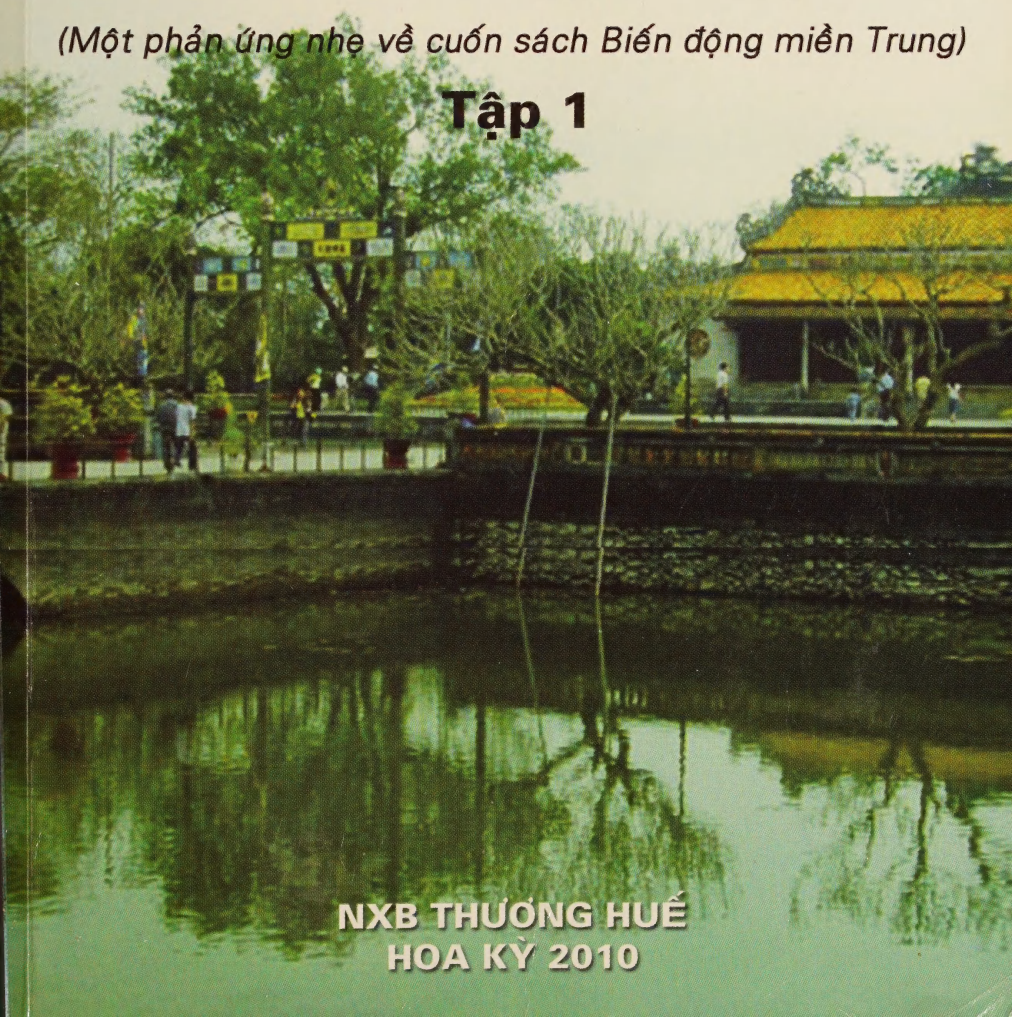


**BẢO QUỐC KIỂM**

# ***Huế ời!*** ***Oan Nghiệt***

*(Một phản ứng nhẹ về cuốn sách Biến động miền Trung)*

**Tập 1**




**NXB THƯƠNG HUẾ**  
**HOA KỲ 2010**









Digitized by the Internet Archive  
in 2021

BẢO QUỐC KIỂM

# HUẾ Ơ! OAN NGHIỆT

(Một phản ứng nhẹ về cuốn sách *Biến Động Miền Trung*)

Chuong tany con giai va re  
Truong tu minh Lien - Nguyen - Tran  
Tay gia  
NH 00

TẬP I

TÁC GIẢ GIỮ BẢN QUYỀN

Bảo Quốc Kiếm  
20.02.10

HOA KỲ 2010



Thành kính dâng lên:  
TỔ TÔNG LẠC VIỆT  
CÁC ANH HÙNG LIỆT NỮ VIỆT NAM  
ĐÃ VỊ QUỐC VONG THÂN  
CHIẾN TRANH NẠN VONG  
OAN HỒN UÔNG TỬ  
TRONG TẾT MẬU THÂN 1968 TẠI HUẾ

**Kính tặng Đồng bào Việt Nam  
hôm nay và mai sau.**

**XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN**

quý bậc trưởng thượng, huynh trưởng, bằng hữu;  
đặc biệt là nữ sĩ Phạm hoài Việt, đã khuyến khích, giúp  
đỡ, chuyển tải tất cả các bài vở của tôi lên diễn đàn.  
Kính mong những thiện cảm ấy sẽ tồn tại mãi mãi.

Bảo Quốc Kiếm

## ĐÔI LỜI CỦA NHÀ XUẤT BẢN

Kính thưa quý độc giả,

Kể từ khi cuốn sách *Biến động miền Trung của cựu Thiếu tá Liên Thành*, nguyên Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Tỉnh Thừa thiên- Huế ra đời đã có quá nhiều sóng gió trên các diễn đàn. Người bênh kẻ chống, có khi dẫn đến những gay cấn, khó xử trước một vấn đề xem như lịch sử.

Xuất hiện trên diễn đàn Internet một loạt bài viết khá dài với nhóm từ **LIÊN THÀNH VÀ MẮM TÔM** của Bảo quốc Kiếm. Chúng tôi nhận thấy tác giả đã dẫn chứng cụ thể, luận chứng vững vàng để vạch rõ một số “không thật” của ông Liên Thành. Do đó, nhằm vào việc nghiên cứu những sự thật lịch sử trong các biến động miền Trung, chúng tôi đã yêu cầu tác giả Bảo Quốc Kiếm hiệu đính và cho xuất bản. Tác giả đã đồng ý và lấy tiêu đề của cuốn sách là **HUẾ O’! OAN NGHIỆT**.

Trong tác phẩm này, tác giả Bảo Quốc Kiếm đã trình bày rõ ràng những chi tiết về địa danh, những sinh hoạt của Huế, những tình tiết về ông Liên Thành, những khổ nạn của Huế trong *Biến động miền Trung*...hoàn toàn khác với những gì ông Liên Thành trình bày. Đặc biệt lưu tâm của tác giả Bảo quốc Kiếm trong sách này là vụ Thảm sát Mậu thân 1968 tại Thành phố Huế. Tác giả đã cố gắng đối chiếu, phân tích những tài liệu liên quan của cả ba phe. Từ những tài liệu nước ngoài, đến tài liệu của Cộng sản, và cả những tài liệu do người và chính phủ Miền Nam Việt Nam đưa ra hầu góp phần làm sáng tỏ vấn đề.

Đất nước Việt nam đã trải qua những năm dài đau khổ trong cuộc chiến tương tàn. Chính vì thế, những trận hoả mù Tình báo, Chính trị, Tôn giáo đã phủ kín suy tư người Việt, gây những hiểu lầm trầm trọng trong mọi giới. Người đứng vào phe này, kẻ đứng vào phe kia, bảo thủ, vị kỷ, tự tôn, tự đại, kiêu căng...làm mất đi sự thâm tình của con Lạc

cháu Hồng, đồng bào ruột thịt. Một số khác thì hầu như trù mìn kín mít trước những tai hoạ của Dân tộc. Nhận xét như thế, chúng tôi thấy sự xuất hiện của cuốn sách do Bảo quốc Kiếm viết là một sự cần thiết để mọi người chúng ta có cơ hội so sánh, kiểm chứng những vấn đề mà ông Liên Thành, một nhân vật có quyền lực, đưa ra. Chúng tôi tin tưởng sự phân tích một cách khoa học, vui vẻ, hoà nhã của tác giả sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn những sự thật đã bị khóa kín trong những lời đầy hằn học của nhóm giới thiệu cũng như của tác giả Liên Thành đã thực hiện. Thử hỏi, quý vị hằn học ai? Ai là thủ phạm?

Hằn học với chế độ độc tài gia đình trị Ngô Đình Diệm hay hằn học với đại đa số đồng bào Phật tử bị áp bức, bị tù đầy, bị bách hại, bị đối xử bất công bằng Dự số 10, đã tranh đấu bất bạo động, đòi Tự Do Dân Chủ, khởi đi bằng Ngọn Lửa Từ Bi của Bồ Tát Thích Quảng Đức?

Hằn học với các Tướng lãnh Quân Phiệt của Miền Nam đã tự do xâu xé lẫn nhau, tranh giành quyền lợi riêng tư và phe nhóm đã làm suy yếu, làm mất chính nghĩa của Miền Nam Tự Do trên bước đường chống Cộng, hay hằn học với đại đa số quần chúng bất bình trước Quốc nạn Quân phiệt mà đại diện là GHPGVNTN đã chủ trương tranh đấu bất bạo động năm 1966 tại Đà Nẵng và Huế, đòi hỏi chính quyền Quân phiệt Thiệu Kỳ thực thi Tự Do Dân Chủ cho Miền Nam Việt Nam, tổ chức bầu cử Quốc Hội Lập Hiến, soạn thảo Hiến Pháp, xây dựng một chế độ Pháp trị, dương cao ngọn cờ chính nghĩa vì Tự Do Dân Chủ cho Miền Nam để chống Cộng sản độc tài Miền Bắc một cách hữu hiệu?

Hằn học với chính quyền Quân phiệt Thiệu Kỳ đã cấu kết với CIA xuống tay một cách tàn bạo phân hoá GHPGVNTN bằng sức mạnh của Dolla, bằng sắc luật 23/67 huỷ bỏ Hiến chương GHPGVNTN, chia GHPGVNTN làm hai khối: Khối Phật Giáo Ấn Quang và Khối Phật Giáo Việt Nam Quốc Tự để dễ bề cai trị, học theo đường lối chia để trị của thực dân Pháp hay hằn học với GHPGVNTN, một thực thể gắn liền với sự tồn vong của Dân tộc, đã bị tập đoàn Quân



phiệt giải thể, gây chia rẽ trầm trọng trong khối Đại Đoàn Kết Dân Tộc?

Hần học với những Tướng lĩnh Miền Nam đã đào ngũ, bỏ trốn ra nước ngoài, ép buộc một Quân Lực Hùng Mạnh và anh dũng nhất Đông Nam Á Châu đành phải buông súng vì thiếu lãnh đạo, thiếu chỉ huy, biết bao nhiêu chiến sĩ anh hùng phải hy sinh vì tử thủ và số Quân-Cán-Chính VNCH còn lại thì chết dần, chết mòn trong ngục tù Cộng sản hay hẳn học với GHPGVNTN, một Giáo Hội đã chống đối đường lối chính trị bán đứng Miền Nam Việt Nam cho Cộng sản Quốc Tế Nga-Tàu qua cuộc chiến “Cầu bại” của Hoa Kỳ và Quân phiệt Miền Nam, hay nói cách khác, VNCH là “Quân bài thí” trong chiến lược “be bờ” Trung Quốc trong chiến tranh lạnh cũng như chiến lược toàn cầu hoá của Hoa Kỳ.

Trong thời gian Biến động Miền Trung, hầu hết Phật tử Huế và Đà Nẵng đã ủng hộ Trung Tướng Nguyễn Chánh Thi khi vị tướng can trường này đã đưa ra kế hoạch tấn công Miền Bắc cuối năm 1965, nhằm kết thúc cuộc chiến tranh Việt Nam thì bị bàn tay CIA và Tướng W.C.Westmoreland cách chức, tước bỏ binh quyền và đẩy biệt xứ sang Hoa Kỳ. GHPGVNTN là một thực thể gắn liền với sự tồn vong của Dân Tộc suốt hai ngàn năm lịch sử chống ngoại xâm. Điều đó không ai có thể phủ nhận. Khi tình thế đất nước đòi hỏi, GHPGVNTN phải có một thái độ chính trị lợi ích cho sự sống còn của Miền Nam Tự Do trước sự khống chế mọi mặt của Hoa Kỳ và tập đoàn Quân phiệt. Thái độ chính trị không Cộng Sản của GHPGVNTN đã được minh định từ lâu, tình báo CIA đã điều nghiên, phân tích và ghi chú vào hồ sơ đã được giải mật và phổ biến trên khắp các Diễn Đàn Internet, truyền thông và báo chí tại Hải Ngoại.

Nói đến Biến động miền Trung, phải nói đến biến cố 1966 và biến cố Tết Mậu Thân 1968. Chế độ Quân phiệt kéo dài từ 1963 đến 1967 không phải tự nó sụp đổ, nó bị đánh đổ. Biến cố 1966 do Phật giáo chủ trương để xoá bỏ chế độ Độc tài Quân phiệt đã đến giai đoạn củng cố thật vững chắc với Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu là Chủ tịch Ủy Ban Lãnh

Đạo Quốc Gia và Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ là Chủ tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương, là Thủ Tướng. Cuộc tranh đấu tuy vô cùng cam go, bị xuyên tạc, bị vu cáo nặng nề, nhưng chính nhờ cuộc tranh đấu đó mới mở ra nền Đệ Nhị Cộng Hoà cho Miền Nam Việt Nam; có Tự Do Dân Chủ mới giữ vững được thành trì chống Cộng cho Thế Giới Tự Do thêm gần 10 năm nữa.

Có lẽ Biến động miền Trung còn muốn nhắc đến cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân 1968 của những tên Cộng Sản khát máu và những kẻ lợi dụng Biến động miền Trung để làm những tên sát thủ, trả thù “Lịch sử và Dân tộc”. Những điều này đã được tác giả phân tích kỹ càng. Chúng ta cần phải bình tâm suy nghiệm!

Thủ phạm nào đã tạo phân hoá tiềm lực của hàng ngũ Quốc Gia chống Cộng? Thủ phạm nào đã trối tay Quân Lực VNCH và bán đứng Miền Nam Tự Do cho Cộng sản Nga Tàu qua bàn tay khát máu của CS Bắc Việt?

Hiện nay, những hành vi đánh phá GHPGVNTN từ trong nước ra đến Hải ngoại bằng phương tiện truyền thông, phổ biến tài liệu giả tạo, phát hành những tác phẩm dã sử thêu dệt, bưng bít sự thật từ xưa đến nay chỉ nhằm mục đích đập tan tiềm năng Dân tộc: “Bi-Trí-Dũng” của GHPGVNTN đang tiếp tục cuộc đấu tranh trực diện với Cộng Sản Việt nam ngay từ trong nước ra đến Hải Ngoại qua sự lãnh đạo kiên trì của cố Đại Lão Hoà Thượng Đệ Tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang và Đại Lão Hoà Thượng Thích Quảng Độ, Xử Lý Thường Vụ Viện Tăng Thống kiêm Viện Trưởng Viện Hoá Đạo GHPGVNTN.

Nhưng trên hết, Tổ Quốc chúng ta đang đứng trên bờ vực thẳm của diệt vong. Tập đoàn Bắc Bộ Phủ đang từng ngày bán nước. Bên trong, kẻ thù ngàn đời phương Bắc đang trèo cao, cắm sâu vào guồng máy chế độ, tình báo Tàu Cộng đã mở lưới, mọc rễ khắp mọi nơi trên đất nước. Bên ngoài, chúng đã từng bước lấn chiếm biên giới, cưỡng chiếm hải phận, cưỡng chiếm Hoàng Sa và Trường Sa, bắn giết

ngư dân vô tội đang làm ăn trong hải phận Việt Nam. Tổ Quốc đang lâm nguy thì Liên Thành lại cho ra sách Biển Động Miền Trung, có tính xuyên tạc, bôi nhọ lịch sử hào hùng, bất khuất của Dân Tộc Việt và tạo ra sự chia rẽ Tôn giáo trong Cộng Đồng Dân Tộc, đáng lẽ phải được kêu gọi đoàn kết một lòng cứu nguy Tổ Quốc trước nạn xâm lăng tàn bạo của kẻ thù không đội trời chung phương Bắc.

Chúng tôi mong mỗi đồng bào cùng đọc, cùng suy gẫm, so sánh, đối chiếu để tìm ra manh mối những bí mật của một thời tao loạn mà hầu như nó đã bị lãng quên oan uổng. Hãy thực sự tranh luận vì lương tâm của một người con dân Lạc Việt yêu nước, thương nòi, chứ không phải tranh cãi giành thắng lợi cho cá nhân hay cho phe nhóm của mình.

Với tất cả suy nghĩ như thế, chúng tôi trân trọng giới thiệu đến đồng bào độc giả cuốn sách HUẾ ƠI! OAN NGHIỆT của tác giả Bảo Quốc Kiếm.

Hoa kỳ ngày 09 tháng 01 năm 2010

NHÀ XUẤT BẢN THƯỞNG HUẾ



# **HUẾ ƠI! OAN NGHIỆT**

Bảo Quốc Kiếm

## **VÀI DÒNG GIAO CẢM**

Kính thưa Đồng bào độc giả,

Như một hạt cát trên bãi biển chạy dài hơn hai ngàn cây số từ Bắc chí Nam của đất nước thân yêu. Hạt cát lặng lẽ trong vai trò liên kết với những hạt cát khác để làm thành bờ biển ngăn chặn những làn sóng dữ từ trùng khơi đưa lại. Những hạt cát Việt nam âm thầm sống trong hạnh phúc của chính mình, không tranh, không chấp. Hạt cát không thể tự mình bay ra giữa đại dương để chống lại những cuồng phong, sóng dữ; nhưng những thân phận nhỏ bé ấy không cho phép ngoại lực điên cuồng đưa nước biển mặn tàn phá đồng quê, đổi thay vị ngọt của quê hương xứ sở. Cũng có lúc, sóng dữ đã xô đẩy cuộc đời hạt cát xuống đáy biển Đông, ngấm mình trong vị mặn xa lạ và khốn cùng. Nhưng hạt cát vẫn bền gan tin tưởng những đợt sóng ngầm sẽ mang thân phận ấy trở lại bến bờ xưa cũ.

Vâng, tôi chỉ là một hạt cát. Một hạt cát Việt nam.

Cũng thế, khi cơn cuồng phong “BIỂN ĐỘNG MIỀN TRUNG” xuất hiện, mang những làn sóng dữ vào bờ biển Việt nam, hạt cát phải thi hành bổn phận dù nhỏ nhoi, yếu đuối. Dù nói cách nào đi nữa thì sóng đã có mặt, nếu những hạt cát không liên kết với nhau, thì đất đai sẽ trở thành mặn đắng, nhà cửa sẽ nát tan, cây cỏ trốc gốc, quê hương điêu tàn và văn hoá bao đời tiêu diệt.

Tuy nhiên, vì là con người tự do, nên mỗi người nhìn vấn đề một khác. Có người xem đó như là một chuyện cá nhân nhỏ nhoi không cần bận tâm đến. Có người cho rằng hãy để lịch sử phán xét, chúng ta không cần tranh luận. Có điều họ quên đi rằng, chính chúng ta là lịch sử, chứ ai khác? Nếu không phải vậy, thì lịch sử là gì, là ai mà phải mất công ngồi đợi? Nếu người hôm nay nói thế, người hôm mai nói thế và liên tục như thế, thì lịch sử nào phê phán? Có người lại quá ôn tồn chỉ bảo : “đừng làm vậy, chỉ lợi cho Cộng sản mà thôi”. Quả thật:

*Rằng hay thì thật là hay*

*Nghe ra ngâm đấng nuốt cay thế nào. (ND)*

Xin nhớ một câu này:

**KẸ THÙ KHÔNG BAO GIỜ CHO CHÚNG  
TA CƠ HỘI ĐỂ CHỐNG LẠI CHÚNG.**

Ngày xưa, dưới thời Pháp thuộc, chỉ cần hai chữ: “Việt nam- Việt minh” là kết thúc một số phận. Thời họ Ngô thì chỉ mấy chữ : “gia đình liên hệ” là tàn đời hương phấn. Thời họ Nguyễn thì: “làm lợi cho Cộng sản” là xong xuôi sự nghiệp, “về quân khu 6”, “đi quân khu 5”. Dưới ách họ Hồ thì hai chữ “phản động” là tiêu chuẩn “thăng thiên”... Tất cả đó là lịch sử, là sự thật, là đau đớn triền miên, không lối thoát. Con đường bảo vệ Dân tộc luôn luôn bị đẩy vào ngõ bí vì sự khôn ngoan của những kẻ thù. Hay nói cách khác là do “tâm từ bi”, “lòng bác ái” vụng về của người Việt mà ra nông nổi!!!

Trong tầm nhìn nhỏ hẹp, trong hiểu biết tầm thường, tôi thấy cuốn sách “Biến Động Miền Trung” đang chuẩn bị cho hậu Cộng sản, chứ không phải bình thường như lắm người nghĩ ngợi. Nó lại càng không phải vì mưu cầu cá nhân, cũng không chỉ do tiền bạc. Nó là một trò chính trị như đã từng xảy ra trong lịch sử nhân loại và riêng tại Việt nam. Việc đánh

thẳng và đánh mạnh Phật giáo lúc này không phải là “gây lại hận thù quá khứ”, mà là “mở lối tương lai”. Suy nghĩ như vậy, tôi cảm thấy một niềm vui len qua tim óc, nhưng đồng thời phải giải quyết một tai hại của những hô hào “lịch sử, chính trị, tình báo” mà cuốn sách ban ra. Đúng như Ban biên tập Tập san Biệt động quân ghi trong lời giới thiệu sách là:

“Vì không ai nói ra sự thật, nên bọn gian manh càng tung ra những luận điệu xảo trá, những sự việc ngụy tạo, lèo lái dư luận và cả lịch sử theo con đường có lợi cho Cộng sản, vu khống những người Quốc gia”.

Việc tôi làm chỉ nhằm mục đích ấy, xem thử ai là xảo trá, gian manh, ngụy tạo lịch sử, và trả lại cho lịch sử như chính nó. Ước muốn thì như thế, nhưng khả năng hạn hẹp, kiến thức tầm thường, ngưỡng mong các bậc trí thức, khoa bảng, những người ưu tư với Tổ quốc, Dân tộc, Đồng bào chỉ giáo thêm để lịch sử không bị méo mó, và hậu nhân không lầm lạc.

Xin mượn lời Cụ Tiên sinh Nguyễn Du để tỏ tấm lòng thành:

*Lời quê chấp nhật đông dài*

*Mua vui cũng được một vài trống canh.*

Hoa kỳ ngày 25 tháng 11 năm 2009

Bảo Quốc Kiếm





## HUẾ ƠI! OAN NGHIỆT

Bảo Quốc Kiếm

### Chương 1: Về tác giả và người giới thiệu

Đọc cuốn sách BIẾN ĐỘNG MIỀN TRUNG của Thiếu tá Liên Thành nguyên Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế đã gây cho tôi nhiều phần khởi. Đặc biệt gợi nhớ lại đất Thần kinh một thời oanh liệt. Cái nhớ lại mang theo một đặc sản mà tôi ưa thích nhất là món ăn “Mắm tôm (chua), Vả, và Thịt heo luộc”. Do vậy, tôi đặt tên cho loạt bài “cảm niệm” này với cái tên độc đáo: “Liên Thành và Mắm tôm”. Cái tên Hoàng phái cũng kính thương, cái tên Mắm tôm cũng vương vấn, nên gộp chung lại làm đề tài là để dâng trọn trái tim và khối óc cho Huế mộng mơ; chứ không phải có ý đồ chi khác.

Có lẽ tác giả Liên Thành và độc giả sẽ thắc mắc rằng, thằng Bảo quốc Kiếm này là ai mà dám đụng vào “MẸ” và những công trình “Chính trị Tình báo” của chàng mang tính “*siêu tuyệt*”; của chứng nhân lịch sử như rửa chơ lị. Xin thưa trước rằng, tôi không dám phản bác, phản biện, phản luận mà chỉ là một phản ứng của nông dân tôi trước một “tác

phẩm vĩ đại", mà người hay nhóm giới thiệu tôn xưng là :*"Là vì người trong cuộc, nên những sự việc do ông kể lại mang tính chính xác cao nhất"*. Một điều dễ sợ hơn nữa là người giới thiệu viết một câu xanh dờn: *"Vì không ai nói ra sự thật, nên bọn gian manh càng tung ra những luận điệu xảo trá, những sự việc nguy tạo lèo lái dư luận và cả lịch sử theo con đường có lợi cho cộng sản"*.

Kiểm tôi sinh ra tại Quảng trị và chỉ sau 66 ngày, Việt minh đã giết cha tôi và những người thân trong một mô chôn tập thể. Tôi chỉ học đến lớp Năm trường làng và chưa bao giờ thấy bằng tiểu học. Tôi đến Huế vào đầu năm 1965. Đã làm phụ thờ quét vôi để được sơn quét một vài nhà thuốc Tây ở đường Trần hưng Đạo; làm thư ký Chợ cá Đông ba để biết giá trị cá Cu, cá Thu, cá Lạc....đã từng khuân thuê vác mướn rau cải tại góc chợ Đông ba để được biết "anh hùng cách mạng Nguyễn thị Lại"; người mà Thiếu tá Liên Thành, qua Trung úy Hồ Lan Trung tâm trưởng thẩm vấn đã nhiều lần thả, sau khi các cơ quan khác bắt giữ và giao cho. Tôi, do vì nhu cầu sinh sống đã lợi hết 13 quận của Thừa thiên Huế. Từ La chữ, Phú ô, đến Cổ bi, Hiền sỹ, qua Mỹ chánh, Hương điền, Thuận an, Tư hiền, Lộc thủy, Lộc tụ; và đặc biệt lưu lại Nam hoà gần một năm để có cơ hội biết được những chuyến xe lấy gỗ, đặc biệt là của dòng Thiên an của mấy ông Dominico. Được hiểu đôi chút về Trang trại và Trang chủ Hải cát...nghĩa là tôi sống tại Thừa thiên Huế trong giai đoạn mà ông Liên Thành giữ vai trò uy quyền nhất miền Trung.

Dưới thời Việt minh, gia đình tôi được phong hàm "Đại bản cố nông", qua thời Cụ Diệm phong chức "gia đình nạn nhân Cộng sản"; thời cụ Thiệu, tôi được phong hàm "phó binh nhì"; khi cộng sản chiếm toàn bộ miền Nam tôi được phong đại hàm "ngụy quyền ác ôn"; và được giữ chức vụ "phó giám thị lao Thừa phủ" vài ba tuần; chuyển lên "phó giám thị trại 2 Bình điền", rồi làm việc ở đó gần sáu năm. Ngày 13 tháng 9 năm 1981 được tối tấn phong là "phó giám thị đại trại Việt nam". Sau mấy mươi năm, CSVN và Mỹ lại tấn phong lên chức "LƯỞNG QUỐC CU LI"; nhậm chức ngày

17-6-1996 cho đến nay; và sẽ không thay đổi, vì hết chức cao hơn.

Do cơ duyên tôi thắng, nên tôi đã được “giám thị” các bậc cảnh sát Thừa thiên Huế như TT Vinh, TT Tấn, Đ/U Đảm, Đ/U Nhạc...Tr/U Hồ Lan, T/U Dương văn Sở....những người mà tác giả nhắc đến trong tác phẩm cao quý của ông. Tôi còn thấy cả Đ/U Hoàng thế Diệm, Trần thế Phiệt...những nhà tình báo, quân báo của miền Nam. Đặc biệt là tôi được ân huệ duy nhất vào đội 5 hình án, mà trong đó toàn là chiến sỹ Mặt trận Dân quân Phục quốc Trị Thiên, vụ trường Đồng Khánh....Xin “báo cáo” như thế, để mọi người cùng hiểu tôi là ai, trước khi trình bày “những cảm niệm” về cuốn sách mà tôi có thể gọi là: “Tiểu thuyết tình báo chính trị Xi a nuya Biển động miền Trung”.

## A - MỘT TIẾC RẼ.

Không biết những nhà “thượng đại trí thức” thì sao; còn tôi, khi đọc vào một tác phẩm, thì vấn đề làm tôi chú ý là người giới thiệu tác phẩm ấy. Tôi nghĩ, một cách thông thường, năm mươi phần trăm giá trị cuốn sách tùy thuộc vào người giới thiệu; bởi vì người hay nhóm giới thiệu là những bậc cao minh, đã đọc và hiểu rõ giá trị chân thực của tác phẩm. Nhưng ai là người có đủ tư cách ấy? Hẳn nhiên là những người có khả năng chuyên môn cao về đề tài liên hệ; là những bậc bá, phụ, huynh trưởng của người viết; chứ không thể là một kẻ “võ biên ngoại hạng”. Một nhà bác học về Hoá học không thể nào phê bình đúng một tác phẩm văn chương và ngược lại. Trong cảm niệm ấy, tôi thấy một thắc mắc xảy ra trong đầu óc ngu khờ của nông nông dân kiếm cu li này. Tại sao một tác phẩm chính trị tình báo lại do một nhóm “lính rừng” (Ranger=BĐQ) đứng ra giới thiệu. Dĩ nhiên không ai có thể phủ nhận giá trị chiến đấu của Biệt động quân trong thời gian bảo vệ miền Nam; nhưng làm chứng nhân cho một sự kiện lịch sử mang tính chất “chính trị -tình báo-lịch sử”

thì chắc nó gượng gạo lắm, phải không??? Xin nói rõ là tôi chỉ nhắc đến nhóm người giới thiệu và xuất bản sách này mà thôi; không liên quan đến toàn bộ binh chủng Biệt động quân.

Những nhà tình báo chiến lược, chiến thuật miền Nam; những nhà chính trị miền Nam vẫn còn hiện hữu. Đặc biệt là Thiếu tướng Tư lệnh Cảnh sát quốc gia; Đại tá Giám đốc Nha Cảnh lực, Thiếu tá giám đốc Cảnh lực quân khu I.... Bên cạnh đó, còn có những nhà Tình báo cấp Trung ương, những chỉ huy tình báo chiến lược, Phản gián...lại không được mời đứng ra giới thiệu, mà là vài người Biệt động quân??? Từ những vấn nạn ấy, cho phép người đọc thấy ngay những phi lý có thể có bên trong tác phẩm; và do vậy, giá trị cuốn sách “vỹ đại” này bị hủy đi năm mươi phần trăm trước khi đọc.

Do chuyên môn “lính rừng”, nhóm giới thiệu đã coi thường người đọc, suy tôn tác giả, chà đạp dư luận, khi họ viết:

*“Vì không ai nói ra sự thật, nên bọn gian manh càng tung ra những luận điệu xảo trá, những sự việc ngụy tạo, lèo lái dư luận và cả lịch sử theo con đường có lợi cho cộng sản, vu khống những người quốc gia, gán cho chúng ta những tội danh không tưởng. Vẫn chưa có ai lên tiếng”.*

Thế nhưng, họ không nói ai là bọn gian trá; ai vu khống người quốc gia, cái gì là tội danh không tưởng? Những lời giới thiệu mang tính phủ đầu, hàm hồ, phi lý, bạo ngược để bịt miệng thiên hạ như thế, làm sao người đọc nhận ra những sự thật bên trong tác phẩm? Sự vụng về thô bạo ấy đã cho thấy mục đích bất lương của cuốn sách, và nó chỉ làm cho người đọc mất thiện cảm ngay từ lúc mở sách ra. Phải chăng, người giới thiệu đã cho rằng những tác phẩm liên hệ đến chính trị miền Nam trước đây đều là gian manh cả? Chỉ có Liên Thành mới là con người “thực sự lịch sử”? Phải chăng tất cả những ai đã nói, đã viết đều là bọn gian manh? Khi nói rằng, *“vì không ai nói ra sự thật”*; như thế, người hay nhóm này đã hoàn toàn phủ định những giá trị của các tác



phẩm trước đây, dù người viết đó là ai? Và như thế, cũng có nghĩa là nhóm này biết hết sự thật. Vậy sao họ không nói ra trước, mà phải đợi Liên Thành? Cái lối giới thiệu đầy cao ngạo, hàm hồ, phi lý đến nỗi không còn chịu được, bắt buộc chúng tôi phải đi tìm sự thật mà Liên Thành và nhóm người này đã tung ra.

## B - SỰ THẬT Ở ĐÂU VÀ TỪ ĐÂU.

Để có thể tin “sự thật” một tác phẩm, điều căn cốt là phải có lòng tin vào tác giả; và để có thể tin tác giả, trước hết là tin những gì tác giả nói về chính mình. Chắc mọi người đồng ý với tôi trong vấn đề này. Thế nhưng, qua phần giới thiệu cay cú, và một mở đầu quái lạ của tác giả, làm bản nông dân giết mình. Bằng một lối trực khởi hùng hồn, tác giả đã đưa mục đích của cuốn sách ra trước, khi chưa có một dẫn giải nào. Đây quả là một “thiên tài văn chương tình báo” chưa hề có trong lịch sử Việt nam. Nhưng vì mục đích của cuốn sách quá lớn, sâu sắc và nguy hiểm, nên bản culi không thể nào theo từng bước dẫn của tác giả mà trình bày. Ngược lại, tôi phải đi từ những “sự thật nhỏ nhất” về tác giả, về những nhân vật của tác giả, về sự tương đồng, tương khắc của các nhân vật Hồ, Ngô, Nguyễn, Dương. Sau đó, phải nhìn sự sắp xếp của ngoại bang về chiến tranh Việt nam như thế nào, thì mới có thể giải mã những nghi án trong cuốn Biến động miền Trung của Liên Thành. Sự việc có thể hơi dài dòng.

Có một điều rất vui khi tìm hiểu về tác giả, tôi đã gọi điện thoại đến nhiều nhân vật cấp trên cũng như dưới quyền của ông để xin vài chi tiết; thế nhưng không một ai tiết lộ gì. Như thế, đủ biết oai lực của Liên Thành cho đến lúc này vẫn vô địch trong cái gọi là “tình báo chính trị” của ông. Do chỗ này, tôi thấy một số trang Web chính trị đã đăng cuốn sách này “*một cách vô tư*”. Và do vậy, tôi chỉ căn cứ trên những gì ông nói để hiểu “sự thật” về ông.



Nơi trang 205, Liên Thành viết:

1-“Hoàng kim Loan sinh và chánh quán tại xã Phong an, quận Phong điền, tỉnh Thừa thiên. Tính đến tháng 5 năm 1972 hần vừa đúng 56 tuổi”.(1972-56=1916)

Tại trang 208, Liên Thành viết:

2-“Nhưng Hoàng kim Loan không ngờ lần này, hần gặp một đối thủ dù tuổi đời chỉ mới 26, thua hần 30 năm, vào nghề sau hần 18 năm, nhưng thừa khả năng, lòng can đảm, ý chí sắt đá của một sỹ quan quân lực Việt nam Cộng hoà, và là nhân viên công lực của lực lượng Cảnh sát Quốc gia miền Nam Việt nam. Viên sỹ quan trẻ tuổi này đã bẻ gãy kế hoạch của Hà nội và Hoàng kim Loan”.(1972-26=1946)

Nơi trang 107, ổng viết:

3-“Thưa thầy, tôi là Liên Thành, học trò cũ của thầy môn Việt văn, lớp đệ nhị B2 tại trường Quốc học Huế, niên khoá 57-58”.(1957-17=1940)

Trang 108, ổng viết:

4-“...đó là Nguyễn đắc Xuân (Nguyễn đắc Xuân sinh năm 1937 tại Huế, nhưng trên giấy tờ khai sinh là 1943, hần gốc Quảng nam)..”

Qua những đoạn trích dẫn trên đây, chúng ta biết Liên Thành là ai?

Từ trích dẫn 1: Hoàng kim Loan, vào tháng 5 năm 1972 đúng 56 tuổi, nghĩa là hần sinh năm 1916. Từ trích dẫn 2, “thua hần 30 năm”; nghĩa là Liên Thành sanh năm 1946. Đối chiếu với trích dẫn 3, thì “học sinh đệ nhị 2B niên khoá 57-58”. Chúng ta cũng thấy rằng, ít nhất 17 tuổi mới học đệ nhị, thì trích dẫn 3 cho thấy, Thành sinh năm 1940.

Như thế, một thiên tài xuất chúng mang tên Liên Thành ra đời mà không ai biết. Chỉ mới 11-12 tuổi đã học đệ nhị. (sinh năm 1946 học đệ nhị niên khoá 57-58). Điều này được xác nhận lại trong trích dẫn 2: “tuổi đời chỉ mới 26”

(1972-26= 1946). Những điều này khế hợp với: “thua hấn 30 năm” (26+30=56). Thế nhưng, qua trích dẫn 4, chúng ta lại thấy khác, vì ông Liên Thành là bạn học từ tiểu học với Nguyễn đắc Xuân, nhưng Xuân sinh 1937, lại khai sinh là 1943. Do vậy, hoá ra Liên Thành lại sinh năm 1943??? Cộng lại, chúng ta có 3 Liên Thành, một sinh năm 1940, một sinh năm 1943, một sinh năm 1946. Vậy, ông nào làm Trưởng ty???

Nơi trang 32, Liên Thành viết:

*“Phụ tá quận trưởng kiêm chi khu phó là tôi, thiếu uỷ Liên Thành”*

Trang 33 viết:

*“Tôi vừa là Chi khu phó, vừa là Liên đại đội trưởng”.*

Trang 77, Liên Thành viết:

*“Nếu đúng thì quả thật ông ta đã làm lớn, bởi vì đưa tôi đi phục kích ở Nam hoà có khác chi thả cọp về rừng, vì đầu đời binh nghiệp của tôi, tôi hoạt động tại vùng này khoảng bốn năm năm. Tôi nhớ rõ từng địa điểm, từng ngọn cây, cụm cỏ ở vùng rừng núi Nam hoà, cọp trở lại rừng xưa đâu có chi trở ngại”.*

Bỏ qua chuyện lão khoét rằng “tôi nhớ rõ từng địa điểm, từng ngọn cây, cụm cỏ ở vùng rừng núi Nam hoà”; vì không ai ở Thừa thiên Huế không biết rằng Nam hoà chỉ toàn là rừng núi, thế mà nhớ từng lùm cây ngọn cỏ, thì ngoài “thần nói láo” ra không ai nhớ nổi. Nam hoà có bốn xã, Thượng hoà, Thượng điền, Thượng bằng và Thượng quảng. Tôi cũng đã lội khắp các chỗ này trong một năm, nhưng không phải lội tất cả rừng núi Nam hoà. Thượng quảng kêu là một xã, nhưng kỳ thực chỉ là làng Tà rầu 1 và 2 của người Thượng định cư quanh vùng lũng Thiệu trị. Thượng hoà chỉ còn lại Đình môn. Nhưng phía bên kia hầu như giao cho Trung đoàn 1 của Đại tá Võ Toàn. Quận chỉ co cụm quanh Thượng bằng mà thôi.

Trở lại chuyện riêng ông Liên Thành đã nói hoạt động bốn năm năm tại Nam hoà, và đến năm 1966, ông vẫn còn Thiếu úy; điều này chứng tỏ rằng, ông vào trường Thủ đức khoảng năm 1959-1960, vì sau chín tháng thụ huấn, ông mang hàm Chuẩn úy, một năm rưỡi đương nhiên Thiếu úy; nghĩa là khoảng cuối năm 1962. Quả vậy, thì sau hơn 4 năm, ông vẫn chưa lên Trung úy, chứng tỏ không có công cán gì. Nhưng qua so sánh trên, thì ông sinh năm 1946, làm sao ông nhập ngũ trường Thủ đức vào tuổi 13-14 cho được?

Vậy, sự thật về lý lịch cá nhân ông, do ông viết ra là thật hay là giả? Cái nào đúng, cái nào sai??? Hay chính chỗ này gọi là “tình báo chính trị” của việc “*trả lại sự thật cho lịch sử*” của những kẻ gian dối với chính mình?

Bây giờ, chúng ta xem một sự thật khác nhé.

Trang 57, Liên Thành viết:

*“Đến cuối tháng 7/66 thì an ninh, trật tự Huế đã vãn hồi tại miền Trung và Thừa thiên Huế. Tôi và Thiếu tá Đạt nhận lệnh biệt phái sang lực lượng Cảnh sát Quốc gia và tôi phục vụ tại BCH/CSQG Thừa thiên Huế đến 30-4-75”.*

Đọc chỗ này, bản Culi cười ngất ngây. Vì vào khoảng cuối năm 1974, tôi “*bị đì*” phải làm việc một ngày với BCH/CSQG Thừa thiên Huế. Khi tôi đến, thì Đại úy Quế, trưởng phòng hành chánh và vài sỹ quan, hạ sỹ quan liên quan tiếp tôi. Nhưng vì vài bất đồng và bị lừa, nên tôi không thể ký vào chỗ Chủ tịch HĐTN, và tôi yêu cầu ông Chỉ huy trưởng ký vào đó, và tôi sẽ viết tên tôi chỗ khác. Hẳn nhiên là ông CHT không thể nào làm được chuyện ấy, nên Trung tá Hoàng thế Khanh có cho tôi “*diện kiến*” vài phút. Không biết lúc đó thiếu tá Liên Thành ở đâu nhỉ? Theo chỗ hiểu biết sơ sài của tôi, thì Trung tá Hoàng thế Khanh đã làm chỉ huy trưởng Cảnh sát Thừa thiên Huế vào khoảng đầu năm 1974; thiếu tá Ân phó đặc biệt còn lưu lại cho đến khoảng tháng 9, tháng 10 năm 1974 mới bàn giao cho Đại úy Trương công Đảm. Vậy, sự thật mà Liên Thành nói nó nằm ở đâu? Hay đây cũng là loại “*tình báo chính trị lịch sử sự thật*” của Thiếu

tá Liên Thành, và nhóm nhỏ Biệt động quân??? Kính xin Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình, Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia, các vị Giám đốc ở cấp Trung ương cũng như Quân khu I, Trung tá Khanh, thiếu tá Ân, Đại úy Đảm... lên tiếng xác nhận dùm cho. Sự im lặng hay đồng lõa của các vị là một tai hại to lớn cho lịch sử đích thực của miền Nam nói riêng và Việt nam nói chung qua cuốn sách của Liên Thành.

Trang 51, Liên Thành ghi:

*“Tôi là thiếu úy Liên Thành vừa được Trung tá Tỉnh trưởng bổ nhiệm vào chức vụ Phó trưởng ty CSĐB vào 10 giờ 30 ngày hôm nay 6-6-66.”*

Trang 48, Liên Thành viết về nhật lệnh của Trung tá Phan văn Khoa, tỉnh trưởng tỉnh Thừa thiên kiêm thị trưởng thị xã Huế:

*“Và hôm nay là ngày 6-6-66 trong quyền hạn của một Tỉnh trưởng kiêm Thị trưởng, tôi bổ nhiệm:*

*-Thiếu tá Phạm khắc Đạt làm trưởng ty Cảnh sát quốc gia Thừa thiên và Thị xã Huế.*

*-Thiếu úy Liên Thành, Phó trưởng ty, phụ trách Cảnh sát đặc biệt.*

*Tôi chưa hừng, mình có nghe lắm không?*

*Khoảng năm phút sau, buổi gặp mặt chấm dứt. Chúng tôi rời khỏi phòng hội, tôi có hỏi ngay Trung tá Tỉnh trưởng:*

*-Sao khi hỏi Trung tá không nói trước, em là lính làm sao chỉ huy Cảnh sát được, khó quá.*

*Trung tá Tỉnh trưởng:*

*-Trong những ngày sắp đến tình hình sẽ rất khó khăn, hoặc là mình đánh gục bọn chúng, hoặc là bọn tranh đấu đánh gục bọn mình, tôi cần những sỹ quan như em và Đạt. Phải cố gắng hết sức để hoàn thành nhiệm vụ, nếu cần thêm lực lượng tôi sẽ tăng cường thêm một đại đội nữa”.*



Độc đoạn này, những ai biết vài chút nguyên tắc, đừng chửi thề nhé.

Qua câu: *“Em là lính làm sao chỉ huy được Cảnh sát, khó quá”*, tôi thấy cả nhóm “lính rừng” hãy tập hợp lại, đứng trong thế chào nghiêm chỉnh, để Thiếu tá Liên Thành tặng cho mỗi tên năm mươi cái tát tai. Những cái tát ấy các vị phải chum hum mà nhận, vì khi giới thiệu, các vị đã viết: “Tác giả Liên Thành nguyên là một sỹ quan tác chiến, vì những khả năng riêng trong ngành tình báo, nên ông được biệt phái sang CSQG”. Chính Liên Thành không hề biết mình được bổ nhiệm, anh ta còn “chưng hửng”, thế mà các tay “lính rừng” lại múa me, khoe mẽ. Liên Thành học tình báo lúc nào, đã thể hiện khả năng ấy ở đâu, lúc nào, bao lâu, mà chính anh ta không biết? Ông trung tá Phan văn Khoa, học tình báo ở đâu, đã làm tình báo lúc nào...để có thể biết rằng Liên Thành có khả năng tình báo? Khi ông Khoa nói rằng “trong quyền hạn của Tỉnh trưởng” để *“bổ nhiệm trưởng ty, phó ty Cảnh sát”*, là một câu nói hoàn toàn phi nguyên tắc, pháp luật. Trong trường hợp chiến tranh và yêu cầu tức khắc, ông Tỉnh trưởng có thể ‘tạm thời điền khuyết’ một chức vụ nào đó trong tỉnh ông. Nhưng, trong hoàn cảnh “biến động miền trung”, nó không phải là trường hợp khẩn trương. Chính phủ trung ương vẫn còn đó, uy quyền chính phủ vẫn tồn tại, thì việc ông Tỉnh trưởng thay cùng một lúc cả Trưởng ty và Phó trưởng ty CSDB, là một điều không thể chấp nhận trước luật pháp quốc gia.

Tôi còn nhớ rõ một việc nhỏ, là khi đề nghị một số quận đoàn trưởng Xây dựng nông thôn, đại tá Tôn thất Khiên không muốn chấp nhận, nhưng ông đã ngã nón chào thua trước quyết định của Bộ Xây dựng nông thôn. Với một chức vụ cấp quận nhỏ nhoi của một ngành bị coi thường như thế, mà Tỉnh trưởng chỉ được phép ký *“quyết định tạm thời”* thôi, thì làm thế nào có đủ quyền để bổ nhiệm Trưởng ty Cảnh sát, và đặc biệt đối với ngành Đặc cảnh, tức là tình báo? Một Quận đoàn trưởng Xây dựng nông thôn, còn phải do cấp Bộ ban hành “nghi định”, thì ông Khoa cổ cao mấy tầng mà bổ

nhiệm Trưởng ty Cảnh sát? Hơn nữa, không lẽ tất cả Biên tập viên Cảnh sát, trong đó gồm cả Trưởng ty, Phó ty, trưởng phòng đều theo Cộng sản cả sao? Nếu thế, thì nhóm Thiệu, Kỳ, Loan phải bị bắn bỏ ngay tức khắc để đền tội trước quốc dân.

Xin hỏi rằng các vị Tư lệnh Cảnh sát quốc gia đâu, các vị Giám đốc ngành tình báo trung ương ở đâu, các vị Giám đốc Cảnh sát vùng I, Nha đặc cảnh vùng I lúc đó ở đâu mà để cho ông Khoa chiếm hết quyền hành pháp định? Chính quyền Trung ương miền Nam đã để cho sự bốc đồng của trung tá Phan văn Khoa, tỉnh trưởng Thừa thiên- Huế bán cả hệ thống an ninh tình báo như vậy chẳng? Hay từ âm mưu giao miền Nam cho cộng sản, chính phủ Thiệu, Kỳ, Loan đã cố tình phá vỡ hệ thống này để dẫn Huế đến thảm cảnh Mậu thân, và cuối cùng mất luôn cả nước? Câu hỏi này sẽ được trình tự giải bày, dưới ánh sáng cuốn sách Biến động miền Trung.

Láo vừa thôi chứ!!!

\*\*14-12-08\*\*

## Chương 2: Về tác giả và người giới thiệu (tiếp theo)

Hôm qua, sau khi viết ra vài cảm nghĩ về ông Thiều tá Liên Thành, tác giả cuốn Biến động miền Trung, tôi định bỏ ngay sách vào sọt rác. Nhưng nhớ lại lời hứa là phải nói rõ hết để tìm câu trả lời cho người hôm nay và hậu thế những trắc ẩn của miền Nam, nên đành ngưng lại. Suốt ngày nay, tôi vẫn ngẩn ngơ trước những lý luận lạ lùng của Liên Thành. Bỗng chốc, từ sâu trong tâm não hiện ra hai câu hỏi:

1-CÓ PHẢI LIÊN THÀNH LÀ CHỦ NHÂN ÔNG CỦA BIẾN ĐỘNG MIỀN TRUNG?

2-CÓ PHẢI LIÊN THÀNH LÀ THỦ PHẠM CHÍNH CỦA TẾT MẠU THÂN 1968 TẠI HUẾ?

Tay chân thì làm việc kiếm cơm, còn đầu óc vẫn mơ màng theo từng câu, từng chữ của cuốn sách ấy. Tôi giật mình, rồi suy nghĩ mãi, suy nghĩ mãi; bỗng đâu một cảm nghĩ hiện về. Tôi cố đè nén lại. Đến lúc bãi sở, ra về, tôi vẫn mơ màng mãi. Hai ngón tay kẹp chặt điều thuốc, đôi chân chậm chậm kéo đi, cho đến lúc ra bãi đậu xe, tôi bỗng cười thật lớn. Người ta ngỡ tôi điên, nên đứng lại xem xem. Tôi cười gì thế hả? Tôi cười, vì bỗng nhiên một câu trả lời từ đáy sâu tâm não hiện ra, khi tôi vẫn cứ hỏi:

TẠI SAO BỐN MƯƠI LĂM TỈNH THÀNH MIỀN NAM BỊ CỘNG SẢN TỔNG KHỞI NGHĨA, MÀ CHỈ HUẾ MỚI BỊ CHÔN TẬP THỂ NHIỀU NHẤT?

Tôi cười vì “hoát nhiên đại ngộ”:

VÌ BỐN MƯƠI BỐN NƠI KIA KHÔNG CÓ LIÊN THÀNH

Xin thưa rằng, đó là sự biến xảy ra trong tâm khảm, không có biện chứng. Nó không phải là một lời kết luận, mà là một tiền đề của một người đọc sách “mệ Liên Thành”.

Để tìm câu trả lời cho vấn nạn to lớn này, chúng ta phải đọc thật kỹ, phải suy nghĩ từng câu, từng chữ của “mệ”. Bây giờ chúng ta thử xem Liên Thành nói thêm về chính ông một chút nữa.

Ở trang 350, ông viết:

*“Tôi ký lệnh bắt giữ Mệ Bửu Thân, các Mệ trong hoàng tộc xôn xao:*

*-Mệ Liên Thành bắt Mệ Bửu Thân rồi. Hoàng tộc can thiệp, nhưng...xin lỗi pháp bất vị thân không thể chiều lòng mấy Mệ được”.*

Tại trang 33 Thành viết:

*“-Khoan đã, đừng làm vậy, hấn là Liên Thành, con thầy Trợ Cử (thân phụ tôi là thầy giáo) cháu ngài Hoà thượng Thích tịnh Khiết, không phải là Cần lao đâu”.*

Đọc đến đây, tôi có cảm tưởng là cuốn sách này không do Liên Thành viết. Bởi vì Thành biết rõ rằng, sau khi vua Minh Mạng lên ngôi, ông sợ tranh chấp về sau, nên đã viết ra một bài Đế hệ cho dòng vua chính, mười bài Thân phiên cho mười anh em khác.

Bài đế hệ được khắc vào kim sách:

*Miên hường ưng bửu vĩnh*

*Bảo quý định long trường*

*Hiền năng kham kế thuật*

*Thế thụ quốc gia xương*

(do vì cử huý, nên hai chữ đầu bị đọc trại ra. Đúng ra phải đọc là Minh, Hồng)

Còn dòng của hoàng tử Cảnh thì được bài nhất trong ngân sách là:

*Mỹ duệ tăng cường tráng*

*Liên huy phát bội hương*



*Lệnh nghi hàm tón thuận*

*Vỹ vọng biểu khôn quan.*

Và chính Liên Thành đã nói cha tôi là Trợ Cử, thì không lý gì tự gọi mình bằng MỆ. Khi tự nói như thế, Liên Thành đã phá bỏ luật lệ Vương triều Nguyễn. Chữ Mệ này chỉ và chỉ dùng cho dòng chính mà thôi. Ông nội Liên thành là ông Cường Để cũng chỉ được gọi là Hoàng thân, và không bao giờ người ta gọi là Mệ. Trong lúc các ông nghèo khổ như Bửu Tui, Bửu Danh... cũng được người ta gọi bằng Mệ. Đó là qui củ; và chính Thành, khi viết tên tuổi mình cũng dùng chữ Liên Thành (chữ Liên là chữ thứ sáu, đầu hàng thứ hai của đệ nhất Thân phiên). Bên cạnh đó, khi nói “*các Mệ trong hoàng tộc xôn xao: Mệ Liên Thành...*”, tức là sỉ vả các hoàng thân quốc thích; những người không biết tôn ti thượng hạ của chính dòng họ mình. Nếu ngày xưa mà nói như thế thì cái đầu không còn dính cổ.

Điều thứ hai là bán danh Hoà thượng Thích Tịnh Khiết, mà quên đi rằng khi nói như thế là bội bạc Tổ phụ mình. Sao nỡ lòng như thế chứ? Sao không nói rằng, Thành là cháu năm đời của Hoàng tử Cảnh, người đã được Bá đa lộc đào tạo để có thể có một bức tượng oai phong khi Bá đa lộc ôm Hoàng tử bên cạnh. Tượng này đã bị Việt minh đập bỏ vào năm 1945 tại Sài gòn. Bên cạnh đó, một kỷ niệm khó quên về Hoàng tử Cảnh là đã chỉ vào bàn thờ Tổ tiên mình mà nói : “*Tau không lạy đồ Ma quỷ*”. Làm con, làm cháu sao bắt hiếu đến thế? Oai phong, danh vọng của Tổ phụ thì không hãnh diện nhắc lại, mà xưng mình là cháu một ông “áo thô vô sản”, mà quan hệ lại hơi xa. Hẳn phải có ý gì?

C-LIÊN THÀNH BẮT ĐẦU SỰ NGHIỆP NHƯ THẾ NÀO?

Chúng ta rất khó để xác định sự bắt đầu sự nghiệp của Thành một cách chính xác; lý do đơn giản là tuổi của Liên Thành tự nói ra mâu thuẫn nhau, không đúng. Xin phép

lượng giá lại lần nữa xem sao. Vào tháng 5-1972, Thành bảo là 26 tuổi; thua tuổi Loan 30, tức là sinh năm 1946. Thế nhưng, nói mình học đệ nhị 2B niên khóa 57-58, thì ít nhứt thành phải 17 tuổi, tức sinh khoảng năm 1940. Lại nói cùng lớp với Xuân, mà khai sinh Xuân sinh 1943; vậy, Thành cũng bằng tuổi ấy. Trong các sự kiện do ông Thành đưa ra, việc sinh năm 1946 có xác suất cao nhất, vì được lập lại nhiều lần, và đó là một câu đầy tự hào trước đối thủ. Không thể tin khác được. Thế nhưng, khi làm Phó trưởng ty đặc biệt, ông lại khoe đã hoạt động ở Nam hoà bốn năm năm rồi, nghĩa là ông đã trở thành Chuẩn úy từ đầu thập niên 1960; nhưng chuyện ấy không ổn, vì Trường Bộ binh Thủ đức không thể nào chấp nhận *“thiếu niên”* làm sĩ quan!

Thế thì, có cách gì để người ta tin vào cuốn sách của Liên Thành? Người xưa bảo, *“nhất ngôn bất trúg, vạn ngôn vô dụng”*; mà tội khổ ở đây là tác giả nói về chính mình, chứ không phải chuyện ai khác. Do vậy, khi đọc lúc, phút, giờ...tôi chỉ nghe một mùi “Rau muống chấm mắm chộp quê ta”, chứ không có mùi “Mắm tôm” xứ Huế. Từ đó, một câu giới thiệu vô duyên, lại càng vô duyên hơn:

*“Thấy có những chuyện không minh bạch, tác giả Liên Thành rất trần trở trong lòng. Và rồi lương tâm của một người công chính thúc đẩy, ông quyết định kể lại những gì mắt thấy tai nghe, hoặc chính ông vì công vụ đã trực tiếp tham gia vào những sự kiện đó, hoặc có khi chính ông là ĐẠO DIỄN”*.

Chao ôi, cái *“lương tâm công chính”* nó nằm chỗ mô rứa, khi mà không nhớ mẹ đẻ ngày nào, mà miệng thì “vanh vách” kể chuyện đời từng phút từng giây của mấy mươi năm trước. Hay đây chính là cái chỗ mà vài người “lính rừng”, bạn thân thiết của Thành nhấn mạnh **“CHÍNH ÔNG ĐẠO DIỄN”**??? Xin nhớ cho một điều là dân Huế, dân Việt nam không phải toàn là đui, điếc và sợ ông cà đầu.

Tạm gác chuyện ấy qua một bên, chúng ta xem Liên Thành khởi đầu *“sự nghiệp miền Trung”* như thế nào cái đã.

Trang 34, Thành viết:

*“Tôi chứng hứng hỏi Trần văn Rô:*

*-Chuyện gì vậy? Rô trả lời:*

*-Tối hôm qua mày bắn sập chùa Sư nữ ở cầu Lim, gần đàn Nam giao, phải không? Tôi trả lời:*

*-Có, tao có gọi pháo binh bắn yểm trợ, vì tụi tao đụng nặng với Việt cộng, nhưng tụi tao đánh nhau bên kia sông, trong núi, đâu phải bên này. Chuyện này tao vô can. Đoàn biểu tình kéo về Huế”.*

Tôi không biết Liên Thành nói chuyện với ai như thế? Rô hỏi, và Thành trả lời bằng một chữ CỐ chắc như cua gạch. Thế sao sau đó lại nói vô can? Và chỉ chừng ấy câu và đoàn biểu tình lại về Huế ngay, sao dễ dãi quá vậy? Qua câu chuyện này, chứng tỏ những chuyện biểu tình của Phật giáo không do Cộng sản hướng dẫn, ngay cả khi Chùa bị bắn sập như thế. Cái chữ CỐ, không phải là chữ vô duyên, mà là một chữ đầy khiêu khích. Giả sử anh Rô nào đó là tôi, thì chắc chắn sau chữ CỐ, cả hai đứa sẽ cùng ĐI; và đoàn biểu tình sẽ thắng thiên vì Thành đã cho bố trí lực lượng theo đội hình tác chiến. Nếu là Việt cộng, thì chuyện không thể nào diễn ra vui vẻ như rứa, phải không Thành? Đã quyết tổ chức biểu tình chống đối một hành vi xâm phạm tài sản chùa chiền, thì tất yếu họ phải làm cho ra lẽ. Người trả lời họ phải là kẻ có thẩm quyền. Ở đó là Thiếu tá quận trưởng, chứ không phải “thằng nhóc con Liên Thành” chứ? Còn nếu do Cộng sản xúi giục, lãnh đạo cuộc biểu tình, thì dù cho ông quận có ra giải thích đi nữa, họ vẫn tiếp tục làm lớn chuyện, tức ngồi đó đòi hỏi cấp cao hơn. Và rồi những trận đá đảo, miệt thị chính quyền sẽ phải xảy ra ít nhất trong ngày đó; nhưng lúc ấy không xảy ra chuyện gì cả. Vậy có phải chuyện này do Liên Thành “đạo diễn” hay không? Chúng ta tiếp tục theo dõi lời kể quý báu này:

*“Khi về đến quận đã thấy có phái đoàn điều tra của Tỉnh Giáo hội Phật giáo và Ty Cảnh sát hiện diện tại đó. Sự việc sáng tỏ. Tôi gọi bắn yểm trợ ở tọa độ 76....(trục hoành độ), nhưng vì cả pháo đội đang có sòng xì phé đến hồi gay*

*cẩn, lúc tôi gọi tác xạ, viên thượng sỹ già mắc dịch làm xạ bản tác xạ đang thua bạc hấp tấp viết số 76 thành 70 có tí râu, nên trục hoành độ đã dời qua phía đông 6 cây số, đạn rơi trúng phóc vào chùa Sư Nữ ở cầu Lim. Cũng may chỉ sập nóc chùa, các vị sư nữ đêm đó kéo nhau ra giếng ngoài ruộng tắm giặt, nên chẳng ai bị thương tích gì, thật hứ hờn”.*

Qua câu chuyện tiểu lâm có tính toán này, chúng ta thấy gì?

Rõ ràng là cuộc biểu tình do Tỉnh Giáo Hội Phật giáo Thừa thiên tổ chức. Quý thầy còn ở trong quận, cách chợ Tuần khoảng một cây số (không nhớ rõ bao nhiêu) mà họ tự động quay về là một điều vô lý. Vậy ai tổ chức biểu tình và để làm gì? Đồng bào kéo theo là có tổ chức để yểm trợ quý thầy, chắc chắn họ không để thầy mình đi một mình chứ? Lại nữa, đã do quý thầy tổ chức, thì cũng phải do họ giải tán; không lẽ họ nghe Thành nói lại quay về? Giả sử GH PG Thừa thiên đã hành động như thế, thì không lẽ đây là một hành động do Cộng sản giật dây? Trước một sự kiện to lớn, bắn sập chùa, mà GHPG Thừa thiên đối với chính quyền như thế không đủ nói lên sự thật thà, cẩn trọng của họ sao? Một chỗ éo le khác là Thành nói tên thượng sỹ già “viết 70 có cái râu”, trong lúc Thành gọi 76. Như thế, thì anh kia làm đúng, sao lại chê trật? Con số 0 có cái râu thì thành số 6 chứ là số gì? Lòi mặt chuột.

Mặt khác, khi Thành đi hành quân tất phải họp tham mưu, các trưởng ban 2, ban 3, pháo binh... nằm tại quận phải theo dõi sát; nhất là người chỉ huy lại là ông Chi khu phó. Thế thì, toạ độ đã được chấm trước, hòng súng đã quay sẵn, thì làm gì có chuyện bắn bậy? Thứ hai, nguyên tắc pháo binh là phải bắn trái khói kiểm tra độ chuẩn xác cần thiết, chứ không thể nào bắn đạn thật ngay tức khắc; huống chi Thành nói là nghe hàng loạt. Nếu ông không yêu cầu kiểm chính, thì pháo binh tiêu hủy đơn vị ông thì sao? Thứ ba, nếu tôi nhớ không lầm thì Cầu Lim thuộc về quận Hương thủy, chứ không phải Nam hoà. Súng quay đầu từ quận lỵ Nam hoà về cầu Lim là quay về Huế, xạ thủ không thể nào vô ý đến độ ấy. Giả



sử có sự nhầm lẫn của ông Thượng sỹ kia, thì bắt buộc xạ thủ phải hỏi lại, chứ không thể bắn càn. Thứ tư, khi ông Chi khu phó đi hành quân, ban 3 phải thường trực theo dõi, pháo binh phải sẵn sàng yểm trợ, không thể nào có chuyện vừa đánh bài vừa làm xạ bản. Xin hỏi Liên Thành rằng, tên pháo đội trưởng, sĩ quan ban 2, sĩ quan ban 3... đã được xử lý như thế nào, và thái độ của Tỉnh giáo hội Thừa thiên ra sao?

Từ trong câu *“tau đánh nhau bên kia sông”* đã lộ mặt nạ Liên Thành ra rồi. Đã biết ông đi hành quân bên kia sông, sao pháo binh lại dám chĩa họng súng về Huế mà không hỏi lại? Từ cầu Lim đến tư thất tỉnh trưởng, toà hành chánh không bao xa, qua đường không gian; vậy giả sử nó thêm thuốc bồi mạnh vào thì chuyện gì xảy ra? (thuốc bồi có 7 loại to nhỏ khác nhau). Láo vừa thôi. Đoạn văn sau đây của Liên Thành tự làm rõ ý đồ đen tối của ông:

*“Ông hơn cấp bậc tôi, nhưng ông tặng phái cho tôi, lẽ dĩ nhiên phải dưới quyền chỉ huy và điều động của tôi. Xin trung úy cho biết AI CHO QUAY HƯỚNG SÚNG VỀ PHÚ BÀI, trong khi tôi đang còn một đơn vị đang hành quân bên kia sông hướng núi Kim phụng”.*

Chỉ hướng về Phú bài thôi, mà thiếu úy Chi khu phó đã nạt nộ trung úy Pháo đội trưởng như thế, thì mẹ kiếp hắn dám hướng về Huế mà bắn không?

Qua câu chuyện này, và từ kết quả cả Thiếu tá Đạt và Thiếu úy Liên Thành; chi khu trưởng, chi khu phó quận Nam hoà đều trở thành Trưởng ty, Phó ty cảnh sát Đặc biệt cho chúng ta thấy rằng đây là âm mưu khiêu khích Phật giáo, *“đạo diễn biến động”* để dẫn họ vào tiêu diệt. Nhưng GH Thừa thiên đã khôn hơn một chút; vì họ không cho phép bạo động xảy ra; cũng như không tiếp tục biểu tình. Nhưng từ đó, chúng ta cần ghi nhận rằng Đạt và Thành đã “đạt thành” ý nguyện khởi đầu cho biến loạn miền trung; chứ không phải ai khác.

Câu chuyện chuyển nghề thứ hai, Thành viết:

1-Liên thành, anh có liên hệ gia đình với Ngài Hoà thượng Thích tịnh Khiết phải không?....

2-Tấn công cái.... đầu của anh. Lính sư đoàn 1 và chiến đoàn Nguyễn đại Thức bọn chúng xoi tái 2 đại đội của anh ngay....

3-Hai người Mỹ dân sự huấn luyện tôi trong hai ngày tại căn cứ Phú bài....

4-Được rồi, đêm nay ở lại với tụi mày cho vui.

5-Tôi nghĩ lắm; Chết tụi mày, tụi mày rước cọp về rừng. Cũng thoáng một chút buồn vì nghĩ mình đang lợi dụng tình bạn. Nhưng nghĩ lại mình là một người lính nhận lệnh cấp chỉ huy, phải thi hành, thì trong lòng cũng nhẹ đi đôi chút.

6-Đúng 4 giờ sáng tôi thi hành kế hoạch phá hoại. Công việc hoàn tất trong vòng 10 phút, vượt quá thời gian ấn định 1 phút 17 giây. Đám sinh viên tranh đấu vẫn ngủ say”.

(Trích từ trang 39- 41)

Qua câu chuyện gián điệp này, chúng ta thấy gì?

Thứ nhất, cũng như lần biểu tình ở Nam hoà, Liên Thành đã lợi dụng sự bà con bên ngoại với Hoà thượng Thích Tịnh Khiết để gây dựng “sự nghiệp diệt Phật giáo” của anh ta. Thứ hai, chứng tỏ không có sự hướng dẫn của Cộng sản trong cuộc biến động này. Xin dẫn rõ như sau:

Đài phát thanh là cơ quan ngôn luận quan trọng. Nếu có sự nhúng tay của quân Cộng sản, thì tất yếu chúng phải giữ kỹ đài phát thanh; không dễ gì chúng thả lỏng cho vài sinh viên trông coi. Thứ hai, ai cũng biết rằng phòng kỹ thuật luôn luôn được bảo vệ nghiêm ngặt, khoá cửa; chỉ có nhân viên chuyên môn trực mới được vào, thì Cộng sản làm sao bỏ lơ cho Liên Thành vào phá hoại dễ dàng? Và từ câu “lính sư đoàn 1 và chiến đoàn Nguyễn đại Thức, bọn chúng xoi tái 2 đại đội của anh” cho thấy quân đội theo phe tranh đấu đang sẵn sàng chống trả chính quyền kể cả dùng súng đạn; thế thì, các đơn vị ấy ở đâu mà bỏ đài phát thanh như thế? Những

viên chức chuyên môn của đài ở đâu, mà giao cho vài sinh viên? Lẽ nào phe tranh đấu, trong đó gồm nhiều tướng tá, và ông “Trí quang, Đôn hậu Cộng sản” lại ngu đến thế? Và nếu đã ngu, thì làm sao nói họ làm mất nước; không lẽ chính quyền miền Nam còn ngu hơn? Nhưng dù cho họ ngu, thì cái thằng Hoàng kim Loan trực thuộc cục tình báo chiến lược của Liên Thành ở đâu trong vụ này, khi ông kết luận là mọi hoạt động Phật giáo đều do nó điều khiển? Láo vừa thôi.

Thứ ba, Liên Thành tự xác nhận vai trò “tôi tớ Mỹ” của ông để tiêu diệt Phật giáo, mà hôm nay, cuốn sách này là bằng chứng. Xin đọc tiếp một đoạn trang 41:

*“Thì ra, sau khi đài phát thanh Huế bị phá hủy, không phát thanh được nữa, bọn tranh đấu tháo gỡ toàn bộ hệ thống tiếp vận và phát tuyến điện thoại của Ty Bưu điện Huế, đặt tại đường hàng Muối gần trường Nữ Hộ sinh quốc gia đem sang chùa Ông thiết lập đài phát thanh”*

Lúc ấy, tôi không tranh đấu chi cả, vì lo kiếm cơm, nhưng tất cả các chỗ tranh đấu, bọn con nít chúng tôi cũng đôi khi có mặt. Chúng tôi nghe rõ rằng, đài Phát thanh ấy do Nhật cung cấp, chứ không phải và không thể tự làm. Cứ như Liên thành nói, thì “bọn tranh đấu” tự làm; như thế, chúng tôi “bọn ấy” có những tay chuyên môn thượng hạng, chỉ trong vài ngày có thể thiết lập được một đài phát thanh. Vậy bọn ấy là ai? “Bọn ấy” sử dụng được những tay ghê gớm, sao không biết giữ đài phát thanh mà để cho vài sinh viên nằm ngủ và mời Liên Thành vào phá hoại dễ dàng? Và nếu như “bọn tranh đấu” đã chống lại chính quyền, thì làm sao chúng không biết rằng Liên Thành và TT Đạt ở Nam hoà chống lại chúng, mà tin rồi đem vào đài? Không lẽ đảng Cộng sản, và đặc biệt cái thằng Tình báo chiến lược Hoàng kim Loan lại ngu dốt vậy? Thằng Loan của Thành có thể “nắm đầu” ông Trí Quang, ông Đôn Hậu và cả Tướng Tá miền Nam mà không biết Liên Thành là ai hay sao? Như thế thì, chỉ có “CỐ TÌNH BÁO hại”, hay là một nhân vật do Liên Thành tạo dựng mà thôi. Làm sao tin nổi hả? Láo vừa thôi chứ.

Đọc câu chuyện tiểu lâm hành quân chiếm Huế của Liên Thành lại cười té....Hãy đọc đoạn cuối trang 43:

*“-Trong bóng đêm mờ ảo, tôi thấy anh ta quay lưng làm dấu thánh giá, miệng lầm bầm...”*

*-Tôi và thượng sỹ Bái gặt đầu cùng quan sát, gặt đầu:*  
**CÔNG CHÍNH KHÔNG CÓ LÍNH GÁC...**

Trang 44:

*-Tôi nói ngay:*

*Đúng rồi, lính. Các anh có bao nhiêu người SAO CHỈ CÓ 2 NGƯỜI, đi đâu cả rồi. Người ngái ngủ bây giờ đã tỉnh....*

*-Chiếm Ty Cảnh sát, tôi trả lời hần.”*

Trang 45

*“-Xong rồi thiếu úy, tôi cho lục soát kỹ KHÔNG CÓ AI Ở DƯỚI CẢ, TRÔNG TRON.*

*-Chỉ có 2 chúng tôi trực thôi; không có ai hết, mấy anh đừng lo.”*

Qua bản tường trình này, chúng ta thấy ngay trong vụ tranh đấu không hề có Cộng sản. Ty Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên hoàn toàn bỏ ngõ, chỉ có hai người trực. Như thế, cả Sư đoàn I, chiến đoàn Nguyễn đại Thức là của chính quyền giả vờ đưa Phật giáo vào trông chừng gì khác? Trong khi cuộc chiến, theo Liên Thành, rất sôi sục; nhưng tại sao “bọn Cộng sản Trí Quang” lại không giữ Ty Cảnh sát? Thăng Hoàng kim Loan đâu hả Thành? Bộ chính trị Cộng sản đâu? Bảy Lan đâu, Tỉnh ủy Cộng sản đâu? Tướng tá phản loạn đâu? Các trưởng ty, Phó ty, Trưởng phòng phản loạn đâu? Sư đoàn I đâu, chiến đoàn Nguyễn đại Thức đâu? Trước đó, Trung tá Khoa tỉnh trưởng đã từng nói là “*lính sư đoàn I, chiến đoàn Nguyễn đại Thức nó xoi tái 2 đại đội của anh*”, là một lời hoàn toàn láo khoét, phải không? Chúng đi đâu hết mà Liên Thành vào chỗ không người?



Lại nữa, nếu do cộng sản điều khiển Phật giáo để tạo nên cuộc biểu tình tấn công chính quyền, đến nỗi Tỉnh trưởng phải rời tư thất, bỏ toà hành chánh chạy lánh nạn, thì tại sao trong những ngày ấy bọn chúng không cướp chính quyền? Chúng đã chiếm trọn Ty Cảnh sát, tại sao những hồ sơ tối mật, mật vẫn còn nằm im ở đó? Chúng tôi ở ngay tại Huế, cũng không ghi nhận một vụ bạo động nào, ngoài vụ Toà Lãnh sự Mỹ. Và chính việc ấy, lúc đó Thượng toạ Thích thiện Minh, ở Sài gòn, đã kêu Võ đình Cường để nghiêm cấm mọi hành vi tương tự. Và do chính chuyện này, năm 1978 chúng đã hành hạ và giết chết ngài. Tuy nhiên, một việc khác cũng cần nói tới là bọn Cường và Nguyễn khắc Từ là người của ai phải được đặt ra sau này.

Tất cả đều được ngụy tạo. Tất cả lực lượng sinh viên đấu tranh đều do chính quyền hướng dẫn để cài Phật giáo vào chuyện phản loạn, để rồi dập tắt đấu tranh bằng một đường lối bá đạo??? Chỉ cần lực lượng tranh đấu thôi, thì lính sư đoàn I đã chặn ngay các nút nhập thành như Cầu An Cựu, Nam giao, An hoà, Thuận an...làm sao Thành vào với 2 đại đội mà không ai biết? Vài trăm người lính với đầy đủ vũ khí chạy từ An Cựu qua gần cầu Trường tiền mà không ai báo động, thì phản loạn cái mẹ gì? Huống chi nói rằng, cuộc đấu tranh do Cộng sản chủ xướng, điều khiển? Một thằng nhỏ như tôi mà hướng dẫn, thì Huế cũng mất từ lâu, nói chi Máu thân, máu thiếc?

Qua những đoạn trích trên, chúng ta thấy chữ CỐ, là một khiêu khích cho đoàn biểu tình nổi nóng làm loạn. Việc gặp đoàn biểu tình nhỏ, mà cho quân đội dàn thành đội hình là cố ý giết người. Việc ghi câu:” thấy anh ta quay lưng làm dấu thánh giá” để biểu thị “đoàn quân thập tự” đi diệt ngoại đạo, chứ là gì khác? Tại sao trong hai đại đội ấy, mà Liên Thành không nhắc đến một tên sĩ quan nào, trong lúc nhắc đến anh chàng “làm dấu”?

Tóm lại, nhờ Thiếu tá Liên Thành, chúng ta thấy ngay rằng, Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh trưởng, cùng âm mưu với Thành và Đạt đã cố tình bỏ Huế để cho “*bọn Phật giáo*

*đấu tranh*” cướp chính quyền, rồi sau đó trở lại tiêu diệt bằng vũ lực. Nhưng, xấu hổ thay, trong cuộc biểu tình đòi bầu Quốc hội Lập hiến này, Cộng Sản không hề khống chế được Phật giáo, và ngay cả nội gian cũng chưa hoành hành được

Cám ơn ông Liên Thành đã vén màn bí mật này.

\*\*17-12-08\*\*

### Chương 3: Sự thật ở mô?

Tạm để chuyện “người của ai” từ từ tìm hiểu. Bây giờ chúng ta vui vẻ nghe “người Phật tử thuần thành”, và “nhà tình báo vĩ đại” biết gì về những “đối tượng” của ông như thế nào. Nói đến chùa Tường Vân là nói đến “người thân” của Liên Thành, Hoà thượng Thích Tịnh Khiết; và đó cũng là nơi mà chú ông, anh ông đang tu trì cao cấp. Dĩ nhiên, chỗ ấy gần như là nhà của Thành rồi. Thân quen quá mà! Để rõ thực hư thế nào, xin nghe ông nói về chỗ thân ấy như sau:

Trang 284:

*“Thích Chánh Trực:*

*Xuất thân từ chùa Phật học Quảng trị, thường được gọi là điệu Sung, hay chú tiểu Sung. Sau đó vào tu tại chùa Tường Vân. Ngôi chùa nằm phía sau đồi Quảng tế. Ngôi chùa này chính là nơi tu đạo của ngài đại lão Hoà thượng Thích Tịnh Khiết, GIÁO CHỦ Phật giáo Việt nam thống nhất”.*

Chui choa, mềng đéc uơi, nghe mà khiếp vía về câu “noái” của chú “Phật tử thuần thành” xứ Huế tôi thương. Không biết ông Thành học ở phương trời nào, “ngâm cứu” đến độ mô mà “noái” như rứa? Còn tui và những Phật tử khác thì chỉ biết rằng, trong Sa bà thế giới, chứ không chỉ quả đất Nam diêm phù đề hay hạt cát Việt nam, chỉ và chỉ có một ông Giáo chủ, đó là đức Phật Thích Ca Mâu Ni, mà thôi. Chú hiểu như thế, là Phật tử thứ thiệt đấy! Chỗ này là giọng của anh rau muống, chứ dân mắm tôm đâu ngu dũ vậy??? Giáo hội Phật giáo Việt nam Thống nhất có tôn lên một vị đứng đầu, đó là Tăng Thống, chứ làm gì có “*giáo chủ hoàng đế*” chơ ỉ? Phải chăng, do nói “chuyện nhà” quen tiếng, nên nói thiên hạ sự theo giọng nhà? Nem nước nằm sao ấy!

Thứ hai, sau khi đưa ông Thích Chánh Trực lên thiết cao, sau ông Trí Quang và Thiện Siêu để đấm đá ông, Liên Thành lại giở trò con cáo. Thích Chánh Trực nào mà tu tại chùa Tường Vân hả? Ông Thích Chánh Trực là đệ tử Hoà thượng Thích Lương Bát, người mà trước 1964 làm giảng sư tại tỉnh hội Quảng trị. Sau khi Phật giáo thống nhất ông làm Chánh đại diện thay ông Nguyễn văn Triển, cha ca nhạc sỹ Duy Khánh là Tỉnh hội trưởng cũ. Năm 1963, ông Chánh Trực còn học ở chùa Báo quốc, thầy dạy ông, người cùng làng, người tiến dẫn hai anh em ông đi tu hiện có mặt tại Hoa kỳ. Hoà thượng Thích Lương Bát là đệ tử HT Kim Tiên, cho nên lúc về thăm hoặc tạm nghỉ là tại chùa Kim Tiên, chứ không liên hệ chi chùa Tường Vân cả. Tôi lại thấy xấu hổ dùm cho ông Thiếu tá Trưởng ty Cảnh sát Thừa thiên, vốn người Huế, vốn gián điệp, vốn là nhà sinh sát của con dân Thừa thiên Huế, khi ông viết tiếp:

*“Thích chánh Trực có nét mặt và dáng dấp của tên thảo khấu giang hồ, nhưng lại có tài ăn nói, hùng biện, thu hút quần chúng. Thích chánh Trực là truyền nhân của Thích Trí Quang, cũng là cơ sở quan trọng của Hoàng kim Loan trong công tác tôn giáo vận. Mọi cuộc biểu tình của Phật giáo tổ chức, chống đối chính quyền, hấn là nhân vật chính, hướng dẫn, sách động. Thích Chánh Trực là đảng viên cộng sản do Hoàng kim Loan kết nạp”*

Mẹ uoi! Trọt lột Eng uoi. Eng nhận định đôi phương của Eng dzu rứa, hèn chi Mậu thân Eng ra tay quá mạnh. Đúng ra thì, “một lời không thiết, muôn lẽ không tin”; nhưng tui cũng gắng giúp Eng hiểu đôi chút. Thích Chánh Trực ít học, hai anh em ông vào tu một lúc từ nhỏ. Sau đó người anh bị bệnh qua đời. Ông học lên và được học nội điển ở chùa Báo Quốc, là đệ tử chùa Kim Tiên như đã nói, không hề và chưa bao giờ học riêng với ông Trí Quang; nói chi hai chữ truyền nhân? Trong cuộc biểu tình đòi chính quyền quân phiệt tổ chức Quốc hội lập hiến năm 1966, ông Chánh Trực có diễn thuyết vài ba nơi (làm phó cho TT Thiện siêu). Không lẽ “cây nớ” lại trở thành “nhân vật chính”? Nếu vậy, thì các



ông Trí Quang, Đôn Hậu, Thiện Siêu, Thiện Minh...là “nhân vật thứ” rồi?

Do nhận định như thế, trong hôm “đổ bàn thờ”, một sát thủ đã dang mạnh cánh tay với khúc cây dài định quất ngang lưng ông ấy, thì tôi thấy một chàng thanh niên đứng gần đó dùng chân trái đá mạnh vào tay cầm, và tiện thể hất cao khúc cây lên và đẩy mạnh một cái. Vì bất thành linh nên sát thủ lão đảo. Chàng thanh niên ấy thừa cơ xô mạnh ông Chánh Trực đi, vì ông đang nói chuyện, không hề biết sát thủ sau lưng. Nếu không có sự âm thầm giúp đỡ ấy, “cộng sản Chánh Trực” đã gãy thành hai. Tôi vĩnh viễn không biết sát thủ là ai, chàng thanh niên kia là ai; nhưng chắc Thiếu tá biết rõ sát thủ chứ?

Ông Thích Chánh Trực, đối với các vị lãnh đạo lúc ấy, là hàng hậu học; ông không có chức vụ gì trong Giáo hội Trung ương cả. Ông không hề ở chùa Tường Vân, vì Tổ đình của ông là chùa Kim Tiên. Vậy thì có gì nhà tình báo đại tài lại diễn tả khúc tiêu tao sau đây:

*“Hoàng kim Loan đã được Thích Chánh Trực đưa vào trú ngụ với y tại chùa Tường Vân, khoảng trên một năm”.*

Một đoạn khác nơi trang 206, Liên Thành viết:

*“Thích Chánh Trực TRỤ TRÌ CHÙA TƯỜNG VÂN và hàng ngàn cơ sở nằm trong các khuôn hội tại 13 quận thuộc Thừa thiên Huế để thi hành công tác khuấy động chính trị gây xáo trộn và rối loạn tại miền Trung và Thừa thiên Huế”.*

Tôi nhắc lại với thiếu tá là những nhận định về Thích Chánh Trực hoàn toàn không đúng một điểm nào cả. Đệ tử chính của Hoà thượng Thích Tịnh Khiết đều bắt đầu bằng chữ CHƠN (trừ ông Minh Châu), trong đó có chú và anh của ông, vậy sao ông không biết? Ông không dám buộc tội Hoà thượng đệ nhất Tăng Thống GHPGVNTN, vì là người thân của ông, nên ông xô Chánh Trực vào để gán tội. Và vì nhận định này, có phải ông đem giết các Bác sĩ ngoại quốc quanh

chùa này để làm nhuốc nhơ Phật giáo trước quốc tế hay không? “Nem nước nắm”.

Nói rứa để Eng “mờng”, chứ cái đuôi gian ác của Eng rằng tui không biết. Không nói thẳng là Tăng Thống Giáo hội Việt nam Thống nhất làm Việt cộng, nhưng Eng tự tiện đưa ông Chánh Trực vào ở chùa Tường Vân, TRƯ TRÌ CHÙA TƯỜNG VÂN và đem Trung tá Việt cộng Hoàng kim Loan vào cùng ở chùa Tường Vân hơn một năm, thì Ôn Tường Vân là ai, nếu không phải là Việt cộng? Cái chỗ gian ác này không qua mặt ai được đâu. Tệ lắm.

Ông nói chú ông tu ở chùa Tường Vân là chú gì? Tôi thấy, hoàng thân Cường để chỉ có hai trai là Tráng Liệt và Tráng Cử thôi mà; nhưng thân phụ ông là ngài Tráng Cử thì không đi tu; tôi cũng không nghe ngài Tráng Liệt đi tu, thì ai là chú ông?. Có lẽ cái “chú” này là chú Virus “táo binh” cấy vào Phật giáo chẳng?

Thiếu tá uoi, tôi thực sự khen ông đẹp trai, dễ thương lắm đó; nhưng tâm hồn ông không giống cái mặt chút nào. Khi ông mô tả ông “*Chánh Trực có nét mặt và dáng dấp thảo khấu giang hồ, nhưng lại có tài ăn nói, hùng biện, thu hút quần chúng*”. Tôi liên tưởng đến ông mà buồn não nuột. Hèn chi ông cha chúng ta bảo “cái tánh đánh chết cái đẹp”. Tôi từng gặp ông Chánh Trực, và dân chúng cũng gặp rồi. Thiệt ra, ông ấy to cao, nhưng đâu đến nỗi gọi là thảo khấu. Nói hơi mất lòng, chính ông đúng với ngôn ngữ ông xài. Có bao giờ ông thấy xấu hổ khi mình là một người đẹp trai, có chức quyền ghê gớm, mà lại bị quần chúng ghê không ông? Xấu trai thậm tệ như cụ Mạc đình Chi, mà “Trung hoa vĩ đại” còn tôn làm “*luống quốc trạng nguyên*”; ở đây, ông Chánh Trực lại thu hút được quần chúng, rứa rằng người ta nguyện rửa người đẹp trai hả ông? Vì nó đẹp trai, có quyền cao chức trọng mà “nói láo lòi con mắt”, “giết người không gớm tay”!!! Nông dân tôi không ngại xí trai và dốt đặc, nguyện vì ông mà đào tận gốc rễ những vu khống tàn bạo của thiếu tá Liên Thành. Tôi sẽ góp chút công để trả lời dân Việt nam về chuyện Phật giáo có phải Cộng sản hay không.

Tại trang 299, Liên Thành viết:

*“Tôi hiểu ngay đây là một cuộc điều tra, và thân phận của tôi chỉ là một hạt bụi nhỏ trong cơn lốc chính trị giữa hai luồng áp suất mạnh: Phật giáo và chính phủ trung ương, vì THÍCH NHƯ Ý LÀ ANH RUỘT CỦA NGÀI HOÀ THƯỢNG THÍCH TRÍ THỦ, TỔNG THƯ KÝ VIỆN HOÁ ĐẠO PHẬT GIÁO ÁN QUANG tại Sài gòn”.*

Mệ dzõm ơi Mẹ dzõm! Tình báo uoi báo tình! Giác điệp uoi giác rệp!

*“Chơ reng moà trọc léc hết chơn hết chọi?”* Hèn chi hàng ngàn mạng phải chết oan trong Tết Mậu thân 1968!!! Hoà thượng Thích Trí Thủ là một danh Tăng lúc đó tại Thừa thiên Huế cũng như toàn quốc, ai mà không biết? Chỉ riêng ông Chỉ huy trưởng Cảnh sát quốc gia Thừa thiên Huế từ 1966 đến 1975 (theo ông) là không biết thôi. Xin tặng ông một đoạn tiểu sử của ông ấy:

*“Hoà thượng họ Nguyễn, húy Văn Kính, pháp danh Tâm như, tự Đạo giám, pháp hiệu Thích trí Thủ. Ngài sinh ngày 19-9- năm Kỷ Dậu, tức ngày 01-11-1909 trong một gia đình nho phong thanh bạch tại làng Trung kiên, Tổng Bích xa, phủ Triệu phong, (nay là xã Triệu thượng, huyện Triệu phong) tỉnh Quảng trị. Thân phụ là cụ Nguyễn hưng Nghĩa, thân mẫu là cụ Lê thị Chiêu. Hai cụ là người rất kính Tam bảo. Vì vậy, DÙ LÀ CON TRAI ĐỘC NHẤT trong gia đình, lúc 14 tuổi ngài đã được song thân cho vào học kinh kệ ở chùa Hải đức Huế”.*

Đọc như rứa đã rõ chưa, hay phải nói thêm gì nữa chú nhĩ? Vậy, xin hỏi nhà điều tra, cơ quan cha mẹ dân, tay phản gián tài tình, người có trí nhớ không tiền khoáng hậu của thế kỷ, sao lại để cho ngài một ông anh Thích Như Ý nữa chứ. Lạy chúa tôi, chuyện này giống y Đắc lộ chửi ông Phật, rồi bảo “nó đẻ con GÁI”. Ô hô, răng mà giống y chang rứa hè?

Chuyện thứ hai là :”ngài Hoà thượng Thích Trí Thủ Tổng thư ký Viện hoá đạo”. Hèn chi dân Huế phải chết nhiều

hơn đâu cả! Một người lãnh đạo tình báo, an ninh, và là người gốc Huế, là người Phật tử thuần thành, mà nói năng xàm xở, viết lách lung tung như thế, thì trước đây, khi ông nắm quyền sinh sát trong tay đã biết bao nhiêu người oan thác? Một chuyện nhỏ nhoi, nhưng rõ ràng như ban ngày mà còn nói sai, thế thì cái sự thật ở đâu hồi Thành, hồi nhóm lính rừng bạn ông Thành? Do ý đồ tiêu diệt Phật giáo, hãm hại dân tộc, các anh không chừa một chút nhân tính nào. Đã đến thế kỷ 21 rồi, với phương tiện truyền thông dễ dàng qua điện thoại và Internet, qua nhiều sách vở, các anh có thể hỏi han, truy cập, nghiên cứu, thế mà các anh không làm để ôm nhục chứ được gì? Tôi có thể khẳng định dứt khoát là Hoà thượng Thích Trí Thủ chưa bao giờ là Tổng thư ký Viện hoá đạo. Trong GHTN ngài chỉ giữ ba chức vụ là Hoàng pháp, Tài chánh và sau cùng là Viện trưởng Viện hoá đạo. Năm 1981 ngài sang thuyền khác. Còn chức Tổng thư ký là của các ngài Huyền Quang và Quảng Độ, không liên quan chi đến ngài Trí Thủ.

Tại trang 293, thiếu tá Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế, chỉ huy năm ngàn nhân viên lại viết:

*“Tôi đánh điện phúc trình nội vụ, tôi cũng đã tiên liệu trước, vụ này sẽ trở thành chuyện lớn, vì Thích như Ý có liên hệ gia đình với Thượng toạ Thích trí Thủ TỔNG THƯ KÝ VIỆN HOÁ ĐẠO tại Sài gòn”.*

Điều này chứng tỏ tất cả hồ sơ đều lếu láo? Năm ngàn con ma chứ đâu phải Cảnh sát cha mẹ dân? Có điều, hầu hết Cảnh sát là Phật tử, họ làm sao không biết ông Thích Trí Thủ là ai; vậy thì chỉ có *“Phật tử thuần ma”* Liên Thành là cố tình “màng trặc lác” mà thôi. Trong năm ngàn nhân viên Cảnh sát thì CS Dã chiến hết khoảng năm, sáu trăm, còn công lộ, kinh tế, phòng ban cũng ít thôi. Vậy chắc Cảnh sát đặc biệt nhiều lắm chứ gì; thế sao không biết đối tượng của mình là ai, mà nói toàn không trúng? Xin các thiếu tá Ân, Phó trưởng ty đặc biệt, đại úy Đảm kế vị lên tiếng dùm đi. Cao xa hơn nữa là các vị Giám đốc Nha đặc cảnh vùng, Trung



ương, Phủ đặc ủy tối cao cho ý kiến để gỡ rối cho dân Việt kéo tội nghiệp lắm mà.

Có tro trên lắm không Thành, khi phải bán thân cho loài quỷ đen? Ông có thấy chút xấu hổ nào không khi bọn chúng viết cho ông mấy chữ: “Alô, alô, đây thẩm quyền...rồi thì trễ 4 phút...vượt quá thời gian ấn định 1 phút 17 giây”...???

Ông có thấy tệ lắm khi nhìn sau bìa sách ghi rằng: 1969-1975 Chỉ huy trưởng Cảnh sát quốc gia Thừa thiên-Huế???

Ôi, Hoàng thân vĩ đại, nhóm lính rừng bạn Thành ơi, tôn ngài lên làm Minh chủ nhé!!!

Bây giờ, chúng ta hãy nghe chuyện ÔNG CẬU MIỀN TRUNG THỨ HAI làm việc một chút chơi:

*“Tôi vào phòng thẩm vấn gặp Thích như Ý:*

*“Nơi này không phải là chùa Trà am, mà là Trung tâm thẩm vấn, vì thế tôi yêu cầu ông thay áo quần can phạm, ông không bằng lòng tôi vẫn phải thay cho ông, đây là thủ tục bắt buộc.*

*Miệng nói, tôi tiến về phía ông với bộ áo quần trên tay. Ông ta có vẻ hoảng hốt:*

*-Tôi thay...tôi thay”.*

Thưa ông Thiếu tá Chỉ huy trưởng, đúng ông là ÔNG CẬU MIỀN TRUNG THỨ HAI; và dĩ nhiên cậu sau “giỏi giang” hơn cậu trước. Mặc dù thời gian ấy tôi đang có mặt tại Huế, nhưng sợ nói trật đường rầy, nên đã gọi điện thoại hỏi nhiều vị về chuyện bị bắt giam từ 1963 đến sau này. Quý thầy nói cho tôi biết là ngay dưới thời TT Ngô đình Diệm, đặc biệt là đêm tổng tấn công Phật giáo 20-8-1963, các ngài chưa bao giờ bị lột áo quần. Vậy thì, ông Liên Thành chính là Thượng đế đấy. Đọc mấy chữ: “tôi tiến về phía ông”, tôi hình dung ngay một hoàn cảnh đã xảy ra như thế nào. Xin hỏi ông,

hành động ấy là du thủ, du thực hay của Chỉ huy trưởng Cảnh sát Tỉnh?

Thưa ông, chính phủ Việt nam Cộng hoà cũng có hiến pháp, luật pháp, chứ đâu phải là thứ luật rừng như Cộng sản, sao ông làm ô danh VNCH trước lịch sử như thế? Người dân bị Cảnh sát bắt nhưng chưa bị toà án kết tội, thì họ vẫn còn vô tội; vậy ông lấy tư cách gì để nói rằng “đây là thủ tục”? Thủ tục gì? Xin ông dẫn rõ cho đồng bào biết rằng bản văn luật pháp nào cho phép ông “lột quần can phạm”? Khi chưa bị kết tù, thì họ chưa là tù, sao lại phải mặc đồ can phạm? Tại sao và ai cho phép ông biến Trung tâm thẩm vấn thành nhà tù chính thức? Phải chăng, lúc này ông muốn tiếp tay cho Cộng sản để bôi bác chế độ Việt nam Cộng hoà???

Đọc câu kể tiếp, tôi mới thấy toàn bộ khuôn mặt của ông:

*“..nhưng bản chất vẫn là một kẻ tu hành, không bao giờ để thân thể trần truồng trước mắt kẻ lạ, vì thế ông hốt hoảng tự động làm việc đó mà không cần đến tôi”.*

Điều trên cho thấy, nếu ông ta không thay, thì Liên Thành, Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên-Huế sẽ “lột quần”! Ô hô, rằng mềng to đến rứa mà lại “*muống coai cu*”? Rằng năm ngàn Cảnh sát không có “thằng” nào cởi quần được mà phải đợi Chỉ huy trưởng? Hay cái này là bản chất của ông? Xin hỏi ông tại rằng rứa hè? Một là, do ông thích xem Cu, năm ngàn người khác thì không. Hai là hành động trên hoàn toàn phi pháp nên người ta không dám làm. Ba là chỉ có ông mới có bản chất hung bạo. Bốn là chỉ có ông mới chủ trương đàn áp, vu khống Phật giáo...còn người khác thì không....

Điều tôi muốn thưa với đồng bào là, nếu đã là một tên Việt cộng núp dưới chiếc áo Thầy tu Phật giáo, thì ắt hẳn ông ta chẳng coi Liên Thành ra cái gì; vì bản chất Cộng sản là ngoan cố; bản chất thầy tu là thanh tịnh. Vì ngoan cố, nên chúng không bao giờ đầu hàng ông dễ dàng như rứa. Mà nếu đã rứa thì chẳng phải Cộng sản. Còn nếu như ông nói “bản

chất tu hành”, thì nhất định ông ta không hoảng hốt, sợ đến nỗi phải tự cời quần. Đã là Việt cộng núp bóng thầy tu, thì ông ta hẳn biết rằng đụng vào ông ta tức đụng vào Phật giáo; do đó tên “Việt cộng thầy tu” sẽ để cho ông trấn áp, sau đó người ta tố cáo sự đàn áp dã man của ông, chứ đại gì tự cời quần trước mặt ông.

Điều dối láo của ông, tự ông vạch ra sau đó. Nơi trang 293, ông viết:

*“Tôi còn nhớ ông ta ăn nói thô bạo và tục tĩu còn hơn nhân vật Lỗ trí Thâm trong truyện Thủy hử của Trung hoa. Trong đời tôi, đây là lần đầu tiên, tôi nghe được những lời chửi rủa, văng tục từ miệng một kẻ tu hành, tôi ngạc nhiên và xấu hổ.*

*Ông ta lôi từ ông sợ, ông cổ của tôi, từ vua Gia long, đến ông nội tôi là Kỳ ngoại hầu Cường để ra chửi, ông ta ví mặt tôi và anh em thăm vắn giống như cái đó...của đàn bà”.*

Đọc chỗ này, quần tôi muốn rớt luôn rồi, thưa Thiều tá. Giả sử thứ nhất, hẳn đã lôi cả Tổ tiên dòng họ ông ra mà chửi ngay vào mặt ông, thì làm sao ông nói hẳn hoảng sợ mà cời quần? Xin lỗi ông, láo vừa thôi chứ. Điều thứ hai, trước đó ông nói:”nhưng bản chất vẫn là một kẻ tu hành, nên không bao giờ để thân thể trần truồng trước mắt kẻ lạ”; vậy sao ông ta lại *“thô bạo và tục tĩu”* cho được chứ? Ông lại tự tộ hoá mình khi nói ông ta ví cái mặt ông và anh em Cảnh sát như cái l...đàn bà!!! Tôi nghĩ, ông tự thấy mặt ông giống, chứ không phải và không thể nào Thích Như Ý lại ngu đến thế. Là một tên “Cộng sản đang khoác áo thầy chùa”, hẳn nhiên ông ta phải dùng cái “thế mạnh tu hành” để buộc đối phương không thể tấn công tàn bạo; nghĩa là ông ta phải tỏ rõ thái độ nhu hoà, nghiêm cẩn để khống chế ông. Tôi từng nghe, từng thấy những cuộc thẩm tra Cộng sản, nhưng chưa hề nghe thấy chuyện như ông nói. Một kẻ *“khoác áo tu hành”* đã dám chửi ông, dám ví cái mặt ông như..., thì nghĩa là hẳn đã chấp nhận cái chết, vậy sao ông lại nói là “khi đó ông mới bắt đầu

khai rõ mọi hoạt động” (đầu trang 293). Xin lỗi ông lão vừa thôi chứ.

Để chứng minh những lão lường của Liên Thành về các đối tượng Phật giáo, chúng ta hãy nghe ông kể về cấp trên của ông như sau:

*“Hơn ba mươi phút sau tôi có mặt tại phòng khách danh dự phi trường Phú bài. Mọi người đang đợi tôi nơi phòng khách danh dự, gồm có:*

*-Thiếu tướng Trần thanh Phong, Tư lệnh Cảnh sát quốc gia.*

*-Đại tá Nguyễn khắc Bình, Giám đốc Phủ đặc ủy Trung ương Tình báo.*

*-Một đại tá thuộc Cục An ninh Quân đội (Nếu tôi nhớ không lầm là Đại tá Nhuận).*

*-Bốn sĩ quan cao cấp khối CSĐB/BTL. (trang 298)*

Và nơi trang 300, ông Thành lại viết:

*“Trong khi tôi thuyết trình, một trong bốn Sĩ quan BTL ngồi ghi chép, một người khác lâu lâu lại rờ vào tay nắm của chiếc cặp để cạnh ông ta, tôi mỉm cười nhìn ông, và ngưng thuyết trình, ghé vào tai ông và nói nhỏ:*

*-Ông khỏi lo, tôi sẽ nói lớn hơn để ông nghe rõ.*

*Như một đứa trẻ ăn vụng bị bắt gặp, nét mặt ông ta thẹn thùng, vì bên trong chiếc cặp là một máy thu âm. Không hiểu ông ta đã được huấn luyện bao nhiêu khóa tình báo, mà hành sự quá tệ”.*

Răng LÁO THIÊN, LÁO ĐỊA, LÁO CHO TRỜI SỢ, ĐẤT RUN như rứa anh Thành? Anh đang phải tường trình cho ông Tư lệnh và phái đoàn Trung ương tình báo. Họ có quyền thu âm, chứ răng lại làm lén? Tất cả phái đoàn đều là thượng cấp của anh, chứ có đứa con nít nào vô đó mà anh nói tiếu lâm quá vậy? Hay anh muốn nói rằng, ông Tư lệnh và Phủ đặc ủy là Cộng sản? Nếu như anh cho rằng, thằng kia là Cộng sản, thì hẳn phải bị bóp họng ngay tại chỗ chứ, rứa



rằng không nghe nói ông Tư lệnh mắng chi cả rứa? Còn nếu hấn làm việc cho ông Tư lệnh, thì rằng anh nói hấn “thẹn thùng như đứa trẻ ăn vụng bị bắt gặp”? Các sỹ quan TBTƯ mà chẳng ra chi, như anh nói; còn anh mô có học con mẹ gì, thì nó ra rằng hả? Như thế thì, cả Tư lệnh Cảnh sát và Phủ đặc ủy Trung ương tình báo chỉ là đồ vô dụng rồi, phải không? Điều thứ hai, tôi xin ông tái xác nhận là vào ngày 19 tháng 5 năm 1970, cái Bộ Tư lệnh Cảnh sát mà anh nói là cái bộ gì rứa hả? Xin Thiếu tướng Nguyễn Khắc Bình xác nhận dùm cho Cảnh sát được gọi là Bộ Tư lệnh thay cho cụm từ Tổng nha Cảnh sát từ lúc nào, chứ tôi không biết đa nhe.

Tóm lại, kể cả lịch sử của Cảnh sát Thành cũng không biết; những lãnh đạo cao cấp nhất CSQG Liên Thành cũng coi như Việt cộng, thu lén băng. Những đối tượng ông chửi, ông bắt, ông khảo tra, ông chụp mũ.....ông cũng chẳng biết rõ thân phận họ là gì, thì việc làm nào của Liên Thành là đúng sự thật? Do vậy, Huế mới chịu tang thương Mậu thân 1968.

**\*\*20-12-08\*\***

## Chương 4: Buồn vương mắt em

Trong một đoạn ngắn trước, chúng ta đã hiểu một phần về thái độ của Thiếu tá Liên Thành đối với cấp lãnh đạo Trung ương của ngành Cảnh sát, và cả Nha An ninh Quân đội. Bây giờ, chúng ta thường thức thêm về nhận xét của ông với cấp chỉ huy trực tiếp tại Tỉnh Thừa thiên-Huế như thế nào.

Trang 333, Liên Thành viết:

*“Thưa Đại tá, là Trưởng ty Cảnh sát, tôi thuộc quyền chỉ huy và điều động của Đại tá Tỉnh trưởng, tôi là thuộc cấp của ông, lẽ đương nhiên, lệnh của Đại tá Tỉnh trưởng tôi phải thi hành nghiêm chỉnh, nhưng tôi còn trực thuộc hệ thống chỉ huy ngành dọc của lực lượng Cảnh sát Quốc gia, đó là BCH/CSQG vùng I, và Bộ Tư lệnh CSQG tại Sài gòn. Mọi hoạt động, mọi công tác của BCH/CSQG Tỉnh đều bắt buộc phải báo cáo vào BCH Vùng, và BTL tại Sài gòn, vì thế, tôi không thể trả tự do cho đám kinh tài Việt cộng này bằng khẩu lệnh, xin Đại tá cho một văn thư chính thức”.*

Tôi hoàn toàn đồng ý với ông Liên Thành về đoạn lý luận nguyên tắc trên đây. Có lúc gặp nhiều oái oăm cho người thi hành công vụ là, đôi lúc có những khác biệt giữa Tỉnh trưởng và Trung ương; những chòng chéo về quyền hạn, bổn phận....làm cho một Trưởng ty phải chịu nhiều khó khăn; nhất là Ty Cảnh sát. Tôi hiểu điều đó. Tuy nhiên, có một chuyện khác là, khi đi bắt người, không biết Trưởng ty Cảnh sát có phải trình xin ý kiến ông Tỉnh trưởng hay không, hay Cảnh sát muốn bắt ai thì bắt, mà không cần Tỉnh trưởng? Có thể có nhiều trường hợp khác nhau. Chuyện này tôi không muốn đi sâu vào, nhưng qua đoạn văn trên, thì ông Tỉnh trưởng lại biểu thả người là thế nào? Giả sử rằng, nếu ông Tỉnh trưởng không có quyền XÓA vào chuyện bắt người, thì ông không có quyền BIỂU thả người.; nhưng làm sao không XÓA được, vì ông là VUA địa phương. Trường hợp vừa

kể trên chỉ là bắt các nhà doanh thương bị cho là làm kinh tài cho Việt cộng, nó không có vấn đề an ninh cấp tốc, nguy hiểm, tôi nghĩ không đến nỗi ông Trưởng ty Cảnh sát phải bắt buộc ông Tỉnh trưởng ký lệnh. Ông Ty có thể thả ngay và trình lên thượng cấp theo hệ thống hàng dọc. Nhưng thôi, chuyện ấy không phải là chuyện chính của chúng ta. Bây giờ xin đọc tiếp:

Trang 70, ông Liên Thành viết:

*“Mặc dầu tin tức tình báo đầy đủ và chính xác nhưng không được trình lên thẩm quyền cao hơn để có kế hoạch đối phó, đó là trường hợp của cơ quan tình báo CSQG Thừa thiên- Huế.....”*

Trang 71 viết:

*“Bởi vì ông ta là tên nội tuyến cho Việt cộng”.*

Qua 3 điểm trên đây, tôi thấy một sự lắt léo kỳ cục. Liên Thành cố tình hay vô ý? Hẳn nhiên không thể nói vô tình được, vì đây là hồi ký “chính trị tình báo” thuộc dạng không tiền khoáng hậu. Vậy thì quý vị nghĩ thế nào? Riêng tôi, tôi thấy ông Liên Thành là một Thượng đế trần gian! Khi không muốn thả người, thì ông bảo là *“trực thuộc hệ thống chỉ huy hàng dọc....đều bắt buộc phải báo cáo vào BCH Vùng, và BTL tại Sài gòn”*, để chống lại ông Tỉnh trưởng. Thế thì, tại sao trong trường hợp thứ hai, thì ông chỉ trình cho ông Trưởng ty mà thôi? Tại sao đứng trước một nguy hiểm lớn lao như thế, ông không báo cáo cho ông Tỉnh trưởng và BCH/CS Vùng I, cũng như BTL Cảnh sát tại Sài gòn?

Ông Liên Thành lúc đó là phó Trưởng ty Cảnh sát đặc biệt; do đó mọi hoạt động tình báo, ông phải báo cáo và xin ý kiến cấp Vùng và Bộ Tư lệnh ở Trung ương; nhất là riêng ngành Đặc cảnh. Như thế thì, rõ ràng Liên Thành cũng đã cố tình ém nhẹm, chứ không riêng gì ông Trưởng ty Đoàn công Lập. Có điều vui vui, khi ông nói Đoàn công Lập, Trưởng ty là Việt cộng, thì ông Liên Thành là ai? Tại sao ông

Liên Thành không báo cáo về Đặc cảnh Vùng I và BTL Sài Gòn về ông Trưởng ty này, mà để cho Huế tắm máu?

Trong một đoạn sau đó, ông Liên Thành tự nói tréo cẳng ngỗng:

*“Là một phó trưởng ty, tôi không thể đi ngang, qua mặt ông Trưởng ty để trình sự việc với bản phúc trình của tôi lên Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa, nhưng tôi đã gặp Trung tá Tỉnh trưởng và trình miệng với ông ta, tôi cũng có một đề nghị với Trung tá Tỉnh trưởng:*

*-Trung tá lên đài phát thanh Huế kêu gọi quân nhân các cấp đang nghỉ phép phải tức tốc trở về đơn vị. Rủi thay, mọi tin tức quan trọng không được Trung tá Tỉnh trưởng chú ý cho lắm!”.*

Ông Liên Thành biện luận rằng ông không thể qua mặt Trưởng ty, nhưng ông cũng đã trình Tỉnh trưởng, và rồi Tỉnh trưởng không chú ý. Điều trình ấy cũng đã là một chút tốt rồi. Xin cẩn trọng nhắc lại là chính Trung tá Phan văn Khoa là người “bổ nhiệm” Liên Thành vào chức vụ Phó trưởng ty năm 1966, và năm 1968-1969 còn mời Liên Thành kiêm luôn Quận trưởng Quận 3 thị xã Huế; thế tại sao lần này ông Tỉnh trưởng tỏ ra “theo Việt cộng” để làm nên “thành quả Mậu thân”??? Bên cạnh chuyện “tố cáo Tỉnh trưởng Phan văn Khoa”, còn lại ngành dọc của ông ở đâu? Tại sao ông Liên Thành không cấp báo cho Quân khu, cho Nha Cảnh sát-Phòng CSDB Vùng I và Tổng nha Cảnh sát- Khối CSDB Trung ương? Chỗ này, Liên Thành xúi dục, làm sao ông Đại tá Tỉnh trưởng “màng” được chơ lị? Ông không được Ty Cảnh sát trình báo sự nguy ngập tình hình, làm sao ông dám chơi “lệnh báo động đỏ”? Tại sao ông Phó ty Đặc biệt không báo ngay cho ông Tỉnh là Trưởng ty Cảnh sát làm Cộng sản đang dập hồ sơ tình báo khẩn cấp về việc Cộng sản sẽ tấn công Huế? Tại sao và tại sao??? Xin các cấp “cha mẹ dân” xét xử dùm cho. Tôi sẽ trở lại phần này trong những chương khác.



Bây giờ, xin mời quý vị cùng nghe một chuyện vui khác tại trang 334:

*“Rời khỏi văn phòng Đại tá Tỉnh trưởng, lòng đầy thất vọng và chán nản, có gì mắc nghẹn ở cổ, muốn nói thật lớn một câu cho voi bớt nổi bực tức trong lòng:*

*-Chống Cộng củ....khoai”.*

Chỗ này, Liên Thành trình bày “kiểu Mẹ” hay thiệt là hay. Nhưng là kẻ hay học chuyện “tiểu lâm bố lão” ở Thừa thiên Huế và Quảng trị, tôi chưa hề tìm thấy “*chống Cộng củ....khoai*”; mà người ta thường nói là “*chống Cộng con c...*”. Thế thì, “ông Vua địa phương” ấy đã bị Liên thành coi như con..., mà khổ thay ông là Đại tá Quân lực Việt nam Cộng hoà. Sau này còn lên Chuẩn tướng Tư lệnh Sư đoàn I, rồi Chỉ huy phó trường Võ khoa Thủ đức!!!

Ngoài chuyện nghe nói về ông Tỉnh trưởng Võ hữu Thu là một người dễ mến, tôi thấy rằng dân Thừa thiên Huế mến mộ ông Đại tá Lê văn Thân nhiều hơn so với các ông đại tá sau này. Tôi cũng có dịp thấy được cả ba ông Đại tá Tỉnh trưởng kiêm Thị trưởng Thừa thiên Huế là Lê văn Thân, Tôn thất Khiên và cuối cùng là Nguyễn hữu Duệ; nhưng chưa hề nghe sự miệt thị cay đắng nào như ông Liên Thành nói. Phải chăng, chúng tôi là nông dân không hiểu được chiều sâu tình báo??? Xin đọc tiếp:

*“Chúng ta sẽ đi đến cùng trong vụ này, hai anh cố gắng hoàn tất hồ sơ nội vụ trong thời gian nhanh nhất, tôi sẽ đưa đám này ra Ủy ban An ninh Tỉnh với đề nghị hai năm tái xét”.*

Qua đoạn tường trình này, chúng ta thấy ngay thái độ làm việc một cách cương quyết, dù kẻ ra lệnh cho ông là Đại tá Tỉnh trưởng. Xin vỗ tay hoan hô thái độ dứt khoát chống Cộng này. Thế nhưng, tại sao khi Huế sắp bị tấn công ghê gớm, thì ông Liên Thành không “trưng trị tên Trung tá Tỉnh trưởng, và tên Trưởng ty Cảnh sát làm Việt cộng” rửa hủ??? Mẹ ươi, Tổng thống Nguyễn văn Thiệu ươi, Tư lệnh Cảnh sát

uời, Giám đốc Cảnh sát Vùng I uời, Giám đốc Đặc cảnh Vùng I và Trung ương uời.... làm sao chịu nổi cái “nó nưận” này???

Dzui dzẻ hơn nữa, ông viết tiếp nơi trang 334;

*“Đọc xong bức điện, lòng đầy chán nản, tôi nghĩ mãi vẫn không hiểu nổi tại sao Trung tá Tiếp lại có hành động như thế này. Tôi làm việc với ông từ sau Mậu thân 1968, khi ông từ Sài gòn ra thay ông Đoàn công Lập, chỉ vài tháng sau ông vào Đà Nẵng làm Giám đốc CSQG vùng I thay ông Võ Lương. Là một sỹ quan gốc miền Nam, tình tình ông thẳng thắn, nóng tánh, ngang tàng, nhưng lại đối xử rất tốt với thuộc cấp.....Phật giáo ở Huế không thể gây áp lực để buộc ông phải ra lệnh cho tôi thả đám cán bộ và cơ sở kinh tài Việt cộng của cơ quan Thành ủy Huế, mà áp lực duy nhất trong hành động này đối với ông có lẽ là bọn kinh tài Việt cộng đã rước đức Trần hưng Đạo vào tận BCH/CSQG Vùng I để thương lượng với ông”.*

Cha mẹ, ông bà, Tổ tiên uời, như rứa thì miền Nam mất là do chế độ VNCH bán cho Cộng sản chứ ai khác!!! Tỉnh trưởng là thứ chống cộng con c..., Trưởng ty Cảnh sát là Việt cộng; nay Giám đốc Cảnh sát Vùng I, người mà Liên thành đang ở dưới quyền, người mà Liên Thành đang ca ngợi... cũng bị Cộng sản mua luôn, trong BTL/CSQG cũng có Cộng sản luôn (thâu băng lén), thì còn ai nữa chứ? Một mình Liên Thành, Thiếu tá Chỉ huy trưởng Cảnh sát Thừa thiên Huế là chống Cộng thôi, mần răng VNCH không mất chứ? Phải chăng vì thấy ai cũng Cộng sản, nên Mậu thân ông đã xử lý một phần??? Năm mươi ngàn người đâu có nhằm nhò gì, phải không??? Xin đội ơn Thiếu tá đã cho biết những chi tiết “tối mật” này.

Chúng ta lại được thưởng thức thêm một hành động rất hay của Thiếu tá Liên Thành, khi ông còn là Đại úy Trưởng ty Cảnh sát. Tôi hết sức ca ngợi việc này:

*“Ông Tỉnh trưởng ra lệnh thả đám Việt cộng bằng khẩu lệnh, ông Chỉ huy trưởng Vùng ra lệnh bằng công điện chính thức. Anh em nghĩ sao? Có thi hành hay*

*không?.....Không thể thả được, bọn chúng là Việt cộng, bọn chúng đã nhận tội, hồ sơ thẩm vấn chúng tôi đã hoàn tất, chỉ đợi ông Trưởng ty ký tuần sau sẽ đưa ra Ủy ban An ninh Tỉnh với đề nghị: Lưu giữ tại Côn sơn hai năm tái xét.....Tôi ký lệnh trả tự do cho....sau khi tôi đã đánh điện trình Bộ Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia tại Sài gòn.”(trang 336)*

Hành động này rất đúng và can đảm. Ông Liên Thành đứng ở chỗ ông phải chấp hành mệnh lệnh cấp chỉ huy trực tiếp, dù riêng Ty ông thấy không đúng. Ông can đảm ở chỗ ông dám chống lại một lúc hai vị chỉ huy trực tiếp của mình; đặc biệt là ông Giám đốc Cảnh sát Vùng I. Tôi hoàn toàn vỗ tay tán thưởng. Tuy nhiên, tôi tiếc một điều là, nếu Tết Mậu thân, ông mang can đảm này để trình lên cấp Trung ương như thế, thì thảm họa đã không đến với đồng bào Thừa thiên Huế, và có lẽ cả toàn quốc nữa. Tiếc thay và tại sao??? Đại oai thần lực nào cho phép ông làm như thế???

Trong ngành nào cũng thế, trong gia đình nào cũng thế, có khi chúng ta là thuộc cấp, là con cái; tự tưởng chúng ta còn hạn chế, kinh nghiệm chúng ta còn ít ỏi; cho nên khi mình thấy điều này hoàn toàn đúng, mà lại hoá sai. Không biết ông Liên Thành có đồng ý với tôi không? Riêng trong nghề tình báo cũng thế, thí dụ khi người của ông báo về nơi này, nơi kia như thế này hay như thế nọ, ông có tin liền hay không? Hẳn nhiên là phải cho người điều tra lại đã. Các cấp trên của ông cũng thế. Khi ông báo như thế, vị chỉ huy Vùng hay Trung ương cần phải dùng các đơn vị khác để phối kiểm, lượng giá lại nguồn tin, trước khi ra một mệnh lệnh nào đó. Nếu không, Cộng sản cài người vào rồi cho “phe ta giết phe mình”, thì sao? Nếu tôi nhớ không lầm, thì ở miền Nam có hàng vài chục ngành Tình báo khác nhau; vậy thượng cấp ông phải cẩn trọng phối kiểm là đúng. Trong trường hợp tại Thừa thiên Huế, chính ông tố cáo ông Trưởng ty của ông là Cộng sản; Đại tá Tỉnh trưởng thuộc loại chống cộng củ...khoai chẳng hạn! Tôi lại còn nghe thấy một số cơ sở Cộng sản không bị bắt; khi có người hỏi, thì Cảnh sát trả lời là phải “nuôi béo” trước khi bắt. Chính ông cũng lý luận tương

tự khi nói về Hoàng kim Loan. Điều đó đúng không? Vậy, ông có nghĩ là ông Tỉnh trưởng, ông Giám đốc Cảnh sát Vùng I cũng có một suy tính như ông hay không? Ông là cấp dưới mà ông có quyền “nuôi béo”, thì tại sao cấp trên ông làm việc này thì ông cho là ăn tiền Cộng sản, cho là chống cộng củ...khoai??? Không lẽ ông Liên Thành muốn làm “cha già dân tộc” như Hồ chí Minh???

Tôi từng nghe kể về nguyên tắc “củ khoai” của nghề Tình báo; đó là “con mèo này theo sau con mèo kia”. Nếu không thể kiểm soát hành vi của một người làm tình báo, thì chỉ có đường đui mù, chứ được gì? Không những “những đứa nhỏ”, mà ngay cả cấp Vùng, cấp Trung ương cũng có người theo dõi đằng sau. Nếu một nhà lãnh đạo đất nước mà không sử dụng nguyên tắc “củ khoai” này, thì “bọn nhỏ” chúng làm Vua thay rồi. Cảnh sát cũng chỉ là một trong những “tập thể tình báo” của chế độ; vậy không lẽ thượng cấp của ông chỉ nhắm mắt tin càn để chết tức tưởi sao? Cứ giả sử như ông nói ông A là Cộng sản chẳng hạn, thì vị chỉ huy cấp Vùng phải phối kiểm cùng các đơn vị tình báo khác, các tổ chức quần chúng khác, hành chánh....mới có thể kết luận. Thế nhưng, rủi ro thay cho chế độ VNCH đã gặp quá nhiều sơ sẩy, nên hết Mậu thân 1968, mùa hè đỏ lửa 1972, lại đến 30-4-1975.

Thiếu tá Liên Thành uoi, bà con uoi, tui đọc đoạn sau đây mà nghe mà đứt ruột:

*“Pharmacy Tràng tiền cơ sở của cục tình báo chiến lược với hai nhân vật bí mật: Dược sỹ Nguyễn cao Thăng và Nguyễn thúc Tuân...Theo lời khai của Trung tá Việt cộng Hoàng kim Loan thì Dược sỹ Nguyễn cao Thăng khởi đầu sự nghiệp tại pharmacy Trường tiền sau khi đã được cơ quan Quân báo Việt cộng bố trí từ chiến khu về đầu thú với chính quyền Quốc gia vào năm 1951.*

*Dược sỹ Nguyễn cao Thăng lập gia đình với một thiếu nữ khuê các của một gia tộc có tiếng tăm lớn và rất giàu sang ở làng Phủ cam giáp ranh với quận 3 thành phố Huế. Thiếu*



nữ khuê các đó là bà Nguyễn thị ngọc Diệp, con gái của ông Nguyễn văn Nghi, thường được gọi là ông Hội Nghi.

Ông Hội Nghi là bác ruột của ông Nguyễn văn Ấm, chồng của bà Ngô đình thị Hiệp, em gái Tổng thống Ngô đình Diệm. Ngoài ra, người con trai đầu lòng của ông Hội Nghi là Nguyễn văn Lễ, thường được gọi là ông Cả Lễ, chồng của bà Ngô đình thị Hoàng cũng là em gái của Tổng thống Ngô đình Diệm.

Nhờ vào thế lực của gia đình bên vợ, vào thời đệ nhất Cộng hoà, Dục sỹ Nguyễn cao Thăng đắc cử Dân biểu nhiệm kỳ I đơn vị Quảng trị.

Một thời gian sau đó, Dục sỹ Nguyễn cao Thăng ly dị với bà Nguyễn thị ngọc Diệp và lập gia đình với hai chị em ruột là bà Tôn nữ ngọc Cẩm và bà Tôn nữ ngọc Liên....

Vẫn theo lời khai của Trung tá Hoàng kim loan Cục Tình báo chiến lược Cộng sản, thì trước 1963 Hoàng kim Loan biết rõ Dục sỹ Nguyễn cao Thăng vẫn hoạt động cho Cục Tình báo chiến lược...

Đến thời đệ II Cộng hoà, Dục sỹ Nguyễn cao Thăng được Tổng thống Nguyễn văn Thiệu bổ nhiệm vào chức Phụ tá Tổng thống, thay cho ông Nguyễn văn Hương Tổng thư ký Phủ Tổng thống.

Tháng 4/1975, ông Nguyễn cao Thăng đã mất trên một chuyến bay từ Paris về Sài gòn, vì chứng bệnh ung thư”.

Không buồn, không khóc cho số phận miền Nam sao được, hã Thiếu tá Liên Thành? Cả thời Cụ Diệm tới thời Cụ Thiệu, thì bọn Tình báo Chiến lược của Cộng sản đều nằm trong bộ máy tối cao của Quốc gia VNCH mà không ai biết!!! Thế sao ông bảo rằng Đặc nhiệm Miền Trung của Cậu Cẩn hay lắm? Nhìn vào sợi dây cáp “xâu một chùm” nặng mười ngàn cân: “Nguyễn cao Thăng- Nguyễn văn Nghi- Nguyễn văn Ấm- Nguyễn văn Lễ- Ngô đình Diệm- Nguyễn văn Thiệu- Cục tình báo Chiến lược Cộng sản...”, tôi nghe những tiếng nứt nẻ nghẹn ngào của những chiến sỹ Cộng hoà đã hy sinh

vì Tổ quốc; tiếng kêu la thê thảm của nạn nhân chiến cuộc việt nam!

Thiếu tá uơi, ông Cụ Cố vấn miền Trung chỉ huy trực tiếp các ông Dương văn Hiếu, Phan quang Đông,...đã vào tận Sài gòn và các tỉnh để truy bắt Cộng sản, rứa rằng không thấy người “bà con Việt cộng Nguyễn cao Thắng”? Từ năm 1972, Thiếu tá đã khai thác tên Trung tá Tình báo chiến lược Hoàng kim Loan để biết được “Phật giáo là Cộng sản”, Nguyễn cao Thắng là Cộng sản, sao Thiếu tá không trình cho Cụ Tổng thống Thiệu để ông ấy biết, mà để Cụ Tổng thống đưa Nguyễn cao Thắng vào làm Phụ tá Tổng thống? Vài vấn đề được đặt ra:

1-Thiếu tá không báo cáo cho Trung ương biết về tên “Việt cộng tình báo chiến lược Nguyễn cao Thắng”. Như vậy là lỗi của Thiếu tá, chứ ai khác?

2-Thiếu tá có báo cáo rồi, nhưng Tổng thống không nghe, hay cố tình nuôi Việt cộng tại Phủ Tổng thống. Lỗi đó là của ông Nguyễn văn Thiệu.

3-Việc khai thác nhân vật Hoàng kim Loan để buộc tội thiên hạ không tuân phục “mệnh lệnh ông trời” của Liên Thành là hoàn toàn trật lất; vì vậy, các cơ quan tình báo chẳng chịt của VNCH không chấp nhận, không tin tưởng. Điều này tỏ ra có lý hơn hết, nhưng phải đợi đến giai đoạn tìm hiểu nhân vật này, rồi hãy nói.

Trước khi nghỉ giải lao, chúng ta nghe thêm một chuyện vui khác; đó là chuyện ông Trần văn Luật trưởng toán tình báo của Phủ đặc ủy Trung ương tình báo VNCH tại Huế. Trang 386, ông Liên Thành viết:

*“Về trường hợp ông Luật, người đã chỉ thị cho Nguyễn Lâm và Lê thị Ngân may và treo cờ Việt cộng, sau khi Nguyễn Lâm tả hình dạng của ông Luật, và còn cho thêm chi tiết ông ta là anh ruột của Trung úy Cảnh sát Trần văn Hồng, Trại trưởng trại giam của BCH/CSQG Thừa thiên Huế, chúng tôi xác nhận được ngay, ông Luật này chính là Trần văn Luật*

trưởng toán tình báo của Phủ Đặc ủy Trung ương Tỉnh báo VNCH tại Huế.

Với lời khai của tên Lâm vẫn chưa đủ để kết luận trắng đen việc làm của Trần văn Luật, vì biết đâu đây là một chiến dịch xâm nhập của toán tình báo Phủ đặc ủy.

Một người có thể xác định được là viên phối trí viên cho phòng CSDB, cũng là phối trí viên của toán Tỉnh báo Phủ đặc ủy trong mọi công tác xâm nhập, và lẽ đương nhiên trong công tác phối hợp, ông ta đều có một phó bản mọi công tác xâm nhập của hai cơ quan trên.

Tôi đến thẳng nhà của ông ta, sau khi cho ông ta biết rõ nội vụ xảy ra, và với một yêu cầu duy nhất:

-Tôi biết câu hỏi của tôi sắp hỏi là không đúng nguyên tắc, trái với quy luật tình báo, ông có thể không trả lời, hoặc chỉ trả lời Yes or No.....”.

Tôi không biết chi về tình báo, tình cộ; nhưng theo chỗ suy luận nông dân hạ cấp, thì chuyện làm Tỉnh báo của VNCH chỉ uổng công vô ích. Mỗi ngành Tỉnh báo phải có hệ thống riêng, tuyệt đối ngăn cách, tuyệt đối bí mật; rửa rằng cái Eng Trưởng toán Tỉnh báo của Phủ đặc ủy Trung ương tình báo lại bị Cảnh sát phát hiện dễ dàng như thế? Đọc nơi trang 357, tôi ngã ngửa ra:

“Trần văn Luật, trưởng toán tình báo của Phủ đặc ủy Trung ương Tỉnh báo VNCH tại Huế. ngại thức công việc tình báo của hắn thường ngày là một gã lái buôn, buôn bò. Hắn đi khắp nơi, mua bò chỗ này, bán lại chỗ kia”.

Ồ hô, thì ra Phủ đặc Ủy Trung ương Tỉnh báo chỉ có báo hại, ăn hại mà thôi! Một trưởng toán Đặc nhiệm lại bị Cảnh sát của Liên Thành theo dõi, biết rõ ngay từ đầu. Vậy thì, tình báo con mẹ gì chứ? Nếu để ngành này cho ngành kia biết, thế thì tổ chức làm gì nhiều thứ cho uổng công? Phủ Đặc ủy lại không biết người của mình bị tiết lộ, không thay thế; thì xâm nhập vô cái đây Cộng sản làm sao được? Một Trưởng toán Tỉnh báo của Phủ đặc ủy Trung ương lại làm

Cộng sản mà Trung ương không biết, thì sao VNCH không chết tức tử cho được chứ? Chính Liên Thành biết rằng hỏi chuyện ngành khác là không đúng nguyên tắc, trái quy luật tình báo, thì sao anh mũi lõ Phổi trí viên lại không biết, mà xác nhận với Liên Thành? Hoá ra Tình báo chỉ là trò chơi tốn tiền vô ích? Xin hãy ngậm ngùi cùng đọc:

*“Đó là những mục tiêu mà Bảy Lanh nhắm vào và dùng tên nội gian Trần văn Luật để thu thập tin tức tình báo”.*

Xin các bậc thượng đại tình báo VNCH giải thích dùm cho.

**\*\*27-12-08\*\***



## Chương 5: Nỗi buồn hòa Phượng

Bây giờ, chúng ta có thể vui vẻ nghe Thiếu tá Liên Thành kể những chuyện tiểu lâm về những đối tượng cơ sở Việt cộng của ông. Nơi trang 351, ông Thành viết:

*“Chủ nhân của Café Phấn là một gã trung niên cao, to, đồm dáng, mái tóc của hắn luôn đen và láng mượt, y như đôi giày đen của hắn. Hắn là Trần Phấn, có lẽ lấy tên của hắn đặt tên cho tiệm Café. Một giai thoại nhỏ về hắn do mấy ông thân cận vệ của tôi kể lại, đã giúp tôi mách nước cho thẩm vấn viên thẩm vấn hắn rất dễ dàng.*

*Trong các em của vạn đồ Đông ba, không một em nào không biết ông chủ Café Phấn quý đôi giày đen bóng loáng của ông ta còn hơn sinh mạng, hơn cả vợ con...*

*Tại phòng thẩm vấn của Trung tâm thẩm vấn BCH/CSQG Thừa thiên Huế, nhân viên thẩm vấn chỉ dọa Trần Phấn sẽ dùng dao rạch đôi giày đen thân yêu của hắn, hắn tái mặt, xin khai hết mọi chuyện để đổi lại được giữ đôi giày. Theo hắn khai, hắn được Hoàng kim Loan tổ chức hoạt động nội thành vào khoảng giữa năm 1964, với nhiệm vụ đường dây thông tin liên lạc. Sau này hắn được giao thêm nhiệm vụ bán công khó phiếu của Mặt trận giải phóng, thu thuế nuôi quân trong thành phố Huế. Trần Phấn khai ra khoảng hai mươi cơ sở kinh tài nội thành mà hầu hết là các thương gia, các chủ tiệm buôn trên đường Trần hưng Đạo, Phan bội Châu, Huỳnh thúc Kháng, Chi lăng thuộc quận 2 thành phố Huế và khoảng 40 cơ sở tiểu thương chợ Đông ba. Gần 60 cơ sở kinh tài nội thành Huế bị bắt giữ. Trần Phấn khai thêm hắn được Trung tá Việt cộng Hoàng kim Loan cho vào danh sách dự khuyết Đảng viên Cộng sản, thuộc 1 trong 8 chi bộ đảng Cộng sản Việt nam tại thành phố Huế”.*

Đọc chuyện Tình báo này của Thiếu tá Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế, rằng mà không cười cho được chứ. Chỉ mấy chữ “mấy ông THẦN cận vệ của tôi”, chúng ta thấy ngay ngài là Thượng đế rồi; do đó, ngài kể chuyện “tình báo thượng giới”. Đây là lần đầu tiên tôi nghe kể về “cơ sở kinh tài Việt cộng” dễ dãi và ngây thơ làm sao ấy!!!

Theo chỗ tôi biết, và chắc mọi người đều biết thì, bọn Cộng sản tuyển lựa và điều hành cơ sở của chúng khác VNCH chúng ta. KỶ LUẬT MÁU được áp dụng mọi lúc và với mọi đối tượng. Lẽ nào chúng “ưu tiên” cho Trần Phấn? Đã là một cơ sở được “ghi vào dự khuyết đảng viên”, tất Trần Phấn phải được chúng theo dõi, kiểm tra chặt chẽ, nhất là hắn ta ở ngay Trung tâm Thành phố. Lẽ nào Hoàng kim Loan không biết được nhược điểm “quý đôi giày hơn mạng sống” của hắn, mà lại giao một công tác quan trọng là kinh tài, là đường dây liên lạc cho hắn? Nói như thế, hoá ra ông Liên Thành cho tổ chức Tình báo Cộng sản quá u mê? Nhưng, nếu là thứ u mê, làm sao hắn thắng được Tình báo VNCH; không lẽ ông cho Tình báo VNCH u mê hơn hắn??? Nếu nói chúng không thắng, thì tại sao Tình báo Chiến lược chúng nằm ngay tại phủ Tổng thống như Dượng sỹ Nguyễn cao Thăng...mà không ai biết cho đến ngày chết? Làm sao chúng vận chuyển vũ khí, quân đội vào thành Huế để tạo ra thảm cảnh Mậu thân 1968? Làm sao chúng chiến thắng 30-4-1975...???

Thứ nữa, một “cơ sở kinh tài” không thể nào chúng cho biết các cơ sở khác, thì làm sao Trần Phấn biết được 20 cơ sở khác? Làm sao Trần Phấn biết được 40 cơ sở tiểu thương chợ Đông ba? Một người “quý đôi giày” như Phấn làm sao chúng dám giao cho việc đi tổ chức kinh tài Cộng sản? Phải chăng, ông tạo ra “Phấn liên lạc” để buộc tiểu thương chợ Đông ba vào đường dây Việt cộng vì trước đó họ biểu tình, đình công, bãi thị? Câu chuyện “tiểu lâm tình báo” này nó nguy hiểm lắm, chứ không phải chơi đâu. Đọc lại câu: ”hầu hết là các thương gia, các chủ tiệm buôn trên đường Trần hưng Đạo, Phan bội Châu, Huỳnh thúc Kháng, Chi lăng thuộc quận 2 thành phố Huế và khoảng 40 cơ sở tiểu thương

chợ Đông ba". Như vậy, hoá ra ông Liên Thành ca ngợi Cộng sản rồi? Bốn con đường chính của Thành phố mà trên đó toàn là tỷ phú, triệu phú của Huế, cũng như 40 cơ sở tiểu thương chợ Đông ba đều là kinh tài của Cộng sản cả, thì còn chi Huế nữa ông ơi. Nhưng độc đáo ở chỗ là những kẻ sang giàu ấy đều theo Cộng sản, tức là ông Liên Thành cho Cộng sản là chính nghĩa rồi!!! Hai chữ "hầu hết" của ông ăn tiền lắm đấy! Không thấy Trần Phán bị CS trừng trị gì cả sau khi đã tiết lộ sáu mươi cơ sở kinh tài của chúng. Sao CS lại nhân đạo quá vậy, hay là nhờ Thiếu tá âm thầm bảo vệ?

Qua một chuyện "tiểu lâm tình báo" khác, đó là chuyện ông Quận trưởng quận 3, thành phố Huế. Bắt đầu từ trang 378, Liên Thành viết:

*"Vào đêm 25/1/73, khoảng 8 giờ 30 tối, tại một đường hẻm nối liền với đường Nguyễn Huệ, thuộc quận 3 thành phố Huế, đã xuất hiện một số cờ đỏ sao vàng của chính phủ Việt nam Dân chủ Cộng hoà Cộng sản Hà nội..."*

*Ông Thiếu tá Quận trưởng quận 3 đến nơi tháo cờ đem về quận đường, gọi điện thoại trình thượng cấp...tôi phát giác chuyện này có điều bất ổn và nghịch lý.*

*Chỉ khoảng năm phút, sau khi Ân và các nơi gọi tôi, tôi đã có mặt tại quận đường Quận 3, vị trí tại gần ngã tư đường Nguyễn Huệ, Duy tân thành phố Huế".*

Mới đọc tới đây, tôi thương cảm cho quân lực VNCH quá đi thôi; nhưng sự thật có phải như Liên Thành nói hay không là chuyện khác. Theo chỗ tôi biết, thì các Sĩ quan, trước khi được làm Quận trưởng phải qua một khoá Quân chánh. Thế thì, tại sao có một ông quận trưởng tại thành phố lại làm sai nguyên tắc đến thế? Là một Quận trưởng, dưới tay ông có BCH/CS quận....Vậy thì, mỗi sự cố xảy ra, ắt hẳn phải xử lý theo thủ tục, chứ sao lại tự ông đi thu cờ và trình báo một mình? Như thế, Chỉ huy trưởng Cảnh sát quận 3 đi đâu, sao không biết chuyện này; và Đại úy Trưởng ty đã xử lý như thế nào, mà không nghe nói tới? Tôi cũng nhận ra rằng, có những Quận trưởng không ra gì, thế nhưng, ở đây là Quận 3

Thành phố Huế, chứ không phải nông thôn, thì không lý gì mà ông Tướng vùng lại chấp nhận một ông Thiếu tá tồi tệ đến thế. Phải chăng, tôi chỉ nói phải chăng thôi, chuyện ông Thiếu tá Quận trưởng gì đó đã bắn chết thằng cháu Linh mục Trần hữu Thanh, sau đó bị ông Tướng Vùng cất chức, rồi Liên Thành mượn để tạo ra chuyện này? Sau ba tháng, ông Thiếu tá “con cưng” cũng đi làm Quận khác. Chỉ nghe vậy thôi, hổng biết nhiều mô.

Xin đọc tiếp đoạn đối đáp giữa ông Đại úy Trưởng ty Cảnh sát và ông Thiếu tá Quận trưởng nơi trang 380 và tiếp theo:

*“-Vâng, Đại tá Tỉnh trưởng vừa gọi tôi gặp ông ta gấp tại tư dinh, và Trung tâm hành quân Tiền phương BTL/QĐI cũng đã yêu cầu tôi trình rõ chi tiết để họ trình với Trung tướng Tư lệnh. Ông Quận trưởng có thể cho biết thêm chi tiết rõ ràng vụ treo cờ Việt cộng này hay không?”*

*“-Từ lâu tôi đã tổ chức một cơ sở nội tuyến cao cấp trong hàng ngũ Việt cộng, vụ treo cờ này tôi đã cho phép cơ sở nội tuyến của tôi thực hiện theo yêu cầu của Việt cộng, như anh biết, chỉ khoảng nửa giờ sau là tôi đích thân đến tháo gỡ ngay”.*

Mềng uơi, ông Thiếu tá này sao điên như rứa chơ lì? Là một Sĩ quan cấp Tá, người đã được học qua khóa Quân chánh rồi (hay chưa cũng vậy thôi), ông ta biết rõ rằng, ông không phải là tình báo, sao lại nói ngu như rứa chơ hề? Tôi nghĩ, ai sáng tác ra chuyện này là cố tình làm nhục Sĩ quan Quân lực VNCH, chứ không lý nào xảy ra như thế, phải không nào? Làm một chuyện tình báo nhỏ đã không thể rồi, huống chi nói chuyện “nội tuyến cao cấp”. Chỉ có “điên khùng” thôi, chứ làm Thiếu tá Quận trưởng sao được? Chuyện này còn liên hệ đến ông Tỉnh trưởng, Tư lệnh Quân đoàn I, Quân khu I, Thủ tướng, Tổng thống nữa chứ. Không lẽ điên hết rồi sao? Xin các bậc “cha mẹ dân” xét lại dùm cho. Tôi cũng từng biết mấy ông Quận trưởng ở Huế như Trung tá Tôn thất Đường, Trung tá Lê bá Trùng, Thiếu tá Đỗ ngọc Thảo, Thiếu



tá Nguyễn chính Hàm.... Mà chưa thấy ông nào tẻ như rửa cả. Tại sao Thiếu tá Thành không nêu tên ông này nhỉ? Chắc mấy ông trên cũng dính một ông?

Đọc đoạn sau đây nơi trang 381 để chia xẻ niềm vui với Liên Thành:

*“Tôi vẫn giữ lịch sự với ông Quận trưởng:*

*-Thiếu tá, nhân viên nội tuyến cao cấp của Thiếu tá hiện hoạt động trong nội thành hay ở vùng Việt cộng kiểm soát?*

*-Anh ta hoạt động nội thành, anh ta ở đây, ngay Quận 3.*

*-Thiếu tá cho tôi gặp người này được không?*

*-Chuyện này không được anh Liên Thành, vì đây là cơ sở bí mật”.*

Phải khen rằng Thiếu tá Liên Thành có đủ nghị lực cao mới có thể nói chuyện với một người Quận trưởng như thế. Có vài vấn đề cần đặt ra. Một là, ông Quận được Phủ Tổng ủy Tỉnh báo Trung ương hay một cơ quan tỉnh báo nào đó có giao cho ông trách nhiệm, thì chắc hẳn ông ta không bao giờ tiết lộ thân phận bí mật của mình. Hai là, ông ta không thể điên rồ đến mức độ không ai có thể tưởng tượng được khi tự mình tạo chuyện treo cờ Việt cộng tại Thành phố để lập công. Nhưng, theo tôi cả hai trường hợp không thể xảy ra vì ông ta là một Thiếu tá QLVNCH; người từng được huấn luyện quân sự, chính trị, hành chánh...; và ít nhất cũng đã ở trong Quân đội bảy tám năm rồi. Đây là câu chuyện “tình báo thiên đàng” độc nhất vô nhị ở miền Nam chăng??? Đọc bài giảng của Liên Thành từ cuối trang 381 đến gần hết trang 383, tôi thấy tủi nhục vô cùng cho một Sĩ quan Trung cấp của QLVNCH nhất là đoạn sau đây:

*“Thiếu tá, ông đã thiếu hiểu biết về chính trị, về sách lược, về chủ trương và bản chất láo lùng của đảng Cộng sản Việt nam, thay vì treo cờ Giải Phóng Miền Nam, ông lại treo cờ đỏ sao vàng”. (từ cuối trang 382).*

Độc đoạn này vừa buồn cười, vừa đau xót. Buồn cười ở chỗ, trong việc treo cờ này liên quan đến chỉ thị của ông Trần văn Luật, Trưởng toán Tình báo của Phủ đặc ủy Trung ương Tình báo tại Huế. Thì ra, nhân viên cao cấp Phủ đặc ủy cũng chẳng biết gì về Cộng sản cả? Răng lạ rứa hè??? Tôi đau xót, vì cho đến lúc này, 2008, tôi mới hiểu được rằng các Sĩ quan cấp Tá đã được đào tạo từ Trường Võ bị Quốc gia Đà Lạt hay từ Trường Sĩ quan Trừ bị Võ khoa Thủ đức, rồi được huấn luyện đi làm Quận trưởng bởi khóa Quân chánh, chẳng biết gì về chính trị, về sách lược...bên ta cũng như bên địch. Tại sao và tại sao Liên Thành dựng chuyện này? Phải chăng, qua hai đời Tổng thống VNCH, họ chỉ đào luyện các Sĩ quan thành các anh đồ tể, mà không được giáo dục về chính trị, sách lược... của địch cũng như của ta, để hôm nay Liên Thành nhục mạ như thế? Tôi không tin, không thể nào tin được. Và câu hỏi LIÊN THÀNH LÀ AI, phải được các cấp SĨ QUAN QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA trả lời cho thế hệ hôm nay và ngày mai, cũng như trước lịch sử Việt nam. Cái nỗi niềm đau đớn lại dâng cao hơn, khi nghĩ lại một giai đoạn lịch sử mà người Sĩ quan Quân lực VNCH hoàn toàn làm chủ đất nước. Và do những Sĩ quan đã được đào tạo như vậy, nước Việt nam Cộng Hoà đã bị chính hai Tổng thống của mình tiêu diệt!!! Xót xa và hận tủi đến vô cùng.

**HỒI ANH LINH NHỮNG ANH HÙNG LIỆT NỮ, HỒI NHỮNG LINH HỒN ĐỒNG BẢO TỬ NẠN, HỒI NHỮNG SĨ QUAN QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HOÀ, CÁC VỊ HÃY ĐÒI LẠI CÔNG LÝ, ĐÒI LẠI SỰ THẬT; NẾU KHÔNG, CÁC VỊ CHẾT OAN UÔNG, SỐNG NHỤC NHÃ VÔ CÙNG.**

Để thấy được oai quyền tối thượng của một Sĩ quan Đại úy Trưởng ty Cảnh sát, đối với một ông Thiếu tá Quận trưởng, mời quý vị cùng đọc đoạn cuối trang 383:

*“Bây giờ thì tôi không muốn gặp “tình báo viên tối mật” của Thiếu tá, MÀ TÔI PHẢI BẮT TÊN ĐÓ, giao tên đó ra hay không là tùy Thiếu tá. Mọi hậu quả thiếu tá sẽ phải gánh chịu.*

*Ông Quận trưởng bắt đầu bối rối, mặt mày đổi sắc. Tôi nhìn hai người đứng cạnh Thiếu tá Quận trưởng người đứng phía trái của ông ta cũng mắt bình tĩnh mặt tái xanh, tôi xoay qua Ân, trưởng phòng CSDB và nói với Ân:*

*-Ân, bắt tên này lại, đem về Trung tâm thẩm vấn, tôi chỉ ngay tên đứng cạnh tay trái Thiếu tá Quận trưởng, hẳn chính là “tình báo viên tối mật” của ông Quận trưởng.*

*Tôi quay hỏi Thiếu tá Quận trưởng:*

*-Có phải tên này là “tình báo viên tối mật” của ông Thiếu tá không?*

*Thiếu tá Quận trưởng không trả lời mà chỉ gật đầu.*

*Ân và hai nhân viên CSDB dẫn tên “tình báo viên” của ông Quận trưởng ra xe về Trung tâm thẩm vấn”.*

Nhục nhã ời là nhục nhã cho một Sĩ quan Thiếu tá Quân lực VNCH đang làm Quận trưởng Quận 3 Thành phố Huế! Xót xa, đau đớn cho chế độ VNCH; tiếc thương cho những nạn nhân chiến cuộc, những nạn nhân của tra tấn, tù đầy, oan thác trong “ngục tối miền Nam”!

**HỒI CÁC ÔNG NGUYỄN NGỌC LOAN, TRẦN THANH PHONG, NGUYỄN KHẮC BÌNH...AI ĐÃ CHẾT, AI CÒN SỐNG, XIN HÃY TRẢ LỜI DÂN TỘC VIỆT VỀ NẠN CẢNH SÁT THƯỢNG ĐẾ NÀY.**

Đọc đi, đọc lại câu: “Ân, bắt tên này lại”, trong khi Liên Thành đang ở trong Văn phòng Quận trưởng, tôi nghe nghẹn ngào uất hận dâng lên. Có ông Quận trưởng nào mà ngu đến thế hả? Cấp bậc quân đội nhỏ hơn, lại ở ngay trong Văn phòng Quận, mà trợn mắt xem Cảnh sát Liên Thành bắt cận

vệ của mình, thì đối với người dân đen, Liên Thành sẽ làm gì nữa? Vì oai quyền Thượng đế này mà Thầy tu đều thành Cộng sản, Trí thức đều thành Cộng sản, dân đen trở thành Cộng sản....Và thế là hết, là thảm trạng Mậu thân, là kinh hoàng Quảng trị, là mất nước 30-4-1975!!!

Tôi có thể thẳng thắn nói ra trước công luận rằng, giả như hồi đó, tôi chỉ huy một tiểu đội lính VNCH, mà ông Đại úy Trưởng ty Cảnh sát ngang nhiên “sò” vào họ, thì nhất định ông ta sẽ thẳng thiên ngay lập tức. Quân đội có Quân pháp, dân sự có Luật pháp; chứ sao lại vô tổ chức đến thế? Không thể nào có chuyện này, cả trên lý thuyết đến thực tế. Một binh sĩ đang mang quân phục, Cảnh sát không thể bắt họ, thế sao ông Liên Thành vào ngay Văn phòng Quận, ngay trước mặt Thiếu tá Quận trưởng để còng tay cận vệ của ông Quận được?

Thế ra, các tổ chức Quân cảnh, An ninh Quân đội... đều là thứ đồ bỏ cả sao? Nếu như chính phủ Trung ương cho phép Cảnh sát có một “quyền hạn kiểu Thượng đế” như thế, thì tại sao lại phải có những Toán Tuần Tra Hỗn Hợp, tại sao phải có Quân cảnh riêng của các đơn vị Nhảy dù, Thủy quân lục chiến, ngoài Quân cảnh thường...ông Liên Thành có thể giải thích lý do không?

Trong trường hợp, ông Thiếu tá có vấn đề mà cảnh sát biết được, thì việc của Cảnh sát có thể làm là báo cáo lên thượng cấp; Phủ đặc ủy, Nha An ninh quân đội... mới làm việc với ông ta; chứ Cảnh sát có quyền gì xâm phạm đến Quân đội? Khi làm như thế, Liên Thành coi cả Đại tá Tỉnh trưởng, Ty an ninh Quân đội, Quân trấn Huế, Quân cảnh.... đều là thừa thải. Cao xa hơn nữa, Liên Thành coi thường Quân pháp, Luật pháp, Hiến pháp Quốc gia; coi thường Chính phủ hay sao? Và như thế, Liên Thành chửi luôn cả chế độ Cộng hoà của Miền Nam chúng ta. Vậy, việc làm này, cuốn sách này mang ý nghĩa gì?

Đọc thêm một đoạn nơi trang 384, chúng ta lại càng xấu hổ hơn cho một Thiếu Tá Quận trưởng:



*“Huế đang ở trong thời tiết lạnh, vậy vàng trán ông Thiếu tá Quận trưởng đã có những giọt mồ hôi, chắc hẳn ông đã biết sợ, ông nhìn tôi cầu cứu:*

*-Anh Liên thành giúp tôi, tôi đã thấy việc làm của tôi quả thật không đúng, tôi không ngờ hậu quả lại trầm trọng như vậy”.*(có lẽ thiếu một chữ “mà” sau chữ “vậy”chăng)

Cái độc hiểm hạ nhục ông Thiếu tá nó chôn nơi mấy chữ “Huế đang ở trong thời tiết lạnh”. Đọc qua, ai cũng hiểu mục đích của Liên Thành. Hỡi ôi! trong hơn sáu mươi năm cuộc đời, tôi chưa hề nghe, chưa hề thấy một chuyện ô nhục đến thế! Một sĩ quan cấp Tá, đương kim quận trưởng lại sợ tên Trưởng ty Cảnh sát đến gần chết được. Trời lạnh mà đổ mồ hôi, thì biết rằng “mặt trời Liên Thành” nó nóng đến độ nào rồi. Cái oai thần lực thượng đế lại hiện ra khi mà:

*“Ông Quận trưởng Quận 3 rời khỏi nhiệm sở hai mươi bốn giờ sau đó”* (trang 389)

Tôi không thể tin một chuyện tào lao như thế; nhưng đây là cuốn sách có sự chứng minh ra mắt sách của Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình, nguyên Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia và nhiều vị cao cấp khác. Nghe đâu còn có cả đại tá Cộng sản Bùi Tín nữa. Do đó, người ta căn cứ “sự chứng minh tối cao” của các ngài để cho rằng ai phản luận cuốn sách “Biến động miền Trung” là Cộng sản; ngay cả nhà văn Lê kiêm Ái vừa mới đưa ý kiến lên diễn đàn; và “một số em thiếu nhi khác”. Xin Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình xác nhận lại giá trị cuốn sách này. Nếu ngài không làm, thì lịch sử sẽ phê phán. Và xin cả Bùi Tín, Đại tá CSBV, nếu có tham dự lễ ra mắt sách, cũng lên tiếng xem sao.

Từ cái nhìn khủng khiếp về một ông Thiếu tá Quận trưởng quận 3 của Thành phố Huế như trên; hậu quả chiến dịch Bình minh đã dẫn vài ngàn người vào ngục tù chế độ. Xin hãy đọc trang 395:

*“-Hiện tại em cần BTL giúp gì?*

*-Khó khăn và trở ngại nhất của BCH Thừa thiên Huế là càng sớm càng tốt, phải di chuyển số tù nhân vừa mới tạm giữ trong chiến dịch Bình minh, và số tù nhân cũ hiện đang giữ tại Trung tâm cải huấn, tổng số khoảng hai ngàn, họ phải rời khỏi Huế ngay, vì nếu Việt cộng tấn công vào Huế, số này được chúng giải thoát và trang bị cho, thì thật là một đại họa cho Huế, cho dân chúng Huế, cuộc tắm máu lần này nếu xảy ra, sẽ tàn bạo gấp mấy lần Mậu thân 1968. Xin Đại tá cấp cho phương tiện di chuyển họ ra khỏi Huế càng sớm càng tốt.*

*-Em định đưa họ đi đâu?*

*-Trình Đại tá Côn sơn”.*

Tôi không dám bước sâu vào nội dung sự bắt người làm tù tội, vì đó là công việc của Cảnh sát. Nhưng, nhìn qua đoạn văn trên đây, thấy có mấy vấn đề cần lưu tâm. Thứ nhất, ông Đại tá Tư lệnh chưa biết những can phạm bị tù vì lý do gì, thế mà vẫn chấp thuận đưa ra Côn sơn, là nghĩa làm sao? Những người ấy vừa mới bị Cảnh sát tình nghi và bắt giữ, chưa có sự xét xử công minh của luật pháp Quốc gia, thì nhất định họ CHƯA PHẢI LÀ TÙ NHÂN, sao gọi họ là tù nhân, và ĐÀ Y RA CÔN ĐẢO? Phải chăng Đại tá Bình và ông Thiếu tá Liên Thành ngồi xỏm lên Hiến pháp và Luật pháp Quốc gia?

Thứ hai, luận điểm “*cuộc tắm máu lần này nếu xảy ra sẽ tàn bạo gấp mấy lần Mậu thân 1968*”, là không có sở cứ. “*Nếu ai đã từng nhật hoa thấy buồn*”, thì đều ngậm ngùi khi phải xô đạp nhau chạy vào Đà Nẵng trong những tháng năm ấy, bỏ lại đằng sau những cành hoa Phượng thân yêu. Do đó, thành phố Huế vắng vẻ khác thường. Nói cách khác, hầu hết người dân Huế đã chạy vào Đà Nẵng, thì còn bao nhiêu người mà Việt cộng có thể “tắm máu” chứ? Đây là một “thời cơ luận”, và từ chỗ này, Liên Thành đã tố cáo chế độ miền Nam không khác với Cộng sản. Hễ muốn bắt là bắt, muốn bỏ tù là bỏ tù, muốn đày đi Côn đảo là đày, không cần đến Hiến pháp và Luật pháp Quốc gia mang tên VIỆT NAM CỘNG

HOÀ. Vậy, phải chăng ông Liên Thành đang viết lại lịch sử VNCH để nó trở thành chế độ Quân phiệt đáng ghét???

**\*\*27-12-08\*\***

## Chương 6: Chuyện tình hai đũa

Đáng lẽ ra, chuyện liên hệ đến Phật giáo, tôi chưa trình bày lúc này; nhưng vì có một vài chi tiết nghe thật hay, nên tạm tự phá lệ của chính mình. Đó là chuyện Nguyễn khắc Từ. Tuy nhiên, trong phần trình bày, tôi sẽ chưa đề cập toàn bộ những chi tiết cần thiết, mà chỉ nói về những “ưu ái” của Thiếu tá Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Tỉnh thừa thiên-Huế đối với nhân vật này mà thôi.

Mở đầu chuyện Nguyễn khắc Từ, cuối trang 280, Liên Thành viết:

*“Cũng theo Trung tá Việt cộng Hoàng kim Loan khai báo:*

*Cơ quan Tình báo chiến lược của Cộng sản Hà nội đã bố trí một nhân vật tình báo cao cấp của bọn chúng, bên cạnh Thích Trí Quang với vai trò bí thư cho Thích Trí Quang, đó là tên Nguyễn khắc Từ.”*

Đọc ngang đây, chúng ta tưởng chừng không có chuyện gì xảy. Nhưng, trong thực tế có nhiều chuyện lắm. Chuyện đầu tiên cần lưu ý là, mọi vấn đề liên quan đến Phật giáo thì ông Liên Thành đều bắt đầu từ lời khai nhân vật Hoàng kim Loan của ông. Nhưng, Hoàng kim Loan là ai, người của ai, lại là việc sẽ phải bàn sau. Trong một đoạn trước, nơi trang 280, Liên Thành viết về nhân vật Thích Trí Quang như sau:

*“Lời khai của Hoàng kim Loan phù hợp với tiết lộ của Tổ Hữu vào năm 2000 tại Hà nội, chính y là người kết nạp Thích Trí Quang vào đảng Cộng sản”.*



Điều này chứng tỏ rằng, cuốn sách Biến động Miền Trung của Liên Thành viết SAU năm 2000. Thế nhưng, vào đoạn cuối trang 283, ông Thành lại nhấn với Nguyễn khắc Từ rằng:

“-“*Báo nhận, hiểu và thi hành*” đi!”

Đoạn này chứng tỏ tác giả Liên Thành đang nói với người còn sống, và là nói với một người thuộc cấp của mình. Ông chỉ thị rõ cho nhân viên ông hãy “*báo nhận và thi hành*” mệnh lệnh của ông. Nhưng oái oăm thay, tên Nguyễn khắc Từ đã chết từ năm 1993, khi tôi còn ở trong nước. Lúc đó, tôi còn nghe những chuyện tranh giành nhau, tranh cãi nhau giữa hai phe thân chính và phản chính về chuyện truy thăng “cấp Dũng” của Gia đình Phật tử cho y. Căn cứ vào đoạn văn này, thì cuốn sách được viết TRƯỚC năm 1993.

Từ hai chỗ khác biệt này cho chúng ta thấy, cuốn sách đã tập hợp những tài liệu từ nhiều nguồn, nhiều thời gian, mà không hề kiểm chính. Do đó, nó để lộ ra những ý đồ không mấy trong sáng.

Theo tiết lộ của ông Liên Thành, thì Nguyễn khắc Từ được Cụm Tình báo Chiến lược Cộng sản giao cho 8 nhiệm vụ trọng đại, mà ba nhiệm vụ ghê gớm nhất được Liên Thành liệt kê hàng đầu là:

1-Theo dõi và kiểm soát mọi hành động của Thích Trí Quang.

2-Cán bộ giao liên giữa Thích Trí Quang và Cụm tình báo chiến lược Hà nội.

3-Cán bộ giao liên giữa Thích Trí Quang và Trung tá Cộng sản Hoàng kim Loan.

Đây là một chuyện hơi lạ trong ngành Tình báo; vì ông Liên Thành không chứng minh được Nguyễn khắc Từ đã được kết nạp vào đảng Cộng sản như thế nào, từ bao giờ. Liên Thành cũng không chứng minh được bằng cách nào, và bằng những công lao gì mà Nguyễn khắc Từ được giao TÁM

công việc quan trọng như thế. Trước đó, nơi trang 280, Liên Thành viết:

*“Hoàng kim Loan xác nhận hẳn không phải là cán bộ điều khiển của Thích Trí Quang. Trước 1963 có thể cán bộ điều khiển của Thích Trí Quang là Thượng tá Lê Câu, chỉ huy trưởng màn lưới điệp báo từ Quảng trị, Thừa thiên, Đà nẵng, Quảng nam. Sau năm 1963 ai là cán bộ điều khiển Trí Quang thì Hoàng kim Loan không rõ, hẳn chỉ được lệnh phối hợp hành động với Thích Trí Quang trong vụ đảo chánh 1963, và vụ biến động Miền Trung vào tháng 6/1966”.*

Qua những dòng chữ ấy, Liên Thành chứng tỏ hoàn toàn mù tịt về nhân vật Thích Trí Quang. Nhân vật quan trọng Trung tá Cụm Tình báo chiến lược Cộng sản cũng hoàn toàn không rõ về con người mà Liên Thành cho là Đảng viên Cộng sản này. Từ chỗ này, chúng ta phải hiểu rằng Nguyễn khắc Từ phải là một tên ghê gớm lắm mới được gọi là “nhân vật tình báo cao cấp của bọn chúng” để làm Bí thư cho ông Trí Quang, để “theo dõi và kiểm soát” Trí Quang.

Có điều tôi không hiểu, cỡ như Trung tá tình báo Hoàng kim Loan mà còn không biết ông Thích Trí Quang là ai, thì Nguyễn khắc Từ là loại “tình báo cao cấp” nào nữa mà” theo dõi và kiểm soát” ông Trí Quang, trong lúc nhà tình báo tài tình Liên Thành không biết nó chút nào? Có một điều lạ lùng là ngay từ trang 12, ông Liên Thành đã liệt kê nhiều tay Tình báo cao cấp của Bắc bộ phủ như:

- Lê trọng Nghĩa Chỉ huy trưởng Cục 2 quân báo tại Hà nội.
- Đại tá Lê Câu Chỉ huy cục 2 tình báo tại miền nam.
- Trần Quang, trưởng lưới điệp báo từ Quảng trị đến Phan thiết.
- Nguyễn vĩnh Nghiệp đặc trách khu ủy Sài gòn.
- Tư Hùng, Cán bộ đặc khu Sài gòn.
- Tứ Lung, thường vụ Liên khu ủy.

-Nguyễn Lâm, trưởng ban điệp báo Liên khu 5....

Thế nhưng không nghe đến Nguyễn khắc Từ, tên “gián điệp cao cấp” nằm bên cạnh ông Trí Quang. Vậy Nguyễn khắc Từ là người của ai? Lạ nhỉ, một ông Thích Trí Quang, mà ngay cả Trưởng cụm Tỉnh báo Chiến lược cũng không được biết tông tích. Một Nguyễn khắc Từ lại là “gián điệp cao cấp” để “theo dõi kiểm soát” Thích Trí Quang, thì hần là thứ cao cấp gì nữa chứ? Đã làm to như thế, mà sao ông Liên Thành không biết hần là ai, và Hoàng kim Loan cũng không biết hần chức gì? Đã to hơn ông Trí Quang, sao lại làm “giao liên” cho Trung tá CS Hoàng kim Loan??? Ngộ hè? Hay chỗ này gọi là “táo bình, táo bón”? Chúng ta sẽ lần lượt kiểm chứng xem nó là người của ai, qua lời của Liên Thành.

Đầu trang 283, Liên Thành viết:

*“Nhớ lại vào tháng 6/1966, khi Thiếu tướng Nguyễn ngọc Loan và lực lượng CSQG Thừa thiên-Huế dẹp loạn tranh đấu miền Trung của Thích Trí Quang, tôi đã bắt Nguyễn khắc Từ.*

*Nguyễn khắc Từ chắc hần ông vẫn còn nhớ rõ”.*

Ngay tại chỗ này, đã lộ rõ người viết không phải là Liên Thành; bởi vì lúc đó, ông Nguyễn ngọc Loan chỉ là Đại tá mà thôi, Liên Thành không thể không nhớ. Điều quan trọng hơn là, người viết đã viết một câu “không tình báo” chút nào. Mật hiệu :*”Nguyễn khắc Từ chắc hần ông vẫn còn nhớ rõ”*, đã bị lộ ngay dưới con mắt thường dân như tôi, hướng chi nhà Tình báo?

Để hiểu một cách chính xác và sâu xa hơn, xin cùng suy gẫm đoạn văn tiếp theo:

*“Tình báo Chiến lược cộng sản Việt nam thả con rận độc Nguyễn khắc Từ vào nằm trong áo ca sa của quý thầy trong bao nhiêu năm, cùng với Thích Trí Quang và Trung tá Cộng sản Tình báo Chiến lược Hoàng kim Loan để cầm nắm lều lái Phật giáo Việt nam Thống nhất theo ý muốn và mưu đồ*

*của Trung ương đảng Cộng sản Việt nam, thế nhưng bọn chúng quên một điều:*

*Ở cõi đời này có luật thừa trừ\_”vô quít dày có móng tay nhọn”.*

*Con rận độc Nguyễn khắc Từ vào tháng 6/1966, cũng đã bị cấy vào người một chất “sinh tử phù cực độc”. Nguyễn khắc Từ, chắc ông vẫn chưa quên ai là Cán Bộ Điều Khiển của ông”.*

Dù có dốt mức nào, đến đây tôi cũng đã thấy rõ ai là người “*cấy sinh tử phù cực độc*” vào nội tạng của Nguyễn khắc Từ. Chúng ta cần nhớ rằng, Liên Thành đã gọi Nguyễn khắc Từ là “*tình báo cao cấp*” để “*kiểm soát và theo dõi Trí Quang*”, trong lúc Trí Quang là tay “*lật đổ Ngô đình Diệm*”, “*tạo biến động miền Trung*” thì đủ biết oai lực của Nguyễn khắc Từ đến đâu rồi. Vậy không lẽ Cộng sản Bắc Việt lại “*cấy sinh tử phù*” vào Nguyễn khắc Từ? Từ đó, cho chúng ta thấy ngay người “*cấy sinh tử phù*” là Liên Thành, chứ không ai khác; và “*gián điệp cao cấp*” là của Liên Thành, chứ không phải “*cao cấp Cộng sản*”. Đọc lại câu:”*Nhớ lại vào tháng 6/1966....*”*Con rận độc*” Nguyễn khắc Từ vào tháng 6/1966 cũng đã bị cấy...”, chúng ta biết ngay, khi Liên Thành giả vờ bắt Nguyễn khắc Từ vào tháng 6/1966, Liên Thành đã huấn luyện cho Nguyễn khắc Từ trở thành gián điệp nằm bên cạnh Hoà thượng Thích Trí Quang để “*theo dõi và kiểm soát*” ông, chứ không phải Cộng sản Bắc bộ phủ. Thật là ghê gớm. Một tài ba không tiền khoáng hậu của Việt nam, nay tự tiết lộ ra mà thôi; chứ mấy ai biết được. Và như thế, câu nói:”*Tình báo chiến lược Hà nội bố trí nhân vật tình báo cao cấp bên cạnh Trí Quang*”, đã thành của ông Liên Thành. Vậy, ông ta là ai???

Do chỗ này, Giáo hội Phật giáo Việt nam Thống nhất đã bị chính quyền miền Nam cài nội tuyến vào để phá thối; đặc biệt là vai trò “*bí thư của Thích Trí Quang*” của Nguyễn khắc Từ. Biết đâu Võ đình Cường và một số Phật tử khác cũng là loại ấy. Tôi vẫn còn nhớ câu chuyện về Hoà thượng



Thích Thiện Minh khi nghe báo cáo rằng đoàn biểu tình đã gây một số xáo trộn không tốt, ông đã kêu Võ đình Cường phải chấm dứt ngay. Võ đình Cường không thể không tuân lệnh; nhưng mỗi hạn ấy đã được bọn chúng trả ngay hai lần. Lần thứ nhất là gài mìn vào xe ông tại Sài gòn, nhưng chỉ bị thương mà không chết. Lần thứ hai là năm 1978, chúng đã tra tấn dã man và giết ông. Thì ra, tất cả những thứ này là do “sinh tử phù” mà ra cả. Trong câu “quít dày có móng tay nhọn” cho chúng ta thấy sự “tương kế tựu kế” hay còn gọi là “cài đặt tình báo nhị trùng”. Như thế, cũng có nghĩa là Phật giáo đã bị cả hai phe Cộng sản và Quốc gia chung lưng tiêu diệt. Tại sao? Do câu hỏi này, chúng ta sẽ phải kiểm tra lại toàn bộ tiến trình chiến tranh Việt nam; đặc biệt là sự tương tác của hai nhân vật Hồ chí Minh và Ngô đình Diệm. Nhưng chuyện còn dài, từ từ mình gỡ rối. Bây giờ, quay lại với những lời lẽ của Thiếu tá Liên Thành tại trang 283;

“Nguyễn khắc Từ, chắc ông vẫn chưa quên ai là Cán Bộ Điều Khiển?”

Đây không phải là một câu văn thường tình, mà là một hiệu Tình báo. Vậy làm sao giải mã? Ngại ngừng ở chỗ là tôi không phải nhà Tình báo Chiến lược, lại cũng chẳng phải là nhà phân tích chuyên môn; cũng không hề là Sĩ quan lượng giá Tình báo. Tuy nhiên, dưới cái suy nghĩ nông dân, tôi thấy ngay một dấu ngoặc là tại sao cả bốn chữ “Cán Bộ Điều Khiển” đều được viết chữ hoa. Vậy CBĐK có nghĩa là gì? Sau khi suy nghĩ thật nhiều và bằng những phương thức khác nhau, cũng như theo dõi những lời sau đó, tôi có thể đọc ngược mệnh lệnh này: ĐKBC, có thể có nghĩa là Không Được Bỏ Cuộc, hay nói cách khác là phải tiếp tục “kiểm tra theo dõi” Phật giáo như đã chỉ thị. Từ tiền đề “vẫn chưa quên”, nghĩa là phải nhớ, phải thi hành và báo cáo; do đó 4 chữ CBĐK cũng có nghĩa rằng, ông Không (nhận)Được Báo Cáo rõ ràng; cũng có nghĩa là Nguyễn khắc Từ đã tắc trách. Vì vậy ông nhấn mạnh;

*“Nếu tôi phá vỡ nguyên tắc, bạch hoá hồ sơ, thì chính ông là kẻ chưa chết, nhưng sẽ bị chôn, hậu quả như thế nào chắc ông hiểu rõ hơn tôi nhiều.*

*“Báo nhận hiểu và thi hành” đi!”! Nguyễn khắc Từ, tên Việt cộng nhơ nhớp, bẩn thỉu, hơn loài cầm thú”.*

Lại “báo nhận hiểu và thi hành” đi!”! Đến đây, không ai còn nghi ngờ gì nữa chứ? Rõ ràng, ông Liên Thành là người Cán Bộ Điều Khiển của Nguyễn khắc Từ, tên “gián điệp cao cấp” bên cạnh ông Trí Quang, và chắc còn nhiều người khác nữa. Những người Giám Điệp này đã xúi giục và điều khiển ông Trí Quang thi hành mệnh lệnh của Liên Thành để đưa bàn thờ xuống đường chứ ai khác??? Có một điều hơi khó hiểu là, trước đó, ông Liên Thành ra lệnh:

*“Hãy dừng tay lại ngay lập tức, Nguyễn khắc Từ, tên phản bội, tên Việt cộng nằm vùng trong Phật giáo”.*

Tại sao ra lệnh “dừng tay lập tức”, mà lại còn “báo nhận hiểu và thi hành”? Vậy, “dừng” cái gì, và “thi hành” cái gì? Thử đoán xem, đoán thôi, vì đây là mật lệnh gián điệp. Quan sát mọi vấn đề, chúng ta thấy rằng, trong những người lãnh đạo Phật giáo bị lên án, thì ông Liên Thành đưa Thích Chánh Trực, một kẻ coi như vô danh lên hàng quan trọng. Trong lúc đó, một người quan trọng khác lại không nhắc đến, đó là ông HT Thích Trí Thủ Tổng vụ trưởng Tổng vụ Hoàng pháp kiêm Tài chánh hồi ấy; và chính ông HT Thích Trí Thủ lúc làm Viện trưởng 1975, là người đầu hàng Cộng sản, đem GHTN bán cho Cộng sản. Chính ông ấy đã đi đêm, lập Hội Phật giáo quốc doanh năm 1981. Vì vậy, có thể là, ông Thành bảo Nguyễn khắc Từ không được phép đụng vào GHPG quốc doanh. Còn “báo nhận hiểu và thi hành” với ông Trí Quang; nghĩa là tiếp tục “kiểm tra, theo dõi” ông Trí Quang. Phải chăng, mật lệnh này đã được Nguyễn khắc Từ ban cho ông Trí Quang, nên hơn ba mươi ba năm qua ông không dám há miệng? Giả sử như ông Thích Trí Quang là Cộng sản, thì chắc chắn không thể có mật lệnh này, bởi vì Nguyễn khắc Từ sẽ bị Việt cộng giết chết ngay tức khắc. Do đó,

chúng ta có thể tạm hiểu, ông Trí Quang cũng thuộc hệ thống của Liên Thành. Cái câu “chưa chết, nhưng sẽ bị chôn” đã khoá miệng ông Trí Quang sao??? Chuyện riêng ông Thích Trí Quang sẽ bàn sâu sau này.

Như đã trình bày, ông Thiếu tá Liên Thành nói rõ rằng, Nguyễn khắc Từ là một tên Việt cộng; thế sao ông bảo :”Nguyễn khắc Từ, tên phản bội”. Vậy nó phản bội ai? Không lẽ nó phản bội Việt cộng, mà ông Liên Thành lên án? Tôi tin ông Liên Thành không phải là Cộng sản, tin một trăm phần trăm. Từ chỗ ấy, chúng ta biết ngay, Nguyễn khắc Từ là người của ông, nên ông mới chửi nó là “phản bội”. Tôi không theo dõi được sau năm 1975, Nguyễn khắc Từ đã làm những gì, mà ông cho anh ta phản bội. Dĩ nhiên, tình báo, gián điệp là “tuyệt mật”, nên chẳng ai có thể biết; có chăng chỉ là những giải mã theo sở trường mỗi người, mỗi ngành, mỗi cơ quan khác biệt.

Câu cuối cùng lại là một trò chơi chữ thuộc loại “tình báo cao cấp”. Hay đọc lại:

*“Nguyễn khắc Từ, tên Việt cộng như nhóp, bẩn thỉu, hơn loài cầm thú”*. Chúng ta thấy ý nghĩa của sự ngắt câu: “Nguyễn khắc Từ/ tên Việt cộng như nhóp, bẩn thỉu/ hơn loài cầm thú”. Đoạn văn này là một lời ban tặng cho Nguyễn khắc Từ, chứ không phải chê trách đâu. Cái dấu phết sau chữ thỉu, cho chúng ta thấy Nguyễn khắc Từ “hơn loài cầm thú”, còn đoạn giữa đứng riêng; mà hơn loài cầm thú có nghĩa là một con người, nhưng “con người tình báo cao cấp” là một con người xứng đáng!

Thế nhưng, lời hứa của ông, thì không hiểu sao ông lại xóa ngay. Phải chăng đó là câu khen ngợi cuối cùng của Cán Bộ Điều Khiển trước khi “diệt khẩu”, “cắt nguồn”, “bịt đầu mối”? Và do đó, Nguyễn khắc Từ đã phải chết tại Sài gòn sau mật lệnh này? Khi ông nói “nếu tôi phá vỡ nguyên tắc, bạch hoá hồ sơ”, thì dĩ nhiên tự nó đã bạch hoá rồi, không còn lối thoát. Nghề Tình báo, gián điệp là thế, không trách ai được.

Từ nhân vật Nguyễn khắc Từ, tôi liên tưởng đến một vài điều ký bí trong tác phẩm của Liên Thành. Trong khi ông bám theo Hoàng kim Loan, một thành ủy viên mà ông cho là Cụm Tình báo Chiến lược, thì những nhân vật quan trọng khác tại Thừa thiên Huế không được nhắc tới. Xin đưa ra vài thí dụ.

Sau khi được ra khỏi trại tù, tôi “cuốc bộ” từ Nam giao về Huế. Trên đường ngang qua Toà hành chánh cũ, tôi gặp lại một người. Ông thương cảm đưa học trò cũ, và dắt tôi vào một quán nhỏ Cà phê. Tôi cười hỏi ông: Sao thầy đi bộ? Ông mới kể lại từ đầu. Khi Cộng sản chiếm Huế, ông được tôn lên một chức quan trọng, đó là Ủy viên giáo dục Tỉnh Thừa thiên. Đi có hai xe An ninh đi theo, sáu Sĩ quan canh chừng sau trước. Ông kể rằng, Ông Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hùng, ông Trưởng ty Thông tin văn hoá Huế Võ văn Đông, và một ông Trưởng ty thể dục, thể thao (quên tên) đã bị hạ ngục trong vụ Hoàng văn Hoan. Lý do đơn giản là sau nhiều năm Liên xô đã giải mật được hồ sơ Cảnh sát, và phát hiện 3 ông này là CIA. Còn chính ông này cũng chỉ được dùng 4 năm, rồi Cộng sản cho về vườn luôn. Người đó chính là giáo sư ngữ âm học Trần như Cảnh dạy tại Đại học Sư phạm và Văn khoa, Chủ tịch hội Trí vận miền trung. Phụ tá là bà Thái thị ngọc Dư, phụ tá khoa trưởng Đại học Văn khoa. Băng đảng mới của họ Thái được nhận diện bởi chiếc khăn quàng vắt nửa trước, nửa sau.

Tôi nói nó kỳ bí là ở chỗ này. Tại sao trong tác phẩm quan trọng Tình báo này lại không nhắc ông Bí thư Tỉnh ủy Thừa thiên; ông Bạch Cái, Tỉnh đội trưởng kiêm Chỉ huy trưởng Biệt động thành? Thì ra, họ là CIA, phải không? Nếu quả thật như thế, thì xin cúi đầu chúc tụng ông Liên Thành vạn lần. Một chuyện khác cũng hơi kinh ngạc về những người ly khai năm 1966, trong đó có ông Võ văn Đông, giáo sư trường Quốc học; và dĩ nhiên được CS trọng dụng nó mới cho làm Trưởng ty; nhưng tuyệt nhiên không nghe ông Liên Thành nhắc tới. Thì cũng là CIA? Điều thứ ba là chính ông thầy Trần như Cảnh, gốc Quảng nam này; là bạn dạy cùng



trường Đại học Văn khoa, Sư phạm của ông Lê đình Cai, Trần hữu Thực....nhưng trong sách của Liên Thành không đề cập đến, mà chỉ ghi bà giáo sư Thái thị ngọc Dư là người phụ tá. Ông Trần như Cảnh cũng trên tôi luôn. Ông bảo, lúc đó tôi biết hết. Nào là sinh viên Trung úy phòng 2, sinh viên Thiếu úy Cảnh sát...theo tui; rồi ông lắc đầu, thở dài. Tất cả đã qua. Vậy, ông này có phải CIA không hay Liên Thành bỏ sót?

Một người quan trọng khác là Hoàng văn Giàu, (Hoàng nguyên Nhuận, Hoàng đông Tà) ông Liên Thành có ghi danh vào bảng phong thần. Theo Liên Thành, thì đây cũng là một trong những tên giết người năm Mậu thân 1968; nhưng trong hơn ba mươi ba năm qua, chúng ta không được ông Liên Thành tiết lộ là “Hoàng văn Giàu gian ác” vẫn nghênh ngang ở Úc. Tại sao không lên án tên này; hay cũng CIA? Hay cũng “tình báo cao cấp bên cạnh trí Quang” để tiêu diệt Phật giáo? Câu sau rõ ràng hơn, vì Hoàng văn Giàu thuộc nhóm Giao điểm đánh phá Giáo hội Phật giáo Việt nam Thống nhất một cách liên tục cho đến giờ này.

Quay trở lại từ đầu, tôi thấy một chuyện hơi phi nguyên tắc Tình báo, mà Liên Thành gán cho Nguyễn khắc Từ. Tại sao Hà nội phá vỡ nguyên tắc “tuyệt đối ngăn cách” trong hệ thống chỉ huy Tình báo? Tại sao họ để cho Nguyễn khắc Từ được liên lạc tay ba? Điều này cũng gặp một vô lý khác, nếu như Nguyễn khắc Từ trực tiếp liên lạc giữa Cụm Tình báo Chiến lược Hà nội và Thích Trí Quang, thì hẳn nhiên Từ phải biết Trí Quang do ai điều khiển, và hẳn nhiên tên Hoàng kim Loan cũng phải biết. Chuyện rõ ràng nhất là, Nguyễn khắc Từ “giao liên” từ Thích Trí Quang đến Cụm Tình báo Chiến lược Hà nội, thì rõ ràng Hà nội là người điều khiển, chứ ai khác, sao lại nói không biết? Do đó, cái “CỤM” ấy, là cụm giả mà thôi. Lại một chuyện buồn cười khác, là Nguyễn khắc Từ không thể nào “giao liên” trực tiếp với Cơ quan Tình báo Chiến lược Hà nội, vì ông ta ở tại Huế; như thế, phải qua một “giao liên” khác...vậy thì đường giây ấy phải “bị phát hiện” thì ông Liên Thành mới biết được là “Cơ quan Tình báo Chiến lược của Cộng sản Hà nội đã bố trí một nhân vật tình

báo cao cấp của bọn chúng bên cạnh Thích Trí Quang”, chứ? Vậy, đường giây ấy gồm những ai? Thứ hai, đã là “nhân viên tình báo cao cấp”, thì không thể nào làm một “giao liên” được. Có cơ quan nào mà phỉ “nhân lực thượng thừa” như thế, trừ phi nó không phải là Tình báo! Thứ ba, làm thế nào để tên Hoàng kim Loan biết được TÁM NHIỆM VỤ TÌNH BÁO CAO CẤP của Nguyễn khắc Từ, trong khi hẳn không phải là Cán bộ điều khiển? Nguyễn khắc Từ là thứ “tình báo cao cấp” trực thuộc Trung ương, trong lúc Trung tá Cộng sản Hoàng kim Loan chỉ là một CỤM tại Huế, thì sao Cơ quan Tình báo Hà nội lại bắt hắn làm giao liên cho Loan? Làm sao một thuộc cấp hay một đơn vị khác lại biết hết “nhiệm vụ bề trên”? Tôi không hiểu hệ thống tình báo của ông Liên Thành “siêu tuyệt” đến mức nào, mà có những phát hiện lạ lùng như thế.?

Tóm lại, Nguyễn khắc Từ là “tình báo cao cấp” của Liên Thành chứ không phải của Cộng sản.

Xin các vị trong cơ quan Phản gián tối cao, Phủ Đặc ủy, Bộ Tư lệnh Cảnh sát, các chuyên gia Tình báo chiến lược... cho đàn em được nghe tôn ý.

**\*\*31-12-08\*\***

## Chương 7: Lý luận kè không

Tôi mãi mê đọc lại những lời giới thiệu của nhóm Biệt động quân. Từng câu, từng chữ giới thiệu đã khắc sâu vào tâm khảm.

*“Chúng tôi tin tưởng vào sự phán xét công minh của đại đa số đồng bào, đồng hương, đang sống cuộc đời tỵ nạn nơi hải ngoại”. Nhóm ông Trần tiến San viết như thế thật là chí lý. Nhờ câu khuyến khích này, tôi mạnh dạn trình bày những gì tôi biết để không phụ lòng những người đã vì “lương tâm thúc đẩy”, mà bỏ nhiều công sức phát hành cuốn sách với một tâm huyết rất cao là “trả lại sự thật cho lịch sử”.*

Thế nhưng, đôi lúc cũng có một vài chút mây buồn vương vấn. Người giới thiệu nói rõ ràng như thế; nhưng khi tôi đáp ứng, thì có vài cánh nhọn lẻ loi lại muốn che ánh mặt trời ấm áp! Ông “danthan123”, sau một hồi nhăng cuội với những điều hoàn toàn không biết, lại cho tôi là Cộng sản “ám sát đỏ”... Ông “nguyenhien”, lại cao hơn, cho “ai chống Liên Thành là chống Dân tộc”; như thế nghĩa là họ đã tôn “Mẹ Liên” lên hàng “Lạc long quốc Phụ”. Phan anh Tuấn cũng gọi tôi là “thằng Việt cộng”. Trung tá Nguyễn Thế lại đòi “trừ khử”... Dzui thiệt là dzui!!! Có vị hỏi tôi: “Sao ông không đập lại?”. Tôi chỉ cười trừ, vì người xưa có dạy: “gươm vàng ai dụng chém ruồi làm chi”.

Tôi phụng mệnh người giới thiệu cũng như tác giả là: “Chúng ta phải trả sự thật cho lịch sử”. Vì thế, tôi thấy chỗ nào “không thật”, thì tôi nói ra để mọi người, nhất là những bậc trước đây là “cha mẹ dân” coi lại. Dĩ nhiên, khi trình bày, tôi vẫn nghĩ “mình nói đúng”; nhưng không phải vì thế mà nhắm mắt nói càn; vì đây là một chuyện lịch sử trọng đại. Tôi

kêu gọi và sẵn sàng lắng nghe, học hỏi, ghi nhận những chỉ giáo của các bậc tôn túc, trưởng thượng. Tiếc thay, phụng hoàng chưa thấy, chỉ thấy kẻ không!

Trước khi thừa chuyện tiếp, chúng ta cần ôn lại vài điểm chính. Từ ông Trung tá Phan văn Khoa, người bổ nhiệm ông Đạt, ông Thành làm Trưởng-Phó Ty Cảnh sát, thì ông Thành cũng nói rằng:

*"Rủi thay, mọi tin tức quan trọng và đề nghị của tôi không được Trung tá Tỉnh trưởng chú ý cho lắm! Tóm lại Việt cộng tấn công Huế trong Tết Mậu thân 1968 không là một bất ngờ;...".(trang 71)*

Đọc đến đây, tôi thương Trung tá Khoa lắm. Chính ông đã nâng niu ông Thành, và đưa Thành lên địa vị "cố vấn miền Trung", thế mà Liên Thành trở mặt buộc tội ông một cách thâm hiểm. "KHÔNG LÀ MỘT BẤT NGỜ", nghĩa là chính quyền đã biết; một cách rõ ràng hơn, là ông Trung tá Tỉnh trưởng đã biết, thế mà ông để cho thảm cảnh Mậu thân 1968 xảy ra? Để trả lại công bằng cho Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh trưởng lúc bấy giờ, tôi xin phép trình bày vài ý kiến nhỏ.

Tại cuối trang 70, ông Liên Thành viết về ông Trưởng ty Đoàn công Lập:

*"Tại sao ông ta lại ém nhem tin tức, lại từ chối không cho mở các cuộc hành quân Cảnh sát? Bởi vì ông ta chính là tên nội tuyến cho Việt cộng, ông ta làm cho cơ quan tình báo Việt cộng, cho Trung tá Hoàng kim Loan, Thành ủy viên Việt cộng Huế".*

Thưa các ngài "cha mẹ dân", thưa Thiếu tá Liên Thành, tôi xin phép đặt lại vấn đề một chút. Ông Liên Thành là Phó trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt, ngoài việc ông phải chịu báo cáo trực tiếp cho Trưởng ty, ông còn thống thuộc sự điều động hàng dọc của ông, đó là Phòng Cảnh sát đặc biệt Vùng I, Khối Đặc biệt của Tổng nha Cảnh sát tại Trung ương. Thế thì, khi tình báo viên của ông đã báo cáo các tin tức rõ ràng về sự tấn công của Cộng sản Bắc Việt vào Tết Mậu thân



1968, tại sao khi “tên Trường ty” mà ông biết hẳn là làm việc cho cơ quan tình báo giặc, hẳn “ém nhem tin tức” và “không cho mở các cuộc hành quân cảnh sát”, mà ông không báo cáo cho ông Tỉnh trưởng rõ chuyện này? Ông bảo rằng, ông “không thể qua mặt Trường ty” để trình bằng văn bản, nhưng có thưa “bằng miệng” với Trung tá Khoa, nhưng ông ấy không chú ý. Vậy, sao ông không báo cho Vùng và Trung ương, mà để Huế phải chết thảm? Tôi xin nhắc lại là, ngoài các cấp chỉ huy tại địa phương, ông còn thống thuộc ngành dọc kia mà. Ông nói sao nghe cho lọt tai thiên hạ? Và lại, có hàng chục Tỉnh Thành đã bị Cộng sản tấn công đêm ba mươi Tết; còn Huế thì sau một ngày mới xảy ra; vậy, ông có đủ bằng chứng biện minh để buộc tội Đoàn công Lập và trình bắt ngay. Tại sao không làm? Hơn thế nữa, Chính phủ Trung ương tại Sài gòn đâu phải đui điếc mà không nghe, không thấy sự việc xảy ra trên toàn quốc như thế? Tại sao Huế, và chỉ Huế mới bị thảm sát rừng rợn nhất? Phải chăng, vì đó là “Thủ đô Phật giáo”?

Tại sao ông không đề nghị bắt giam ngay “thằng Trường ty” mà ông biết chắc chắn hẳn đã làm cho Việt cộng, và ém nhem tin tức để Cộng sản tắm máu dân Huế? Một điều phi lý khác là gia đình ông vẫn ung dung ăn Tết, tại sao ông có đủ nhẫn tâm như thế? Tại sao thiên hạ chết hàng mấy ngàn người mà gia đình “ông Phó ty Cảnh sát chống Cộng triệt để” lại chẳng hề hấn gì? Nhưng, chuyện đó để sau.

Đối với Trung tá Phan văn Khoa, một vị Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng, chứ đâu phải là thằng con nít mà phải làm theo lệnh ông? Việc lên đài phát thanh “kêu gọi quân nhân các cấp đang nghỉ phép phải tức tốc trở về”, nó không đơn giản như ông tưởng. Một mệnh lệnh như thế, là một “báo động đỏ” đòi hỏi ông Tỉnh trưởng phải trình xin Tổng thống với những tin tức cụ thể, mới có thể làm được. Nhưng chính ông ta chẳng được báo cáo rõ ràng, thì làm sao ông ta dám thực hiện? Hơn nữa, là một Tiểu khu trưởng, ông không chỉ nhận tin tình báo nơi Ty Cảnh sát, mà còn nhiều nguồn tin khác như Phòng 2, Quân đoàn I, nhất là tại cấp Chính phủ

Trung ương. Cho nên, chuyện ông ấy không chú ý có một lý do cao xa hơn. Cộng sản chủ trương Tổng khởi nghĩa toàn Miền Nam, chứ không chỉ tại Huế. Một Liên Thành đã biết toàn bộ cuộc họp tại Bắc bộ Phủ, thì Tổng thống Việt nam Cộng hoà làm sao không biết; nhưng ông vẫn về quê vợ ăn Tết như chẳng có gì đáng quan tâm. Vậy thì, một Trung tá Tỉnh trưởng có nhằm gì chứ? Xin giải oan cho ông ấy.

Để chứng minh phần vừa nói, chúng ta lại có một thích thú là tại trang 65, Liên Thành đề cập đến tất cả hoạt động của Hà nội một cách như thật:

*“Kế tiếp, từ ngày 20 đến ngày 24 tháng 10 năm 1967 tại phiên họp của Bộ chính trị, thay mặt Quân ủy Trung ương, tướng Văn tiến Dũng trình bày dự thảo kế hoạch chiến dịch Đông Xuân Hè 1967-1968 và Bộ chính trị quyết định thời gian mở cuộc Tổng công kích, Tổng nổi dậy là đúng vào ngày Tết Mậu thân 1968.*

*Ngày 28 tháng 12 năm 1967, Bộ chính trị họp phiên họp đặc biệt, dưới sự chủ tọa của Hồ chí Minh, Lê Duẩn, bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương đảng báo cáo lên Hồ toàn bộ kế hoạch tấn công Mậu thân”.*

Đọc đoạn này, tôi nghĩ Liên Thành là Ủy viên Bộ chính trị Trung ương của Đảng Cộng sản Việt nam, chứ không phải thường đâu. Với Cộng sản, những phiên họp thường đã không cho ai biết rõ nội dung, người tham dự...thì làm sao Liên Thành không họp mà biết được? Nếu không phải vậy, thì chắc có “tình báo cao cấp” của Liên Thành là Hồ chí Minh, Lê Duẩn hoặc một Ủy viên BCT nào đó, chứ không thì làm sao Thành biết?

Xin đọc thêm:

*“Ngoài kế hoạch quân sự, vào ngày 21 tháng 1 năm 1967 (trước trận đánh Mậu thân), Bộ chính trị trung ương đảng gọi mật điện cho Trung ương cục miền Nam, khu ủy khu 5, và khu ủy Trị Thiên, Bộ chính trị yêu cầu Phạm Hùng, Võ chí Công, Trần văn Quang, thành lập mặt trận chính trị thứ*

*hai (thứ nhất là Mặt trận giải phòng miền Nam) lấy tên là “Liên minh Dân tộc, Dân chủ và Hoà bình” nhằm phân hóa chính quyền miền Nam...”.*

Như thế nghĩa là tất cả hoạt động tại miền Bắc, miền Nam của Cộng sản Thành đều biết trước cả. Mèn ươi, rằng giỏi như rứa mà Huế phải bị tắm máu? Chỉ có một lý do để giải thích là Chính phủ nói chung và chính quyền Thừa thiên Huế nói riêng, toàn là Cộng sản, mà thôi; trong đó kẻ nắm tình báo là Liên Thành. Ai nói khác được, xin cho biết? Để củng cố cho khái niệm ấy, xin tóm lược “sự biết” của Liên Thành nơi các trang 66, 67, 68 như sau:

-Các lực lượng Việt cộng gồm 4 Đoàn. Đoàn 4: Phú lộc. Đoàn 5: Huế. Đoàn 6: Phong điền-Quảng điền. Đoàn 7: Triệu phong-Hải lăng (tôi không biết có phải Đoàn nghĩa là Sư đoàn hay không)

-Tình báo Đồng minh cho biết những ảnh chụp ghi nhận đông đảo lực lượng CS tập trung.

-Dân chúng đã được CS cho biết để chuẩn bị.

-Cán bộ cấp Huyện đều đi họp ở mật khu.

-8 chi bộ và 80 cơ sở hoạt động tập nập, trạm giao liên có nhiều kẻ lạ

-Cơ sở nội thành lên mật khu họp trở về khoảng 25-12-1967.

-Khoảng gần 300 cán bộ và 130 cơ sở nội thành lên mật khu.

-Dự trữ 2000 tấn thực phẩm tại đồng bằng, 1000 tấn ở vùng căn cứ, 9 tấn thuốc men.

-Nhiều thành phần tranh đấu của Trí Quang lên mật khu nay trở về trú ngụ tại các trạm giao liên và một số chùa ven thành phố, các tư gia...từ ngày 25-12-1967.

Chuyện trước hết mà tôi quan tâm là, các đơn vị tình báo Đồng minh đã biết hết những điểm tập trung quân sự, thì

tại sao không báo động? Không chỉ nói ông Liên Thành, mà cả mấy mươi cơ quan tình báo tại sao nhắm mắt làm ngơ? Như thế thì, cả Mỹ cũng theo Cộng sản; chính quyền miền Nam, và tại Thừa thiên Huế cũng vậy, trong đó có Liên Thành. Vậy thì, chủ trương giết dân Huế là của tất cả thành phần ấy! Chúng đã để cho Cộng sản giết; và biết đâu trong đó có cả bàn tay của họ. Phải chăng, đây là cuộc trả thù Dân tộc Việt theo mệnh lệnh ông trời???

Thứ hai, khi Liên Thành biết rõ rằng người của Trí Quang đã lên mặt khu, đã trở về và ở trong các chùa, tại sao không bắt? “trú ngụ tại...Bọn chúng đã trở về từ ngày 25-12-1967...”, nghĩa là Liên thành biết người, biết chỗ ở, biết ngày...nhưng không bắt. Tại sao? Xin tạm mượn câu của chế độ nhà Ngô :”DUNG CỘNG LÀ TỰ SÁT- DIỆT CỘNG LÀ YẾU NƯỚC”, thế tại sao Thành làm cái chuyện “dung cộng”? Điều oái oăm là, Thành không chết, gia đình thành không ai chết; chỉ có đa số Phật tử chết. Không lẽ tên Trung tá tình báo Cộng sản Hoàng kim Loan là của Liên Thành, hay chính Thành??? Tôi sẽ truy tìm chuyện này sau.

Thứ ba, tại sao biết 2000 tấn lương thực được dự trữ cho giặc thù mà không tịch thu, không phá hủy, không báo cáo lên cấp trên?

Tóm lại, như Liên Thành đã nói, “KHÔNG PHẢI LÀ MỘT BẤT NGỜ”, mà là do chủ ý của Mỹ, Việt nam Cộng hoà và Cộng sản Bắc Việt. Vậy, có phải CẢ BA ĐỀU CHỦ TRƯỞNG TIÊU DIỆT DÂN TỘC VIỆT NAM ĐỂ TRẢ THÙ VÌ TỘI KHÔNG NGOAN NGOÃN.???

Xin cùng đọc trang 73 để biết sự thật:

*“Hầu hết đại đơn vị của Việt cộng trước ngày tấn công Huế đều tập trung tại phía Tây thành phố Huế, cũng là phía Tây quận lỵ Nam hoà, tại các vùng : Khe Trai, Động chuối, Thượng nguồn sông Bồ, sông Tả Trạch”.*

Đây là một chỉ dẫn hơi lạ của nhà tình báo Huế. Quận Nam hoà ở hướng Tây nam và cách Huế 12 cây số. Vì vậy,



người đứng ở Nam hoà nhìn hướng Tây không giống người ở Huế TRONG MỘT TẦM NGẮN. Độ lệch sẽ là 45. Thế thì, một đơn vị nhận lệnh hành quân từ Nam hoà sẽ không đến được mục tiêu chính xác. Và vì vậy, nhà Tình báo đã đẩy cánh quân này đi lạc mục tiêu mất rồi. Phải chăng, cái không ngờ là ở chỗ này?

Tại sao Đồng minh đã thấy sự tập trung đông đảo quân Cộng sản mà họ không cho phi pháo đánh? Tại sao chỉ Trường ty Cảnh sát không báo cáo mà thẩm cảnh Huế xảy ra? Vậy, cơ quan phản gián, Phủ Đặc ủy, các Trường lữ bị tình báo, các Toán thám sát, quân báo....đi đâu hả? Tôi lặp lại câu hỏi như thế, vì ông Liên Thành đã tự nói và trả lời như thế này tại trang 69:

*“Sau Mậu thân 1968 và mãi đến bây giờ 2008, đã 40 năm trôi qua, nhiều người đã gặp tôi và vẫn thắc mắc đặt câu hỏi:*

*Tin tức của CSQG và tình báo đồng minh nắm vững như vậy thì tại sao không đề phòng mà để Huế bị Việt cộng tấn công bất ngờ như vậy?*

*Tôi trả lời:*

*Có nhiều lý do:*

*1-Vì bản chất của người Quốc gia, của 17 triệu dân miền quá thiệt thà nhân hậu, không lươn lẹo, tráo trở, không ác độc như đám Hồ chí Minh, Lê Duẩn và Bộ chính trị đảng Cộng sản Việt nam. Những giới chức chính quyền và cấp chỉ huy của miền Nam đã quá tin vào lệnh hưu chiến 3 ngày trong dịp Tết Mậu thân mà không đề phòng”.*

Tạm ngưng ngang chỗ này để xem coi ông Liên Thành nói đúng sự thật không?

Tôi xin hỏi, ông Liên Thành lấy tư cách một Thiếu tá Chỉ huy trưởng CSQG Tỉnh Thừa thiên để trả lời câu này được không? Dứt khoát là không, vì mấy chữ “quốc gia và 17 triệu dân”, thì chỉ các ông thuộc Chính phủ Trung ương mới

đủ thẩm quyền để nói. Không lẽ Liên Thành kiêm luôn Tư lệnh Cảnh sát, Bộ trưởng Quốc phòng, Thủ tướng và Tổng thống? Cái tính “thầy lay” này lại còn làm nhục các vị lãnh đạo miền Nam. Tuy vậy, chẳng ai biết chắc là ông Liên Thành được phép kiêm cả mấy chức đó luôn, thì sao? Cuộc chiến đấu với lũ giặc cộng Hồ chí Minh đã xảy ra ít nhất tính từ năm 1945; vậy không đủ để những nhà lãnh đạo biết về bản chất gian ác của chế độ Cộng sản hay sao? Tất cả người dân đều biết chúng, nên mới xa lánh, chạy trốn; nếu không, thì gần một triệu người miền Bắc đã không di cư vào Nam; đồng bào từ nông thôn bắt an đã không vào thành phố?

Chuyện lòng dân hiền hoà là chuyện chắc, nhưng những nhà lãnh đạo quốc gia “ngây thơ” mới là chuyện lạ. Nhưng chỉ được dùng chữ “ngây thơ” khi “không biết mà tin”; chữ ngây thơ làm sao được khi tất cả chính quyền đã biết nó tập trung quân, rồi di chuyển quân...thậm chí về đến làng La chữ, chỉ cách 6-7 cây số, mà vẫn không đánh. Chỉ nói gọn ngay tại Thừa thiên Huế, thì các địa danh mà ông Thành chỉ ra, chúng nằm cách Thành phố Huế khoảng chừng 25 cây số. (tôi không nhớ rõ lắm). Do đó, khi di chuyển MƯƠI NGÀN QUÂN với những loại súng nặng Pháo binh, làm sao chúng không gây chấn động, làm sao Tỉnh báo không biết? Chỉ nói một cách gần gũi là cánh quân từ La chữ, Phú Ổ mà đi về Huế thôi, thì phải qua một đoạn đường trống rỗng, và phải mất một số thời gian nào đó; vậy làm sao chúng không bị lộ? Cứ giả như, khi tập trung quân trong rừng cách 25 cây số, chưa có cơ để bắn vì lệnh ngưng chiến 3 ngày, vậy thì khi chúng ào ạt tiến vào với cả súng Pháo binh, sao không diệt từ ngoài mà để chúng vào Huế? Chỗ này, tôi không trách ông Liên Thành, vì quyền hạn của ông không đủ sức gánh chịu tất cả hậu quả Mậu thân, ông ấy chỉ có phần ở Huế mà thôi. Nhưng vì, ông “nhân danh chính phủ” mà nói, nên ông tự buộc tội cho ông. Chúng ta sẽ tìm hiểu trong phần xét toàn cuộc Mậu thân.

Trong lý do thứ hai, thì ông buộc tội ông Trường ty Đoàn công Lập “ém nhem tin tức”, đó cũng chỉ một phần, vì

còn nhiều cơ quan tình báo quân sự, dân sự, đồng minh khác nữa. Theo ông Thành, thì Việt cộng tập trung bốn Đoàn, và theo cách tính số quân vào Huế, thì chúng ta biết chúng có trên bốn mươi ngàn quân; vậy thì “hành quân Cảnh sát” chỉ đem nường nhân viên mà thôi. Chỗ tức cười là căn cứ Phú Bài chính là ra đó, Trung đoàn 3 tại Cây số 17...rồi thì Trinh sát, Hắc báo..., thế mà chúng di chuyển trên bốn chục ngàn quân sao không ai biết, sao chẳng ai đánh? Bốn mươi ngàn quân Cộng sản từ đâu tới vùng rừng núi thượng nguồn sông Bồ.....mà trước đó không ai biết? Cả máy bay, Radar, Sensors, các toán trinh thám, phản gián....thì con kiến cũng khó lọt hướng chỉ cả mấy Sư đoàn từ Bắc vào Nam, hoặc từ Lào qua mà không bị phát hiện??? Không cách nào chạy tội cả.

Tôi lại cười ngất ngư, khi đọc nơi trang 80:

*“Hai trưởng tổ này cũng cho biết thêm các cơ sở nội tuyến cho biết sẽ có cuộc tấn công lớn vào Huế đêm nay. Từ trước đến nay tin tức của toán tình báo I-67 rất đúng vì họ phụ trách các chiến dịch xâm nhập ở cấp cao trong hàng ngũ địch”.*

Chịu hết nổi rồi, Thiếu tá ơi! Sao đêm nay mới biết? Hai tổ tình báo cấp Tỉnh, mà “XÂM NHẬP CẤP CAO” cái gì hả? Ông nói như thế, thì tội nghiệp cho anh em Cảnh sát thuộc quyền mà thôi. Nếu ai hỏi ngược lại rằng: Sao cấp cao mà không biết kế hoạch đánh Huế, thì họ phải trả lời sao? Giặc đã đưa cấp Trung đoàn về tận La chữ rồi mới biết nó tấn công là thế nào? Thấp cũng chưa được, hướng chỉ nói cao. Chuyện này không thuộc phạm vi riêng biệt của Cảnh sát Đặc biệt Tỉnh, mà là Phủ đặc ủy Trung ương tình báo; và tôi tin chắc là đã có mệnh lệnh của chính phủ, nên ông Trưởng ty, ông Tỉnh trưởng mới “không chú ý”. Không thể nói không biết, đừng lừa dối vô ích. Tất cả đều có sự sắp đặt sẵn.

Xin mời ông đọc lại lời ông nơi trang 81:

*“Khoảng 2 giờ 30 chiều ngày mùng một Tết, tôi họp khẩn cấp với phái bộ Tình báo dân sự của lực lượng Đồng minh Hoa kỳ, TOÀN BỘ PHẬN CỦA HỌ ĐÃ RỜI HUẾ, chỉ còn lại hai nhân viên. Họ cũng như tôi, cũng nhận được nguồn tin có giá trị cao:*

*Việt cộng sẽ tấn công Huế đêm nay”.*

Trong một đoạn trước ở trang 80, ông đã nói rằng 11 giờ trưa ngày mùng một Tết cơ sở của ông đã báo cho biết Cộng sản đã “ém” quân tại La chữ, như thế nghĩa là chúng đã có mặt trước đó rồi. Từ thượng nguồn về tại La chữ khoảng vài chục cây số, vậy nó có thần thông để tàng hình chăng, sao không ai biết? Chính ông mục kích MỸ ĐÃ ĐI RỒI, thì còn gì nói nữa? Tất cả đã sắp xếp rồi, sắp xếp rồi!!! Tôi nghĩ, chỉ cần đoạn đường giữa Huế và La chữ khoảng 6-7 cây số, thì với hỏa lực sẵn có, Mỹ và Việt nam Cộng hoà có thể chôn xác chúng một cách dễ dàng, chứ đừng nói xa tại thượng nguồn chỉ cho một. Nhưng tại sao Mỹ không đánh, Việt nam Cộng hoà không đánh, mà để chúng vào Huế tàn sát dân lành vô tội? Ai tàn sát, tại sao chỉ có Huế mới bị tàn sát nhiều nhất? Đó là câu hỏi cần được đặt ra.

Thiếu tá Liên Thành chỉ mới là Chỉ huy trưởng cảnh sát Tỉnh Thừa thiên thới, (lúc đó còn Trung úy PTT) mà đã biết chuyện Hồ chí Minh và đảng Cộng sản họp bàn tấn công miền Nam từ ngày 20 đến 24 tháng 10 năm 1967; rồi cuộc họp ngày 28 tháng 12 tối mật, tối quan trọng, đặc biệt, ông Thành cũng rõ như nhìn lòng bàn tay. Thế tại sao Chính phủ để cho cuộc Tổng tấn công của chúng thành công?

Tôi không hiểu ông Liên Thành đã lấy nguồn tài liệu này từ đâu mà rõ quá như thế? Phải chăng Bộ chính trị đảng Cộng sản Việt nam đã cung cấp cho ông sau năm 1975? Phải chăng từ Tình báo cao cấp của ông tại Bộ chính trị Trung ương đảng Cộng sản? Nhưng, nếu như thế, thì hẳn là ai: Hồ chí Minh, Lê Duẩn...??? Phải chăng từ những cuộc họp bí mật tay ba Mỹ, VNCH và Cộng sản Hà nội?



Chúng ta sẽ tìm cách giải mã để trả lại sự thật cho lịch sử đoạn trường của Dân tộc Việt.

Qua những đoạn tìm hiểu cấp thấp trên đây, chúng ta thấy ngay chủ ý của tác giả là ngụ biện cho những hành vi “mập mờ” trong biến loạn Mậu thân tay ba. Để làm gì? Để nói lên rằng “người của Cộng sản Trí Quang hay đúng hơn là Phật giáo giết người”. Nhưng chuyện ấy đã tự nghịch chiều trở lại cho tác giả và nhóm người chủ trương. Chúng ta, qua lời ông Liên Thành, đã hiểu rõ rằng, sở dĩ “người của Cộng sản Trí Quang” về Huế lại để giết người được, là nhờ ông Chỉ huy trưởng Cảnh sát không bắt, dù ông đã biết người nào, biết ngày về, biết chỗ ở của chúng. Vậy thì, những người đó là của Liên Thành chăng? Để tìm câu trả lời này, chúng ta cần biết thêm những “mưu mẹo” mà ông Thành đã áp dụng, trong những chương tiếp theo.

\*\*04-01-09\*\*

## Chương 8: Lom khom nhặt cánh hoa đời

Trong chương trước, tôi đã thả lỏng một đoạn để mọi người cùng suy gẫm, cùng chung vui hay chung buồn với tác giả. Tùy cảm niệm của từng người, từng nhóm người mà phán đoán. Tuy nhiên, tôi mạo muội nhắc rằng, đây là một trong những tác phẩm khó đọc nhất từ trước đến nay. Khó ở chỗ, nó vừa là bút ký Tình báo, lại vừa mang tính Chính trị cao. Cho đến nay, hình như chỉ có ba vị viết thể loại bút ký Tình báo. Nhưng cuốn Biến Động miền Trung mang một sắc thái hoàn toàn đặc thù. Nó khó hiểu bởi vì nó có thân hình và tư tưởng khác nhau xa. Tôi không đọc được nhiều sách vở, nhưng cũng gọi là có đọc, nhưng chưa bao giờ gặp được “lời giới thiệu” và “mở đầu” như thể loại này. Và chính chỗ này làm tôi hứng thú để đọc lại nhiều lần, suy tư và trình bày chút cảm niệm lằng lằng của lòng mình. Do bản chất nông dân, nên mọi bài viết của tôi luôn kèm theo những từ ngữ quê mùa, trêu ghẹo, làm vui cho người đọc. Nhưng những vị lớn tuổi, hay khó tính có thể bảo tôi hỗn xược. Thưa, không phải vậy. Tôi muốn cho người đọc không có những cảm giác bị nghẹt khi bước vào một nội dung hơi căng, thể thôi. Xin hãy cùng vui để đọc, để chiêm nghiệm. mấy chữ “láo vừa thôi chứ” cũng là “ngôn ngữ nhà quê” rất thân thương của chúng tôi hồi còn bé; nó không mang tính lố lăng chi cả. Xin đừng phiền.

Đến đây, chắc quý vị sẽ hỏi, vậy chú em đã thả lỏng cái gì? Xin thưa, đó là chuyện tôi xin giải oan cho ông Tỉnh trưởng, cũng như nói nhẹ cho ông Trưởng ty. Nhưng, vì tác phẩm của Liên Thành là Tình báo chuyên khoa, nên nói vậy mà không phải vậy. Lại nữa nó là Chính trị, nên đường đi theo hình Rắn. Theo chỗ tôi biết, thì ông Đoàn công Lập và

ông Liên Thành cùng một Đảng, và từ nơi chức vụ, chúng ta hiểu ngay, ông Lập là bậc Đại ca rồi. Vậy thì, lý do gì ông Thành kết tội ông Lập là Cộng sản; rồi kết luận ông Khoa Tỉnh trưởng “không chú ý” để Huế phải chịu thảm trạng mồ chôn tập thể? Thừa, đó chính là Tinh và Chính; Chính và Tinh, nó xoắn tít lấy nhau. Nhưng liệu trò chơi này có bịt mắt tất cả mọi người được không? Tôi tin là không; nhưng chuyện đó để sau.

Bây giờ, chúng ta tìm hiểu xem ông Liên Thành đã dùng những cách gì để tiến bước trên đường sự nghiệp để dẫn đến cuốn sách Biến động miền Trung được ra đời. Xin thưa trước rằng, ở đây chỉ đề cập đến phần tiểu tiết, còn đại thể, thì phải đợi sau khi “củ sát tể vật” xong, chúng ta mới hiểu được.

Theo suy nghĩ đơn thuần của tôi, con đường ông Liên Thành đi rất ngoằn ngoèo và tăng tốc kỳ lạ. Nó giống như câu ngạn ngữ: *“Đơn sơ như bèo câu mà khôn như Rắn”*. Thử đọc đoạn này, kể từ cuối trang 37:

*“Tôi cho ông biết ý định của tôi và hỏi ông:*

*-Thiếu tá đi không?*

*-Bao giờ?*

*-Ngày mai, 10 giờ sáng*

*Đúng 10 giờ sáng ngày hôm sau, trực thăng của Thiếu tá Bob đón chúng tôi bay vào quân đoàn I trình diện Thiếu tướng Trần thanh Phong. Trước khi đi tôi nói với Thiếu úy Hành trưởng ban 3:*

*“-Anh coi nhà, tôi và Thiếu tá Quận trưởng và Thiếu tá Bob đi họp hành quân với TQLC Mỹ sẽ về trong ngày.*

*Khoảng 45 phút sau, chúng tôi đáp xuống sân bay đã có một Trung tá Mỹ đón chúng tôi và đưa thẳng vào phòng hội của BTL.....Khoảng 5 phút sau, THIẾU TƯỚNG TƯ LỆNH vào phòng hội.”*

Đến đây, không chỉ hỏi riêng Thiếu tá Liên Thành, mà nông dân tôi xin cúi đầu kính hỏi Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình, người đã cùng Chuẩn tướng Đỗ kế Giai đến chứng minh cho buổi ra mắt sách, và theo Trung tá Nguyễn Thế, thì TT Bình đã khen ngợi “Liên Thành viết rất đúng”, rằng: **TRÊN ĐÂY CÓ PHẢI SỰ THẬT RẤT ĐÚNG HAY KHÔNG?** Nếu không đúng, thì xin Thiếu tướng nhân danh **TƯ LỆNH CẢNH SÁT QUỐC GIA VIỆT NAM CỘNG HOÀ TÁI XÁC NHẬN** dùm con chuyện này. Sự chứng minh của Thiếu tướng đã làm cho đám gia nô viết lách chữi bởi, hăm dọa con trên NET, trong lúc con chỉ nói sự thật mà thôi.

Kính thưa hai ngài, xin các ngài xem lại trang sử Cảnh sát Quốc gia xem có phải là, từ Đại tá Trần thanh Bền, Đại tá Phạm văn Liễu, Đại tá Nguyễn ngọc Loan, Chuẩn tướng Trần văn Hai, rồi Thiếu tướng Trần thanh phong, và cuối cùng là Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình hay không? (Có một số được chen vào nhưng quá ngắn nên không kể)

Nếu đúng như thế, thì việc vào tháng 4 năm 1966, khi chưa dẹp bàn thờ ở Huế, làm gì có **THIẾU TƯỚNG TRẦN THANH PHONG TƯ LỆNH CẢNH SÁT QUỐC GIA** chơ hả? Nếu không làm, thì Thiếu tướng Phong lúc làm Tổng trưởng XDNT, rồi chuyển qua hay kiêm Tổng giám đốc CSQG vào năm 1970-1971 gì đó.. Đại tá Nguyễn ngọc Loan được cử giữ chức vụ Tổng Giám đốc Cảnh sát ngày 22-4-1966 cho đến sau Tết Mậu thân mới mất chức vì tầm ảnh nổi tiếng. Có phải vậy không? Khoảng cách lịch sử giữa tháng 4 -1966 và 1970-1971, chứ đâu phải vài giây, phải không quý ngài? **XIN TRẢ LẠI SỰ THẬT CHO CẢNH SÁT QUỐC GIA VÀ LỊCH SỬ.**

Một việc không đúng thứ hai là, mấy chữ **Bộ TƯ LỆNH CẢNH SÁT, ĐỒNG HOÁ QUÂN HÀM QUÂN ĐỘI CHO CẢNH SÁT**, chỉ xảy ra giữa năm 1971. Có anh em nào quên ngày kỷ niệm 01-06-(1971) là ngày Cảnh sát Quốc gia hàng năm hay không? Sao Thiếu tá và Thiếu tướng “dập liểu vùi hoa” lịch sử như thế???



Xin thưa các ngài, giả sử như các ngài đi chợ mua một cái nôi, nó bị méo một chút, thì các ngài liệt cái nôi ấy thuộc loại tròn hay méo? Tổ tiên Việt có dạy: “Nhất ngôn bất trúng, vạn ngôn vô dụng”, vậy có đúng không? Một cuốn sách mà tác giả nói về tác giả không đúng; Cảnh sát nói về Cảnh sát cũng trật; vậy làm sao tin nổi cái nội dung tinh báo lờ mờ của nó??? **BUỒN CHO DÂN TỘC VIỆT LẮM!**

Những sự kiện hiển nhiên của tác giả, những lịch sử của Cảnh sát mà cố tình bóp méo, thì những “mập mờ tình báo”, những “lươn lẹo chính trị”, làm sao nói đúng? Lịch sử đã trôi qua 40 năm, nhưng cuốn sách Biến động miền Trung lại có hậu quả lâu dài hơn cho Dân tộc, vì cuốn sách đã lộ rõ mục đích của nó ngay từ người giới thiệu và mấy dòng mở đầu. Làm sao im lặng? Biết nói ra là chết, nhưng tôi vẫn nói. Các ngài có cả một tập đoàn tướng tá, tinh báo vũ trụ, chính trị hoàn vũ; thì nông dân tôi cũng có bạn bè là nông dân Việt nam; tôi đã báo trước cái chết, và tôi cương quyết không để cho các ngài uy hiếp lịch sử Dân tộc, gieo hoạ thiên thu.

Để chứng minh luận điểm của tôi, xin trích một đoạn trong cuốn “Đôi dòng ghi nhớ” của Đại tá Phạm bá Hoa:

*\*“Ngay tối hôm đó (15-4-66) Thiếu tướng Kỳ và Trung tướng Viên trở về lại Sài gòn và giao cho CHUẨN TƯỚNG TRẦN THANH PHONG, TRƯỞNG PHÒNG 3 TỔNG THAM MUU chỉ huy. Lệnh này gây rắc rối vì Chuẩn tướng Phong kém cấp bậc nên Thiếu tướng Dư quốc Đống (Tư lệnh nhảy dù) và Thiếu tướng Lê nguyên Khang (Tư lệnh Thủy quân lục chiến) cử hai vị Tư lệnh phó của mình ở lại Đà Nẵng dưới quyền chỉ huy của Chuẩn tướng Phong. (trang 519)*

*“Ông (Cao) trở về Đà Nẵng, rồi ngay trong phòng ông bất ngờ ông phát hiện kịp thời một sĩ quan của ông (Đại tá) Loan dí súng vào đầu ông nhưng đúng lúc có một sĩ quan Mỹ bước vào nên hắn không hành động được”. (trang 166-167).*

\*Ông Vũ ngự Chiêu ghi trong Việt nam Niên biểu nhân vật chí, trang 357, rằng:

*“Nguyễn ngọc Loan xuất thân Sĩ quan Không quân. 1965-1968 Giám đốc An ninh Quân đội, rồi Tổng giám đốc Cảnh sát Quốc gia”.*

\*Ông Thiếu tướng Đỗ Mậu ghi trong cuốn Việt nam máu lửa quê hương tôi, rằng Nguyễn ngọc Loan, Đại tá, được cử làm Tổng giám đốc Cảnh sát Quốc gia ngày 22-4-1966.

Xin các ngài kiểm lại có đúng hay sai.

Từ câu hỏi đáp cuối trang 37, chúng ta thấy tội nghiệp cho Thiếu tá Phạm khắc Đạt, ông chỉ bám theo Liên Thành “ăn có” mà thôi. Trước, trong và sau khi hành sự, ông Đạt chẳng biết gì. Do đó, chỉ sau một thời gian ngắn, ông đã bị thay thế bởi ông Đoàn công Lập; người của một đảng quyền thế nhất tại Thừa thiên Huế và Quảng trị thời đó. Thế nhưng, ông Liên Thành lại cho ông Đoàn công Lập là Cộng sản, vậy không lẽ chính quyền Nguyễn văn Thiệu đưa Cộng sản thế người anh hùng Quốc gia dẹp bàn thờ Phạm khắc Đạt? Mà điều ấy cũng đúng thôi, vì Tết Mậu thân, thì Huỳnh văn Trọng đang làm cố vấn an ninh cho Tổng thống. Và do có sự sắp xếp của Trọng, nên Tổng thống về ăn Tết quê vợ trong những ngày ấy một cách “dzui dzẻ”!!! Không những Trọng thôi mà cả một tập đoàn 42 người nữa chứ!

Đọc câu “có một Trung tá Mỹ đón chúng tôi”, chúng ta thấy ngay vai trò tối quan trọng mà Thành sẽ đảm nhiệm. Thông thường, đi đón một nhân vật nào tại sân bay, người ta chỉ đưa người ngang cấp, hoặc nhỏ hơn, nhưng sao nay “đế quốc Mỹ” lại phá lệ? Thật khủng khiếp, chứ không phải chơi đâu. Hậu quả của những năm 1966-1968-1971-1972 do những ưu ái nhất này mà có!!!

Đọc tiếp trang 39, chúng ta thấy màn kịch của Liên Thành nó khó cười làm sao:

*“Đầu tháng 5 -1966, Thiếu tá Đạt gọi tôi về gặp ông ta và trung tá Tỉnh trưởng tại BCH/ chống tranh đấu tại chi khu Hương thủy. Trung tá Tỉnh trưởng hỏi tôi:*

*-Liên Thành anh có liên hệ gia đình với ngài hoà thượng Thích tịnh Khiết không?"*

Tôi nói là "màn kịch", bởi vì rõ ràng là một chuyện dựng đứng. Ông Trung tá Phan văn Khoa là dân "Mắm Tôm Chua" như Liên Thành, vậy sao ông không biết gia đình Hoàng thân Cường Để, không biết thầy Trợ Cử, không biết Liên Thành chứ? Lối luận 'đẩy đưa' của nhà văn "cổ trù" làm sao giấu được ai? Cái ý đồ của "nhà không tình báo" được các "nhà tình báo đời" nhận lấy và "chứng minh" bịt miệng người ta được sao? Xin đọc tiếp:

*-“Anh có nhiều bạn trong đám sinh viên Đại học Huế*

*-Dạ đúng”.*

Rồi thì trang 45:

*“Đúng 4 giờ sáng tôi thi hành kế hoạch phá hoại, công việc hoàn tất trong vòng 10 phút, vượt quá thời gian ấn định 1 phút 17 giây...”*

Rồi nữa:

*“Trần văn Em đây, mi đi mô mà khuya rứa, vô đây làm chi “*

*-Chiếm ty Cảnh sát. Tôi trả lời hẩn”.*

Trang 46:

*“-Người đó là ai?*

*-Hẩn là Cảnh sát, bạn thân từ nhỏ.*

*-Tin được không?*

*Tin được Thiếu tá...”*

Tất cả những “diễn khúc tình từ” này đã cho người đọc không tình báo cũng biết được ngay rằng, từ người chiếm đài Phát thanh đến người chiếm Ty Cảnh sát đều là “gà nhà” cả, chứ ai khác? Nếu Việt cộng mà chiếm, thì cái xác Thành đã tan hoang rồi, còn đâu giờ này ngồi viết Biển động miền Trung? Có ai hiểu được rằng, khi chính quyền Tỉnh đã chạy, đài Phát thanh bị chiếm, Ty Cảnh sát bị

chiếm...mà Việt cộng không giành lấy chính quyền hay không? Than ôi, CỘNG HOÀ CHIẾM CỦA CỘNG HOÀ, SAO LẠI NÓI LÀ CỘNG SẢN??? Thưa, đó là SỰ THẬT LỊCH SỬ BIẾN ĐỘNG MIỀN TRUNG ĐẤT. Xin người đọc, đọc cả trang 48 để chia vui với Thiếu tá họ Liên!!!

Bây giờ chúng ta đi tìm một sự thật khác chơi dzui. Đọc chậm chậm từ trang 360-361-362 về vụ “Đặt chất nổ tại rạp Ciné Tân tân”, tôi nghe vui vẻ lạ thường. Phải nói rằng, đó là một nhà tình báo có lương tâm cỡ lớn. Ông thương đồng bào và đồng đội vô biên! Dù cố nén lại “những giọt nước mắt phiêu lưu”, tôi không sao nhịn được khi ông viết nơi trang 361 rằng” :

*“Tuỳ theo niềm tin tôn giáo của mỗi người, có thể nói đây là một phép lạ, mà ơn trên chỉ dẫn cho chúng tôi. Tên soát vé Lê văn Lữ đang lom khom ở hàng ghế thứ nhất, bên tay phải, từ ngoài vào, trên tay đang cầm một xách nhỏ. Chúng tôi dí súng vào người hắn, và giật lấy xách nhỏ mà hắn đang cầm. Mở xách của hắn ra thì chất nổ được chứa trong một lon bằng kim loại, đã găm ngòi nổ, chúng tôi không biết ngòi nổ hắn đã cho vận hành từ bao lâu, có thể một phút, hai phút, năm phút, mười phút...”*

Rồi qua trang 362:

*“Rất nhanh, ngòi nổ được rút ra khỏi chất nổ. Đại úy Phó trưởng ty Huỳnh văn Thiện đã bị ngòi nổ chậm phát nổ trên tay. Ngón tay út và ngón tay đeo nhẫn rời bàn tay mặt văng ra....”*

Trước hết, tôi xin cúi đầu bái phục Thiếu tá Liên Thành và Đại úy Huỳnh văn Thiện, những người đã dám hy sinh mạng sống mình cho công vụ, và cho đồng bào. Không phải tôi nịnh đâu, mà là vì thật lòng đấy. Hẳn nhiên, tôi không quen cả hai vị, vì tầng cấp tôi còn quá xa. Nhưng với Đại úy Thiện thì tôi có lần thấy mặt, vì mấy dạo phải cùng bạn bè đi tìm cô bé Ngọc Bích, em ruột bà Thiện, một ca sĩ còn rất thơ ngây của Ban Ngân thương Huế để mời em hát cho Nhân dân tự vệ, hay đi giúp vui cho Chiến sĩ Cộng hoà.



Tuy nhiên, tôi vẫn còn một vài thắc mắc cấp nông dân. Dĩ nhiên, tôi không biết gì về Tình báo cả. Tôi chỉ so sánh với chuyện trốn tìm, cút bắt đồng quê, hay chuyện trên bàn cờ tướng, mà thôi.

Điều tôi muốn nói tới trước hết là, nguồn tin Tình báo từ đâu mà có? Hẳn nhiên, từ các chuyên viên thượng đẳng của ty Cảnh sát mà ra. Thế thì, tại sao chính ông Ty và Phó Ty không điều động nhân viên kỹ thuật để thi hành nhiệm vụ triệt tiêu đối phương từ trước, hay phá vỡ ngôi nổ, mà phải đích thân hai ông làm? Tôi thấy trên bàn cờ tướng, từ sĩ, tượng, xe, pháo, mã, tốt được sử dụng bằng mọi cách để bảo vệ “con tướng”, chứ không ai dùng “con tướng” để bảo vệ tốt, mã, pháo, xe, tượng, sĩ bao giờ. Tôi cảm phục lòng can đảm của ông Trưởng ty; nhưng tôi nghĩ, trong trường hợp này không cần sự “hy sinh cao cả” ấy. Chính phủ đào tạo một cấp chỉ huy hay lãnh đạo không phải dễ; mà lãnh đạo, chỉ huy tài tình, trung thành với Tổ quốc như ông lại còn hiếm hơn. Vậy, tại sao tự hy sinh như thế? Một điều khó hiểu khác, là tại sao cái thằng “điệp báo Việt cộng” lại ngu xuẩn đến nỗi vừa đi kiểm soát vé, vừa mang chất nổ theo đi “lom khom” để cho ông thấy hấn mà bắt? Trong những “trò chơi lớn” của bọn con nít nhà quê của chúng tôi cũng có những trò tương tự. Nhưng khác hơn Thiếu tá ở chỗ, chúng tôi sắp xếp khéo léo hơn, cho nên “ngoại nhân” khó nhận diện hơn việc này. Một khối chất nổ TNT HAI KÝ LỒ, không phải là nhỏ. Cái thằng kia là người soát vé, nghĩa là người nhà của rạp, hấn có đủ tư cách, có đủ thời gian để giấu khối chất nổ một cách an toàn tại nơi nào đó, và hấn có thể ra ngoài để thoát mạng, thì tại sao hấn phải tự tử như thế? Nông dân tôi không thể nào hiểu nổi. Phải chăng cái “tình báo chính trị” nó khác hơn Tình báo chuyên ngành? Ôi, Bầy Lanh nào đó ơi, rằng mi thành “bầy Chậm”, và ngu đến rứa hả?

Tôi nhớ lơ mơ, lơ mờ rằng, hình như hôm đó, bọn làm mướn chúng tôi cũng có nghe “chộn rộn” và có đến coi. Sau một hồi đứng nhìn, tụi nhỏ chúng tôi vào quán Café Phấn đổi

diện để nhấp nhĩ cho đỡ khát, thì một thằng bạn nghĩ gì không biết, hẩn ngâm thơ đời mới:

*Núi Ngự không cây chim đậu đất,  
Sông Hương vắng khách đi la làng*

Tôi chẳng hiểu gì, đang ngớ ngẩn, thì gặp một đại ca đang bước tới bàn tôi, tôi nghiêng tai nói nhỏ, ông Thống Trưởng G Phú vang đó, coi chừng ông tóm cổ, hoặc ông dọa “rạch đôi giày đen bóng của mày”. Hẩn thật luôn. Ông Thống bắt tay nông dân tôi, ngồi xuống, nhovn một nụ cười thân ái, rồi nói chuyện băng quor với chúng tôi. Nhắc lại chút kỷ niệm nho nhỏ, không phải để khoe rằng tôi được hân hạnh quen với ông Cảnh sát Trưởng G, mà thương cảm nhắc lại tình chủ tớ, vì mấy năm trước đó ông kêu tôi quét vôi cho nhà ông. Ông thương tôi, vì là “thằng bé tiểu lâm và dễ thương” đã giúp ông diệt Gián trong nhà, mà trước đó ông không làm được. Nhắc lại để cảm ơn người chủ tốt bụng, khi nghe ông Liên Thành cũng nhắc lại tình “huynh đệ chi Cảnh” của ông với ông Đại úy Thiện:

*“Nhìn cảnh Thiện dùng cánh tay mặt tàn phế, lạng quạng đỡ vợ ra khỏi xe, tôi phụ với Thiện đỡ chị vào phòng cấp cứu, chợt nhớ...”*.(trang 362)

Mấy dòng chữ ấy chí tình làm sao, làm tôi chợt nhớ đến chuyện Lưu Bình, Dương Lễ. Bỗng chốc không biết từ đâu lại, tâm tôi vương bận:

*Bây giờ Bình vỡ gương tan  
Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân!!!  
(xin lỗi Cụ Tiên điền)*

Trong vô vàn thương tiếc, tôi muốn gửi đến “người không quen” hai câu thơ này:

*“Nên phải đành khóc lén giữa đôi tay  
Dù muốn nói vẫn suốt đời không được”!!!*

Chúng ta lại có dịp nghe Liên Thành kể về tài Tình báo tại trang 368:

*“Lẽ đương nhiên đám cơ sở Đặc công nội thành có tái sinh thêm bốn kiếp người, vẫn không thể biết được ngày giờ nào Tổng thống VNCH và phái đoàn cao cấp đến Huế, bọn họ chỉ biết được khi thấy một đoàn trực thăng đáp xuống trước tư dinh Tỉnh trưởng, và nhìn thấy đoàn xe hộ tống của CSQG Thừa thiên Huế, Quân cảnh đang chờ sẵn”.*

Chỗ này, “ngoại nhân” đâu ai dám cãi ông Thiếu tá trưởng ty Cảnh sát. Nhưng có một điều là, trong phạm vi Thừa thiên Huế thì có lẽ được. Nghĩa là chỉ ông biết, ông làm, ông kiểm tra, ông nói. Nhưng, nếu đứng trên một phương diện rộng hơn, thì lời tuyên bố này hơi lố, hơi tai hại. Nó lố ở chỗ, không chỉ bọn “cơ sở nội thành” nó chỉ sẵn tin tại Thừa thiên Huế, mà Cụm A 22 nó nằm ngay trong Tổng thống phủ. Nói một cách khác, bọn Huỳnh văn Trọng, Nguyễn cao Thăng...nó sắp xếp chuyển đi cho Tổng thống, chứ phải ai khác? Do vậy, chúng không cần hỏi ông đâu. Vụ án thế kỷ không đủ làm bài học cho những người làm Tình báo ngã ngựa ra hay sao? Do những tự hào quá độ như thế, Huế đã trở thành nạn nhân của Tình báo VNCH, có phải thế không hỏi Thiếu tướng Tư lệnh CSQG? Nếu không, thì ai trả lời cho những người đã chết, những người hôm nay, và con cháu mai sau tại sao Cộng sản Bắc Việt chuyển HƠN BỐN MUỖI NGÀN QUÂN quanh vùng Thừa Thiên Huế, mà không ai biết, không ai đánh? Nhưng đó không phải là chuyện chính của chương này. Xin đọc tiếp:

*“Theo kế hoạch, Bảy Lanh dự định cho nổ tung quán cơm Âm phủ, với 3 kg chất nổ C4, dư sức sát hại trọn gói phái đoàn cao cấp của chính phủ VNCH, và giờ hành động từ 9 giờ tối trở đi, tùy theo thời gian phái đoàn đến ăn tối sớm hay muộn.....Khoảng 10 giờ 50 tối một tiếng nổ nhỏ nghe...”Bẹt”...tỉ như người vỗ nhẹ hai tay vào nhau gần đầu đó. Thực khách ai có nghe cũng chẳng thèm để ý. Thật ra, tiếng “bẹt” đó là tiếng nổ kích hoả của ngòi nổ chập trong khối chất nổ đã được cơ sở đặc công Việt cộng ngụy trang*

khéo léo, đặt ở một góc trong quán Âm phủ. Ngòi nổ đã kích hoả, nhưng chất nổ C4 lại không nổ. Đối với người bình thường thì cho đây là một phép lạ vì không thể nào ngòi nổ đã kích hoả mà chất xúc tác là C4 lại không nổ.. Còn đối với Đại tá Công an Bảy Lanh và đám người của hắn sau khi kiểm thảo phê bình công tác, thì cho đây là lỗi kỹ thuật, chất nổ đã quá cũ, bị hư nên không phát nổ. Thật tình mà nói, trình độ của Bảy Lanh và đám người của hắn quá kém, nếu không lịch sự thì có thể dùng chữ quá ngu muội mới đúng....Bất cứ loại chất nổ nào, không bao giờ để quá lâu và quá cũ mà bị hư không dùng được....Vụ đặt chất nổ ở quán cơm Âm phủ tối hôm 19-02-71 bị thất bại, 3 kg chất C4 không phát nổ nguyên nhân là do tay người làm-là chính tôi- là lực lượng CSQG Thừa thiên Huế ngăn chặn và phá vỡ. Chất nổ C4 được Ban An ninh Việt cộng chuyển về cơ sở đặc công nội thành Huế, nhưng rủi thay (rủi chúng, may mình) cơ sở đặc công nội thành đó là người của tôi...Kế hoạch của tôi đã được Đại tá Tôn thất Khiên Tỉnh trưởng Tỉnh Thừa thiên Thị trưởng thành phố Huế chấp thuận”.

Không biết Thiếu tướng Bình đọc đoạn này thấy “nhột nhật” lắm không? Còn nông dân tôi nghe lòng mơ màng ghê lắm. Đúng là gan trời! Chưa nói đến những rủi ro có thể xảy ra, và chuyện đó không ai có thể bảo đảm được, thì hành động trên đây của Liên Thành là một hành động điên rồ, quái đản. Hành động đó đã làm cho uy tín chế độ xuống quá thấp. Một phái đoàn Phủ Tổng thống đi ăn cơm mà để cho Cộng sản theo dõi và đặt chất nổ trước, nghĩa là làm sao? Ai đưa tin cho CSBV về chuyện phái đoàn ăn cơm tại quán Âm phủ, mà chúng biết để gài chất nổ trước? Ai cho phép tiếp tay với CS để gây tiếng vang có lợi cho chúng dù nổ hay không? Tướng Bình ơi, còn mặt mũi nào chế độ!!! Tôi hiểu rằng, người chỉ huy tình báo, trong một vài trường hợp bình thường, để bảo mật người của mình trong hàng ngũ giặc, có thể để cho chúng hành động. Nhưng, ở đây không phải thế. Tổng thống và phái đoàn là tượng trưng cho Quốc gia chúng ta, thì không lý do gì, một Trưởng ty, một Tỉnh trưởng lại có thể đồng lõa trong hành động này. Các Giám đốc Nha, Sở



Tình báo của Trung ương và địa phương ở đâu, mà không trừng trị những trò nghịch tặc này? Hay tất cả đã cùng nhau mua bán chung từ 1968???

Thế mà, Liên Thành còn hô “*người bình thường cho là phép lạ*”. Chui choa, cái “phép lạ thông thường là phép lạ tự biên tự diễn”; nhưng những trò ấy chỉ gạt kẻ “bình thường”, chứ đâu gạt được nông dân.

Xin các bậc chuyên gia Tình báo “lấy đèn trời soi xét” dùm những oan hồn uổng tử Mậu thân 1968.

\*\*10-01-09\*\*

## Chương 9: Nuốt hồng dzô

Chúng ta tiếp tục tìm hiểu thêm về những trò chơi Tình báo ngoạn mục của Thiếu tá Liên Thành để hiểu những gì xảy ra trong khoảng thời gian ông làm Phó, làm Trưởng ty Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế. Ngay đầu trang 364, ông viết:

*“Vào khoảng 1 giờ sáng ngày 29/11/1971, theo lộ trình “an toàn”, hai tiểu đội thuộc tỉnh đội Thừa thiên chỉ còn cách mục tiêu Trụ sở Xã Thủy trường khoảng 300 mét thì bị phục kích. Mìn Claymore và M16, đã xối xả vào 2 tiểu đội Việt cộng đang mưu toan tiến dần đến tấn công trụ sở xã Thủy trường. Thường trong kỹ thuật tác chiến, nếu bị phục kích thì đến 99% bị phục kích là thác, con đường sống duy nhất là xông thẳng vào toán phục kích, nhưng đám Việt cộng hèn nhát không có can đảm làm chuyện đó, nên bị thiệt hại rất nặng. Bọn chúng kẻ sống, kéo dứa bị thương, kéo luôn xác chết, diu nhau chạy”.*

Đọc đoạn văn này nghe hay hay, nên xin chia vui chút chơi. Ngặt nỗi, tôi không phải là Sỹ quan tác chiến, lại không phải là binh nhì, nhưng cũng có cảm sủng và biết bắn Việt cộng. Vui ở chỗ, ông Thành kể quá vui! Một Đại úy, Sỹ quan Quân lực Việt Nam Cộng Hoà và cũng là Trưởng ty Cảnh sát Quốc gia, sành sỏi nghề Tình báo, nên câu nói của ông nó bí ẩn làm sao ấy: “Thường trong kỹ thuật tác chiến, nếu bị phục kích thì đến 99% là thác”. Xin hoan hô ông Đại úy Trưởng ty. Định nghĩa này rất ư là sách vở, nhưng dân mắt tôm mấy ai dùng chữ “thác” này hè?. Và đúng đây là chuyện không thường, vì: “Mìn Claymore và M16 đã nổ xối xả vào hai tiểu đội Việt cộng”. Thế nhưng, “Bọn chúng kẻ sống, kéo dứa bị thương, kéo luôn xác chết, diu nhau chạy”. À ha!

Và rồi: *“Ba tuần sau chúng tôi mới phối kiểm được trong trận phục kích đêm hôm đó địch có 4 chết và 3 bị thương”*.

Thiên địa phong trần uoi, ai mà chịu cho nổi. Xin các bậc Sỹ quan tác chiến nào làm được “thành quả to lớn” này nói thử nghe? Hai tiểu đội cho nhiều lắm khoảng chừng 30 người, chỉ mình Claymore không thôi, thì cũng đã “sụm ba chề” hết chơn hết chọi. Thế mà còn bắn xối xả cả M16, nhưng chỉ có 7 mạng vừa bị thương vừa chết; lại còn “dắt dìu nhau mà đi, đường còn nhiều gian khổ” mới là “phép lạ Hồ ban”. Hèn chi VNCH thua là phải.

Cái SỰ THẬT KHÓ TIN này cố nuốt vẫn không dzô. Nó thật sự không dzô. Tướng Bình uoi, nó là SỰ THẬT RẤT ĐÚNG đó sao? Tôi chỉ theo lời ông Thành nói thôi: “thông thường 99% thác”, cho nên nó “không thường” là vậy! Đã bị phục kích, mà lại còn bị mình Claymore và M16 bắn “xối xả” nữa, mà các em còn kéo được bị thương và xác chết mới là huyền thoại chiến tranh! Ô hô, một ông Đại úy Trưởng ty Cảnh sát đích thân chỉ huy phục kích, mà 3 tuần sau ông mới biết thành quả, vì trên chiến trường này “các em” không để lại “chút mắm” nào!!!

Xin cúi đầu nghe tiếp chuyện ông Trời:

*“Lực lượng Việt cộng lần này bị thiệt hại nặng, chính Ban An ninh gởi trình sát về điều nghiên địa thế, vẽ sơ đồ mục tiêu, thu thập tin tức, chỉ dẫn lộ trình di chuyển an toàn, nhưng tại sao lại bị địch phục kích?”*

*Chẳng có gì lạ, kẻ vẽ sơ đồ mục tiêu, cung cấp tin tức, chỉ dẫn lộ trình cho đơn vị Tỉnh đội đi vào ổ phục kích, vào vùng tử địa, và còn đích thân chỉ huy đơn vị đặc biệt phục kích là Chỉ huy trưởng CSQG/Thừa thiên Huế LÀ TÔI, ĐẠI ÚY LIÊN THÀNH”*.

Đọc mấy chữ: *“là tôi, Đại úy Liên Thành”*, không biết chị nhà, và các em mười một vạn lúc đó có sướng râm ran hay không, còn tui run luôn lên đây. Chữ nghĩa Điệp viên có

khác người thường. “Ồ phục kích, vùng tử địa, thiệt hại nặng”, nghĩa là 3/30-4/30 và 0/30. Ông chê nó “hèn nhất không có can đảm”; thế mà tụi hấn bị mìn Claymore và M 16 “xối xả”, nhưng chúng chẳng để lại hiện trường “xác mắm tôm” nào cả, là sao nhỉ? Phải chăng, đây là cuộc “cố Tình Báo hại”? Ai nói khác được, xin chỉ bảo cho nông dân này. Ông vẽ bản đồ hướng dẫn, ông chỉ huy...thế mà địch chỉ có 4 chết, 3 bị thương và kéo nhau an toàn đi hết, là mềng răng rứa hè? CÁI SỰ THẬT NÀY SAO PHŨ PHÀNG QUÁ ĐỒI THIẾU TƯỚNG BÌNH ƠI!!!

Chỉ với kinh nghiệm bắt cá của tụi con nít nhà quê chúng tôi, thì tất cả bọn Việt cộng sẽ không còn một thằng nào. Xin nói chuyện nông dân trước.

Xứ tôi lụt lội triền miên, do vậy các bác thường làm đủ mọi thứ để bắt cá. Tụi nhỏ chúng tôi cũng bắt chước theo. Chúng tôi tìm đám ruộng nào cạn, mà cá hay xuôi theo dòng nước chẳng hạn. Đem đóng sáo,( một dụng cụ bằng tre và dùng mây hay dây bện chặt lại), chúng tôi đóng hai dây và khép kín lại một đầu (hình chữ V), rồi dùng một cái “chẹp” để húng. Khi bầy cá sắp đến miệng “chẹp”, một đứa lấy cây đập phía sau, thì bọn cá sợ phải đâm đầu chạy tới và chui dzô “chẹp”. Tuy nhiên, có con còn “ngoan cố”, tìm đường chạy lui; do đó, chúng tôi sắp sẵn hai đứa hai bên kéo “sáo” khép đằng sau lại. Thế là chẳng con nào thoát được.

Nếu như tôi là Liên Thành, Đại úy Trưởng ty Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế, mà chỉ huy phục kích, thì dứt khoát “hốt trọn ổ”. Như ông ấy đã nói, ông lập bản đồ, đường tới, đường lui có đủ. Vậy thì, chỉ cần vài người, chứ chẳng cần đông, tôi sẽ làm như thế này cũng đủ chết chúng. Cài mìn Claymore ba phía, chừa cửa hậu. Khi chúng đã vào ổ phục kích, chỉ cần vài trái lựu đạn nổ phía sau lưng chúng, tất chúng sẽ khiếp vía, chạy tới. Mục tiêu xuất hiện chính xác, cả ba phía cho Claymore nổ, vậy nó chạy đâu?

Giả sử, có thằng may mắn chạy lui được, thì máy anh nằm chờ sẵn sẽ tóm gọn, không cần nổ súng. Nghĩa là không



một ai chạy khỏi mề này. Sức công phá của mìn Claymore rất mạnh và diện rộng, chỉ vài ba chục trái, thì chúng làm sao thoát chết? Huống chi đây, mìn nổ, súng M16, loại liên thanh rất nhạy, tối tân của Mỹ lại còn bắn xối xả, vậy làm sao chỉ chết bốn, bị thương 3 và còn kéo nhau chạy, mang cả người bị thương và xác chết? Không một chút chiến lợi phẩm, hiện trường không có thầy ma nào, làm sao tin đây? Hẳn nhiên, bản nông dân không được học kỹ thuật tác chiến, không biết lãnh đạo, chỉ huy, không biết tình báo, chỉ biết bắt cá thôi, trình bày như vậy theo kinh nghiệm nhà quê, xin các bậc Thượng đại tôn nhân cứu xét cho.

Cái chuyện *“ba tuần sau chúng tôi mới phối kiểm được”*, là một câu nghe quái gở làm sao! Chì nói chơi chơi, 4 thằng chết chảy ra chừng 12 lít máu, 3 thằng bị thương cũng vài lít nữa, phải vậy không? Vậy thì, khi chúng kéo nhau chạy, không lẽ chúng cúi xuống liếm hết máu trên đường chẳng? Nếu không, thì chúng ta có thể lần theo vết máu để tìm chúng. Ít ra, chúng ta cũng có thể tìm được nơi chôn cất, chứ tại sao lại không? Hoá ra ông Liên Thành lại khen bọn Việt cộng là Thánh, là Thượng đế; nhưng sao trước đó ông nói chúng hèn nhát? Ngôn ngữ Tình báo mà!!!

Một chuyện khác nữa là, sau ba tuần ông mới biết kết quả 4 chết, 3 bị thương; còn biết rõ nó chôn không kín nên bị chó ăn; vậy ông có lập các thủ tục giáo nghiệm hay không? Tôi chỉ nghe ông nói rằng “dân chúng cùng nhau chôn lại cho thơm tắt”; như thế có nghĩa là ông không đoái hoài chi mấy xác chết ấy. Xin hỏi ông, trong khoảng thời gian 3 tuần, có bao nhiêu người chết không do ông bắn, ông có thể biết không? Vậy thì, ông chỉ nghe nói, ông không kiểm chứng, ông không lập thủ tục pháp định tức là giáo nghiệm xem kẻ bị chết là ai. Tại sao? Bằng cách nào mà ông biết bốn người kia là Việt cộng đã chết do ông phục kích, khi ông không quật mộ lên và truy xét giấy tờ?

Ngoại trừ ngoài sa trường trận mạc lớn, còn việc xảy ra trong thôn ấp, thì không phải Cảnh sát, chúng tôi cũng xét xem, nếu như những kẻ chết là người địa phương, thì cũng

cho thân nhân nhận xác về chôn. Tôi nghĩ mọi nơi đều làm như thế, vì sau khi chết không còn hận thù nào nữa; và đó cũng là chánh nghĩa của quốc gia. Vậy sao ông tàn nhẫn và vô trách nhiệm đến thế? Với những lời ghi lại của ông, tôi tin chắc là những người này không phải là Việt cộng, mà là những kẻ bị ông thù ghét và thủ tiêu. Nhà pháp lý nào cải được, xin cho biết. Tôi cung kính mời Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia lên tiếng trước.

Giá như tôi là nhà điều tra, là cấp trên của Liên Thành thì không cần hỏi han gì thêm ông ấy cả, mà bắt giam ngay tức khắc. Nội vụ rõ ràng là ngục tào. Có thể có những xác chết ở Tứ tây, nhưng chẳng phải là Việt cộng, mà là những người ông Thành thù và giết đi, rồi tào án trường mà chạy tội. Tôi từng có mặt trong chiến tranh, nhưng chưa bao giờ thấy một chuyện lạ như thế. Địch lọt vào ổ phục kích do chính mình lập ra; dùng cả mìn Claymore và súng tối tân M16, mà hiện trường không có xác chết là nghĩa làm sao? Ông đem Đại tá Tôn thất Khiên và Đại úy Phạm bá Nhạc ra hù ai đây? Ông ngỡ tôi không biết quan hệ này sao? Nhưng dù biết hay không biết cũng chẳng cần nói tới. Sự kiện đã hiển bày trước mắt, thì chỉ có thẳng KHÙNG mới cho là SỰ THẬT. Sự kiện Mậu thân 1968 xảy ra tương tự như thế? Xin hỏi Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia VNCH đã xử lý vụ này như thế nào, hay đã nói “Liên Thành rất đúng”? Nếu thế, thì Dân tộc Việt sẽ phải xử ngài.

Bây giờ đọc tiếp trang 366:

*“Đêm hôm đó, vì tình hình an ninh đặc biệt, trụ sở xã Thủy trường nằm ngay vòng đai an ninh thành phố Huế, chỉ cách tư thất Đại tá Tỉnh trưởng chưa đầy 7 km, đề phòng mọi bất trắc ngoài dự tính có thể xảy ra, tôi liên lạc với thiếu tá Sang, Quân trấn trưởng Huế và cử Đại úy Phạm bán Nhạc, Sĩ quan liên lạc BCH/CSQG Thừa thiên Huế phối hợp với Quân trấn tăng cường tuần tiễu thành phố, và bảo vệ tư thất Đại tá Tỉnh trưởng”.*

Nghe ngọt thiệt nha, vậy sao Đại tá Khiên không cho Thành là đúng chứ? Nhưng chỉ thương một chút là có điều KHÔNG THẬT. Tôi không biết Thiếu tá Thành đo bằng cách nào. Nếu như tính đường đạn đạo thì tính qua không gian, e chỉ một gang. Còn đi lòng vòng với em cho dzui, thì cũng không xa mấy. Xin hỏi lại xem sao. Từ Tư thất Tỉnh trưởng lên Bến ngự bao xa, rồi Bến ngự lên Từ đàm- Linh quang mấy chặng, từ Linh quang lên cái chỗ đất trũng Trụ sở xã Thủy trường mấy gang? Nếu tôi nhớ không lầm thì không thể vượt ngoài 3 cây số. Rứa rặng, người Huế lại cho gần 7 “cây gáo” chơ ly? Không phải bới lông tìm vết, mà để cho thấy rằng người viết này là “Huế lai”, chứ làm sao Liên Thành không biết? Xin Đại tá Khiên Tỉnh trưởng, và Đại uý Nhạc chịu khó cho người về đo dùm, vì Liên Thành có mời các vị chứng minh đấy.

Điều không thật thứ hai, là câu *“Vì tình hình an ninh đặc biệt”*. Nó không có lỏng, thì sẽ không có đặc gì cả; cũng như không bột thì không có bánh. Mọi chuyện do ông Thành sắp xếp đầu đó cả rồi; vậy chuyện chi là “đặc sệt”? Bản đồ do ông vẽ, đường đi do ông dẫn, lối về do ông cho; nghĩa là mọi chuyện trong tay ông cả. Chính vì vậy mà “phục kích kiểu ông trời” được như ông, nên hai tiểu đội Việt cộng bị mìn Claymore và súng M16 bắn xối xả, mà hiện trường “khô rang” như “người tình không chân dung”. Dzui ha anh Thành, một Kim Dung Việt nam.

Đọc đoạn này nơi trang 374, nghe khoái tai lắm:

*“Lực lượng an ninh rải khắp mọi nơi, kiến cũng không lọt nổi hướng gì là người, vậy mà cơ sở nội thành của Bảy Lanh vẫn rải truyền đơn Việt cộng tại đường Phan chu Trinh, đường Nguyễn Huệ quận III, đường thống nhất trước Phu văn Lâu, bến xe Nguyễn Hoàng, và ngay cả đường phố chính Phan bội Châu thuộc quận II thành phố Huế”.*

Đoạn văn ngắn gọn trên đây đã vi phạm nguyên tắc “bất khả tiết lộ” của nghề Tình báo, mà chính ông đã nói: “sống để dạ, chết mang theo”. Thứ hai, chính ông bôi đen

bộ mặt của anh em Cảnh sát Đặc biệt tại Thừa thiên Huế. Ông tố cáo “hành động vô trí” của những nhà tình báo Việt nam Cộng hoà, trong đó có ông đã từng là một Phó trưởng ty CSDB, Trưởng ty CSQG. Thứ ba, ông tự tố cáo ông, một con người gian manh quỷ quyệt, và từ đó, người ta thấy rằng tất cả công tác điều tra, an ninh, theo dõi... của Cảnh sát Thừa thiên Huế đều là giả mạo.

Không thể viện dẫn những lý do sau:

*“Chúng tôi đâu muốn tình báo viên của chúng tôi bị lực lượng an ninh phát giác bắt giữ, và cũng để tạo thêm tin tưởng của Bảy Lanh đối với họ, báo hại tôi và Ân làm không công, đi rải truyền đơn cho Việt cộng....”.*

Trong một đoạn ngắn gọn này, một nửa tạm chấp nhận được, còn một nửa thì không. Nói rằng: “để tạo thêm sự tin tưởng” của địch đối với mật báo viên của mình, thì không ai cãi. Nhưng vấn đề là, trước đó ông Thành không hề tiết lộ rằng Cộng sản bắt buộc cơ sở ông làm việc này, cho nên ông làm thế cho họ. Mà ngay cả điều này cũng khó chấp nhận; vì muốn cho cơ sở lập công, thì phải để tự nó làm, chứ ông không thể làm thế. Cộng sản nó theo dõi những hoạt động của cơ sở chúng rất chặt chẽ, vì chúng luôn luôn nghi ngờ; do vậy, khi thấy cơ sở chúng nằm yên, mà ngoài đường có truyền đơn, thì ngược lại với yêu cầu của ông, chúng nghi ngờ nội tuyến và cho điều tra ngay. Tôi nghĩ, chính ông cũng theo nguyên tắc ấy. Thứ hai, tôi không hiểu tại sao, tất cả việc tình báo đều do một tay Trưởng ty làm cả, chứ không phải ông Phó ty CSDB? Không lẽ ông “bao thầu trọn gói”? Và nếu thế, thì người ta sẽ đặt vấn đề với ông ngay. Như vậy thì bất chính phủ trả tiền cho hàng ngàn nhân viên Cảnh sát đặc biệt tại Thừa thiên Huế một cách quá vô ích.

Việc cài đặt được một nội tuyến phải thật lâu dài và khó khăn lắm, vậy thì, ông Trưởng ty có thời giờ đâu mà làm hết vậy? Là một Trưởng ty Cảnh sát, ông điều khiển 5,000 nhân viên, được phân phối trong nhiều Ban, Ngành khác nhau từ Hành chánh, Tình báo, Công lộ, Tài nguyên, hành



quân dã chiến...Vai trò của ông rộng lớn. Và từ chỗ đó, chính phủ cần nơi ông là một người lãnh đạo, chỉ huy của Ty, chứ không phải cần ông đi làm công tác lễ tế. Vì vậy, chúng tôi rất nghi ngờ sự nhúng tay của ông vào các công tác có tính cách bí mật. Tại sao một Trưởng ty phải đem Phó trưởng ty đi gỡ mìn? Tại sao ông Trưởng ty phải tự mình đi rải truyền đơn cho Việt cộng? Tại sao một Trưởng ty phải tự mình đi phục kích?

Tôi nhắc lại là chính phủ cần ông lãnh đạo, chỉ huy, còn đi phục kích, rải truyền đơn... ai làm không được. Đại đội cảnh sát dã chiến với 500 người, không sợ quan nào chỉ huy được hay sao? Nếu có chuyện bất trắc, thì chính phủ mất đi một nhà lãnh đạo địa phương, chắc ông hiểu điều ấy chứ? Do đó, hành động của ông đã lộ ra một phần bí mật riêng ông.

Từ câu giới thiệu :*"kiến cũng không lọt huống chi là người"*, rồi đến; *"vậy mà cơ sở nội thành của Bảy Lanh vẫn rải truyền đơn Việt cộng"*, nó ghê gớm làm sao! Nó ghê gớm ở chỗ là chính Trưởng ty, Phó trưởng ty Đặc biệt CSQG lại đi làm việc cho Việt cộng! Xin hỏi ông Thành rằng, theo ông thì hầu hết thương gia, trí thức, Phật tử...đều là Việt cộng, vậy chúng không biết chuyện "kiến cũng không lọt" hay sao, mà bắt buộc tình báo viên của chúng rải truyền đơn? Và nếu có chẳng, thì cũng chỉ xảy ra tại một vài nơi kín đáo, chứ sao lại cùng khắp các đường chính của Thành phố? Lời kể của ông là một sự "thần thánh hoá Cộng sản", một hành động dẫn người dân tới sự ca ngợi Cộng sản, ngã theo Cộng sản. Vậy, phải chăng viết hồi ký này là để kể công với chúng???

Một điều quan trọng khác là, ông có quyền cho phép cơ sở nội tuyến của ông làm theo lệnh của Cộng sản để lập công, hầu nuôi béo để xâm nhập cao hơn. Điều ấy đúng. Thế nhưng, nhà lãnh đạo phải biết mức độ nào có thể làm cho đối phương tin tưởng, và quốc gia không bị họa hại quá lớn. Tôi đã từng nghe việc người ta thí luôn một đơn vị "để gây tin tưởng", nhưng chắc chắn chuyện ấy không gây tai hại lớn như ông làm. Cứ như chuyện ông kể, thì ông đã rải truyền



đơn Việt cộng khắp các nẻo đường chính của Thành phố Huế. Làm như thế giặc Cộng sẽ nghi ngờ ngay và cơ sở nội tuyến của ông sẽ bị phát hiện, chứ không phải nó tin đâu. Hay chính ông dùng cách này để “tự bịt đầu mối”? Thử nữa, do sự việc rải truyền đơn cùng khắp, ảnh hưởng trầm trọng đến đồng bào, một tai hại rất ghê gớm về chính trị, kinh tế..., chứ không như ông đùa giỡn.

Là một cư dân tại Huế lúc đó, nhìn cảnh bất an, không những gia đình chúng tôi, mà tất cả mọi người đều lo lắng. Đêm ngủ không yên, ngày đi vẫn sợ; do vậy, mọi sinh hoạt đều phải ngưng lại. Những dự án kinh tế phải hủy bỏ, mọi ước mơ làm ăn sinh sống đều tan biến trong đầu. Tất cả người dân đều bàng hoàng ngơ ngác trước sự hoạt động rợn rùng, đều khắp của Cộng sản tại thành phố thân yêu. Không chỉ đồng bào thường dân, mà ngay cả những bậc phụ mẫu chi dân cũng đều lo sợ. Mọi người đều nghi ngờ về khả năng bảo vệ miền Nam của Chính quyền địa phương và Chính phủ Trung ương. Từ những nỗi hoảng sợ đó, một số người nhẹ dạ, khi nghe một vài người thiên tả, hay cán bộ chúng rao truyền “chính nghĩa già Hồ”, thì phải sợ mà ngã theo, hay ít nhất cũng phải làm theo lệnh chúng. Thì ra, chính ông Liên Thành và ông Trương công Ân; Trưởng ty, Phó trưởng ty Cảnh sát Quốc gia Tỉnh Thừa thiên Huế đã tạo nên bối cảnh này. Lòng dân sợ hãi, ly tán, nghi ngờ...đã làm cho “giá trị Cộng sản” càng tăng cao gấp trăm triệu lần những trận đánh ngoài chiến tuyến. Thật là khủng khiếp vô cùng!

Chúng tôi, những người cảm sủng nói chung, từ người Linh trận Chủ lực, đến anh em Địa phương quân, Nghĩa quân, Cảnh sát, Cán bộ XDNT, nhân viên tinh báo các ngành, cán bộ hành chánh các cấp...đã bị một sự phản bội khủng khiếp của giai cấp “cha mẹ dân”. Chúng tôi bán sống, bán chết trong nhiệm vụ từng người để làm an tâm quần chúng, để tạo tin tưởng cho người dân vào chế độ; để đánh bại sự láo khoét của Cộng sản, để diệt những ổ tuyên truyền của Cộng sản, để đủ tin tưởng mà chiến thắng chúng trên chiến trường đầy máu lửa ...hầu giữ vững chế độ Việt nam

Cộng hoà; thì than ôi, chính những người uy quyền nhất tại hậu phương lại tiếp tay cho Cộng sản để làm bại hoại tất cả!!! Ai trả lại xương máu cho những chiến sỹ các cấp, các ngành, các nạn nhân bị Cộng sản và tay sai giết hại?

Từ một gian manh này, chúng tôi nghĩ đến những gian manh khác. Chúng tôi có quyền đặt những câu hỏi về những chuyện ông đã nêu ra. Phải chăng, do không chịu đầu phục ông, mà “hầu hết các thương gia” của Thị xã Huế đã trở thành “kinh tài Cộng sản”? Phải chăng ông đã gạt để hại Biên tập viên Đại úy Phó trưởng ty Huỳnh văn Thiện trong vụ Ciné Tân Tân? Phải chăng ông đã giết người rồi tạo án trường giả tại xã Thủy trường để phi tang? Phải chăng ông tạo ra nhân vật Hoàng kim Loan để hại người, diệt Phật giáo? Phải chăng ông đã gài người bên cạnh ông Trí Quang để thúc ép việc hô hào đem bàn Phật xuống đường cho ông tiêu diệt, mà trong đó nhân vật Bí thư Nguyễn khắc Từ là một? Phải chăng trong Tết Mậu thân ông đã dùng thủ đoạn này để triệt tiêu lực lượng trẻ của Phật giáo đấu tranh mà ông thù ghét? Phải chăng Thượng nghị sĩ Trần Điền không đồng ý “kế hoạch tàn bạo” của các ông, nên các ông thủ tiêu? Phải chăng Thiếu tá Từ tôn Kháng Tinh đoàn trưởng XDNT đã phải chết vì không tuân hành mệnh lệnh bí mật trong Tết Mậu thân? Phải chăng Mậu thân chết quá nhiều và mất tích cũng nhiều là vì ông dùng chiến sách Tinh báo: “con mèo sau nuốt con mèo trước”? Còn nhiều câu hỏi nữa ...

\*\*17-01-09\*\*

## Chương 10: Chuyện tình ai oán

Càng đọc cuốn “tiểu thuyết tiểu lâm tình báo nguy hiểm” của ông Liên Thành, càng thấy vui nhộn lạ thường, mà cũng lạnh xương sống. Sau đây là một chuyện chúng ta nên biết. Ông Thành kể:

*“Vào đầu tháng 4-1970 Tỉnh ủy Thừa thiên phái một nữ cán bộ từ cơ quan ở vùng gần Tà bạt, A lười thuộc quận miền núi Nam hoà về Huế công tác và mua một ít vật dụng cho cơ quan, trong đó cần mua một máy đánh chữ. Người nữ cán bộ này tên là Nguyễn thị Gái, sau nhiều ngày Nguyễn thị Gái đến được làng Đình môn, mặt tiền lăng vua Gia long, vượt nguồn tả sông Hương, qua làng Vỹ dạ thuộc Nam hoà, điểm hẹn là Dạ lê Thượng, thuộc quận Hương thủy, sẽ có giao liên nội thành đón vào thành phố”.*

Tạm chắm ngang chỗ này để xem nó ra sao? Từ A lười về Huế không phải là một đoạn đường dễ dàng, vậy tại sao Tỉnh ủy Việt cộng lại điên khùng sai “nữ cán” đi mua máy đánh chữ? Có lẽ là do yêu cầu của ông Thành chăng? Vào thời điểm 1970, CSBV đã được trang bị đầy đủ hơn, và các đường dây của chúng đã hoạt động mạnh hơn; đặc biệt là Hoàng kim Loan của ông đấy, ông Thành ạ. Thế thì, khi ông cho rằng các thương gia, trí thức, Phật tử ...đều là Việt cộng, thì chúng có cần sai con bé này “băng rừng đập núi” để đi kiếm máy đánh chữ không? Tôi nói thẳng là không? Tại sao? Tại vì theo ông, chúng có quá nhiều cơ sở tại Thừa thiên Huế rồi. Chính ông đã bắt một lượt năm 1972 lên tới 1.5000 người kia mà. Trong vụ này, thì anh chàng Lý văn Bút, một Trung uý, giáo sư trường Trung học đệ nhị cấp Hàm nghi, cũng đủ nói CS tài ba đến mức nào! Do đó, con bé này không cần đi,

chúng cũng có máy chuyển lên dễ dàng như thường. Đặc biệt là những chuyến xe khai thác gỗ “của CSBV” như ông từng nói. Tận mắt tôi chứng kiến tại phà Chợ Tuần, chỉ có vài chục người thợ rừng, mà họ có thể mang 50 bao gạo, thuốc men...trong khi chỉ đi từ 15 đến 20 ngày, cũng đủ chứng minh “sự cầu kết” của chúng! Vậy chúng là ai? Chắc ông biết rõ hơn tôi.

Một cách khác, con bé đó có thể về ngôi tại Dạ lê Thượng, thì cơ sở của nó cũng có thể giao máy đánh chữ, vậy tại sao nó phải lên tận Huế? Câu trả lời đơn giản là về diện kiến ông Liên Thành, bậc chủ quản, phải vậy không? Thế thì, khi nó về Huế, tất thị bọn cơ sở phải bảo mật, làm sao ông mua máy, ông gài máy phát sóng, ông đưa máy cho nó... mà bọn chúng không biết? Tất phải có những cơ sở khác liên đó. Đặc biệt là tên Lý văn Bút. Bên cạnh đó, những thương gia lớn và có nhiều kinh nghiệm như Mệ Bửu Thân chẳng hạn, làm sao họ không “dâng” máy mà để cho ông lừa được họ? Có lẽ câu trả lời là “quýt dày có móng tay nhọn” chứ gì? Nhưng ông lại hờ ra:

*“Từ Dạ lê Thượng vào thành phố Huế chỉ là một đoạn đường ngắn, nhưng trước khi vào thành phố lại có một trạm kiểm soát rất chặt chẽ của lực lượng CSQG Thừa thiên Huế, được tăng cường và phối hợp một số Quân cảnh để kiểm soát cả dân sự và quân nhân, đó là trở ngại và là mối lo lớn của Lý văn Bút. Nhưng Lý văn Bút không biết rằng có hai người còn lo hơn hẳn, đó là tôi và Đại uý Trương công Ân, trưởng phòng Cảnh sát đặc biệt, mặc thường phục cũng chờ nhau bằng xe Honda chạy sau Lý văn Bút để hộ tống cho Nguyễn thị Gái là cơ sở nằm vùng của chúng tôi. Cũng may, Lý văn Bút và Nguyễn thị Gái qua lọt trạm kiểm soát, nếu bị chặn hỏi lời thôi, thì một trong hai chúng tôi phải can thiệp ngầm để Nguyễn thị Gái khỏi bị bắt, như vậy có thể bại lộ công tác”.*

Quả là một lý luận Tình báo rất tiêu lâm. Tên Lý văn Bút, nó ở tại Huế, nó là Trung uý, sao nó không biết trạm kiểm soát này là kiểm soát cái gì? Nếu biết rắc rối, thì thẳng



Bút “cơ sở Cộng sản” nó không ngu gì mà đưa con Vem cái vào đường này. Có biết bao phương tiện để vào Huế một cách dễ dàng. Bên cạnh đó, ông và ông Ân lại làm chuyện chẳng khôn chút nào. Tại sao hai ông phải đích thân đi đón con Vem này? Nếu đã là cơ sở của ông, thì thiếu gì phương tiện để giúp nó qua mặt kẻ khác. Chỗ buồn cười là cái gì cũng do Thành cả, Thành trực tiếp “màng hết chơng hết choại”; bởi vì không có chữ Thành thì không có tiểu thuyết “lối cũ em về”. Chỉ tội nghiệp cho anh em Cảnh sát là “*kiểm soát rất chặt chẽ*”, và “*lọt qua trạm kiểm soát*” một cách dễ dàng!!! Nhưng tại sao hai ông “lãnh chúa Thừa thiên Huế” lại “còn lo hơn hắn” nhỉ? Nếu, Nguyễn thị Gái là “cơ sở nằm vùng” của mấy ông, thì tại sao các ông không cấp các loại giấy tờ cần thiết cho nó để xuất trình khi bị “hỏi thăm”? Các ông là người có quyền, là người đang trực tiếp Điều khiển nhân viên Tình báo của mình, các ông có rất nhiều quyền hạn, kể cả cấp thẻ Hành sự, Công vụ lệnh...vậy tại sao không làm mà phải đi đón, phải lo? Có lẽ câu trả lời là “nếu vậy thì không có tiểu thuyết con đường xưa em đi”.

Cũng một câu trên, tôi thấy Nguyễn thị Lài cũng là người Dạ lê Thượng đã trở thành “nữ anh hùng Cách mạng” dễ như chơi. Nàng buôn rau cải từ Dạ lê Thượng lên Huế, gồm cả buôn chất nổ, mật thư...nàng đã “được bắt” nhiều lần và cũng đã “bị thả” bấy nhiêu lần, nên nàng mới lên ngôi như thế. Không biết Trung úy Hồ Lan, Trung tâm trưởng thẩm vấn giờ này ở đâu, xin nói cho bà con biết chuyện anh đóng phim “thẩm vấn nữ anh hùng Nguyễn thị Lài” sau khi “phỏng giải” ra sao, cho thiên hạ nghe với.

Chỗ đáng cười khác là ông nói: “*một trong hai chúng tôi phải can thiệp ngầm*”, rồi lại nói “*và như thế có thể bại lộ*”. Đã “ngầm”, sao lại “bại lộ”? Tôi nghĩ, là Trưởng ty và Phó trưởng ty đặc biệt, hai ông đứng ở trạm kiểm soát và chỉ cần “khoát tay” một cái là “nàng tiên” của ông có thể đi qua một cách oai hùng. Hơn thế nữa, tại trạm kiểm soát này, cái chú trọng không phải là kiểm soát Việt cộng, mà là thứ khác; bởi vì Việt cộng đâu đại gì vác súng vào Thành qua trạm này?



Những người đi xe Honda, nếu bị soát cũng chỉ là soát giấy tờ “quân dịch” hay hàng hoá nhỏ, lậu...nhưng nếu đã là Việt cộng, thì cơ sở chúng đã cung cấp những thứ hợp lệ cả rồi, nên có soát cũng như không. Vấn đề còn lại chỉ là Tình báo mà thôi. Thế thì, việc thăng Bút “đưa em vào hạ” đâu cần hai ông “âm thầm hộ tống”; và hai ông cũng chẳng cần “lo hơn hần”. Thứ nữa, giả sử hai ông chạy cạp kè bên thăng Bút để nói chuyện, thì khi tới trạm, “mẹ kiếp thăng nào” dám chặn hỏi, tại sao phải “chạy sau” và “lo hơn hần”? Mấy “chú em” Quân cảnh và Cảnh sát không lẽ không biết “nhị vị đại ca hùm xám” của Thừa thiên Huế? Hơn nữa, thăng Bút, nó là Trung úy biệt phái giáo chức, hần có quyền mang quân phục, quân hàm, thì chắc chắn không ai hỏi hần giấy tờ. Quái chiêu này nghe sao “trọt lớt”. Phải chăng, hai ông đã bị lộ, nên bây giờ sợ người ta nói ra, nên vờ vĩnh “khỏa lấp” để chạy tội? Nếu như trạm này ngon lành như thế, thì làm sao em Nguyễn thị Lài trở thành “anh hùng cách mạng” cho được???

Một nữ điệp viên với những công lao khá vững vàng như thế, lại bị trờ đời bóp chết oan khiên:

*“Sau mười ngày, Nguyễn thị Gái trở lên cơ quan với nhiều vật dụng, trong đó có chiếc máy đánh chữ. Khoảng hai tuần sau đó, những trận mưa bom liên tục trút xuống khu vực cơ quan Tỉnh uỷ Thừa thiên. Những đợt oanh tạc này đã gây thiệt hại nặng về nhân mạng, và cơ sở cho Tỉnh uỷ Thừa thiên, nhưng ngược lại chúng tôi cũng bị thiệt hại: Nguyễn thị Gái cơ sở nằm vùng của chúng tôi đã hy sinh”.*

Thật ớn lạnh với cách làm việc của ông Liên Thành. Một cơ sở gián điệp vào tận hang ổ để mang lợi về cho mình như thế, mà ông tàn nhẫn đến độ không tưởng tượng được. Tại sao ông không sắp xếp cho nhân viên ông để bảo toàn “nguồn quý” ấy. Là một cán bộ điều khiển đường dây, lại là một Trưởng ty Cảnh sát, ông có đủ mọi điều kiện hơn kẻ khác để lo cho nhân viên. Thế nhưng ông vẫn nhẫn tâm tàn hại họ. Phải chăng, do tư cách con người như thế, mà Tết Mậu thân tại Huế chết và mất tích tăng quá cao so với các chỗ khác?

Phải chăng, anh em đã biết cách này nên không ai dám làm việc với ông, nên cái gì cũng tự ông làm lấy? Phải chăng, ông làm việc cho CSBV đã bại lộ, nên ông viết cho Nguyễn thị Gái trở thành “cơ sở nằm vùng” của ông? Tôi lại cảm thấy nực cười khi ông viết bốn chữ “cơ sở nằm vùng”; vì chúng ta chưa bao giờ dùng chữ này cho ai khác hơn là bọn CS lòn lỏi trong lòng “chính quyền Quốc gia”? Vậy có phải bài viết này do cán bộ CS đưa cho ông để thay bằng ban khen?

Ông lại viết:

*“Khi tôi giao máy đánh chữ cho Nguyễn thị Gái và bí mật hộ tống Nguyễn thị Gái vào vùng Dạ lê để trở lại mật khu là lúc máy bay không thám của Hoa kỳ bắt đầu bao vùng theo dõi và ghi nhận làn sóng, sau đó là cuộc oanh kích dữ dội của Không lực HK vào cơ quan Tỉnh uỷ Việt cộng”.*

Ông nói một đoạn tiểu thuyết khó tưởng tượng được. Làm thế nào mà ông giao máy cho cô Gái, mà không bị “cơ sở” chúng theo dõi? Hẳn nhiên khi nó đi, là các cơ sở khác liên hệ đã biết trách nhiệm của nó, và tất nhiên đã có người lo việc cho nó. Vậy thì làm thế nào mà ông “Trường ty liên hệ trực tiếp” mà chúng không biết? Nếu giả sử, ông phải dùng một nhân vật thứ ba, thì có thể chấp nhận được. Còn trong trường hợp này, chỉ có thể ông là cơ sở chính thức của nó mới làm được mà thôi.

Tôi xin nhắc lại là, khi một giao liên cấp Tỉnh uỷ từ mật khu trở vào thành phố, thì cơ sở của chúng phải bảo vệ tối đa; mọi tiếp xúc của nhân vật này không dễ dàng thực hiện tự do như tiểu thuyết của ông. Bản chất của Cộng sản là NGHỈ NGỜ, thì chắc chắn chúng không bao giờ để cho “nàng thơ nói chuyện với người thơ”, hướng chi lại để cho người khác mua máy dùm? Những vấn đề sau đây có thể xảy ra. Một là, tại thành phố Huế không có những tổ chức Cộng sản lớn lao như ông kể; nào là “hầu hết thương gia”, Phật giáo theo Cộng sản, trí thức theo Cộng sản, sinh viên theo Cộng sản..như ông đã buộc tội. Bởi vì, nếu hầu hết họ theo Cộng sản, thì Liên Thành làm sao mua máy đánh chữ, gài điện đài...giao

cho nó mà “cái hầu hết” này lại không biết? Hai là, những sự việc này là có thật, nhưng do một đường dây nào đó thực hiện một cách tối mật; nhưng dĩ nhiên họ không được phép thổ lộ, rồi ông lấy đó làm của ông.

Buồn cười hơn, khi ông bảo rằng chính ông đã hộ tống về, rồi lại chính ông hộ tống đi, mà Cộng sản không hề hay biết. Có quái lạ lắm không hỡi các nhà Tình báo? Như ông biết, Việt nam Cộng hoà có hàng vài chục cơ quan Tình báo khác nhau, và số người trên cấp của ông chắc có hàng ngàn, nhưng không ai viết “tiểu thuyết loại này”. Các ông Nguyễn khắc Bình, Huỳnh thới Tây, Nguyễn Mậu...là một ví dụ. Có hai người khác viết, nhưng cách viết hoàn toàn không giống ông. Thứ ba, chúng tôi có thể nghi ngờ ông là tay Gián điệp TAM TRÙNG đã lợi dụng chức vụ mình để làm cho Cộng sản Hà nội. Xin phép kiểm chứng lại vài vấn đề do chính ông đưa ra.

Trang 101, ông viết:

*“Cũng trong thời gian này, dân chúng tại vùng Nam giao, Từ đằm bị thương khá nhiều, cha tôi là Hoàng thân Tráng Cử, cùng với người bạn thân là bác Võ thành Minh, cả hai đều là Trưởng hướng đạo, họ đã chạy chỗ này qua chỗ kia, bằng bó cấp cứu đồng bào trong cơn lửa đạn, chạy xin cơm người chưa đói, tiếp tế cho người đang đói, cho trẻ thơ. Hai ông đâu biết bọn Việt cộng đang tìm bắt hai ông, khi biết được hai ông chạy trốn, nhưng rủi thay, bác Võ thành Minh bị bọn chúng bắt được ngay tại nhà thờ cụ Phan bội Châu, còn cha tôi may mắn trốn thoát được. Bọn chúng đã giết bác Võ thành Minh sau này mới tìm được xác”.*

Đọc đoạn này, trước hết xin ca ngợi công lao của nhị vị tiền bối đã biết hy sinh vì đồng bào, không quản khó nhọc, nguy hiểm để đem lại hạnh phúc cho họ trong cơn binh lửa. Bên cạnh đó, một chuyện không ai tưởng tượng được là cụ Tráng Cử, cha của Liên Thành, Phó Trưởng ty “công an ngụ” lại phê phê đây đó. Nếu như ông nói, là Hà nội đã họp để quyết định Tổng tấn công, tất nhiên những bản án, những

qui định chiến tranh...chúng đã có sẵn. Những ai phải bị tiêu diệt, những ai phải bị cầm tù...thì các địa phương đã lên danh sách. Vậy thì, tại sao chúng không bắt cha con ông Tráng Cử?

Cũng theo ông, bọn “tay chân Cộng sản Trí Quang” đã trở về Huế và “ở trong các chùa” từ ngày 25-12-67, do đó, chúng đã sắp sẵn bài ai thù, ai bạn; mà trong đó, “ông là kẻ thù số một”, vì ông đã phá đài phát thanh của chúng và bỏ đi trước khi chúng thức giấc. Sau đó, ông lại là Phó trưởng ty đặc biệt của Thừa thiên Huế; rồi Trưởng ty. Hẳn nhiên, chưa bắt được ông, thì cha mẹ ông, anh chị em ông phải là mục tiêu trước hết. Vậy tại sao chúng không “làm thật”, mà để ông già từng từng đi tới lui cứu người bị nạn? Với gia đình tên “đại ác ôn” mà chúng không bắt, không giết, thì tại sao chúng giết người “Phật giáo cộng sản” cùng phe với chúng? Tôi thách cả Tròi Phạm vương, Đế thích xuống trả lời câu này.

Đồng ý rằng, chiến tranh là gian ác, nhưng cái ác phải có nguyên nhân thúc đẩy. Không lẽ tự dưng vô cớ mà “Ông quan toà là Hoàng phủ ngọc Tường, Nguyễn đắc Xuân, Hoàng Phủ ngọc Phan, Nguyễn Thiết” lại vô cớ kêu án tử hình cho phe mình, mà không trừng trị phe địch? Họ đều là người Huế, đều là người đấu tranh, là những sinh viên, giáo sư sống tại Huế, họ biết rằng dân Huế hiền hoà chất phác từ thuở nào đến giờ, thì lý do nào để họ giết những em thơ, những cụ già vô tội, những người đang đứng về phía họ? Nói như thế, không phải tôi bào chữa cho họ. Chắc chắn CSBV, qua tay họ, họ đã giết những quân nhân, công chức của miền Nam; còn đa số những thành phần khác, họ không có lý do để giết. Họ là những người đấu tranh, đồng bào Huế cùng họ đấu tranh, thì tại sao họ phải giết những “đồng chí cộng sản Phật giáo” của mình? Tại sao chuyện đại gian, đại ác này lại chỉ xảy ra tại THỦ ĐÔ PHẬT GIÁO, trong lúc Liên Thành buộc PHẬT GIÁO LÀ CỘNG SẢN??? Vậy, phải chăng, CẢ HAI CHẾ ĐỘ MIỀN NAM VÀ MIỀN BẮC ĐỀU THÙ PHẬT GIÁO, ĐỀU DIỆT PHẬT GIÁO???



Nhưng ngay cả điều này cũng không đúng ngay lúc đó, vì theo Liên Thành, PHẬT GIÁO LÀ CỘNG SẢN, vậy có gì Cộng sản không để Phật giáo làm lợi cho chúng mà chúng giết người Phật tử trong lúc chúng đang cần họ? Cộng sản lúc đó, tôi chỉ nói lúc đó thôi, không thể thù Phật giáo; mà không thù thì không thể giết Phật tử. Vậy thì, CHỈ CÓ KẾ NÀO CẦM THÙ PHẬT GIÁO MỚI GIẾT PHẬT GIÁO. Kẻ đó là ai thì chúng ta cần kiểm lại các giai đoạn lịch sử chiến tranh Việt nam mới hiểu nổi. Mỗi người có thể tự hiểu lúc này.

Một thắc mắc khác là, khi đó ông Liên Thành là Phó Trưởng ty Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế, tất cả nội vụ Tổng tấn công của Cộng sản ông đều hiểu rõ, tại sao ông không đưa gia đình ông đi chỗ khác để tránh tai nạn? Thậm chí đến lúc Cộng sản đã tràn vào Huế, đã bắn giết tùm lum, mà Cụ Tráng Cử vẫn không biết Cộng sản truy lùng ông? Tại sao ông Cụ không biết? Với sở học của Cụ, với tuổi đời của Cụ, với kinh nghiệm lịch sử của Cụ...không lẽ Cụ không biết “băng đảng Cộng sản Hồ chí Minh” đã làm gì trên quê hương Việt nam? Từ thanh trừng đảng phái, đấu tố địa chủ, vụ Nhân văn giai phẩm, cải cách ruộng đất, xét lại, tiêu diệt hạ tầng cơ sở địch....của Cộng sản, không lẽ không cho Cụ một ấn tượng nào về sự gian ác của chúng? Hơn thế nữa, ngay lúc đó, con của Cụ là “Phó Trưởng ty công an ngục”, một tay phá vỡ Biên động miền Trung của “Phật giáo cộng sản”, một tay cầm thù Phật giáo giết Ngô đình Diệm, thì kẻ thù của nó không thể đếm được; vậy Cụ có ngại thơ tin rằng chúng không giết Cụ hay sao?

Cái chết của ông Cụ Võ thành Minh, lại là một nghi án khác. Tại sao hai người cùng “làm việc từ thiện” với nhau, mà một ông bị bắt giết, còn ông kia thì “thoát” được? Trong lúc đó, ông Cụ Võ thành Minh chẳng có làm gì cho “Ngục”, thì tại sao nó giết? Phải chăng các ông Trần Điền, Võ thành Minh đã chống lại mệnh lệnh hay biết rõ bí mật, nên đã bị “bịt đầu mối” ngay?

Ông Liên Thành cũng là một con người, chứ không phải ác quỷ mà nhẩn tâm để cha mình, chị em mình cho Cộng sản giết. Vậy tại sao, ông không báo trước, thậm chí không bảo vệ ông Cụ khi Cộng sản đã tràn vào? Hẳn phải có một lý do nào đó để ông Thành tin rằng Cộng sản không giết cha ông và gia đình ông. Và thực tế chứng minh là cả nhà ông “Phó Trưởng ty công an Huế” không mất một sợi lông nào trong vụ thảm sát Mậu thân 1968, trừ đoạn ông ghi:

*“Chị ruột tôi Công tăng tôn nữ thạch Hà bỗng con chạy giặc từ vùng Từ đàm chạy lên đồi Quảng tế, khu nhà máy nước Vạn niên, đã bị bọn Việt cộng pháo kích chặn đường, nên cả đoàn người phải chạy trở lại, khi về đến nhà thì mới phát giác bé Ni con gái của chị đã chết từ hồi nào trên tay của chị, vì bị mảnh đạn pháo của Việt cộng, tội nghiệp cháu chỉ mới hai tuổi đầu, có tội tình chi”.*

Xin chia xẻ nỗi đau thương ấy; nhưng thật ra cháu vẫn hạnh phúc vì còn Mẹ để lo tang sự. Còn những bé khác chết, thì cha mẹ chúng đã bị giết hết rồi, không ai hương khói, chôn cất. Linh hồn cháu chỉ thật sự đau đớn khi biết rằng, cháu có một ông cậu ruột có đủ tàn nhẫn để không thông tin cho mẹ cháu về tai nạn Tổng tấn công Mậu thân, mà ông biết như xem lòng bàn tay!!!

Tôi lại thấy đau đớn khi đọc trang 98:

*“Trách nhiệm thi hành bạo lực cách mạng được giao phó cho các đội Tự vệ khu phố, do Nguyễn đức Xuân thành lập và chỉ huy, cùng phối hợp với lực lượng an ninh Quân khu và an ninh Tỉnh, Thị, chủ lực của các đội Tự vệ gồm có:*

*-Các cơ sở nằm vùng từ lâu trong ba quận 1, 2, 3 thành phố Huế.*

*-Các thành phần trong phong trào tranh đấu Phật giáo năm 1966 đã thoát ly lên mặt khu.*

*-Lực lượng “học sinh, sinh viên giải phóng” thành phố Huế...”.*

Tóm lại, toàn là Phật tử của THỦ ĐỒ PHẬT GIÁO HUẾ. Thế tại sao chúng giết Phật tử của chúng? Tại sao chúng giết “đồng chí” của chúng?

-“*Các đội tự vệ khu phố*”, hẳn nhiên chúng biết ai là thù, ai là bạn, ai làm gì cho Nguy... trong khu phố chúng. Lại nữa, chúng là học sinh, sinh viên, giáo chức, là những thành phần trẻ, chúng không thể có những căm thù ghê rợn như thế được. Giết người không phải là chuyện dễ. Chỉ có kẻ quá căm thù mới làm được mà thôi. Chỉ có kẻ CUÔNG TÍN mới đủ ác tâm để làm theo lệnh QUỶ VƯƠNG; chứ bọn chúng là Phật tử, thì chưa bao giờ ai dạy cho chúng chuyện cuông tín cả.

-“*Các thành phần tranh đấu Phật giáo*”, lại càng không thể không biết rằng đồng bào Huế hầu hết là Phật tử; mà theo Liên Thành thì Phật giáo là Cộng sản hay làm lợi cho Cộng sản. Vậy sao chúng nhẫn tâm giết họ? Ai cũng thế, giết thì chỉ giết kẻ thù địch, chứ ai giết người thân, người đồng chí, người ủng hộ mình? Không thể nào tin được như thế. Tôi nhắc lại là CỘNG SẢN THỰC SỰ GIAN ÁC, nhưng trong trường hợp Tổng tấn công Mậu thân, thì tại sao chỉ có Huế mới chịu đại nạn? Chỉ có một câu trả lời ;VÌ HUẾ LÀ THỦ ĐỒ PHẬT GIÁO, nơi đã bị quy kết là lật đổ Tổng thống họ Ngô và gây “Biến động miền Trung”; chống lại độc tài quân phiệt.

CỘNG SẢN BẮC VIỆT PHẢI CHỊU HOÀN TOÀN TRÁCH NHIỆM TRONG TRẬN TỔNG TẤN CÔNG MẬU THÂN 1968, ĐỒNG THỜI CHÍNH PHỦ NGUYỄN VĂN THIỆU CŨNG PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM NHƯ LỬ GIẶC HỒ. TRONG TRẬN CHIẾN ẤY KHÔNG AI LÀ KẺ THẮNG CẢ. CHỈ CÓ THẮNG KHÔNG ĐÁNH MỚI THẮNG MÀ THÔI, VÀ KẺ CHỊU THIỆT THÒI LÀ ĐỒNG BÀO VIỆT NAM, NHẤT LÀ ĐỒNG BÀO PHẬT GIÁO TẠI HUẾ.

Tôi ca ngợi Liên Thành đã nói một câu rất đúng: “KHÔNG LÀ MỘT BẤT NGỜ”

Ngày nay, thì rõ ràng Cộng sản Việt nam đang truy diệt tận gốc rễ Phật giáo. Tiến trình này lặp lại y chang như

Đế quốc La mã tiêu diệt Do thái giáo vào trước năm 325 sau Tây lịch. Vậy, chúng là ai mà đang tâm làm như thế? Ai là chủ của chúng? Hiện nay ai đứng sau lưng chúng? Hãy mở cặp mắt thật to, và cố gắng cho cục não nhúc nhích chút đỉnh, thì biết ngay.

Để chứng minh cho luận điểm trên đây, xin cùng đọc lời của ông Liên Thành tại trang 104:

*“Trường trung học thiên hựu là nơi Việt cộng đã đặt Bộ chỉ huy nhẹ của lực lượng an ninh Bả Lanh, chính nơi đây là chỗ giam giữ những người mà bọn chúng đã bắt THEO DANH SÁCH ĐÃ CÓ SẴN, ông Bảo Lộc, Phó tỉnh trưởng Tỉnh Thừa thiên cũng bị giam tại đây và may mắn cho ông, chúng đã dẫn ông lên núi và đưa ra Bắc, trước khi chúng nhận lệnh tàn sát dân chúng”.*

Như thế, rõ ràng Liên Thành cũng phải công nhận rằng, những tên Cộng sản ác ôn đã có lập sẵn danh sách những ai chúng muốn giết, muốn bắt; chứ không thể tự dưng vô cớ mà giết dân đi. Dù gian ác đến đâu, Hồ chí Minh và Đảng Cộng sản cũng hiểu rằng không có dân thì chúng bắt ai làm nô lệ cho chủ nghĩa? Do đó, nếu thanh trừng, thì phải “thanh trừng Mỹ Ngụy”, giết thì phải giết kẻ “ác ôn” tại miền Nam, hay ít nhất cũng đã gây căm thù cho cơ sở chúng. Nhưng oái oăm thay, đồng bào Huế bị chính quyền miền Nam, mà chỉ huy trực tiếp là Liên Thành, cho rằng Phật tử theo Cộng sản, thầy Chùa theo Cộng sản, thì sao Cộng sản lại giết, trong lúc gia đình “đại ác ôn Liên Thành” lại chẳng có chuyện gì?

Vụ án này nhứt định phải được giải mật khi không còn Chủ nghĩa Cộng sản trên quê hương Việt nam.

**\*\*20-01-09\*\***



## Chương 11: Cờ chi rứa Mẹ

Để biết được cái tài của nhà văn “trút cổ” đã “đạo dục tăng bi, dưỡng nhân tâm chí dũng” như thế nào, và những thứ kiến thức độc đáo, độc địa; nhưng cuối cùng nghe có vẻ sao trợt lớt. Xin cùng đọc nơi trang 90:

*“Khoảng 6 giờ sáng, sương mù chưa tan, trời trở lạnh và thấp; nhìn về kỳ đài Phú văn lâu, Huế bật khóc trong nghẹn ngào, lá Quốc kỳ không còn nữa, mà thay vào đó một lá cờ gồm 3 mảnh, hai mảnh hai bên là màu xanh nhạt, mảnh giữa màu đỏ, ngay ở giữa mảnh đỏ là ngôi sao vàng.*

*Dân Huế cứ ngỡ là cờ của Mặt trận giải phóng Miền Nam. Thật tình không phải. Cờ của Mặt trận giải phóng miền Nam chỉ có hai mảnh, một mảnh màu xanh nhạt, và một mảnh màu đỏ và ở giữa có ngôi sao vàng.*

*Lá cờ mà bọn Việt cộng treo ở Kỳ đài Ngọ môn là cờ của lực lượng Liên minh Dân tộc, Dân chủ Hoà bình của ông Chủ tịch Lê văn Hảo, và ông Phó Chủ tịch Thích Đôn Hậu, Chánh đại diện Phật giáo Ấn quang miền Vạn hạnh”.*

Tôi đọc mà nghe lòng cũng nhói, nhưng những sự kỳ lạ lại hiện ra tức khắc. Hôm đó là sáng ngày mùng hai Tết, rứa thì ai dậy quá sớm mà nhìn ra Kỳ đài Phú văn Lâu, không lẽ Huế lại nhìn Huế? Nhưng thật ra, Phú văn Lâu đâu có kỳ đài. Thì ra, tác giả say mê với đoạn văn “diễm tuyệt”, rồi sau đó mới nhớ ra: “treo ở kỳ đài Ngọ môn”! Cái khốn kiếp là “sương mù chưa tan, trời trở lạnh và thấp”; thế mà nhận ra được màu của 3 mảnh và ngôi sao, mới lạ chứ? Khổ thay cho người đọc, phải làm thử nhiều lần, thì “sương chưa tan” mà nhận ra màu xanh nhạt, màu đỏ mới khổ! Mẹ ôi, dù đứng

gần một bên, thì cũng khó nhận được, hướng chi đang đứng từ xa? Vậy thì, chỉ có Liên Thành tự tay treo cờ mới biết rõ thôi? Khó hơn nữa là trong sương mù lại nhận ra “màu sao vàng”. Đúng là đôi mắt em Tiên! Phải chăng, cái này gọi là “phóng sự rừng hoang viết cho hoang thú”, chứ làm người ai tin được rứa hè? Không biết Thiếu tướng Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia, có thấy đây là sự “rất đúng” không hả? Dù cho các ngài có ống nhòm kiểu Mỹ, cũng không thể phân biệt màu nhạt, màu đỏ, màu vàng trong “sương mù chưa tan, trời trở lạnh và thấp”! Dzui thiệt là dzui!!!

Điều vui hơn nữa là ảnh cổ tình để đưa “*Thích Đôn Hậu, Chánh đại diện Phật giáo Ấn Quang miền Vạn Hạnh*” vào trong, mà quên mất trò đời phi lý. Nhưng, câu viết này chứng tỏ “kẻ ngoại đạo”, chứ đâu phải Phật tôn, nói chi Phật tử? Chánh đại diện là “Chánh đại diện Miền Vạn hạnh”, chứ không thể nào là “Chánh đại diện Ấn quang Miền Vạn hạnh”. Anh “văn trút cổ” uơi, trật lất đường rầy rồi đấy ạ. Ủa, Liên Thành là Phật tử đó sao?

Nhưng, cái chỗ khó nghe nhất là tại sao chúng treo cờ Mặt trận của ông Đôn Hậu, vậy cà? Theo ông Thành thì:

*“Ngoài kế hoạch quân sự, vào ngày 21 tháng 1 năm 1968 (trước trận Mậu thân), Bộ chính trị Trung ương đảng gửi mật điện cho Trung ương cục miền Nam, Khu ủy Khu 5, và Khu ủy trị Thiên, Bộ Chính trị yêu cầu Phạm Hùng, Võ chí Công, Trần văn Quang, thành lập Mặt trận chính trị thứ hai (thứ nhất là Mặt trận giải phóng Miền nam) lấy tên là “Liên minh Dân tộc, Dân chủ và Hoà bình” nhằm phân hoá chính quyền Miền nam, tập hợp những lực lượng, những cá nhân chống chính quyền Miền Nam, chống Mỹ, tranh thủ mọi tầng lớp dân chúng”.*(Trang 65)

Như thế thì, cái Mặt trận này chỉ mới là cái “mặt trần non choẹt”; và chắc chắn là chỉ có trên giấy tờ ông Liên Thành mà thôi, chứ nó có mần chi mô mà quan trọng? Nhưng, đã là “mặt điện”, sao ông Thành có nhĩ? Phe miềng??? Cờ của nó, nếu có, cũng chỉ là cái giẻ do Cộng sản

bày trò; trong nước cũng chưa ai biết, hướng hồ Quốc tế. Vậy đưa nào dám cả gan treo lên, trừ Liên Thành, phó trưởng ty Đặc biệt Cảnh sát Tỉnh Thừa thiên? Trên lý thuyết, lần thực tế, Chính phủ Cộng hoà Miền Nam Việt nam mới có quân đội để đi đánh; nhưng cái “lý” và cái “thực” này đều do Hà nội “nặn” ra, con mèo nào mà không biết. Vậy thì, có “giải phóng” nào mà ngu đến nỗi “mình làm nó ăn” chơ lị? Sở dĩ, Cộng sản Bắc Việt không cho mang quân hàm, cờ xí của Miền Bắc, là vì hấn muốn “ăn gian nói dối” với nước ngoài rằng “quân giải phóng Miền Nam” của “Chính phủ Cộng hoà Miền nam Việt nam” đánh, chứ không phải Bắc Việt đưa quân xâm lăng. Chính vì điều này, nên nó mới cho giăng cờ “Giải phóng” cho vui mắt thiên hạ. Còn cái mặt trận thứ hai như ông nói, mới để một tháng, “khu còn dính phân”, thì treo lên làm cái mẹ gì? Dân còn không biết, thì ai biết và để làm gì? Khi cho treo lên như vậy, lại lòi đuôi “mặt trận này đánh đổ mặt trận kia” sao, nó đâu có đại quá quắt như thế? Nói như vậy, chắc ông còn tức tối rằng tui nói bậy, xin ông đọc lại luận chứng của ông tại trang 382, thì rõ:

*“...và ngày 20-12-1960 Hà nội cho thành lập Mặt trận Giải phóng Miền nam, từ đó cho tới ngày hôm nay, mọi hoạt động của Hà nội đều núp bóng dưới lá cờ Mặt trận Giải Phóng miền nam, đó là cờ có hai màu đỏ và xanh nhạt, giữa có ngôi sao đỏ.*

*Che dấu không để lộ hành tung và ý đồ xâm lăng Miền Nam Việt nam, bất cứ nơi đâu, tại các diễn đàn quốc tế, Hà nội thường chối bỏ có sự hiện diện của binh lính, cán bộ ngoại nhập từ miền Bắc xâm nhập hoạt động tại miền Nam, thì nay họ không đại gì mà lại treo cờ của họ tại quận 3 Thị xã Huế, một hành động vạch áo cho người ta xem lưng, tự đi tố cáo mình.*

*Thiếu tá, ông đã thiếu hiểu biết về chính trị, về sách lược, về chủ trương và bản chất láo lùng của đảng Cộng sản Việt nam, thay vì treo cờ Giải phóng Miền Nam, ông lại treo cờ đỏ sao vàng của Chính phủ Việt nam Dân chủ Cộng hoà miền*

*Bắc, đó chính là lý do nhân viên công lực chúng tôi thấy ngay đây là một vụ giả tạo”.*

Tôi lảng trí, quên mất không biết cái cờ của cái Mặt trận Giải phóng miền Nam như thế nào. Nhưng, nghe ông Liên Thành diễn tả hơi quái lạ! Như đã trích dẫn trang 90 thì:

*+Cờ của Mặt trận Giải phóng miền Nam chỉ có hai mảnh, một mảnh màu XANH NHẠT, một mảnh MÀU ĐỎ, và ở giữa có NGÔI SAO VÀNG.*

Qua trang 382, thì cờ “Giải phóng” lại khác:

*+Cờ Mặt trận Giải phóng miền Nam, đó là cờ có hai màu ĐỎ và XANH NHẠT, ở giữa có NGÔI SAO ĐỎ.*

Chui choa, rửa thì SAO ĐỎ, SAO VÀNG cũng của Mẹ Liên Thành cả đấy. Khi Mẹ muốn VÀNG thì nó VÀNG, Mẹ muốn ĐỎ, thì nó ĐỎ. VÀNG HAY ĐỎ LÀ TUỖ MẸ. Mẹ kiếp thằng nào dám cãi, vì Mẹ là CHỈ HUY TRƯỞNG CẢNH SÁT QUỐC GIA THỪA THIÊN HUẾ đấy mà. Cũng vậy, đưa mô “mảng Cộng sản” cũng do Mẹ, đưa mô “Cộng que” cũng do Mẹ. Mẹ làm lịch sử, Mẹ viết SỰ THẬT, kéo mấy thằng LƯU MANH nó bẻ cong lịch sử!!! Mẹ kiếp gian hùng!!!

Bây giờ, nông dân xin bứng “cả cây lẫn củ” về trồng lại nhà Mẹ Liên hí? Sao ông hạ nhục “chú Thiếu tá Quận trưởng Quận 3” hay ho như rửa, rồi ông quên mất dạy chính mình? Cũng theo ông, thì cái Mặt trận Liên minh Dân tộc Dân chủ và Hoà bình chỉ là “tập hợp những lực lượng, những cá nhân chống chính quyền”, chứ nó đâu có thằng lính nào mà đánh, mà thắng, mà treo cờ chờ lì?

Cái chỗ khó chơi nhất là nghe ông kể chuyện “Tống cân” của CSBV vào Huế. Răng mà bắt đầu từ 2 giờ 33 phút Việt cộng mới khởi sự, thế mà 6 giờ sáng chúng đã treo cờ lên Kỳ đài chính trên Hoàng thành trước cửa Ngọ môn? Có phải bọn Việt cộng nó biết tàng hình không ông? MƯỠI NGÀN QUÂN với tất cả sung ống, pháo binh... chúng đi từ thượng nguồn sông Bồ...về Huế, mà chẳng ma nào biết? Chỉ nói riêng ông Phó trưởng ty đặc biệt thôi, thì đã đi kiểm tra hai



vòng, và cho biết đến 01 giờ sáng Huế vẫn còn yên; rồi 2 giờ 30 cũng vẫn còn êm; vậy thì Cộng sản ở đâu mà chỉ trong vòng ba tiếng rưỡi đồng hồ lại DỨT HUẾ?

Như thế, hoá ra ông đi kiểm tra tình hình BỘ ĐỘI TA BỐ TRÍ RA SAO, chứ đâu phải cho phe mình? Xin hỏi ông rằng, từ Nam hoà về, từ La chữ về, nó bay thế nào mà ông Thiếu tướng Tư lệnh Sư đoàn I không thấy, nên ông vẫn ngủ với vợ và được ông ban khen chí tử? Nếu nó qua ngã Nam hoà, thì Trung tâm Phú bài đóng gần đó, lính Quận Nam hoà, lính Mỹ và Việt nam đóng ở Nam giao...rằng không ai đánh cả nhĩ? Qua ngã Hương trà, thì Trung đoàn 3 cũng đóng ở cây số 17 rằng nó không đánh, mà cả hai mặt “êm ru bà rù” như rứa? Tụi Việt cộng phải bằng đèn vượt suối hàng chục cây số, thì bao lâu mới đến Huế? NĂM NGÀN CẢNH SÁT của ông ở đâu mà không báo cáo khi Cộng sản còn ở Nam hoà, Phú ồ, La chữ, khi di chuyển...? Xin lặp lại chơi dzui: LÁO VỪA THÔI CHÚ! Hay chính ông đã điều động Cảnh sát “mang nón tai bèo, súng AK” để thực hiện “đại âm mưu” trước khi bàn giao cho Việt cộng??? Và do không muốn thiên hạ biết, nên ông đã cho “mèo sau ăn mèo trước”, cứ thế... mà số chết và mất tích tăng cao hơn đâu cả???

Đừng lấy hai chữ HỮU CHIẾN ra mà xài, hồng đúng đâu. Hữu chiến thì ở đâu nằm đó, chứ chuyển cả hàng chục ngàn binh lính với tất cả quân dụng, trọng pháo...đi hàng mấy chục cây số về hướng Kinh đô, sao lại không báo động, không đánh? Tôi xin phép viết một câu chắc nịch:

HỒ CHÍ MINH, NGUYỄN VĂN THIỆU, PHAN VĂN KHOA, ĐOÀN CÔNG LẬP, LIÊN THÀNH... LÀ TỘI ĐỒ DÂN TỘC, LÀ NHỮNG KẺ GIẾT ĐỒNG BÀO HUẾ NÓI RIÊNG, ĐỒNG BÀO TOÀN QUỐC NÓI CHUNG. TẤT CẢ BỌN CHÚNG LÀ “TÔI CÙNG MỘT CHỦ” MANG NẶNG ÂM MƯU TRẢ THÙ DÂN TỘC VIỆT.

Xin đừng dùng ngụ ngôn, xảo ngữ mà che đậy.

Nói thẳng điều này, tôi biết mình phải đối diện với tử thần, vì “Băng Đảng” ông đang hoạt động mạnh tại Hải ngoại,

nhưng tôi không thể không nói cho nạn nhân Tết Mậu thân tại Huế, tôi chỉ nói tại Huế thôi. Tôi nhắc lại rằng, hôm ba mươi rạng ngày mồng một Tết đã có khoảng chục Tỉnh, Thành bị tấn công, thì không lý nào mà Thừa thiên Huế lại “vô tư” đến thế. Chính ông nói:

*“Không còn kịp nữa đâu anh Xuân, ông Ty không cho lệnh cấm trại, đó là quyền của ông ta, tôi là người chỉ huy trực tiếp lực lượng CSĐB, tôi cho lệnh lực lượng CSĐB cấm trại cũng đúng vậy. Đã quá muộn rồi, anh gắng gọi anh em, được chừng nào hay chừng đó, tôi chịu trách nhiệm chuyện này”.*(trang 81)

Đọc đoạn này, tôi thấy nó khó chịu làm sao. Không lẽ từ lâu ông đã biết rằng CSBV đã họp bàn Tổng tấn công, mà ông lại cho Cảnh Sát của ông nghỉ Tết? Dù cho nghỉ, thì cũng một phần nào, chứ không lẽ cả hết đều nghỉ? Và chính ông đã cho gọi về; vậy thì họ ở đâu? Tại sao lại có chuyện như vậy:

*“Phải nói rõ một sự thật để giải toả những thắc mắc:*

*Tại sao khi Việt cộng bắt đầu nổ súng tấn công, bọn chúng vào Huế như chỗ không người.*

*Vì thành phố và vòng đai an ninh thành phố hầu như đã bỏ trống. Nhiều nút chặn ra vào thành phố đã bỏ trống, những nơi khác thì chỉ một vài anh em Cảnh sát đứng co ro trong cơn gió lạnh của buổi tối mùa đông. 1 giờ khuya ngày mồng hai Tết Mậu thân, Huế vẫn còn bình yên”.*(trang 82)

Quái lạ, ông đã biết ngày 25-12-1967 Bộ chính trị Cộng đảng đã họp để quyết định tấn công, thì không lẽ Phủ đặc ủy Trung ương Tỉnh báo, Tổng nha Cảnh sát....Tổng thống VNCH mà không biết? Nếu đã biết sao lại đi chơi như Tổng thống Thiệu? Riêng ông, ông đã biết mọi chuyện; đặc biệt là khi ông tuần tra, sao ông không cho Cảnh sát biết, mà để họ “đứng co ro” như không có chuyện gì? Tại sao ông không cho họ về Ty để chuẩn bị chiến đấu, mà bắt họ đứng chịu chết một mình? Tại sao các Phó trưởng ty khác không đi

tuần tiểu, mà phải là ông Phó đặc biệt? Vậy thì, Phòng giao thông, đội tuần tiểu do ai chỉ huy, Đại đội Cảnh sát dã chiến đâu mà không nghe nhắc tới? Phải chăng các thứ này đang “nón cối, tai bèo, dép râu chêm chệ”??? Tôi chỉ căn cứ trên lý thuyết của cuốn sách mà đặt lại vấn đề, chứ sự thật ra sao thì chỉ có ông, ông Trưởng ty Đoàn công Lập, Trung tá Khoa Tỉnh trưởng mới rõ mà thôi.

Ông đã nói rằng: *“Phải nói rõ một sự thật để giải toả những thắc mắc”*, thế nhưng, ông có nói về chuyện tại sao *“bọn chúng vào Huế như chỗ không người”* đâu? Tại sao Bộ Tư lệnh Sư đoàn I, đại đội Hắc báo, Đại đội Trinh sát, Tiểu khu Thừa thiên, Ty Cảnh sát, Tỉnh đoàn Xây dựng nông thôn, Quân trấn...là những đại đơn vị đóng ở Huế, mà chúng vào như chỗ không người, nếu các cơ quan quân sự, bán quân sự này không “nhắm mắt” lại? Ai đã bắt họ “nhắm mắt”, trong lúc ông Phó ty Đặc biệt biết hết mọi chuyện tại Bộ chính trị Trung ương đảng Cộng sản tại Hà nội từ hai tháng trước, thậm chí ông biết rõ nó tập trung quân ở thượng nguồn sông Bồ, ém quân tại La chữ và nằm sẵn tại vùng Từ đàm, Phủ Cam? Nhưng điều đó cũng không xót xa bằng:

*“Lực lượng Hoa kỳ hoàn toàn án binh bất động trong 7 ngày đầu Việt cộng tấn công Huế”* (trang 86)

Và rồi:

*“...tưởng rằng bị Việt cộng tấn công, lập tức MACV báo động và hai chiếc xe tăng lớn lù lù từ trong MACV ra án ngữ ngay cổng chính MACV, cũng là cổng chính của BCH/Cảnh sát, từ giờ đó Việt cộng không còn tấn công vào BCH/Cảnh sát nữa”*. (trang 87)

Đọc ngang đây, thì chỉ người điên hay mất trí mới không biết cái “bí mật” của các ông là đã đi đêm với Cộng sản để tàn sát đồng bào Huế, Thủ đô Phật giáo Việt nam!!! Thế mà, ông viết chẳng ngượng rằng:

*“Bọn họ từ vùng núi phía Tây tràn vào Huế, họ là “Quân đội nhân dân”, là Quân giải phóng”, là những tên cơ sở*

*nằm vùng, là những kẻ trí thức, giáo sư, sinh viên đã một thời theo giặc, theo ông Trí Quang, trong phong trào tranh đấu Phật giáo vào năm 1966, thoát lên mật khu, nay theo lệnh của Hồ chí Minh, của Bộ chính trị đảng Cộng sản Việt nam, trở lại Huế, với gươm đao, búa liềm, với AK 47, với B40, bắn sập thành phố, thẳng tay chém giết hàng loạt dân lành vô tội, để trả mối hận xưa...” (trang 89).*

Xin hỏi ông, làm sao Việt cộng từ phía Tây có thể vào thành phố dễ dàng như thế? Ai cho phép chúng vào, nếu không phải là Mỹ, Tổng thống Việt nam Cộng hoà, Trung tá Khoa, Trưởng ty Cảnh sát Đoàn công Lập, Phó trưởng ty Liên Thành? Ai cho những kẻ “theo giặc, theo trí Quang” trở lại thành phố? Liên Thành, vì Thành đã biết chúng về ngày nào, ở đâu, tên gì...nhưng không bắt! Ai cho chúng “bắn giết hàng loạt dân lành vô tội” tại Huế? Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa, Trưởng ty Cảnh sát Đoàn công Lập và Liên Thành; vì nếu những người này không muốn, thì họ đã chặn đánh ngay từ khi tập trung quân tại thượng nguồn sông Bồ, khi đưa quân về ếm tại La chữ, về Nam hoà, thậm chí khi thấy chúng ở quanh vùng Phủ Cam, Từ đàm, Hương trà...!!! Nếu nói chúng “trở về trả thù”, vậy sao cả nhà ông Liên Thành không đứt sợi lông chân, mà chỉ toàn dân vô tội? Tôi đồng ý hoàn toàn rằng, CHÍNH CỘNG SẢN VÀ NHỮNG KẺ A TÔNG ĐÃ GIẾT NGƯỜI, NHƯNG KHÔNG THỂ ĐỔ TẤT CẢ TỘI LÊN ĐẦU CHÚNG BỜ VÌ NGƯỜI DÂN HẦU HẾT LÀ PHẬT TỬ, MÀ THEO ÔNG LIÊN THÀNH THÌ PHẬT TỬ THEO CỘNG SẢN; KHÔNG LẼ PHE TA GIẾT PHE MÌNH???

Chỉ cần đặt một câu hỏi là tại sao 7 ngày đầu Mỹ nằm ngủ không đánh; tại sao Việt cộng không đánh Mỹ, thôi không tấn công BCH/CS Thừa thiên, thì mọi cái gọi là “bí mật” nó “lòi ra hết chơn hết choại”.

Với một thành phố nhỏ nhoi như Huế, với khoảng 130.000 người; mà mười ngàn thằng Cộng sản chui vào với cả quân dụng và trọng pháo, lại được “vào như chỗ không người”, thì chúng khạc nhổ cũng chết hết, chứ làm sao Ty Cảnh sát không bị tấn công dữ dội? Chỉ vì nếu tấn công thì



chết ông Liên Thành, sao được; mọi chuyện đã sắp đặt rồi???

Do những lý do vừa trình bày trên đây, thì việc treo cờ của cái Mặt trận Liên minh Dân tộc, Dân chủ và Hoà bình, nó chẳng cần thiết và phi thực tế. Đáng cười hơn là ông Lê văn Hảo thuộc loại gốc to “cao giống” lại không được quan tâm mấy, thế nhưng ông Liên Thành lại muốn chơi “pháo giật”! Ông nghĩ là chẳng ai dám “giật pháo” chẳng? Thưa, không hẳn vậy đâu. Hãy coi chừng kéo nát tay như ông Phó ty Huỳnh văn Thiện đấy. Khi mà “pháo giật” đã nổ, thì hàng loạt bị bùm liên tu bất tận. Nên nhớ lấy câu: “chơi dao lâu ngày đứt tay”. Hiếp người vừa thôi chứ?

Thảm trạng Mậu thân 1968 là một sự thật vô cùng bi đát cho Dân tộc Việt, mà kẻ hưởng lợi là “chú Ngư ông”, chứ chẳng phải ai khác. Chính quyền Miền Nam, Ngụy quyền Miền Bắc, những kẻ tội tở hèn mọn đều làm tội cho một chủ, cấu kết với nhau tiêu diệt Dân tộc Việt, lấy đất nước Việt làm nơi trút xuống những dư thừa vũ khí chiến tranh. Tôi đứng hẳn trên lập trường Quốc gia, Dân tộc Việt để lên án một cách kiên quyết những kẻ lợi dụng “nước đục béo cò” để hưởng lợi. Tôi không chống lại ông Liên Thành, tôi chỉ chống sự tiếp tục gây mâu thuẫn, chia rẽ để cai trị người dân Việt. Đã biết quá khứ là một đau thương, hiện tại là một nhiễu nhương dưới gót sắt Cộng sản, một thứ phẩm của Thần Chiến tranh Tây phương, thì chúng ta không thể để cho con cháu chúng ta lại dẫm chân lên một lần nữa. Phải hiểu rõ rằng, cả hai miền đều bị điều khiển bởi ma vương, quỷ dữ; và ông chủ tối cao của nó với một bàn tay “rất sạch sẽ” đã nhuộm máu quê hương. Xót xa vì thân phận nước nhỏ, nghèo nàn, chúng ta phải thấy hết, phải nói hết để ngăn ngừa những oan uổng sau này.

Để độc giả hiểu thêm về chuyện lá cờ, tôi xin trích dẫn một vài bằng chứng đều thuộc “phe ta” :

\*Sử gia Trần gia Phụng

“Qua cửa Chính Tây, Việt cộng tiến chiếm Đại nội. Việt cộng dùng bờ thành Đại nội để bảo vệ Kỳ đài, nơi đó, ngày 31-1 (mùng 2 Tết), **Việt cộng treo một lá cờ lớn của MTDTGPMNVN.(14)** Từ Kỳ đài, Việt cộng tiến quân theo mé bờ tả ngạn sông Hương (tức bờ phía bắc), chiếm đồn Cảnh sát chợ Đông Ba, bắt tay với một cánh cộng quân khác cũng của E-6, làm chủ hoàn toàn khu vực Đông Ba, Gia-Hội.

\*Thiện giao Phóng viên RFA (phòng vấn ông Trần ngọc Huế, chỉ huy Đại đội Hắc báo và ông Nguyễn văn Ngẫu, Trung đoàn 3; hai vị tái chiếm và treo cờ tại Kỳ đài Huế)

“Dựng lại cờ VNCH trên Kỳ Đài ở Phú Văn Lâu Đại Nội, biểu tượng của kinh thành Huế, nằm gần Kỳ Đài ở Phú Văn Lâu. **Lúc ấy, cờ của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam vẫn đang bay** giữa trung tâm Huế. Thế rồi, đến ngày 18 tháng Hai, ông Nguyễn Văn Ngẫu và đơn vị nhận được lệnh trình diện Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 1 Bộ Binh. Tại đây, tướng Tư Lệnh Ngô Quang Trưởng trực tiếp giao nhiệm vụ đặc biệt cho tiểu đoàn của thiếu úy Nguyễn Văn Ngẫu: Đánh chiếm và dựng lại cờ Việt Nam Cộng Hoà ở Kỳ Đài. “Hướng dẫn đại đội ra khỏi Sư đoàn và đến đường Mai Thúc Loan, **tướng Trưởng chỉ vào lá cờ Mặt Trận Giải Phóng cách khoảng 1 cây số,** nói “nhiệm vụ của toa đây.” Rồi ông đưa bản đồ hành quân, các cơ quan liên lạc, và hỏi tôi hai câu. Tôi trả lời, chính tôi là kẻ muốn thắng trận, và tôi nghĩ cần một lá cờ để thay thế cờ Mặt Trận.”.Cùng thời điểm ấy, người chỉ huy Đại Đội Hắc Báo cũng nói với tướng Ngô Quang Trưởng, yêu cầu được giao nhiệm vụ tái chiếm Đại Nội:“Cuối cùng chúng tôi yêu cầu Tướng Tư Lệnh được tái chiếm Đại Nội, là biểu tượng về nền tự chủ và độc lập của Việt Nam từ năm 1802. Chúng tôi được vinh dự lãnh trách nhiệm tái chiếm Huế từ tay Cộng Sản. Và chúng tôi đã hoàn thành nhiệm vụ của con dân Huế và miền Nam.”10 giờ sáng ngày 22, cờ Việt Nam Cộng Hoà được kéo lên Kỳ Đài sau khi 2 người lính đã bị phía Bắc Việt từ Đại Nội bắn tử. “Bên kia là toà tỉnh, các phái đoàn tổng tham mưu, truyền hình, truyền thanh, hàng chục ngàn dân nhìn lên lá cờ để tưởng niệm những ngày tang thương

*nhất qua đi. Nhìn lá cờ mà rưng rưng nước mắt, bao nhiêu ngày bị bao phủ bởi khổ đau.”Hai giờ chiều cùng ngày, Đại Đội Hắc Báo chiếm Đại Nội: “Tấn công nhưng phải bảo vệ di tích lịch sử. Phải bảo tồn. Chúng tôi cũng yêu cầu người Mỹ như vậy. Tôi là con dân Việt Nam, tôi tôn trọng di tích tổ tiên để lại.”. Hàng ngàn người vô tội bị giết hại. Hai ngày sau, Huế hoàn toàn được vẫn hồi an bình. Người dân trở lại thành phố, vừa ngỡ ngàng, vừa vui mừng, vừa chờ đợi. Họ chờ đợi sự trở lại của những người thân đã bị bắt đi trong thời gian phía Bắc Việt chiếm Huế.”*

Trên đây là lời của những chiến sỹ tái chiếm Huế, hạ cờ bọn MTGPMN xuống và treo cờ VNCH lên, ai cãi lại được? Cả lý luận lẫn thực tiễn đều rõ ràng. Như thế, đã chứng tỏ Liên Thành viết cuốn Biến động Miền Trung với một ác tâm rất cao; đó là sự bóp méo lịch sử Dân tộc Việt, hãm hại Phật giáo. Ai chống lại điều này, xin minh chứng ngược lại.

**\*\*31-01-09\*\***

## Chương 12: Tìm lại khăn xô

Hơn bốn mươi năm, kể từ khi cộng sản Tổng tấn công Tết Mậu thân, tôi chỉ tin tưởng vào những gì mà chính quyền Việt nam Cộng hoà giải thích. Tôi không hề suy nghĩ khác đi chút nào, vì chính mắt tôi đã thấy những chuyện tai ác động trời mà người Cộng sản đã làm. Trong những kẻ chết oan khuất ấy có cha tôi, và nhiều người thân kể cả nội ngoại. Nay bỗng chốc đọc được cuốn sách Biến động miền Trung, tôi giật mình tỉnh giấc. Thì ra, chúng tôi mãi mê chiến đấu, mỗi người một lãnh vực nào đó, đã cố gắng thực hiện trọn vẹn bốn phận của chính mình. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Dân tộc và Đồng bào, kiên quyết góp công bảo vệ miền Nam tự do thân yêu và ước mong đưa cả nước thoát vòng khổ lụy của cái tai nạn thời đại là Chủ nghĩa Cộng sản Tây phương. Chúng tôi có biết đâu rằng, những kẻ cầm quyền cả hai miền chỉ là bọn tay sai cho quỷ dữ, tàn hại quê hương, nô lệ đồng bào dưới những hình thức tuy hai mà một. Đến giờ này, tôi mới hiểu ra rằng, thảm nạn Mậu thân là một mật ước của cả ba tên gian hùng: Mỹ- Việt cộng- Việt gian tại miền Nam!!! Đau đớn hơn nữa, khi thấy Chủ tịch Ủy ban Hành pháp trung ương, rồi thành Phó tổng thống: Nguyễn cao Kỳ đang ung dung hưởng thụ ở Việt nam, một số Chính trị gia và tướng tá đang hùa theo cộng sản hiện nay. Tay ba Thiệu -Kỳ -Loan và kẻ chủ động đằng sau là Đại tướng “Thủ tướng liên miên” Trần thiện Khiêm đã tạo ra tất cả khổ nạn cho dân Việt, chứ không ai khác. Tôi sẽ lật lại tất cả hồ sơ để chỉ rõ những bộ mặt tội tở gian hùng của cả hai miền. Nhưng chuyện đó từ từ sẽ nói trong những chương cuối cùng.



Khi bài thứ nhất: LIÊN THÀNH VÀ MẮM TÔM của tôi mới được đưa lên NET, ông ký tên "Danthan123" đã hùng hổ chửi bới tôi một cách thẳng tay và còn đe dọa;

*"-Tức là nhà người ăn cắp... hồ sơ Cải tạo viên... chết trong trại Cải tạo...mà không có thân nhân thăm nuôi..vì người là tên Công An ...học thuộc lòng tiểu sử họ...trà trộn vào đám H.O để qua Mỹ ngày 17-6-1996 để tiếp tục làm 'chó săn' trên net. Yên chí đi Cứ quậy đi...BQK sẽ bị FBI tóm cổ nay mai.....Tóm lại:*

*-Mi chính là Tên Ám Sát Đỏ ...tàn sát 5327 người dân Huế Tết Mậu Thân, người chính là Hoàng phủ ngọc Tường – tên giáo sư Việt văn trường trung học Quốc Học Huế. Là giáo sư Việt văn nên người cố ý viết lung tung...loạn xạ ngẫu ...để không ai nhận ra người...vì đã có vài lần trước đây trên Net,...ta thấy nhà người "cải chà cải cối" và ra mặt thách thức ... cô nhà văn Nhã Ca -tác giả "Vành khăn xô cho Huế "*  
*-Tác phẩm này đã được quay thành phim năm 1969 tại Huế - Vì tên Nguyễn Bảo Kiếm nằm vùng trong QL/VNCH tại Thừa Thiên, cũng không dám lộ mặt công khai để làm chuyện tày trời như vậy. Chỉ có bản mặt Sát nhân ...hắc ám...vội nốt ruồi "giết người" trên mặt người ...đã làm chứng sự ác tâm của kẻ có trí thức ...nhưng không có bản chất đạo đức... mà chính VC hay rêu rao: "Trí thức như nhà người không bằng cục cút bò! "*

Tôi không trách chi ông ấy cả; ngược lại còn cảm ơn ông "Danthan123" đã thúc đẩy tôi đi tới. Trong một đoạn văn ngắn này, có một câu mà tôi không hiểu, đó là nói rằng tôi "cải chà cải cối" và ra mặt thách thức cô Nhã ca, tác giả "Giải khăn xô cho Huế". Thú thật, từ khi bà Nhã ca viết sách cho đến nay, tôi chưa hề đọc bao giờ. Lý do đơn giản là vì tôi ở ngay giữa lòng của Huế trong giai đoạn bị hùng nhất, nên không cần phải đọc. Mặc dù tai nạn Mậu thân xảy ra tôi không có mặt ở Huế, nhưng khi trở lại tôi đã nghe và chứng kiến tất cả đau thương. Vậy thì, lý do gì, và lúc nào mà tôi thách thức bà Nhã ca? Ông ấy lại cho tôi là Hoàng phủ ngọc Tường, mới vui chứ! Từ đó, tôi biết ngay ông này có lẽ hơi

khùng, và chưa đọc như tôi, nhưng muốn làm oai nên chửi tôi loạn xạ cho hả miệng. Cũng được, không sao cả, ông hãy gắng lên. Vì lý do này, tôi phải tìm cho bằng được cuốn sách ấy để đọc, xem sao.

Hồi những người mù, nay tớ xin phép bà Nhã ca, đang là Chủ Việt báo, tóm lược một vài nét trong nội dung để rửa mắt cho thiên hạ.

Cuốn sách “Giải khấn sô cho Huế” gồm 9 chương. Nội dung chỉ là kể lại những đau khổ của gia đình bà khi chạy loạn, và những gì bà nghe được từ những người khác, hay những chuyện nhỏ mà bà thấy. Có thể tóm lược như sau:

**\*\*Chương 1: “Những giờ đầu tiên”.** Kể chuyện thấy VC vô, Mỹ tới, rồi chạy lên nhà thờ dòng Chúa cứu thế. Có hai chi tiết quan trọng nhất. Một là Bé nói: Đã nghe lệnh cấm trại mà còn về (?). Thứ hai là VC mặc Kaki vàng, đi dép.

**\*\*Chương 2: “Dòng Chúa cứu thế”.** Kể chuyện sống chung trong nhà thờ với nhiều khổ cực. Đàn bà đẻ, hai cô cậu hành dâm, người đàn bà ôm đứa con chết trên tay... Trong phần 2 kể việc gặp hai phòng viên ngoại quốc trong nhà thờ, chạy qua Cung An định, thấy VC giết một người, rồi bỏ chạy...

**\*\*Chương 3: “Những mảnh vụn góp nhặt”**, bà kể về chuyện Việt cộng vào nhà, những đối đáp giữa những người có mặt và bọn cán binh VC. Chúng bắn chết một người bỏ chạy. Hai chuyện khác là bà nghe VC đấu tố và giết người. Nghe khu vực Từ đàm, Thành nội, Gia hội, Kim long bị đại bác tiêu hủy...

**\*\*Chương 4: “Qua một chuyến đò”.** Bà kể lại chuyện rời Cung An định, qua đò, về nhà người chú. Trong chương này có một đoạn quan trọng là:

*“Đầy đoàn người đi lên một lúc, chúng tôi định chạy ra khỏi quán để về nhà, nhưng từ phía Phủ Cam, tiếng chân, tiếng kêu khóc bỗng vang dội. Rồi một đoàn người nữa xuất hiện trước khi tiếng súng ròn rã nổ như mưa, tiếng máy bay*

*gầm như xé trời và đại bác không kịp thở. Đoàn người đến gần dần, Thái sửng sốt: "Trời ơi, dân, dân chạy loạn." Đoàn người có đến cả trăm người, dẫn đầu là mấy ông cha, một hai ông sư. Họ cầm cờ trắng, làm bằng đủ thứ vải tơ tằm, lá cờ hàng phục, lá cờ sợ hãi. Họ vừa đi, vừa chạy như những con lật đật. Phía sau những lá cờ trắng, những người dẫn đầu, dân chúng bồng bế nhau. Kề gánh người gồng chạy lúp xúp....*

*Tôi nhớ tới một đồn binh trống trơn không một người lính gác. Tôi cũng không nhìn thấy một xác nào vắt ngang hàng rào. Như thế là nghĩa lý gì, đêm đầu tiên không nổ súng không tấn công đồn là gì? Vô lý, bao nhiêu lính trong thành phố đều chết. Người đàn ông tản cư tới hồi chiều vừa cho biết là Việt cộng vẫn chưa lấy được một đồn binh nào, nhưng đồn binh nào cũng bỏ không.*

**\*\*Chương 5:**"Người ở Từ đàm về kể chuyện". Một người kể chuyện về ông Võ thành Minh và bà vợ ông Lê văn Hảo ở trong nhà thờ cụ Phan. Ông Minh cứ đàn hát, cứu thương, và chăm sóc cả vợ con ông Lê văn Hảo, chủ tịch Mặt trận Dân tộc, Dân chủ và Hoà bình và là Chủ tịch Cách mạng Tỉnh Thừa thiên!!! Ông Minh khẳng khái không tuân lệnh bọn cán binh. Ông chống cả Mỹ lẫn Cộng sản. Câu nói hay nhất là : *"Mả cha nó, bắn nhau, giết nhau, chỉ có dân chịu khổ"*. Rồi nhà bà chạy về Thuỷ dương 1.

**\*\*Chương 6:**" Đi về trong lửa đạn". Chương này ghi nhận những khổ nạn của người Huế. Họ dất nhau, chờ nhau chạy, cả kẻ sống và người chết. Trong đoạn này có một câu mà bà Nhã ca ghi lại khá hay:

*"Mấy người Mỹ đứng ngắm đoàn người rồi nhe răng cười vô duyên, chả hợp tình hợp cảnh chút nào". Và bà nhắc lại: "Trên đó nát hết rồi, thành bình địa rồi."* Có người còn nói y như mình đã chứng kiến tận mắt: Trên đó thì chỉ có Việt cộng chớ dân thì còn ai nữa. Nội đại bác bắn ngày đêm, mười mấy ngày nay cũng đủ chết rồi, đừng nói súng đạn, đừng nói chuyện họ đầu tó. Tui ở Bến Ngự mà thấy mùi hôi bốc xuống

*nì. Chó nó lên tha cả cánh tay, cả khúc chân còn đầy thịt, rùng rợn lắm."*

Rồi nhà bà trở về An cựu. Đi lòng vòng gặp chàng thanh niên tên Khâm bị thương.

**\*\*Chương 7: "Chuyện từ thành nội".** Bà nghe anh Khâm kể lại rằng:

*"Tôi kêu lên sững sốt. Thôi chết rồi, Đắc đã trở về. Nhưng tôi không tin Đắc có thể là một người cộng sản được. Ngày trước, tôi cũng có chân trong nhóm tranh đấu với Đắc. Đắc thường tâm sự là anh không thể chấp nhận cộng sản. Rồi một thời gian sau, vì bị theo dõi, ruồng bắt, Đắc trốn đi..."*

*"Anh không biết đó, dưới đường Ông Ích Khiêm, họ bắt hết rồi. Công chức, quân nhân bị bắt đi hết. Nhất là mấy người làm sở Mỹ... Đắc ngồi nói chuyện với má và em gái tôi rất lâu. Đắc kể cho má tôi và Hường nghe những nỗi cực khổ trước khi lên núi. Đắc nói nửa khô hài, nửa mỉa mai:*

*"Hồi cháu chỉ tranh đấu mà bị bắt, bị đánh đập quá sức tưởng tượng. Bác biết không, chúng nó đập nát cả hai bàn tay của cháu. Người cháu còn đầy thẹo, cháu chết đi sống lại. Ân đền oán trả chớ bác. Cháu lên núi tầm sư học đạo, nay thành tài trở về cho chúng biết mặt. Cháu không muốn hại ai, nhưng nợ máu phải trả chớ bác."...."Tiếng Đắc cười ran. Tiếng cười đầy uất hận xói vào đầu tôi làm tôi choáng váng. Rồi một tiếng súng nổ. Một tiếng thét lớn. Xong rồi. Nhưng không, một tiếng nổ nữa, một tiếng thét nữa. Cứ tiếp tục như thế. Tôi mấy lần thót cả tim, rồi thở phào nhẹ nhõm cho kẻ bị tội. Chết là hết. Nhưng lạ chưa, mỗi tiếng súng là mỗi tiếng thét, thêm một tràng cười điên dại của Đắc. Tiếng súng ngừng hẳn sau một tiếng kêu hãi hùng của Tý. Lần này thì tôi yên tâm cho Tý rồi..."*

Và thanh niên tên Khâm đã chết.

Kết của chương 7 là:



"Trưa đó, chúng tôi đang ăn cơm thì nghe một tiếng nổ như sét trên đầu. Cả nhà lại vất hết bụng đầu chui vào hầm. Lại đánh nhau chẳng? Nhưng chỉ có một tiếng nổ lớn rồi thôi. Hai cánh cửa sổ đang đóng bật ra, thêm một ít ngói trượt để lộ những mảnh da trời màu chì. Mấy tiếng đồng hồ sau chúng tôi mới biết là một toán lính Mỹ đi ngang gần đồn An Cựu, ngồi nghỉ chân tại bên đường, kiểm lại thấy mất một cây súng. Vậy là họ kéo vào một căn nhà lầu đẹp nhất bỏ trống, đặt mìn giật nổ cho hả giận..."

\*\*Chương 8: "Trở về ngôi nhà cũ". Trong chương này bà kể về vài chuyện bà thấy; hoặc trực tiếp nghe:

"Người em đưa tay lên trời, chỉ về phía thành phố đang bốc khói: "Tui thề không đội trời chung với chúng nó. Anh thử coi, con em gái tui bị thương sáng đầu tiên, nhà cháy. Ba tui với em tui chở nó đi nhà thương. Khi nó mô đã biết Việt cộng chiếm hết thành phố. Rõ ràng là Mỹ với Việt cộng bắn nhau rồi nhà tui cháy. Đạn trúng mạ tui không phải B40 mà là đạn của Mỹ ở ngoài đường bắn vô. Mạ tui chết vì đạn Mỹ chứ không phải của Việt cộng. Rồi ba tui chở em tui, chị gái tui cũng đi theo, đi giữa đường bị trúng bom đạn chi đó chết luôn. Chôn ngoài trường Kiểu mẫu. Trời ơi, tui tui tới nơi chỉ còn thấy mấy cái thẻ kiểm tra và cái bình thủy đựng nước sôi đã nguội ngắt đặt bên mấy ngôi mộ vùi nông..."

"-Tụi này ở Sè gòng mới ra." Một người vừa trả lời vừa đi. Người đi tiếp theo thò tay vào ba lô lấy ra hai hộp nhỏ liệng vào chân Thái: "Biểu bạn. Mừng bạn còn sống." Người đi tiếp theo lôi ra một gói thuốc, người tiếp theo nữa lại liệng thêm ít đồ hộp. Tôi chạy theo trả lại: "Các anh cầm đi mà ăn, còn đánh nhau nhiều mà." "Thôi cô cầm đi. Chúng tôi biết có sống mà ăn không! Đi quyết tử mà." Vài nụ cười, vài cái nhún vai. Tôi đứng sống người nhìn theo.

Mấy hôm nay có nhiều tin tung ra: lính tới vùng nào an ninh là vợ vét, chở đồ của dân bỏ lại chạy loạn. Người ta hồi hả trở về để giữ cửa, và vì sự vội vàng mà nhiều người chết oan. Nhưng đoàn quân này sao khác hẳn. Một thói kẹo nữa

văng tới chân tôi. Tôi không còn đủ sức cúi xuống nhặt nữa. “Mừng các bạn còn sống.” Mấy người lính đi sau tiếp tục la hét. Những bàn tay vấy đẫm đưa trả lại, những nụ cười chào nhau tiếp theo. Đoàn lính đi qua dần, tôi đã cúi xuống được, cảm thấy thoải mái cô la trong tay và bóp vụn nát lúc nào không biết nữa. Chưa bao giờ tôi nhìn thấy những người lính dễ thương như thế. Họ là lính miền xa đến để chết ở Huế. Họ người Sài Gòn, người Bắc di cư, người các tỉnh miền Nam, miền Trung, miền Bắc. Họ đến để chết với Huế. Trời ơi, tôi nghĩ tới những người lính địa phương, một số đã bỏ đồn chạy về ngay từ hôm đầu, một số đợi hơi yên là xổ ra, đi vác gạo, đi vào những căn nhà bỏ không lấy đồ. Những món ăn béo bở Việt cộng đã khuôn đi từ mấy ngày đầu xảy ra biến loạn, những món cần thừa còn lại dành cho kẻ thừa nước đục thả câu. Tôi đã thấy hai người lính khiêng chiếc xe Honda, vài người khác khiêng tủ, khiêng ghế, hoặc bọc những vật dụng lấy trong các nhà đổ nát, còn hôi rình xác chết. Thái đã ôm mấy hộp đồ lên tay và giục tôi trở vào...

Khi nghe kể chuyện, má tôi cảm động muốn khóc. “Không rằng. À, chỉ có con Hy bị trúng một miếng đạn vô chân. Mà không rằng, trên đó có mấy tên y khoa, hẳn băng bó cho rồi. Nhờ có ông già mặc áo the đen và Hà thuật lại, tôi biết thêm rất nhiều về tình hình trên Từ Đàm. Gia đình anh tôi phải bỏ sang lánh nạn bên nhà thờ cụ Phan. Xung quanh đã gần tan tành hết. Chùa Từ Đàm nơi chính diện cũng sập mái, nhà giảng thì bị đại bác câu tới tấp, tan tành. Mấy ngày đầu, Việt cộng chiếm chùa để trú ngụ và tạm thương, nhưng về sau họ rút dần lên phía trên núi, chỉ có chốt quân canh gác và đào hầm chiến đấu. Ôn Minh cho biết hiện ở chùa có hàng trăm người tỵ nạn và xung quanh đó, nhiều nhà đã sập hoàn toàn. Con đường từ nhà thờ cụ Phan xuống tới cầu Bến Ngự, hai bên nhà cửa không còn một căn nguyên vẹn. Gia đình anh tôi chạy qua hết bên nhà cụ Phan cùng với nhiều gia đình và những người tỵ nạn khác. Hà chỉ vào ông già: “Chị biết ai đây không? Ông Võ Thành Minh đó.” Thấy tôi ngờ ngác, nó nói thêm: “Ông là người thổi sáo bên hồ Genève phản đối chia đôi đất nước hồi 54 tề, chị...”

-Tôi không nỡ kể cho em tôi nghe về những trái đại bác câu lạc lúc gần sáng. Tôi cũng đâu luôn chuyện đụng độ mỗi ngày xảy ra trên quốc lộ. Chỉ cần sau ruộng, sau xóm có một vài phát AK, hay vài quả B40 bắn ra là cả con đường này có thể tan tành hết. Ngay ngày đầu tiên nổ súng, quân Mỹ cũng lên được tới An Cựu coi tình hình để rồi sau đó về nằm yên một nơi cho Việt cộng hoành hành. Khi đi ngang qua khỏi nghẹo, một phát súng ở đâu phía sau Miếu Đại Càng bắn ra. Đoàn quân Mỹ dừng lại, một vài người Mỹ đi vào nhà gần nhất lôi ra một thanh niên. Anh này biết nói tiếng Anh, là một giáo sinh trường sư phạm Quy Nhơn về thăm nhà. Anh đưa giấy tờ, nói chuyện với người Mỹ. Nhưng họ đâu cần biết. Một phát súng nổ, người thanh niên tội nghiệp ngã xuống đất, co dúm người lại. Người Mỹ leo lên xe lái về Phú Bài. Trong căn nhà gần đó, mọi người đổ tủa ra ôm lấy xác thanh niên khóc lóc. Một vài anh giải phóng đang đóng quân trong những nhà mặt sau tiến ra: “Đã đảo quân Mỹ tàn ác giết dân.” Chúng tôi xin chia buồn. Đây là một cái chết anh dũng, một người vì dân vì nước.” Một lá cờ màu mạ nhỏ được đắp lên mặt người chết. Một lúc sau mọi người rút đi hết. Chỉ còn thân nhân của xác chết vẫn chưa ngớt gào khóc, nhưng rồi tiếng khóc của họ cũng chìm dần trong tiếng súng nổ ran bốn phía. Còn nhiều nữa, làm sao tôi có thể kể cho em tôi nghe hết. Mới mấy ngày trước đây, quân Mỹ mất một khẩu súng đã giật đổ một căn nhà lầu. Mới mấy ngày trước đây, dãy nhà bên kia đường có một gia đình mới về. Đêm hôm đó quân giải phóng về bắt người chủ gia đình đi mất. Người này làm gác dlan hay giữ xe gì đó cho một chi nhánh cảnh sát. Ông ta đã già và chắc tới nay đã ra người thiên cổ. Hà vẫn đi bên tôi trở vào...”

–“Tối hôm đó, mấy chị em nằm cạnh nhau, Hà kể chuyện Từ Đàm, cho biết tất cả chùa đều bị sập. Quân giải phóng treo cờ làm trụ sở chính ở chùa Linh Quang, và tổ chức những buổi học tập tại đó. Mấy ngày đầu không ai được ra khỏi nhà. Ở trong nhà làm hầm, ở ngoài quân giải phóng đào hố cá nhân, không khí có vẻ khẩn cấp lắm. Nhưng mấy ngày đầu hoàn toàn được yên tĩnh, không ai lo sợ mấy, đến khi đại bác câu tới, dân chúng mới hoảng hốt đi tản cư. Nhưng ra đường

là chết. Tôi hỏi họ có treo cờ đỏ sao vàng không. **Hà nói chỉ có cờ màu mạ**. Ngay ngày đầu, họ đã hô hào hạ hết “cờ ba que” xuống và kiếm vải may cờ màu mạ. Thái hỏi thăm về đoàn cán bộ xây dựng nông thôn đóng ở trường học mấy hôm trước Tết. Hà ngao ngán: Tụi đó nó chạy đâu mất hết từ khi có tiếng súng nổ, vất đồ lại lung tung. Khi em lên tới thì không có chi nữa. Hà tả cho tôi nghe những cô nữ cán bộ. Các cô này đi thăm dân, vào từng nhà hỏi han, nhưng các cô vào nhà ai là làm cho trẻ con, bà già sợ rụt lười lại.”

**\*\*Chương 9: “Con chó giữa dòng”.** Xin trích vài đoạn:

“Như vậy là hết, từ người già cả, cổ xưa nhất như cậu tôi, tôi đưa nhỏ lai Mỹ đều đã bị quật chết trong trận chiến. Mỗi ngày có bao nhiêu tấn bom đạn, đã trút xuống đầu thành phố Huế. Mấy ngày nay, máy bay bay nhiều vô số. Đứng ngoài quốc lộ, chúng tôi có thể nhìn thấy những chiếc phản lực liệng nhanh như chớp và thả xuống từng loạt bom, tiếp theo những tiếng nổ, dù dội xa, nhưng vô cùng kinh khủng. Ra xa hơn, đứng ở bên này sông nhìn sang, chợ Đông Ba trở thành bình địa, nhà cửa bên phố như quán chắt trong đám khói mù. Mỗi tiếng nổ, cát bụi, gạch ngói lại bay tơi tả như một trái pháo khổng lồ nổ tung xác...” - “Người chạy với chó, chó chạy với người. Những con chó ở đâu chạy theo đoàn người mà nhiều thế không biết. Một con chó đen bị những bước chen lấn, chạy tràn xuống một đầu cầu mép sông. Bỗng một phát súng nổ, con chó kêu một tiếng thảm thiết, lăn tròn và rơi xuống nước. Tiếng cười ồn ào nổi lên. Mấy người Mỹ đen, Mỹ trắng đứng trên cầu tiếp tục bắn ngăn không cho con chó lội lên bờ. Con chó cứ xa dần bờ, kêu oảng oảng, hết sức thảm thương. Những viên đạn vẫn bắn tới tấp nhưng hình như không định giết con chó, mà chỉ giữ không cho nó vào bờ. Có những viên đạn bắn trệch lên bờ đường, những viên khác dội xuống nước. Đoàn người tản cư chạy tới hỗn loạn, kêu khóc rền trời. Tiếng kêu khóc càng to thì tiếng cười của một số người Mỹ bên kia sông cũng càng lớn. Ngã xuống rồi đứng dậy, đứng dậy rồi chúi nhủi. Dân tộc tôi đây sao? Con chó đang cố lóp ngóp lội vào bờ tìm sự sống đó sao? Đáng



thương cho dân tôi, nước tôi, thân phận người dân không bằng một trò đùa, không bằng một con chó. Tôi cúi xuống nhặt hòn đá cầm chặt trong tay. Tôi bóp chặt hòn đá như bóp chặt tim mình. Quăng đi, liệng vào mặt chúng. Đồ dã man, tàn bạo. Trong một lúc, nhìn đoàn người lúc nhúc chạy, la khóc, sợ hãi, tôi bỗng uất hận tràn người. Dân tộc da vàng nhỏ bé thật, nhưng còn gì béo bở nữa đâu? Con chó chạy rong dài trong bao ngày đã khô nước miếng, đã lở loét, rụng lông. Tôi đưa hòn đá lên. Liệng đi. Liệng vào mặt chúng rồi ra sao thì ra. Nhưng không, hòn đá mà làm được gì! Con chó đã xa bờ lắm. Nó cố kêu lên mấy tiếng nữa, rồi hai chân trước không phải bơi mà đập nước lung tung. Tôi thả rơi hòn đá xuống đất. Đoàn người la hét khóc lóc đã đi qua được đoạn đường, một vài gói đồ rơi lại không kịp nhặt. Đoàn người khác tiếp tục đi tới. Con chó bây giờ đã chìm cả mình xuống nước, mặc cho giòng nước lặng lẽ cuốn đi cùng những giòng máu đỏ thắm hồng mặt nước sông xanh. Tôi nuốt nước miếng, cổ họng khô đắng, nước mắt như muốn trào lên. Thái đứng cạnh tôi im lặng. Mặt nó và Hà cùng tái nhợt trong một nỗi thống khổ, nhục nhã như không bao giờ gột rửa được... Thôi, súng Nga Sô, Tiệp Khắc, súng Mỹ, đã san bằng, đập nát một thành phố của cổ kính, của lịch sử. Không bao giờ còn dựng lại được nữa. Tôi không hy vọng gì nữa. Ngày thường, tôi ít để tâm đến vấn đề này, nhưng lúc này, nhìn những tấn bom trút xuống thành nội, lòng tôi đau thắt lại."

Tôi hỏi thăm về một người bạn cũ, cũng là cháu nội của cụ Cường Để: "Thạch Hà đã tản cư được chưa?" "Chị Hà cùng núp trong nhà thờ cụ Phan. Bữa hôm sập, chị Hà mất một đứa. Thì anh bỗng con nhỏ đó đi xuống cầu Bến Ngự, con Ti Na, Nô Răng cầm cờ trắng. Bà Xếp với mấy người nữa đi đằng sau nì. Mà nó bắn nơi chân đó. Chị Hà tản cư lên miệt Tây Thiên. Anh là nhờ có ôn Minh dò đường mới xuống đây được đó chứ." ..... - "Chết hết rồi, chết hết rồi. Họ đặt bộ chỉ huy ở trường Gia Hội, đầu tổ, giết chết hàng ngày. Ghê lắm." ..... - Tôi thì tôi không tin được như thế. Có thể ông đã bị bắt đi như những lời đồn. Ông bị bắt đi cùng thầy Đôn Hậu. Như vậy, có thể ông không bị giết. Có được không? Nhưng

*tôi vẫn nghi ngại lắm. Hai đứa bé con lai Mỹ thì tội tình gì? Một nhà sư như thầy Đôn Hậu, một hướng đạo, một chiến sĩ như ông Võ Thành Minh.”.*

Rồi sau đó, bà đi vào Sài gòn.....

Trên đây, tôi chỉ lược trích một vài đoạn trong cuốn “Giải khăn sô cho Huế” của bà Nhã ca, chứ tôi không bình phẩm gì cả. Nhưng qua đó, chúng ta chia xẻ những đau đớn với đồng bào Huế, hâm nóng lại tinh tự dân tộc, xẻ chia với tâm sự của ông Võ thành Minh: “Mả cha nó, đánh nhau, giết nhau. Chỉ có dân là khổ”. Tôi tha thiết với cảm niệm sâu sắc của bà Nhã ca rằng:” Bỗng một phát súng nổ, con chó kêu một tiếng thảm thiết, lăn tròn và rơi xuống nước. Tiếng cười ồn ào nổi lên. Máy người Mỹ đen, Mỹ trắng đứng trên cầu tiếp tục bắn ngăn không cho con chó lội lên bờ. Con chó cứ xa dần bờ, kêu oảng oảng, hết sức thảm thương. Những viên đạn vẫn bắn tới tấp nhưng hình như không định giết con chó, mà chỉ giữ không cho nó vào bờ. Có những viên đạn bắn trệch lên bờ đường, những viên khác dội xuống nước. Đoàn người tản cư chạy tới hỗn loạn, kêu khóc rền trời. Tiếng kêu khóc càng to thì tiếng cười của một số người Mỹ bên kia sông cũng càng lớn. Ngã xuống rồi đứng dậy, đứng dậy rồi chúi nhủi. Dân tộc tôi đấy sao? Đáng thương cho dân tôi, nước tôi, thân phận người dân không bằng một trò đùa, không bằng một con chó.....”.

Ngày trong cuốn sách này, chúng ta ghi nhận những sai khác với lời của Liên Thành. Một là, ông Tráng Cử, cha Liên Thành không hề chung lưng cứu tế với ông Võ thành Minh. Thứ hai, con bà Hà chết vì sập hầm, chứ không phải trên đường chạy giặc như ông Thành nói. Thứ ba, tất cả mọi người đều thấy bọn CS treo cờ “giải phóng”, chứ không phải là của Mặt trận Dân tộc dân chủ và Hoà bình. Một điều quan trọng khác là, tất cả các đồn đều không có lính, chứ VC không hề đánh chiếm gì cả. Tại sao??? Đọc lại các trang 73 và 74, chúng ta thấy cả hai cánh quân của CSBV đều có các tiểu đoàn pháo binh, nhưng tuyệt nhiên không hề bắn phá các đồn bót của VNCH, bao gồm cả Bộ tư lệnh Sư đoàn I,

Tiểu khu, Ty Cảnh sát, Tỉnh đoàn Xây dựng nông thôn và các đồn bót, căn cứ Pháo binh của chúng ta. Tại sao? Tại vì đã có MẬT ƯỚC.

Do đó, khi Cộng sản tập trung quân, tiến về Thành hồ Huế, Sư đoàn I vẫn không cựa quậy; Tiểu khu vẫn im re; Ty Cảnh sát bất động; Tỉnh đoàn Xây dựng nông thôn vẫn nằm ngủ; lính các căn cứ bỏ đi đâu mất không một bóng người...Bây ngày Mỹ không động thủ...và sau đó Pháo binh VNCH và Mỹ chỉ nả đạn vào Thành phố để giết dân, chứ chưa phản công chi cả. Dĩ nhiên CS cũng chết luôn. Hồ chí Minh thua to, Nguyễn văn Thiệu....Liên Thành mừng rỡ đã trả thù được Huế. Nhưng tiếc thay kẻ chiến thắng không phải là ai khác, mà là THẦN CHIẾN TRANH HOÀN VŨ!!!!!!!

**\*\*07-02-09\*\***

## Chương 13: Bằng chứng Thánh

Đọc đi, đọc lại mãi những dòng chữ quá thân thương, cảm động của nhóm Biệt động quân Trần tiến Thành, tôi cứ bùi ngùi mãi cho Dân tộc Việt:

*“Vì không ai nói ra sự thật, nên bọn gian manh càng tung ra những luận điệu xảo trá, những sự việc ngụy tạo, lèo lái dư luận và cả lịch sử theo con đường có lợi cho Cộng sản, vu khống những người quốc gia, gán cho chúng ta những tội danh không tưởng”.*

Rồi một mình âm thầm đi tìm kiếm những bài viết về biến cố Mậu thân. Có ai biết những dòng nước mắt tôi đã len nhẹ qua khóe mắt hay không? Nó không tuôn ra vì cái gì khác, mà là cảm thương cho những vị đã một hay nhiều lần viết về thảm nạn ấy. Tôi đếm được một ít như: Linh mục Phan văn Lợi, Linh mục Nguyễn hữu Giải, ông Nguyễn lý Tường, Đinh lâm Thanh, Trọng Đạt, Lê hàn Sinh, Tú gàn, Trần nam Anh, Hồng Lĩnh, Mường Giang, Nguyễn ngọc Bích, Thiện Giao, Hoàng Sơn, Trần thanh Hiệp, Nguyễn đạt Thịnh...Sử gia Trần gia Phụng, bà Nhã ca, ông Liên Thành, đặc biệt là nhóm 8406 cho in thành sách. Trong số này, theo nhóm ông Trần tiến Thành thì chỉ Liên Thành là “ngon lành” nhất.

Vậy, theo nhóm ông Trần tiến Thành thì họ đều là “bọn gian manh” cả sao? Ôi, một niềm đau quặn thắt làm tê buốt mảnh hồn thơ đại của tôi!!! Cố gắng vươn lên để “tự tồn trong ý thức Dân tộc”, tôi ném bỏ tất cả những hệ lụy có thể có sang một bên, thử đi tìm lại sự thật. Sự thật mà tôi nói không phải là thứ “sự thật giả có” đã do người ta bày biện. Tôi xé toang bức màn đã, đang phủ trùm lên Dân tộc tôi để



hiển bày “ánh sáng chân diệu” vốn có của nó. Chính vì thế, mà tôi có dùng những lời lẽ nhẹ nhàng đến đâu, thì cũng có người vẫn chửi, thậm chí còn cho tôi là Cộng sản, hãm he tiêu diệt. Việc ấy có rồi. Nhưng với tôi, nếu mai kia cộng sản không còn, thì chúng sẽ lấy gì chụp lên nữa chứ? Đừng tưởng dễ như vậy, tôi tự nhủ : KẼ THÙ KHÔNG BAO GIỜ CHO CHÚNG TA CƠ HỘI CHỐNG LẠI CHÚNG. Chúng sẽ tìm mọi cách để bóp chết đối phương và bằng mọi thủ đoạn gian ác có thể. Nhưng, KHÔNG SỢ CHẾT, thì chúng làm gì nào? Bây giờ, chúng ta hãy cùng chia xẻ đôi điều ưu tiên với bài viết của hai vị linh mục Phan văn Lợi và Nguyễn hữu Giải trước nhé.

Mở đầu bài nhị vị tôn túc viết một đoạn thật cảm động:

*“Biến cố tết Mậu Thân sắp được hầu hết toàn thể dân tộc VN, đặc biệt nhân dân miền Nam, kỷ niệm lần thứ 40 với trái tim vẫn còn rỉ máu, vì hàng trăm ngàn nạn nhân của cuộc thảm sát này –mãi cho tới hôm nay- chưa bao giờ nghe được một lời tạ lỗi và thấy được một cử chỉ sám hối từ phía các tay đồ tể là đảng Cộng sản Việt Nam, đồng bào ruột thịt của họ. Chúng tôi nói là hàng trăm ngàn người, vì ngoài con số 14.300 nạn nhân vô tội gồm tu sĩ, công chức, giáo sư, giáo viên, sinh viên, học sinh, dân thường ở miền Nam (riêng Huế chiếm gần một nửa), còn phải kể đến 100.000 bộ đội miền Bắc (con số do chính CS đưa ra) đã bị nướng vào cuộc tàn sát dân tộc này, cuộc tàn sát man rợ nhất lịch sử đất nước mà người chủ xướng là Hồ Chí Minh và các lãnh đạo cao cấp trong đảng CS thời đó”.*

Các ngài là nhà tôn giáo của đạo bác ái thuộc hệ thống Giáo hội La mã, nên khi nói năng đều mang cả tâm tình vũ trụ. Niềm yêu thương bao la ấy làm cho linh hồn những nạn nhân cả hai miền được an ủi phần nào! “Riêng Huế chiếm gần một nửa”, một câu nói nghe đau xót làm sao! Than ôi! Thân phận của Huế, của Thủ đô Phật giáo, của mọi Biến động miền Trung, nơi bị kết tội lật đổ chế độ Cần lao Ngô đình Diệm, nơi bị buộc tội theo Cộng sản chống lại chế độ quân phiệt Thiệu- Kỳ- Khiêm- Loan, thế tại sao Cộng sản giết

dân của chúng? Không lẽ Hồ chí Minh- Lê Duẩn cũng là thành viên của hai chế độ Cộng hoà miền Nam, hay hai ông Diệm-Thiệu đều là thành viên của chế độ Cộng sản miền Bắc??? Chính vì chỗ này mà không những hai vị, chúng tôi cũng chờ những người Cộng sản đưa ra “một lời tạ lỗi”, nhưng đến giờ này họ vẫn “mừng chiến thắng”. Tôi nghĩ rằng, trong những giọt nước mắt rơi xuống của “cô gái về nhà chồng” thật là khó đoán! “Khấp như thiếu nữ vu quy nhật”, nghe vậy mà không hấn vậy. Tại sao nàng đã khóc? Nàng thương cha nhớ mẹ, hay nàng sung sướng được một tấm chồng? Lệ nàng đổ xuống để khóc cho chia lìa hay một cuộc đoàn viên mới? Ai hiểu được lòng nàng ngoài chính nàng? “Huế chiếm gần một nửa”, là chiến thắng của Ấm huyết Quỷ vương, thì con cháu Quỷ làm sao không mừng cho được? Nhưng chỉ có nó hay những kẻ nào khác, khi mà con mắt vẫn đầm đìa lệ chảy? Mừng hay hận? Khó hiểu lắm các ngài ôi!!! Để hiểu được những dòng sâu “Chính-Giáo-Đảng” ấy, chúng ta cần biết nhiều về những cuộc tương ngộ dài 6 tháng, mấy canh Hồng đào, tiễn đưa Lê Duẩn, lời than thở của Hồ chí Minh và những tiếng Cự của Linh mục Cao văn Luận trong cuốn sách mang tên “Bên dòng lịch sử”...

Tôi lại quá cảm động khi nghe hai ngài hạ bút:

*“Việc tưởng nhớ, cầu nguyện, minh oan cho họ (các nạn nhân biến cố Mậu Thân) để linh hồn họ được giải thoát, gia đình họ được an ủi là căn cốt trong truyền thống của mọi tôn giáo và nhất là của Kitô giáo. Đây cũng là cơ hội để các đạo phủ thăm sát đồng bào bày tỏ thành tâm thiện chí, thống hối lỗi lầm, dọn đường cho việc hòa giải dân tộc cách đích thực. Nhớ lại năm 2002, nhân kỷ niệm 30 năm biến cố Đại lộ kinh hoàng Quảng Trị (1972), Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đã làm lễ cầu siêu cho các nạn nhân. Chúng con thiết tưởng Công giáo chúng ta cũng nên nhân cơ hội tưởng niệm 40 năm biến cố Tết Mậu Thân để làm nghĩa cử đối với các oan hồn uổng tử đồng bào đồng đạo”.*

Quả thật hết sức chân tình, và từ nơi đây, tôi nghe tình tự Dân tộc Việt lên thật cao quá tưởng tượng. Bốn mươi

năm không phải là xa dài chi đối với hai ngàn năm. “Thiết tưởng Công giáo chúng ta cũng nên”, và “truyền thống của mọi tôn giáo và nhất là Kitô giáo”, nghe sao ghen ngào như mưa lệ đổ xuống trời Nam! Đã là “truyền thống” sao lại còn đề nghị sau bốn mươi năm? Dù sao, đó cũng là một lời gióng lên trong huyết quản của con Hồng cháu Lạc. Cám ơn quý ngài. Nhưng cái ngoéo: “cho việc hoà giải dân tộc cách đích thực”, làm con hơi choáng váng. Nhưng thôi!

Bài viết được giới thiệu một cách trang trọng và chuẩn xác:

*“Trong toàn bộ biến cố Tết Mậu Thân, có lẽ những gì xảy ra tại Huế là đau thương và đánh động hơn cả. Nhưng trong những gì xảy ra tại Huế, thì có lẽ cuộc thảm sát tại Khe Đá Mài là rừng rợn, dã man và thê thảm nhất. Tiếc thay, theo sự am hiểu của chúng tôi, hình như người ta chỉ biết đến kết cục của nó là hàng trăm bộ hài cốt dồn lại một đồng dưới khe sau khi thịt thối rửa bị nước cuốn đi lâu ngày, từ đó suy diễn ra sự việc hơn là biết rõ diễn tiến của toàn bộ sự việc kể từ lúc các nạn nhân bắt đầu bị dẫn đi đến chỗ hành quyết. Lý do là vì chỉ có hai con người duy nhất trong đoàn tử tội đã chạy thoát được trước khi thảm kịch xảy đến, họ nắm được một ít chi tiết nhưng lại chẳng biết rõ địa điểm, do vụ việc xảy ra giữa đêm khuya trong rừng già; họ lại còn quá trẻ rồi sau đó đăng lính, mất hút vào cơn bão chiến tranh, khiến mãi tới ngày 19-09-1969, tức gần hai năm sau, nhờ khai thác tù binh Việt cộng, chính phủ VNCH mới biết đó là Khe Đá mài trong vùng núi Đình Môn, Kim Ngọc, thuộc quận Nam Hòa, tỉnh Thừa Thiên (xã Dương Hòa, huyện Hương Thủy ngày nay) và mới tiến hành việc tìm kiếm hài cốt các nạn nhân xấu số. Thời gian sau, một trong hai người đã chết trận, đem theo bí mật xuống đáy mồ.*

Chúng tôi may mắn gặp được chứng nhân duy nhất còn lại, nay gần lục tuần. Ông đã tường thuật mọi việc cho chúng tôi khá tỉ mỉ. Nhưng vì lý do an ninh của đương sự, chúng tôi viết theo dạng tự thuật để khỏi nêu tên ông. Chúng

*tôi cũng xin phép bỏ đi nhiều chi tiết có thể giúp CS lần hồi dấu vết của ông để báo thù”.*

Tôi cũng có một cảm niệm giống hệt hai ngài:

*”hình như người ta chỉ biết đến kết cục của nó là hàng trăm bộ hài cốt dồn lại một đống dưới khe sau khi thịt thối rữa bị nước cuốn đi lâu ngày, từ đó suy diễn ra sự việc hơn là biết rõ diễn tiến của toàn bộ sự việc kể từ lúc các nạn nhân bắt đầu bị dẫn đi đến chỗ hành quyết”.*

Phải, phải lắm, người ta chỉ thấy hậu quả, mà không biết gì đến nguyên nhân. Họ không biết hay cố tình vuê lấp? Tại sao và tại sao??? Chúng ta thử theo dõi bài ký sự này xem nó ra sao.

Đọc vài trang đầu, chúng ta ghi nhận:

-Giáo xứ Phủ cam có khoảng 10.000 người.

-Lực lượng Địa phương quân, Nhân dân tự vệ, lính nghỉ phép hợp sức tác chiến đến ngày mùng 6 Tết.

-Chúng lấy đèn bin soi mặt từng người nhưng không thấy Linh mục chánh xứ Nguyễn phùng Tuệ ngồi giữa mấy bà Xơ

-Nhận biết Hồ Sự du kích Long hồ vừa mới được giải thoát khỏi nhà lao.

-Nhận biết Đỗ Vinh, sinh viên gốc làng Sịa.

-Nhớ rõ CS cột một chùm 20 người và trên 25 chùm.

Như đã biết, vào nhập đề, chú bé tự giới thiệu là 17 tuổi đời, vậy nhờ đâu mà chú biết hai thằng du kích CS rõ ràng như thế? Làm sao chú biết Hồ Sự là du kích Long Hồ, và Đỗ Vinh là sinh viên gốc Sịa tham gia cộng sản, nếu chú không phải là Phó trưởng ty Cảnh sát đặc biệt hay Trưởng ty Cảnh sát? Nếu như chú biết rằng Cộng sản tấn công vào khu giáo xứ Phủ cam bằng nhiều hướng: An cựu, Bến ngự, Nam giao, Ngự bình...thì làm sao một số ít ỏi Địa phương quân và Nhân dân tự vệ có thể chống cự đến bốn ngày đêm? Súng đạn trong giáo xứ làm sao đủ để bắn bốn ngày đêm trước sự



“tấn công ác liệt” của Cộng sản, không lẽ nhà thờ Phủ cam đã dự trữ một số lớn đạn dược như thế?

Nếu đúng như tuyên truyền, thì Cộng sản và nhà thờ là kẻ thù không đội trời chung, thì khi chúng tấn công vào Huế, mục tiêu Phủ cam là số một; và theo lời chú bé ấy chúng đã tấn công từ nhiều mặt, vậy tại sao bốn ngày mới vào được? Nếu là kẻ thù của nhau, thì làm sao mà các ông Tổng giám mục, Phó và Phụ tá, cũng như ông Chánh xứ đều không rụng lông chơn, hay Chúa đã thương tình che chở và đưa lên BCH chùa Từ đàm hết cả rồi??? Xin cúi đầu cười một chút để cho dòng nước mắt ĐANH lại với hồn oan! Có một điều phải tôn vinh chú bé, là trong khi bị CSBV trối lại như thế, chú vẫn đủ bình tĩnh đếm từng chùm và biết mấy chùm nữa kia. Tôi không thể đoán chú là người “trong hàng” hay “ngoài hàng”; còn thông thường, thì kẻ bị CSBV trối, hồn đã lên tận mây xanh, và bọn chúng chẳng bao giờ cho quay đầu lui tới mà đếm. Lạy Chúa tôi! Nếu như bài viết của người thường, thì tôi phải viết mấy chữ “LÁO VỪA THÔI CHÚ” cho vui đám. Thôi cứ nghe và tin là đủ!

Lại cái chuyện “cha xứ Nguyễn phùng Tuệ” của giáo xứ Phủ cam hoá trang ngồi giữa các bà Xơ và không bị phát hiện, khi bọn chúng “lật mặt từng người”. Cũng lại “ân điển Thiên chúa” nữa rồi! Chuyện này nghe sao có vẻ “thiên thượng” quá; vì trong quá khứ, tôi đích thân thấy một chuyện nhỏ, là khi VC vào nhà tìm người “nông dân phản động” mà chúng muốn bắt; tìm không ra, thằng VC bắt cả nhà ra đập cho quỵ xuống và ra lệnh, “không nói ở mô, thì cả lũ phải chết”. Thế là phải khai ra thôi. Ở đây, câu chuyện lại “thần quyền” hơn; đã ‘vinh danh Cộng sản nhân đạo’, vì chúng chẳng thèm hỏi tên ngài; hay là đã có mật ước? Do vậy, tôi đọc đi, đọc lại mấy trang từ 126 đến trang 128 của Liên Thành mà nghe lòng rờn rợn. Một câu làm tôi hết sức ngỡ:

*“Ngoài ra, BCH Cảnh sát chúng tôi hoàn toàn không ghi nhận được có vị Thượng tọa hoặc Đại đức nào bị Việt cộng bắt, hoặc thẩm sát trong biến cố này”.*

Thiệt tình ưa chửi một cái cho đã miệng, mà không dám. Răng mà bắt giết, khi tất cả thầy tu đều là Cộng sản chơ ly? Nếu làm vậy BỀ MÁN H thì sao? Nhưng, có điều làm người ta hơi khó chịu, đó là khi đọc danh sách của Liên Thành tại sao chỉ một mình Linh mục Bửu Đồng lên ngôi thánh, và ba thầy dòng Thiên an thôi? Vậy thì, Toà Tổng giám mục Huế đâu, hàng ngàn Giám mục, Linh mục trong địa phận đâu có ai lên thiên đàng trong khi chỉ các ngài và Giáo hội các ngài là chống Cộng? Đọc chuyện này làm tôi nhớ lại chuyện Hitler thủ tiêu khoảng 6 triệu người Do thái, trong đó, hẳn cũng “cống hiến” vài Linh mục để rồi mới đây có Linh mục Việt nam nêu lên rằng đâu chỉ giết Do thái, mà còn có cả phía nhà thờ nữa chứ. Ô hô, khôn thiệt đó ghen!!!

Chúng ta lại nghe:

*“Bỗng một kẻ mặc áo thầy chùa xuất hiện, đến cạnh chúng tôi mà nói:*

*“Mô Phật! Dân Phủ Cam bị bắt cũng nhiều đây! Chỉ thiếu Trọng Hê và Phú rồ!”*

*“Được lời như cởi tấm lòng”* thiệt đấy nha. Câu này ăn tiền lắm. Tuy nhiên, ông thầy chùa này đáng trách, vì ông không biết rằng các anh này đã có nhiệm vụ bí mật rồi, thì làm sao có mặt chứ? Cởi anh Trọng và anh Phú mà vào ngồi đây sao, ai làm việc? Ông ta lại không biết tính toán gì ráo trọi. Thành phố Huế có khoảng 130.000 người; mà chết, mất tích khoảng tám ngàn, trong lúc Phủ cam có khoảng 10.000 thì bị bắt 300 người, tỷ lệ là bao? Ông ta cũng chẳng biết 3% chống Cộng bị giết, với 6% làm Cộng sản bị giết là chuyện thế nào, bởi đâu, do ai, vì ai? Chính vì chỗ này, mà trong 40 năm qua bọn chóp bu CSBV không hề hờ môi “tạ lỗi” với đồng bào Việt nam, lại đưa Bùi Tín đi mở đường dư luận cho “phe cha của chúng”!

Chúng ta lại nghe kể chuyện lạ:

*“Từ con đường trước lăng Khải Định, VC dẫn chúng tôi đi bọc phía sau trụ sở quận Nam hoà (lúc đó chưa bị chiếm) ra đến bờ sông Tả Trạch”.*

Ngộ ha? Cộng sản muốn đi về Huế, thì như ông Liên Thành đã viết, chúng tập trung quân ở thượng nguồn sông Bồ, rồi chia hai nhánh về Huế “ăn Tết với người anh em”. Cánh quân hữu ngạn do Thân trọng Một chỉ huy phải băng qua vùng quận Nam hoà, rứa rằng hấn không đánh Nam hoà mà đi được? Khi chuyển người chết, người bị thương của chúng từ ngày mùng hai Tết cũng phải qua xứ đó, sao đến mùng bảy mà chúng chưa chiếm mà thông thương dễ dàng quá vậy? Hay chính Nam hoà là “phe ta”? Do chỗ này, tôi nhớ ra rằng, trong mười ba quận của Thừa thiên Huế, chỉ ở Nam hòa mới có BA ông Tá. Thiếu tá Đỗ ngọc Thảo quận trưởng, thiếu tá Dương phước Tấn chỉ huy trưởng Cảnh sát, sau này còn thêm Thiếu tá Lê hoài Thơ là chi khu phó (1974), trong lúc các quận đông dân cư, và ở vị thế quan trọng, thì cấp Tá ít hơn. Phải chăng vì Nam hoà có cái vùng Núi Kim phụng, nơi mà Thiếu tá Liên Thành đã nhắc thời khởi điểm vàng son; nơi có Điện Hòn chén; nơi có “Liên gia trang trại an toàn”? Phải chăng, đó là “phối hợp khu”, và biết đâu những dấu tích Mậu thân còn khép kín tại nơi này? Đồng bào Huế ơi, thử lên van vái Bà Chúa Liễu để xin cho ông Chín Thượng ngàn chỉ vẽ, dắt dẫn đi tìm, xem sao???

Độc đoạn này nghe mới tài giỏi ghê gớm:

*“Quả thế, tôi thoảng nghe hai tên VC gần kề nói nhỏ với nhau: “Trong vòng 15–20 phút nữa sẽ thủ tiêu hết bọn này!” Tôi nghe mà bủn rủn cả người! Nghĩ mình đang là học sinh vô tội, lại còn trẻ trung, thế mà 15 phút nữa sẽ bị giết chết, tôi như muốn điên lên. Dù thế tôi vẫn cầu nguyện: “Lạy Chúa, từ lâu Chúa dạy con phải hiền lành thật thà, không được làm hại ai, vậy mà giờ đây lại có người muốn giết con và các bạn của con nữa. Xin Chúa ban cho con mưu trí, can đảm và sức mạnh để tự giải thoát mình...”. Tôi ghé miệng vào tai thằng bạn bị trói ngay trước mặt: “Tụi mình rán mở dây mà trốn đi! Mười lăm phút nữa là bọn hấn bắn chết hết*

đó!”. Chúng tôi quặt ra tay sau, âm thầm lần múi dây trói. Nhờ trời vừa mưa vừa tối, dây điện thoại lại trơn nên chỉ ít phút sau là nút buộc lỏng, vung mạnh cánh tay là sẽ bung ra. Chúng tôi cũng mở múi buộc dây thép gai đang nổi mình với những người khác. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn giữ vị thế bị trói thúc kén, để bọn VC khỏi nghi ngờ. Tôi dặn thằng bạn tiếp: “Hể tao vỗ nhẹ sau lưng là tội mình chạy nghe!”

Đúng là chuyện rất may mắn, “đầy ơn phước” cho hai anh. Xin chúc mừng. Tuy nhiên trên phương diện thực lý, tôi vẫn hằng thắc mắc không biết nghĩ sao. Chuyện thằng lính hay thằng du kích dẫn người tù đi, chắc chắn không bao giờ cấp chỉ huy nó cho biết những mật lệnh ghê gớm như thế. Nếu có chẳng thì những thằng ấy không bao giờ đứng trước mặt kẻ tù mà nói. Trừ chuyện “thần minh”, thì thực tế khó mà tin cho được. Lại chuyện anh ta cùng ngồi đối mặt với anh kia, sao thằng bạn lại không nghe mà anh phải nói? Một câu khó chịu nhất là: “Chúng tôi quặt ra tay sau, âm thầm lần múi dây trói”. Thế thì tội nó trói kiểu nào? Năm 1972, tôi có chứng kiến vụ “đoàn áo xanh” đào lên một hố trước bờ hồ khu gia binh Xã tắc. Rõ ràng chúng trói hai tay ra đằng sau, và nổi hai người lại một, dây điện thoại xoáy nhiều vòng. Thế nhưng, không biết với những người này thì chúng trói đằng trước chẳng? Mà đã trói tay đằng trước, thì không thể nào “quặt ra tay sau”? Ngay bốn chữ “quặt ra tay sau” cũng không rõ nghĩa. Vậy người viết muốn nói gì? Không thể nào có chuyện trói tay đằng trước. Tôi nghĩ mọi kẻ gian ác đều làm như thế. Vậy thì, đã trói ngoặt ra sau, lại còn dùng dây kẽm gai cột chặt để nổi đoàn người lại, thì việc mở ra không dễ dàng chút nào. Làm sao trong một vài phút có thể mở ra? Người bạn ở ngay trước mặt; hoặc đối mặt, hoặc xây lưng. Nếu như đối mặt, thì không thể nào nói “hể tau vỗ nhẹ sau lưng là tội mình chạy nghe”; bởi vì lưng hẳn xây phía khác. Còn như hai người cùng chiều, người trước xây lưng lại với người kia, thì khi anh ta chồm đến để nói chắc những người sát bên phải biết dù trời tối; và khi tay anh ấy cử động thì họ cũng biết, làm sao họ im re, không làm theo? Hơn nữa, khi bị xây lại với nhau, anh không thể nào chồm mình tới được, vì như vậy



phải kéo theo những người khác. Cũng có thể có những sai sót kỹ thuật, và những may mắn thì người ta mới thoát chết trong gang tấc. Thế nhưng, không thể có chuyện hai người sát nhau lại cùng may mắn như thế, trừ phi họ được trói giả theo đoàn tù. Có nhà điều tra nào, nhà pháp lý nào giải thích cho thông chỗ này dùm tôi?

Lại có chuyện hoang đường:

*“Đánh thức chúng tôi dậy xong, một tên lên tiếng nói lớn cho cả đoàn:*

*Chúng ta sắp đến trại học tập rồi. Vậy trong anh em ai có một là vàng, hai là tiền, ba là đồng hồ, bốn là bật lửa thì nộp lại để Cách mạng giữ cho, học xong 3 ngày sẽ trả. Kéo vào trại, ăn cắp lẫn nhau rồi lại đổ lỗi cho Cách mạng, nói xấu cán bộ! Thế là mọi người riu riu và khổ sở móc ra...”*

Hẳn những thằng VC này biết rằng tất cả tù đều bị trói làm sao mà lấy ra được, dù họ muốn tiến dâng? Vậy tại sao chúng ra lệnh? Và làm sao họ “riu riu và khổ sở móc ra”? Tay bị trói rồi, làm sao mà móc, lấy cái gì để móc? Chỗ này khó hiểu quá! Làm sao tin nổi?

Chúng ta đọc thêm:

*“Khi chúng tôi bị lôi ra đường (Phan bội Châu hiện giờ) khoảng 7 giờ tối.”*

Lại nghe rằng:

*“Tôi bờ sông VC chặt lổ ô làm bè để tất cả người vượt qua phía bên kia mà sau này tôi mới biết là khu vực lăng Gia long thuộc vùng núi Tranh hay còn gọi là vùng núi Đình môn, Kim ngọc. Lúc ấy vào khoảng 9 giờ tối.”*

Quả thật Việt cộng tài tình làm sao ấy! Chúng dẫn tù bị trói lại từng chùm, mà đi từ Huế lên thôn Đình môn, Kim ngọc chỉ HAI tiếng đồng hồ. Thiệt là hoang tưởng quá. Từ Huế lên quận lỵ Nam hoà khoảng chừng mười cây số, từ quận lỵ lên Đình môn, Kim ngọc, nếu nhớ không lầm cũng phải bốn năm cây số nữa. Ban đêm, lại đi đường tắt, làm sao

đi và làm bè qua sông chỉ hai tiếng đồng hồ? Còn tài SIÊU VIỆT hơn nữa là chúng phải làm bè bằng lồ ô để chuyển 428 người sang sông. Chỉ nội việc đi chặt tre lồ ô, kết thành cái bè, dắt từng chùm người lên bè, xuống bè, ít nhất 16 lần, thì cũng hết mẹ cả ngày. Thế mà “anh hùng Việt cộng của tác giả” chỉ làm trong nháy mắt. Cứ cho là lồ ô có chờ sẵn, thì việc chặt và kết thành bè mất bao lâu? Để có thể chở 25 người, phải dùng ít nhất 200 cây tre làm bè. Hai trăm chưa chắc đủ sức chuyên chở 25 người; vì bè phải làm nhiều bó, nhiều chồng mới không bị chìm, chứ không phải một lớp, như các anh tưởng tượng đâu. LÁO VỪA THÔI CHỨ?

Lại đọc:

*“Biết rằng bơi qua ngay có thể gặp bọn VC rình chờ bắt lại, chúng tôi men theo sông ngược lên thượng nguồn cả mấy cây số đến vùng Lương miêu thượng. Tới chỗ vắng tôi hỏi thẳng bạn...”*

Rồi lại đọc từ đầu rằng:

*“họ nắm được một số chi tiết nhưng chẳng rõ địa điểm”.*

So hai câu này, tôi thấy kỳ ghê. Một thiếu niên 17 tuổi ở tận Phủ cam dưới này, thế mà biết rõ chỗ nào trên đó là đất Lương miêu thượng, thì quả là thần thánh. Thế sao nói chẳng rõ địa điểm? Tôi từng ở Nam hoà, nhưng bây giờ hỏi tôi Lương miêu thượng ở đâu cũng xin chịu. Vậy thẳng ấy là ai?

Lại nghe:

*“Đây là đồn biên phòng của một đơn vị QLVNCH. Chúng tôi nghe từ trong có tiếng động dục vọng: Hai thằng VC muốn hỏi chánh hả? Vào đi, nhớ để tay lên đầu, thả tay xuống là bắn đó....Xin đồn phát súng cho tụi em đánh giặc với, chứ không thể ra khỏi đồn nữa....Họ hỏi chúng tôi chỗ xảy ra cuộc hành hình, nhưng chúng tôi hoàn toàn không thể trả lời được, giữa rừng rậm đêm khuya biết đâu mà lần...Hai chúng tôi quyết định bỏ học để đăng lính...Đến gần tháng nười năm 1969, nhờ bắt được và khai thác tù binh VC,*

*chính phủ VNCH mới biết địa điểm tội ác chính là khe Đá mài...”*

Nghe chừng đó đủ rồi. Tôi không biết các bậc chuyên viên cao cấp Tình báo, Điều tra hình sự nghĩ gì. Còn theo tôi, thì HAI THẮNG NÀY LÀ THỦ PHẠM GIẾT NGƯỜI TẠI KHE ĐÁ MÀI, chứ không ai khác. Đơn vị Biên phòng ở Thừa thiên Huế là đơn vị nào, tại sao dấu nhem chuyện này? Cá Ty Cảnh sát, An ninh quân đội và hàng chục cơ quan tình báo làm sao không biết hai thằng này? Chuyện chúng vào đồn tất có nhiều người biết, làm sao Trưởng đồn dám tin chúng mà giữ ở lại? Tại sao họ không báo cho An ninh Cảnh sát điều tra, mà phải đợi hai năm sau tù binh khai mới biết? Hắn đã kể rất rõ những chặng đường đi qua từ Từ đàm lên đến trên núi, sao hắn nói không biết? Tại sao khi bắt thì nghe nói từ 15 đến 50 tuổi, nhưng khi chết thì hắn nói bạn bè là học sinh chưa hề cầm súng?

PHẢI CHĂNG MỘT TỔ CHỨC NÀO ĐÓ ĐÃ SAI BỌN TRẺ ĐI GIẾT NGƯỜI RỒI ĐEM LÊN RỪNG THỦ TIÊU, BỊT ĐẦU MỐI? Tại sao hắn nói chỉ toàn lính Bắc dẫn tù, phải chăng khi nói bọn du kích trong Nam thì sẽ lòi đuôi Rắn? Tại sao CS bắn giết những kẻ khác ở vùng gần, còn những đứa trẻ Phủ cam thì phải đem dấu nhem tận Khe Đá mài, trong lúc Phủ cam là kẻ thù số một? Nửa tháng sau hắn gặp lại gia đình, chắc chắn hắn phải kể lại chuyện may mắn này, thì tại sao gia đình ấy không nói ra cho người ta mừng dùm?

Ông Liên Thành Trưởng ty Cảnh sát Quốc gia tỉnh Thừa thiên Huế hãy trả lời dùm vụ này xem sao? Và cao xa hơn nữa, Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình Tư lệnh Cảnh sát quốc gia cũng phải trả lời cho toàn dân Việt về chuyện này. PHẢI BẮT THẮNG CÒN LẠI VÀ TRUY RA THỦ PHẠM CHÍNH. Cộng sản Việt nam cũng không thể trốn tránh trách nhiệm, mà phải làm sáng tỏ những vụ giết người ghê gớm này.

**\*\*08-02-09\*\***

## Chương 14: Trước gây sự dữ bởi mây

Phải nói rằng nhờ sự đánh thức của ông Liên Thành sau bốn mươi năm dài tự mình chôn mình vào một giấc ngủ NGU. Ngu thật sự, vì đã chỉ biết tin vào những gì được chính quyền ban phát. Rồi đọc thêm khá nhiều tài liệu quý báu khác, tôi mới bật ngửa ra rằng chính mình và dân mình đã bị lừa. Ngỡ rằng, duy chỉ Cộng sản mới tàn ác và lừa mị, ai ngờ miền Nam đâu có thua kém chút nào. Khi nói ra như thế, chắc có kẻ bảo rằng tôi muốn chạy tội cho Việt cộng chăng? Tôi nói xấu miền Nam chăng? Xin thưa ngay rằng, với tôi, tất cả các thứ chủ nghĩa đều đáng vất vào sọt rác, bởi vì chủ nghĩa nào cũng chỉ được khai sinh để VƠ VÉT VÀ THÓNG TRỊ theo mệnh lệnh kẻ chủ trương. Trong quá khứ, dĩ nhiên miền Nam có một đời sống tự do hơn, êm ấm hơn, hạnh phúc hơn... miền Bắc Xã nghĩa man rợ, vô hậu; nhưng nó không phải và chưa phải là điều mà dân Việt mong ước. Hai sách lược Cộng sản và Tư bản nửa vời của miền Nam đều nằm gọn trong lòng bàn tay một ông chủ duy nhất mang “tham vọng đem chiến tranh đến mọi nơi” để mưu đồ thống trị.

Đặc biệt ở đây, tôi chỉ giới hạn và nhấn mạnh đến thảm nạn Mậu thân tại Huế năm 1968, điều mà cho đến nay tôi mới được mở mắt qua cuốn sách “Biến động miền Trung” của ông Liên Thành, và những bài của các ông Nguyễn lý Tường, Tú gàn... và đặc biệt hiện nay là khối 8406 đã chọn và cho in thành sách phát hành tại hải ngoại.

Một trong những bài viết liên quan đến bài “dạng tự thuật” của hai Linh mục Phan văn Lợi và Nguyễn hữu Giải mà tôi đã thưa chuyện trong chương 13 trước, đó là bài “Những



chuyện bi thảm” đã đăng trên tờ Sai gòn nhỏ ngày 15-02-08 của Cụ Tú gàn, tức Thẩm phán Nguyễn Cần, còn có bút hiệu Lữ giang. Trong bài này, ngòi bút của Cụ rất chững chạc, lời lẽ “thâm uyên”, chân tình và hấp dẫn. Bỏ qua những chuyện mà tôi từng không đồng ý với Cụ, tôi thấy kết luận của bài viết hoàn toàn giống với tâm sự của tôi lúc này:

*“Người Cam bắt có các tác phẩm danh tiếng nói lên tội ác diệt chủng của Khờ me đỏ, đó là cuốn “Survival in the killing fields” (Sống còn trong các cánh đồng giết người) của Haing Ngor, Roger Warner, và cuốn “When broken glass floats- Growing up under the Khmer rouge” (Khi mảnh chai nổi lên- Lớn lên dưới chế độ Khờ me đỏ) của Chanrithy Him. Cuốn Survival in the killing fields đã được đóng thành phim dưới cái tên Killing fields. Hai tác phẩm này đã đánh động lương tâm nhân loại, nên ngày nay các lãnh tụ Khờ me đỏ đang phải ra trước toà án hình để bị trừng phạt về tội diệt chủng và tội ác chống nhân loại.*

*Người Việt “quốc gia chống Cộng” có trình độ văn hoá và cuộc sống cao hơn người Cam bắt, nhưng ngoài những bài chửi bới CS bằng dao to búa lớn, không có một tác phẩm nào nói về tội ác của CSVN trong Tết Mậu thân có giá trị tư pháp hay sử liệu như hai tác phẩm nói trên, nên những kẻ phạm tội vẫn còn ung dung tại vị. Đó là một điều đáng buồn, rất đáng buồn”.*

Tôi thật sự băn khoăn, thắc mắc và xấu hổ như Cụ. Những câu hỏi dồn dập trong đầu tôi như muốn đánh tan cục thịt não. Cả Cụ lẫn tôi và còn rất nhiều người khác đã quá ngây thơ trước một diễn biến không tiền khoáng hậu của cuộc chiến Việt nam. Một cuộc thảm sát chưa từng có trong lịch sử triền miên chống ngoại xâm, nội loạn của con dân Lạc Việt. Tại sao và tại sao??? May mắn thay, một người ngoài cuộc đã “thông báo” cho chúng ta một bí ẩn. Đó là ông James O. Clifford Sr. Trong bài “Cuộc tàn sát bị bỏ quên” do Từ Uyên chuyển ngữ có đoạn:

*“Phải chăng cuộc tàn sát tại Huế là cuộc tàn sát được giấu kín nhất? Đúng như vậy nếu ta tin vào ngành truyền thông đại chúng Hoa kỳ cũng như trong môn học về lịch sử. Đó là lời kết luận của tôi sau 40 năm làm báo, phục vụ trong hai hãng thông tấn quan trọng nhất thế giới là United Press quốc tế (UPI) và Associated Press (AP).*

*Tôi về hưu năm 2000 và như vậy ra khỏi ngành truyền thông, một ngành được coi như liên hệ tới nhiều cơ quan khác và nhằm thổi còi ra lệnh. Có thể việc giới hạn mọi báo cáo về cuộc tàn sát tại Huế là một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức đã khiến tôi băn khoăn ngay từ khi tôi còn là phóng viên non trẻ phục vụ cho UPI, lúc tôi được thông báo ngăn ngủi về vụ thảm sát này.....Mồ chôn tập thể được tìm thấy tại Huế ngày 26-02-1968 sau khi chiếm lại Huế đáng lẽ xứng đáng là đề tài mà giới truyền thông phải nói lên nỗi khủng khiếp của cuộc thảm sát này. Nhưng tôi chờ đợi năm này qua năm khác không ai nhắc tới chuyện này”.*

Đọc tới đây tôi cảm thấy xấu hổ cho mình là một cư dân tại Huế lúc đó. Mặc dầu lúc xảy ra thảm trạng này, tôi còn ở Vũng Tàu êm thấm. Chỉ biết khóc và lo lắng cho gia đình và đồng bào. Qua những chiếc Radio, cả bọn chúng tôi đều giật mình, sốt ruột. Nhưng khi trở lại, sau những giọt nước mắt ngăn ngủi, chúng tôi chỉ biết nguyên rửa kẻ Cộng sản phi nhân, mà không hề nghĩ gì khác, chẳng hề thắc mắc về nguyên nhân và hậu quả của nó. Thì ra, một người ngoại quốc còn biết tự vấn lòng mình trước những phi lý của vấn đề hơn chúng ta. Đúng như lời ông James đã nói, đây là cuộc thảm sát được giấu kín nhất!!! Nhưng tại sao là “MỘT MÀN GIẤU GIÉM CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC”??? Ai cố ý giấu chuyện này và Tổ chức nào? Hẳn nhiên phe Cộng sản không những không giấu giếm, mà còn khoe khoang khoác lác trên máu lệ đồng bào; và dù chúng có muốn giấu cũng không thể. Miền Nam Việt nam sống dưới chế độ tự do, qua sự lãnh đạo của Mỹ, mà Mỹ là một nước truyền thông được ưu tiên nhất, mạnh nhất. Thế thì, tại sao cả Mỹ lẫn Việt nam Cộng hoà phải giấu giếm? Câu trả lời mà đưa trẻ con nào cũng có thể nói là:

CÓ SỰ MỜ ÁM BÊN TRONG NỘI VỤ DO MỸ VÀ ÔNG TỔNG THỐNG THIỆU NHÚNG TAY VÀO. Nếu ai có câu trả lời khác, xin vui lòng chỉ giáo. Trực tiếp lãnh đạo chính quyền Thừa thiên Huế lúc đó thuộc phe nhóm nào, tại sao bốn mươi năm sau Trường ty Cảnh sát mới cho ra cuốn sách đầy dối láo và tàn độc? Điều làm cho chúng ta ngạc nhiên là, nếu như chỉ và chỉ có Cộng sản gian ác Hà nội do Hồ chí Minh lãnh đạo đã ra lệnh tàn sát đồng bào vô tội, thì đó là cơ hội quý giá để chính quyền Miền Nam do Tổng thống Nguyễn văn Thiệu lãnh đạo lên án tội ác diệt chủng của chúng trước quốc tế và quốc nội. Đặc biệt, Mỹ là ông chủ của chương trình chống Cộng sản lan tràn, thế tại sao họ không kịch liệt lên án, không nắm lấy cơ hội để đánh bại chúng trước lương tri nhân loại, ngược lại còn giấu kín? Tạm gác chuyện đó sau này sẽ tìm hiểu thêm, bây giờ hãy chia xẻ với cụ Tú Gàn về bài viết đề cập ở trên. Trong đoạn hai của mở đầu câu chuyện, cụ Tú viết:

*“Có lẽ cuốn sách viết đầy đủ hơn cả về vụ thảm sát Tết Mậu thân ở Huế là cuốn “The Vietcong massacre at Hue” (Cuộc thảm sát của Việt cộng ở Huế) xuất bản năm 1976 của Bác sĩ Elje Vannema, người có mặt ở Huế khi biến cố xảy ra. Mời đây hai linh mục Phan văn Lợi và Nguyễn hữu Giải có đưa ra lời khai của một nhân chứng dấu tên kể lại vụ thảm sát ở khe Đá mài. Đọc câu chuyện này chúng tôi thấy giống hệt câu chuyện do một người có bí danh là Lương đã kể và được Bác sĩ Elje Vannema ghi lại trong cuốn “The Vietcong massacre at Hue”, chỉ thêm bớt một số chi tiết. Chúng tôi tin câu chuyện do Bác sĩ Elje và linh mục Phan văn Lợi ghi lại cùng do một người kể. Đây là một câu chuyện bi thảm”.*

Trước hết, xin góp ý với cụ Tú Gàn là, khi “tin” như thế, vô tình cụ đã xúc phạm hai vị linh mục rồi đấy. Câu chuyện của Bác sĩ Elje Vannema đã cho ra đời từ năm 1976; nhưng hai linh mục mới nói đây thôi. Vậy không lẽ hai vị này đọc chuyện kia rồi “thêm bớt một số chi tiết” cho thành “cái mới” hay sao? Mới đây, ông Liên Thành được bà Hồng Hạnh tổ chức hội luận, Thành cũng có một giọng tương tự. Khi

được hỏi ai nói với ông về việc Tố Hữu nói kia nói nọ, Thành bảo là một người bí mật xin giấu kín. Lẽ nào, hai vị linh mục cũng một kiểu như nhau? Xin cụ cẩn thận, kẻ “mất lòng” lắm đó. Tôi hơi ngạc nhiên, vì sau khi Liên Thành cho tác phẩm ghê gớm của ông ra đời, thì một “phong trào Mậu thân” nở rộ; trong đó có khối 8406 biên tập khá nhiều. Tôi băn khoăn, những nhóm người này thương Huế vậy sao? Vì thế, tôi sẽ điểm mặt tất cả tác phẩm ấy để tìm “bàn tay bí mật” trong thảm trạng Mậu thân tại Huế. Chỉ riêng Huế mà thôi. Không cần phải học cao, chức lớn; không cần phải đảng phái tùm lum, nông dân tôi cũng hiểu được rằng bàn tay “tàn độc chính” là bọn Bắc bộ phủ do Hồ chí Minh và Lê Duẩn lãnh đạo. Thế nhưng, biến cố tang thương khủng khiếp này chỉ xảy ra tại Huế, thủ đô Phật giáo mà thôi. Tại sao? Nếu như Minh và Duẩn chủ trương giết dân vô tội, thì tại sao các nơi khác không bị nhiều như Huế, trong lúc Tăng sĩ, Phật tử Huế bị xem là Cộng sản? Lấy chuyện vì “giữ Huế lâu” để minh chứng là một trò “con khỉ”. Ai cho nó “giữ Huế lâu”? Hãy nghe chính Liên Thành nói:

*“Riêng MAC-V nơi BCH của Phái bộ quân sự Hoa kỳ trú đóng, từ 2 giờ 33 phút ngày mùng hai Tết cho đến ngày mùng 7 Tết, không một lực lượng nào của Việt cộng tấn công cơ quan này, không một viên đạn nào của Việt cộng bắn vào. Lực lượng Hoa kỳ phòng thủ án binh bất động, Việt cộng không tấn công họ, và chính họ khi nhìn thấy những cán binh Việt cộng chạy ngang qua, họ không hề nổ súng, một vài binh sĩ Hoa kỳ đồn trú còn vỗ tay; Hello! thật là khó hiểu. Lực lượng Hoa kỳ hoàn toàn án binh bất động trong bảy ngày đầu Việt cộng tấn công Huế”. (trang 86)*

Rồi cũng lại chính Liên Thành thắc mắc, ngớ ngẩn:

*“Có lẽ chuyện mua bán giữa Tổng thống Mỹ, quốc hội Hoa kỳ với ông Hồ cùng Chính trị bộ đảng Cộng sản Việt nam chưa xong, nên lính Mỹ mới đánh giặc kiểu này” (trang 116)*

Chỉ tạm chừng ấy thôi, thì chính Liên Thành đã thấy rằng kẻ để cho CS ở lại lâu là do quan thầy Mỹ, chứ ai khác.



Kẻ phụng mệnh Hoa kỳ là Tổng thống Thiệu, Phó Tổng thống Kỳ, và Thủ tướng Trần thiện Khiêm sau này (lúc đó là Thủ tướng Lộc). Cấp quân khu có Trung tướng Hoàng xuân Lãm Tư lệnh Quân đoàn I, Tư lệnh Sư đoàn I Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng. Ở tại Thừa thiên Huế thì có Trung tá Phan văn Khoa, Trưởng ty Cảnh sát Đoàn công Lập và Phó trưởng ty Cảnh sát đặc biệt Liên Thành, chứ ai vô đó!!!

Quay trở lại với chuyện “khe Đá mài” của cụ Tú và hai vị linh mục, tôi thấy ông Thẩm phán đã thẩm định “chỉ đúng một phần không tư pháp”. Xin trích dẫn và so sánh cho rõ ràng hơn. Trong trích đoạn của cụ Tú trích lại:

*“Ngày kế tiếp, cuộc hành trình kéo dài từ chiều tới tối, thoát tiên rời Từ đàm đi về hướng Nam, rồi bẻ hướng Đông nam. Sáu cây số đường đi mà Lương nghĩ là một cuộc trường chinh. Không ai nói với ai. Chỉ một lần yên lặng bị cắt đứt bởi một câu hỏi của ai đó: “Ta đi mô đây?” Có tiếng phụ họa: “Lên núi hay tới chỗ chết?”...Lương nhớ lại mình đã đi qua thôn Tứ tây. Ít lâu sau chừng 18 người đã bị kêu lên phía trước. Họ bị tố cáo có tội ác với nhân dân. Các nạn nhân bị lôi đi ngay. Chả ai biết về số phận của họ vì chẳng bao giờ gặp lại họ nữa. Những người khác được lệnh đi về phía lăng Đồng khánh....Dù vậy, trong một hoàn cảnh có thể nói là tuyệt vọng, anh và người lính trẻ vẫn cố tìm cách thoát thân. Hai người thất thần nhìn nhau, mở mắt lớn.....Đa số là công giáo, chả ai quan tâm tới chính trị, một số do hoàn cảnh lịch sử phải vào lính như bao nhiêu thanh niên Việt nam và các thanh niên khác trên khắp thế giới đến tuổi như họ...Chung quanh cán bộ gác đầy dẫy, nhưng nếu lao vào được bóng tối thì có cơ thoát. Ác mộng tiếp tục. Người la kẻ bị đánh. Người rú lên kinh hoàng. Lương ở trong một đám khá đông đang bước đi. Đám người khập khễnh lê lét xuyên qua một đám cây rậm đi xuống đụn cát phía nam. Khi họ xuống đồi, Lương lách vào bóng tối. Một viên đạn rít bên tai. Anh phóng qua đám rừng tai vẫn nghe tiếng đạn và tiếng la hét. Chỉ vài phút sau anh tới một con suối và chạy theo dòng nước hướng về phía đông. Anh đi suốt đêm, thỉnh thoảng bị khuấy động bởi trái sáng thả*

từ máy bay và tiếng đại bác. Sáng ra anh thấy mình băng qua một con đường sắt. Từ đó anh tiếp tục đi tới quốc lộ, lòng mong sớm thoát được vùng tử địa. Xế chiều anh tới con đường phía nam cách Phú Bài mấy dặm. Mãi tới ngày 16-02, Lương mới về lại được thành và kể cho chị Kim những gì đã xảy ra”.

Qua đoạn văn trích dẫn, tôi thấy hoàn toàn khác với chuyện hai vị linh mục kể lại; nhưng sao cụ Tú lại “tin” là giống nhau? Xin tóm lược một đoạn để so sánh:

*“Khi chúng tôi bị lôi ra đường (đường Phan bội Châu hiện nay) chừng 7 giờ tối...Áp giải chúng tôi lúc này không phải là VC nằm vùng...Hết đường Phan bội Châu chúng tôi đi vào đường Tam thái (bên trái Nam giao) sau đó men theo đường Đan viện Thiên an, hướng về lăng Khải định...phía sau trụ sở quận Nam hoà, ra tới bờ sông Tả trạch....Tới bờ sông VC chặt lều ô (nứa) làm bè để tất cả đoàn người vượt qua phía bên kia mà sau này tôi mới biết là khu vực lăng Gia long...lúc ấy khoảng 9 giờ tối.. Đến khoảng 11 giờ rưỡi đêm....chừng 15 phút sau tôi bỗng nghe phía dưới vọng lên tiếng súng AK nổ vang rền và lựu đạn nổ tới tấp”. (trích trong bài hai vị linh mục)*

Như thế, thời gian khởi phát khác nhau xa. Một bên đi từ chiều tới tối, một bên đi lúc 7 giờ tối. Một bên đi lên dòng Thiên an, một bên quẹo phía đông nam, qua Thôn Tứ Tây. Một bên chỉ đi 6 cây số, một bên lên tận Khe Đá mài. Một bên bị trói từng chùm hai mươi người, một bên không bị trói, nên anh ta tự tách ra khỏi đoàn người đi vào bụi rậm một cách dễ dàng. Một bên nói CÁN BỘ dẫn đi, một bên nói không phải Việt cộng nằm vùng mà là BỘ ĐỘI BẮC VIỆT. Một bên nói trên đường đi chỉ 6 cây số có nhiều vụ giết chóc, kêu khóc, la hét, đào hầm, chia nhóm...bên kia không nói gì cả. Một bên nói đi về phía lăng Khải định, một bên nói về lăng Đồng Khánh....Như thế, nó hoàn toàn khác nhau, chứ sao cụ Tú nói là giống? Có một điều làm tôi thấy khó nghĩ là, người bí mật kể chuyện cho hai vị linh mục ghi đã sau bốn mươi năm có nhiều cơ hội kiểm chứng lại ký ức của mình nhưng sao lại

đưa ra chi tiết toàn sai bét? Và tại sao hai vị này cũng thuận theo mà không bổ chính cho “tác giả bí mật” này?

Đọc bài “dưới dạng tự thuật” của hai vị, chúng ta thấy “người bí mật” kể rất rõ về đường đi:

*”Hết đường Phan bội Châu chúng tôi đi vào đường Tam thai. Sau đó men đường Đan viện Thiên an, xuôi về lăng Khải định...phía sau trụ sở quận Nam hoà, ra bờ sông Tả trạch...Tôi bờ sông VC chặt lổ ô làm bè để tất cả đoàn người vượt qua phía bên kia, mà sau này tôi mới biết là khu vực lăng Gia long....lúc ấy khoảng 9 giờ tối...đến khoảng 11 giờ rưỡi đêm...Chừng 15 phút sau tôi bỗng nghe phía dưới vọng lên tiếng súng AK nổ vang rền và lựu đạn nổ tới tấp...”*

Như thế, từ Chùa Từ đàm lên tận khe Đá mài chỉ mất 4 giờ 45 phút!!! Nhưng khoảng ấy bao xa? Xin nghe ông Liên Thành giải thích trong cuộc hội luận do bà Hồng Hạnh làm xướng ngôn viên mới đây:

*“Mật khu Lương miếu Dương hoà cách Huế khoảng 30 cây số đường chim bay. Muốn lên khu vực đó ta phải đi từ Huế lên chợ Tuần theo đường sông lên vùng lăng Gia long, cách lăng Gia long khoảng chừng 10 cây số nữa”.*

Vậy thì “Thiên thần Việt cộng” đã nương oai thần lực Thiên chúa mới kéo hơn hai mươi lăm chùm, gồm hơn 500 người bay về “thiên đàng chết Đá mài” được, chứ người thường làm sao đi được? Ba mươi cây số đường chim bay, nghĩa là phải 40-50 cây số trên đường cong queo, dốc núi. Mẹ ươi, làm sao tin được! Có một chuyện khác làm tôi khó hiểu là, hơn 500 người bị VC trói dẫn đi, và trên đường đi không ai bị giết cả, thì tại sao chỉ có 428 xác người tại khe Đá mài thôi? Phải chăng, hơn 100 người khác là “tù giả mạo” để đưa những kẻ vô tội vào “thăm sát bịt miệng”, trong đó có người kể chuyện lại cho hai vị linh mục? Từ câu hỏi này, cho phép chúng ta nghĩ rằng, không lấy gì làm bảo đảm cho việc nói rằng những người bị thăm sát tại khe Đá mài là người Phủ cam. Việc đem bỏ những tín vật như tượng Chúa, tràng hạt...vào đồng xương để tráo lộn là chuyện rất thường của

trò chơi tình báo. Phải có một cuộc thử DNA mới chứng thực được. Và phải chăng do lo sợ những yêu cầu như thế, bọn Chủ đã sai VC phá vỡ nghĩa trang Ba tuần? Tôi nghĩ rằng, những người Phủ cam là trong số hơn 1200 người mất tích, chứ không phải số chết tại khe Đá mài. Còn chuyện “mất tích” hay “mất chuyển” đi nơi khác, lại là một bí mật nữa. Suy nghĩ này phát xuất từ việc vô cớ ông Tỉnh trưởng Phan văn Khoa bổ nhiệm Liên Thành Phó Trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt kiêm nhiệm Quận trưởng quận 3 Thành phố Huế. Câu hỏi đặt ra cho chúng ta là, ông Quận trưởng quận 3 là ai, đi đâu, làm gì, tại sao mất chức và Tỉnh/Tiểu khu Thừa thiên không còn ai xứng đáng làm quận trưởng hay sao mà phải để Liên Thành kiêm nhiệm gần hai năm? Phải chăng quận 3 là nơi bao gồm Chùa Từ đàm và khu Phủ cam “chưa dọn sạch vết nhơ Mậu thân”, nên ông Trung tá Khoa làm việc này? Trong 7 ngày đầu ông Khoa Tỉnh trưởng làm gì, ở đâu? Đừng đem chuyện trốn trong Bệnh viện Huế ra nói, chuyện bà Xơ che chở “đùm bọc” nghe mà dơ dáy làm sao ấy!!! Có thể nào một ông Trung tá Tỉnh/ Tiểu khu trưởng nắm toàn bộ lực lượng Quân báo, Cảnh sát, Phòng 2, An ninh quân đội, Xây dựng nông thôn...nhận chỉ thị trực tiếp của Thủ tướng, Tổng thống mà Việt cộng mang 40 ngàn quân tấn công Tỉnh/Thị của mình mà không biết nên nằm im trong tư thất cho đến khi “lòn” vào tay bà Xơ nương náu. Do chuyện này, nên ông James O. Clifford Sr. nói một câu hết sức đau đớn cho người Việt:”MỘT MÀN GIẤU GIỀM CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC”. Và cũng trong cảm niệm ấy, cụ Tú gần Nguyễn Cần, một người “cần lao công giáo” đã thốt lên: “không có một tác phẩm nào nói về tội ác của CSVN trong Tết Mậu thân có giá trị tư pháp hay sử liệu”.

Xin cụ Tú hãy lưu tâm đến một chuyện giống nhau, đó là trong tất cả các bài viết này đều đưa ra một luận điệu:”Công giáo không quan tâm đến chính trị”; ngay cả trong sách của Liên Thành cũng thế. Tại sao họ lại đồng loạt nói như thế? Vì họ muốn tố cáo Phật giáo làm chính trị; mà chính trị này đồng nghĩa với Cộng sản! Thế nhưng, các ngài sẽ phải trả lời thế nào về vị linh mục đầu tiên là Trần Lục đã có công



diệt ngài Đinh công Tráng? Trả lời sao về Giám mục đầu tiên là Nguyễn bá Tòng với Bắc đẩu bội tình của thằng Tây? Làm sao giải mã cho Giám mục Lê hữu Từ, cố vấn Hồ chí Minh? Ai giải mật cho linh mục Hoàng Quỳnh khi ông tuyên bố “THÀ MẤT NƯỚC KHÔNG THÀ MẤT CHÚA”? Ai có khả năng hoá giải Trung tâm Cần lao Nhân vị Vĩnh long của Tổng Giám mục Ngô đình Thực...?

Thưa các ngài, con sẽ giúp cho mọi người hiểu thấu, xin đừng trách hậu nhân ngoại đạo; vì sách Lục vân Tiên có câu: “Trước gây sự dữ bởi mây”.

\*\*21-3-09\*\*

## Chương 15: Cả vú lấp miệng em

Có đau đớn lắm không khi đọc đi đọc lại: “MỘT MÀN GIẤU GIỀM CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC”? Đau lắm chứ; nhưng đau thì phải làm gì hay cứ mãi cúi đầu đi dưới cái gậy của “lũ chần bò ngoại bang”? Tại sao không dám đứng dậy, mà cứ bò mãi thế? Có người than thở rằng: “Đứng dậy thì bị nhiều thảm khốc hơn”. Như thế, họ phải chịu bò mãi, bò từ đời cha đến đời con và bò liên tu bất tận, không bao giờ dám ngẩng đầu lên.

Ôi, cuộc đời như thế đã biến thành cảm thú, vĩnh viễn là cảm thú!!! Một tầng lớp thứ hai là khoa bảng, và có chút tiền, lại nói: “Đấu tranh để làm gì, phải tận hưởng lạc thú cho chính mình, còn tư tưởng yêu nước đã trở thành cổ lỗ, bị kẻ khác lợi dụng. Đấu tranh để được gì ngoài việc chuốc lấy những khổ lụy cho chính mình, gia đình mình.....rồi ta được gì?”. Tóm lại, SỢ HÃI VÀ HƯỞNG THỤ là nguyên nhân thời đại đã làm cho tinh thần Dân tộc vụt biến đi; và những kẻ nắm lấy quyền hành, tiền bạc làm chủ tất cả. Với họ, hãy muôn đời “khôn khéo như Rắn và đơn sơ như bò câu”; nghĩa là cứ “lừa mị” thì có thể sống sung sướng hạnh phúc. Tiếc thay, đó chỉ là lạc thú của bầy thú ngoan! Và để thực hiện tư tưởng thú ấy, người ta “vĩnh viễn đầu phục bất cứ thứ bạo quyền cai trị nào; vì bạo quyền nào cũng do đáng quyền năng sắp đặt”! Thế thôi! Sợ, thì phải chịu cái gậy trên đầu. Tham hưởng thụ, thì bị củ cà rốt nhét vào miệng! Do chính tư tưởng ấy, mọi khổ đau cứ triền miên đổ lên đầu đồng bào chúng ta. Một sự kiện lớn lao như vụ thảm sát Mậu thân 1968 đã bị “giấu kín một cách cố ý và có tổ chức” giữa thanh thiên bạch nhật.

Hãy nghe Douglas Pike diễn cảm trong tác phẩm “Thăm sát tại Huế” của ông:

*“Trong một cung giọng hết sức cay đắng, người dân ở đây sẽ nói với bạn rằng, thế giới không biết chuyện gì đã xảy ra ở Huế, hoặc nếu biết thì cũng chẳng bận tâm”.*

Câu hỏi đặt ra tức khắc cho người đọc là: “Tại sao thế giới không biết, hoặc có biết cũng chẳng bận tâm”? Câu trả lời đơn giản là vì truyền thông VNCH và Mỹ đã cố tình “giấu giếm”. Ngặt một nỗi lại là “giấu giếm có tổ chức”. Vậy tổ chức nào ngoài hai chính quyền của hai nước ấy? Tại sao? Xin mời đọc tiếp một đoạn nữa:

*“Tại quận Nam hoà là phát hiện thứ ba hay còn gọi là phát hiện khe Đá mài, cũng được gọi là Phủ cam tử lộ (Dead march) diễn ra ngày 19-9-1969. Ba hồi chánh viên của VC đã kể cho các SỸ QUAN TÌNH BÁO CỦA LỮ ĐOÀN I KHÔNG KỶ HOA KỶ rằng họ đã chứng kiến cuộc thăm sát vài trăm người tại khe Đá mài, cách phía Nam Huế khoảng 10 dặm vào tháng 2-1968”.*

Bỏ qua một vài chữ không chính xác, chúng ta thấy ngay rằng nhờ ba hồi chánh viên nói với lính Mỹ cho nên những xác nạn nhân khe Đá mài mới được phát hiện; nếu không thì vĩnh viễn bị chôn vào quên lãng. Một “giấu giếm cố ý và có tổ chức”, mà chắc chắn lữ đoàn này không biết nên họ mới nói ra! Vậy ai đã làm và đã giấu giếm? Chúng ta lần theo những diễn tả của ông Pike xem sao:

*“Họ đã đi bộ 9 cây số về hướng nam đến một ngôi chùa nơi CS thiết lập BCH. Tại đó hai mươi người bị kêu ra khỏi nhóm, tập hợp trước một tòa án quân sự dã chiến, bị xét xử, bị tuyên tội, bị hành quyết và chôn trong sân chùa. Số còn lại bị dẫn qua bên kia sông và được giao lại cho một đơn vị CS trong một sự trao đổi có biên nhận đưa cho viên chính ủy. Có lẽ viên chức chính ủy này định rằng tù nhân này của y sẽ*

*được cải tạo rồi trở về, nhưng với chuyện bàn giao, mọi chuyện thoát khỏi sự kiểm soát của y.*

*Suốt nhiều ngày kế tiếp, chính xác bao nhiêu không ai biết, những người bị bắt và những kẻ bắt người lang thang vùng nông thôn và rồi đến một điểm nào đó, CS địa phương đã quyết định thủ tiêu các nhân chứng: các tù nhân đã bị dẫn qua 6 cây số của một trong những vùng đất gồ ghề, lờm chờm nhất miền Trung VN, đến khe Đá mài”.*

Cả hai tác giả ngoại quốc, ông Elje Vannema và Douglas Pike đều có những nguồn tin gần giống nhau là trên đường bị bắt đi đã có những cuộc chém giết giữa đường. Thế nhưng, người “chứng sống” mà hai vị linh mục viết lại thì không nói đến điều đó. Tại sao? Phải chăng, “người chứng” ấy đã cố tình che dấu một vấn đề; đó là, nếu như có chuyện xử tử, la khốc, xử án, đào hầm, chôn vùi.... thì chính quyền phải biết, phải theo dõi và truy tìm; chứ sao lại không. Như chúng ta thấy, chính quyền của Thừa thiên Huế lúc đó đã không làm gì cả, hay nói như James O. Clifford Sr. đã “giấu giếm cố ý và có tổ chức” để thủ tiêu chuyện khe Đá mài. Người trực tiếp coi chuyện tình báo, an ninh dân sự là Trung úy Liên Thành, Phó Trưởng ty Cảnh sát Quốc gia đặc trách Cảnh sát Đặc biệt Thừa thiên Huế lúc đương thời phải trả lời thế nào về chuyện mãi tới 19-9-1969 vụ thẩm sát tại khe Đá mài mới do Lữ đoàn I Không kỵ Mỹ phát giác, trong lúc an ninh tình báo VNCH nói chung và Cảnh sát của Liên Thành nói riêng không hề hay biết?

Trong bài “Cuộc tàn sát bị bỏ quên”, James O. Clifford Sr. nói một cách chua chát khi ông so sánh chuyện Mỹ lai với Mậu thân:

*“Vụ thẩm sát tại Huế xảy ra trước vụ Mỹ lai hai tháng. Vậy, việc thiếu sót thông tin, không tường thuật phải chăng vì lý tưởng thiên lệch. Chúng tôi không tin như vậy, vì nếu phóng viên được biết nhiều về vụ Mỹ lai, họ cũng như quần chúng biết rất ít về vụ thẩm sát tại Huế. Tuy nhiên cũng có lý khi tin rằng, có phóng viên muốn chôn luôn vụ thẩm sát Huế,*



*và lãng quên luôn số nạn nhân trong cuộc thảm sát này. Thực vậy, khi nói tới Mỹ lai người ta tăng dần số nạn nhân, khi nói tới Huế người ta lại giảm số thường dân bị thủ tiêu”.*

Đây lại là một bí mật khác không ai để ý. Đúng như ông James nhận xét, việc không tường thuật, hay nói quá ít không phải vì “thiên lệch lý tưởng” gì cả; mà việc ấy xảy ra chỉ vì sự cố ý “giấu giếm có tổ chức”, hay nói cách khác là do Chính quyền che đậy, mà trực tiếp là những kẻ cầm đầu Thừa thiên Huế. Tại sao người ta tăng số nạn nhân của vụ Mỹ lai, nhưng giảm số nạn nhân trong vụ thảm sát tại Huế? Chỉ có một câu trả lời là: người ta muốn giấu giếm sự thật do chính họ hợp tác với CSBV gây ra. Điều này dễ nhận ra, vì thực tế, sau Tết Mậu thân không có một cuộc điều tra chính thức nào từ Khóm, Phường của Huế. Liên Thành giữ độc quyền báo cáo Cảnh sát.

Chính Douglas Pike đã viết:

*“Đã chẳng có một cuộc kiểm kê dân số thực sự ngay sau cuộc tấn công. Đến tháng 3 các viên chức địa phương mới báo cáo rằng 1.900 người thường dân đã nhập viện với những vết thương chiến tranh và họ ước lượng rằng khoảng 5.800 người đã không tìm ra tung tích”.*

Không những thế, mãi tới 40 năm sau, Liên Thành, người chịu trách nhiệm an ninh tình báo mới cho ra đời một cuốn sách lếu láo gọi là “Biến động miền Trung” cốt đổ tội cho Phật giáo. Thành khẳng định tài liệu do ông ta đưa ra là chính thức, vì ông ta là chứng nhân có thẩm quyền. Bằng đảng của chúng vội vã viết loạn xạ xà ngầu để ủng hộ tối đa cho những luận điểm hoàn toàn trật lất. Chúng cố bám vào con số 5.327 người do Liên Thành đưa ra. Chúng làm “nhân chứng ông trời” cho nhau; mà nói như ông James O Clifford Sr. là :”MỘT MÀN GIẤU GIỂM CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC”, và :”KHI NÓI TỚI HUẾ NGƯỜI TA LẠI GIẢM SỐ THƯỜNG DÂN BỊ THỦ TIÊU”.

Vấn đề đặt ra cho chúng ta là tại sao chúng phải “giảm số nạn nhân bị thủ tiêu”? Bởi vì trong thực tế, chúng

âm thầm “đi trước và đứng sau lưng Việt cộng” giết rất nhiều để trả thù dân Huế. Chính sử gia Trần gia Phụng cũng viết:

*“Riêng tại Huế, theo thống kê của tác giả Douglas Pike, ước lượng tổng số thiệt hại tại Huế sau biến cố Mậu Thân như sau: Tổng số thường dân thương vong: 7.500 người. Số bị thương vì chiến tranh: 1.900 người. Số thường dân bị tử nạn: 844 người. Số người mất tích: 1.946.(33) Theo thống kê của tác giả David T. Zabecki qua một bài viết đăng trong Encyclopedia of the Viet Nam War, tại Huế, số thi hài nạn nhân tìm được trong các mồ chôn tập thể là 2,810 người và hàng ngàn người mất tích. Trong khi đó, Quân đội VNCH có 384 tử trận, 1,830 bị thương; Bộ binh Mỹ 74 tử trận, 507 bị thương; Thủy quân lục chiến Mỹ 142 tử trận, 857 bị thương, Bộ đội Bắc Việt và Việt cộng 5.000 tử trận, số bị thương không tính được.(34) Các con số này chắc chắn chưa đầy đủ, vì còn nhiều người mất tích chưa được kê khai. Riêng tại Huế, nếu số tử thi tìm được trong các mồ chôn tập thể là 2.810 xác, thì số người thật sự chết phải cao hơn rất nhiều, vì chắc chắn còn có những nắm mồ chưa được phát hiện, và có thể không bao giờ được phát hiện, mà vùi dập mãi với thời gian; hoặc những người bị cộng sản đem đi các địa phương khác rồi thủ tiêu. Ngoài ra còn có những người chết được gia đình tự lo liệu việc chôn cất. Dầu có tác giả cho rằng tối thiểu số thường dân bỏ mạng trong dịp Tết tại Huế phải khoảng trên 3.000 người, nhưng thực tế con số này phải cao hơn nhiều.....”*

Việc nhà cầm quyền Thừa thiên Huế do Trung tá Phan văn Khoa, Trưởng ty Cảnh sát Đoàn công Lập và Phó Trưởng ty Đặc biệt Liên Thành không cho thực hiện một cuộc điều tra rót ráo từ Khóm, Phường, Quận một cách có hệ thống chính là điều mà các ông Douglas Pike và James O Clifford Sr. đã nêu trên. Việc Nguyễn ngọc Loan có mặt ngay tức khắc tại Huế, và vờ vĩnh làm trại tình thương cũng là một vấn đề cần xét kỹ. Cho đến ngày nay, sau bốn mươi năm, băng đảng nào đó “đồng loạt tiến về Mậu thân” với tất cả dối láo chỉ nhằm mục đích tiếp tục cái trò “cả vú lấp miệng em” hầu che giấu những hành động bỉ ổi của chúng mà thôi. Một

trong những kẻ ấy chính là “nhân chứng sống” đã kể cho hai linh mục Nguyễn hữu Giải và Phan văn Lợi vào tháng 11-2007.

Đọc và suy nghĩ kỹ câu nói của Douglas Pike vừa trích dẫn:

*“Có lẽ viên chức Chính ủy này định rằng tù nhân này của y sẽ được cải tạo rồi trở về. Nhưng với chuyện bàn giao, mọi chuyện thoát khỏi sự kiểm soát của y.....Cộng sản địa phương đã quyết định thủ tiêu các nhân chứng...”*

Ngay ở đó, chúng ta thấy có những phi lý của vấn đề. Thứ nhất, trong hệ thống cai trị độc Đảng của CSBV, thì Chính ủy là kẻ cầm quyền tối thượng của đơn vị hấn phụ trách; thế thì, làm sao bọn Cộng sản địa phương có thể quyết định trái với ý hấn? Thứ hai, trong bài của hai vị linh mục ghi lại lời kể của “nhân chứng bí mật” lại nói dẫn tù đi không phải là CS nằm vùng (địa phương) mà là Bộ đội Bắc Việt, thế thì làm gì có bọn CS địa phương mà quyết định thủ tiêu? Nhưng, Douglas Pike đã viết ra từ lâu, không thấy ai phản đối, thì liệu “nhân chứng bí mật” này có dối láo hay không? Căn cứ vào những tin tức sai lầm hoàn toàn của y như đã trình bày trong chương 13, chúng ta có quyền tin vào lời của Douglas. Ngặt một nỗi, nếu tin vào lời này, thì làm sao tin được chuyện CS địa phương có quyền quyết định lớn hơn Chính ủy? Theo bản nông dân thì chỉ có một cách giải thích thoả đáng, đó là, sau khi nhận sự bàn giao tù binh, viên Chính ủy này đã nhận được một mệnh lệnh Đảng cao hơn do kẻ bàn giao chuyển lại buộc hấn phải để cho bọn đó thủ tiêu nhóm người này. Thế nhưng, viên chính ủy kia là ai, và kẻ dẫn người bị bắt là ai, là những câu hỏi cần được phân tích thêm nữa.

Có lẽ hai chữ “chính ủy” này là do Hội chánh viên nói ra, nhưng nó gặp một điều không ổn. Vì theo Liên Thành thì cánh 2 tại Hữu ngạn do Đại tá VC Thân trọng Một chỉ huy, có chính ủy đi theo, gồm hai Trung đoàn 5 và 9 của Sư đoàn 309; vậy thì không lý do nào chính ủy Trung đoàn lại ở nhà

(khe Đá mài) mà không theo đơn vị tác chiến. Chính ủy chỉ có từ cấp Trung đoàn trở lên, còn Tiểu đoàn trở xuống chỉ được gọi là “chính trị viên” mà thôi. Với CS, mọi quyền quyết định đều do “chính ủy” cả. Vậy thì, chỉ có “chính ủy giả” mà 3 tên VC này nghe thấy, rồi kể lại; hoặc dùng từ sai. Một vô lý khác lại xảy ra. Trong khi đối với những người dân đen thuộc Phật giáo thì chúng xử tử ngay tại chỗ, tại sao chúng lại đưa những người “công giáo”, kẻ thù số một đi “học tập cải tạo” cho mất công? Không thể nào; không thể nào!

Kiểm điểm lại báo cáo của Liên Thành, chúng ta thấy, từ Tỉnh trưởng, gia đình ông; từ Trưởng ty Cảnh sát và gia đình ông, kể cả thân nhân của Liên Thành không ai bị bắt, bị giết. Phó Tỉnh trưởng được đưa đi ra Bắc, gia đình ông vô sự. Các lãnh đạo cao cấp đảng phái không bị bắt, bị giết, (chỉ trừ Thiếu tá Tỉnh đoàn trưởng Xây dựng nông thôn, Từ tôn Kháng bị lăng trì một cách dã man. Thiếu tá Bào bị thương từ đầu và ông Phó Thị trưởng bị giết mà thôi); cho chúng ta thấy những phi lý của cuộc thảm sát tại Huế. Tôi sẽ trở lại vấn đề này sau.

Thật sự khó hiểu trước những nguồn tin trái ngược hoàn toàn. Sự diễn tả của ông Pike:

*“Suốt nhiều ngày kế tiếp, chính xác bao nhiêu không ai biết, những kẻ bị bắt và những kẻ bắt người lang thang vùng nông thôn và rồi đến một điểm nào đó....đến khe Đá mài”. Thế nhưng, với “nhân chứng bí mật”, thì chỉ cần sau 4giờ 45 phút là từ Huế đến Khe Đá mài với những chùm người bị trói. Vậy, bốn mươi năm sau, họ đưa tài liệu giả này ra làm gì?*

Một điều oái oăm khác, là bài viết: “Đặt vấn đề xét xử cuộc tàn sát ở Huế Tết Mậu thân” của Luật sư Trần thanh Hiệp, chủ tịch Trung tâm Việt nam về Nhân Quyền lại viết :

*“Ngày thứ 27 những tay súng xâm lăng Huế đã bị quân lực VNCH cùng với quân đội đồng minh đánh bật ra khỏi những nơi họ chiếm đóng. Các trận đánh đã chấm dứt, một trong những việc khẩn cấp trong khi chờ đợi cuộc sống*



*bình thường trở lại trên miền sông Hương núi Ngự là lo kiểm điểm thương vong. Đã không có một cuộc kiểm tra dân chúng thật sự nào được thực hiện”.*

Tôi hoàn toàn đồng ý với đoạn văn này. Nhất là ông tái xác nhận chuyện “không có một cuộc kiểm tra dân chúng thật sự” tại Huế, sau 26 ngày CS chiếm đóng và tàn sát (Không hiểu sao ông ghi là 27 ngày). Thế nhưng, ở một đoạn khác ông viết:

*“Nhờ những tin tức gom góp được người ta tạm phỏng đoán những gì xảy ra ở khe Đá mài. Tại Phủ cam, nơi có khoảng 40.000 dân, những người theo đạo Thiên chúa chiếm  $\frac{3}{4}$  số dân Thành phố”.*

Sự sai lầm quá lớn không thể chấp nhận. Huế, nơi được gọi là Thủ đô Phật giáo, thì không thể nào có con số  $\frac{3}{4}$  theo đạo Thiên chúa như ông nói. Không phải tôi thắc mắc về con số, mà vì ông là một Luật sư lão thành, đang là Chủ tịch của Trung tâm Việt nam tại Paris. Chính ông đặt vấn đề xét xử Cộng sản, nhưng ông đưa ra tài liệu không chính xác, thì làm sao ăn nói với dân chúng cũng như quốc tế? Là một luật sư, hẳn ông biết rằng nghề luật sư là nghề làm con một luật. Chỉ cần một chỗ hở nhỏ của luật pháp là luật sư sẽ đánh bại ông Chánh án ngay. Thực tế lúc đó, Huế có khoảng 130.000 người và tại Phủ cam có chừng 10.000. Vậy tại sao ông lại đưa ra con số này? Phải chăng, ông muốn tố cáo Phật giáo “nhìn lăm”? Vì tôn trọng ông, nên tôi để ông tự biện, không nói thêm nữa.

Tuy nhiên, ở một đoạn khác, tôi lại đồng ý một phần với ông:

*“Tìm các giải nghĩa cuộc tàn sát Mậu thân dưới góc độ nhìn vấn đề như thế, thì chỉ có một câu trả lời độc nhất, đó là sự thể hiện cụ thể nhất của hệ thống giáo điều ý thức hệ Cộng sản với căm thù giai cấp, với vai trò lịch sử tự phong của lớp người tự nhận là vô sản, với chủ trương Đảng trị độc tôn, toàn trị, phi nhân quyền...cho phép người CS-như; đúng ra hơn cả Thượng đế, có đủ mọi thứ quyền trên cõi đời này,*

*kể cả quyền sinh, quyền sát. Bởi vậy, cuộc tàn sát đầu Xuân Mậu thân vẫn còn là một vấn đề mà các thế hệ nối tiếp cần phải phân tích để thanh toán”.*

Tôi xin phép đặt lại một vài vấn đề nhỏ. Thứ nhất, Chủ nghĩa CS mà Hồ chí Minh áp dụng tại Việt nam không mang nghĩa hai chữ “vô sản” của chủ nghĩa Karl Marx, mà là chủ nghĩa của V.I. Lênin với sự điều chế của Hồ chí Minh. Điều này tôi đã trình bày một phần trong hai tập sách “NGƯỜI VIỆT NÊN CHỐI BỎ???” , và “MÚA NỮA ĐI CÙNG”; do đó, mức độ thâm độc của CSVN rất cao. Vấn đề thứ hai là chuyện độc tài, đảng trị, chuyên chính...trên thế giới này có từ lâu và rất nhiều, hay nói đúng hơn là gốc rễ của mọi gốc rễ, nên người Việt chúng ta phải tỉnh vi lắm mới có thể đánh ngã chúng. Thứ ba, cũng như ông nhận định, làm sao chúng ta có thể kiện chúng, đưa chúng ra toà, khi mà những Đại Đế quốc đang bắt tay với chúng; cũng như bọn Ma mãnh đang âm thầm ủng hộ chúng? Thứ tư, toàn dân phải đoàn kết, tìm hiểu chân xác mọi sự kiện đã xảy ra trong Mậu thân 1968; mà theo tôi còn nhiều khó khăn mới có thể giải mã được. Tại sao? Bởi vì, chắc chắn có một bàn tay bí mật đã cùng với CSBV để trả thù dân Huế. Vì vậy, như James O. Clifford Sr. đã nói: MỘT MÀN GIẤU GIỀM CÓ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC”!!! Thứ năm, cuộc thảm sát tại Huế năm Mậu thân không mang tính “hận thù giai cấp”, bởi vì đa số dân bị tàn sát thuộc giai cấp thấp, trong lúc lãnh đạo các đảng phái và chính quyền bị rất ít. Theo chỗ tôi biết thì, lúc đương thời hai đảng lớn nhất tại Thừa thiên - Huế là Đại việt Cách mạng của ông Hà thúc Ký, mà ông Vũ ngự Chiêu gọi là “Đại việt Kitô giáo”, và Việt nam quốc dân Đảng. Trong thực tế, các cơ cấu chính quyền tại Thừa thiên Huế và Quảng trị đều nằm trong tay Đảng Đại việt này. Tôi sẽ nói rõ hơn khi xem bài viết của ông Nguyễn lý Tường.

**“CÁC THẾ HỆ NỐI TIẾP CẦN PHẢI PHÂN TÍCH ĐỂ THANH TOÁN”,**

Đó là câu nói hay nhất của Luật sư Trần thanh Hiệp.  
Xin mọi người nhớ lấy; nhưng nó không có nghĩa là thể hệ  
này nhắm mắt làm ngơ.

**\*\*24-3-09\*\***

## Chương 16: Đừng chơi xỏ lá

Trong khi đang cố gắng một cách khó khăn để “lần theo bóng nhận”, hầu truy tìm nguyên nhân của cuộc thảm sát ghê rợn nhất tại Huế năm Mậu thân 1968, tôi bỗng vui mừng khi nhận được cuốn Audio gọi là “Hội luận với Liên Thành”, do Mụ Hồng hạnh làm “Ềm xí” (Emcee=MC) và một gã đàn ông là “Chiến sỹ Việt” hay Chính viết gì đó, nghe không rõ. Tại buổi hội luận này, ông Thiếu tá Liên Thành đã đưa thêm nhiều tài liệu quan trọng. Có thể từ những tin tức mới mẻ này, chúng ta thấy được thêm một phần nguyên nhân của Mậu thân. Nhưng trước hết, nên biết về kết luận của Mụ Hồng hạnh “Ềm xí” trước đã.

Sau khi trấn dẹp một số ý kiến của những người chẳng chung thuyền, hai ông bà điều khiển chương trình đã qua, đá lại đề bán sách, buộc tội Phật giáo. Cuối cùng Mụ Hồng hạnh đặt câu hỏi cò mồi với Liên Thành về cố Hoà Thượng Thích đôn Hậu, đệ tam Tăng thống GHPGVNTN. Mụ hỏi:

*“Giáo hội Phật giáo Việt nam Thống nhất có rất nhiều chứng cứ là Hoà thượng Thích đôn Hậu đã là người tiếp tay cho VNCS trong thời gian Tết Mậu thân 1968, và khi ông ra Bắc thì ông đã là một đại biểu quốc hội VNCS, là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, đã đi du thuyết rất nhiều nước để chống Mỹ, chống VNCH, ủng hộ chế độ VNCS. Câu hỏi được đặt ra là: Tại sao GHPGVNTN một tổ chức được toàn thể Phật giáo đồ ủng hộ lại đề cử ông Đôn Hậu vào chức vụ Tăng thống, một chức vụ cao quý nhất của GHTN. Vậy xin hỏi ông Thiếu tá Liên Thành có tin tức gì trong vấn đề ông Đôn Hậu được đề cử vào chức vụ Tăng thống hay không, vì Hồng hạnh nghe*



*nói, Thiếu tá Liên Thành là người cháu ruột của Hoà thượng Thích tịnh Khiết và có những người anh là Thượng toạ của GHPGVNTN?”*

Ông Liên Thành trả lời đại ý như sau:

*“(1)Bà nội tôi và Hoà thượng Thích tịnh Khiết là anh em bạn dì ruột...(2)Sau năm 1975 ông(Thích đồn Hậu) là người chống đối quyết liệt với Cộng sản. Ông đã giác ngộ...Vì ông thuộc hàng giáo phẩm cao...”*

Thế nhưng, con mụ “Ềm xí” này lại nói:

*“Tôi đồng ý với tác giả Liên Thành về câu trả lời là tại sao GHPGVNTN đã biết Hoà thượng Thích đồn Hậu là một người đã từng tiếp tay cho VNCS, nhưng vẫn đề cử ông vào chức vụ cao quý nhất của GHPGVNTN là chức vụ Tăng thống. Lý do là sau năm 1975 theo Hồng hạnh suy nghĩ cũng đồng ý với tác giả Liên Thành là GHPGVNTN bị khuynh đảo bởi VNCS nên việc Hoà thượng Thích đồn Hậu được đề cử vào chức vụ Tăng thống chúng ta cũng không ngạc nhiên gì, vì đó là chủ trương của bọn VNCS muốn đền ơn ông Hoà thượng Thích đồn Hậu”.*

Thiết nghĩ, một người làm truyền thông ít nhất phải biết những căn bản tối thiểu của vấn đề mình trình bày, mới mong không hổ thẹn với chính mình và ông chủ của mình. Nhưng trong trường hợp này “con chiên Hồng hạnh” đã tự trét vào mặt của chính bà ta và ông chủ của nó một thứ gì đó rất khó ngửi. Tiếc thay!

Xin hỏi mười phương tám hướng rằng, ông nào “ra Bắc đã là đại biểu quốc hội và Chủ tịch MTTQ”? (Chuyện ứng cử vào Quốc hội CS là chuyện sau năm 1975, và ông chưa bao giờ là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc). Nếu chứng minh được, tôi xin cúi đầu để lạy; nếu không, thì từ nay nên chấm dứt trò truyền thông bỉ ổi, hèn hạ, vô liêm sỉ đó đi. Không biết các ông chủ của nó có thấy xấu hổ hay không khi sai phờng “cuồng cuồng” đi làm việc này? Thứ hai, cũng như một số “bò ề” khác luôn luôn tuyên truyền rằng Liên Thành là “cháu ruột”

của ngài đệ nhất Tăng thống GHPGVNTN Thích tịnh Khiết. Chính Liên Thành đã cho bọn chúng một cái tát nặng nề: “Bà nội tôi và Hoà thượng Thích tịnh Khiết là anh em bạn dì ruột”. Vậy thì thân sinh Liên Thành và đời con của Hoà thượng TTK là “ruột” chỗ nào? Rồi đến đời Liên Thành và cháu ông HT, “ruột” cách nào??? Bà con “ba sào” không thọc tới, thế mà xưng làm một cách vô duyên!

Tuy nhiên, điều ấy có thể bỏ qua; nhưng quý độc giả nghĩ gì khi con mụ này nói: “Tôi đồng ý với tác giả Liên Thành”, rồi nó quẹo qua ngõ khác: *“vì đó là chủ trương của bọn VNCS muốn đền ơn cho ông Hoà thượng Thích Đôn Hậu”*? Thì ra, hần muốn nói rằng Nhị vị lãnh đạo tối cao của GHPGVNTN là Cộng sản? Một âm mưu đồn mạt, ngông cuồng. Tôi không cần nói chi khác, mà chính Liên Thành nói là: “Sau năm 1975 ông (TĐH) là người chống đối quyết liệt với CS... Ông đã giác ngộ... Vì giáo phẩm cao...”. Vậy, có chỗ nào chính miệng Liên Thành nói là Hoà thượng Thích đôn Hậu được Cộng sản tôn lên làm Tăng thống? Cái mặt dày như đất sét của thứ “truyền thông cầu phệ”.

Ở đây, tôi không cần phải dài dòng để giải thích gì cả, chỉ xin nhắc người đọc rằng, chức vụ “đệ tam Tăng thống GHPGVNTN” của cố Hoà thượng Thích đôn Hậu là do GHTN truy tôn vào năm 2005, (nghĩa là tôn lên ngôi vị đó sau khi ngài viên tịch) chứ trước đó ngài chỉ là Chánh thư ký Xử lý Viện Tăng thống mà thôi. Thế thì, câu cuối cùng của mụ này nói rằng: “Ông Liên Thành luôn luôn ủng hộ cho Hoà thượng Thích huyền Quang và Hoà thượng Thích quảng Độ trong công cuộc đấu tranh”, hoá ra Liên Thành ủng hộ CS? Điều này rất hiển nhiên, vì chính nhị vị lãnh đạo này đã “truy tôn” Hoà thượng Thích đôn Hậu, nhưng mụ này nói: “đó là chủ trương của bọn VNCS để đền ơn ông HT TĐH”, thì rõ ràng hần muốn nói hai vị này thi hành mệnh lệnh CS, nghĩa là Cộng sản chứ là gì khác?

Cái lối lý luận lưu manh, xỏ lá như thế mà cũng làm được, thì tội ác nào bọn chúng không dám làm? Và chính

những thứ cuồng mê này đã giết hại người Việt, đặc biệt là vụ thảm sát Mậu thân 1968, chứ ai khác?

Bây giờ, chúng ta trở lại với những “tin mới” của Liên Thành. Chúng ta tạm để những chuyện liên quan đến biến cố 1963-1966 sau này hãy hay. Để trả lời cho ông Võ thành Long, khi ông ấy đặt câu hỏi:

*“Ông phụ trách Cảnh sát Thừa thiên, làm sao ông có tài liệu VNCH cao cấp ở miền Trung, miền Nam, làm sao ông biết các cán bộ tên gì, bị bắt lúc nào, làm sao ông có thẩm quyền để đọc các tài liệu cao cấp?”*

Liên Thành nói:

*“Tôi có cơ hội tiếp xúc với những người đó (Mật vụ Cần). Tôi coi họ là những bậc đàn anh của tôi, và tôi yêu cầu họ quy thuận với tôi để chống Cộng dưới một hình thức nào đó. Họ bằng lòng. Họ là những thành viên của “đoàn công tác đặc nhiệm miền Trung”. Sau này còn lại 6 anh em trong đó. Nhờ đó, tôi có tài liệu của các thành viên “Đoàn công tác Đặc biệt miền Trung” của ông Dương văn Hiếu ngày xưa. Họ là những người sau cách mạng bị sa thải và tôi tuyển dụng họ lại cũng như là một toán hoạt động riêng, không dưới hình thức là tình báo của Cảnh sát Quốc gia. Họ là nhân viên ngoại vi hoạt động ngoài BCH/CSQG. Họ là những yếu tố chính (?) đưa tới việc bắt rất lớn khi họ phối hợp với CSĐB của BCH/CSQG. Tóm lại, thưa anh tất cả tin tức đó là do thành viên của “Đoàn công tác Đặc nhiệm miền Trung thời đệ nhất Cộng hoà cung cấp”. (có một vài chữ nghe không rõ).*

Đây là một xác nhận rất quan trọng của viên chức có thẩm quyền nhất tại Thừa thiên Huế trong hệ thống Cảnh sát, công an. Những ai từng lên tiếng chống đối câu nói của cụ Thiệu tướng Đồ Mậu: “Chính quyền Nguyễn văn Thiệu là một chế độ Diệm không Diệm” đã sáng mắt chưa? Và chính chỗ này đã minh chứng sự đấu tranh của Phật giáo năm 1966 là có chính nghĩa. Thì ra, “bình mới mà rượu cũ”! Ông chủ nào đó đã diệt gia đình họ Ngô và Đảng Cần lao, vì họ Ngô không đủ sức làm như Nguyễn văn Thiệu. “Hai chiến

thắng rực rỡ” của Thiệu là đàn áp khốc liệt Phật giáo vào năm 1966, và cuộc trả thù Mậu thân???

Hai tên cao bồi Nguyễn cao Kỳ và Nguyễn ngọc Loan đã bị sử dụng và phế thải mà không biết? Nhưng, những vị trong Đảng Cần lao chính thống đừng vui mừng khi Liên Thành khóc thương nhà Ngô, đặc biệt đối với hai ông Phan quang Đông và Dương văn Hiếu. Một rừng không thể có hai sư tử Chúa!!! Nếu như không giết Phan quang Đông và bỏ tù Dương văn Hiếu, thì làm sao vụt ngồi lên địa vị của hai ông này lúc còn quá sữa. Nếu ai không tin điều này, thì thử nghiệm xem, có thứ lãnh đạo quốc gia, Tỉnh nào lại như Thiệu-Khoa hay không? Vùng Thừa thiên Huế, Quảng trị là nơi có rất nhiều Cộng sản, đặc biệt là “Cộng sản Phật giáo”, chế độ nhà Ngô với những tay sừng sỏ nhất như Đông và Hiếu mà không làm gì được, thì nay tại sao Tổng thống và Tỉnh trưởng đủ can đảm giao trách nhiệm nặng nề này cho chú bé Liên Thành? Xin lỗi quý vị và ông Liên Thành, tôi nói như thế không phải coi thường ai, mà nói đúng theo chế độ. Lúc ấy Liên Thành mới mang quân hàm Thiếu úy, nghĩa là còn rất con nít trong quân đội. Thành cũng chưa được đào tạo trong trường Tỉnh báo nào, thì làm sao đủ khả năng ứng phó với một “tình hình nghiêm trọng” như thế tại Thừa thiên Huế?

Tiếp tục “con đường cha ông”, sau này Liên Thành bổ nhiệm anh Thiếu úy Dương văn Sở làm Trưởng phòng hoạt vụ. Nếu đứng về mặt đạo đức, thì anh là người có đủ tư cách. Tôi không những mến anh, mà còn rất tôn trọng. Tôi còn mang ơn anh khi ở trại tù Bình điền 2. Tôi mãi mãi nhớ ơn anh. Có điều trên phương diện Tỉnh báo, anh là một người quá thật thà chơn chất, tính anh nhút nhát, chậm chạp, thì làm sao hoạt vụ? Sau này, tôi có điện hỏi một số sĩ quan Cảnh sát trung cấp, họ cũng cười, mà không dám trả lời. Thì ra, đến nay tôi mới hiểu được rằng, do muốn độc quyền trực tiếp lãnh đạo chỉ huy hệ thống Tỉnh báo, người ta đặt để trong hệ thống chính thức những kẻ khù khờ, để họ có cơ hội làm tất cả mà không ai biết. Trước đây, tôi đã nói



nhieu về chuyện ông Thành tự mình làm tất cả mọi chuyện, nay không nhắc lại nữa. Cứ nhìn cuốn sách “Biến động miền Trung”, thì biết ngay vai trò ông Thiếu tá Trương công Ân, chỉ huy phó Cảnh sát Đặc biệt như thế nào, hưởng chi Hoạt vụ! Đó là chưa nói đến Trung úy Hồ Lan, trung tâm trưởng trung tâm thẩm vấn! Thiệt là ngào nghen!!! Từ lời công bố chính thức của Thiếu tá Liên Thành Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế, chúng ta thấy ngay rằng những ban bộ của ông chỉ là đồ giả; nhưng sức mạnh thật sự là nhóm người của mật vụ nhà Ngô và Cán bộ Tình báo Cộng sản Hoàng kim Loan của ông. Hãy đọc và suy nghiệm:

*“Họ là những yếu tố chính (?) đưa tới việc bắt rất lớn khi họ phối hợp với CSĐB của BCH/CSQG”.*

Ai đã đọc hết cuốn sách “Biến động miền Trung” của Liên Thành, thì hẳn phải biết rằng tất cả việc làm của Liên Thành là do sự sai sử (lời khai) của Hoàng kim Loan, cán bộ Tình báo chiến lược của CSBV, nay lại cộng thêm những tên trùm mật vụ nhà Ngô, hèn chi dân Huế chết không kịp ngáp. Không những thế, bọn đầu sỏ Bắc Việt cũng đành cam hòng, không dám công khai hoá hồ sơ Mậu thân, bởi vì chúng đã bị tên gián điệp tam trùng chơi một vỏ không bao giờ ngờ được. Bọn lưu manh lại đưa tên khát máu Bùi Tín ra gỡ nợ bằng cách cho hắn nói rằng vì tình thế bắt buộc nên phải giết. Trò chơi này, rồi tiếp trò chơi khác, như việc bọn chúng mua chuộc cách nào đó để một tên Tiến sĩ sửa Đài loan Hồ tuần Hùng viết sách cho rằng Nguyễn tất Thành đã chết năm 1932, và kẻ cầm quyền Đảng Cộng sản Việt nam từ đó về sau là tên Tàu man rợ chính cống mang họ Hồ với hắn. Tại sao chúng phải làm như thế? Chỉ một lý do đơn giản là chúng sợ dân Việt phát hiện dần dần những kẻ đầu cơ cho Nguyễn tất Thành, Nguyễn ái Quốc, Hồ chí Minh. Nhưng liệu vấn đề có được suôn sẻ hay không? Câu trả lời tùy thuộc vào những nhà nghiên cứu lịch sử có lương tâm. Còn trước mắt, bọn tôi đòi du côn quốc tế đã bắt đầu bày trò múa may rồi đó. Chuyện này sẽ trình bày thêm khi chúng ta xét lý lịch và hoạt động của tên tội đồ dân tộc này.

Do cách làm trên đây, chính phủ Nguyễn văn Thiệu và kẻ trực tiếp “chỉ đạo miền Trung” đã đẩy Phật giáo vào ngõ bí. Cộng sản cũng Phật giáo và kẻ bị Việt cộng thăm sát cũng Phật giáo!!! Phải truy tìm cho ra những bàn tay bí mật như lời khuyên của luật sư Trần thanh Hiệp:

“CÁC THỂ HỆ NỐI TIẾP CẦN PHÂN TÍCH ĐỂ THANH TOÁN”.

Trở lại ngay từ đầu cuốn sách “Biến động miền Trung” của Liên Thành, chúng ta thấy ngay mục đích của cuốn sách:

*“Trong cuộc đảo chánh 01-11-1963, lật đổ nền đệ nhất Cộng hoà và hạ sát Tổng thống Ngô đình Diệm cùng hai bào đệ của Tổng thống là ông Cố vấn Ngô đình Nhu và Ngô đình Cần, ngoài Hoa kỳ và một số tướng lãnh VNCH, Phật giáo Ấn quang là một trong những lực lượng chủ lực của cuộc đảo chánh này”.*

Do kết luận phi lý này, chúng đã hạ sát dân Huế để trả thù cho nhà Ngô. Đó là nói theo thuận thế, chứ thật sự có phải nó trả thù cho nhà Ngô hay không? Hoàn toàn không phải. Tôi sẽ đi vào chi tiết khi giải phẫu cuộc Cách mạng 1963, mà Liên Thành gọi là đảo chánh.

Như mọi người đều hiểu, “có thù thì phải trả”, do đó “ông chủ bí mật” tiêu diệt Phật giáo qua vụ CS thăm sát Mậu thân. Nhưng âm mưu này còn nhiều chỗ hở, nên chúng ta có thể “lần theo bóng nhận”. Việc không giết bất cứ “sư vĩ” nào của Phật giáo, việc diệt “Linh hồn Cần lao Bửu Đồng”, việc tập hợp tôi đòi tung những bài viết gian dối, thô lỗ, buộc tội, chửi bới Phật giáo, bóp nghẹt truyền thông, ém nhem tin tức...chính là những chìa khóa mà chúng ta có thể dùng để mở toang cánh cửa bí mật Mậu thân 1968.

Bọn Cộng sản Bắc Việt qua một tiến trình tuân lệnh Lênin, Hồ chí Minh thực hiện chủ trương ngàn đời “giết, cướp, đốt” của “kinh điển cổ” đã hoàn toàn bị khoá miệng và phải chịu hết trách nhiệm của chúng trước sự tàn bạo, vô luân đối với Dân tộc Việt. Nhưng, Hồ chí Minh là ai, Ngô đình

Diệm là ai...chúng phục vụ cho ai, là một chuyện cần phải mổ tòi tận cùng xương tủy mới hiểu nổi. Ở đây, chúng ta chỉ cần ghi nhận một tin mới mà Liên Thành đưa ra là: “Họ (Mật vụ Cần lao) là những người sau cách mạng bị sa thải và tôi tuyển dụng họ lại cũng như là một toán hoạt động riêng”.

Nhưng, khi đã là Mật vụ Cần lao, tất chúng phải trả thù cho chủ. Theo luận điểm của Liên Thành ngay từ khi mở đầu cuốn sách “Biến động miền Trung” thì “Phật giáo Ấn quang” là lực lượng chủ yếu tiêu diệt chế độ Diệm. Khổ một nổi, Huế là căn cứ địa “Phật giáo Ấn quang”, nơi được tôn vinh là Thủ đô Phật giáo. Lại đau đớn thêm cho đồng bào Phật tử là, chính hầu hết tầng lớp Tiểu thương, sinh viên, học sinh ủng hộ “Phật giáo Ấn quang” đều cư ngụ tại quận II (Tả ngạn) do đó mà Gia hội, Bãi Dâu...đã trở thành tử địa. Trong lúc đó, quận III (Hữu ngạn) và quận I (Thành nội) có rất ít thành phần này, nên “không lập toà án nhân dân”!!! Tôi sẽ khảo sát vấn đề này trong một chương khác.

Do “toán hoạt động riêng” này, hay nói đúng hơn là “tổ đặc nhiệm” của Thành mà dân Huế bị vu oan giá họa và dẫn tới bị giết và chôn sống tập thể để trả thù. Cộng sản ăn một nửa, một nửa khác là do chính bọn này chứ không ai khác. Khi nói như vậy, bọn chúng sẽ bu lại chửi tôi là Cộng sản, hay ít nhất chúng cũng gọi tôi là tay sai Cộng sản. Biết thế, tại sao tôi dám nói?

Xin thưa ngay rằng, tôi nói chuyện này không phải vô cớ, mà là do Liên Thành và bọn “tôi tớ hèn mọn” nói ra. Thứ nhất, người cầm đầu ngành Tình báo, công an Thừa thiên Huế là Liên Thành đã viết cuốn sách “Biến động miền Trung” để đánh phủ đầu Phật giáo; buộc tội Phật giáo là Cộng sản, trong lúc tất cả tin tức dẫn đến việc này đều do Hoàng kim Loan, một Trung tá Tình báo chiến lược của CSBV và do Tổ Hữu, những người bên cạnh Tổ Hữu cung cấp; nghĩa là Liên Thành làm theo lệnh Đảng Cộng sản của Hồ chí Minh. Một câu nói trong cuộc “hội thoại với Liên Thành” do mục Hồng hạnh làm MC, Liên Thành tiết lộ:

*“Sau năm 1975, Trí Quang bị loại. Nhiều người thắc mắc, nhưng nếu ai đó nghe lời phê bình của tên đồ tể Tố Hữu thì sẽ thấy vấn đề này rõ ràng. Tố Hữu nói rằng, (người cung cấp tin còn sống không thể nói ra). Tố Hữu nói thế này:”sau cách mạng 1963 thành công, thì người Mỹ đưa Thích Trí Quang lên hàng cao cấp, cho nên Thích Trí Quang nghĩ rằng không cần Đảng ta nữa. Cho nên Thích Trí Quang chuyển một bức thư cho tôi xin tạm ngưng hoạt động trong một thời gian để củng cố lại hàng ngũ Phật giáo sau đảo chánh 1963. Đó là lời Tố Hữu. Tố Hữu nói thêm: “Tay này là một tay mưu đồ, Trí Quang tưởng có một thế lực lớn là quần chúng Phật giáo ở miền Nam và thế lực Mỹ bao che, nên bây giờ không cần Đảng ta nữa. Từ đó, Đảng Cộng sản không tin vào Trí Quang nữa”.*

Như thế, rõ ràng là Liên Thành luôn luôn có người bên cạnh Tố Hữu, hay nói cách khác, Liên Thành liên lạc thường xuyên với Cộng sản Bắc Việt, nhận thi hành những mệnh lệnh của CS Hà nội. Tố Hữu nói gì hay Đảng Cộng sản, qua tên Hoàng kim Loan, trung tá Tình báo chiến lược Hà nội nói gì, Liên Thành đem ra thi hành ngay. Nếu việc bắt 1.500 người dân Thừa thiên Huế trong cái gọi là “chiến dịch bình minh” năm 1972 là do Hoàng kim Loan và nhóm Mật vụ Cần lao quyết định, như Liên Thành đã trình bày, thì việc gì mà Thành không dám làm? Vậy thì ai là Cộng sản? Liên Thành hay là tôi?

Do câu nói: *”Trí Quang tưởng có một thế lực lớn là quần chúng Phật giáo...nên không cần Đảng ta nữa”*, do đó, chúng diệt “quần chúng Phật giáo”, chứ không cần diệt “sư vĩ”. Và chính chỗ này, bọn dã man đã để lộ mưu đồ của chúng. Câu hỏi cần đặt ra là Đảng nào? Nếu Đảng này là Đảng Cộng sản Việt nam, thì Liên Thành chính là Cộng sản vì ông ta thi hành nhận định vô hậu của Ủy viên Bộ Chính trị CSBV. Nếu, Đảng này là một Đảng khác mà Liên Thành là Cán bộ Đảng viên, thì tội ác tày trời trong việc chôn sống “đồng bào Phật tử” tại Huế năm Mậu thân 1968 Đảng này và Đảng Cộng sản phải chia hai.



Mọi sự trù dập những ý kiến phản phui của mọi người nói chung và của riêng tôi, chính là chúng tự vạch mặt lần nữa trước công luận Dân tộc Việt.

**\*\*24-3-09\*\***

## Chương 17: Khớp con ngựa ô

Tiếp tục theo dõi cuộc “Hội luận với Liên Thành”, lòng tôi sinh ra những kỳ thú chưa từng thấy bao giờ. Phải nói rằng những xác quyết mới nhất của Liên Thành là một phương Tiên được. Tôi ngồi lặng lẽ nhiều giờ và nhiều lần như nhập vào đại định lên chiêm ngưỡng một cảnh giới vô cùng. Anh Tây sơn nào đó hỏi hai câu:

*“Theo tôi biết, Tổ Hữu tên thật là Nguyễn kim Thành, nhưng anh nói là Tôn thất Lành. Xin cho biết tài liệu nào nói Trí Quang vào Đảng Cộng sản năm 1949 và do Tổ Hữu chủ toạ?”*

Thành nói:

*“Tổ Hữu cũng như các cán bộ Cộng sản có rất nhiều tên. Thí dụ Trần mậu Huyền có tên Nguyễn đình Bẩy, tự Bẩy Lành...Chính miệng Tổ Hữu nói ra năm 2000. Tôi nói theo tài liệu lưu trữ tại Ty Cảnh sát. Sở Liêm phóng nói về Thích Trí Quang vào Đảng Cộng sản tại mật khu Lương miếu-Dương hoà, cách Huế khoảng 30 cây số đường chim bay....Sau này nhân một buổi chuyện trò với một người mà tôi không thể nói ra tên tuổi người đó được, xin thông cảm, vì lý do an ninh cho người đó. Chính Tổ Hữu xác nhận y đứng ra chủ toạ lễ tuyên thệ cho Trí Quang năm 1949 tại Lương miếu-Dương hoà, phù hợp với Sở Liêm phóng. Nhưng hai việc đó không quan trọng bằng việc bắt được tên Hoàng kim Loan. Nó đã khai rõ ràng, nó không phải là cán bộ điều khiển Thích Trí Quang. Nó từng được lệnh Cục Tình báo Bắc Việt phối hợp với Thích Trí Quang trong vụ biểu tình lật đổ chế độ đệ nhất Cộng hoà và sau này vào năm 1966, sau khi Đại tá Nguyễn ngọc Loan dẹp, thì Hoàng kim Loan đưa Hoàng phủ ngọc Tường...vào mật khu. Sau đó trở lại tàn sát đồng bào năm Mậu thân, đó là những người thân cận Trí Quang”.*

Trước khi đi sâu vào vấn đề, nông dân tôi xin phép các bậc thượng đại tôn nhân Tinh báo để lạm bàn chơi một chút. Thuở thiếu thời, ở vùng quê tôi hay bị lũ lụt, nhưng khoái nhất là những trận lụt mùa hè; bởi vì trong tổn thất có lợi lạc. Cạnh nhà tôi, gia đình một bác nông dân có sáu đứa con trai đã lớn. Mỗi khi bắt đầu trận lụt, ông thường bảo mấy anh ấy đi làm Tinh báo cho ông. Thế là mỗi người một hướng, họ chia nhau đi “săn tin”. Người anh lớn về báo cáo với ông là ở đầu sông củi trôi về rất nhiều. Anh thứ hai vội vã kêu, ba ơi cá gáy nó về quá trời trên đồng. Anh thứ ba báo sau đập cá đồng xuống quá nhiều... Ông già ngồi hút thuốc rê bảo, ầu, thì mấy đứa kiếm khoai sắn chi ăn đi, rồi ba liệu. Ông già lắm bầm, củi mô mà về sớm rứa chơi. Nước chưa có bao nhiêu, nếu có củi thì làng trên họ hưởng trước, có mô mà nhiều; rác mà chưa có mần răng có củi. Còn cá gáy ư, kinh nghiệm nhiều năm cho thấy, lụt ở đây phải lên vài thước, thì may ra mới có cá nguồn. Nhưng bị nước bạc xót mắt, chắc chắn cá đồng chịu không nổi thì phải xuống thôi. Thế là, sau khi con cái ăn xong, ông bảo: theo tau. Anh nào cũng tưởng ba nghe lời mình, mừng hí hửng. Ông ra lệnh, ra lấy ba cái đụt, chạc gợn đầy đủ, triêng gióng đem theo. Thế là ông ra bờ đê đón cá. Quả thật hôm đó ông được mấy mẻ nên công.

Tôi nhắc lại chuyện nhà quê này, để thấy rằng có sự khác biệt giữa người “săn tin” và kẻ “sử dụng nguồn tin”. Tôi đếch biết tình báo, tình hại con mẹ gì đâu, mà chỉ nói chuyện nhà quê chơi thôi. Giả sử như ông già nghe lời anh thứ nhất, thì hôm đó chắc nhà ông chỉ có rác rưởi. Nếu nghe anh thứ hai, thì tép cũng chẳng có, nói chi cá gáy, cá chình. Sở dĩ, ông được một mẻ ngon cơm, vì ông biết “đánh giá nguồn tin”, chứ không căn cứ vào con lớn, con nhỏ.

Hai vấn đề ông chủ và đầy tớ nó khác nhau. Nói một cách oai hơn thì người chỉ huy và thuộc cấp phải có những nhận thức khác nhau; người làm tình báo và người dùng nguồn tin tình báo khác nhau. Có khi, biết rằng nguồn tin này chính xác 100%, nhưng người điều khiển chỉ âm thầm cho người theo dõi, mà không sử dụng. Việc sử dụng “nguồn tin”

không nhất thiết phải theo người đưa tin; bởi vì đôi lúc lợi việc này, mà hại việc khác. Người lãnh đạo phải biết điều này. Nếu biết sẵn tin, mà không biết sử dụng nó, thì thứ đó đâu phải lãnh đạo, lãnh đường gì. Cho anh ta vào thứ “cảm tình viên” mới đúng chỗ.

Qua chuyện ông Thành kể ở trên, chúng ta thấy một điều không ổn cho người lãnh đạo Tình báo. Xin lỗi nghe, nông dân hay thẳng miệng, đừng phiền. Bỏ qua chuyện trước năm 1975, xin hỏi những nhà chuyên môn rằng, vị nào có thể tin vào lời của ông Thiếu tá Liên Thành Chỉ huy trưởng Cảnh sát công an Thừa thiên Huế như ông ấy nói ở trên? Xin Thiếu tướng Tư lệnh Tối cao của nhà nghề cho con xin ý kiến.

Theo nguyên tắc hành chánh tổng quát, năm 2000, ông Thành đang ở tại Mỹ; còn Tổ Hữu là Ủy viên Bộ chính trị, Phó Thủ tướng CS tại Việt nam, thì làm thế nào Liên Thành biết rõ cuộc nói chuyện giữa hai người tại một căn nhà mà ông Thành kể khá rõ chi tiết? Dĩ nhiên, người ngồi tâm tình với Tổ Hữu phải là người trong Bộ Chính trị hay các Ủy viên Trung ương Đảng, Tướng lãnh CSVN, chứ thứ lèo tèo cấp thấp làm sao vô tới đó. Nhưng người ấy là người đưa tin trực tiếp cho Liên Thành, hẳn nhiên ông ấy phải là “người của Liên Thành”, hay “người điều khiển Liên Thành”. Quý vị tin người ấy là thứ gì? Với một thái độ bình thường, các nhà “lượng giá nguồn tin” nghĩ như thế nào? Muốn đánh giá một nguồn tin thì phải có sự kiểm chứng, vậy các ngài kiểm chứng bằng cách nào? Trong nhà chỉ có hai người, thì ai và cái gì làm đối chứng? Theo bản nông dân, thì nguồn tin trên không có giá trị vượt qua 30% vì các lý do sau đây. Một là nguồn tin một chiều. Hai là kẻ thông tin thứ nhất là đối phương. Ba là người đưa tin bị giấu kín. Bốn là khoảng không gian quá xa và câu chuyện có tính chính trị. Năm là không có Video hay Audio hoặc tài liệu chính thức để chứng minh....Vậy thì, những nhà lãnh đạo có nên sử dụng hay không?



Theo tôi, để ông Thành có giá trị tin tưởng trong lòng người dân Việt, xin ông đưa ra bản sao Đảng tịch của ông Thích Trí Quang có chữ ký của Tổ Hữu ra xem. Tôi tin ông Thành làm được, vì người của ông luôn luôn có mặt trong Bộ chính trị Cộng đảng, mà trong sách ông đã viết những nguồn tin lớn do họ đưa ra. Chừng nào chưa làm được thì hãy hát cùng tôi bài Lý ngựa ô cho vui nha: KHỚP CON NGỰA NGỰA Ô...KHỚP...

Chuyện vui thứ hai là chuyện tên Tôn thất Lành. Ông Thành trả lời người hỏi một cách rất dễ thương: *“Cán bộ Cộng sản có nhiều tên như...”*. Quả thật tài tình hơn vợ Đậu. Tôi xin phép được đưa ra vài ý què. Bản thân tôi cũng có nhiều tên nhưng không bằng Hồ chí Minh... Thực tế, tôi có tên Đái đen, Đái nậy, Đặng, Lâm viết Linh, Du thần lãng tử, Khoái lạc giang hồ, Thăng hề...và mỗi tên như thế chỉ ở một nơi nào đó, hay một số người nào đó biết thôi. Lúc ở nhà mẹ tôi gọi tên này, qua xóm bên họ gọi tên khác, đến trường bạn bè gọi tên khác nữa, bạn thơ gọi khác....Vì thế, khi ai đó xác nhận tên tôi là tên này hay tên kia, thì phải nói rõ tên ấy sử dụng ở vùng nào, trong trường nào, thi đàn nào....Ở đây cũng thế, Liên Thành muốn mình chứng rằng Tổ Hữu có tên là Tôn thất Lành, thì ông Thành phải nói rõ rằng tên này được dùng ở đâu hay viết trên những văn bản nào, do ai báo cáo và kiểm chứng chặt chẽ chưa?

Thiệt ra, với Liên Thành, như đã nói trong các chương trước, chính bản thân ông ta, ông còn không biết sinh ngày tháng năm nào, thì hỏi lại cũng phí công. Ngay cả đối tượng truy bắt của ông như Thích thiện Ý, người Quảng nam, ông còn cho là anh ruột ông Thích Trí thủ, một người Quảng trị và là con một. Ông Thích chánh Trực ở chùa Kim Tiên, ông Thành lại bảo là Trú trì chùa Tường vân, nơi có chú và anh ông tu ở đó. Vậy thì Tổ Hữu, Hoàng kim Loan... chỉ toàn chuyện trên trời không ai biết. Để hiểu thấu con người của Liên Thành, chúng ta cùng đọc và suy niệm:

*“Câu hỏi của tôi xin hỏi lại quý vị là quý vị nào nói ông Trí Quang không là Cộng sản thì xin chứng minh ông TTQ*

*không là Cộng sản, là người quốc gia, là người không cộng tác với Cộng sản. Nếu quý vị đưa ra được chính xác, thì tôi không đúng. Nếu không, thì từ nay về sau tôi khẳng định Trí Quang là Cộng sản”.*

À ha! Thần học DA đấy. Thì ra, ngoài chuyện “tình báo chính trị”, Liên Thành còn là Triết da, Thần học da nữa. Chuyện này làm tôi nhớ lại một chuyện nhỏ ngày xưa. Hôm đó đẹp trời, mát mẻ, tôi và thằng bạn cùng đi uống Café trong thành nội Huế. Khi bước vào đã thấy một nhóm người trẻ ngồi sẵn. Tôi và thằng bạn vừa ngồi xuống, cô tiếp viên cũng vừa ra hỏi dùng chi, bỗng nhiên một chú em bước nhẹ đến bàn. Tự nhiên gác một chân lên trước mặt chúng tôi và bảo: “đưa thuốc hút mày”. Tôi run run đưa gói thuốc ra mời ông anh, nhưng ông nói: “rút ra mày”. Tôi rút ra mời ông. Ông bảo: “đốt mày”. Tôi đốt thuốc dăng hai tay. Ông chửi: “Mẹ kiếp, miệng mày hút rồi, ai mà hút”. Tôi thưa, anh bảo tôi mà. Ông nói: *“Tau bảo đốt, tức là đừng đốt, hiểu chưa?”*. Tôi quay mặt qua thằng bạn, hấn cười. Ông bạn tận giao lấy con dao găm cắm phập xuống bàn rồi về chỗ; còn dạy: *“mày dám đi không?”*

Biết tình thế khốn đốn cho tôi, cô bán hàng bưng Café ra và ghé tai nói nhỏ: *“Thôi mấy anh trốn đi”*. Tôi đứng dậy, chưa uống giọt nào, thì bỗng chốc, một cái ly lớn bay vèo tới mặt. Một chiếc ghế khác lại muồn hôn thân. Hàng chục cậu bao quanh, không lối thoát. Thằng bạn đá chân tôi một cái, tức thì mọi chuyện lộn tùng xèo. Mười bốn viên cảnh cáo. Bạn tôi hỏi: *“đứa nào dám đi?”*. Tất cả im re.

Tôi nhẹ nhàng thưa:

*“để ông anh này ở đây, các anh về gọi đại ca các anh tới”*.

Chốc sau, Đại ca Lân Kim long hồng học lao xe tới, chửi bới om sòm. Từ ngoài cửa, hấn nói:

*“thằng nào dám đụng đàn em tau?”*.

Chưa thấy mặt, tôi vội la lên:

*"Tau đây, đại ca".*

Cười một tràng, hấn chữ:

*"mẹ kiếp, tưởng thằng nào hoá ra hai đứa mày. Cả lũ lại đây..."*

Thì ra, mấy chú nhà quê mới quy phục Lân Kim Long, bọn hấn chưa biết chúng tôi cũng là đàn em ông ấy. Không những anh Lân mà cả hai Vĩnh đồng hồ, Vĩnh vẽ của Trần hưng Đạo, Lụa bạch Đằng, Quỳnh Đào duy Từ, Trọng, Phú Phú cam, tổng đại ca Lê văn Cón, Hoàng minh Giám...và sau này cả Trần Phương từ Sài gòn ra, chúng tôi cũng là đàn em luôn. Nói như thế, bây giờ người ta sẽ nói tôi là thứ Du côn, Du đảng. Không sao, cũng đúng thôi. Có điều, chúng tôi vì lý do làm ăn, nên ông chủ biểu đi làm bạn với các băng đảng, thì cũng phải làm theo, chứ đâu được phép từ chối. Không những thế, mà mấy ả bán cá, bán thịt, hàng rau, xe xích lô, ba gác...đều là bạn thân của tôi cả. Thượng vàng không có, nhưng hạ cám dư thừa. Nhắc đến đây, chắc ông Đại úy Phạm bá Nhạc cười ngoắc càn câu, vì có thời ông là Trưởng ban bài trừ du đảng; người mà Thiếu tá Thành bảo ai cần nhân chứng vụ Đài phát thanh Huế ngày 08 tháng 5 năm 1963, thì có số điện thoại ông Nhạc cho mọi người hỏi. Hì hì...Du đảng gặp Du côn là vừa. ha...ha...

Không phải vô cớ mà kể chuyện du côn, mà là để trả lời cho ông Liên Thành rằng, với thứ du côn mới nhập băng, thì chúng hống hách lắm đó. Nói ngược, nói xuôi chúng đều bắt bẻ. Nói sao cũng chết. Nhưng khi gặp phải thứ kỳ cựu, thì bọn chúng mới biết cúi chào. Từ chuyện nhỏ, lại nhớ chuyện ông Trời. Không biết hồi nào đó, tôi có đọc ở đâu cái chuyện triết học du côn. Có một ông nói rằng: *"Tôi nói có thượng đế, vậy ai muốn nói thượng đế không hiện hữu thì phải chứng minh"*. (chữ này không viết hoa).

Bây giờ Liên Thành cũng làm "triết da" để quật ngã đối phương cùng một cách. Thiệt là cao siêu, đại tuyệt đấy chứ! Nhưng với thứ bạn du côn như tôi thì dễ quá. Mười bốn viên là hết hiện hữu ngay. Liên Thành dựa vào tài liệu Sở

Liên phóng của thực dân Pháp, và của Cộng sản Bắc Việt để kết luận việc ông Trí Quang là Đảng viên Cộng sản; nghĩa là Liên Thành phục vụ cho Thực dân và Cộng sản, hai kẻ thù của Dân tộc để tiêu diệt những phần tử bảo vệ Dân tộc. Thôi bắn!!! Tôi sẽ trở lại vấn đề này khi tìm hiểu hai vụ 1963-1966.

Bây giờ, xin mời quý vị cùng nghe những tin tức sốt dẻo nhất do Liên Thành nói ra:

*“Điều quan trọng là Thích Trí Quang có người bí thư, là nhân vật thứ hai đầy quyền uy sau Trí Quang...Trước khi vào gặp Thầy, thì phải qua một người quan trọng, đó là Nguyễn khắc Từ. Nguyễn khắc Từ là ai? Thưa quý vị, Nguyễn khắc Từ là Đại tá Tình báo Chiến lược ở Huế. Nguyễn khắc Từ là Đại tá Tình báo Chiến lược và một đám sát thủ. Nguyễn khắc Từ là Thư ký của Thích Trí Quang, thì Trí Quang là ai?”.*

Bằng lối biện chứng này, ông Thành muốn nói với chúng ta rằng Thích trí Quang chắc phải cỡ Đại tướng hay Ủy viên Bộ chính trị Cộng sản Bắc Việt rồi chẳng? Tiếc thay, trong cuốn sách lịch sử “Biến động miền Trung”, Thành chưa nói ra. Từ chỗ này, chúng ta thấy ngay rằng vai trò của Thành trong Bộ chính trị Cộng sản rất cao. Xin thử đọc lại cuối trang 280:

*“Cũng theo Trung tá Việt cộng Hoàng kim Loan khai, Cơ quan Tình báo Chiến lược của Cộng sản Hà nội đã bố trí một nhân vật Tình báo cao cấp của bọn chúng bên cạnh Thích Trí Quang với vai trò là Bí thư cho Thích Trí Quang, đó là tên Nguyễn khắc Từ”.*

Lúc viết sách, chắc Liên Thành bị quỷ ám nên bỗng chốc quên mất quân hàm của Nguyễn khắc Từ, nên ông Thành chưa nói. Bây giờ nhớ lại, ông bổ túc hồ sơ: “Đại tá Tình báo Chiến lược”! Có điều không rõ, ông Thành học Tình báo ở đâu, với ai, mà tiết lộ được chuyện này? Thứ nhất, chính Liên Thành đã nêu ra lời khai của tên Hoàng kim Loan, là hắn không biết ai là “người điều khiển Thích Trí Quang”; nhưng “Đại tá Nguyễn khắc Từ” chỉ là Thư ký riêng của Trí Quang, thì làm sao Hoàng kim Loan có thể biết hệ thống của



Trí Quang được mà khai? Trên nguyên tắc điều hành, Trí Quang ở một tầng cấp cao hơn, vì chính Loan, một Trung tá Tình báo Chiến lược của Hà nội mà không được biết, cho chúng ta thấy Trí Quang làm việc trực tiếp với Bộ chính trị của Đảng Cộng sản Bắc Việt, có thể ông ta là Ủy viên Bộ chính trị Cộng đảng, vì Đại tá mà chỉ làm thư ký riêng thôi!!! Chui choa! Thế thì, một thằng Trung tá, làm việc ở cấp thấp hơn, ai cho hắn biết cấp trên mình, nhất là lúc ở trong lòng địch? Dù cho có lệnh phối hợp công tác, chắc chắn kẻ lãnh đạo điều hành Tình báo không bao giờ tiết lộ cấp bậc, nhiệm vụ của một ngành khác, mà ở đây lại là cấp tối cao.

Cái vui thứ ba là, tôi hoàn toàn không biết Hoàng kim Loan của ông Thành, nhưng tôi có biết chút đỉnh về ông “Đại tá Tình báo Chiến lược Nguyễn khắc Từ”. Tôi thấy, ông ta từ nhỏ đi học rồi đến Huế làm việc, ông ấy không vắng mặt ở Huế, thế thì, ông Từ học quân trường nào mà trở thành lính, nói chi Đại tá? Xin ông Thành chứng minh cho mọi người biết cả ông Từ lẫn ông Loan làm sao thành sĩ quan Bắc bộ phủ? Hay chính Liên thành đào tạo huấn luyện và cho mang cấp bậc?

Chuyện vui thứ tư là, giữa trang 283, Thành viết:

*“Nguyễn khắc Từ, chắc ông vẫn chưa quên ai là Cán bộ điều khiển?”*

và cuối trang 283, ông Thành viết:

*“Báo nhận, hiểu và thi hành” đi! Nguyễn khắc Từ, tên Việt cộng như nhóp, bẩn thỉu, hơn loài cầm thú”.*

Cả hai câu này cho thấy, chính Liên Thành là người Cán bộ điều khiển Nguyễn khắc Từ; và là người có quyền rất cao so với Từ, nên ông mới chửi được. Vậy thì, một Đại tá mà quá thấp so với Thành, thì Thành là thứ gì, nếu không phải là “Đại tướng Tình báo Chiến lược Hà nội”???

Qua thực tế, mọi người đều biết rằng, cả ông Thích Trí Quang và Nguyễn khắc Từ đều không bị “Đại tướng Liên Thành” bắt. Sau năm 1975 ông Thích Trí Quang bị Liên

Thành loại ra, nên nằm ở chùa Quảng hương Già lam. Nguyễn khắc Từ cũng bị VC bỏ tù 3 năm cho đến mù và chết năm 1993 tại Sài gòn. Riêng “Đại tướng Liên Thành” vẫn tiếp tục làm việc với Tổ Hữu, Ủy viên Bộ chính trị, Phó Thủ tướng chính phủ Hà nội. Có một điều cần lưu tâm độc giả là, do kết luận của báo cáo mà Liên Thành trình lên Bộ chính trị Cộng đảng là “Nguyễn khắc Từ tên Việt cộng như nhóp, bần thiêu, hơn loài cầm thú”, nên Đảng Cộng sản không những loại “Đại tá Nguyễn khắc Từ”, mà còn giam đến mù mắt. Còn “Đại tướng Thích Trí Quang” cũng bị loại vì Tổ Hữu nghe lời Liên Thành, nên cho là Trí Quang có tham vọng, do đó đập luôn, không dám nói một tiếng nào trong suốt 33 năm qua. Thật là khủng khiếp của nghề gián điệp!!! Như thế, cả hai tay này đều là thứ Phản đảng, chỉ có Liên Thành là người Trung thành “sạch sẽ, đẹp đẽ, bằng loài cầm thú”. (Mấy chữ này tạm đối với mấy chữ: “như nhóp, bần thiêu, hơn loài cầm thú” không biết đã đủ nghĩa chưa?).

Từ những thông tin mới của Liên Thành cho chúng ta thấy, tên gián điệp TAM TRÙNG, Thiếu tá Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế; Đại tướng Tình báo Chiến lược Bắc Cộng; nhân viên CIA của Mỹ, Liên Thành đã điều hướng toàn bộ chương trình Mậu thân 1968 tại Huế một cách khủng khiếp. Phải vậy không hả?

Nếu điều này không đúng, thì tại sao “Đại tướng-Đại tá Tình báo Chiến lược” trực thuộc Bộ chính trị Trung ương đảng Cộng sản mà Liên Thành không bắt, mà lại còn đưa vào Sài gòn để hoạt động ở tầng mức cao hơn? Tại sao tất cả những tay chân “Đại tướng Cộng sản Trí Quang” thoát ly rồi trở lại mà Liên Thành biết ngày, biết tháng, biết chỗ ở mà không bắt, lại để cho chúng giết quá nhiều đồng bào Huế trong Tết Mậu thân 1968? Phan văn Khoa, Đoàn công Lập, Liên Thành phải trả lời trước lịch sử Dân tộc Việt về thảm nạn chưa từng thấy này, chứ đừng mạnh miệng đổ cho người khác. Nếu ai còn nghi ngờ lời tôi nói, xin tự trả lời câu hỏi: TẠI SAO CỘNG SẢN GIAN ÁC KHÔNG TẤN CÔNG CÁC CƠ SỞ QUÂN SỰ NGAY TỪ ĐẦU? CHÚNG ĐÁNH GIẶC KIỀU

GÌ THẾ HẢ, NẾU KHÔNG PHẢI LÀ MỘT CUỘC TRAO ĐỔI  
BA BÊN CÙNG CÓ LỢI TRÊN XƯƠNG MÁU ĐỒNG BÀO  
VIỆT NAM???

Những ai từng mang cuốn sách “Giải khăn sô cho Huế” của bà Nhã ca ra làm bằng chứng lịch sử, cũng như những ai chưa thấu hiểu bí mật tình trạng Tết Mậu thân tại Huế (tôi chỉ nói tại Huế thôi), xin hãy cùng tôi tinh toạ nghiền ngẫm một đoạn văn của bà Nhã ca được Tổng thống Nguyễn văn Thiệu ấn chứng:

*“Những viên đạn vẫn bắn tới tấp nhưng hình như không định giết con chó, mà chỉ giữ không cho nó vào bờ. Có những viên đạn bắn trệch lên bờ đường, những viên khác dội xuống nước. Đoàn người tản cư chạy tới hỗn loạn, kêu khóc rền trời. Tiếng kêu khóc càng to thì tiếng cười của một số người Mỹ bên kia sông cũng càng lớn. Ngã xuống rồi đứng dậy, đứng dậy rồi chúi nhủi. Dân tộc tôi đây sao? Con chó đang cố lóp ngóp lợi vào bờ tìm sự sống đó sao? Đáng thương cho dân tôi, nước tôi, thân phận người dân không bằng một trò đùa, không bằng một con chó. Tôi cúi xuống nhặt hòn đá cầm chặt trong tay. Tôi bóp chặt hòn đá như bóp chặt tim mình. Quăng đi, liệng vào mặt chúng. Đồ dã man, tàn bạo”.*(chương 9)

Và:

*“Tôi nhớ tới một đồn binh trống trơn không một người lính gác. Tôi cũng không nhìn thấy một xác nào vất ngang hàng rào. Như thế là nghĩa lý gì, đêm đầu tiên không nổ súng không tấn công đồn là gì? Vô lý, bao nhiêu lính trong thành phố đều chết. Người đàn ông tản cư tới hồi chiều vừa cho biết là Việt cộng vẫn chưa lấy được một đồn binh nào, nhưng đồn binh nào cũng bỏ không”.* (chương 4).

**\*\*26-3-09\*\***

## Chương 18: Chứng nhân cao quý

Cần phải lần bước theo những con đường bí mật mà bóng nhận còn vương lại mới có thể nhận chân những sự thật bi thảm của Huế. Nỗi khổ lụy vô vàn không những đọng trên thân thể con người, mà ngay cả trên bờ cây, bụi cỏ, mái tranh, thành quách, văn hoá... Một âm mưu xóa sổ Cố đô, chứ không phải đơn thuần như nhiều “con nai vàng ngơ ngác đạp trên lá vàng khô” đang réo gọi nhập bầy cùng sự tử!!!

Một trong những bài viết về Huế Mậu thân rất quan trọng đó là bài của Giáo sư Nguyễn Lý Tường. Đọc nội dung hai bài liên tiếp, tôi thấy người Huế đã quên đi một việc rất lớn để tôn vinh vị Dân biểu của mình. Phải nói rằng qua thực tế cũng như sử liệu, tôi chưa từng thấy một vị Dân cử hay công chức, lãnh đạo dân chúng nào có đủ can đảm và tấm lòng vì dân cao cả như ông Nguyễn Lý Tường! Chúng ta lần lượt theo dõi lời trình bày tha thiết của ông:

*“Kính thưa quý vị.....*

*Tôi xin tự giới thiệu: Tôi là Nguyễn Lý-Tường, bốn mươi năm trước đây, lúc đó tôi là Dân Biểu Hạ Nghị Viện (1967-1971), tôi đại diện cho cử tri tỉnh Thừa Thiên, nơi đã xảy ra cuộc tổng tấn công của Việt Cộng vào thành phố Huế vào ngày 31 tháng 01 năm 1968 đúng vào dịp Tết Mậu Thân, khiến cho hàng ngàn người dân vô tội bị Việt Cộng giết chết một cách dã man, trong đó những nhà tu hành, sinh viên học sinh, người buôn bán và làm nghề tự do và các công chức, quân nhân đang ăn Tết với gia đình trong tay không có vũ khí..”*

Vì tính khiêm tốn, ông tự giới thiệu về mình quá ít ỏi, nên tôi thấy cần biết thêm về ông một chút xíu nữa. Theo chỗ



tôi biết rất hạn chế, thì ông vốn người làng Dương lộc, quận Triệu phong, Tỉnh Quảng trị. Nơi “làng Công giáo” ấy hình như đã bị phong trào Văn thân giết chết chừng 200 người. Đặc biệt, ông là anh em thúc bá của Tổng giám mục địa phận Huế lúc đương thời. Ông cũng là một nhà lãnh đạo cao cấp của Đại Việt Cách mạng Đảng của ông Hà thúc Ký. Hiện nay là một nhà văn, nhà nghiên cứu tại Hoa kỳ. Những đồng chí của ông như Lê đình Cai, giáo sư Tiến sỹ hiện ở California, Trần hữu Thục, Cao học Triết, một giáo sư trường Đại học Văn khoa trước đây và đang là nhà văn giỏi ở Texas. Còn các vị như Bác sĩ Hồ văn Châm Bộ trưởng Chiêu hồi; Đỗ kim Quý cử nhân luật, Phó Bí thư Tỉnh ủy Đại việt Thừa thiên; Nguyễn văn Quý thường vụ Thị ủy Đại việt Huế, Nguyễn văn Thị, Hoàng xuân Thiết, Mai đức Thọ...thì nay tôi không rõ. Ngoài ra, các bậc lớn tuổi như Cụ lãnh tụ Tối cao Hà thúc Ký thì đã qua đời, hiện nay Đảng này đã tôn Cụ Bùi Diễm lên làm Chủ tịch Đảng. Ông Hoàng xuân Tựu bị tù và cũng đã mất ở ngoài Bắc. Một trong những người quan trọng tại Thừa thiên Huế là ông Nguyễn ngọc Cự, Ủy viên trung ương, Phụ tá Ủy viên Tổ chức trung ương, nay cũng đã già nua đang cư trú tại Denver Colorado, Hoa kỳ. Dĩ nhiên, với nông dân tôi, không hiểu biết nhiều chuyện về đảng phái miền Nam, xin lược trích vài dòng để cùng tham khảo:

\*Trong “Việt nam Niên biểu nhân vật chí”, Chính đạo (Tiến sỹ Vũ ngọc Chiêu) viết:

*“Hà thúc Ký: Được coi như lãnh tụ Đại Việt Kitô giáo miền Trung, gia nhập đảng Đại việt sau ngày Đặng vũ Lạc chết, và được sự nâng đỡ của Đặng văn Sung, tổ chức chiến khu Ba ngòi chống Diệm tại Quảng trị mà theo nhiều hơn có một nguồn tin do Pháp khuyến khích, tài trợ. Đầu thập niên 1960, sau cuộc đảo chính Diệm, phe nhóm Ký lộng hành ở miền Trung. Bắt chước Cộng sản xử dụng những thủ đoạn bá đạo để triệt hạ đối thủ và tham vọng “độc quyền” làm cách mạng, nhưng tài năng còn thua kém cả những cán bộ Cộng sản hạng trung”. 1967 Có một nhóm Dân biểu tay chân tại Quốc hội...”*

Ở trong đoạn này có một tiết lộ mới, đó là mấy chữ :” Đại Việt Kitô giáo”. Đây là một tên mà trong lịch sử đảng phái ít có. Chỉ có từ trước mấy chữ: ”Cần lao Công giáo” mà thôi.

\*Trong “Việt nam máu lửa quê hương tôi” Cụ Thiếu tướng Đỗ Mậu có ghi nơi trang 840 rằng:

*“Ông Ký bất mãn vì cho rằng những nhân vật tên tuổi như ông, Bác sĩ Nguyễn tôn Hoàn, từng lãnh đạo một đảng Cách mạng có thành tích Chống Cộng, chống Pháp, chống Diệm mà lại phải phục vụ dưới quyền một kẻ võ biền như Nguyễn Khánh. Tuy nhiên, trong lúc ông Ký chủ trương chống Khánh thì nhóm Bác sĩ Hoàn và ông Nguyễn ngọc Huy lại thấy rằng Đảng Đại Việt chưa đủ thực lực để chi phối chính trường nên cần phải tạm thời hợp tác với tướng Khánh, nắm lấy cơ quan Bình định Nông thôn để phát triển đảng viên, bành trướng thế lực, tiêu diệt hạ tầng cơ sở Việt cộng trước đã rồi sẽ nắm quyền qua một cuộc bầu cử cho danh chính ngôn thuận hơn. Vì quan niệm và chủ trương dị biệt, từ đó ông Hà thúc Ký tách rời khỏi đảng do ông Hoàn lãnh đạo, thành lập đảng mới lấy tên là Đại Việt Cách mạng mà chủ lực là khối đảng viên Trị Thiên và Phú yên. Hợp tác với nhóm Tứ ân Nguyễn long Châu (thân Cộng bị chế độ Diệm bắt giam, được Bộ trưởng Nội vụ Hà thúc Ký trả tự do) và nhóm Cần lao Công giáo. Còn nhóm các ông Nguyễn tôn Hoàn, Nguyễn ngọc Huy cải tổ đảng và đổi tên là Tân Đại Việt”.*

\*Trong “Việt nam Nhân chứng”, Cụ Trung tướng Trần văn Đôn ghi nơi trang 377:

*“Lúc đó Nguyễn cao Kỳ là một sỹ quan Không quân nên không có kinh nghiệm, mọi việc về chính trị đều nhờ người phụ tá cố vấn là ông Bùi Diễm”.*

Cụ Bùi Diễm là Đại sứ VNCH tại Hoa kỳ trong thời kỳ Tết Mậu thân, nay là Chủ tịch Đảng Đại việt Cách mạng.

Vì không tìm thấy trong sách khác, tôi tạm trích như vậy để mọi người có chút khái niệm mà thôi. Trong sâu thẳm,

có một vài điều tôi không đồng ý với mấy vị này, nhưng sẽ trình bày sau. Bây giờ, chúng ta thường thức hai bài viết của ông Cựu Dân biểu Nguyễn lý Tường. Đoạn tiếp ông viết:

*“Trước Tết mười ngày, tôi đã có mặt tại Huế, đã đi thăm và tiếp xúc với cử tri của tôi tại các quận trong tỉnh Thừa Thiên. Sáng 30 tháng Chạp (29/1/1968), tôi đã thăm và chúc Tết các cấp lãnh đạo chính quyền quân sự, hành chánh và tôn giáo tại địa phương như Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm, Chuẩn Tướng Ngô Quang Trưởng, Trung Tá Phan Văn Khoa, Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền, Thượng Toạ Thích Đôn Hậu..”*

Phải nói rằng ông đã làm một chuyện rất lớn mà chưa từng một vị dân cử nào làm được, kể cả những vị đương quyền như Tỉnh trưởng, Quận trưởng. Hành động ấy có thể so sánh với việc Vua Quang Trung cho khao quân trước Tết để chuẩn bị tấn công đám giặc Tàu xâm lược! Có người hỏi tôi tại sao ông làm một chuyện không tiền khoáng hậu như thế? Tôi xin chịu, không thể trả lời. Có người lại hỏi, sao Liên Thành không nói gì về việc lớn này; đặc biệt là ông Tường đi thăm ông “Việt Cộng Thích đôn Hậu”. Tôi chỉ nhún nhún cười trừ! Có người lại tiểu lâm hỏi rằng, có phải mấy ông như Trung tướng Tư lệnh quân khu I, Hoàng xuân Lãm, anh em thúc bá của ông Hoàng xuân Tửu, lãnh tụ số hai sau ông Ký, ông Chuẩn tướng Tư lệnh Sư đoàn I Ngô quang Trưởng, Trung tá Phan văn Khoa Tỉnh trưởng Thừa thiên Huế được ông Dân biểu Ủy viên Trung ương đảng Đại Việt Cách mạng viếng thăm nên sượng quá quên luôn Việt cộng đã chuẩn bị đánh Huế từ lâu? Câu hỏi này được đặt ra khi người ta đọc thấy nơi trang 71 của cuốn sách “Biến động miền Trung” của Liên Thành:

*“Tóm lại, Việt cộng tấn công Huế trong Tết Mậu thân KHÔNG LÀ MỘT BẤT NGỜ”.*

Thế mà, buồn thay nhiều tác giả vĩ đại lại nói là VNCH bị tấn công bất ngờ. Trong lúc chỉ là một Phó Trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt Thừa thiên Huế, Liên Thành đã biết mọi

cuộc họp tại Bắc bộ phủ từ tháng 5 năm 1967, và tất cả nơi đóng quân của CS, kể cả việc “ém quân” tại La chữ từ 11 giờ trưa ngày mùng một Tết!!!

Trở lại với bài viết của ông Dân biểu Nguyễn lý Tường,

*“Khi tiếng súng bùng nổ ra tại Huế và Quảng Trị, tôi đã có mặt trong vùng này... Ngày 3 Tết (01 tháng 2/1968) tôi đã có mặt tại nhà của Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm tại Đà Nẵng, tôi đã gặp ông Võ Lương (Giám Đốc Cảnh Sát 5 tỉnh vùng I tại Đà Nẵng), tôi đã dùng điện thoại liên lạc với Ty Cảnh Sát Thừa Thiên... Từ Đà Nẵng, tôi vào Nha Trang, ở lại một đêm, sáng hôm sau, ngày 5 Tết (3 tháng 2/1968), tôi có mặt tại Hạ Nghị Viện Sài Gòn để họp tại Quốc Hội. Ngày 9 tháng 2/1968, từ Sài Gòn, tôi trở ra Huế, lúc bấy giờ quân đội VNCH và Mỹ đã chiếm lại phía Hữu Ngạn sông Hương (Quận 3) nhưng vùng Phủ Cam, Vỹ Dạ, Gia Hội và Thành Nội còn trong vùng Việt Cộng kiểm soát. Tôi đã gặp ông Nguyễn Văn Tăng (Quận Trưởng Hương Thủy) gặp các Sĩ Quan tại Tiểu Khu Thừa Thiên, đã ở lại 01 đêm tại Ty Cảnh Sát Thừa Thiên và 01 đêm tại Tiểu Đoàn 12 Pháo Binh (gần phi trường Phù Bài), tôi đã có mặt trong cuộc họp tại phi trường Phù Bài (ngày 9/2/1968) cùng với phái đoàn Trung Ương Sài Gòn (do Phó Tổng Thống Nguyễn Cao Kỳ, Đại Tướng Cao Văn Viên...hướng dẫn ra Huế) để nghe các vị chỉ huy quân sự tại Đà Nẵng và Huế (Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm, Tư Lệnh Sư đoàn 1; Chuẩn Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư lệnh Sư đoàn 1 và Trung Tá Phan Văn Khoa, Tỉnh trưởng Thừa Thiên)...báo cáo tình hình...Tôi đã gặp các sĩ quan tại Tiểu khu Thừa Thiên như Đại Tá Cao Khắc Nhật (Trưởng Phòng 3 Quân Đoàn I tăng cường ra Huế, Trung Tá Nguyễn Giang, Trưởng Phòng 3 Tiểu Khu...) Tôi đã ở lại một đêm tại Ty Cảnh Sát Thừa Thiên và một đêm tại Tiểu Đoàn 12 Pháo Binh”.*

Điều đang ca ngợi nhất là ông Nguyễn lý Tường, một giáo sư Văn chương chưa hề cầm súng, nhưng ông rất can đảm. Vì dân, vì nước, ông lao đi trong chiến tranh khói lửa



như đi du lịch.! Từ Quảng trị, mới ngày mùng ba Tết, ông đã phải giả từ gia đình, nhờ trực thăng chở vào gặp Trung tướng Tư lệnh quân khu I Hoàng xuân Lâm, gặp Giám đốc cảnh sát Quân khu, liên lạc với Ty Cảnh sát Thừa thiên... Không những thế, ông lại khổ công bay vào Nha trang, nơi đó thuộc Quân khu II, rồi không kể mệt nhọc lao lung lại bay vào Sài gòn họp Quốc hội. Xong xuôi, ngày 09-02-1968, ông lại bay ra Huế; và điều đáng phục nhất là ông đã “ở lại cùng anh em” Cảnh sát một đêm tại BCH/CSQG Thừa thiên Huế, và một đêm tại tiểu đoàn 12 Pháo binh.

Nhiều lúc, tôi băng khuâng tự hỏi, cái gì đã thôi thúc ông can đảm và khổ công như thế; trong lúc thực tế, vai trò một Dân biểu không bắt buộc ông, và cũng không cần thiết lắm trong chuyện “điều hành chiến tranh”. Nếu như ông Thiệu, ông Lâm, ông Trưởng, ông Khoa được như ông thì hay biết mấy! Tại sao ông lại quan tâm đến Cảnh sát và Pháo binh như thế? Có lẽ, đây là hai đơn vị ưu tiên nhất trong trận chiến này tại Huế, tôi âm thầm nói với chính mình!!! Chắc đúng vậy, vì Cảnh sát là đơn vị hoạt động bí mật, và Pháo binh đã liên tục nã đạn khi chưa có bóng một người lính nào tới Huế để “diệt thù”. Bỗng chốc, tôi ghen ngào đọc một đoạn trong cuốn “Giải khăn sô cho Huế” của bà Nhã ca:

*“Mấy người Mỹ đứng ngắm đoàn người rồi nhe răng cười vô duyên, chả hợp tình hợp cảnh chút nào”. Và bà nhắc lại: “Trên đó nát hết rồi, thành bình địa rồi.” Có người còn nói y như mình đã chứng kiến tận mắt: Trên đó thì chỉ có Việt cộng chớ dân thì còn ai nữa. Nội đại bác bắn ngày đêm, mười mấy ngày nay cũng đủ chết rồi, đừng nói súng đạn, đừng nói chuyện họ đầu tổ. Tui ở Bến Ngự mà thấy mùi hôi bốc xuống nì. Chó nó lên tha cả cánh tay, cả khúc chân còn đầy thịt, rùng rợn lắm.”*

Lại băng quơ đọc một đoạn nơi trang 116 của sách BĐMT:

*-“Em đảm nhận chức vụ Quận trưởng Quận 3 kể từ giờ này....*

*-Lực lượng Cảnh sát có được bao nhiêu?*

*-Trình Trung tá: 200 Cảnh sát Dã chiến – 300 Cảnh sát đặc biệt”*

Không biết có phải tình trạng đặc biệt này đã làm xúc động ông Dân biểu, Ủy viên Trung ương đảng Đại Việt Cách mạng, em thúc bá ngài Tổng giám mục địa phận Huế Nguyễn kim Điền thương tưởng Thừa thiên Huế, đặc biệt là Cảnh sát Thừa thiên Huế hay không? Bỗng chốc, một Trung tá Tỉnh trưởng trốn 7 ngày trong vòng tay âu yếm của một bà Xơ tại Bệnh viện Huế mới chui ra, lại ban hành lệnh cho ông Thành kiêm nhiệm Quận trưởng Quận 3. Vậy lão “quận trưởng chó chết” ấy đi mô rứa hả? Lại cũng không bình thường vì lúc đó rằng lại có nhiều Cảnh sát tại Ty lắm rứa? Ở mần rằng được trong một cơ sở không mấy lớn mà chứa hơn 500 người? Hay vì sự đón tiếp ngài Dân biểu nên mới hội tụ 300 Cảnh sát đặc biệt, quên cả chuyện nghề nghiệp mần ăn? Mù tịt.

Lại ngậm ngùi đọc một đoạn khác trong sách Liên Thành:

*“Bởi vì ông ta là tên nội tuyến cho Việt cộng (Trường ty Đoàn công Lập)....Chiều 30 Tết, tôi còn nhớ khoảng 4 giờ chiều, ông Trường ty Đoàn công Lập gọi tôi đến gặp ông ta ....Ông Phó đem một đơn vị Cảnh sát Dã chiến lên vùng này phục kích, làm ăn xem được gì không?....khoảng gần một giờ, toán Việt cộng cuối cùng bịt đường mới ra khỏi làng Châu chữ, đi về hướng Chín Hầm. Chúng tôi ước lượng ít nhất cũng là một Tiểu đoàn...Quân khu Trị Thiên đã tiến sát Huế và hiện đang ém quân ở vùng phía Bắc Hương trà, vùng cận sơn La chữ...bọn chúng vào Huế như chỗ không người....1 giờ khuya ngày mồng hai Tết Mậu thân, Huế vẫn còn bình yên. Tôi đi kiểm soát....*

*Đêm hôm đó khi chạy qua vùng Từ đàm và sau lưng làng Phú cam thì lực lượng Việt cộng đã có mặt và bố trí tại đó rồi, nhưng vì chưa đến giờ tấn công, sợ bị lộ nên khi xe tuần tiểu của chúng tôi chạy qua bọn chúng không nổ súng...(từ trang 71 đến trang 83).*

Có điều hơi ngạc nhiên, vì theo tôi biết, ông Đoàn công Lập là một Cán bộ quan trọng của Đại Việt Cách mạng đảng của ông Nguyễn lý Tường; vậy không lẽ Cụ Dân biểu ra trực tiếp chỉ huy tên Việt cộng này trong trận Mậu thân? Đó là chưa nói tới ông Huỳnh Trinh, Chánh văn phòng Tỉnh ủy Đại việt Thừa thiên, mà tôi và anh Bính đã sợ gần chết khi gặp ông tại đường Hùng vương tại Đà Nẵng chiều 30-3-75!!!

Mới đây, trong cuộc Hội luận do Hồng Hạnh làm “Èm xí” (MC), có người hỏi ông Liên Thành có phải ông là đảng viên Đại việt hay không. Thành nói một cách rất dễ thương: “tôi có đảng, nhưng đảng Quân đội, chứ không phải đảng Đại Việt”. Thiệt là *“khôn như Rắn và đơn sơ như bò câu”*.

Giả sử rằng, tôi hay ai đó biết Liên Thành là Cán bộ (chứ không phải Đảng viên) Đại Việt của ông Hà thúc Ký-Nguyễn lý Tường, mà nói ra, thì chắc chắn ông ta sẽ hỏi lại: “Hãy đưa bằng chứng ra đây. Sở đảng tịch tôi đâu, mà các người dám nói”. Bởi vậy, chẳng ai dám nói ra. Việc này chỉ hỏi Huỳnh Trinh, người Quảng nam, Chánh văn phòng Tỉnh bộ Đại Việt Thừa thiên là dễ nhất, nhưng hiện nay ông đang “công tác tại Việt nam”, ai mà gặp được!!! Hẳn nhiên ông Ký, ông Diễm, ông Tường...không đại gì xác nhận Liên Thành là đảng viên của họ. Thế nhưng, có một điều e ông Liên Thành khó chối từ.

Tôi không dám đồng ý với những nhận xét quá mạnh của Tiến sỹ Vũ ngự Chiêu (Chính đạo) rằng: *“phe nhóm Ký lộng hành ở miền Trung. Bất chúc Cộng sản xử dụng những thủ đoạn bá đạo để triệt hạ đối thủ và tham vọng “độc quyền” làm cách mạng,..”*, nhưng theo tôi thấy thì, tại miền Trung gồm Quân khu I&II, lãnh thổ độc quyền của Cụ Ngô đình Cẩn trước đó, thì quyền lực của hai đảng Đại Việt Hà thúc Ký và Quốc dân Đảng Vũ hồng Khanh đã thay thế. Nhưng, Quốc dân Đảng chỉ mạnh ở Quảng nam-Đà Nẵng; còn tại Thừa thiên- Huế, Quảng trị, Phú yên...thì quyền hạn do Đại Việt trùm phủ. Hầu hết các chức vụ quan trọng đều nằm gọn trong tay họ. Ngay cả Đại tá Lê văn Thân, người của Tổng thống, mà còn bị Liên Thành cho là chống Cộng kiểu củ khoai (kiểu

c. c), và sau những màn biểu tình chống đối, mà chuyện ông Bí thư Thị uỷ Đại Việt Lê đình Cai được Thành ca ngợi từ trang 337 đến 346, sau đó ông Thân phải bị đưa đi chỗ khác, dù là Tư lệnh Sư đoàn I. Trong mấy trang diễn cảm mê ly rùng rợn ấy, cuối cùng Liên Thành viết một câu thật dễ thương:

*"Cám ơn giáo sư Lê đình Cai"* (trang 346). Nhưng chỗ đáng thương hơn là câu: *"Tôi không liên quan và chẳng đứng sau lưng họ"* (trang 342). Những người ở xa sẽ vỗ tay đánh đạch; nhưng tớ, một thằng nhỏ trong đoàn biểu tình ngày xưa, nghe mà phát ón.

Tại Thừa thiên Huế, hầu như tất cả Trưởng cơ quan, từ Cảnh sát đến Xây dựng nông thôn, An ninh quân đội, Thám sát, Phòng 2 tiểu khu, Quận trưởng, Xã trưởng...đều là Đại Việt. Thế thì, Liên Thành, một Chuẩn úy mới từ Trung đội trưởng Địa phương quân, lên Thiếu úy Đại đội trưởng, lên Chi khu phó, rồi bỗng chốc trở thành Phó trưởng ty Cảnh sát đặc biệt kiêm Quận trưởng quận 3, lên Trưởng ty, Chỉ huy trưởng CSQG Thừa thiên Huế, không lẽ tự xưng "Chúa" ban cho?

Vào thời kỳ Nguyễn văn Ngãi làm Bộ trưởng Xây dựng nông thôn, đã đưa ông Võ mạnh Đông ra làm Tỉnh đoàn trưởng XDNT Thừa thiên, thay ông Nguyễn ngọc Cự, Bí thư Tỉnh uỷ Đại Việt, sau đó Đại Việt tìm đủ mọi cách loại ra, cuối cùng cũng phải cuốn gói ra đi. Mặc dù ông ta làm em ruột của Đại tá Võ hữu Thu, Bộ trưởng liên lạc Quốc hội của Tổng thống và là bạn thân của Trung tướng Ngô quang Trưởng, và cũng là nguyên Dân biểu Chủ tịch uỷ ban Nông nghiệp tại Hạ nghị viện. Lúc đó, Đại tá Tôn thất Khiên, Đại Việt, làm Tỉnh trưởng. Thế đủ biết thế lực của Đại Việt ra sao. Vậy, Liên Thành là người của ai mà có thể đứng vững, không những vững, mà còn quyền uy tột độ, từ 1966 đến giữa năm 1974? Dzuì anh Thành nhỉ?

Nhắc đến đây tôi lạnh lùng nhớ lại chuyện Trung tá Lê bá Trùng, Quốc dân đảng, từ quận trưởng quận Phú vang,



Đại tá Thân đưa lên Quận trưởng quận 2 thay Thiếu tá Nguyễn chính Hàm, sau đó bị “VC” giết chết ở Thanh quýt, Quảng nam! Mụ vợ và con gái lớn của Trung tá Tăng, Đại Việt, quận trưởng Hương thủy phải qua đóng đô tại Cồn Hến! Vụ bắn nhau trong mùa bầu cử tại Vinh Hải, Vinh lộc làm chết mười mấy sĩ quan...Thôi.

Tôi lại thấy thương Đại tá Lê văn Thân, Tỉnh trưởng đã không biết ngôn từ bí mật của Cảnh sát. “Tôi không liên quan và chẳng đứng sau lưng họ” nghĩa là “Tôi chỉ liên kết và đứng trước mặt họ”.

Nói đến đó, tôi lại nhớ câu:

*“Trình thẩm quyền 6 tên kia và hai cha con Thiên tường thì sao? Đưa về Trung tâm thẩm vấn? Nghĩ đến 300 người đã bị bọn chúng bắt dẫn đi, chỉ một phần sống, 9 phần chết, và vài trăm người đã bị bọn chúng hạ sát tại chỗ, tôi hét to trong máy truyền tin: Thuyền chuyển tất cả bọn chúng về Vùng 6 chiến thuật”.(trang 119)*

Đó là ngôn ngữ nhà nghề! Có lẽ đây chính là chỗ dễ mẫn nhất khi Liên Thành ca ngợi ông Nguyễn ngọc Loan! Miền Nam Việt nam chỉ có 4 Vùng, do đó khi nói cho về vùng 5 nghĩa là đi Côn đảo. Còn họ về vùng 6 thì là đi đâu nhỉ? Chê CS gian ác, mà mình cũng như nó, thì chính nghĩa ở chỗ mô? Nhưng chắc chắn hành động này đã được lòng người lãnh tụ, nên Thành lên như điều gặp gió. Và, phải chăng sự ưu ái của “ông Trời” đang đến với “anh em” Cảnh sát vì chỗ này? Ồ không, chỉ cho Thành thôi chứ. Tôi không biết khi “ở lại cùng anh em” Cảnh sát Thừa thiên Huế, ông Nguyễn lý Tường nghĩ gì về những chuyện này???

**\*\*28-3-09\*\***

## Chương 19: Xin đừng nhí nhố

Thật tình tôi không quen thân với Dân biểu Nguyễn Lý Tường, nhưng cũng có thấy mặt vài lần; vì vậy, khi viết những dòng chữ ca ngợi tinh thần cao cả của ông, không phải “cố nịnh ăn xôi”. Dù cho ai không quen biết, từ những bài viết của ông, nhất là người Huế, cũng dành cho ông những tình cảm cao đẹp. Một vị Dân cử như ông thật đáng làm gương cho những người lãnh đạo khác. Có lẽ tên của ông là Lý Tường, nên trọn đời ông sống chết với Lý Tường của chính ông: DO DÂN VÀ VÌ DÂN, CHẾT SỐNG VỚI DÂN!

Do những lý do đó, ông đã bay đi trong làn tên, mũi đạn, tiếng pháo, bom rơi mà không hề sợ sệt. Với những kẻ “khác nòi”, ông cũng dành nhiều ngôn ngữ nhẹ nhàng, dễ mến. Khi trích đăng bài viết của hai vị Linh mục, ông đã sửa lại chút xíu cho dễ nghe:

*“Một người địa phương đi nhìn mặt anh em chúng tôi và nói với nhau: “Không thấy Trọng Hê, Phú rồ trong số giáo dân Phủ cam ở đây”.*

Trong lúc, nhị vị Linh mục lại viết:

*“Bỗng một kẻ mặc áo thầy chùa xuất hiện đến cạnh chúng tôi mà nói: ‘Mô Phật, dân Phủ cam bị bắt cũng nhiều đây, chỉ thiếu Trọng Hê và Phú rồ’.*

Đọc lại những dòng chữ này, chúng ta thấy nơi ông Tường có một chút chính trị hơn. Hay là vì ông lỡ đi thăm “VC Đôn Hậu”, nên phải nói thế này? Có điều ông quên bằng mất tiêu là: “một người địa phương” thì sao lại “nói với nhau”? Có một điều chúng ta không thể nào hiểu được, là ông Tường “lột áo thầy chùa”, hay hai vị linh mục “khoác áo thầy chùa

cho VC”? Thôi thì “đường nào cũng về La mã”, mục đích chỉ có thể!

Qua một đoạn khác, ông Tường viết:

*“Hai anh (Trọng và Phú) đã chạy theo lính Nghĩa quân xã rút lui khi VC vào nhà thờ”*

Nhưng hai vị Linh mục lại ghi rằng:

*“Còn hạng can đảm có máu mao hiểm, hạng du đảng anh chị đều đi theo binh lính, dân quân để chiến đấu tự vệ, hoặc nhanh chân trốn chạy, không tới nhà thờ trú ẩn, nên đều thoát chết”.*

Mới đọc qua, không ai để ý, nhưng suy lại thì có vấn đề. Trong lời trích của ông Tường, thì rõ ràng hai anh Trọng và Phú chỉ theo Nghĩa quân trốn chạy khi VC vào nhà thờ. Nghĩa là Trọng và Phú đã chiến đấu mấy ngày và cuối cùng thì tới nhà thờ, và khi VC tràn vô hai anh mới chạy trốn. Nhưng hai vị kia nói rõ là hai anh không tới nhà thờ; nghĩa là chỉ có mặt bên ngoài chiến trận. Vậy, nên nghe ai, khi ông này “trích” của bà kia? Nhưng, mấy chữ “hoặc nhanh chân trốn chạy”, lại cho chúng ta một nghi vấn khác là, liệu họ có thực sự chiến đấu hay trốn chạy, hay đi đâu? Sở dĩ tôi phải đặt lại vấn đề là vì trong bài “Thảm sát Mậu thân” của D. Gareth Porter đăng trên Tạp chí Indochina Chronicle số 33 ngày 24.6.1974 viết

*“Các mâu thuẫn trên rất quan trọng khi xét nỗ lực của Pike khi lý luận rằng những bộ hài cốt tại Đá Mài chắc chắn là nạn nhân do Cộng sản giết hại vì họ là nhóm người đã bị đem đi từ Huế với danh nghĩa tù nhân. Trong thực tế, có bằng chứng rằng hầu hết những người rời khỏi Phú Cam với Cộng sản hoàn toàn không phải tù nhân, mà họ bị ép phục vụ với vai trò người khiêng cáng thương, tải đạn, và thậm chí cả với vai trò binh sĩ cho MDTGPMN. Như Hăng Thông tấn Pháp tường thuật từ Huế trong thời gian diễn ra trận đánh chiếm thành phố, một số nam thanh niên, đặc biệt từ vùng Phú Cam, đã nhận được súng hoặc được sử dụng như là những*

người khiêng cáng thương để vận chuyển thương binh về phía những nơi đóng quân trên núi.”

Tôi tự hỏi, khi ông Trọng cố tình sửa lại câu viết của hai vị linh mục là có ý gì? Tại sao ông lại cho hai anh Trọng và Phú tới nhà thờ trong khi hai vị kia nói không tới? Một điều khác nhau là, một bên là nhà chính trị, bên kia là nhà tôn giáo, thì câu nói của người làm chính trị ắt hẳn có ý đồ chính trị. Phải vậy không? Phải chăng cái chính trị ở đây là cho Trọng và Phú tới nhà thờ để che lấp những điều mà ông Porter đã ghi nhận Hãng Thông tấn Pháp nói trên đây; nếu không phải thì tại sao khi ông “trích”, mà ông lại phải “sửa”? Tôi nói như thế là vì tôi rất tôn trọng ông, tin tưởng ông là một Ủy viên cao cấp Trung ương đảng Đại Việt Cách mạng, em chú bác ruột của ông Tổng giám mục địa phận Huế, một Dân biểu của Thừa thiên Huế, một giáo sư Văn chương; một người có vai trò bằng ông Cựu miền Trung Ngô đình Cẩn, nhưng cao siêu hơn vì ông có học hơn cậu Cẩn.

Tôi lại rất ngại ngùng khi đọc bài viết: “Tết Mậu thân 1968” của ông Trọng Đạt:

*“Thiếu tá Cảnh sát Liên Thành, cựu Phó ty Cảnh sát Thừa thiên 1968 cho biết trước Tết đã nhận được nhiều dấu hiệu cho thấy VC sẽ tấn công, tiểu đoàn đặc công K1 đã đột nhập Huế, ông bèn trình lên Tỉnh trưởng, rồi cả ông và Tỉnh trưởng cùng đến Bộ Tư Lệnh SĐ I trình bày với Tướng Trưởng nhưng tin tức không được chú ý”.*

Một lần nữa, so sánh với những lời được Liên Thành ghi nơi các trang 70-71 trong cuốn sách “Biến động miền Trung”, tôi thấy ông Trọng Đạt cũng chơi trò “trích méo”. Không biết Liên Thành có tiết lộ ở chỗ nào khác hay không, hay Trọng Đạt lại cố tình viết thêm chuyện “trình Tướng Trưởng”? Cứ như thế, những bài viết lặp đi lặp lại, rồi thêm bớt vô tội vạ để làm rối mà thôi.

Tuy nhiên, trong bài của ông Trọng Đạt dẫn thêm nhiều nguồn khác có giá trị tham cứu. ông viết:



*“Tại Quân khu I, sáng mùng một Tết (30-01-68) Đại tá Nguyễn duy Hình, Xử lý thường vụ Tham mưu trưởng quân đoàn I đã nhắc điện thoại báo cáo Trung tướng Hoàng xuân Lãm, Tư lệnh vùng I khi VC pháo kích gần Tư thất ông, nhưng tướng Lãm không tin, cắt ngang cuộc điện đàm. Ngoài ra, Trung tướng Stone, tư lệnh Sư đoàn 4 BB của Mỹ ở Cao nguyên thu được tài liệu của VC về kế hoạch tấn công Pleiku ông vội thông báo cho Trung tướng Vĩnh lộc Tư lệnh vùng II, nhưng ông này không tin và bỏ về Sài gòn ăn Tết”*

Trước đó, ông ghi nhận thêm:

*“Trước Tết, Tướng Westmoreland đã đến tìm gặp Tổng thống Thiệu để báo cáo âm mưu của địch và yêu cầu chỉ huy chiến 24 giờ nhưng ông Thiệu không tin và vẫn cho huy chiến 36 giờ”.*

Những ghi nhận này cho chúng ta thấy cả hai Quân khu mà trước đây thuộc quyền Cựu Cần và đảng “Cần lao công giáo” thống lãnh, nay một đảng và một người khác thay lại có cùng “phản ứng” y hệt như nhau: KHÔNG TIN! Thế thì chúng ta phải nghĩ sao khi tìm hiểu nguyên nhân của Tết Mậu thân 1968?

Ông Liên Thành nghĩ gì khi ông Trọng Đạt ghi lại lời ông Phạm Huân:

*“...Trước Tết vài ngày an ninh lỏng lẻo, nhiều thanh niên lạ mặt, xanh xao, đi dép râu vào thành phố mà không thấy Cảnh sát hỏi han gì”.*

Điều đó cũng hoàn toàn phù hợp với lời ông Thành viết như: *“không phải là một bất ngờ”*; *“vào như chỗ không người”*... Tất cả đó cộng lại làm chứng lời trích của ông Trọng Đạt :

*“Trong hồi ký “Cuộc chiến đang dở” trang 260,26 Tướng Trần văn Nhật cho biết;”Tướng Westmoreland vào cuối năm 1995 trong buổi tiếp tân và phỏng vấn tại nhà tôi, ông nói, ông đã biết trước các âm mưu của CBV sẽ tấn công VNCH vào dịp Tết Mậu thân 1968, nhưng ông thể “bật mí” vì*

*có ý định nhử Cộng quân vào các thành phố để tiêu diệt dễ hơn là tìm đánh chúng trong rừng núi. Theo ông, nhờ chiến thuật này, nên sau Tết Mậu thân toàn bộ các đơn vị của MTGPMN đều bị loại khỏi vòng chiến”.*

Từ trích dẫn những nguồn tin ấy, cho chúng ta thấy rõ rằng Tết Mậu thân đã được cả ba phía tạo ra. Mỗi bên có một số lợi ích riêng. CSBV hô hào đã chiến thắng vì chúng được phô trương lực lượng một cách đồng bộ trên toàn cõi miền Nam trước quốc tế. Mỹ đã tạo được lý do để trực tiếp tham chiến và trút tất cả bom đạn dư thừa xuống đất nước Việt nam. *“Con chiên Nguyễn văn Thiệu”* trả thù được cố đô Huế nói riêng và “miền Nam ngoan cố” nói chung sau nhiều thế kỷ Ma vương khó chinh phục được. Tôi sẽ tìm câu trả lời tại sao Cộng sản không công khai hoá hồ sơ Mậu thân và đập phá bia tường niệm Mậu thân tại Ba đồn Huế sau.

Tiếp tục theo dõi bài viết của ông Trọng Đạt làm tôi nghi ngờ thêm nữa:

*“Khu hữu ngạn Bửu Khiêm lo sẵn bắt các viên chức chính quyền, giết Phó tỉnh trưởng Thừa thiên, bắt sống ông Đại diện chính phủ, các đảng viên Đại việt, Quốc dân đảng...”*

Đây lại là một điều không chuẩn xác. Liên Thành nói rõ rằng, CSBV đã bắt và đưa ông Bửu Lộc phó tỉnh trưởng ra Bắc, chứ đâu bị giết. Tại trang 126 của BĐMT, Thành ghi:

*“Ông Bửu Lộc, Phó tỉnh trưởng tỉnh Thừa thiên bị bắt tại nhà ở đường Lý thường Kiệt, thuộc quận III thị xã Huế. Sau đó bọn Việt cộng đem ông ra Bắc”*

Vậy ai đúng, ai sai? Đọc đoạn sau đó;

*“QLVNCH bắt đầu phản công từ mùng 3 Tết. Tại Tả ngạn, chiến đoàn Dù gồm 2 tiểu đoàn và Chi đoàn Thiết giáp tăng cường tiến vào Huế, địch rút vào Thành nội...cả hai bên đều mệt mỏi, VC bắt đầu hết đạn dược, thương vong tại Thành nội lên tới 300 người mà không di tản được. Ngày mùng 5 Tết, Lê Minh họp các cấp chỉ huy CS quyết định rút khỏi Huế. Tại mặt trận hữu ngạn, chiến đoàn Dù giải vây*

*đồng Mang cá, Thành nội 3-2 từ ngày mùng 5 Tết quân đội Mỹ cũng tiến vào tham chiến tại Thành nội Huế, Tiểu đoàn Thủy quân lục chiến Mỹ và Thiết giáp đổ bộ bến tàu Hải quân, chiến xa Mỹ có hỏa lực mạnh. Một tuần sau TQLC Mỹ đã tiêu diệt gần 1000 Việt cộng, phía Mỹ chỉ có 31 người chết”.*

Có buồn cười lắm không khi ông viết: “*Tại mặt trận hữu ngạn, chiến đoàn Dù giải vây đồn Mang cá*”? Rõ ràng ông Trọng Đạt không biết gì về Huế, thế nhưng khối 8406 có biết gì không mà làm thành sách để xuất bản? Phải chăng, vì mục đích buộc Phật giáo là Cộng sản, nên họ bất chấp mọi sai lầm để đạt mục đích riêng tư? Chỉ trong một tuần mà riêng Thủy quân lục chiến Mỹ đã giết được gần 1,000 thằng Việt cộng, thì toàn bộ cuộc chiến 25 ngày đêm bọn chúng chết bao nhiêu, xác chúng chôn ở đâu, hay là những hố chôn tập thể mà Khoa, Lập, Thành... đã bắt dân Huế chôn cất và khóc thương? Và vì thế chúng đã gây ra “MỘT MÀN GIẤU GIẾT CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC”? Ai trả lời được rằng ngày mùng 5 Tết TQLC Mỹ đã tham chiến tại thành nội, trong khi “nhân chứng thánh Liên thành” đã nói là 7 ngày đầu Mỹ không cựa cựa?

Nơi trang 115 của sách BĐMT, Liên Thành ghi:

*“Quân lực Hoa kỳ nhảy vào trận chiến ngày 07-02-1968. Lực lượng đầu tiên tham chiến là hai đại đội của chiến đoàn RAY của TQLC Hoa kỳ”.*

Và nơi trang 117, Thành viết:

*“Thế nhưng, đã hai ngày rồi, tính từ ngày mùng 7 Tết, lực lượng Hoa kỳ vẫn chơi trò đi dạo mát...Lia cái đầu tui! Tụi nó đi một đoạn rồi dừng lại bố trí ngồi hút thuốc, chẳng đánh đấm gì cả. Việt cộng trong vùng còn rất ít, chỉ bắn lẻ tẻ mà thôi”.*

Đoạn văn này cho thấy đến mùng 9 Tết (07-2-68) Mỹ vẫn đùa chơi với chiến tranh, nếu không có sự bắt tay với Cộng sản? Từ chỗ này chúng ta biết ngay rằng nguyên nhân

của thảm trạng Mậu thân là do Mỹ-VNCH-CSBV cùng hợp tác với nhau! Và cũng từ đây cho thấy chủ tâm của những kẻ tích tập những tài liệu chẳng giá trị gì trong việc tìm nguyên nhân và hậu quả của thảm trạng này, mà chỉ gây rối loạn, sai lầm để dẫn các thế hệ sau vào bẫy của họ.

Tôi lại hết sức nghi ngờ khi ông Tường trích lại câu:

*“Chúng tôi đoán đã đi được trên 10 cây số rồi”.*

Nghi ngờ ở chỗ, ông Nguyễn lý Tường là một Dân biểu đơn vị Thừa Thiên Huế, và sau 40 năm ông có đủ thì giờ để kiểm chứng địa thế của Thừa thiên trong bài của hai vị linh mục có đúng hay không. Nhưng tại sao ông chỉ nhấm mắt trích lại? Hẳn là một nhà chính trị có oai quyền rất lớn tại miền Trung, ông thừa hiểu rằng, mọi tin tức sai lạc chỉ có lợi cho CS. Chính vì chỗ này, tôi nghi ngờ những kẻ cố tình buộc tội cho CS với những luận cứ vu vơ, lại chính là những kẻ làm lợi cho chúng. Tại sao? Với 40 cây số, ai đã làm cho nó còn lại 10 cây, để làm gì? Với 40 cây số mà đi trong tình trạng bị trời từng chùm chưa tới 5 giờ, nghĩa là thế nào? Đoạn tiếp theo, ông Tường lại dẫn một nguồn tin khác:

*“Ông Hồ Đình là một đại đội trưởng thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 3, sư đoàn 1 bộ binh, kể lại: "Sau khi quân ta đánh tấn Việt Cộng ra khỏi Huế, tôi bị thương điều trị tại quân y viện Nguyễn Tri Phương. Tình cờ gặp đoàn xe của Tiểu khu Thừa Thiên đi đào xác hai hổ tập thể Xuân Ổ và Diên Đại, tôi đi theo xem. Vùng đó tôi quá quen thuộc vì hơn 2 năm qua, đơn vị tôi bảo vệ an ninh cho vùng đó. Đoàn xe đi theo tỉnh lộ rải đá về hướng Tây Bắc thành phố Huế. Đến chợ Sam xe dừng lại vì chỉ còn cách xa một cây số, chúng tôi đã ngủi trong gió biển mùi hôi thối”.*

Đây lại là một điều phi lý, mà tại sao ông Dân biểu Thừa thiên Huế có thể tin theo? Ông Hồ Đình là một Đại đội trưởng đã từng phục vụ tại Diên đại, Xuân ổ; thế mà ông ta có thể từ Bệnh viện Nguyễn tri Phương tại Mang cá để đi theo “hướng Tây Bắc” mà đến Xuân ổ, Diên đại được sao? Vậy có phải ông Đình và ông Tường muốn đi Hà nội hay



không? Rõ ràng quận Phú thứ (Diên đại, Xuân ỏ) nằm về phía Đông Nam thành phố Huế, tại sao nó trở thành “Tây Bắc”? Tỉnh lộ rải đá là Tỉnh lộ nào? Giả sử nói từ Tiểu khu mà đi, thì từ múi cầu Trường tiền phải chạy trên đường về Thuận an thì mới rẽ vào đường nhỏ tới chợ Sam được. Do vậy, tại mọi chỗ đứng, không thể nói là “theo hướng Tây Bắc” được. Hoàn toàn bịa đặt. Vấn đề tôi đặt ra là tại sao họ cố tình đưa tin sai lạc này. Những kẻ không rành về Huế có thể tin dễ dàng, nhưng người Huế và sự thật thì sao? Từ những nguồn tin bậy bạ này cho thấy những tin tức do họ đưa ra hoàn toàn không đúng, và đó là cơ hội cho CS phản công. Phải chăng, đó chính là sự cố ý “làm cho con chống cha, vợ tố chồng” để họ hưởng lợi? Đọc tiếp, chúng ta thấy những “vô lý độc đáo” mà không một ai kể lại:

*“Đoàn người đi bộ tiến về bãi chôn người cách 500 mét thì một cảnh tượng hãi hùng xảy ra. Rõ ràng là một bức tranh của Quỷ trong truyện Liêu Trai: Trên các giồng (lần) của bãi cát là những người được đứng bởi một cọc tre hoặc xuyên từ đầu lên tới đầu chừng 40 cùm, mỗi cùm 5 đến 10 người, phía dưới chân là những người bị chặt ngang cổ, có người bị chặt chân ngang bụng. Phía dưới chân các giồng cát thì nước còn riu riu vì trời còn mưa lai rai suốt cả tháng là những người bị chôn sống, 2 tay bị buộc chặt sau lưng rồi chôn quay mặt lại như đang nói chuyện với nhau, có người trên đầu có mũ, có người có một tàn thuốc gắn vào nón. Tất cả đều tím đen hoặc rỉ nước vàng hôi thối ghê gớm. Sau cùng là các hầm, hầm được lấp đi lòi chân tay ra ngoài, mỗi hầm có 4 đến 5 xác, xuyên qua lòng bàn tay bằng giấy kẽm gai và bị đánh bằng vật cứng ở sau đầu, cũng có người bị tan nát mặt, tất cả đều bị rữa thối rất khó nhận dạng”.*

Đoạn kể trên đây cho thấy một tội ác tày trời chưa bao giờ có trong lịch sử nhân loại. Thế nhưng câu hỏi ai làm và tại sao Liên Thành và tất cả người khác không biết, không nói tới, mà do một người “đi xem” tuyên bố? Điều làm cho người ta thắc mắc hơn chính là việc “bịt kín” mọi tin tức về Mậu thân. Một tội ác không tiền khoáng hậu như thế tại sao không

được quay phim chụp ảnh, không cho báo chí trong và ngoài nước đến để phổ tải ra trước lương tri nhân loại? Phải chăng chính phủ Nguyễn văn Thiệu, và người trực tiếp là Phan văn Khoa, Đoàn công Lập, Liên Thành....Dân biểu...Nghị viên đã phối hợp với CSBV để ém nhem những tội ác mà chúng phối hợp để trả thù Dân tộc Việt và đặc biệt là dân của Thủ đô Phật giáo?

“MỘT MÀN GIẤU GIỀM CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC” đến đây đã hoàn toàn được những kẻ “quyền lực tối thượng” tại miền Trung xác nhận!!!

Những lừa dối dư luận tiếp tục được đưa ra chỉ làm cho người ta nghi ngờ thêm mà thôi. Đọc bài: “Xuân nhớ Huế Mậu thân 1968, nén hương lòng tưởng niệm” của ông Hồng lĩnh, tôi rất đau xót hổ:

*“Ông (Westmoreland) cũng điện về Washington cho hay có nhiều dấu hiệu cho thấy Cộng quân sẽ mở nhiều cuộc tấn công cấp Trung đoàn vào dịp Tết tại khu vực Huế, nhưng không hiểu vì lý do gì Huế đã không được báo động đúng mức.*

Trong khi đó tại Huế, Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng, tư lệnh Sư đoàn I đã ra lệnh cho Trung đoàn 3 ra khỏi thành nội Huế tảo thanh; do đó thành nội bị bỏ trống, chỉ còn lại Đại đội Hắc báo. Tại đèo Nam giao có thêm một đại đội Trinh sát của Sư đoàn I Bộ binh”.

Chuyện xấu hổ thứ nhất là mấy chữ “không hiểu lý do gì”. Nhưng chuyện ấy đã nhiều người nói. Cái lý do là “hợp tác tay ba”, chứ có gì khác. Xấu hổ cần nói tới là ông ta lấy tài liệu ở đâu để nói rằng ông Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng đã ra lệnh cho Trung đoàn 3 ra khỏi thành nội Huế để tảo thanh, do đó thành nội bị bỏ trống cho CSBV vào? Tôi có thể xác định không then rằng, Trung đoàn 3 thuộc Sư đoàn I Bộ binh chưa bao giờ đóng quân trong thành nội Huế. Căn cứ Trung đoàn này từ lâu lắm đã đóng ở cây số 17 thuộc quận Hương trà, tỉnh Thừa thiên. Biện chứng kiểu này là tự thất cổ, nào có ích gì?

Sở dĩ tôi phải trích dẫn dài dòng là để muốn nói với người tôi tôn kính: ‘Nguyễn lý Tường’ rằng, một người có thẩm quyền, có tư cách như ông sao lại không chỉ thị cho Chính quyền Thừa thiên Huế để cho báo chí trong và ngoài nước đến tại hiện trường để họ có thể đưa những tin tức chính xác mà tố cáo sự gian ác của bọn Cộng sản trước quốc tế và đồng bào của chúng ta? Cũng thế, Khối 8406 hẳn nhiên có liên hệ chặt chẽ với ông, đang làm một việc sai lầm là tích tập những tài liệu sai lầm, mâu thuẫn đóng thành sách để “kể chuyện Mậu thân” nhưng ông không ngăn cản; hay là muốn đưa ngày Mồng 8 tháng 4 vào Quân khu 6? Tại sao và tại sao???

\*\*04-04-09\*\*

## Chương 20: Mập mờ đánh lộn con đen

Tôi không thể cầm nổi những giọt nước mắt khi đọc những dòng chữ cuối bài của Giáo sư, Dân biểu, Ủy viên cao cấp Đại Việt Cách mạng đảng, ông Nguyễn lý Tường:

*“Chúng tôi không chủ trương trả thù khi nhắc lại vụ thảm sát Mậu Thân 1968. Chúng tôi chỉ muốn nhấn vớ các thế hệ tương lai "xin đừng bao giờ tái diễn những hành động dã man, tàn ác như thế nữa! "Sau tết Mậu Thân, có một lần tôi được hướng dẫn phái đoàn báo chí, truyền hình ngoại quốc đến Huế chứng kiến các mồ chôn tập thể. Tôi thấy các nạn nhân nằm ôm ấp, gối đầu lên nhau dưới một cái hố sâu trong đó gồm đủ mọi thành phần tôn giáo, chính đảng... Và sau ngày 30/4/1975, tôi đã gặp đủ mọi thành phần quốc gia trong nhà tù như thế... Khi đưa tay ra bốc một nắm đất dưới đáy mồ chôn tập thể ở Huế đã thấm máu các nạn nhân, tôi không thể phân biệt được trong nắm đất đó có máu của ai? Cũng như khi cửa nhà tù đóng lại thì anh em chúng ta bất kể là người của tôn giáo nào, đảng phái nào, đều có một kẻ thù chung là Cộng Sản”.*

Lòng bác ái của ông thật bao la như hoàn vũ! Ở đó chúng ta thoáng nghe một niềm ai ủi cho nòi giống Lạc Việt thân yêu. Phải chi tất cả mọi người nghĩ suy, hành động như thế thì hay biết mấy. “Không trả thù”, một tiếng gọi rất đỗi cao xa, ngọt ngào như đường mật, nó thấm thía làm sao! Vâng, trong những mồ chôn nào ai phân biệt được chính trị, tôn giáo đảng phái... và, trong từng nắm đất thấm đậm máu đào, ai có thể biệt phân được này kia. Chết rồi, không có kẻ thù. Nhưng khổ nỗi, điều này chỉ có trong tâm hồn thuần Việt, chứ khi nó đã mất đi, thì không thể nào ngăn cản những tai ác vô



vàn. Những người theo chủ nghĩa Cộng sản là một trong nhiều ví dụ. Nắm xương, giọt máu không có tội vạ, nhưng khi chúng bị điều khiển bởi một tâm hồn đã bị cuồng điên bởi chủ nghĩa, bởi cơm áo, bởi danh vọng, bởi....thì chúng trở thành khủng khiếp. Chính vì vậy mà con người phải “giữ lấy trí khôn, giữ lấy linh hồn, giữ lấy thể xác” đừng để ngoại ma điều thống.

Có điều hơi lạ tai không biết tính sao. Đoạn đầu và đoạn cuối hơi hơi đối kháng nhau. Nếu như “không chủ trương trả thù” của lúc đầu là một hảo ý, thì câu kết lại khó lường nghĩa lý: “Có một kẻ thù chung là Cộng sản”. Chỗ này thiết gay cấn vô cùng. Theo tôi, một là “có thù thì phải trả”, nhất là “nợ nước thù nhà”. Hai là tha thứ cho kẻ thù, thì không gọi chúng là kẻ thù nữa, mà bắt tay làm bạn với nhau. Trong Việt sử có ghi lại chuyện đức Trần hưng Đạo đã vì nghĩa lớn mà quên thù nhà để xông ra giúp nước đánh dẹp ngoại xâm. Cụ Phan đình Phùng cũng quên đi hận riêng với Tôn thất Thuyết mà ra hưởng ứng Hịch Cần vương cứu nước.

Nhưng ở đây hoàn toàn khác. Khi mà “bất kể là người của tôn giáo nào, đảng phái nào đều có một kẻ thù chung là Cộng sản”; nghĩa là Cộng sản là kẻ thù của nước chứ không phải của riêng ai. Vậy thì có nên trả thù hay không? Trong hai trường hợp nêu trên hoàn toàn khác với chuyện này; đó là “quên thù nhà, chung lo nợ nước”. Còn ở đây, giặc Cộng đang mang chủ thuyết ngoại lai về đây đoạ đồng bào, bán đứng Tổ quốc, thì sao không trả thù cho được? Vấn đề đặt ra là trả thù bằng cách nào, chứ không phải không trả thù. Bởi vì thù đây là thù của dân, của nước; vì vậy không trả thù này đồng nghĩa với phản dân, hại nước. Vả lại, khi chúng ta gọi ai đó là kẻ thù, thì hiển nhiên chúng cũng coi chúng ta là kẻ thù của chúng; vậy thì ta không diệt chúng thì chúng diệt ta, không có đường nào khác.

Cũng thế, Chủ nghĩa Cộng sản như một thứ vi khuẩn bệnh tật đối với con người; nó chính là kẻ thù của con người vậy. Thế thì, khi nhận rõ kẻ thù nguy hiểm ấy, chúng ta có thù

nó hay không, có trả thù nó hay không, có diệt nó hay không? Nói ngược lại thì, không diệt nó tức không trả thù nó, không trả thù nó vì không xem nó là kẻ thù; chứ không thể nào đã xem là kẻ thù mà không trả thù được. Chuyện cần nói là, chúng ta nhận rõ con vi khuẩn ấy để diệt chúng, chứ không phải chặt cả cánh tay hay tiêu hủy toàn thân. Trong trường hợp nó là thứ ung thư cực độc mang tính lây lan, thì cũng cần phải hy sinh chừng mức để bảo vệ toàn thân, chứ không thể không diệt. Từ một vài suy nghĩ nhỏ bé như thế, tôi thấy câu nói này mang tính mập mờ, khó hiểu; tầm triết lý quá siêu việt đối với đại chúng; vì vậy cần minh thị rõ rệt.

Một điều khác làm tôi rất bâng khuâng, ray rứt khi đọc: *"tôi không thể phân biệt được trong nắm đất đó có máu của ai?"*. Câu nói này làm *"một nửa hồn tôi mất, một nửa hồn kia bỗng điên cuồng"*. Tôi bâng khuâng vì không biết ông viết như thế nghĩa là gì? Sao không biết máu của ai chứ? Máu người Việt đây, máu của hai chữ đồng bào đây. Nhưng có điều những giọt máu vô tội đổ xuống vì đã bị hành quyết bởi Ma vương khát máu của bọn ngoại lai chủ nghĩa. Có phải như thế không? Tôi tự trả lời: Chưa chắc!!! Bởi vì, nếu Ma vương hành hại người Việt, thì sao nó không được công khai cho mọi người, mọi giới đều biết, mà bàn tay phù thủy nào đã ém nhem, đến nỗi người ngoài phải la lên :**"MỘT MÀN GIẤU GIÉM CỐ Ý VÀ CỐ TỔ CHỨC"**??? Vậy, phải chăng trong nắm đất ấy có cả máu thù và máu của đồng bào vô tội trộn lẫn mà ông Tưởng đang khóc? Quá vĩ đại đi thôi! Tôi ray rứt vì trong nắm xương vô tận ấy, giọt máu chung hoà ấy không biết ai là kẻ giết, ai là người bị giết?

Mọi người thử suy nghĩ xem sao? Tại trang 63 cuốn sách Biến động miền Trung, Liên Thành viết rằng gần 7,000 cán binh Cộng sản bị giết; vậy thì chúng "ăn" đâu hết mà Bộ chỉ huy Cảnh sát Thừa thiên không tìm thấy dấu vết nào? Tất cả tài liệu viết về Mậu thân Huế đều không một ai đặt vấn đề này cả. Tại sao? Phải chăng tất cả họ đều ở về "một phía" để chôn xác cán binh cho Cộng sản rồi bắt dân khóc thương như thân nhân mình? Phải chăng, ngoài một số dân bị giết tại

chỗ, còn những người khác đã bị “bàn tay phù thủy” thủ tiêu không tìm ra xác? Trong bài viết của ông Nguyễn lý tưởng ghi:

*“Tháng 10-1969, sau gần hai năm mới tìm được chỗ đó. Thân nhân đến nhận các dấu vết như thẻ căn cước bọc nhựa, quần áo, đồ dùng, tròng hạt, tượng ảnh. Trong số các di vật này có thẻ căn cước của Lê Hữu Bôi (Bôi là Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Sài gòn năm 1963, nổi tiếng qua phong trào tranh đấu của Phật tử chống TT. Ngô Đình Diệm).”*

Thế nhưng, Liên Thành viết trong cuốn biến động miền Trung, trang 103 rằng:

*“Tóm lại, số người tại vùng Bến ngự, Từ đàm, Nam giao bị Việt cộng chôn sống có khoảng trên 200 người, trong đó có anh Lê hữu Bôi, Chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài gòn ra Huế ăn Tết”*

Vậy thì xác Lê hữu Bôi ở đâu?

Tại sao Liên Thành và ông Nguyễn lý Tưởng khăng khít bên nhau mà lại đưa ra hai nguồn tin khác nhau như thế? Từ một suy ra mười, ra trăm, ra vạn...cho chúng ta thấy người dân Huế vừa bị giết chết, vừa bị LỪA để không thể nhận ra xác của thân nhân mình, mà phải khóc cho cán binh Việt cộng trong những nắm mồ tập thể. Chính vì âm mưu này mà chính quyền Thiệu và Khoa, Lập, Thành... đã “giấu giếm một cách cố ý và có tổ chức”. Tôi lại nhận ra một điều vô lý khác là, anh Lê hữu Bôi là một người nổi tiếng trong vụ tranh đấu 1963, một Chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài gòn có thể ngu đến thế chăng? Những kẻ tranh đấu đều bị phía nhà thờ kết tội “lật đổ Ngô Tổng thống anh minh”, thì sao anh ta lại tìm Phủ cam mà tới núp bóng thiên thần? Phải chăng, vì hình bóng ấy (lhb) đã bị lộ nơi nhà thờ nên phải ra công giải thích? Nhưng trớ trêu thay “mỗi người một vẻ, mười phân vẹn mười”!!!

Càng cảm thông với ông Nguyễn lý Tường bao nhiêu, tôi lại thấy lòng mình se thắt bấy nhiêu. Thử đọc một đoạn sau đây của Mường giang để xem sao:

*“Tàn sát để khủng bố và cảnh cáo đe dọa dân chúng đừng tòng quân chống Cộng. Tàn sát tín đồ Công giáo để chia rẽ sự đoàn kết tại miền Nam, tạo sự nghi ngờ giữa các tôn giáo cho tới ngày Việt cộng chiếm được miền Nam mới chấm dứt vì VC độc tài đảng trị, cấm biểu tình xuống đường, nên bốn bên bốn phía bình đẳng chịu sống chung hoà bình. Từ đó không thấy tự thiêu, tuyệt thực và ra báo chống đối, bêu xấu, hạ nhục chính quyền như cơm bữa thời VNCH. Tàn sát dân chúng để gây tiếng vang với thế giới”.*

Rất tiếc, tôi không biết tác giả là nam hay nữ, nên xin gọi bằng tên thôi. Bây giờ, thử xem lý luận của Mường giang ra sao.

\*Câu thứ nhất: *“Tàn sát để khủng bố và cảnh cáo, đe dọa đừng tòng quân chống Cộng”.*

Đây là một câu nói hơi thừa, và không chuẩn. Nó hơi thừa, vì trong chiến tranh thì bất cứ kẻ nào cũng không muốn người dân theo phe chống lại mình. Cộng sản hay Cộng hoà khác chi nhau? Thế nhưng, khi dùng hai chữ “tàn sát” trong mục đích ấy, thì lại hoàn toàn sai. Tàn sát, tức giết ngang, giết hết; vậy thì còn ai mà theo chúng? Tàn sát là một hành động khốn cùng, tàn ác, không phương cứu chữa. Tôi chỉ thấy cách nói này trong cuốn sách kể chuyện về ba ngàn năm trước. Nó không chuẩn, bởi vì trong số bị “tàn sát” ấy có cả đàn bà, trẻ con; vậy thì chỉ chộc tức kẻ khác theo phe chống mình để trả thù mà thôi. Nó là một phản tác dụng. Phải chăng, vì mục đích này, mụ phù thủy đã âm thầm giết quá nhiều dân Huế?

\*Câu thứ hai: *“Tàn sát tín đồ Công giáo để chia rẽ sự đoàn kết tại miền Nam, tạo sự nghi ngờ giữa các tôn giáo cho tới ngày Việt cộng chiếm được miền Nam mới chấm dứt vì VC độc tài đảng trị, cấm biểu tình xuống đường, nên bốn bên, bốn phía bình đẳng chịu sống chung hoà bình”.*



Năm chữ “Tàn sát tín đồ Công giáo” dùng trong tường hợp Mậu thân 1968 tại Huế mang một dụng ý phủ định sai lầm. Khi nói như thế, Mường giang không thấy ngượng miệng sao? Theo Liên Thành thì tại Huế có chừng hai phần ba dân số là Phật giáo, thế thì đem mười mấy ngàn người bị giết mà so với bốn năm trăm người, thắm vào đâu chứ? Cũng theo Liên Thành thì Phật giáo là Cộng sản, thế ai giết Phật tử Huế? Xin đừng bắt bẻ là Thành chỉ nói các nhà lãnh đạo Phật giáo mà thôi. Những cuộc đấu tranh từ 1963 đến sau này, đều được toàn dân hưởng ứng, trừ một số nhỏ mà thôi. Mường giang và những ai cho rằng 428 xác tại Khe Đá mài là của dân Phủ cam có dám thực hiện một cuộc thử nghiệm DNA hay không?

Nếu tất cả sự tàn ác ấy là sự thật, là của riêng Cộng sản làm ra, thì tại sao Nguyễn văn Thiệu phải đưa Nguyễn ngọc Loan ra điều khiển Khoa, Lập Thành... chặn đứng mọi phóng viên báo chí trong và ngoài nước không cho họ tới quay phim, chụp hình?

Tại sao Mường giang cho rằng “tàn sát tín đồ công giáo” là “tạo sự nghi ngờ giữa các tôn giáo”? Phải chăng, Mường giang muốn nói Phật giáo giết “Công giáo”? Tôi đặt câu hỏi như thế vì “Cộng sản giết là Cộng sản giết”, và theo sự tuyên truyền thì Cộng sản thù “Công giáo” cho nên nó giết thì ai mà không biết, vậy thì nó tạo sự nghi ngờ giữa các tôn giáo bằng cách nào? Nhưng, ngay Tết Mậu thân đã chứng minh ngược lại hoàn toàn.

Trong đoạn khúc: *“vì VC độc tài đảng trị, cấm biểu tình xuống đường, nên bốn bên, bốn phía bình đẳng chịu sống chung hoà bình”*, là một câu nói hơi đại dốt, vì tự ý nghĩa của câu này chỉ liên quan đến những kẻ gọi nhau là *“kẻ thù không đội trời chung”* mà thôi. Câu hỏi ngược lại sẽ tự nó chạy ra là: Tại sao những *“kẻ thù không đội trời chung”* lại chịu *“sống chung hoà bình”* với kẻ thù của nó? Phải chăng những màn bi hài kịch do hai kẻ “giả thù” phối triển đã đến hồi chung kết sau khi đã thoả mãn sự trả thù Dân tộc Việt?

*\*Câu thứ ba: “Từ đó không thấy tự thiêu, tuyệt thực và ra báo chống đối, bêu xấu, hạ nhục chính quyền như cơm bữa thời VNCH. Tàn sát dân chúng để gây tiếng vang với thế giới”.*

Đọc ngang đây, thì mưu gian của “Mường” đã không còn che đậy nữa. Hận thù mà bọn chúng đồ lên không phải với bọn Cộng sản, mà là Phật giáo. Do đó, chúng ta thấy ngay câu nói đầy nhân ái của ông Nguyễn lý Tường mang một tính cách “không thường” như đã nêu trên. Phải chăng với Cộng sản thì chúng “không chủ trương trả thù”; nhưng với Phật giáo, thì nhất định chúng phải “thanh toán”? Và chính từ chỗ này chúng ta cảm nghiệm được tại sao Cộng sản không công khai hoá hồ sơ Mậu thân tại Huế; cũng như chúng đã đập bia tưởng niệm tại Ba đồn-Huế. Đến đây chúng ta có thể tạm hiểu rằng một màn “cương nhu phối triển” đã được thực hiện ngay tại Huế, nếu bạch hóa hồ sơ, thì hoá ra chúng phản bội nhau; và như thế phe bên này cũng bạch hoá luôn thì thế giới sẽ thấy rõ bộ mặt “cha” của chúng. Bia Ba đồn phải đập bỏ, vì trên bia mộ tập thể này đã “tạm ghi sai” những người nằm trong đó, nay phải đổi lại!!! Tôi mời gọi sự phản luận cho những câu này.

Một điều khác tôi muốn nói tới là lập luận của “Mường” nghe có vẻ rất “Mán”. Không phải chỉ riêng Phật giáo, mà tất cả những ai là một con người, một tổ chức, thì cũng phải hành xử đúng thời gian và đối tượng. Nếu không biết hai điều này thì đã hoá thành gỗ đá vô tri. Trong mọi cuộc đấu tranh cũng thế, người đấu tranh phải hiểu được lòng người, thời cơ và đối tượng mình chống lại. Vào thời điểm từ 1954 đến thời gian sau đó, miền Nam “được chọn” vào “thế giới tự do”, và miền Bắc “được chọn” vào “thế giới Cộng sản”. Hai miền đất nước được “thần chiến tranh” đặt để như thế để tiêu diệt tiềm lực Việt nam hầu dễ dàng thống trị. Thế thì, những người đang sinh sống tại miền Nam có được “sự cho phép của Thần” để sửa trị đất nước, cho nên người miền Nam nói chung có thể dùng “quyền tự do, dân chủ” để bày tỏ với những kẻ thống trị. Ngược lại, miền Bắc được đặt để vào

thời đại ba ngàn năm trước, tất cả chỉ được phép theo “thần đảng”, do đó mọi chống đối lập tức bị tiêu diệt; và bây giờ cũng thế.

Vậy thì, những ai u mê mới nói rằng tại sao hồi trước Phật giáo đấu tranh mà bây giờ lặng lẽ? Nhưng thực sự Phật giáo có lặng lẽ hay không, thì tôi sẽ trình bày sau. Một thực tế dễ hiểu như, khi chúng ta gặp một con hoang thú thật dữ dội mãnh đang tuổi lên sức, vậy chúng ta làm gì? Liều mạng giết nó hay phải lánh mặt đợi thời cơ? Tôi nghĩ rằng chỉ có điên khùng mới đối mặt với nó, còn kẻ hữu trí chắc không ai làm. Hơn nữa, chính các người đã tố cáo Phật giáo là Cộng sản, thì sao nay còn mĩa mai họ? Trong lúc, những kẻ từng phùng mang trợn mắt nói rằng “ta và Cộng sản là hai kẻ thù không đội trời chung”; vậy sao không hỏi chúng tại sao lâu nay ngậm miệng như hến để sống chung hoà bình mà hưởng lợi? Cái nào nhục nhã hơn hà họ Mường? Mán có thấy rằng từ sau 1975, Phật giáo đã bị đày đoạ, xé nát thành trăm mảnh, trong lúc “kẻ thù kia” lại bay lên tận trời cao? Sao Mán không thấy hổ thẹn khi hơn mười lăm lần Trung tâm chống Cộng hoàn vũ đến Việt nam Xã nghĩa về, đều khen là Việt nam có tự do tôn giáo trong lúc máu đồng bào đang nhuộm thắm khắp nơi. Hai kẻ thù bất cộng đái thiên đến với nhau để làm gì, tại sao chúng lập bang giao với nhau? Những trò hề “đánh trâu” của chúng chỉ là một lừa bịp dư luận khi cần, chứ có gì khác?

Chúng “đả đảo Cộng sản” thế nào, khi cũng cái miệng ấy hô lên rằng thánh tổ chúng dạy là :“*Lý tưởng Cộng sản không sai...*”? Khi mạnh miệng nói Phật giáo bêu xấu chế độ miền Nam, Mường có biết phong trào chống tham nhũng do ba trăm tên nào ký vào để tố cáo hay không? Khi nói Phật giáo là Cộng sản, Mường có biết mười tên nào lập Tạp chí Đối diện để ca ngợi Đảng Cộng sản và Hồ tặc hay không?

Đừng ỡm ờ cho rằng họ là những cá nhân riêng biệt không can dự đến ai; vì đảng hoàn vũ là một hệ thống chặt chẽ hơn Cộng sản. Ngày xưa ca ngợi Cộng sản cũng Chân tín, ngày nay Tự do dân chủ cũng Chân tín, nào ai khác?

Mường có thể chứng minh rằng Phật giáo đã ra báo gì để ca ngợi Cộng sản và Hồ chí Minh như nhóm Linh mục kia không? Mường có dám và có đủ khả năng để nói rằng giáo lý nào là nguyên lý tối sơ của Chủ nghĩa Cộng sản Mác-Lê-Hồ hay không?

Một điều quan trọng khác là trong các cuộc tranh đấu của Phật giáo, chưa bao giờ có một nhà sư nào dám viết khẩu hiệu phản quốc: "THÀ MẤT NƯỚC KHÔNG THÀ MẤT PHẬT". Tại sao như thế? Rất đơn giản, vì Phật giáo Việt nam chỉ có nước Việt, mà không có nước Trời mê ly, rùng rợn để tới, để phụng sự. Phật giáo gắn liền với Dân tộc, với Tổ quốc, với đồng bào bất cứ ở đâu nó được lan truyền tới. Phật giáo không có tổ chức, không có luật lệ buộc ràng, Phật giáo không chủ trương thống trị, không cán bộ, không đảng viên, không thề máu, không nguyện xương chi cả... Vậy thì lấy gì để nói Phật giáo giết nhà Ngô? Tôi sẽ đi sâu vấn đề này khi xét xem toàn cuộc 1963-1966.

Khi họ Mường nói rằng: "từ đó không thấy tự thiêu, tuyệt thực...", là nói ai, nếu không phải là Phật giáo; bắt buộc tôi phải nói những gì là có thật, là công bằng, chứ không phải tôi nói thay Phật giáo. Họ Mường quên đi rằng, dưới chế độ Cộng sản, mọi sự chống đối sẽ bị thủ tiêu ngay lập tức. Bằng chứng rõ nhất là vụ 12 vị sư đã tự thiêu tại Cần thơ; ngay cả xác chết bọn chúng còn ăn luôn, nói chi công lý. Chính vì thế mà Phật giáo tố cáo chúng trước công luận quốc tế. Trong lúc đó, thì "kẻ thù không đội trời chung" lại âm thầm bắt tay cùng tiến bước. Mường giang có nhận ra điều đó hay không? Mường giang có thấy là nhị vị lãnh đạo tối cao của Phật giáo đã bị tù tội, lưu đày, khổng chế cho đến lúc này, trong lúc Hội đồng Giám mục Việt nam lại thông dong tự tại?

Mường giang có bao giờ suy nghĩ tại sao Vatican đã phong chức Hồng y cho hai Tổng giám mục địa phận Hà nội :Trịnh như Khuê ngày 24-5-1976 và Trịnh văn Căn ngày 30-6-1979 hay không? Tiếp theo, ngày 26-11-1994 lại phong Hồng y cho Tổng giám mục Phạm đình Tụng cũng người miền Bắc, trong lúc đó, những Tổng Giám mục nổi tiếng tại miền Nam



trước đây như Ngô đình Thục, Nguyễn văn Bình...đều không được? Hẳn những vị kia phải có công lớn khi sống tại miền Bắc, thì Vatican mới lập toà. Ngày nay, khi nghe về những vị tương tự làm mật vụ tại các quốc gia Cộng sản trước đây, không lẽ cục đất sét trong đầu họ Mùòng chưa bể để có thể nhận ra những cuộc hí trường hoàn vũ hay sao? Có bao giờ Mùòng thấy tủi nhục cho những vị miền Nam không? Đến ngày 21-02-2001 thì Vatican mới phong cho ông Nguyễn văn Thuận; ngày 28-9-2003 mới phong cho ông Phạm minh Mẫn lên chức Hồng y giáo chủ; sau khi miền Nam bị Cộng quân nuốt chửng mười mấy năm rồi! Hẳn nhiên, là một kẻ ngoại đạo, tôi không thể nào hiểu nổi nội dung của các đại thánh, nhưng ít ra trên mặt nổi, tôi thấy một điều gì đó chua xót cho miền Nam. Nhưng chua như thế nào là một chuyện khác.

Những ngòi bút càng cực đoan thì nó càng cực độc. Người ta sợ, nhưng tôi thì khoái chí. Hãy viết nữa đi để người ta càng nhận rõ hơn về một hệ thống siêu độc hoàn vũ.

\*\*10-4-09\*\*

## Chương 21: Hèn vừa thôi chứ

Để có được một cái nhìn tương đối vô tư và chuẩn xác về thảm họa Tết Mậu thân năm 1968 tại Huế, chúng ta lần lượt đọc và suy nghĩ, so sánh những tài liệu do Khối 8406 đưa ra và cuốn sách “Biến động miền Trung” của ông Thiếu tá Liên Thành nguyên Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế xem sao. Tôi chỉ dùng hai chữ “tương đối” mà thôi, vì các tài liệu này hầu như chỉ từ một phía, nhưng lại có những điều trái ngược nhau. Trong đó cũng có một vài bài của người ngoại quốc. Tuy nhiên mức độ chính xác không cao, vì những lầm lẫn về nguồn tin của nó.

Đọc bài “Biến cố Mậu thân” của ông Đinh lâm Thanh được ghi vào bài thứ nhất của cuốn thứ nhất do Khối 8406 in ra, tôi thấy ông viết:

*“Ngày mùng ba Tết, nghĩa là một ngày sau đó, chiến đoàn Dù với hai tiểu đoàn 2 và 7 phối hợp với Chi đoàn 2/7 từ phía Bắc vào giải vây Huế. Hai đại đội TQLC với chiến xa M48 thuộc Tiểu đoàn X Ray đóng tại Phú Bài cũng về Huế tăng cường phòng thủ MACV. Chiều mùng bốn Tết Tiểu đoàn 9 Dù được trực thăng vận đổ xuống thẳng vào trận địa. Cuộc chiến trở nên ác liệt, và cùng ngày đó, chiến đoàn A TQLC của QLVNCH gồm các Tiểu đoàn 3,,4,5 thay thế SĐ Dù phối hợp với SĐI-BB tiếp tục giải tỏa áp lực tại sân bay Tây Lộc và Đại nội”.*

Tôi hoàn toàn không biết nguồn tin dẫn từ đâu, nhưng trong sách BĐMT của Liên Thành lại viết nơi trang 114 rằng:

*“6 giờ sáng ngày mùng 2 Tết, tiểu đoàn 2 và 7 Nhảy dù từ Sịa và từ cây số 17, An lõ về giải vây, cứu Huế- Trong*

đêm mồng 2, TĐ 7 Nhảy dù đánh cận chiến với Cộng quân, chọc thủng phòng tuyến chiếm lại cửa An hoà- Ngày 2/2/68 Tiểu đoàn 2 ND, nương theo cửa An hoà vừa được khai thông, đánh chiếm cửa Bắc và phi trường Tây lộc- Trưa mồng 3 Tết, hai tiểu đoàn 2 và 7 mới giải toả xong từ cửa An hoà đến cửa Tây và cửa Bắc Thành nội Huế. Bàn giao khu vực lại cho Sư đoàn 1 BB.....-Quân lực Hoa kỳ nhảy vào trận chiến ngày 7 tháng 2 1968. Lực lượng đầu tiên tham chiến là hai Đại đội của chiến đoàn RAY của TQLC Hoa kỳ. Họ chỉ giải toả một phần rất nhỏ vùng quận 3 (hữu ngạn) nơi BCH/MACV trú đóng”.

Vậy thì, chúng ta nghe ai? Một bên thì 6 giờ sáng ngày mồng hai; một bên thì sau đó một ngày. Một bên nói "X RAY", còn một bên chỉ nói "RAY". Lại đọc thêm trang 120 của BDMT lại thấy:

*“Ngày 12 tháng 2/1968, Chiến đoàn A TQLC-VNCH gồm các Tiểu đoàn 3,4,5 thay thế chiến đoàn Dù, tiếp tục tấn công giải toả áp lực địch tại sân bay Tây lộc, Đại nội, Khu Kỳ đài”.*

Chỗ này cách nhau quá xa, ông Thanh nói ngày mồng 4 Tết tức 02/02, trong lúc ông Liên Thành lại nói là ngày 12/2. Vậy thì chỗ nào mới đúng? Trước hết, tôi thấy, ông Đinh lâm Thanh không dẫn nguồn tin có gốc gác từ đâu, nên không thể tin tưởng được. Ông Thanh cũng không cho biết vai trò của ông trong trận Mậu thân tại Huế, nên điều ông nói, dù muốn, cũng khó tin. Thế thì lời ông Liên Thành có tin được không? Để có thêm một chút vui nhộn trước khi tin hay không, xin mời độc giả đọc một đoạn ngắn trong bài: “Liên thành và cuốn Biến động miền Trung” của ông Hoàng đông Tà, tức Hoàng văn Giàu, người mà Liên Thành cho là một sát thủ trong Tết Mậu thân Huế 1968; hiện cư ngụ tại Úc. Bài này đăng trên Sachhiem.Net:

*“Ai cũng nói ‘vụ miền Trung’, nhưng không ai biết một chuyện cổ tích có dính líu đến LT. Khi VC vào Huế thì lực lượng an ninh tiểu khu, quân đội công an, cảnh sát ...co cụm*

*lại rút về Mang Cá Nhỏ phía cửa Trại để nhờ Mỹ, nhất là hải quân, bảo vệ phòng thủ. Trong lực lượng tàn quân này KHÔNG CÓ LT, bởi vì khi Huế bị tràn ngập thì LT đã ba chân bốn cẳng trèo lên núp trên trần nhà, ăn uống, tiểu tiện đại tiện trên đó luôn.*

*Khi bị phản công, địch rút lui đã mấy ngày, LT cũng không dám mò xuống, khoan nói là mò xuống và qua trình diện Tiểu Khu Trưởng kiêm Tỉnh Trưởng Phan văn Khoa và Tư Lệnh Vùng I Ngô Quang Trưởng khiến cho mấy vị này nổi cáu cự nọi lên.*

*Ông Khoa và ông Trưởng hình như còn ở Mỹ, nếu không thì TLS Mỹ thời đó là John Negroponte, hẳn có thể biết vụ này... Và người đã được Bộ Tư Lệnh Mang Cá sai lái xe đến nhà đón LT tam tứ phen sau Tết cũng đang còn đó...”*

Tôi muốn mời quý vị đọc đoạn này, vì tại trang 93 sách BĐMT, ông Liên Thành ghi:

*“Hầu hết các đoàn viên Học sinh, Sinh viên quyết tử Phật tử trong phong trào tranh đấu Phật giáo vào năm 1966, đều có mặt và trực tiếp tham gia vào vụ tàn sát này: Nguyễn đắc Xuân....Hoàng văn Giàu...”*

Như thế, theo Liên Thành, thì không những Hoàng văn Giàu là một tên Việt cộng khát máu mà hầu hết học sinh, sinh viên Huế đều là thứ đó cả! Vậy không lẽ chúng giết cha mẹ, anh em chúng? Và nếu có, xin Liên Thành thử đưa ra vài thí dụ xem sao? Một điều khác là tại sao bọn này không giết gia đình vợ, con, cha mẹ, anh chị em Liên Thành, mà chúng lại giết đồng chí, đồng đội, thân nhân, đồng bào của chúng? Đặc biệt nhất là cha của Thành, ông Trợ Cũ vẫn lang thang làm việc thiện ở quanh vùng Từ đàm, nơi mà theo Liên Thành và đồng chí của ông thì CS đóng Bộ chỉ huy tại đó! Tại sao mấy chục năm nay Liên Thành không truy tố tên “Việt cộng Hoàng văn Giàu” trước Toà án quốc tế, hay ít nhất cũng thông báo cho đồng bào hải ngoại về “tên ác ôn” này?



Giả sử ông Hoàng văn Giàu là Việt cộng thứ thiệt và đã tàn sát nhiều dân Huế như thế, theo tiết lộ trên đây, thì những VC này có tìm Liên Thành mà không gặp, hay vì Thành trốn mất lâu rồi; nhưng cha mẹ gia đình anh chị em của Thành vẫn an nhiên tự tại, thế thì bọn chúng quá nhân đạo, phải không? Nhưng đã nhân đạo với tên “Phó trưởng ty công an nguy ác ôn”, thì sao chúng lại giết những đồng bào, đồng chí của chúng? Một bí mật khác lại xảy ra là, tại sao nhóm “Việt cộng Hoàng văn Giàu” đã biết Liên Thành, một kẻ thù nguy hiểm nhất nằm trên trần nhà mà không bắt, không giết? Hẳn phải có một liên hệ nào khác, cho nên hai bên không hại lẫn nhau. Liên Thành biết bọn VC này trở lại Huế ngày giờ nào, ở đâu, làm gì, nhưng Thành không bắt; và nay VC lại trả ơn này!!!

Vấn đề chính của đoạn này là, “phe Việt cộng” mà đại diện ở đây là Hoàng văn Giàu đã nói rằng, trong những ngày đầu Mậu Thân, Liên Thành không có mặt tại Ty Cảnh sát; và họ (quân, cảnh, cán...) đã tập trung về cửa Trại. Đây là một tiết lộ rất quan trọng để sau này chúng ta có thể hiểu được tại sao có những chuyện quái lạ tại quận 2 (Tả ngạn). Tôi không tin là Liên Thành lên núp ở trần nhà rồi tiểu, đại tiện trên đó luôn. Tôi nói một trăm phần trăm tôi không tin như thế. Nhưng có điều, tôi thấy rằng, cả Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh trưởng; ông Đoàn công Lập, Trưởng ty Cảnh sát và Liên Thành, Phó ty CSDB đều không có mặt một cách công khai khi Việt cộng tràn vào Huế, ít nhất trong 7 ngày đầu. Vậy những vị này đi đâu? Đây chính là cái chìa khóa Thần để tìm hiểu nguyên nhân và hậu quả của cuộc thảm sát Mậu thân tại Huế. Tiếc thay, không một ai đặt vấn đề này ra cả. Ngược lại đi lượm lặt những tài liệu sai quấy để viết cho một mục đích không trong sáng.

Để kiểm chính lại, xin quý vị đọc nơi trang 115, Liên Thành đã nói rõ việc ông Khoa đến ngày 7 tháng 2 năm 1968 mới có mặt tại Tiểu khu. Và chúng ta không thấy nhân vật quan trọng là Trưởng ty Đoàn công Lập làm gì, ở đâu cả. Từ chỗ này, cho chúng ta thấy, ông Phó thị Trưởng Trần đình

Thương bị chết sáng sớm đầu tiên ngay tại cổng nhà mà 12 ngày sau mới được an táng; và ông Thiếu tá Từ tôn Kháng, Tỉnh đoàn trưởng Xây dựng nông thôn bị “lăng trì” ngay tại nhà, phải có một vấn đề bí mật. Thử đặt một câu hỏi là, tại sao Việt cộng vào Huế như chỗ không người, mà không đi bắt giết những thành phần nguy hiểm là những kẻ cầm đầu An ninh, Cảnh sát... có “nợ máu” với nhóm Việt cộng ly khai như HPNT, HVG, NĐX..., mà lại giết ông Phó Thị trưởng hành chánh? Tại sao mười mấy ngàn người bị giết mà không một ai bị thăm cảnh cắt mũi, xẻo tai, móc mắt, cắt thịt... (tội lăng trì) như ông Từ tôn Kháng? Nếu tìm được câu trả lời cho hai việc này, thì sẽ sáng tỏ toàn chuyện Mậu thân. Khổ một nỗi, rất nhiều người biết rõ thân thể, sự nghiệp chính trị của những người này, mà vẫn ngậm miệng vì sợ trù dập, trả thù, dù đang sống ở hải ngoại; do đó bí ẩn Mậu thân phải đợi thêm một thời gian nữa!!!

Để kết luận nên tin hay không tin những điều Liên Thành viết, chúng ta xét hai việc này:

\*1. Trang 93 sách BĐMT, Thành viết:

*“Sáng ngày mùng ba Tết tức ngày 3/2/1968 (tây lịch) Tổng hoàng Nguyên....”.*

Đây là một chuyện rất nhỏ, nhưng quan trọng; vì chứng tỏ rằng sau lưng Liên Thành là một nhóm khá lớn khoa bảng, sĩ quan...nhưng không cần điểm xĩa đến tính chính xác của cuốn sách, mà chỉ cần “nói lấy được” nhằm thỏa mãn những yêu cầu riêng của họ. Ngày mùng BA Tết, tức là ngày 01 tháng hai năm 1968, chứ không thể là 3/2/68.

\*2. Trang 131, Thành ghi;

*“Sự thật vẫn là sự thật, đã có một người biết rõ và đã nói lên sự thật, đã nói ra tất cả những gì mà đảng Cộng sản Việt nam che dấu- hoặc im lặng, giữ kín- những gì mà ông Đại tá Bùi Tín cố tình bóp méo sự thật, cố tình che đậy tội ác diệt chủng của Hồ chí Minh và đảng Cộng sản Việt nam đã*

*nhúng tay vào vụ tàn sát dân lành vô tội tại Huế trong Mậu thân 1968. Sự thật cuối cùng phải được phơi bày. Kẻ đó là:*

*Thành ủy viên Thành ủy Việt cộng Huế, Hoàng kim Loan, quân hàm Trung tá, cũng là một cán bộ tình báo cao cấp phụ trách Dân vận, Trí vận, Tôn giáo vận tại thành phố Huế. Với 25 tuổi đảng, sinh sống và hoạt động bí mật tại Huế trong suốt hai mươi năm”.*

Từ chỗ này, chúng ta thấy ngay rằng, cuốn sách này – BĐMT- được Cục Tình báo Cộng sản viết ra và cho Liên Thành đứng tên để phổ biến. Chính vì vậy, mà như tôi đã trình bày trong hai mươi chương trước, Liên Thành nói về chính ông ta không đúng, nói về những đối tượng ông ta bắt, kết án, sỉ nhục... đều không đúng chút nào. Vậy thì, nói lem lém về những phút, những giờ... làm sao đúng được? Tất cả điều mà Liên Thành nói là sự thật đều do nhân vật Hoàng kim Loan, Trung tá Tình báo CSBV “khắc ra”, mà thôi. Ai cãi được lời kiên định trên đây của “tác giả” Liên Thành? Do đó, những tin tức mà Liên Thành nói ra KHÔNG THỂ TIN ĐƯỢC.

Những ai tin tưởng, cổ động và dùng cuốn sách BIẾN ĐỘNG MIỀN TRUNG để chửi rủa kẻ khác hãy vui lòng cúi xuống “LEPTH AS A DOG”(chữ trong Cựu ước) những gì mà Hoàng kim Loan mượn bàn tay Liên Thành ban cho!

Điều thứ hai trong phát biểu của ông Đinh lâm Thanh ghi rằng:

*“Chính quyền Cách mạng tại Huế giao cho Lê văn Hảo, Đào thị xuân Yến và Hoàng phương Thảo (xin nói riêng về ông Lê văn Hảo là giáo sư Đại học Huế, người Công giáo, không có tên trong danh sách tham gia phong trào đấu tranh của Phật giáo. Do đó, sau năm 1966 ông vẫn được tiếp tục dạy tại Đại học Văn khoa Huế...)*

Thế nhưng Liên Thành viết nơi trang 95 rằng:

*“Lê văn Hảo là thành phần đấu tranh Phật giáo năm 1966, đã bị bắt, sau đó ông Trưởng ty Đoàn công Lập đã trả tự do cho Lê văn Hảo...”.*

Trong một bài viết, ông Tú gàn cũng ghi Lê văn Hào là người “công giáo”. Vậy ai đúng, ai sai? Lại buồn nôn khi đọc một bài của Joseph Nguyen, ông ta viết như sau:

*“Đây là một tác phẩm đã được đưa lên Net nhiều kỳ, và phổ biến trên Đặc san Biệt Động Quân. Với nhiều chi tiết chưa bao giờ được phổ biến về những biến động miền Trung từ năm 1964 kéo dài đến năm 1972. Tác phẩm của ông Liên Thành đã được đón nhận nồng nhiệt trên nhiều tiểu bang Hoa Kỳ. Nhưng khi tổ chức ra mắt và thảo luận tại Houston, TX, xem chút nữa biến thành một vụ “biến động miền Trung” thứ hai ở hải ngoại.. May mắn thay, biến cố đó không xảy ra, nhưng buổi thảo luận biến thành bức hình đã được khắp thế giới biết đến: Bức hình hai ông Công an Việt cộng bịt miệng cha Lý trước tòa án nhân dân”.*

Tôi không biết những người như thế mà lên giọng kiêu gì, để làm gì? Cái dạng này, người xưa gọi là **“thực bất tri kỳ vi”**, hay mình nói nôm na là thứ “điếc mũi”. Đọc một tác phẩm mà không biết tác phẩm ấy phát xuất từ đâu, không biết đúng chỗ nào, sai chỗ nào, thì đọc vừa mất công, vừa đi “mửa bậy bạ”, làm tăng thêm mùi xú uế cho người. Tự “tác giả” đã xác nhận rõ ràng là: “một người biết rõ, nói lên sự thật”, chính là thằng “Hoàng kim Loan, quân hàm Đại tá, Thành ủy viên, Cục trưởng Tình báo Cộng sản”, thế mà cả lũ chống mộng hô là của Liên Thành!!! Không chỉ chuyện Tết Mậu thân, mà tất cả những tin tức liên quan được viết trong cuốn “Biến Động Miền Trung” đều là của CSVN, do Cục Tình báo Trung ương Hà nội sai Hoàng kim Loan “khắc” ra cho Liên Thành. Như trên đã nói, nếu Liên Thành là tác giả tại sao không tự biết mình là ai, không biết đối tượng ở đâu, làm gì ....

Điều ấy, Liên Thành đã “chứng tỏ” nhiều lần trong sách, thế nhưng lại có nhiều cái mồm đen ngòm tung hô vĩ đại! Joseph Nguyen có thể chứng minh cho xem cái gì là những sự thật chưa tiết lộ? Việc gán cho Phật giáo là Cộng sản đã có từ xưa, vậy cái gì là mới? Theo tôi, cái mới, cái lạ trong cuốn sách “Biến Động Miền Trung” chính là chỗ cuốn



sách ấy do Đầu não Trung ương Tình báo Hà nội viết mà do Liên Thành đứng tên; chứ không có chi khác. Ông Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình có thể cho thiên hạ biết lý do gì ông cho rằng Liên Thành nói đúng? Cũng thế, chúng ta thấy những nguồn tin “loạn xạ” được kết lại với nhau. Sau đây là một đoạn trong bài: “Huế Mậu thân khăn tang và nước mắt” của phóng viên Thiện Giao, đài RFA ngày 01-02-08:

“Dựng lại cờ VNCH trên Kỳ Đài ở Phú Văn Lâu. Đại Nội, biểu tượng của kinh thành Huế, nằm gần Kỳ Đài ở Phú Văn Lâu. **Lúc ấy, cờ của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam vẫn đang bay giữa trung tâm Huế. Thế rồi, đến ngày 18 tháng Hai,** ông Nguyễn Văn Ngẫu và đơn vị nhận được lệnh trình diện Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 1 Bộ Binh. Tại đây, tướng Tư Lệnh Ngô Quang Trưởng trực tiếp giao nhiệm vụ đặc biệt cho tiểu đoàn của thiếu uý Nguyễn Văn Ngẫu: “Đánh chiếm và dựng lại cờ Việt Nam Cộng Hoà ở Kỳ Đài.

Hướng dẫn đại đội ra khỏi sư đoàn và đến đường Mai Thúc Loan, tướng Trưởng chỉ vào lá cờ Mặt Trận Giải Phóng cách khoảng 1 cây số, nói “nhiệm vụ của toa đây.” Rồi ông đưa bản đồ hành quân, các cơ quan liên lạc, và hỏi tôi hai câu. Tôi trả lời, chính tôi là kẻ muốn thắng trận, và tôi nghĩ ý cần một lá cờ để thay thế cờ Mặt Trận. Cùng thời điểm ấy, người chỉ huy Đại Đội Hắc Báo cũng ngỏ lời với tướng Ngô Quang Trưởng, yêu cầu được giao nhiệm vụ tái chiếm Đại Nội.

Cuối cùng chúng tôi yêu cầu Tướng Tư Lệnh được tái chiếm Đại Nội, là biểu tượng về nền tự chủ và độc lập của Việt Nam từ năm 1802. Chúng tôi được vinh dự lãnh trách nhiệm tái chiếm Huế từ tay Cộng Sản. Và chúng tôi đã hoàn thành nhiệm vụ của con dân Huế và miền Nam.”10 giờ sáng ngày 22, cờ Việt Nam Cộng Hoà được kéo lên Kỳ Đài sau khi 2 người lính đã bị phía Bắc Việt từ Đại Nội bắn tử.

Thế nhưng, Douglas Pike, một người có oai lực thông tin Hoa kỳ lại ghi:

*“Tôi sáng ngày 24-02-lính SĐI BB VNCH giật xuống lá cờ VC đã treo 24 ngày trên vòng thành ngoài và thượng lá cờ mình lên”. (bản dịch của LM Phan văn Lợi)*

Tương tự, trong sách BĐMT, Liên thành ghi nơi trang 121:

*“Sáng sớm ngày 24 tháng 2/1968, một đơn vị của SĐ I, lên kỳ đài làm lễ thượng kỳ...”*

Vậy ai ăn cắp của ai? Ai đúng, ai sai?

Hẳn nhiên là người đã đánh bại CS và giật lá cờ MTGPMN xuống, kéo cờ VNCH lên phải là người đúng nhất. HOAN HỒ THIẾU UÝ NGUYỄN VĂN NGẪU. Nếu không có ông Nguyễn văn Ngẫu, thì hai kẻ chủ trương bóp méo lịch sử: Douglas Pike và Liên Thành đã thao túng thông tin một cách dễ dàng. Từ một suy ra mười, ra trăm...thì sự thật mới được sáng tỏ. Từ đây, quý vị có thể hiểu được đoạn sau đây của ông Đinh lâm Thanh:

*“Nhưng thật ra thường dân công giáo vô tội, những người trước đó có thù oán cá nhân với nhau và quân cán chính đang nghĩ phép để ăn Tết với gia đình”.*

Mục đích thì tạm hiểu, nhưng qua cách hành văn, tôi cũng mù tịt chẳng biết nói gì. Xin chấm dứt những luận điệu này, mới có thể giải mã nổi những bí mật Mậu thân để cho oan hồn nạn nhân được thoải mái.

Bản thân tôi lại thấy một nỗi kinh ngạc đến khó chịu khi đọc những lời này của ông Hoàng Sơn trong bài:”Thảm sát Mậu Thân, ai là kẻ chủ mưu gây tội ác”. Ông viết:

*“Mười chín hố tập thể...Hố ít nhất năm bảy người, hố nhiều nhất lên tới gần ngàn người. Tất cả 5.800 bộ lâu cốt được tìm thấy với đủ các chứng tích về nhân thân...”.*

Tôi không biết những con số này ở đâu ra. Ông Dân biểu Nguyễn lý Tường viết:

*“Tất cả 23 địa điểm tổng cộng 2,326 xác chết (sợ người). Còn khoảng hơn 3000 nạn nhân thuộc tỉnh Thừa thiên Huế đã được thân nhân xác nhận là chết hoặc bắt đi thủ tiêu, mất tích...”*

Liên Thành viết nơi trang 129 rằng:

*“Tất cả có 26 mồ chôn tập thể ở các quận trên, mồ chôn ít nhất là 3 người, trung bình là 400 người, nhiều nhất là 800 người”.*

Trang 125 đã viết:

*“5,327 người bị Việt cộng giết tại nhà, tại ngay trong thành phố, và một số lớn thi thể nạn nhân sau đó tìm thấy tại các mồ chôn tập thể, tại các quận thuộc vành đai thành phố”*

Vậy thì thực sự người chết là bao nhiêu, và họ đã chết bằng cách nào? Nếu như họ “bị giết tại nhà, tại ngay trong thành phố”, thì ai đã mang hàng ngàn xác này ra “các quận thuộc vành đai thành phố”?

Một chuyện khó tin mà cứ nghe nhắc đi, nhắc lại là có hố chôn ở Phú Thứ gần ngàn người. Làm sao Cộng quân có thể giết một lúc và có khả năng đào hầm chôn một số lớn như thế? Tôi muốn tin, nhưng không thể nào. Trừ trường hợp chúng có xe cơ giới. Nhưng Cộng sản có xe cơ giới trong trận Mậu thân hay không thì không nghe ai nói tới. Chuyện này, chúng ta sẽ xem xét kỹ lưỡng sau.

Hãy đọc thêm một đoạn khác của ông Hoàng Sơn:

*“Những cha đạo và tầng lớp giáo dân, thành phần bị cho là “tôn giáo thuộc phiên ru ngủ” đáng ghét nhất, là nạn nhân chính chiếm số lượng nhiều hơn cả trong vụ thảm sát Huế năm xưa”.*

Ông Hoàng Sơn gàn dở đến như thế, mà khối 8406 tuyển đăng làm lịch sử, thì thiệt không còn chỗ nói! Hay bằng mọi giá, khối này muốn đưa ngày Mồng Tám Tháng Tư vào Quân khu 6 là được? Tôi lại ớn lạnh khi vào xem diễn đàn Tự

do ngôn luận của các ngài Tín, Lý, Lợi, Giải, họ ghi: Diễn đàn được thành lập “Rằm Tháng Tư năm 06”!!!

Trở lại với lời ghi của Hoàng Sơn: “là nạn nhân chính, chiếm số lượng nhiều hơn cả trong vụ thảm sát Huế năm xưa”, tôi thấy giật mình. Theo hai ông Tường và Thành thì số nạn nhân cả chết lẫn mất trên 6,500, trong lúc Phủ cam chỉ có 300, nghĩa là chưa tới 5%. Thực tế, theo nhiều vị khác, số người chết và mất tích còn lên đến mười mấy ngàn. Vậy thì, cái “chiếm số lượng nhiều hơn cả” có nghĩa là gì, hỡi những bậc tu hành, khoa bảng?

Điều sau cuối của chương này, tôi muốn nói đến lời của ông Đinh lâm Thanh: “*Nhưng thật ra thường dân công giáo vô tội*”. Chuyện này rất nhiều vị nói tới; mà theo tôi, đây là một sỉ nhục cho những “chiến sỹ công giáo chống Cộng” đã nằm xuống. Họ đã tin vào lời dạy của chủ chăn, chiến đấu một cách kiên cường khắp mọi nẻo, kể cả chiến đấu cô độc. Họ đã ngã xuống. Nay những người còn lại nhân danh cái gì để xác nhận với kẻ thù CS là họ Vô Tội? Đã chấp nhận lý tưởng chống Cộng, thì với kẻ thù là mình phải có tội, và ngược lại, chúng có tội đối với chúng ta. Nó giết chúng ta, giết đồng bào chúng ta, thì chúng phải chịu tội, chứ sao không? Ngược lại, chúng ta giết chúng, bắt chúng, đày đoạ chúng, chống lại chúng, tại sao chúng ta không có tội với chúng? Câu nói ấy, tự phủ định một giá trị mà họ từng được tuyên dương:

**CHỈ CÓ NGƯỜI CÔNG GIÁO MỚI CHỐNG CỘNG.**  
Vì vậy, khi đối mặt với Cộng sản mà bảo mình **VÔ TỘI** là một **SỈ NHỤC** không thể chấp nhận. Tôi đã từng chứng kiến một phụ nữ “công giáo” khi bị Việt cộng **bắt tra khảo**, bà nói một cách kiên cường: “**ĐÚNG, TAU CHỐNG LẠI TỘI MÀY, CỨ GIẾT ĐI, TAU KHÔNG CHỐI VÀ KHÔNG SỢ**”. Bà đã gục chết ngay một cách hãnh diện.

**XIN CHẤM DỨT NHỮNG SỰ HÈN HẠ, VÔ LIÊM SỈ KHI ĐỐI ĐẦU VỚI KẼ THÙ.**

**\*\*02-5-09\*\***



## Chương 22: Xin đừng gọi gió đưa mây

Càng đọc, càng suy nghĩ, tôi thấy càng đau đớn cho Dân tộc Việt. Những cây bút chính trị miền Nam đã tự bôi mặt chế độ một cách vô ý thức, trong lúc họ cứ tưởng là giải thích những lý do mất miền Nam bằng siêu cấp tư tưởng chính trị! Xin hãy đọc và suy nghiệm một đoạn của ông Đinh lâm Thanh:

*“Trong dịp Tết Mậu thân, cách đây 40 năm, Cộng sản Bắc Việt đã không tuân lệnh hưu chiến mà họ đã cam kết với Việt nam Cộng hoà và Đồng minh. Chính Hà nội đã đề nghị hưu chiến để dân chúng hai miền Nam Bắc vui Xuân trong dịp Tết. Phía VNCH và Đồng minh thi hành đúng đắn thoả hiệp này: Mỹ không oanh tạc miền Bắc và các hang ổ và vị trí chuyển quân của Cộng sản tại miền Nam. Quân lực VNCH ngưng các cuộc hành quân lục soát và truy kích bộ đội Bắc Việt, đồng thời cho phép một nửa quân nhân đồn trú các cấp về ăn Tết với gia đình. Ngay đêm giao thừa, chính già Hồ đã ra lệnh, qua lời chúc Tết, cho hàng chục Sư đoàn chính quy Bắc Việt đồng loạt khai hoả tấn công Việt nam Cộng hoà. Trò lưu manh tráo trở của già Hồ và bè lũ đảng Cộng sản là đề nghị hưu chiến rồi xua quân đánh úp vào trọng tâm các cơ sở quân dân sự trong lúc toàn dân miền Nam đang chuẩn bị đón giao thừa”.*

Thật ra, đây không phải là ý kiến riêng của ông Đinh lâm Thanh, mà hầu như tất cả, trong đó có thẳng tôi trước và sau năm 1975. Chính tôi cũng nói mà không hề suy nghĩ gì cả, vì đó là lối tuyên truyền từ trên xuống dưới. Đó là đường lối duy nhất để nói chuyện Mậu Thân. Thật sự, dù sống ngay giữa lòng “Huế thảm nạn”, tôi chưa một lần đặt câu hỏi với

chính mình, vì tôi tuyệt đối tin tưởng những gì tôi đã học được từ các cấp lãnh đạo; từ báo chí sách vở, kể cả nghe những gì phía Cộng sản nói. Tất cả chúng ta đã bị lừa. Chính phủ Mỹ, băng đảng Hà nội và chính phủ miền Nam đều một giọng như nhau khi nói về Mậu Thân. Mỗi phía đều có những lợi ích riêng trong Tết Mậu Thân. Ngày nay, chính nhờ đọc được cuốn sách “Biến động miền Trung”, tôi mới ngã ngửa ra rằng, mình ngu thật sự. Mới quý vị cùng đọc trang 69 để biết những gì Liên Thành tiết lộ:

*“Hồ chí Minh tên cáo già lưu manh này đã cho lệnh lên kế hoạch tổng công kích, tổng nổi dậy từ tháng 5/1967, trước đó đã hơn sáu tháng, vậy mà vẫn đề nghị hưu chiến 7 ngày trong dịp Tết Mậu thân. Mục đích của cuộc hưu chiến này chỉ để đánh lừa chính quyền miền Nam và lực lượng Đồng minh, để rồi bất thần xua quân tấn công vào các đô thị miền Nam.*

*Cũng vì tin tưởng lệnh hưu chiến sẽ được Hồ chí Minh tôn trọng, nên toàn miền Nam, đặc biệt là Thừa thiên Huế, lực lượng diện địa, và bán quân sự như: Địa phương quân, nghĩa quân, CSGG, cấp chỉ huy đã cho xả trại 50%, lính bỏ về nhà vui Tết, nên khi tình hình đột biến, khó có thể kêu gọi quân nhân các cấp, CSQG, trở về đơn vị ứng chiến”.*

Những đoạn khúc như thế cứ lặp đi, lặp lại nhiều lần và nhiều người để làm cho kẻ khác hiểu rằng Cộng sản Việt nam tòi tệ, lừa đảo.... Thật sao? Vì từ tháng 5/1967 thì một người cấp thấp như Liên Thành đã biết kế hoạch Hà nội rồi, thì chính phủ miền Nam làm sao bị lừa cho được? Khi chưa đọc sách BĐMT tôi cho là đúng, nhưng bây giờ thì không! Luận điểm này là con dao hai lưỡi; bởi vì khi cho rằng Hồ chí Minh là tên lừa đảo, miền Nam mắc mưu, thì cũng có nghĩa là chính quyền miền Nam lãnh đạo bởi Tổng thống Nguyễn văn Thiệu là đồ ngu, chứ gì khác, và khái niệm Liên Thành mang ý nghĩa gì? Nhưng Tổng thống Nguyễn văn Thiệu và tướng lãnh miền Nam có ngu như thế không? Hoàn toàn không. Nguyễn văn Thiệu rất khôn là đằng khác. Một cái khôn mà trong lịch sử Dân tộc Việt chưa bao giờ có!!! Ngược lại, Hồ

chí Minh có bị lừa không? Tôi vẫn nói là có: tại Huế. Và tôi chỉ nói tại Huế thôi.

Từ năm 1930, lúc mà đảng CS mới thành lập cho đến năm 1968, họ Hồ và đảng CS nói chung đã tạo ra quá nhiều gian ác, lưu manh rồi, ai mà không biết. Những trò hề Việt minh, rồi thành lập chính phủ liên hiệp năm 1945, rồi thanh trừng, giết hại, rồi Cải cách ruộng đất... đã bị các nhà chính trị lên án rồi, đã bị đồng bào ghê tởm rồi. Vậy thì ai tin tưởng nơi giọng lưởi của hần mà lừa? Không lẽ, các ông Nguyễn văn Thiệu, Trần thiện Khiêm, Phan văn Khoa, Liên Thành... ngu đến thế chẳng? Không! Một trăm phần trăm là không!!! Theo ngu ý, Mỹ, Hà nội, Sài gòn đã thỏa hiệp Mậu Thân để “ba bên cùng hưởng lợi”; nhưng cả ba cũng bị lừa. Chỉ có Dân tộc Việt phải gánh chịu tang thương mà thôi. Xin phép thử nêu lên vài vấn đề “lợi điểm mỗi bên” nho nhỏ theo kiểu nông dân xem sao:

\*\*\*Về phía chính phủ Mỹ:

Ai cũng biết được rằng, người anh hùng quốc tế Mỹ đã từng tuyên bố là không can thiệp quân sự vào quốc gia khác. Do đó, người ta hiểu rằng Mỹ nhảy vào Thế chiến thứ hai, chỉ là một hành động nhân đạo. Cũng từ đó, sự giúp đỡ Cụ Ngô chỉ nhằm vào việc ngăn chặn làn sóng Đỏ mà thôi, chứ không vì tham tâm khơi dậy! Thực vậy, Mỹ đã không âm mưu cướp đất Việt nam như Tàu cộng; nhưng Mỹ cần một cái khác. Đó là chiến trường!

Chỉ cần một suy nghĩ vô tư, hần chúng ta biết rằng, trong thế giới Tư bản thì Tư bản lãnh đạo chính quyền. Dù cho dân chúng tự do bầu cử; ai lên, ai xuống cũng được, các tập đoàn tư bản không bao giờ can thiệp. Nhưng khi người “tài xé” được trúng tuyển rồi, thì phải nhắm MỤC TIÊU mà tới; còn đi bằng “con đường nào” là tùy quyết định của anh Tài. Lệnh mục tiêu, thì phải trả giá. Thế thôi. Nhắc qua như vậy, để chúng ta hiểu rằng, từ những năm bốn mươi, năm mươi cả hai Cụ Hồ-Ngô đã được huấn luyện, giúp đỡ để trở thành lãnh tụ “song phương”, dưới ngôn từ “đối phương”. Đặc biệt,

Cụ Diệm đã được nuôi dưỡng, bú mớm, chăm sóc tận tụy của các bà Xơ tại Tu viện Maryknoll, thành phố Lakewood, tiểu bang New Jersey. Quả đây là một sắp xếp lạ lùng. Chưa đi vào chi tiết về các Cụ, nhưng xin nhắc nhở trước rằng, đã bỏ công nuôi dạy, thì phải hưởng những gì “con cái” có được sau này. Thế nhưng, lúc đầu Cụ Diệm thi hành đúng đắn, nhưng sau đó vì một lý do khác, Cụ Diệm không ưng nữa, nên Cụ phải chết. Thế thôi. Nguyễn văn Thiệu được “hồng ân chọn lựa” khi còn là Đại tá Tư lệnh Sư đoàn 5. Ông trên danh cho ông làm theo kiểu “Đa vít”; và Nguyễn văn Thiệu đã thoả mãn “hai yêu cầu ông trời”, đó là hoàn thành bốn phận thiêng liêng trong “các cuộc chơi 1966 và 1968”!!!

Chính phủ Mỹ chỉ cần cho phép CSBV “tổng tấn công toàn miền Nam cùng một lúc”, là có cơ giải thích chuyện đã đưa quân vào chặn làn sóng Đỏ, và nếu cần thì xin thêm. Đã có quân, thì phải có phương tiện chiến đấu, hỗ trợ...Và có nhiều quân Mỹ thì “đời sống nhân dân càng cao”. Và tất yếu văn hóa sẽ chuyển mình không mời mọc! Và...và....!!! Như thế, chỉ một cái “gật đầu”, và một cái “nháy mắt” là từ “Tập đoàn Tư bản”, đến “Tập đoàn Tâm linh”, đến “Tập đoàn Cộng sản” đều được thỏa mãn. Cái đáng thương hơn là một số lớn chính trị gia miền Nam hoan hô nhiệt liệt, một phần dân chúng cũng “sửng ngất màng tang”. Cái khốn nạn là chỉ có một ít người nghĩ đến những hậu quả khôn lường của SIÊU QUYỀN LỰC THẾ GIỚI, nhưng họ bị trừ dập, nguyên rửa. Ô hô! Giết mà được ca ngợi, mới thật là không tiền khoáng hậu!

\*\*\*Về phía Cộng sản:

**“Con chiên Cộng sản”** đưa Hồ chí Minh lên hàng “Thánh Tiên tri”, mà không ai biết gì về những hoạt động bí mật của tên này. Tôi không trách họ, bởi vì họ đã bị “đám mây đen” quá lớn trùm phủ lên đầu. Ngay cả những lãnh tụ đảng phái chính trị còn không biết, để bị lừa bằng máu, huống hồ những tên cuồng tín CS. Khởi đi từ khái niệm yêu nước, chống thực dân Pháp lấy lại chủ quyền Quốc gia, thì mọi người đều “nhất trí” cả. Từ những trí thức, văn nhân, nghệ sỹ, đến người nông dân tay trắng đều một lòng đánh



đuổi xâm lăng. Tất cả họ chỉ vì yêu nước mà thôi. Họ đã bị lừa! Chỉ trừ bọn tay sai bản địa! Ở đây, tôi chưa đề cập đến chuyện họ (H-N) là ai, mà chỉ xét sơ qua về mục tiêu của Cộng sản. Người ta bô bô nói rằng Cộng sản Bắc Việt hoàn toàn thất bại từ chính trị, đến quân sự...Nhưng theo tôi, chuyện đó trật lất. Hồ chí Minh đã kết hợp với hai phía kia để hủy diệt lực lượng nòng cốt, trai trẻ Dân tộc Việt. Hắn là một tên đầy tớ đắc lực của “chủ nghĩa thống trị hoàn vũ”. Đặc biệt, chúng chú trọng đến Huế. Không phải vô tình mà chúng cùng thoả thuận như thế. Huế là tiền đồn văn hoá, chính Huế đã cản trở bước chân xâm lăng, nuôi dưỡng tinh tự Dân tộc...nên Huế phải điêu tàn, phải chết. Nếu họ Hồ “không được phép” đưa quân vào Huế lâu ngày, thì làm sao có có để hủy diệt? Có ai biết rằng những loại bom 100, 200, 500 cân Anh đã tạo ra những hố sâu rộng chưa từng thấy trong đại nội hay chưa, tiêu diệt 80% cơ sở, nhà cửa dân chúng cố đô hay không?

Ngồi đọc những tài liệu phía CSBV tôi cũng thấy chúng bô bô lên rằng “trí tuệ đảng ta siêu việt”, đã đánh ngã đế quốc Mỹ bằng cách chọn Tết Mậu Thân để “Tổng công kích và Khởi nghĩa”, tạo một bất ngờ. Sự thật cho đến giờ này vẫn ngu cà lũ. Bất ngờ chỗ nào khi cả trăm ngàn quân lính chuyển từ núi rừng về thành thị trong một thời gian xa dài? Mục đích của Tư bản Mỹ không phải là chiếm đất Việt nam như thằng Chệt. Nó cần “Tổng công kích”, rồi nó cần “tái chiếm bằng mọi giá”, thế là đủ!

Chiến công giữ Huế 26 ngày đêm vang khắp thiên hạ, thì “tài ba Hồ chủ tịch” cũng vang theo, đã khiến cả thế giới Cộng sản vỗ tay tán thưởng! Nhưng họ đâu biết rằng có “cho” mới giữ được chứ? Để rồi, từ những trận bom này, các máy đo chấn động âm ba có cơ hội đo chính xác những mục tiêu bọn chúng nghi ngờ có nhiều tài sản nhà Nguyễn chôn cất lại. Cả ba tay đã thực hiện một cuộc trả thù “tiểu Babylon” rất ngọt! Người ta la lên sao Cộng sản Việt nam không xin lỗi mà lại ăn mừng chiến thắng? Tôi cũng đã suy tư như thế, nhưng cuối cùng đã “hoát nhiên đại ngộ”. Sự thật, Hồ chí Minh và

đảng Cộng sản Việt nam đã làm nên một “chiến thắng” chưa hề có trong lịch sử nhân loại. Đó là, “xác quân Cộng sản ác ôn” đã được “những tên ác ôn miền Nam” lừa đồng bào than khóc và chôn cất như cha mẹ, anh chị, thân quyến họ!!! Nếu ai bảo không phải thế, thì xin chỉ ra 7.000 thi thể quân Cộng sản bị chết tại Huế đã chôn ở đâu? Hãy trả lời trước lịch sử Dân tộc Việt, tại sao không cho báo chí trong ngoài nước tận mắt chứng kiến những thảm cảnh ấy?

Hồ chí Minh đã hoàn tất “*bổn phận trời ban*” một cách xuất sắc, trong lúc hai đời Diệm-Thiệu ở miền Nam dù có công, nhưng quá ít so với Minh-Duẩn, nên chúng (CS) được giao luôn nửa nước còn lại. Kết quả mà chúng ta thấy sau năm 1975 tại miền Bắc là bài học muôn thuở. Ba mươi bốn năm qua trên toàn quốc là một câu trả lời cay đắng. Văn hoá Việt hình như trốc gốc, tư tưởng “kiếm cơm” đã thay tinh thần Dân tộc!!! Ai thắng??? Chẳng phải Hồ, chẳng phải Lê, chẳng phải Ngô, chẳng phải Nguyễn! Thậm chí đáng!!!

\*\*\*Về phía Nguyễn văn Thiệu:

Tôi chỉ dùng mấy chữ “phía Nguyễn văn Thiệu”, vì tôi tin rằng, ngoài Trần thiện Khiêm và Nguyễn văn Thiệu, thì những vị ở cấp Trung ương không thể biết vấn đề một cách tường tận. Ở Huế thì may ra chỉ có Ngô quang Trưởng, Phan văn Khoa, Đoàn công Lập và Liên Thành mới trực tiếp nhận chỉ thị của ông “Cố vấn tối cao” để thi hành “thoả hiệp ngưng bắn để bắn”. Những ai nghi ngờ họ, hoặc bị nghi ngờ, hay “bị dùng” chắc chắn không còn nữa! Tôi hơi “ngây ngây” khi thấy Liên Thành khẳng định một cách dứt khoát con số 1.200 người vĩnh viễn mất tích. Và rồi đọc tiếp đó đây, sao lại có chuyện ngẫu nhiên về lời báo cáo 300 CSDB tại Ty lúc đó của Liên Thành. Rồi thì bị bắt 300 ở Phủ cam; rồi 300 ở Tiểu chủng viện; rồi lại 300 Đảng viên Đại Việt cách mạng đảng bị giết. Ngộ ha? Có lúc tôi cười một mình, thì ra, “tam tứ nhất nhì” rõ ràng như ánh chiều dương! Những con số “3” ấy là những con số vô cùng nghiệt ngã, phải vậy không nào?

Đã đọc qua một số nhỏ tài liệu, ai cũng có thể nhận ra rằng, Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã biết hết mọi chuyện, thế nhưng ông vẫn về quê vợ ăn Tết, vui Xuân. Nếu không làm thế, thì làm sao nhóm Nguyễn cao Kỳ bị tiêu diệt vì một chữ “lầm” ở Sài gòn, làm sao cho Cộng sản giữ Huế lâu ngày? Cả Tư lệnh Quân khu 2, Tư lệnh Quân khu 1 đều “không tin” Việt cộng đánh kia mà. Không những không nghe người Mỹ nói, mà ngay cả quyền Tham mưu trưởng báo cáo Cộng sản đã pháo kích cạnh bên nhà, cũng không tin. Làm Tổng thống, làm Tư lệnh cấp Quân khu dễ thương quá ha? Chỉ riêng Huế, nhỏ bằng bàn tay, mà CSBV chuyển 10.000 quân (có chỗ viết 12.000, chỗ ghi 7.500) từ rừng núi xa xôi vô mà không hay biết được chăng? Hãy đọc lại một đoạn sau đây trong cuốn sách siêu việt: “Biến động miền Trung”, trang 85, để hiểu thêm:

*“Tại Mang cá, nơi đặt BTL/SĐL bộ binh, bọn chúng đã mở nhiều cuộc tấn công, nhưng mọi nỗ lực của bọn chúng đều bị lực lượng phòng thủ dưới quyền chỉ huy của Thiếu tướng Tư lệnh Sư đoàn Ngô quang Trường đẩy lui. Bọn chúng đã nghĩ rằng, có thể tạo được yếu tố bất ngờ, thế nhưng bọn chúng đã lầm, không bao giờ bọn chúng có thể tạo được yếu tố bất ngờ với vị danh tướng này được, trước Tết và trong những giờ huy chiến, Thiếu tướng Ngô quang Trường hằng đêm ông đều ngủ tại BTL/Sư đoàn”.*

Hào quang của Chuẩn tướng Ngô quang Trường lên tận mây xanh. Trước hết là Liên Thành đã gắn thêm cho ông một sao: “Thiếu tướng”. Vui vẻ không? Thế nhưng, ma nào xui, quỷ nào khiến, Liên Thành vạch mặt ông trong một cuộc phỏng vấn cò mồi với Thiên Nga, được ghi lại bằng một tiểu đề hấp dẫn trong cuốn sách của Khối 8406 là: “Chứng nhân thầm lặng Mậu Thân ở Huế”. Thành nói:

*“Thiếu tướng Ngô quang Trường kẹt ngay ngày đầu tiên tại tư thất ở đường Lê thánh Tôn. Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa (trong bài viết là Lê văn Khoa) đã trốn thoát và ẩn náu trong bệnh viện Trung ương Huế. Ông Tổng lãnh sự Mỹ bị kẹt trong toà Tổng lãnh sự tại đường Lý thường Kiệt*

và bị bắt. Một trung đội Thủy quân lục chiến Mỹ xuất phát từ cơ quan MAC-V đến giải cứu ông Tổng lãnh sự, thì đã quá trễ. Trên đường về lại MAC-V, trung đội này đã cứu được tướng Ngô quang Trường. Tướng Trường bị kẹt một ngày một đêm mới về được BTL/SĐ tại Mang cá. Trung tá Phan văn Khoa đến 7 ngày sau mới vào được Tiểu khu. Trong bảy ngày đầu cuộc chiến tôi liên lạc với Tiểu khu chỉ có một người duy nhất trả lời là Đại úy Nguyễn văn Tổ, Tham mưu trưởng”.

Bỏ qua chuyện ông Nguyễn văn Tổ bị xui, mất mẹ cái mai bạc có gạch, mà trong sách BĐMT Thành đã gắn, nay chỉ còn ba mai vàng. Cũng như cần lãng quên chuyện BTL/SĐ với vài trăm Sĩ quan và lính kiểng, thì chống ai? Chúng ta thấy rằng cuộc chiến Mậu Thân tại Huế có quá nhiều bí mật. Tại sao trong cuốn sách, Liên Thành nói rằng ông Trường là một DANH TƯỚNG, ngủ tại BTL/SĐ, nhưng nay Thành nói rằng Tướng Trường ở nhà với vợ tại tư thất ở đường Lê thánh Tôn một ngày một đêm, mới về tới đơn vị? Nếu không được trung đội TQLC Mỹ giải cứu, thì đời tướng Trường ra sao? Sao Liên Thành tàn nhẫn đến thế? Thì ra, cái mà Thành gọi là DANH TƯỚNG, là chỉ nằm nhà, bỏ mặc quân binh trong chiến loạn! Làm sao Liên Thành trả lời cho chính ông khi nói rằng: “Tại Mang cá, nơi đặt BTL/SĐ! Bộ binh, bọn chúng đã mở nhiều cuộc tấn công, nhưng mọi nỗ lực của bọn chúng đều bị lực lượng phòng thủ dưới quyền chỉ huy của Thiếu tướng Tư lệnh Sư đoàn Ngô quang Trường đẩy lui”?

Lúc đó, Tướng Trường đang “đẩy lui tại nhà” kia mà? Vậy thì lúc đó ai điều khiển tại Mang cá, chứ đâu phải ông Ngô Quang Trường? Qua những ý này của Liên Thành, hai điều sau đây phải xảy ra:

A. Cả Tư lệnh Sư đoàn I, Chuẩn tướng Ngô quang Trường và Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa đã bị khống chế hoàn toàn từ trước Tết. Tiểu khu phó đã bị bắn trọng thương, loại khỏi vòng chiến ngay từ đầu. Phó Thị trưởng, Tỉnh đoàn trưởng Xây dựng nông thôn đã bị giết chết. Phó Tỉnh trưởng đã giao cho “Việt cộng”. Quận trưởng quận 3 không rõ tin tức. Tổng lãnh sự Mỹ cũng bị giết. Như thế, tất



cả những vị đầu não hoàn toàn “bị diệt” trong vòng bí mật. Chỉ còn lại Ty Cảnh sát và Tham mưu trưởng Tiểu khu điều khiển trận Mậu Thân mấy ngày đầu!

B. Tất cả những vị có thẩm quyền tại Huế lúc đó đã làm “những chuyện bí mật trời long đất lở” trong biến cố Mậu Thân 1968. Đã tiêu diệt những ai không tuân hành theo lệnh phe nhóm này, mà các thành phần liên hệ như đã kể tại mục A, và có thể còn rất nhiều nữa. Phải chăng, 1.200 người vĩnh viễn mất tích, là 4 tiểu đoàn khuyết số đã được ân điển thi hành mật lệnh và đã bị thủ tiêu toàn bộ? Suy nghĩ này còn liên hệ đến một chuyện khác trong một bài viết của ông Trần nam Ân: “Từ Mậu thân đến Mậu dân, 30 năm không quên tội ác của Cộng sản Việt nam”. ông Ân viết:

*“Lúc rút quân, một số đồng sinh viên học sinh này xin ở lại thành phố. Họ đã bị liệt vào hàng ngũ phản động và chịu chung số phận với các nạn nhân vô tội khác để bảo đảm an toàn cho căn cứ địa. Người ta tìm được tử thi của những người này ở trường Trung học Gia Hội, chùa Tăng Quang, và nhiều địa điểm khác”.*

Đọc đoạn này, thật sự tôi cảm thấy giựt mình. Phải chăng đây là lý luận để giải thích tại sao quá nhiều sinh viên học sinh trong các phong trào Phật giáo đấu tranh đã bị giết chết một cách thê thảm?

Chúng ta lại rồi bởi thêm trước những thông tin từ Liên Thành đưa ra. Trong trang 71 cuốn sách BĐMT, Liên Thành bảo rằng ông không thể qua mặt ông Trưởng ty Đoàn công Lập để trình lên Tỉnh trưởng, ông chỉ nói miệng mà thôi. Trang 71 Liên Thành viết:

*“Là một Phó trưởng ty CSDB, tôi không thể đi ngang, qua mặt ông Trưởng ty để trình sự việc với bản phúc trình của tôi lên Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa, nhưng tôi đã gặp Trung tá Tỉnh trưởng và trình miệng với ông ta. Tôi cũng có một đề nghị...”*

Thế nhưng, trong bài phỏng vấn bởi Thiên Nga, ông lại nói:

*“Sau khi phối hợp và tổng kết những tin tức đã thu nhận được, tôi đã làm tờ trình và trình lên cho Trung tá Phan văn Khoa. Trong tờ trình tôi cũng kèm theo những dữ kiện do cơ quan tình báo Mỹ cung cấp và của Cố vấn CSDB cung cấp”*

Một đoạn sau đó, ông Liên Thành giải thích thêm:

*“Sau đó, tôi đi cùng Trung tá Khoa đến BTL/SĐ I trình bày với tướng Trưởng, nhưng tướng Trưởng bảo rằng tin tức phải xem lại, không chính xác. Các đề nghị của tôi đều không được chấp nhận”.*

Nhưng cũng theo Liên Thành, thì Tướng Trưởng vắng mặt một ngày một đêm tại Bộ Tư lệnh (thực tế không biết bao nhiêu ngày); vậy có phải hai ông Khoa và Thành đã nhận lệnh Tổng Thống, đến bắt “tạm giam” ông Chuẩn Tướng này để thi hành “siêu vụ Mậu Thân”???

Như thế, chỉ từ một con người mà tin tức sai khác rất xa. Liên Thành làm như thế để làm gì? Phải chăng Liên Thành đã thi hành một mệnh lệnh nào đó để không cho người Việt tìm ra nguyên nhân và hậu quả của Thảm trạng Mậu Thân tại Huế? Phải chăng, Khối 8406 đang tiếp tay làm rối loạn chuyện này, nên cho xuất bản cùng một lúc tất cả tài liệu “gởi gió đưa mây”? Tại sao người ta phải làm như thế, nếu họ không dính dáng đến cuộc thảm sát Mậu Thân tại Huế?

Từ những điều trên, cho chúng ta thấy Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã điều hành cuộc chiến Mậu thân một cách “khôn ngoan như Rắn mà đơn sơ như bò cạp”, và ông đã thành công mỹ mãn. Chỉ còn lại những người dân Huế mới hứng chịu mọi đau khổ thấu tận xương tuỷ mà phải nói “cám ơn Người”!!! Đến đây, xem ra cả Mỹ cũng bị lừa, nói chi Hồ chí Minh!!! Thua cả lũ.

Các nhà phân tích Tình báo, Lịch sử, Khoa học, Chiến tranh...hôm nay cũng như mai sau phải lưu tâm đến những chuyện này để mở toang cánh cửa bí mật mà ai đó đang cố tình tạo nên: “MỘT MÀN GIẤU GIỀM CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC”, như một người nước ngoài đã nói.

**\*\*05-5-09\*\***

## Chương 23: Gây chi sương khói mịt mù

Chúng ta hãy đi tiếp theo “dấu chân” người trước để thấy thêm những xót xa hận tủi của Huế, để thương khóc muộn màng cho số phận những đồng bào đã tan xương nát thịt, trong đó có một số vĩnh viễn không tìm ra dấu tích. Khổ nỗi, người chết đã là xong chuyện, còn kẻ sống thì sao? “Làm con phải hiếu”, là một câu mang đầy đủ “thiên kinh địa nghĩa”, lẽ nào chúng ta nhắm mắt làm ngơ? Chúng ta không đi tìm thù hận cá nhân, nhưng chúng ta không thể không thực hiện bổn phận với Gia đình, Dân tộc và Tổ quốc chúng ta. Phải tìm cho ra nguyên nhân và hậu quả của cuộc Đại biến Mậu Thân để làm sáng tỏ lịch sử hào hùng của Lạc Việt, mà trong đó cũng đã nhiều phen bị gian tế tung hoành.

Bắt buộc chúng ta phải tìm đọc những tài liệu của cả ba bên liên hệ mới có thể tìm ra manh mối, nhưng không phải để nô lệ chúng; nhất là những tài liệu có tính Tình báo, Chính trị như hiện nay. Tôi thấy, trong một số bài vẫn lặp lại một câu hỏi: Ai đã ra lệnh tàn sát Mậu Thân? Tôi nghĩ, nó vừa vô duyên, vừa vô lý. Còn tôi, tôi khẳng định dứt khoát ngay:

-Đảng Cộng sản Việt nam là thủ phạm chính trong cuộc thảm sát tại Huế.

-Tuy nhiên, qua những tài liệu cả ba phía, tôi nghi ngờ có thêm một bàn tay thứ hai.

Có thể ngang đây có vị sẽ hỏi là lý do gì để tôi nói như thế? Xin thưa ngay rằng:

1/ Cả ba phía đều cố tình giấu giếm những sự thật bi thảm này.



2/ Những cuộc điều binh bố trận phi lý.

3/ Những tài liệu mang tính lừa dối, phi thực tế.

Bây giờ chúng ta đọc tiếp một ít nữa xem sao. Trong sách BĐMT, trang 126, Thiếu tá Liên Thành, Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Tỉnh Thừa thiên-Thị xã Huế khẳng định:

*“Ông Trần đình Thương, Phó Thị trưởng Thị xã Huế bị bắn chết ngay tại cổng nhà, đối diện với vườn hoa Bến ngự, thuộc quận III, thành phố Huế”.*

Trước đó, nơi trang 90, Liên Thành viết

*“Nhân viên cao cấp của chính quyền Thị xã Huế hy sinh đầu tiên, bị bọn chúng bắn hạ là ông Trần đình Thương, Phó Thị trưởng Thị xã Huế. Vì không nắm rõ tình hình, nên trời chưa sáng hẳn, ông vừa phóng xe Honda ra khỏi nhà thì bị bọn chúng bắn ngay trước cổng, đối diện với công viên Bến ngự, ngay ngã tư Nguyễn Hoàng và Nguyễn Huệ, quận III Thị xã Huế. Tội nghiệp cho ông ta, mãi đến hơn 12 ngày sau, khu vực này được giải tỏa, thân nhân mới lấy được xác đem về mai táng thì thi thể đã sinh thối”.*

Không biết các nhà chuyên môn cao cấp Tỉnh báo các loại, các vị rành nghề điều tra phá án, những vị Luật sư, những vị Công tố, những chuyên gia Chính trị...nghĩ như thế nào trước tài liệu mà ông Liên Thành đã cho như trên? Riêng nông dân tôi thấy có vài sự “không ổn”, xin phép trình bày để người hôm nay và mai sau xét thêm để soi sáng vấn đề. Xin xác nhận trước một điều là, tôi không có tham vọng đi tìm câu trả lời dứt khoát, mà chỉ nêu lên những nghi vấn theo hiểu biết nhà quê trước những luận điểm mâu thuẫn và phức tạp của các tác giả.

a) Khi đọc câu: *“vì không nắm rõ tình hình”*, tôi thấy ngay một sự vô lý. Ông Trần đình Thương là “ngôi hai” tại Thị xã Huế, chỉ đứng sau ông Tỉnh-Thị trưởng Phan văn Khoa. Do đó, vai trò của ông rất lớn, ít ra trên nguyên tắc hành chánh. Thế thì, giữa hai vị cầm đầu chắc hẳn phải có những trao đổi, thông tin cho nhau, dù ông ta chỉ phụ trách về hành chánh.

Thứ nữa, với vai trò của ông Thương, chắc chắn ông liên hệ với hầu hết các cấp chính quyền về dân sự cũng như các ngành khác, thì lẽ nào ông không biết gì về những biến động lúc đó? Nhưng vô lý nhất vẫn là từ những thông tin của Liên Thành. Trang 83, ông Liên Thành viết:

*“Ba phút sau, đúng 2 giờ 33 phút, rạng sáng ngày mùng 2 Tết Mậu Thân 1968, Huế không còn bình yên. Từ thần đã đến, cửa địa ngục đã mở, ác quỷ Hồ chí Minh xuất hiện. Sau loạt đạn pháo vào sân bay Tây lộc, vào BTL/Sư đoàn 1 Bộ binh, vào quận III đúng 2 giờ 33 phút, rạng ngày mùng 2 tết Mậu Thân, lực lượng Việt cộng tràn vào Huế’.*

Qua trang 84, Liên Thành ghi rõ ràng rằng:

*“Tại quận III (Hữu nghị) và vùng giáp ranh. Súng nổ khắp mọi hướng, khắp mọi bề, hàng loạt, hàng tràng, cả một bầu trời Huế là lửa đạn và tiếng súng nổ. Súng nổ từ Nam giao, Từ đàm, về Bến ngự, từ Tòa đại biểu về Tòa hành chánh, từ Tiểu khu, Quân trấn, qua BCH/CS, từ vùng cầu số 7 qua An cự, đến dòng Chúa Cứu thế, cầu Kho rên, Phủ cam”.*

Như thế, từ 2 giờ 33 phút, súng đã nổ khắp nơi, ngay cả tại khu vực nhà ông Thương, thì tại sao ông ta không biết gì? Với chức vụ của ông, hẳn ông phải gọi máy để hỏi han xem chuyện gì đang xảy ra, chứ sao lại liều lĩnh chạy xe đi khi trời chưa sáng? Chỉ có một trường hợp duy nhất có thể xảy ra là lệnh ông Trung tá Tỉnh trưởng gọi ông ta; hoặc ít nhất cũng từ các cơ quan An ninh, Tỉnh báo của Huế mới có thể buộc ông ta chạy đi lúc nguy hiểm đó. Ai đã từng sống với những vị này hẳn biết, họ rất quan liêu, không dễ gì thức dậy sớm và làm việc thiếu cẩn trọng như thế, nhất là trong dịp Tết. Chuyện này cũng liên quan đến việc Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa không có mặt tại Tiểu khu trong 7 ngày đầu trận chiến.

b) Điều lắt léo thứ hai là, ông Thương *“bị bắn chết ngay tại cổng nhà”,* vừa *“ra khỏi nhà”,* thì tại sao trong gia đình ông không biết, mà phải *“12 ngày sau mới tìm thấy xác đem về mai táng khi đã thối rữa”*? Hoàn toàn phi lý. Mọi vật đều có

một phản ứng tự nhiên như nhau; vậy thì khi loạt đạn trúng vào ông, tất nhiên sẽ có tiếng la hét cuối cùng của bản năng sự sống vang lên, vậy tại sao vợ con ông không nghe, không biết? Thứ nữa, khi ông đi không về trong một vài tiếng đồng hồ, và đang giữa tình trạng sững sờ, thì gia đình ông cũng sốt ruột gọi tìm, hay ít nhất nghi ngờ loạt đạn lúc chưa sáng ấy, tại sao họ không ra khỏi nhà để nghe ngóng, tìm kiếm? Và nếu có ra ngoài, thì tất yếu phải thấy xác ông “ngay tại cổng nhà” chứ? Từ một đến 12 ngày này không lẽ gia đình ông chỉ ngồi trong nhà thôi sao? Dưới con mắt nông dân tôi, thì đây là một vụ thủ tiêu, rồi vắt xác, giấu giếm; vì vậy mới có chuyện 12 ngày sau mới cho thấy xác, mà thôi. Không biết các thượng đại tôn nhân Tinh báo nghĩ sao?

c) Theo Liên Thành tiết lộ nơi trang 79, thì quá nửa đêm Ba mươi Tết, toán phục kích của ông mới từ quận Nam hoà về tới BCH/CS, và 8 giờ sáng ngày Mồng Một Tết ông đã gặp và nói chuyện với ông Trưởng ty Đoàn công Lập. Trong trang này ông có viết:

*“Khoảng gần một giờ, toán Việt cộng cuối cùng bị đường mới ra khỏi làng Châu chữ, đi về hướng Chín Hầm. Chúng tôi ước lượng ít nhất cũng là một Tiểu đoàn”.*

Tại trang 82, Liên Thành nói rằng:

*“1 giờ khuya ngày Mồng 2 tết, Huế vẫn còn bình yên. Tôi đi kiểm soát lần thứ hai vòng đai thành phố và ba quận 1, 2, 3...”*

Trang 83 Liên Thành viết:

*“Đêm hôm đó, khi chạy ngang qua vùng Từ đàm và sau lưng làng Phủ cam, thì lực lượng Việt cộng đã có mặt và bố trí tại đó rồi, nhưng vì chưa đến giờ tấn công, sợ bị lộ, nên khi xe tuần tiểu của chúng tôi chạy qua bọn chúng không nổ súng, bằng không thì 12 anh em chúng tôi là những kẻ đầu tiên đã ngã gục trong Mậu Thân 1968”.*

Như thế, từ hôm Ba mươi Tết, ông Liên Thành đã biết rằng có một Tiểu đoàn Việt cộng về hướng Chín Hầm, và lúc

1 giờ sáng đêm Mùng Một Tết, Liên Thành đã thấy Việt cộng về ở sau lưng Phủ cam. Câu hỏi rất tự nhiên được đặt ra là, trong trách nhiệm của một Phó Trưởng ty Cảnh sát đặc biệt, Liên Thành đã trình sự việc này lên thượng cấp hay không, và có cho CSDB theo dõi hay không? Nếu nói là có, mà Trưởng ty và Tỉnh trưởng không cho đánh, thì hai ông kia rõ là bắt tay với Việt cộng. Nếu không, thì ông Liên Thành là nội tuyến và đã đến Nam hoà để hướng dẫn đường cho CSBV vào Huế. Nhưng ngoài Ty Cảnh sát ra, còn có các lực lượng An ninh, Tình báo Việt nam khác nữa, nhất là Hoa kỳ, không lẽ không ai biết vụ này, ngoài ông Liên Thành? Từ những nghi vấn ấy, cho chúng ta thấy rằng, Chính quyền Thừa thiên Huế đã bắt tay với Việt cộng để tạo nên vụ Thảm sát Mậu Thân, phải vậy không nào??? Nhưng, từ trong ngôn ngữ của Liên Thành, chúng ta nhận ra ngay một sự vô lý. Dù có gan đến đâu, ông Trung tá Tỉnh trưởng/ Tiểu khu trưởng Phan văn Khoa cũng không thể nào ở yên khi nghe Việt cộng đã về ngay tại vùng Từ đàm và Phủ cam; bởi vì khoảng cách giữa Toà Tỉnh trưởng và Từ đàm, Phủ cam quá gần. Chúng ta vẫn không thấy ông Liên Thành đã đưa lực lượng Cảnh sát bảo vệ cho Toà Tỉnh trưởng như vụ ông đi tập kích Việt cộng ở xã Thủy trường trước đây. Tại sao?

Từ đó, lại cho phép chúng ta hiểu rằng, ông Tỉnh trưởng có thể đã không hay biết chuyện này; nghĩa là ông Tỉnh trưởng bị Cảnh sát, Phòng 2 Tiểu khu..."bịt tai mắt mũi họng" để cuối cùng phải chui vô tay áo bà Xơ ở Bệnh viện Trung ương Huế đến 7 ngày đêm, để cho Thiếu tá Tham mưu trưởng Tiểu khu Nguyễn văn Tổ và Phó Trưởng ty CSDB Liên Thành điều khiển toàn bộ!!! Khi khảo sát việc này, cần lưu tâm đến việc Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng, Tư lệnh Sư đoàn I đã không có mặt tại BTL/SĐ trong một ngày một đêm như đã trình bày trong chương trước.

Để thấy được giá trị một Sĩ quan đầy nhiệt huyết và trách nhiệm, chúng ta cần ghi nhớ những điều mà Liên Thành đã nói ở trang 366:



*“Tại sao Đại úy Phạm bá Nhạc lại chỉ huy hai chiếc Commando car của Quân trấn Huế:*

*Đêm hôm đó, vì tình hình an ninh đặc biệt, Trụ sở xã Thủy trường nằm ngay vòng đai an ninh thành phố Huế, chỉ cách tư dinh Đại tá Tỉnh trưởng chưa đầy 7 km, để đề phòng mọi chuyện bất trắc ngoài dự tính có thể xảy ra, tôi liên lạc với Thiếu tá Sang, Quân trấn trưởng Huế và cử Đại úy Phạm bá Nhạc, Sĩ quan liên lạc BCH/CSQG Thừa thiên Huế phối hợp với Quân trấn tăng cường tuần tiễu thành phố, bảo vệ tư thất Đại tá Tỉnh trưởng”.*

Đó là một hành động tốt, đúng nhiệm vụ. Nó không những đúng, mà còn lo quá xa. Chuyện ông Liên Thành đi phục kích Việt cộng mà trong đó mọi chuyện do một bàn tay ông tạo ra, thế nhưng ông còn đưa xe Commando đến để bảo vệ Tư dinh Đại tá Tỉnh trưởng. Thế thì tại sao khi Việt cộng đã vào Phủ cam, Từ đàm mà Liên Thành không đi bảo vệ cho ông Tỉnh trưởng? Phủ cam, Từ đàm còn gần hơn so với Trụ sở xã Thủy trường kia mà.. Lại một chuyện phi lý khác là, một Sĩ quan Cảnh sát “phối hợp” với Quân trấn, thì làm sao Quân trấn giao hai chiếc Commando cho Cảnh sát chỉ huy? Điều ấy chứng tỏ rằng quyền hạn mà Vùng hay Chính phủ Trung ương giao cho Liên Thành quá lớn, vượt ra ngoài luật pháp và quân pháp! Như thế, cho chúng ta thấy rằng, hai chiếc Commando đến là để bao vây ông Đại tá Tỉnh trưởng Lê văn Thân ngay tại Tư dinh, để bịt mắt ông Tỉnh trưởng không cho ông biết chuyện gì đang xảy ra, chứ không phải đến bảo vệ. Điều đó đã được chứng tỏ khi mà ông Liên Thành gọi Đại tá Thân là “*chống Cộng củ khoai*”.

Có thể nào, khi đã thấy Việt cộng vào thành phố mà Liên Thành không báo động, không lo dàn cảnh sát để bảo vệ các cơ sở Công cộng, nhất là bảo vệ Tư thất ông Trung tá Tỉnh trưởng, bảo vệ ông Phó Tỉnh trưởng, bảo vệ ông Phó Thị trưởng hay không? Ông Phó Thị trưởng là người có quyền hạn thứ hai tại Thị xã Huế, sau ông Thị trưởng, thế tại sao ông ta không được bảo vệ, không được thông báo tin tức gì cả, mà phải chạy xe ra khỏi nhà khi chưa sáng, và bị Việt

cộng “bắn ngay tại cổng”? Cũng thế, ông Phó Tỉnh trưởng Bảo Lộc cũng bị Việt cộng bắt tại nhà và “may mắn” được đưa ra Bắc.

Âm mưu đồ tội cho Đoàn công Lập, và Lê Cảnh Thâm, hai cán bộ cao cấp của Đại Việt Cách mạng là hai Trưởng ty Cảnh sát Thừa thiên, Quảng trị khét tiếng là Cộng sản, tự nó đã mở ra một múi rồi đó.

Tiếp tục theo dõi những bài viết có giá trị cao cấp, chúng ta thấy ông Nguyễn lý Tường, Dân biểu, Ủy viên cao cấp Đại Việt Cách mạng đảng, anh em thúc bá của Tổng Giám mục địa phận Huế lúc đó, Nguyễn kim Điền; người liên hệ mật thiết với Ty Cảnh sát của hai ông Đoàn công Lập và Liên Thành trong trận chiến Mậu thân, đã viết trong bài: “Tội ác của VC: Thảm sát Mậu Thân 1968 ở Huế”, như sau:

*“Việt Cộng đã bắt được ông Nguyễn văn Đãi (Phụ Tá Đại Biểu Chính Phủ), ông Bảo Lộc (Phó Tỉnh Trưởng) tại tư gia. Riêng ông Lê Đình Thương, Phó Thị Trưởng Huế, không chịu ra đầu hàng khi VC tấn công vào, ông tự tử bằng lựu đạn”.*

Thế thì, qua tin tức của hai vị có thẩm quyền lớn nhất này, và đồng thời họ cũng có liên hệ mật thiết với nhau, thì chúng ta tin ai? Chỉ chuyện cái HQ của ông Phó Thị trưởng là một điều dễ hiểu của cả hai ngài, thế nhưng một ông nói là họ TRẦN, một ông bảo họ LÊ, thì sự thực ông nào là Phó Thị trưởng Thành phố Huế? Hay có hai ông Phó Thị trưởng khác nhau? Nhưng chuyện đó cũng chưa quan trọng bằng sự diễn tả cái chết của ông Thương, Phó Thị trưởng Huế: Liên Thành cho là “bị bắn ngay tại cổng nhà”; còn ông Nguyễn lý Tường thì nói ông Thương “Tự Tử bằng lựu đạn”. Trước khi đi sâu thêm một bước, tôi muốn nhắc lại là, trong Tết Mậu thân, ông Dân biểu Nguyễn lý Tường đã có những hoạt động rất tích cực, lạ lùng; đó là trước Tết ông đã đi thăm viếng ủy lạo tinh thần các vị từ Tư lệnh Quân khu, Trung tướng Hoàng xuân Lãm anh em ông Hoàng xuân Tửu Ủy viên cao cấp Đại Việt Cách mạng đảng; Tư lệnh Sư đoàn I BB, Chuẩn tướng Ngô

quang Trưởng; Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh/Tiểu khu/Thị trưởng Thừa thiên Huế; ngài Tổng giám mục địa phận Huế, Nguyễn kim Điền; Thượng tọa Thích đôn Hậu chánh đại diện miền Vạn hạnh thuộc GHPGVNTN...

Rồi khi xảy ra trận tấn công Mậu Thân, ngày mùng Ba Tết ông từ giả Quảng trị, dùng máy bay đến thăm Trung tướng Hoàng xuân Lãm tại Đà Nẵng lần nữa, gọi điện thoại nói chuyện với Ty Cảnh sát Thừa thiên Huế. Rồi vào Quân khu 2, lại bay vào Sài gòn để họp Quốc hội. Ngày 09-02-1968 ông lại cùng Phó Tổng thống Nguyễn cao Kỳ bay ra Đà Nẵng, rồi ông ra Huế ở lại "cùng anh em" Cảnh sát và rồi ở lại với Tiểu đoàn Pháo binh ở Phú bài...và tiếp đó là thường trực tại Huế theo dõi sát sao mọi tình hình ở đó. Đặc biệt lúc ấy, Trưởng ty Cảnh sát Đoàn công Lập là Cán bộ Đại Việt của ông....

Như thế, ông can đảm ở lại chịu đựng với Huế, đã tận tâm theo dõi tất cả những biến động tại Huế khi giao tranh ác liệt, kể cả việc điều động ban cải táng sau này, ông cũng dẫn các phái đoàn báo chí đi thăm....Vậy thì, tin tức do ông nói ra có tầm quan trọng không nhỏ. Nhưng, Liên Thành Phó Trưởng ty Cảnh sát đặc biệt, lại là người có thẩm quyền về những thông tin lúc đó, vì theo ông Liên Thành thì trưởng ty Đoàn công Lập là Việt cộng, Tỉnh trưởng không có mặt 7 ngày...thì hẳn nhiên quyền tối cao thuộc về Liên Thành, chứ ai khác. Cái chỗ ngặt nghèo là, hai vị này thân mến với nhau, nhưng lại đưa ra hai nguồn tin hoàn toàn trái ngược. Nếu như chuyện này xảy ra lúc đương thời thì không nói làm gì; nhưng nay sau 40 năm, họ có thừa thời gian trao đổi, xác nhận những tin tức mình có, thế tại sao vẫn nói ngược nhau? Phải chăng họ cố tình tạo ra điều này để chúng ta không thể nào tìm ra nguyên nhân và hậu quả của Thảm trạng Mậu Thân 1968? Cũng thế, Khối 8406 mà trong đó đều là các bậc Tu hành, Khoa bảng, Chính trị hiện đại...khi quyết định đưa một số bài viết vào lịch sử, thì hẳn họ phải chọn lọc, nghiên cứu kỹ lưỡng, nhưng sao chuyện đó không xảy ra trong hai tuyển tập này?

Bây giờ trở lại xem thử ông “Lê” đình Thương của Dân biểu Nguyễn lý Tường có phải tự tử bằng lựu đạn hay không? Trước hết, bằng một cái nhìn phổ thông thì các vị tốt nghiệp trường Quốc gia hành chánh ra, họ chỉ được bổ nhiệm đi làm Trưởng phòng hành chánh, Phó quận trưởng hành chánh...và rồi khi bước vào ngạch Đốc sự, họ sẽ được cử giữ những chức vụ cao hơn như Trưởng ty, Phó Tỉnh, Thị trưởng hành chánh....Nghĩa là, họ được đào tạo để làm một công chức chuyên môn trong lãnh vực đó thôi. Do đó, vai trò của họ không quan trọng lắm trong bộ máy chiến tranh. Cộng sản hẳn biết rõ điều này. Từ những nhận xét này, chúng ta thấy, việc ông Thương giữ lại lựu đạn trong nhà là một vấn đề hiếm hoi. Tôi nói là “hiếm hoi”, vì ngoài sinh hoạt bình thường của nghề nghiệp, cũng có vị tham gia vào đảng phái chính trị, thì điều ấy có thể xảy ra. Với hiểu biết rất ít về ông này, nhưng tổng quan cho thấy, hầu hết những người Phó đốc sự đều theo “nhóm Vết Can”, nghĩa là Đảng Cấp tiến của Giáo sư Nguyễn văn Bông. Vậy, có phải ông ta đã chết vì theo đảng này hay không?

Nhưng, nếu tin theo lời ông Nguyễn lý Tường, thì làm sao giải thích nổi vấn đề “bắn chết ngay tại cổng”, và “12 ngày sau” gia đình mới thấy xác thối rữa để chôn cất như lời Liên Thành nói? Cả hai vấn đề vẫn bất ổn, không có lối thoát, không thể chấp nhận. Chỉ đơn sơ một chuyện là nhà ông Tráng Cử ở Bến Ngự, nhân vật này quan trọng hơn vì ông là cha của Phó Trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt, kẻ có thù oán với nhóm HPNT, HPNP, NĐX, HVG...thế thì tại sao chúng không bắt, không giết, mà ông lang thang “làm từ thiện” nhiều ngày, trong lúc Phó Thị trưởng, một nhân vật hành chánh, không thù oán, lại bị bắn chết ngay tại nhà lúc khởi đầu cuộc tấn công??? Không thể nào.

Tiếp tục theo dõi thân phận chưa xốt của ông Phó thị trưởng Thị xã Huế, tôi lại thấy ông Hồng Lĩnh viết như vậy:

*“Ông Trần đình Phương, Phó thị trưởng Huế, bị hạ sát ngay trước nhà. Thiếu tá Trần hữu Bào, Phó nội an, Thiếu tá Bửu Thạnh ủy viên Toà án, bị giết không tìm ra xác. Ông*



*Nguyễn khoa Hoàng chánh án Toà Thượng thẩm Huế cùng con trai lớn cũng bị bắt và bị giết”.*

Đến đây, thì ông Hồng Lĩnh theo phe ông Liên Thành, giữ nguyên họ TRẦN cho ông Phó thị trưởng, nhưng phải đổi tên từ THƯỜNG thành PHƯỜNG, trái với tên mà hai ông Thành và Tường đã cho. Vậy ông Phó thị trưởng là ai? Ông Hồng Lĩnh cũng đồng ý với Liên Thành là “hạ sát ngay trước nhà”. Căn cứ vào tỷ lệ này, chúng ta có một ông Phó thị trưởng như vậy: TRẦN ĐÌNH THƯỜNG, BỊ HẠ SÁT TẠI TRƯỚC NHÀ. Nhưng câu chuyện dưới mắt nhà điều tra không thể dừng lại ngang đó được, vì người đưa tin thứ ba là ông Nguyễn lý Tường, một nhân vật có uy quyền và thực sự sống với Huế trong giai đoạn này, thế thì sự giải thích TỰ SÁT BẰNG LỰU ĐẠN mang ý nghĩa gì? Ông Tường “không thể làm lẫn” vì ngay từ đầu ông đã điện đàm với Liên Thành, ngày mùng 9-2-68 ông đã ở lại tại Ty Cảnh sát và sau đó có mặt luôn tại Huế trong lửa đạn chiến tranh. Vậy, cái chết của ông Phó thị trưởng Huế vẫn chưa sáng tỏ!

Một khó chịu khác là ông Hồng Lĩnh lại đưa tin chung của “Thiếu tá Trần hữu Bào, phó nội an, Thiếu tá Bửu Thạnh ủy viên Toà án bị giết không tìm ra xác”. Trong lúc đó Liên Thành viết nơi trang 87 BĐMT là “Thiếu tá Trần hữu Bào, Tiểu khu phó bị thương nặng ngay từ đầu”. Thế nên tin ai? Nhưng tin hay không tin thì còn có thể suy lường, mà khó khăn là chúng ta không thể biết tại sao những tin tức như thế được tập hợp mà “kết án Cộng sản” của một tổ chức quan trọng???

Tóm lại, chúng ta thấy rằng khi Thẩm cảnh Mậu Thân 1968 đến, thì Tư lệnh SĐ I, Tỉnh trưởng Thừa thiên- Thị xã Huế, Tiểu khu phó, Phó Tỉnh trưởng, Phó Thị trưởng đều “phải vắng bóng dưới mọi hình thức” Quyền chỉ huy chỉ còn lại ở Tham mưu trưởng Tiểu khu Nguyễn văn Tố và Liên Thành, Phó trưởng ty Cảnh sát mà thôi. Các nhà điều tra hãy làm lấy công việc. Nông dân tôi không có đủ khả năng.

\*\*07- 05-09\*\*

## Chương 24: Cổ tình ảo hoá

Đọc tiếp những sách, bài do Khối 8406 đưa ra, tôi thấy có một đoạn khá quan trọng về cái chết của ông Lộ, Võ sư thần quyền tại Huế, người vừa liên hệ đến Đảng Đại Việt Cách mạng của ông Nguyễn lý Tường, vừa là bạn của Cụ Lê hàn Sinh. Đây là một tài liệu có chứng lý đầy đủ, rõ ràng về thời gian, địa điểm, nhân vật liên hệ và hoàn cảnh của Huế ngay những ngày đầu Tết. Trong bài: “Mậu thân một niềm đau không dứt của Huế”, Cụ Sinh tâm sự:

*“Cho đến bây giờ, 30 năm trôi qua, tôi không quên hình ảnh đầy thương cảm của ông Nguyễn ngọc Lộ và Nguyễn Thiết. Hai ông bị chôn sống ngay con đường rẽ vào trường Trung học Gia hội sau khi cả hai anh bị đánh bằng bọng cuốc vào sau đầu.. Lúc bới xác hai anh, tôi có mặt, và thấy hai chiếc sọ bị lũng phía sau. Mà đầu chỉ giết hai anh. Chị Lộ và hình như với ba cháu hai gái một trai cũng bị giết tại nhà ở xã Phú lưu. Thật may mắn, qua dò la tôi biết một đứa con trai của anh chị còn sống sót, hiện đang có máy bơm nước vào ruộng cho thuê để lấy tiền sinh nhai. Anh chị Lộ và anh Thiết chết là vì làm nghề dạy võ Thất sơn Thần quyền mà Cộng sản cho là một bộ phận ngoại vi của Đại Việt quốc dân đảng Thừa thiên và Thị bộ Huế.*

*Sau thời gian cải tạo về, tôi có dò la tông tích thẳng con còn sống sót của anh chị Lộ để nhờ cháu chỉ hộ nơi an nghỉ của bố mẹ và bác Thiết. Khi cải táng tại mé sông phía Bãi dâu, chính tôi có mặt và bỏ đất xuống quan tài. Nhưng vì thời gian và tuổi tác khiến tôi không nhớ được địa điểm xưa nữa. Và ý nguyện đó tới nay vẫn chưa thực hiện được”.*

Đoạn văn trên đây cho thấy, Cụ Lê hàn Sinh là người bạn thân thiết của ông Nguyễn ngọc Lộ. Chính Cụ chứng kiến cái chết của hai ông Lộ và Thiết. Cụ cũng có mặt tại chỗ khi cải táng. Cụ xác nhận rõ ràng là hai ông bị chôn sống ngay con đường rẽ vào trường Trung học Gia hội, thuộc quận II, thành phố Huế. Sau đó một đoạn Cụ lại xác quyết thêm:

*“Riêng hai anh Lộ và Thiết có với tôi một liên hệ thiết thân hơn tình huynh đệ ruột thịt. Tôi không cùng trong một tổ chức và không phải đệ tử của môn phái Thất sơn Thần quyền của hai anh. Tôi biết hai anh trong một lần gặp gỡ để thực hiện một phóng sự về môn phái võ quyền khi tôi làm nghề viết báo. Anh Lộ tỏ ra chơn chất đôn hậu, mặc dầu anh rất nổi tiếng với hàng ngàn đệ tử, trong đó có cả những sỹ quan cấp Tá quân lực Cộng hoà xin đầu sư. Thế mà anh không hề kiêu căng, cũng không chút đề cao cái tôi thành công của mình. Tôi có cảm tình với anh từ độ ấy.*

*Một ray rút ám ảnh tôi mãi. Sáng mùng một Tết, khi biết Cộng sản đột nhập thành phố, tôi liền nhảy qua căn lầu của người hàng xóm, chỉ cách nhà tôi một bức thành mỏng. Nhìn xuống, tôi thấy hai anh em Lộ bận Complet màu đen, bộ đồ vẫn mặc khi đến thăm tôi dịp Tết. Nhưng lúc đó ai dám tin ai! Tôi nghe Lộ hỏi vợ tôi: “anh đi đâu rồi, VC tràn thành phố tràn vào cả rồi. Nói với anh tìm cách trốn cho kỹ chứ bắt được anh là rồi đời đó nghe chị”. Rồi cả hai anh leo lên xe Honda (hay Yamaha) chạy xuống phía cầu Đông ba. Bỗng một loạt AK rít lên. Tôi tưởng hai anh đã đi rồi.*

*Sau một sáng lần trốn trở về mới nghe hàng xóm kể lại loạt đạn đó không gây hề hấn chi hai anh cả. Song không hiểu sao hai anh đã lọt vào Gia hội và trở thành nạn nhân của Cộng sản lúc đó đang ra công lùng bắt người ở vùng này”.*

Những lời kể này có giá trị tương đối cao, vì ông Cụ Lê hàn Sinh nói rõ nhiều chi tiết về những hành hoạt của ông Lộ và ông Thiết, và liên quan đến nhiều sự việc trong Tết Mậu Thân. Tuy nhiên, trước khi tìm hiểu cận kề, chúng ta cần biết thêm một tiết lộ khác của ông Nguyễn lý Tường, một Ủy

viên cao cấp của Đại Việt Cách mạng đảng, Dân biểu Thừa thiên Huế; người có nhiều thẩm quyền về tin tức của ông Lộ. Trong bài: “Tội ác của VC: Thẩm sát Mậu Thân”, ông Tường viết:

*“Ông Trần ngọc Lộ, Bí thư Đại Việt Cách mạng quận Phú vang, người lập ra môn phái võ Thần quyền ở Huế, bị bắt cùng với vợ của ông đã bị chúng giết chết để lại bầy con dại bơ vơ”.*

Ở một đoạn khác, ông Tường lại viết thêm:

*“Ông Trần ngọc Lộ đảng viên Đại Việt Cách mạng ở Phú vang làm nghề tự do, dạy võ thuật bị VC bắt và bị giết một lần với người vợ tại Cồn hến để lại bầy con dại”.*

Trong bài phát biểu năm 2008, ông tiết lộ thêm:

*“Ông Trần Ngọc Lộ, một đảng viên Đại Việt Cách Mạng, dạy võ Thần Quyền tại Phú Vang, bị bắt và bị giết cả vợ chồng để lại bầy con dại! “*

So sánh hai ý kiến đều có giá trị này; một bên là bạn thân, chứng kiến rõ ràng; một bên là cấp chỉ huy trong đảng, một Dân biểu, một người theo dõi và điều hành nhiều việc trong và sau Mậu Thân, vậy nên tin vào ai? Trước hết là ông Lộ họ gì? Nguyễn ngọc hay Trần ngọc? Cả hai ông dẫn tin đều thân thiết cả, thế thì làm sao mà giải quyết? Rất tiếc, cũng là hậu bối của Thất sơn thần quyền, nhưng tôi không thể nhớ rõ, và hiện nay cũng không liên lạc được với Sư bá, Sư phụ của tôi, nên không xác quyết được. Nhưng có thể có sự liên hệ về hai chữ Nguyễn ngọc này chăng? Tôi cũng không biết rõ ràng, Sư Lộ có quan hệ họ hàng với dòng “Nguyễn ngọc” như ông Nguyễn ngọc Cừ, Bí thư Tỉnh ủy Đại Việt Cách mạng Tỉnh Thừa thiên, (ngay sau 1968, ông Cừ thay thế ông Từ tôn Kháng bị thảm tử để làm Tỉnh đoàn trưởng XDNT/TT) hay với nhóm Nguyễn ngọc Tiến, Nguyễn ngọc Di là những Liên đoàn trưởng Cán bộ Xây dựng nông thôn Thừa thiên lúc đó hay không? Nhưng có một chuyện tôi biết rõ là, sau 1968, Thượng sỹ Bính thuộc phòng 2 Tiểu khu



đã đoạt hết Ân Bùa của Sư Lộ, trở thành Chưởng môn. Nhưng ông Bính đã làm nhiều chuyện trái đạo, do đó những sự chống đối gay gắt đã nổi lên. Trong đó, nhóm ông Lê văn Tâm đã chính thức thách thức với Thượng sỹ Bính. Nếu không có sự can gián của anh em, thì một đổ bể đau đớn có thể đã xảy ra.

Hai nguồn tin có hai luận điểm, mà từ đó, tôi nghĩ, các nhà Tình báo, Điều tra có thể thấy được một chuỗi liên hệ mật thiết đáng lưu tâm. Ông Sinh cho rằng ông Lộ đã lái xe gắn máy đến nhà để báo việc Việt cộng đã tràn vào Huế. Theo ông Sinh, thì mùng một Tết, ông Lộ đã đến nhà ông, rồi xuống cầu Đông ba, và nghe loạt AK rít lên. Như thế, có nghĩa là “Cộng sản” đã nổ súng ngay ngày mùng một Tết? Trong một câu ngắn gọn:”bộ đồ vẫn mặc khi đến thăm tôi dịp Tết” cho thấy việc này xảy ra vào buổi trưa hay buổi chiều, tối Mùng Một; vì trước đó đã “thăm Tết” rồi; nhưng như vậy tại sao Cụ Sinh lại nói sáng mùng một? Có thể là thăm quá sớm và trở lại lần nữa chẳng? Xin lưu ý rằng phía cầu Đông ba là phía có nhà Thiếu tá Từ tôn Kháng, Tỉnh đoàn trưởng Xây dựng nông thôn đã bị “lăng trì” (176 đường Bạch đằng). Và một chú ý khác là lúc đó có loạt AK “rít lên”, và hai ông này (Lộ, Thiết) “không bị hề hấn gì”. Và sau đó *“không hiểu sao hai anh đã lọt vào Gia hội và trở thành nạn nhân”*.

Câu hỏi được đặt ra là kết quả loạt đạn ấy ra sao, nó có liên quan gì đến cái chết của Thiếu tá Từ tôn Kháng vào sáng mùng một Tết hay không? Và có phải sau khi Thiếu tá Kháng chết, ông Lộ và ông Thiết về đến trường Trung học Gia hội cũng phải chết hay không? Việc này còn liên quan đến chuyện ông Tuấn tiết lộ về những tên “Cộng sản mặc đồ đen” tại Gia hội, và gia đình tôi cùng nhiều dân ở Phủ Hoài Đức khi chạy qua Cồn hén, ở lại đó hai mươi ngày, cũng đã thấy “những thằng Việt cộng mặc đồ đen và bịt mặt”. Đây là một hiện tượng hơi lạ. Cũng nên lưu ý rằng, Cán bộ Xây dựng Nông thôn chỉ mặc đồ Bà ba đen mà thôi. Một câu hỏi khác cũng rất quan trọng, đó là khi chính ông Lê hàn Sinh đã dự việc lấy xác và dự đám cải táng của ông Lộ ở Bãi Dâu,

chính tay ông bỏ đất xuống quan tài để tiễn biệt người bạn thân thiết, nhưng tại sao ông Tưởng, một Ủy viên cao cấp trong Đảng (DVCM) lại nói ông Trần ngọc Lộ bị giết cả hai vợ chồng tại Cồn Hến???

Là một vị lãnh đạo Đảng Đại Việt cách mạng, hẳn ông Nguyễn lý Tưởng phải có phần trách nhiệm trong việc tôn vinh những đảng viên chiến sỹ của mình; vì vậy, hồ sơ của ông Lộ phải rõ ràng, chứ sao không nhớ được? Do đó, tôi muốn tin ông nhiều hơn. Ngược lại, trong trường hợp Tết Mậu Thân, nhiều người cũng nói mình là nhân chứng, nhưng không có một nhân chứng nào tận mắt thấy và hành động rõ ràng như Cụ Lê hàn Sinh. Cụ đã thấy ông Lộ và ông Thiết tới nhà, Cụ nghe những lời ông Lộ vẽ vờ cho bà, Cụ nghe tiếng súng, Cụ có mặt tại chỗ lấy xác ở Gia hội, Cụ đã bỏ đất xuống quan tài khi cải táng ở Bãi Dâu; tất cả những lời này có giá trị tuyệt đối hơn lời những người khác, nên không thể vì tình riêng mà nghe lời ông Tưởng được.

Một vấn đề khác lại hiện ra cũng rất tự nhiên là, ông Lộ, một Bí thư Đại Việt cách mạng đảng tại quận Phú vang, một Võ sư nổi tiếng đương thời, vậy thì có gì ông có thể lái xe chạy chỗ này qua chỗ khác trong thành phố mà không sợ VC, kể cả việc đến nhà Cụ Lê hàn Sinh để bảo vợ Cụ Sinh rằng phải nói anh “trốn cho kỹ chứ bắt được anh là rồi đời đó”, trong lúc Cụ sinh chỉ là nhà báo? Điều lạ nữa là, nhà ông Lộ ở Cồn hến, xã Phú lưu, thuộc quận Phú vang, thì tại sao ông biết được lúc ấy có Việt cộng tràn vào thành phố Huế, mà không liên lạc báo tin cho chính quyền, cho đồng chí của ông để kháng cự, hoặc để trốn thoát, và lo lắng cho vợ con ông; mà ngược lại ông xông vào vùng lửa đạn nguy hiểm như thế? Đặc biệt là ông chạy về phía cầu Đông ba, hay lúc đó ông đi “báo tin” cho ông Thiếu tá Từ tôn Kháng, Tỉnh đoàn trưởng Xây dựng nông thôn mà họa lây đến mạng? Hoặc là....

Tạm ngưng ngang đó để hiểu thêm một chút về bài: “Xuân nhớ Mậu Thân 68, nén hương lòng tưởng niệm”(Quan

điểm 30-01-2007) của ông Hồng Lĩnh. Trong đó có một đoạn như sau:

*“Sau khi 7,500 quân Cộng sản Việt nam đã lọt vào thành phố Huế, CSVN tự do đi lại và hành động trong các khu phố từ ngày mùng hai (31-01-68) đến ngày mùng 4 Tết (02-02-68) mà không gặp một sự phản ứng nào từ phía Quân lực Việt nam Cộng hoà.....”*

Xem thế, trong BA ngày đầu, Cộng sản tự do hành hoạt, và phía chính quyền không làm gì họ cả. Đây là một tiết lộ mới. Thế thì, giả sử có xảy ra chuyện ngày mùng một mà có loạt đạn AK, chúng ta cũng không thấy lạ gì. Vì trước đó, ông Hồng lĩnh cho biết:

*“Từ các chiến khu xa xôi trong rừng thẳm, quân cảm tử của Giáp phải chia thành từng nhóm nhỏ để tránh khỏi bị lộ trên đường di chuyển về các thành phố. Do đó, một số quân vào tới thành phố không nhiều lắm với mơ hồ muốn đảo ngược tình thế quân sự lúc ấy”.*

Nhưng khi đã chia nhỏ, tất phải đi nhiều đợt, nhiều ngã vào thành phố; vì vậy có nhóm vào trước, có nhóm vào sau; thì chuyện ngày mùng một chúng đã hành hoạt là chuyện có thể xảy ra như Cụ Lê hàn Sinh tiết lộ. Có điều chúng ta không thể hiểu là tại sao trong ba ngày liên tiếp, chính quyền Thừa thiên Huế, trong đó Liên Thành giữ chức Phó trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt lại “không có phản ứng nào”? Vậy, phải chăng trong những ngày đầu tại Huế, lúc đó tôi không có mặt, những cuộc “làm việc tay đôi” đã xảy ra mà không ai biết việc gì là của Cộng sản, việc gì là do Chính quyền Thừa thiên Huế đã làm? Sự việc này có thể khẳng định được theo lời Cụ Lê hàn Sinh, khi mà một vị Bí thư Quận bộ Đại Việt Cách mạng đảng có thể “chạy xe Honda” từ nơi này đến chỗ khác làm việc một cách vui vẻ! Nhưng có phải chuyện vui vẻ này đã dẫn đến cái chết thê thảm của hai ông ấy (Lộ-Thiết) một cách nhanh chóng? Trong những tiết lộ này cũng cho phép chúng ta hiểu thêm tại sao bọn chúng (cả

hai bên) chỉ “đập đầu chôn sống” đồng bào; vì chúng sợ gây thêm nhiều tiếng động bất lợi cho cả đôi bên.

Chuyện xảy ra ngày Mồng Một Tết cũng có thể chứng nhận bởi ông Liên Thành, khi ông cho biết hôm Ba mươi rạng ngày Mồng một Tết, ông đã đến phục kích tại quận Nam hoà và “đã thấy” một Tiểu đoàn Việt cộng đi về hướng Chín Hàm, nhưng tuyệt nhiên ông không nói là ông đã làm gì sau đó!!!

Trên phương diện quân sự, nhất là đối với Cộng sản, chúng ta thấy một điều vô lý xảy ra. Nếu Cộng quân được vào thành phố Huế như chỗ không người (trang 82 BĐMT) thì tại sao chúng không triệt hạ ngay những kẻ cầm quyền, mà phải đi lén lút giết đồng bào vô tội, đặc biệt là tại quận II? Căn cứ theo những cáo buộc của Liên Thành, thì Huế, mà lực lượng chủ yếu là sinh viên, học sinh, thương gia, tiểu thương..hầu hết nằm ở khu vực Quận II, là lực lượng theo “Phật giáo Cộng sản”, thế tại sao Cộng sản lại thanh toán dân ở đây ngay lúc đầu, khi chúng chưa khai chiến với VNCH? Nếu như chỉ thuần túy là quân sự, thì đây lại là một vấn đề rắc rối nữa. Ai cũng biết rằng từ 19-3-1967, Bắc Việt đã cho Binh chủng Đặc công ra đời; và nếu như những Đặc công đã vào thành phố, thì công việc của chúng không phải là đi giết người, mà là phải đánh vào các cơ quan quân sự chủ yếu. Khi chưa có lệnh chắc chắn chúng phải ẩn núp, chứ không thể nào lộ mặt. Nếu lực lượng Biệt động thành vào trước, thì cũng một cách tương tự. Vậy chỉ còn lại bọn “địa phương” mà thôi. Chính Liên Thành đã tố cáo bọn Hoàng phủ ngọc Tường, Hoàng phủ ngọc Phan, Nguyễn đắc Xuân, Hoàng văn Giàu....Nhưng khó nghĩ cho thông khi mà:

*“Cả hai nhóm này, an ninh và chính trị, hoạt động song hành và cùng kết hợp với lực lượng cơ sở nội thành, thành phần trí thức, sinh viên, những kẻ đã tham gia phong trào trnah đấu miền Trung năm 1966 của Trí Quang, Đôn Hậu, đã tạo thành một lực lượng hùng hậu truy bắt và tàn sát dân Huế không một chút nương tay”.*



Nhưng nhờ ai mà chúng “vào Huế như chỗ không người”, và hành động dễ dàng như thế? Chính là nhờ Liên Thành nói riêng hay chính quyền Thừa thiên Huế nói chung. Hãy đọc lại trang 68 của sách BDMT:

*“Điểm chính và rất quan trọng ở đây là cơ quan Tỉnh báo CSQG/Thừa thiên Huế khám phá nhiều thành phần tranh đấu của ông Trí Quang vào năm 1966 đã đào thoát lên mật khu, nay lần lượt đột nhập thành phố và trú ngụ tại các trạm giao liên, một số chùa ven thành phố, các tư gia của những cơ sở bí mật tại thành phố Huế kể từ ngày 25/12/1967”.*

Thế nhưng, trong một thành phố tí tẹo là Huế, với nhiều ngàn Cảnh sát trong tay, liệu bọn này chạy đi đâu cho thoát, nếu Liên Thành muốn bắt? Có ai có thể tin rằng một vị “danh tướng” như Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng, một vị Tỉnh trưởng- Tiểu khu trưởng Kiêm Thị trưởng, một Ty cảnh sát tài ba với hàng ngàn nhân viên Cảnh sát trong tay Đoàn công Lập và Liên Thành, lại để cho hàng chục ngàn Cộng sản vào Huế như chỗ không người hay không? Không những chỉ đơn thuần là “vào”, mà còn “tự do đi lại và hành động trong các khu phố”, trong ba ngày như ông Hồng Lĩnh đã viết trên đây, mà “không gặp một phản ứng nào”???

Dưới con mắt tầm thường của một nông dân, tôi thấy rằng đây là một sự “phối hợp tay đôi” giữa Cộng sản và Chính quyền Thừa thiên Huế. Từ chỗ này, cả hai bên đều tung tin lừa dối. Cộng sản Việt nam, đặc biệt là bọn “cai thầu tội ác” tại Khu ủy Trị Thiên trước đây, cho đến giờ này vẫn không thể có một tài liệu chính xác về Mậu Thân, vì bọn hần không biết hay giả vờ không biết về hậu quả thê thảm: “vượt tầm kiểm soát” như một số cán bộ liên hệ đã nhìn nhận. Cộng sản không thể không nhìn nhận tội ác của chúng khi Thảm sát Đồng bào Thừa Thiên Huế, bởi vì “quá trình Cách mạng là quá trình tội ác”, không một người Việt nam nào không biết. Thế nhưng, qua bài viết của ông Hoàng văn Giàu như đã đề cập trong chương trước, rõ ràng bọn “VC” này không biết Liên Thành ở đâu, làm gì khi chúng “hành hoạt” tại Huế. Ngược lại, Liên Thành nói rõ rằng chính Chuẩn Tướng Ngô

quang Trường không có mặt tại Bộ Tư lệnh Sư đoàn I trong một ngày một đêm đầu; và Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa cũng “mất tích” 7 ngày. Cộng chung tất cả những tin tức từ hai phía như các tác giả đã ghi lại trên đây, các nhà điều tra có thể có một “đầu mối chính” để “phá án Mậu Thân” một cách dễ dàng. Thêm vào đó, trong một tài liệu của Cộng sản, (mà hầu như nhiều “tác giả miền Nam” đã dựa vào để “cấu tạo” những bài về Tết Mậu Thân, trong đó có Liên Thành) đã cho biết một sỹ quan Mỹ đã từng nói: “Hãy hủy nó để cứu nó”, thì chúng ta biết ngay “âm mưu Mậu Thân” từ cả ba phía. (Luận án Phó Tiến sỹ: “Tết Mậu Thân 1968: Bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Hồ Khang”).

Tạm để ngang đó cho các bậc siêu cấp Tỉnh báo. Bây giờ, xin xét thêm một vài vấn đề liên quan đến “địa lý” của Quận II, Thị xã Huế; nơi đã xảy ra “thảm sát” nhiều nhất ngay từ lúc đầu. Quận II đối diện với phía bên kia là Cồn Hến thuộc xã Phú Lưu, chạy dọc xuống Phú Diên quận Phú Vang, đối diện với xóm Bãi Dầu. Các xã Hương Sơ, Hương Vinh... của quận Hương Trà tiếp giáp với Quận II. Phía Hương Trà vào Huế có 3 cây cầu, nhưng phía Phú Vang thì không có, trừ đường Đập đá từ Thuận An lên.. Sự giao thông phải nhờ vào thuyền bè nhỏ; do đó khá trở ngại. Nhắc chuyện này để những ai ở xa, chưa biết Huế, có cơ sở để suy nghĩ tại sao Cộng sản phải chọn đường rút lui trong điều kiện địa dư như thế. Hẳn Cộng sản biết rằng sông Hương có nhiều giang đoàn Quốc gia kiểm soát, chúng khó có thể sử dụng giòng sông này trong chiến tranh. Và sông Hương là con đường thủy duy nhất từ cửa Thuận An vào Huế, bằng chứng rõ nhất là Thủy quân lục chiến đã đổ bộ lên Huế bằng bến Bao Vinh để tái chiếm Huế. Do đó, nếu chọn rút lui bằng con đường này, một đường vừa khó lại vừa xa, tức phải chấp nhận “thập tử nhất sinh”, trong lúc rút lui bằng hướng khác tương đối an toàn hơn. Vậy tại sao chúng đã chọn con đường nguy hiểm này, nếu không có một “thỏa thuận” nào đó? Những mồ chôn tập thể lớn nhất được tìm thấy tại Phú Thứ đã chứng minh rõ rệt về mạch chính tháo lui của Cộng sản. Nhưng, như đã nói, khi chuyển về hướng này, Cộng sản mắc phải một trở ngại

lớn lao, đó là sông Hương. Không những thế, nếu muốn lên núi, lại phải vượt sông Trung lần nữa. Vậy chúng lấy phương tiện gì để di chuyển an toàn, nhanh chóng với một số lượng quân đội và tù nhân nhiều như thế? Đây là một chọn lựa không phù hợp chút nào; nhưng tại sao nó xảy ra?

Một câu hỏi không tự nhiên là, phải chăng, quận II là nơi phối hợp các lực lượng của cả hai bên dễ dàng nhất, và là mục tiêu “một bên đồn trú, một bên tiêu diệt” thuận tiện nhất? Phải chăng “những toán quân mặc đồ đen bịt mặt” là lực lượng “tay đôi” đã tạo ra “thảm sát Mậu Thân tại Huế”? Phải chăng vì sự “âm thầm phối hợp hai bên cùng có lợi” đã dẫn tới quyết định “tàn sát một cách tàn nhẫn nhất bằng cách đập đầu, chôn sống” các nạn nhân bị cho là “chống đối chính quyền” và “chống lại Cộng sản”, **VÌ LẬP TRƯỜNG DÂN TỘC, KHÔNG CHẤP NHẬN BẤT CỨ SỰ TỘI ĐÒI NÀO CHO BỌN THỐNG TRỊ NGOẠI BANG, DÙ DƯỚI BẤT CỨ HÌNH THỨC NÀO.**

Nếu không, ai có khả năng giải thích những hiện tượng như vừa nêu trên cho Dân tộc Việt nam trong cuộc thảm sát Mậu Thân tại Huế???

**\*\*10-5-09\*\***

## Chương 25: Chơi trò chung gánh

Tạm ngưng đọc sách Khối 8406 một lúc để đi vào những chi tiết rất quan trọng mà ông Liên Thành đã viết trong cuốn Biến động miền Trung. Từ nơi trang 143, chúng ta thấy Liên Thành thật vĩ đại, vĩ đại như một Thượng đế Nhân từ chủ trương GIẾT, ĐÓT, CUỐP. Như đứng từ nơi cõi cao xa mê muội nào đó, TĐ Liên Thành ban phát ngọt ngào:

*“Và bây giờ để công bình, nói người thì cũng phải nói đến ta:*

*Sau ngày 26/2/1968, Huế hoang tàn, Huế tang thương, Huế là thành phố trắng, của những khăn tang và áo chế, của hàng ngàn cổ quan tài, lặng lẽ, u buồn, từ trung tâm thành phố lên tận Ba Đồn, nơi mồ chôn tập thể của 5,327 nạn nhân.*

*Cảnh đau thương này, chính quyền Trung ương Sài Gòn, và chính quyền địa phương Thừa thiên Huế của VNCH, các giới chức quân sự, an ninh, một số ít quân chủng Huế, các thành phần nằm vùng của Cộng sản trong Phật giáo Ấn Quang, theo lẽ công bình, không thể đổ hết tội lỗi cho ông Hồ chí Minh và đảng Cộng sản Việt nam chịu trách nhiệm tất cả, mà phải nhận một phần nào đó trách nhiệm”.*

Như thế, Liên Thành đã bày tỏ MỤC ĐÍCH CUỐI CÙNG CỦA CUỐN SÁCH rồi đó! Ô hô, Thượng đế ĐÃ BAN PHƯỚC LÀNH CHO NGƯỜI (HCM)!!! Thay vì phải chịu trách nhiệm một mình, Hồ chí Minh và đảng Cộng sản chỉ còn chịu trách nhiệm một phần sáu thôi (1/6). Chắc nơi ngục môn A tỳ, Hồ chí Minh cười thoải mái lắm, phải không Liên Thành? Chúng ta thử suy nghĩ xem sự “phân chia” sáu thành phần này có gì lạ?



Trước hết, căn cứ vào cuốn sách “Biến động miền Trung” của Liên Thành, tôi thấy ngay việc phân chia “trọng trách tấm máu” này của ông Liên Thành hoàn toàn mâu thuẫn với nhau. Liên Thành tự nói xuôi, Liên Thành tự nói ngược; nghĩa là: “miễn sao có lợi thì làm”, bất chấp lịch sử, thiếu hẳn lương tâm, coi thường độc giả, mâu thuẫn, lừa dối... Để chứng minh điều này, xin quý vị đọc thêm tại trang 139 của sách BDMT:

*“1- Ai đã ra lệnh?*

*Ông Hồ chí Minh, Chính trị Bộ đảng Cộng sản Việt nam là những kẻ đã ra lệnh dùng “bạo lực Cách mạng” đối với đồng bào Huế, mà kết quả là 5,327 thường dân vô tội đã bị sát hại. Chính ông Hồ và đảng Cộng sản Việt nam, KHÔNG MỘT AI KHÁC HƠN, vì không một ai có thẩm quyền ra lệnh cho các đơn vị quân sự, cũng như các cơ quan an ninh của Quân khu Trị-Thiên tại Mặt trận Huế làm chuyện này trừ ông Hồ và Chính trị Bộ tại Hà nội”.*

Chỉ sau 4 trang giấy, từ trang 139 đến trang 143, thì Liên Thành đã biến năm thành phần khác hoá thành họ Hồ và đảng Cộng sản để chịu tội “tàn sát Mậu Thân” chung! Chính Liên Thành khẳng quyết: “KHÔNG MỘT AI KHÁC”, thì tại sao bây giờ lại có NĂM kẻ khác? Không lẽ NĂM thành phần này cũng là người của họ Hồ và đảng Cộng sản Việt nam, trong đó có Tổng thống Nguyễn văn Thiệu, Thủ tướng Trần thiện Khiêm, Đại sứ tại Hoa kỳ lúc đó là Bùi Diễm, Dân biểu Thừa thiên-Huế là Nguyễn lý Tường, đảng cầm quyền tại Thừa Thiên Huế lúc đó là ĐẠI VIỆT CÁCH MẠNG ĐẢNG CỦA HÀ THỨC KÝ- NGUYỄN LÝ TƯỜNG...Đoàn công Lập, Liên Thành....?

Đọc hai câu của hai đoạn văn trên đây lại một lần nữa và so sánh để thấy rõ những u ám trong đầu óc Liên Thành:

**“-Chính ông Hồ và đảng Cộng sản Việt nam...”**. (trang 139)

**“-Không thể đổ hết tội cho ông Hồ chí Minh và đảng Cộng sản Việt nam”.** (trang 143).

Tại sao đã *“chính ông”*, mà lại *“không thể đổ hết tội lỗi”* cho ông? Đã chính ông, thì không thể có chuyện “đổ”; chính ông Hồ làm, ông Hồ phải chịu trách nhiệm, làm sao có thể nói đổ hay không đổ? Khi nói đến chữ “ĐỔ” trong tiếng Việt, tức là người ta không làm mà mình gán ghép một cách vô lý. Còn ở đây, Liên Thành đã xác quyết một cách rõ ràng là chính ông Hồ và đảng CSVN chứ không ai khác có đủ thẩm quyền để ra lệnh tàn sát dân Huế “trừ ông Hồ và Chính trị bộ tại Hà nội”; vậy thì làm sao bắt kẻ khác gánh chịu chung trách nhiệm, trừ phi họ là người của họ Hồ và đảng CSVN? Nhưng ngay cả chuyện này cũng không đúng vì người khác không phải là “ông Hồ và Chính trị bộ tại Hà nội”. Chính Liên Thành đã ĐỔ TỘI cho những thành phần khác để bênh vực Hồ chí Minh! Bộ mặt lừa dối, xảo quyệt, bóp méo lịch sử, thủ đoạn gian manh, hèn hạ... đã hiện nguyên hình. Còn gì có thể chối cãi hả Liên Thành?

Bây giờ, chúng ta cần xem Liên Thành phân chia NĂM THÀNH PHẦN để chịu trách nhiệm chung tàn sát Mậu Thân 1968 có đúng hay không và mang dụng ý gì? Tôi sẽ đi từ thấp tới cao, từ nhỏ tới lớn, nhưng trước hết cần lưu tâm đến sự phân chia vô lý của Liên Thành. Khi đã nói đến chính quyền Trung ương tại Sài gòn, nói đến chính quyền Thừa thiên Huế, tức đã bao gồm tất cả các cơ quan chính trị, quân sự, hành chánh, dân cử... của chế độ rồi, thì tại sao Liên Thành còn tách riêng “các giới chức quân sự, an ninh” để tạo thêm một thành phần khác? Không lẽ, trong thể chế Việt nam Cộng hoà lại để cho “các giới chức quân sự, an ninh” được độc lập như một chính phủ; nghĩa là “một chính phủ trong một chính phủ” hay sao? Không thể nào!

Vậy thì, ý của Liên Thành muốn nói gì? Hẳn quý vị còn nhớ Liên Thành tiết lộ rằng trong một ngày một đêm đầu, Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng không có mặt tại Bộ Tư lệnh Sư đoàn I BB, nhưng thực tế không biết là bao nhiêu ngày; và Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh trưởng Thừa thiên-

Thị trưởng Thị xã Huế, Tiểu khu trưởng không có mặt tại chiến trường trong BẢY ngày đầu. Phó Tỉnh trưởng bị “VC” bắt đưa ra Bắc ngay từ đầu, Phó Thị trưởng bị bắn chết ngay từ đầu, Tiểu khu phó bị loại ngay từ đầu, Quận trưởng quận 3 không được nhắc tới ngay từ đầu và sau đó Liên Thành kiêm nhiệm luôn....Hai kẻ có thực quyền điều khiển chiến sự lúc đó là Thiếu tá Nguyễn văn Tố, Tham mưu trưởng Tiểu khu, và Liên Thành, Phó trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt; nghĩa là một “giới chức quân sự duy nhất cao” và một “giới chức an ninh duy nhất quyền” của Thừa thiên Huế lúc ấy. Do đó, cho phép chúng ta hiểu ngay rằng, Liên Thành đã nhấn mạnh đến vai trò chủ động của Tố và Thành NGAY TỪ ĐẦU CUỘC TẮM MÁU MẬU THÂN 1968. Như thế, Liên Thành đã đem nhóm đảng của ông và Nguyễn văn Tố để làm MỘT THÀNH PHẦN hầu giảm thiểu tỷ lệ tội ác giết người cho Hồ chí Minh! Nếu không có nhóm “Tố Thành”, thì tỷ lệ một năm (1/5) nặng hơn một sáu (1/6). Sự khôn ngoan của Liên Thành thật là “không tiền khoáng hậu”.

-Nhóm thứ hai là, “một số ít quần chúng Huế”; chỗ này thật quái lạ! Tại sao “quần chúng” phải chịu trách nhiệm trong việc “ra lệnh tàn sát tàn quần chúng”? Đã gọi là “quần chúng” nghĩa là những người dân thường, họ không thể sờ mó đến “quyền lực” của chính quyền hay ngụy quyền gì cả. Ngay mạng sống của họ, họ cũng khó có thể tự giữ lấy. Bất cứ người dân ở tại đâu và thời đại nào, thì quần chúng cũng chỉ biết tuân hành mệnh lệnh, có khi mệnh lệnh ấy lại giết ngay người thân hay chính bản thân họ (xem Cựu ước). Quần chúng luôn luôn là thành phần bị thống trị; nếu không bị bên này, thì cũng bị bên kia sai sử. Do đó, hành động của họ, nếu có, là một hành động không tự chủ, thì dứt khoát họ không phải là thủ phạm chính và không chịu trách nhiệm ngang hàng với kẻ ra lệnh.

Ở đây, tôi muốn đặt vấn đề với Liên Thành là “một số ít quần chúng Huế” là ai, và vì lý do nào họ phải chịu chung số phận với Hồ chí Minh, Nguyễn văn Thiệu, Liên Thành...trong công cuộc “hợp tác tay ba” để giết dân Thủ đô

Phật giáo Huế? Phải chăng với mơ ước chia xẻ gánh nặng tội ác cho Hồ bạo tặc và phe nhóm Phi Dân tộc, Liên Thành tưởng tượng một cách rất mơ hồ về “một số ít quần chúng Huế” cũng chỉ để GIẢM TỶ LỆ TỘI ÁC HỒ-NGUYỄN-LIÊN... sao? Như đã nói, đã là quần chúng, thì họ bị buộc làm việc cho bên này hay bên kia. Và như thế, thì họ đã thuộc về một bên nào đó rồi; do đó không thể tách riêng họ ra làm một “nhóm gánh tội”. Ở đây, hoặc họ làm cho Đảng Cộng sản, hoặc họ làm cho Đảng Đại Việt Cách mạng của Hà thúc Ký-Nguyễn lý Tưởng..., đảng nắm lấy chính quyền Thừa thiên Huế lúc bấy giờ tại địa phương. Nhưng sao Liên Thành không nói về tổ chức này, mà lại buộc quần chúng thành một nhóm khác? Trò ma mãnh này không qua mặt được ai đâu.

-Nhóm thứ ba là: “các thành phần Cộng sản nằm vùng trong Phật giáo Ấn Quang”, đây cũng là một cái tài khác của Liên Thành không dễ mấy ai bì kịp! Cái tài này không thua chuyện “thánh Sam sơn” cột đuốc vào đuôi chó thả vào đốt lúa mì để thi hành một sự bạo ác của kế hoạch “tận lương vô kế” đối với dân Phi li tin (Cựu ước). Trước hết, phải minh xác một điều là, KHÔNG CÓ CÁI GỌI LÀ PHẬT GIÁO ẤN QUANG như giọng lưởi Liên Thành. Phật giáo có một Tổ chức duy nhất lớn là GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT được hình thành đầu năm 1964. Thái độ thân chính và phản bội của nhà Sư Thích tâm Châu, đương quyền Viện trưởng Viện Hoá Đạo lúc đó đã bị Giáo hội TN cách chức. Vị lãnh đạo tối cao là đức Đệ nhất Tăng thống Đại lão Hoà thượng Thích Tịnh Khiết vẫn làm việc tại Trụ sở ở Chùa Ấn Quang sau khi Thích tâm Châu, Thích tâm Giác ngang nhiên phản bội và dùng uy lực chính quyền Thiệu Kỳ, mà Tâm giác là Giám đốc Nha Tuyên úy Phật giáo để cướp Trụ sở Giáo hội tại Việt nam quốc tự bằng bạo lực. Do đó, sư Thích tâm Châu, Thích tâm Giác tự tách riêng ra để phò tá chính quyền, không có sự chấp thuận của Giáo hội, không được đức Tăng thống phê chuẩn, nên không thể gọi phe ông Tâm Châu là một Giáo hội chính thống ngang hàng với GHPGVNTN được.



Việc gọi một cách xách mé: “Phật giáo Ấn quang” là một điều tự tố cáo **ÂM MƯU LỪNG ĐOẠN PHẬT GIÁO**, của Thiệu Kỳ, chứ không là chi khác. Nếu ông Liên Thành hay vị nào nói rằng luận điểm của tôi không đúng, thì xin giới thiệu vị Tăng thống của phe ông Tâm Châu là ai? Và xin hỏi lại ông Tâm Châu là trong những người suy tôn đức Đệ nhất Tăng thống có ông hay không, ông đã công bố “tự phủ quyết” điều ấy hay chưa và sau khi tách khỏi GHPGVNTN ông Tâm Châu có làm việc dưới sự chỉ đạo tối cao của đức đệ nhất Tăng thống Thích tịnh Khiết hay không?

Trở lại vấn đề *“các thành phần nằm vùng”*, thì chính Liên Thành đã xác định rõ ràng mọi hành động mà Liên Thành lên án không phải là của Giáo hội Phật giáo Việt nam Thống nhất. Nếu giả sử có một sự sai nào đó, thì chỉ và chỉ do “kẻ nằm vùng”, chứ không phải là mục đích của GHTN. Do đó, nếu vì “kẻ nằm vùng” mà kết tội cả tổ chức, thì Liên Thành phải trả lời thế nào những việc mà tôi nêu ra sau đây.

Một là, ngay tại Phủ Tổng thống Ngô đình Diệm, Văn phòng Cố vấn Ngô đình Nhu, Chính phủ đệ nhất VNCH đã có nhiều tên CS nằm vùng trong đó, thì Chính phủ họ Ngô có phải CS hay không? Dưới thời Tổng thống Nguyễn văn Thiệu có cả bốn năm chục “nằm vùng cao cấp”, vậy chính phủ Nguyễn văn Thiệu có phải CS hay không? Riêng tại Thừa thiên Huế, ngay tại Ty Cảnh sát, theo Liên Thành thì có nhiều sỹ quan Cảnh sát là nằm vùng, đặc biệt là Trưởng ty Đoàn công Lập, quân ủy (?) của Đại việt Cách mạng đảng của nhóm Hà thúc Ký, Nguyễn lý Tường... vậy Ty Cảnh sát này có phải là Việt cộng hay không? Nhưng Đoàn công Lập, Trưởng ty Cảnh sát đã từng bắt bớ, hãm hại nhiều người, kể cả tàn sát trong Tết Mậu thân, vì theo Liên Thành y là Việt cộng; vậy có phải cả Ty này, trong đó có Liên Thành đã giết đồng bào Huế hay không? Nếu Liên Thành cho rằng các chính phủ ấy, Ty cảnh sát không thể là Cộng sản, thì **ĐỪNG VU VƠ CÁO BUC** **GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THÔNG NHẤT LÀ CỘNG SẢN VÀ PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM GIỐNG NHƯ**

## HỒ-NGUYỄN-LIÊN...ĐÃ THẨM SÁT ĐỒNG BÀO HUẾ TRONG NĂM MẬU THÂN 1968 nhé.

Khi nói đến trách nhiệm của một người, dù ở dạng luật pháp hay lương tri, thì trách nhiệm cũng phải do quyền hạn mà có. Không có quyền trong tay, nghĩa là không thể tự chủ; mà hành động không tự chủ, thì không chịu hoàn toàn trách nhiệm. Liên Thành đã viết rất đúng rằng:

*“Chính ông Hồ và đảng Cộng sản Việt nam, KHÔNG MỘT AI KHÁC HƠN, vì không một ai có thẩm quyền ra lệnh cho các đơn vị quân sự, cũng như các cơ quan an ninh của Quân khu Trị-Thiên tại Mặt trận Huế làm chuyện này trừ ông Hồ và Chính trị Bộ tại Hà nội”.*

Như thế thì, chính họ Hồ và đảng Cộng sản mới có “thẩm quyền” ra lệnh giết đồng bào, thì tại sao Liên Thành bắt các nhóm khác, trong đó có cả Chính phủ Sài gòn Nguyễn văn Thiệu và chính quyền Thừa thiên-Huế của Liên Thành phải chịu chung trách nhiệm? Đây là một điều rất dễ hiểu, nếu chúng ta lưu ý một vấn đề khác rất quan trọng. Sở dĩ “thẩm sát Mậu thân 1968” được phép xảy ra, vì cả BA BÊN cùng đồng ý. Đó là Chính phủ Mỹ, Chính phủ Việt nam Cộng hoà Nguyễn văn Thiệu, và Ngụy quyền Hà nội Hồ chí Minh. Thế nhưng, trong khi “phân công trách nhiệm tám máu” này, Liên Thành không đá động đến trách nhiệm của chính phủ Mỹ. Thế đủ biết anh ta phục vụ cho ai rồi. Cũng từ trong điều này cho chúng ta thấy một sự sắp đặt thật “khôn ngoan như Rắn mà đơn sơ như bò câu”. Liên Thành tự xưng vô cớ đưa ra “một số ít quần chúng Huế”, và “các thành phần CS nằm vùng trong Phật giáo Ấn Quang” để gán vác tội ác cho họ Hồ. Nhưng chính Liên Thành đã tự phủ quyết ý kiến của ông khi hạ bút:”KHÔNG MỘT AI CÓ THẨM QUYỀN RA LỆNH....TRỪ ÔNG HỒ VÀ CHÍNH TRỊ BỘ” trước đó. Tại sao nó cong queo như Rắn bò như vậy?

Việc này tương đối đơn giản. Chỉ vì, nếu không nói lệnh từ ngoài Bắc, thì sự kết hợp của Quân khu Trị-Thiên của Thiếu tướng CS Trần văn Quang và chính quyền Thừa thiên

Huế dưới nhãn hiệu VNCH do Liên Thành và Nguyễn văn Tố người của đảng cầm quyền Thừa thiên Huế trực tiếp chỉ huy sẽ bị LÒI MẶT ngay! Và dĩ nhiên, không có lệnh từ Hồ chí Minh và Nguyễn văn Thiệu dưới sự chủ trì của Mỹ, thì chuyện Mậu thân sẽ không thể xảy ra. Câu hỏi quan trọng trong sự luận diễn hai nhóm trên đều phải chịu trách nhiệm như họ Hồ phải chăng đã được Liên Thành “giải quyết” ngay tại chỗ? Đúng, hàng chục ngàn mạng sống của cư dân Huế, mà hầu hết là thương gia, tiểu thương, sinh viên học sinh tranh đấu theo “nhóm Ấn Quang” ở Quận II đã “đền tội”!!!

Cho nên, Liên Thành đã cố cáo buộc hai thành phần “một số ít quần chúng Huế”, và “thành phần CS nằm vùng trong Phật giáo Ấn Quang” là hai thành phần “phải chịu một phần trách nhiệm” thay thế cho “đảng cầm quyền Thiệu-Khiêm- Thành- Tố”. Nhưng trò chơi này có thể tồn tại được không? DỨT KHOÁT LÀ KHÔNG. Tại sao? Tại vì, kẻ không có quyền hành, thì không thể làm gì cả, huống hồ ra lệnh cho Khu ủy Trị Thiên và Chính quyền Thừa thiên Huế hợp tác để giết đồng bào của họ. Điều này không do tôi tự nói mà là lời của tác giả Liên Thành: “Chính ông Hồ và đảng Cộng sản Việt nam, KHÔNG MỘT AI KHÁC HƠN, vì không một ai có thẩm quyền ra lệnh cho các đơn vị quân sự, cũng như các cơ quan an ninh của Quân khu Trị-Thiên tại Mặt trận Huế làm chuyện này trừ ông Hồ và Chính trị Bộ tại Hà nội”.

Thế nhưng, cũng theo lời của Liên Thành nơi trang 143:

*“Cảnh đau thương này, chính quyền Trung ương Sài gòn và chính quyền địa phương Thừa thiên- Huế của Việt nam Cộng hoà...phải nhận một phần nào trách nhiệm”.*

Tóm lại, hai kẻ cầm quyền NAM, BẮC, những người ấy mới có “thẩm quyền” để ra lệnh cho các đơn vị Quân sự, Tình báo, An ninh...cả hai bên đi đánh phá, giết người, hủy diệt thành phố cổ Huế, nơi được gọi là Thủ đô Phật giáo. Đến đây, chúng ta có thể kết luận ngay mà không thêm suy nghĩ gì thêm:

TỘI ÁC DIỆT CHỦNG TẠI HUẾ NĂM MẬU THÂN 1968 DO  
HỒ CHÍ MINH VÀ NGUYỄN VĂN THIỆU, VỚI SỰ CHỦ TRÌ  
CỦA MỸ ĐÃ TẠO RA. NGƯỜI THỰC HIỆN LÀ KHU ỦY TRÌ  
THIÊN CỦA CỘNG SẢN VÀ CHÍNH QUYỀN THỪA THIÊN  
HUẾ DO NGUYỄN VĂN TÓ VÀ LIÊN THÀNH NGƯỜI CỦA  
ĐẢNG CÀM QUYỀN ĐƯƠNG THỜI THI HÀNH.

Để chứng minh thêm rõ ràng về nhận định này, tôi xin  
trích đăng lại trang 144 của sách Biến động miền Trung của  
Liên Thành như sau:

*“Nếu tôi là Đại tá VC Lê tư Minh, Tư lệnh Mặt trận Huế  
của Việt cộng, thì vào hồi 2giờ 33 phút sáng ngày mùng 2 Tết  
Mậu thân sau mấy quả đạn bắn vào Thành phố, cứ dẫn “quân  
Giải phóng” từ từ đi vào thành phố, vừa đi vừa xem hoa nở về  
đêm, vừa ngắm cảnh sông Hương, núi Ngự, cung điện, đền  
đài, miếu vũ, xuống vạn đồ mụ Lự, vẫn còn thì giờ, có sao  
đâu mà phải lừa quân giải phóng chạy ầm ầm, bắn phá tứ  
tung, làm bá quan, thần dân thiên hạ kinh đô Huế giật mình  
thức giấc, bởi vì đâu có ai canh gác trấn giữ vòng đai an ninh  
tiếp cận thành phố đâu, quận II, quận III bỏ ngõ”.*

Đọc đoạn này quý vị nghe sướng tai không nhỉ? Là  
con cháu của Hoàng thân Kỳ ngoại hầu Cường Để, là sỹ  
quan VNCH khoá 16 Thủ đức, là Thiếu tá Chỉ huy trưởng  
Cảnh sát Quốc gia của một Tỉnh, là người Quốc gia chân  
chính, là người chống Cộng tuyệt đối, thế mà Liên Thành có  
thể viết được những câu này, thì cũng lạ thật, ngoại trừ một  
vấn đề khác hiện hữu trong “vô hình”.

Sự trình bày của Liên Thành cho chúng ta thấy rằng,  
giữa họ (VC+QG) đã có một sự “ký kết tuyệt vời”! Nếu không,  
thì làm sao trong chiến tranh, một sỹ quan quân đội kiêm  
luôn Cảnh sát, Tỉnh báo lại có thể nói như thế? Có chắc rằng  
Lê tư Minh đã kéo quân giải phóng chạy ầm ầm hay không?  
Không ai có thể trả lời thay cho Liên Thành trong chuyện này.  
Tại sao? Tại vì khi Liên Thành “tuần tiểu” đến Từ đàm và Phủ  
cam đêm Mùng Một Tết, và lúc 2 giờ 30 Huế vẫn bình yên  
(trang 83); thì Liên Thành đã thấy Việt cộng có mặt rồi, thế



mà Huế không một lời báo động. Vậy thì Liên Thành đến đó để hướng dẫn Việt cộng vào thành chứ đâu phải làm gì cho Quốc gia? Hay chính lúc đó VIỆT CỘNG QUỐC GIA LÀ MỘT, CHỈ CÓ DÂN TỘC VIỆT LÀ KẼ PHẢI BỊ LIÊN MINH “Q+C” TIÊU DIỆT MÀ THÔI???

Chỉ cần một câu hỏi đơn giản là tại sao Việt cộng có thể tin lời “đính ước” với Liên Thành để có thể “xem hoa ngắm cảnh” khi còn ôm súng trên tay, thì mọi người sẽ thấy ngay một câu trả lời ghê gớm nhất thời đại. Rõ ràng là “chủ nhà” đã mang hết lòng thành đối xử với khách. Nếu chủ không dẫn khách đi, thì tinh thần nào mà thường thức “hoa thơm cỏ lạ” ở vạn đồ mục Lự? Từ chỗ ấy, cho chúng ta một hiểu biết thật sự sâu sắc rằng một cuộc “phối triển lực lượng” hết sức hợp ý của cả hai bên Quốc Cộng trong vụ Thảm sát Mậu thân này. “Vòng đai an ninh” đã trở thành “vòng tay âu yếm” của chính quyền do đảng Đại Việt Cách mạng nắm giữ tại Thừa thiên- Huế đón rước “người anh em cùng cha khác mẹ” trở về phụng sự cho một “mục đích chung của đáng cha lành”! Kế hoạch bỏ ngõ Quận II và Quận III thật là chí lý! Nếu không bỏ ngõ Quận III, nơi mà hầu hết Sỹ quan, Cán bộ chính quyền trung cấp, cao cấp cư ngụ, thì làm sao thanh toán Thiếu tá Bào, Tiểu khu phó (?); làm sao bắt Phó Tỉnh trưởng Bửu Lộc (?); làm sao giết Trần đình Thương, Phó Thị trưởng (?); làm sao nhốt Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh trưởng (?); làm sao bắt Chuẩn tướng Ngô quang Trường ở lại nhà một ngày một đêm (?), làm sao trừ khử viên Lãnh sự Mỹ (?); làm sao phá hủy tất cả Chùa miếu của Phật giáo, Khổng giáo liên tục 26 ngày đêm....Không bỏ ngõ Quận II thì làm sao giết Thiếu tá Từ tôn Kháng (?), làm sao khử Nguyễn ngọc Lộ (?); làm sao trả thù những tập thể “dân lành Huế vô tội bị kết án đấu tranh” một cách tàn nhẫn vô nhân đạo cho được???

Tạm ngưng ngang đó, chúng ta sẽ nói tiếp với nhau trong chương tới.

**\*\*25-6-09\*\***

## Chương 26: Cháy nhà ra mặt chuột

Tiếp tục tìm hiểu nguyên nhân và hậu quả của cuộc thảm sát Mậu Thân, tôi thấy lòng mình tê tái hẳn. Tôi không được đọc nhiều sách vở chiến tranh, không có nhiều kinh nghiệm, không phải là khoa bảng, học thức; nhưng không thể có được một cảm niệm tốt khi đọc những dòng chữ của Liên Thành nơi trang 144:

*“Đó là một sự thật không thể chối cãi. Vòng đai an ninh xa để bảo vệ thành phố tôi không được biết, nhưng vòng đai an ninh gần, tiếp cận thành phố như tôi đã trình bày phần trên, trong đêm Mồng Một Tết, trước giờ Việt cộng tấn công, tôi đã đi kiểm soát hai lần chung quanh thành phố, ngoại trừ một vài toán nhân viên Cảnh sát canh gác tại các nút chặn ra vào, tuyệt nhiên không có một lực lượng quân sự nào bố trí phòng ngự địch quân tấn công thành phố”.*

Hỡi ôi, “một sự thật không thể chối cãi”, lại là một sự thật chết hàng vạn người con thân yêu của Huế, lại còn hàm oan cho một số thành phần “trung kiên” khác phải bị hy sinh vì chính sách “diệt trừ đầu mối” của kỹ thuật tình báo! Ai đã làm nên những điều này? Thử coi lại vấn đề qua lời trình bày về lực lượng VNCH tại Huế nơi trang 75:

*“-Sư đoàn I BB gồm 3 Trung đoàn I, 2, 3*

*-Hai đại đội Biệt lập: Đại đội Trinh sát, Đại đội Hắc báo.*

*-Hai Tiểu đoàn pháo binh*

*-Một Trung đoàn Thiết giáp.*

*-Tiểu đoàn 3 và Tiểu đoàn 7 Nhảy dù.*

*-Các Liên đội địa phương quân, Nghĩa quân và lực lượng*

*-Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế*

*-Quân lực Hoa kỳ.*

*Sư đoàn 101 Nhảy dù*

*Sư đoàn I Không kỵ, và một phần của Sư đoàn I Thủy quân lục chiến”.*

Nhưng sao không thấy nhắc đến một lực lượng bán quân sự khá quan trọng là Tỉnh đoàn Xây dựng nông thôn có trên dưới hai ngàn Cán bộ do Thiếu tá Từ tôn Kháng chỉ huy; người đã bị “lãng tri” tại Huế? Lực lượng này rất quan trọng vì họ làm cả ba việc Tỉnh báo, Chính trị và Quân sự tại nông thôn. Phải chăng vì ông này đã “phản bội” hay vì lý do giấu giếm hành tung của đơn vị này nhất là hai Liên đoàn tại Hương trà do Lê ích Danh chỉ huy; và Liên đoàn tại Phú vang do Nguyễn ngọc Di chỉ huy? Hai vị trí này có liên quan biên địa với Huế nhất là từ Bao Vinh và Cồn Hến để vào Quận 2. Nếu cần, tôi sẽ trình bày thêm sau này.

Các lực lượng Tỉnh báo, Quân báo, thuộc Trung ương và địa phương ở đâu; các máy bay thám thính của Việt nam và Đồng minh ở đâu, mà hàng vạn giặc thù vào Huế không ai biết? Vậy thì, “một số ít quần chúng Huế”, và “nhóm Phật giáo Ấn Quang” gánh trách nhiệm gì trong chuyện này? Việc chứa chấp Cộng sản nằm vùng không chỉ xảy ra trong các tổ chức dân sự của miền Nam, mà ngay cả tại dinh Tổng Thống hai đời Diệm-Thiệu cũng đầy dẫy. Vậy thì trách ai ngoài chính phủ và chính quyền địa phương? Khi đặt hai vấn đề này, thì chính phủ và riêng các cấp An ninh Tỉnh báo tự phơi bày sự dốt nát, kém cỏi ...của mình chứ là gì khác? Nếu không phải dốt và kém, thì chỉ do âm mưu bắt tay với Cộng phỉ tiêu diệt Dân tộc Việt mà thôi.

Chuyện Liên Thành cho rằng ông ta không biết “vòng đai an ninh xa” có phải thật sự không? Hoàn toàn lừa dối. Liên Thành đã nói vanh vách từ những cuộc họp tại Hà nội của Hồ chí Minh, của Bộ Chính trị đảng Cộng sản từ trước Mậu Thân khá lâu. Liên Thành biết rõ CSBV tập trung quân ở

vùng rừng núi thượng nguồn sông Bồ...biết nó di chuyển theo lộ trình nào, do ai chỉ huy, có bao nhiêu loại vũ khí, ém quân ở đâu, vào Huế lúc nào...Tình hình địch mà rõ ràng như thế, thì tại sao không biết tình hình quân ta?

Ba quận Phú lộc, Nam hoà và Hương trà nối tiếp nhau từ phía Nam đến Tây của Huế là ba quận tiếp giáp Trường sơn, nơi CSBV trú quân, cũng là nơi mà các lực lượng quân sự VNCH trú đóng nhiều nhất để ngăn chặn làm sóng đổ. Hẳn nhiên, Ty Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế cũng phải chú trọng nhất đến ba quận này, thế thì làm sao không biết QUÂN TRÚ ĐÓNG LỘ THIÊN CỦA TA VÀ ĐỒNG MINH; mà chỉ biết QUÂN ẨN TÀNG CỦA ĐỊCH??? Trả lời câu hỏi này một cách lương thiện, thì cái dối láo của Liên Thành sẽ hiện tiền ngay.

Qua sự trình bày trong cuốn sách Biến động miền Trung, chúng ta không thấy CSBV tấn công và chiếm giữ quận Nam hoà; không tấn công và hủy diệt Căn cứ Trung đoàn 3 tại cây số 17, căn cứ Phú bài, hai nơi đặc biệt có hai Tiểu đoàn Pháo binh, một lực lượng có khả năng tiêu diệt toàn bộ lực lượng Cộng sản xâm nhập! Tại sao và vì lý do gì? Đây là một chuyện không một nhà quân sự nào có thể chấp nhận. Nguyên tắc chiến tranh quân sự mà Cộng quân luôn luôn thực hiện là TIỀN PHÁO HẬU XUNG, nhưng Tết Mậu Thân tại Huế là một ngoại lệ! Để có thể truy tìm nguyên nhân, xin hãy cùng đọc tiếp lời Liên Thành tại trang 144:

*“Việt cộng đã vào thành phố quá dễ dàng, Y NHƯ ĐI VÀO CHỖ KHÔNG NGƯỜI. Cũng chính vì vậy mà từ đêm 2 Tết và liên tục đến ngày mùng 6 Tết, bọn chúng muốn đi đâu thì đi, muốn bắt ai cứ việc bắt, muốn bắn giết ai cứ việc bắn, cứ việc giết, tự do, thoải mái hành động, thoải mái thú tính, và hậu quả là điều tàn, là đổ nát, là tang thương, là 5,327 thường dân vô tội bị lính ông Hồ giết chết, không nguyên nhân, cũng chẳng cần lý do, mà quân đội cũng như lực lượng Cảnh sát quốc gia Thừa thiên Huế không can thiệp ngăn chặn, và bảo vệ dân chúng”.*



Từ chỗ mà Liên Thành đã xác quyết rõ ràng là “*Một sự thật không thể chối cãi*” này, trước hết tôi xin cúi đầu bái tạ ơn cao của TỔ TỔNG LẠC VIỆT, ANH LINH CỦA LỊCH ĐẠI ANH HÙNG LIỆT NỮ, HÒN THIÊN CÁC NẠN NHÂN MẬT THÂN 1968 TẠI CỐ ĐÔ HUẾ đã khiến xui Liên Thành nói hết “NHỮNG BÍ MẬT CHƯA TIẾT LỘ” mà chỉ có ông ta mới biết. Căn cứ vào đây, chúng ta có thể nhận rõ những điều sau đây:

1-Chính phủ Việt nam Cộng hoà Nguyễn văn Thiệu đã ra lệnh cho Các Tư lệnh Quân đoàn I, Tư lệnh Sư đoàn I, chính quyền Thừa Thiên Huế gồm các ông Trung tướng Hoàng xuân lăm, Chuẩn tướng Ngô quang Trường, Trung tá Phan văn Khoa, Trưởng ty Cảnh sát Đoàn công Lập, Phó trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt Liên Thành những người cùng đảng Chiên của ông đón mời Cộng sản vào để cùng “thi đua giết” dân lành vô tội của Cố đô Huế để trả thù.

Để tạo ra một bóng dáng đẹp đẽ cho Ngô quang Trường, Phan văn Khoa, Đoàn công Lập... Liên Thành đã đưa ra những sự kiện láo khoét như Ngô quang Trường không có mặt một ngày một đêm đầu ở Bộ Tư lệnh Sư đoàn I. Chúng tôi đã biết cái hào quang Ngô quang Trường là do bọn họ tạo ra từ lâu. Sở dĩ chúng tôi không nói đến là vì chuyện này không lợi ích gì lúc này, ngược lại nhiều kẻ “mê tín” sẽ cho rằng chúng tôi nói xấu “danh tướng” vùng I. Nhưng bây giờ không nói không được. Tuy nhiên, ở đây tôi sẽ không nói gì về cá nhân Tướng Trưởng cũng như “tài ba chỉ huy”, mà chỉ đứng trên mặt nguyên tắc và thực tế mà thôi.

Hắn quý vị biết rằng Đại tá Ngô quang Trường được điều về làm Tư lệnh sư đoàn I để dẹp yên miền Trung. Nếu không phải là con cưng của hai Tướng Thiệu và Khiêm, thì không thể nào thăng tiến nhanh chóng và vững vàng như thế. Ông đã đến và đã đi, rồi trở lại vai trò Tư lệnh Quân khu I cho đến cuối cùng. Căn cứ vào tình hình chiến tranh, căn cứ vào tinh thần trách nhiệm của một vị chỉ huy đại đơn vị cấp Sư đoàn lúc đó, thì Tư lệnh Sư đoàn I, Chuẩn tướng Ngô quang Trường phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và phải bị quân luật

ng nghiêm trị. Thế nhưng, không những không bị chế tài vì tinh thần vô trách nhiệm, lại được ban khen. Vậy ban khen cái kết quả của sự tiêu diệt Chín mươi phần trăm cố đô Huế và mười mấy ngàn mạng người Huế, chứ là gì khác???

Tôi vẫn hiểu được rằng, Tướng Trưởng phải chịu sự điều khiển trực tiếp của Trung tướng Hoàng xuân Lãm, (anh em chú bác của ông Hoàng xuân Tửu, ủy viên cao cấp Đại Việt Cách mạng đảng của Hà thúc Ký, Nguyễn lý Tường), Tư lệnh Quân đoàn I, và sự chỉ huy tối cao của Tổng thống Nguyễn văn Thiệu và Thủ tướng Trần thiện Khiêm. (Tết Mậu thân ông Khiêm không có mặt tại Việt nam; thủ tướng là Nguyễn văn Lộc).

Thế nhưng, điều đáng buồn là chúng tôi chưa bao giờ nghe Tướng Trưởng nói một lời ân hận về việc này; ngược lại còn để người ta ca ngợi ông như là một “danh tướng”. Tôi vẫn kính thương ông trong bài viết “Tại sao tôi bỏ Quân khu I”, nhưng tôi không thể không thấy nhục cho ông khi ngậm miệng về vụ Mậu thân Huế 1968 cho đến chết. Hỡi những kẻ cầm quyền VNCH, hỡi những kẻ cầm quyền Thừa thiên Huế năm Mậu thân 1968, còn sống hay đã chết; hỡi toàn dân Việt hãy nghe rõ:

**“mà quân đội cũng như lực lượng Cảnh sát quốc gia Thừa thiên Huế không can thiệp, ngăn chặn, và bảo vệ dân chúng”.**

Đó là lời của Thiếu tá Liên Thành Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế đã nói rất THẬT và được “nhiều người kính trọng”. Hỡi những người “kính trọng Liên Thành” và dùng cuốn sách Biến động miền Trung để tiếp tục buộc tội “Phật giáo Ấn Quang là Cộng sản, là giết người năm Mậu Thân” hãy chống tai, mở mắt ra, hãy dứt bỏ thú tính đi mà nghe, mà ngẫm: “một sự thật không thể chối cãi”, và: “một bí mật chưa tiết lộ” do chính LIÊN THÀNH THƯỢNG TỔ CỦA CÁC NGƯỜI nói trên đây và trả lời những câu hỏi sau đây:

a)"Phật giáo Ấn Quang" có ra lệnh cho Quân đoàn I, Sư đoàn I Bộ binh, Tiểu khu Thừa thiên thả lỏng vòng đai quân sự cho Cộng sản tràn vào hay không?

b)"Phật giáo Ấn Quang" có ra lệnh cho Ty Cảnh sát Thừa thiên Huế thả lỏng an ninh thành phố cho Cộng sản nhón nhơ đi vào hay không?

c)"Phật giáo Ấn Quang" có ra lệnh cho chính quyền Thừa thiên Huế để cho Cộng sản "tự do, thoải mái" giết đồng Huế từ Mồng hai đến Mồng sáu Tết như Liên Thành nói hay không?

d)"Phật giáo Ấn Quang" có ra lệnh cho các lực lượng quân sự, Cảnh sát "không can thiệp, ngăn chặn và bảo vệ dân chúng" hay không?

Chắc chắn không ai có thể trả lời là có, vì Nguyễn văn Thiệu, đặc biệt là Liên Thành đã hủy diệt mọi tiềm lực Phật giáo trên quê hương của ông bằng tất cả thủ đoạn có thể. Do đó, đến năm 1968, Phật giáo hoàn toàn bại liệt dưới tay "chiên ngoan Nguyễn văn Thiệu"; nghĩa là Phật giáo không còn ảnh hưởng gì đến chính quyền. Thực tế, sau vụ mà Liên Thành gọi là Biến động miền Trung, Phật giáo trở nên im lặng. Tôi sẽ trình bày rõ ràng khi xem lại vụ 1966. Chúng ta sẽ tìm hiểu định nghĩa và tại sao "cả Quân đội và Cảnh sát đều không can thiệp, ngăn chặn và bảo vệ dân chúng" của Thành phố Huế.

**\*\*Không can thiệp:** Can thiệp là một động từ chỉ rõ hành động đứng ở giữa và có liên hệ với cả hai bên để làm tăng hay giảm những sự tương tác. Trong Anh ngữ có 3 chữ tương tự: Intervene, Interfere, meddle. Như thế, sự "không can thiệp" nghĩa là mặc ai với ai, người ta để cho hai bên tự tác, họ không dính vào bên nào cả, nhắm mắt làm ngơ. Từ đó, một câu hỏi đặt ra cho Quân đoàn I, Sư đoàn I, Tiểu khu, Ty Cảnh sát... Thừa thiên- Huế là: "Trong trường hợp Mậu thân 1968, chính phủ VNCH của "con chiên Nguyễn văn Thiệu", chính quyền địa phương vùng I, Tỉnh Thừa thiên Huế lúc đó đã trở thành "Trung lập Vô cảm", nghiêng hẳn về phía

Cộng sản hay sao?”. Hỏi như thế, mà không cần trả lời gì cả, vì Liên Thành đã nói rồi: “không can thiệp” nghĩa là chính quyền đứng đó, giương mắt ếch chứng minh, hỗ trợ cho Cộng sản giết đồng bào mình, đó là chưa kể việc “cùng giết”! Từ chỗ này, chúng ta thấy ngay rằng sự “phản đối để sửa sai” hai chính quyền Diệm Thiệu ở miền Nam là một sự sáng suốt. Người dân miền Nam đã thấy trước sự phản bội Dân tộc, âm mưu tiêu diệt Văn hoá Dân tộc của hai kẻ đứng đầu chính phủ này. Hẳn nhiên, Quân Dân Cán Chính miền Nam thật tâm chiến đấu, hy sinh tính mạng, tài sản, gia đình để bảo vệ Tổ quốc Việt nam thân yêu khỏi rơi vào tay giặc thù Cộng sản. Nhưng tất cả đã bị hai tên đầu sỏ Diệm-Thiệu lừa gạt, âm thầm phối hợp với Minh-Duẩn ở miền Bắc hầu bán đứng đồng bào cho mưu đồ thống trị hoàn vũ của ngoại bang. Chúng tạo ra hai nhóm đối kháng kịch liệt Quốc-Cộng để huynh đệ tương tàn, Dân tộc suy vong chỉ nhằm nô lệ hoá dân Việt mà thôi. Một phần nhỏ tìm hiểu về Chủ nghĩa Cộng sản tôi đã trình bày trong cuốn “NGƯỜI VIỆT NÊN CHỐI BỎ???” , và cuốn “MÚA NỮA ĐI CƯNG”. “KHÔNG CAN THIỆP” để cho Cộng sản “tự do thoải mái” GIẾT đồng bào mình là một chứng minh cụ thể do Liên Thành, kẻ trực tiếp chỉ huy nói ra, chứ không phải ai khác. Chính Liên Thành cũng đã xác nhận việc tái lập mạng lưới Mật vụ Hiếu-Đông của “Cần lao Công giáo” thời Diệm sau khi ông ta trở thành tay chỉ huy Tình báo Thừa thiên Huế vào năm 1966. Tính kế tục giữa hai đời “Tổng thống Chiên” VNCH Diệm-Thiệu được chính Liên Thành xác nhận hẳn hoi.

**\*\*Không ngăn chặn:** Ngăn chặn là một hành động cần thiết không để cho sự cố nào đó xảy ra. Chữ này có hai nghĩa: Ngăn ngừa và chặn đứng (prevent-stop). Theo như sự trình bày của Liên Thành, thì cả hai hành động này đều không được chính quyền VNCH thực hiện ở Huế! Trong phạm vi lãnh thổ Thừa thiên Quảng trị do Sư đoàn I đảm trách, Chuẩn tướng Tư lệnh Ngô quang Trưởng đã hoàn toàn bất động trước sự xâm nhập của trên Bốn mươi ngàn lính CSBV. Ngay đến khi Cộng sản đã trú đóng tại vùng Phú ồ, La chữ, cách Huế chừng bảy tám cây số; ngay khi Cộng sản vào



tận Phù cam, Từ đàm...thì Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng vẫn án binh bất động; Tiểu khu, Ty Cảnh sát Thừa thiên Huế cũng chẳng cựa mình. Như thế, chứng tỏ rằng các cơ quan Quân sự, Cảnh sát này đã bắt tay với Cộng sản để tạo cuộc thâm sát Mậu Thân, nói chi việc ngăn ngừa! Họ đã mời Cộng sản vào “cùng làm việc”, thì làm gì có chuyện “chận đứng” chứ? Không những không chặn lại mà còn làm cho tốc độ và hậu quả tăng cao.

Một câu hỏi khác lại được đặt ra ngay, là kẻ cầm quyền mà không phòng ngừa và ngăn chặn sự tấn công của địch quân, thì chính quyền ấy có phải là thứ NỘI ƯNG CỦA GIẶC hay không? Ai có khả năng trả lời bằng một chữ KHÔNG, xin nói thử xem chơi? Xin phép ghi lại lời “giải thích kiểu ông Trời” của Liên Thành tại trang 69 của sách Biến động miền Trung như sau:

*“Sau Mậu Thân 1968 và mãi đến bây giờ 2008, đã 40 năm trôi qua, nhiều người đã gặp tôi và vẫn thắc mắc đặt câu hỏi:*

*Tin tức của Cảnh sát Quốc gia và Tình báo Đồng minh nắm vững như vậy thì tại sao không đề phòng mà để Huế bị Việt cộng tấn công bất ngờ như vậy?*

*Tôi xin trả lời:*

*Có nhiều lý do;*

*1-Vì bản chất người Quốc gia, của 17 triệu dân miền Nam quá thiệt thà, nhân hậu, không lươn lẹo, tráo trở, không ác độc như đám Hồ chí Minh, Lê Duẩn và Bộ Chính trị đảng CSVN. Những giới chức chính quyền và cấp chỉ huy miền Nam đã quá tin vào lệnh hưu chiến 3 ngày trong dịp Tết Mậu Thân mà không đề phòng....*

*2-Mặc dù tin tức Tình báo đầy đủ và chính xác nhưng không được trình lên thẩm quyền cao hơn để có kế hoạch đối phó, đó là trường hợp của cơ quan tình báo CSQG Thừa thiên Huế..”*

Xét xem lý do thứ nhất, chúng ta thấy ngay sự lừa dối một cách vô duyên của Liên Thành; vì sự “thiệt thà, nhân hậu” của người dân miền Nam không liên quan chi đến “hành động quân sự” của Minh-Thiệu cả. Việc ký kết của hai miền là do hai tên đứng đầu Nam Bắc quyết định dưới sự chủ trì của Mỹ, người dân hoàn toàn không biết tới. Thứ hai, khi đã nói “không ác độc như đám Hồ chí Minh, Lê Duẩn và Bộ chính trị CSVN”, thì tại sao Liên Thành chia thêm Năm nhóm để cùng gánh tội với họ Hồ và đảng Cộng sản? Thứ ba, giả sử do đần độn, cả tin lệnh hưu chiến, chính quyền Nguyễn văn Thiệu và Ngô quang Trưởng, Phan văn Khoa, Liên Thành... ở Huế để cho CS vào, thì khi chúng bắn giết đồng bào, tại sao “cả quân sự lẫn Cảnh sát không can thiệp, không ngăn chặn, không bảo vệ dân chúng”, mà để cho: “bọn chúng muốn đi đâu thì đi, muốn bắt ai cứ việc bắt, muốn bắn giết ai cứ việc bắn, cứ việc giết, tự do, thoải mái hành động, thoải mái thú tính”???

Thế thì, việc tự do đi lại, tự do bắn giết là do chính phủ VNCH, trực tiếp là chính quyền Thừa thiên Huế cho phép chúng, chứ đâu phải chúng có thể làm. Trong trường hợp này không liên quan chi đến “Phật giáo Ấn Quang” chứ? Vậy sao đổ tội cho họ?

Xét lý do thứ hai, chúng ta lại thấy Liên Thành hoàn toàn láo lường, bẻ cong lịch sử, lừa dối dân Việt và thế giới. Chuyện riêng của CSQG dù cho có xảy ra, thì cũng không ăn nhằm chi đến toàn bộ quốc biến này; huống chi trong buổi hội luận Liên Thành đã nói rõ là đi với Trung tá Tỉnh trưởng để bàn với Tướng Trưởng trước đó. Các cơ quan Tỉnh báo Hoa kỳ, Đồng minh; các cơ quan tình báo, quân báo của chính phủ Trung ương với nhiều ngành hoạt động cùng lúc không lẽ không biết chuyện mà Liên Thành biết? Láo vừa thôi chứ! Chính Liên Thành đã xác nhận rằng ông ta không biết đến “vòng đai an ninh xa”, nghĩa là chẳng biết đến chuyện quân sự mà tướng Trưởng nhận lệnh điều binh bố trận Mậu Thân, thì cái biết của Liên Thành về “an ninh gần” không phải là vấn đề chính. Nhưng đó là Thành nói, chứ thực tế vai trò của

Liên Thành quan trọng lắm chứ. Tóm lại, tìm cách giải thích vu vơ như vậy không thể lừa dối được ai mà còn tự vạch mặt ông, phe nhóm ông cho người ta rõ thêm mà thôi.

**\*\*Không bảo vệ dân chúng:** Từ Cổ Chí kim, từ Đông sang Tây, từ Tư bản đến Cộng sản...thì chính quyền nào cũng phải lấy khẩu hiệu bảo vệ dân làm căn bản. Chữ bảo vệ không chính thức mang hình dáng mẹ hiền thương con, mà là một bắt buộc tự nhiên như muốn ăn quả thì phải bảo vệ cây mà thôi. Chính quyền nào cũng phải nhờ vào sức lao động của người dân mới tồn tại. Không có dân thì không có chính quyền, dân đói thì chính quyền lấy gì mà bóc lột, mà hưởng thụ. Vì vậy, bảo vệ dân tức bảo vệ chính quyền. Nhưng, ở đây, chính phủ Nguyễn văn Thiệu nói chung và Thừa thiên Huế nói riêng “không bảo vệ dân” của họ, điều đó chứng tỏ rằng cái thứ chính quyền này không tha thiết với chính họ. Đây là một điều lạ lùng trong thế giới con người. Vậy cái chính quyền ấy là thứ gì? Chắc khó nói lắm phải không? Không khó: **NÓ LÀ CHIẾN!** Một loài thú ngoan ngoãn dưới cái gậy của mục đồng.

Một kẻ cầm quyền mà không bảo vệ dân, nghĩa là bảo vệ chính nó, nghĩa là chính quyền ấy chỉ phục vụ cho một kẻ khác; nói rõ ràng hơn đó là một thứ tay sai của ngoại bang. Trong trường hợp Mậu thân ở Huế, thì lũ tay sai này còn chứng tỏ một sự độc ác khủng khiếp nhất của nhân loại. Hitler còn có lý do biện minh khi ông ta diệt Do thái, vì Do thái là ngoại tộc, là chống đạo La mã của hắn; còn Nguyễn văn Thiệu, Hồ chí Minh lại cấu kết để giết chính Đồng bào mình!!!

Tóm lại, **GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THÔNG NHẤT, BỊ GỌI XÁCH MỀ BẰNG PHẬT GIÁO ÁN QUANG HOÀN TOÀN KHÔNG LIÊN CAN ĐẾN VỤ THẨM SÁT MẬU THÂN. DO ĐÓ, NHỮNG AI HỒ HOÁN ĐỔ TỘI DIỆT CHỦNG CHO PHẬT GIÁO PHẢI TRẢ LỜI TRƯỚC LỊCH SỬ DÂN TỘC, VÀ NẾU CẦN SẼ PHẢI TRẢ LỜI TRƯỚC TOÀ ÁN NHÂN LOẠI VÀ QUỐC GIA VIỆT NAM SAU NÀY.**

Nếu ai có thể trả lời CÓ, thì xin lên tiếng, và hãy trả lời thêm mấy câu hỏi sau đây:

A-Hai chính phủ Diệm-Thiệu có phải là “con chiên La mã” hay không?

B-Trần thiện Khiêm có phải là CIA hay không?

C-Có phải “Cần lao công giáo” đã được “Đại Việt Công giáo” (Chính đạo gọi là “Đại việt Kitôgiáo”) thay thế hay không?

D-Chính quyền Thừa thiên Huế nói riêng có phải do “Đại Việt công giáo” cầm quyền năm 1968 hay không?

Nói là câu hỏi, nhưng không ai có thể nói là không. **ĐÓ LÀ SỰ THẬT LỊCH SỬ CỦA VIỆT NAM CỘNG HOÀ.**

Như thế thì, chính quyền trong tay hai ông Diệm-Thiệu trong hai mươi năm, và cuối cùng đã được lệnh bàn giao cho Cộng sản Bắc Việt vào 30 tháng tư năm 1975 chứ do ai khác? Riêng vụ Mậu Thân 1968 tại Huế, tôi chỉ đề cập đến Huế mà thôi, thì chính ông Liên Thành khẳng định một cách dứt khoát, rõ ràng là **CẢ LỰC LƯỢNG QUÂN SỰ VÀ CẢNH SÁT ĐÃ KHÔNG CAN THIỆP, NGẮN CHẶN VÀ BẢO VỆ DÂN CHÚNG; nghĩa là SỰ ĐOÀN I, TIỂU KHU VÀ TỶ CẢNH SÁT THỪA THIÊN ĐÃ CỔ TÌNH ĐIỀU HỢP VỤ THẨM SÁT MẬU THÂN.**

**\*\*27-6-09\*\***



## Chương 27: Kim găm trong túi bày múi ra ngoài.

Trước khi tìm hiểu tiếp về giá trị cuốn sách Biến động miền Trung do Liên Thành tung ra, chúng ta cần biết thêm những gì mà Liên Thành đang nổ một cách “vô hồn, vô tính” trên các diễn đàn cũng như trong các cuộc hội luận, ra mắt sách gần đây. Trước hết, hãy cùng nhau đọc hai bài liên tiếp: “Trịnh công Sơn và những hoạt động nằm vùng”, và “Liên Thành trả lời các chất vấn trong bài TCS”. Trong cả hai bài này đã để lộ âm mưu thâm độc của băng đảng này đối với Phật giáo. Thế nhưng, đầu óc Liên Thành không ổn định. Liên Thành khoe khoang trong bài thứ nhất rằng:

*“Tôi biết TCS và nhóm người nói giáo cho giặc này, dưới tất cả các khía cạnh khác nhau. Từ chuyện nhỏ đến chuyện lớn, từ thói quen đến phẩm hạnh, đến tiểu sử, đến gia đình, thậm chí, nếu cần, thì cả gia phả vv, tôi đều có bản phận phải biết”.*

Thực tế, ngay cả sinh ngày tháng năm nào của chính ông, ông Thành còn không biết, và các đối tượng ông bắt bớ, bỏ tù thì ông cũng chẳng rõ. Ngoài các vị như tôi đã nói trước đây là HT Thích trí Thủ, Thích trí Quang, Thích chánh Trực, Thích như Ý...ông đều nói sai hoàn toàn về họ, hướng chi nói chuyện nghệ sỹ Trịnh công Sơn, nhà báo Đỗ ngọc Yển...Thử đọc thêm vài câu để thấy rằng, Liên Thành chỉ là một kẻ vô trí:

*1-Quán Café Bạn tôi: Ở đường Đào duy Từ tại vùng Đập đá thuộc quận III, thị xã Huế”.*

Nói gì nữa đây? Một cái trí óc như vậy mà lem lẽm bảo rằng cái gì cũng nắm trong tay là nắm cái gì? Những người ở xa Huế cứ nghe mà ngỡ thiệt, nên mọi chuyện đều

tin, hay do cái mục đích bắt lương nên chúng cứ nhắm mắt xem Liên Thành là đại thánh miền Trung! Thật là xấu hổ. Nhưng với chúng tôi, những người ở Huế, thấy rõ cái sự lưu manh không hổ thẹn của Liên Thành ngay. Đường Đào duy Từ ở quận II, gần cầu Đông ba, thế mà Liên Thành vẫn nói được ở Đập đá, thuộc quận III, thì cái gì mà ông không dám nói. Chủ quán là Việt cộng Hoàng phủ ngọc Phan đã xác nhận là không hề có tên “Bạn tôi”, mà quán của ông là “BẠN”. Đúng là Naked and shameless!

Thử kiểm lại ngày sinh của ông do ông tiết lộ:

-Năm 1972, 26 tuổi, nghĩa là sinh năm 1946

-Học lớp đệ nhị B2 năm 1957-1958, nghĩa là ít nhất sinh năm 1940

-Học cùng lớp Nguyễn đắc Xuân, Xuân khai sinh 1937, nghĩa là ông cùng sinh 1937. Lại nói Xuân khai trệt tuổi:1943, nghĩa là Thành sinh 1943.

-Trong cuộc phỏng vấn của Quốc Việt mới đây, ông bảo ông 66 tuổi, nghĩa là sinh 1943

-Trong bài viết về Trịnh công Sơn ông bảo ông sinh tháng cuối 1942

-Một vị nào đó tên Nguyễn thị bạch Phương ở bên Úc châu, không biết quan hệ thế nào mà đã tiết lộ là ông Liên Thành sinh ngày 01-12-1942.

Nhưng những thông tin mới nhất của ông thì cũng trật lất. Nếu sinh năm 1942, thì ông phải là 67 tuổi, chứ sao lại nói 66? Nếu tính kiểu âm lịch thì đã 68 rồi.

Về chuyện chức vụ của ông thì trong sách viết cho đến 30-4-75, rồi bây giờ ông lại viết “đến đầu năm 1975”, nhưng sửa lại vẫn không đúng sự thật vì ông đã rời chức vụ CHT năm 1974.

Một con người nói bắt nhất và sai về mình như thế, thì liệu những điều nói về người khác, việc khác đúng hay sai?

Ông còn khoe học Quốc học, rồi Đại học làm tôi bật cười khi một vị khác nhắc lại chuyện năm 1969 có ông Đại úy Trưởng ty Cảnh sát mang cả xe hộ tống đi thi Tú tài ở Trường Hàm nghi trong Thành nội Huế. Không biết Liên Thành có biết ông Trưởng ty là ai không? Cũng ông Trưởng ty này đi ăn cắp cổ vật ở chùa Từ Hiếu bị Đại tá Tỉnh trưởng Lê văn Thân buộc phải trả lại, nên băng đảng này chống lại ông Thân, trong đó có chuyện ông Lê đình Cai, Đại việt, nghị viên tổ chức biểu tình như Liên Thành viết trong sách. Không biết Liên Thành biết ông Trưởng Ty này không?

Viết ra vài điều như thế, không phải tôi muốn đem chuyện cá nhân của ai ra mà chống lại, nhưng để trả lời cho những thủ đoạn lưu manh. Mượn chuyện nói về Trịnh công sơn, nhưng Liên Thành lại viết:

*“Sau khi ông anh là TT Diệm bị đảo chánh, bị đám tướng lãnh phản loạn bắt chấp luật pháp, bắt chấp kỷ cương phép nước, bắt chấp đạo lý, bắt chấp tình người, giết, thì ông em út cũng bị cùng chung số phận! Tòa án gì đây? Luật pháp gì đây? Luật của Trí Quang? Luật của Đôn Hậu? Luật của cái gọi là “Phật Giáo đấu tranh”?? Tội gì thưa quý vị? Tội bắt nhiều CS! Ông Dương văn Hiếu, nhờ có ông Cẩn thế mạng rồi, nên quý thầy hơi khó làm áp lực giết thêm nữa. Sau đó, nhờ “đế quốc Mỹ xâm lược” can thiệp, nên chỉ bị tù”.*

Câu chuyện về 1963-1966 tôi sẽ nói sau, nhưng ở đây chúng ta thấy ngay sự nham hiểm của Liên Thành. Tại sao ông ta đặt những vấn đề: Luật của cái gọi là Phật giáo đấu tranh? Luật của Trí Quang? Luật của Đôn Hậu? Nhờ âm mưu đề tiện khi đặt vấn đề này đã làm sáng tỏ mục đích bất lương cuốn sách của ông ta. Hẳn mọi người biết rằng, hai đế quốc XANH ĐEN đầu sỏ đã chọn đảng Đại Việt để lật đổ nhà Ngô, trong đó gồm một số không phải “đồng chí”, nhưng sau đó, chúng dùng những cuộc chỉnh lý, đảo chánh giả để đưa Đại Việt Nguyễn văn Thiệu lên ngôi, dưới sự điều động của ông trùm Trần thiện Khiêm, và loại ra ngay những ông tướng như Trần văn Đôn, Tôn thất Đính.... Tại miền Trung, chúng cài đặt tình báo vào trong Phật giáo để tiêu diệt Phật giáo, trong đó,

Liên Thành là bàn tay chủ động độc hiểm nhất. Việc sử dụng các tướng tá diệt gia đình họ Ngô và đảng Cần lao là của hai đế quốc Xanh và Đen, vì Cụ Ngô đình Diệm không đủ can đảm giết người như Nguyễn văn Thiệu và Trần thiện Khiêm. Nếu như đêm 20-8-1963 Cụ Ngô giết đồng loạt Tăng Ni và Phật tử đấu tranh thì chắc chắn gia đình ông không chết. Thử thách cuối cùng này không được thoả mãn, nên sự thể xảy ra. Tôi sẽ phân tích vấn đề này sau. Ở đây, tôi muốn nhắc nhở người Việt rằng, Liên Thành muốn dùng trò ảo hoá tình báo chính trị để phục vụ cho mưu đồ đen tối của ngoại bang. Muốn nô lệ Dân tộc Việt thì phải tiêu diệt Phật giáo, đó là khái niệm và là chủ trương không đổi của bọn cướp nước và truy diệt văn hoá kẻ khác suốt cả mấy trăm năm.

Trong bài này, Liên Thành dùng cái lối tình báo để lừa thiên hạ. Nếu Trịnh công Sơn là tình báo Tam trùng, trong đó Liên Thành là một ông chủ, vậy tại sao chửi ông ta? Thế nhưng, Liên Thành lại lòi đuôi cáo ra khi ông ta không viết tên người đưa công vụ lệnh cho TCS mà ông nói đang ở Mỹ. Tôi không muốn nhắc chuyện này làm gì, vì tất cả những người thân với Trịnh công Sơn đã lên tiếng quá nhiều, kể cả những người Cộng sản ở trong nước. Điều tôi xin phép nhắc nhở mọi người là chuyện ông Đỗ ngọc Yển. Hãy nghe Liên Thành nói:

*“Tôi bạch hóa trường hợp của ông ĐNY, bởi lẽ, chính thể VNCH không còn, và ông ĐNY cũng đã yên nghỉ. Nhưng ông còn để lại một nỗi oan sai trên cõi đời phồn muộn này. Và những điều tôi nói ra không còn vi phạm an ninh cá nhân của ông nữa, cho nên tôi phải nói”.*

Thiệt là nhà chỉ huy tình báo nhân đạo! Nhưng Đỗ ngọc Yển là ai, Liên Thành liên hệ thế nào? Xin hãy nghe chính ông Thành nói tiếp:

*“Tình báo ngoại quốc đã phát hiện được những hoạt động của ông Đỗ Ngọc Yển trong sinh viên hoặc báo chí tại Sài Gòn, như là một cán bộ nội thành VC. Họ đã không biết rằng Đỗ Ngọc Yển là nhân viên của phủ Đặc Ủy Trung Ương*



*Tỉnh Báo VNCH, được gài vào nằm vùng trong tổ chức địch, nên đã móc nối ông Đỗ Ngọc Yến. Là một người trung thành với đất nước, ông Yến trình sự việc này lên thượng cấp để xin chỉ thị. Ông đã được Phủ Đặc Ủy Trung Ương chấp thuận để ông làm việc cho tỉnh báo ngoại quốc”.*

Xin vui vẻ tặng ông Liên Thành một câu mà tôi khoái chí: LÁO VỪA THÔI CHỨ?

Liên Thành tự cho rằng vai trò của ông là vai trò của Tư lệnh Cảnh sát chẳng, là Chỉ huy tối cao Phủ đặc ủy Trung ương Tỉnh báo VNCH chẳng? Nhưng ngay cả Tư lệnh Cảnh sát hay Phủ đặc ủy, thì họ cũng không bao giờ nói tùy tiện như thế. Là những nhà lãnh đạo, họ chỉ có thể cho phép bạch hoá, nhưng viên chức có tư cách bạch hoá không phải chính họ. Một nhà lãnh đạo giỏi của bất cứ ngành nào cũng không nhất thiết phải giỏi chuyên nghiệp. Ngành nào thì có chuyên viên ngành đó. Việc tổ chức một tỉnh báo viên cũng thế. Giả sử bây giờ hỏi Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình, nguyên Tư lệnh Cảnh sát quốc gia về những vụ xâm nhập, chắc chắn ông không thể trả lời rõ ràng được. Nói như thế, không phải là tôi cho ông dở; nhưng tư cách của một nhà lãnh đạo không thể chen vào ban ngành chuyên môn một cách trực tiếp, trừ một vài trường hợp đặc biệt. Không có chuyện như ông Thiếu tá Liên Thành ở Thừa thiên Huế đã làm.

Là một Trưởng ty Cảnh sát của một tỉnh lẻ, làm thế nào ông Liên Thành biết rằng Đỗ ngọc Yến là nhân viên tỉnh báo của Phủ đặc ủy Trung ương và đang hoạt động tại Sài gòn trong lúc Liên Thành ở Huế? Làm thế nào Liên Thành biết được ông Đỗ ngọc Yến được móc nối, biết được ông Đỗ ngọc Yến xin phép thượng cấp để làm tỉnh báo cho nước ngoài? Làm thế nào Liên Thành biết Phủ đặc ủy Trung ương cho phép ông Yến? Làm thế nào Liên Thành biết Phủ đặc ủy Trung ương gài Đỗ ngọc Yến vào trong tổ chức Cộng sản?

Nguyên tắc căn bản của ngành tỉnh báo là tuyệt đối bí mật và tuyệt đối ngăn cách. Ngay cả những vị làm trong cùng một cơ quan cũng không thể nào biết việc người khác. Thí dụ

nhân viên phụ trách xâm nhập tổ chức Cộng sản không thể nào biết việc của vị phụ trách xâm nhập vào các tổ chức chính trị, tôn giáo... Một khi sự việc ngành mình bị tiết lộ, thì lập khắc kẻ đó phải ra đi, nếu không muốn nói là bị KHỬ'. Nếu không phải thế, thì chuyện tình báo trở thành chuyện chợ búa mất tiêu. Xin Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình đích thân giải thích vụ này. Hay ông vẫn nói Liên Thành nói đúng như ông đã tuyên bố trong buổi ra mắt sách Biến động miền Trung tại Texas? Sự im lặng của Thiếu tướng là một sỉ nhục cho Cảnh sát và Phủ đặc ủy Trung ương tình báo Việt nam Cộng hoà.

Vấn đề thứ hai là, phương tiện hoạt động tình báo Việt nam Cộng hoà tùy thuộc hầu hết vào ngân sách Mỹ; do đó khi lập những kế hoạch công tác, thì phải thảo luận trước với CIA Mỹ. Nói cách khác mọi hoạt động của tình báo VNCH nhắm vào Cộng sản đều nằm trong tay Mỹ. Vậy thì tình báo ngoại quốc nào móc nối ông Yến mà cần đến sự xin phép Phủ đặc ủy? Làm sao một nhân viên tình báo của Phủ đặc ủy bị móc nối mà cả Phủ lẫn Mỹ không biết, mà cần phải xin? Khi Đỗ ngọc Yến được gài vào trong cơ sở địch, thì tất yếu Cán bộ điều khiển ông ta phải thường xuyên theo dõi, và chắc chắn có những "nguồn" khác bám sát ông ta. Vậy cần chi Đỗ ngọc Yến phải trình xin cho mệ?

Liên Thành không phải là người của Phủ đặc ủy, chứ đừng nói đến điều khiển nhân viên của Phủ, vậy Liên Thành lấy tư cách gì để gọi là "Bạch Hoá"? Đó là bề mặt. Tuy nhiên, chúng tôi không loại trừ trường hợp Liên Thành là người của Phủ đặc ủy. Nhưng để làm cho mọi người tin khi Liên Thành "Bạch hoá", xin ông Liên Thành đưa ra những văn kiện liên quan về chuyện ông Thành là Sếp lớn trong Phủ đặc ủy, cũng như tất cả hồ sơ từ khi ông tổ chức cơ sở cảm tình viên cho đến khi trở thành tình báo viên của Phủ Đặc ủy. Không có một trường hợp "tự dựng vô có" để trở thành một nhân viên tình báo cao cấp. Hẳn nhiên một người muốn trở thành tình báo phải trải qua các giai đoạn thử thách cam go, được huấn luyện đến nơi đến chốn, và phải chứng tỏ khả năng của mình trong giai đoạn thử thách lâu dài. Nếu không phải vậy

thì đó chỉ là tình báo chợ trời, chợ cá mà thôi. Tôi tin tưởng tuyệt đối rằng, người Mỹ không bao giờ chấp nhận một loại tình báo vu vơ vì họ phải chi trả cho người đó. Phủ đặc ủy Trung ương tình báo VNCH không thể nào để một kẻ không biết gì về tình báo, chưa được huấn luyện và thử thách đi làm tình báo như thế, nhất là xâm nhập vào cơ sở địch, ngoại trừ Phủ này là cái lò của THẦN NÓI DỐI. Nhưng dù cho muốn nói dối thì cũng không được, vì cơ quan tình báo Mỹ dễ bị lừa vậy sao?

Tóm lại, khi ông Liên Thành can đảm để “bạch hoá” vụ Đỗ ngọc Yến để “trả lại em tình xưa nghĩa cũ”, chắc chắn ông Liên Thành đã tính toán kỹ lưỡng; vậy thì xin ông đưa tất cả hồ sơ ra trước công luận, nhất là hồ sơ của chính ông để chứng minh ông là người của Phủ đặc ủy trung ương tình báo và là đầu nguồn của Đỗ ngọc Yến. Nếu không, thì Liên Thành chỉ là con cháu ông THẦN LỪA ĐẢO. Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình đã nói rằng Liên Thành nói đúng, thì hãy đứng ra chứng minh đi. Chắc chắn mọi hồ sơ tình báo đều nằm trong kho của Mỹ hiện nay. Đã bạch hoá thì phải rõ ràng mọi chuyện, chứ đừng đem chuyện tào lao đi phỉnh con nít để chạy tội cho cán bộ tình báo Cộng sản Việt nam và bôi nhọ kẻ khác. Vừa qua, tôi có gặp vài vị cấp bậc cao hơn Liên Thành, phụ trách xâm nhập cơ sở Cộng sản của Phủ đặc ủy, tôi có hỏi về Liên Thành thì họ nói không biết. Vậy hoá ra Liên Thành làm Trưởng ty Cảnh sát Thừa Thiên và hoá thân làm luôn chức vụ chỉ huy “tàng hình” của Phủ đặc ủy hay sao mà các vị này không biết?

Tôi phải dài dòng về chuyện này không phải bới móc chuyện cá nhân của ai; nhưng để nói lên một cách rõ ràng là Liên Thành đã lạm xưng hai chữ Tình báo để khoác lác, để vu vạ cho những ai mà họ không thoả mãn đòi hỏi của phe nhóm và cá nhân ông ta, đặc biệt là những vị lãnh đạo Phật giáo, trí thức, thương gia trước đây. Xin hãy đọc:

*“Mậu Thân 1968, bà (Tuần Chi) giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Huế. Vài ngày sau, đã cùng một phái đoàn đồng đạo trí thức miền Nam và Thượng*

*Tọa Thích Đôn Hậu, mà theo sự theo dõi ghi nhận của CSQG Thừa Thiên-Huế, cũng là người tình của bà, thoát ly ra Bắc.....”.*

Một vu cáo trắng trợn như thế mà Thành nói được, thì đủ biết bản chất con người này thế nào. Hoà thượng Thích đôn Hậu thì ở Huế ai mà không biết. Cả những người dân đen cho đến chính quyền, thậm chí cả những phe, những người chống đối ông chưa từng lên tiếng về chuyện này. Nếu có, thì tổng cộng hai mươi năm của hai chính quyền chiền Diệm Thiệu đã nói rồi, những đảng, những phe, những người muốn đốn hạ ông đã trưng ra từ lâu rồi. Từ “Cần lao công giáo” đến “Đại việt công giáo” có biết bao nhiêu mật vụ thính tai chực chờ cùng khắp, thế mà trong suốt hai mươi năm ròng không ai nói được, nay lại phải mượn miệng tên “khát xì ke” để đốn hạ được sao? Thật là ô nhục cho bọn điều khiển nó! So với thành phố khác, thì Huế chỉ bằng bàn tay, thì có chuyện gì giấu kín được, huống hồ một vị lãnh đạo cao cấp Phật giáo luôn luôn là mục tiêu của mật vụ, thì làm sao giấu hả? Từ năm 1966 đến giữa năm 1974, Liên Thành là ông trời con tại Huế, xem những vị này là kẻ thù, vậy tại sao không nghe Thành tố cáo trước công luận, mà để đến lúc này? Đó là câu hỏi mà những ai muốn tin, muốn biết rõ cần suy gẫm, trừu bọn Việt gian. Liên Thành có biết rằng những chuyện tuyệt mật như Hoàng thân Cường Để gửi tiền nuôi Hồ chí Minh lúc Hồ bị bệnh ở Hồng Kông, trong lá thư riêng Hoàng thân Cường Để gọi họ Hồ là “đồng chí”, mà đến nay Việt cộng Hoàng phủ ngọc Phan cũng giới thiệu đã trưng bày thư ấy như sau :

*“Tại trung tâm lưu trữ Aix-en Provence ở Pháp có một bức thư bằng chữ Hán được mật thám Pháp dịch ra tiếng Pháp, gần đây đã được các nhà nghiên cứu sử học dịch ra tiếng Việt như sau:*

*Ngày 17 tháng 12 năm 1931.*

*Gửi đồng chí Nguyễn Ái Quốc*



*Tôi vừa được biết đồng chí đang ốm nặng tại Hồng Kông và tin này làm tôi vô cùng lo lắng.*

*Cho phép tôi gửi đồng chí kèm theo đây 300 yên để đồng chí mua thuốc men. Mong đồng chí tích cực chữa bệnh. Điều đó cần cho sự nghiệp của tổ quốc.*

*Chúc đồng chí sớm bình phục.*

**PHÚC ĐAN”**

*(Nhân đọc bài “TRỊNH CÔNG SƠN VÀ NHỮNG HOẠT ĐỘNG NĂM VÙNG” của HPNP)*

Những ai quan tâm đến chuyện này xin hãy đi xem thực giả thế nào, nhất là các vị ở Pháp.

Cũng trong bài “Trịnh công Sơn và những hoạt động năm vùng” này, Liên Thành lại nói:

*“Quý vị độc giả, ai là người uyên thâm, xin hãy diễn giải và dẫn chứng rành rẽ, cụ thể, chứng minh dùm tôi, cụm từ “Diệt mà không Diệt” này! Tôi chịu thua. Những lộng ngôn này là do ai làm ra? Ai sáng tác? Ai nghe theo? Mục đích là gì? Phá nát tất cả các chính quyền Miền Nam? Bất kể là ai lãnh đạo?”*

Lời thách thức này chưa nghe cao nhân nào giải thích, hay có rồi mà tôi không đọc được. Nhân đây, bản nông dân xin phép bàn sơ vài lời cho vui tai ông Liên Thành và mọi người. Theo ngu ý, thì không cần phải nói đâu xa, Liên Thành tự hỏi Liên Thành là hay hơn hết. Đây nè:

*“Tôi có cơ hội tiếp xúc với những người đó (Mật vụ Cảnh). Tôi coi họ là những bậc đàn anh của tôi, và tôi yêu cầu họ quy thuận với tôi để chống Cộng dưới một hình thức nào đó. Họ bằng lòng. Họ là những thành viên của “đoàn công tác đặc nhiệm miền Trung”. Sau này còn lại 6 anh em trong đó. Nhờ đó, tôi có tài liệu của các thành viên “Đoàn công tác Đặc biệt miền Trung” của ông Dương văn Hiếu ngày xưa. Họ là những người sau cách mạng bị sa thải và tôi tuyển dụng họ lại cũng như là một toán hoạt động riêng, không dưới hình*

*thức là tình báo của Cảnh sát Quốc gia. Họ là nhân viên ngoại vi hoạt động ngoài BCH/CSQG. Họ là những yếu tố chính (?) đưa tới việc bắt rất lớn khi họ phối hợp với CSDB của BCH/CSQG. Tóm lại, thưa anh tất cả tin tức đó là do thành viên của “Đoàn công tác Đặc nhiệm miền Trung thời đệ nhất Cộng hoà cung cấp”. (có một vài chữ nghe không rõ).*

Đó là câu trả lời cho ông Võ thành Long của Liên Thành trong một cuộc hội luận. Đó là câu trả lời “Diệm không Diệm” chứ là gì khác. Sau khi được thiên lệnh tiêu diệt cả gia đình nhà Ngô, và đảng Cần lao, nhóm Đại việt Khiêm Thiệu trở thành Vua Việt nam. Tất cả đầu não mật vụ đều chặt hết để đổ thừa cho Phật giáo, nhưng thiệt là vô duyên, vô cớ. Ở đây tôi chưa khảo sát chuyện 1963, mà chỉ nhắc chừng Liên Thành rằng câu “Diệm mà không Diệm” có lẽ là của cụ Thiệu tướng Đỗ Mậu viết ra, tương đối chính xác trên bề mặt. Tôi nói là tương đối vì cho đến nay tôi thấy không đúng hẳn trong phần “nội hàm”. Nếu như chỉ cần giống như chế độ của cụ Diệm, thì hẳn người ta không cần giết gia đình cụ và tiêu diệt đảng của cụ. Thực tế, bàn tay cụ Nguyễn văn Thiệu độc địa hơn nhiều. Hai vụ tập sát 1966- 1968 của chế độ ấy mới chứng tỏ chiến Thiệu cao hơn chiến Diệm. Đó là chỗ họ cần. Ước mơ của ẨM HUYẾT QUỲ VƯƠNG là dùng hai trận rút quân đoàn I và Quân đoàn II để trả thù Dân tộc Việt, rồi một cú hốt sau cùng tại Sài gòn mới thỏa mãn, no dạ. Thế nhưng, bị bàn tay khác chen vào nên vỡ mộng khát máu. Do đó, chúng quy chụp trở lại với hai chữ “đầu hàng”. Than ôi, xét cho cùng thì cụ Nguyễn văn Thiệu cũng chưa đạt tới mức như Hồ chí Minh tại miền Bắc, vì vậy lệnh bàn giao đã ban ra ngày 30-4-1975! Nhưng chuyện còn dài, sau hãy nói.

Trở lại chuyện của Liên Thành với thành viên của Toán đặc nhiệm miền Trung của cụ Cần, thì chỉ cần đọc NĂM chữ thôi cũng đủ hiểu “Diệm không Diệm” là thế nào, cần chi cao nhân trí thức. Năm chữ ấy là: “TÔI TUYẾN DỤNG HỌ LẠI”. Rồi đọc sáu chữ nữa: “Họ là những yếu tố chính”, thì như hai với hai là bốn. Nhưng hậu quả của cái này là gì: “Đưa tới việc bắt rất lớn khi họ phối hợp với CSDB của

BCH/CSQG”. Nhưng cái ớn nhất là hai mươi chữ này: “cũng như là một toán hoạt động riêng, không dưới hình thức là tình báo của Cảnh sát Quốc gia”.

Từ những lời tự thú này cho thấy chính quyền bề mặt bị chính quyền ĐEN khống chế hoàn toàn. Chính vì vậy mà người ta đưa thằng nhóc thiếu úy không có khả năng chuyên môn làm Chỉ huy Cảnh sát Công an, còn thực quyền nằm gọn trong tay lũ ĐEN MẬT VỤ. Tất cả những kế hoạch gian ác do bọn đầu sỏ Mật vụ này vẽ vờ ra cho Liên Thành thi hành. Tôi sẽ xem kỹ khi tìm hiểu tên Hoàng kim Loan là ai. Cám ơn ông Liên Thành đã cho tôi thêm những sử liệu về chế độ, đặc biệt tại Huế để tôi có thể nói cùng đồng bào tôi về những thảm hoạ BỊ GIẤU GIỀM CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC.

**\*\*28-7-09\*\***

## Chương 28: Đánh rắm như sấm trên trời

Tiếp tục nghe vui vui về những bài viết của ông Liên Thành để hiểu được cái bản chất con người của ông theo như ông đã viết trong bài :”Liên Thành trả lời các chất vấn trong bài Trịnh công Sơn”:

*“Điều gì biết rất rõ thì tôi mới viết. Những gì còn mù mờ thì không bao giờ tôi đề cập đến. Đó là bản chất của tôi, để ngày nào gặp lại tổ tiên tôi, ông tôi, cha tôi, tôi không thẹn với các ngài là tôi đã không dám nói lên sự thật”.*

À ha, “dzui dzẻ wá” phải không? Từ chỗ khẳng định cái bản chất này, chúng ta thử xem lại vài chuyện “biết rất rõ” của ông Thành như thế nào. Trước hết, chúng ta xem lại hồ sơ Trịnh công Sơn trong các bài phản bác từ trong nước đã tiết lộ gì, và ước mong ông Trịnh quang Hà nên xác nhận lại xem sao. Về cô con út Trịnh Vĩnh Trinh, ông Liên Thành viết:

*“Trịnh Vĩnh Trinh, em út. Theo ghi nhận, Trịnh Vĩnh Trinh cùng mẹ khác cha với những người trên”.*

Thế nhưng qua các bài viết, những người bạn thân của TCS ở trong nước nói rằng cô Trinh đích thực là con của ông bà họ Trịnh, chứ không phải con của ông khác mà nói là cùng mẹ khác cha. Hiện nay ông Trịnh quang Hà đang có mặt ở Mỹ (theo Liên Thành) xin ông thử xem lại cụ bà có lấy người nào khác hay không? Người ta ghi rõ là bà cụ đã có bầu trước khi cha các ông chết. Nếu ông Hà im lặng, nghĩa là đồng lõa với Liên Thành để kết tội oan cho mẹ ông. Một điều khác là họ xác nhận ông thân sinh Trịnh công Sơn là thương gia, chứ không phải làm cho phòng nhì Pháp và bị xe Pháp cán chết như Liên Thành đã viết. Điều thứ ba là mộ của Trịnh công Sơn chôn ở Nghĩa trang chùa Quảng bình của Hội Ái hữu Quảng bình, nằm bên cạnh mộ Mẹ ông; kế Nghĩa trang



Gò dứa Thủ đức, chứ không phải chôn ở Gò dầu hạ Tây ninh như Liên Thành viết. Tôi tin những điều này, vì họ là những bạn thân của TCS và đang ở trong nước, chắc chắn không dám “muối mặt” để nói sai về địa danh chứ; còn những lý luận trong thế đứng hai phía, thì tôi không đề cập tới trong bài này. Lại nữa ông Trịnh quang Hà đang ở Mỹ, làm sao họ dám viết bậy. Xin ông Hà lên tiếng.

Chỉ chừng đó thôi, thì “cái bản chất Liên Thành” đã hiện hữu rồi, còn gì để chối? Thế nhưng, có “cái bản chất” thiệt là vui hơn, đẹp hơn, cao hơn, nặng ký hơn để mang về A Tỳ gắp Tổ phụ của ông rất xứng đáng. Cũng trong bài: “Trả lời các chất vấn trong bài TCS” như đã nêu, Liên Thành viết:

*“Một giai thoại giữa tôi với TT Nguyễn văn Thiệu, xin kể ra, để quý vị có thể tự trả lời câu hỏi tại sao chúng tôi không bắt TCS và nhóm nằm vùng Huế. Chúng tôi nhận được tin bọn CS sẽ đặt chất nổ ở quán cơm Âm Phủ, khi Tổng Thống và các yếu nhân đến ăn ở đó. Tôi trình Đại Tá Tỉnh Trưởng, Ông không quyết định được mà muốn tôi cùng đi với ông vào trình Tổng thống chuyện này, vì khi đó Tổng Thống đang nghỉ đêm tại Tòa Đại Biểu, lòng vô cùng bồn chồn lo lắng. Sau khi nghe tôi thuyết trình xong, ông cười tỉnh bơ và nói chỉ đúng hai chữ: “Cho nổ!”. Tôi tròn mắt ngó ông. Cái mà tôi chờ đợi không phải là 2 chữ đó, tôi chờ đợi 2 chữ khác, đó là “cho bắt”. Hiểu về mặt sưng sốt và hai con mắt đang trố ra của tên trưởng ty trẻ người non dạ, ngó thẳng vào tôi, ông điềm nhiên nói “Không biết mới sợ, biết thì còn sợ gì? Cho nổ!” “ Tổng thống cho lệnh em đó!” Và chúng tôi đã cho nổ tại quán cơm Âm Phủ. Tiếng nổ long trời lở đất kèm theo sự mừng rỡ của nhóm MTGPMN, bọn nằm vùng, và CS Bắc Việt, dĩ nhiên. Nhưng có điều, phía chính phủ VNCH không có ai bị giết như ý chúng mong muốn. Một thời gian sau, nhóm hoạt động khủng bố này đã bị chúng tôi tóm gọn”*

Thật là một chiêu tình báo tuyệt vời, chưa từng nghe trong lịch sử hiện đại. Thế nhưng, mẹ kiếp thằng nào đã lạm xưng là Liên Thành, Thiếu tá Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc

gia Thừa thiên-Huế lại viết cuốn Biến động miền Trung nơi các trang 368-370 rằng:

“Theo kế hoạch, Bảy Lanh dự định cho nổ tung quán cơm Âm phủ, với 3 kg chất nổ C4, dư sức sát hại trọn gói phái đoàn cao cấp của chính phủ VNCH, và giờ hành động từ 9 giờ tối trở đi, tùy theo thời gian phái đoàn đến ăn tối sớm hay muộn. Quán cơm Âm phủ tối hôm 19/12/1971 thực khách đông hơn thường nhật, có khoảng trên 25 người, trong đó 7 người khách là những nhân vật quan trọng và cao cấp của chính phủ tháp tùng Tổng thống, số còn lại là khách địa phương. Khoảng 10 giờ 50 tối một tiếng nổ nhỏ nghe...”Bẹt”...tỉ như người vỗ nhẹ hai tay vào nhau gần đầu đó. Thực khách ai có nghe cũng chẳng thèm để ý. Thật ra, tiếng “bẹt” đó là tiếng nổ kích hoả của ngòi nổ chậm trong khối chất nổ đã được cơ sở đặc công Việt cộng ngụy trang khéo léo, đặt ở một góc trong quán Âm phủ. Ngòi nổ đã kích hoả, nhưng chất nổ C4 lại không nổ. Đối với người bình thường thì cho đây là một phép lạ vì không thể nào ngòi nổ đã kích hoả mà chất xúc tác là C4 lại không nổ.. Còn đối với Đại tá Công an Bảy Lanh và đám người của hắn sau khi kiểm thảo phê bình công tác, thì cho đây là lỗi kỹ thuật, chất nổ đã quá cũ, bị hư nên không phát nổ. Thật tình mà nói, trình độ của Bảy Lanh và đám người của hắn quá kém, nếu không lịch sự thì có thể dùng chữ quá ngu muội mới đúng....Bất cứ loại chất nổ nào, không bao giờ để quá lâu và quá cũ mà bị hư không dùng được....Vụ đặt chất nổ ở quán cơm Âm phủ tối hôm 19-02-71 bị thất bại, 3 kg chất C4 không phát nổ nguyên nhân là do tay người làm-là chính tôi- là lực lượng CSQG Thừa thiên Huế ngăn chặn và phá vỡ. Chất nổ C4 được Ban An ninh Việt cộng chuyển về cơ sở đặc công nội thành Huế, nhưng rủi thay (rủi chúng, may mình) cơ sở đặc công nội thành đó là người của tôi...Kế hoạch của tôi đã được Đại tá Tôn thất Khiên Tỉnh trưởng Tỉnh Thừa thiên Thị trưởng thành phố Huế chấp thuận”.

(Xin mở đầu ngoặc về ngày tháng trên đây, một chỗ viết 19-12-71, một chỗ viết 19-02-71, có phải do NỔ hay do lỗi kỹ thuật?)

Xin hù ba hồn bảy vía ông mô là Liên Thành thứ thiệt, con Cự trợ CỬ, cháu nội Hoàng thân Cường Để về đây mà trả thù báo oán, chứ Phật giáo đâu có làm gì ông mà tìm mọi mưu mô để đồ tội, nguyên rửa, tiêu diệt??? Ông mượn cái đề “trả lời”, nhưng lại Copy trong sách dài gần hết bài để chữ rửa người ta, còn chuyện trả lời được mấy đoạn. Giả sử thứ nhất là ông tác giả Biến động miền Trung là thứ thiệt, thì xin kêu thằng giả mạo Liên Thành để viết bài :”Liên Thành trả lời các chất vấn trong bài Trịnh công Sơn” ra mà Tru di Tam tộc đi, vì hấn làm ô danh vương gia nhà Nguyễn. Giả sử thứ hai là tác giả bài “Liên Thành Trả lời...” là thứ thiệt, thì xin bắt thằng giả mạo Liên Thành để viết cuốn sách Biến động Miền Trung” ra mà Tru di CỬu tộc cho khuất mắt. Giả sử thứ ba là hai tác giả này là một người, thì câu nói: “biết rất rõ...đó là bản chất của tôi...”, thì đúng là bản chất lưu manh, phản dân, hại nước. Nói thế, chắc có vị hỏi lại rằng có chi mô mà “noái” dữ rửa chơ hề. Xin thưa rằng, thử so sánh các vấn đề trái ngược trong hai đoạn văn trích dẫn trên đây thì thấy ngay.

1a-*“7 người khách là những nhân vật quan trọng và cao cấp của chính phủ tháp tùng Tổng thống”- và*

1b- *“khi Tổng Thống và các yếu nhân đến ăn ở đó”.*

Vậy thì, Tổng thống có đi ăn hay không? Đố ai biết trời trăng mây gió nào, vì đây là TÀI LIỆU TÌNH BÁO, LỊCH SỬ, CHÍNH TRỊ của đám “cà răng cặng tai” đang đua nhau chuyển lên đây ấp trên mạng nhện. Đám lâu la không ngờ chúng đang tự diệt bởi cái thứ tài liệu rơm rác vĩa hề này. Xin lỗi Cự cố Tổng thống Nguyễn văn Thiệu, nếu quả thật ông là Tổng thống, Tổng Tư lệnh tối cao quân đội mà ra lệnh này, thì không còn chữ mô để nói. Tôi vẫn tin ông không thể ngu đến nỗi vậy. Nhưng có điều là tại sao những khuôn mặt ú mạp của chế độ VNCH còn sống tại hải ngoại mà không lên

tiếng để giải nhục cho ông Tổng thống và luôn cả chế độ miền Nam? Tại sao?

Rứa thì không mất nước sao được? Một Tổng thống đi kinh lý, có hàng vạn nhân viên công lực, quân đội bao phủ, thế mà không phát hiện 3 kí chất nổ nằm trong góc một cái quán tẻo teo, là nghĩa lý thế nào? Nhớ đừng nói là đã phát hiện mà cho nổ nhé; vì đã nổ, tức Cảnh sát không thấy rồi. Cũng xin đừng lẻo mép nói rằng để bảo toàn cơ sở nội tuyến, nhị trùng... nên phải cho nổ, vì khi nói như thế, thì cái mạng ông Tổng thống và phái đoàn Chính phủ để đâu? Quan trọng hơn nữa là danh dự một quốc gia còn đâu. Ai đưa tin này cho CS đặt chất nổ, khi mà Liên Thành, Trưởng ty Cảnh sát nói rằng:

*“Lẽ đương nhiên đám cơ sở đặc công nội thành Việt cộng có tái sinh thêm bốn kiếp người, vẫn không thể biết được ngày giờ nào Tổng thống VNCH và phái đoàn cao cấp đến Huế...”* (BĐMT trang 368).

Từ Sài gòn ra Huế mà “VC tái sinh thêm bốn kiếp người vẫn không thể biết”; vậy thì, đi ăn cơm ở đâu làm sao bọn VC biết? Chỉ có Liên Thành thôi, không ai khác có thể biết được để đưa tin này. Không có một người nào ngu đến nỗi đem tánh mạng và danh dự của Tổng thống và Chính phủ để đổi một tên nội tuyến bao giờ, dù nó quan trọng đến đâu. Tôi xin nhắc là, cái quán cơm Âm phủ nhỏ xíu thôi, trong lúc sức công phá của 3 kí chất nổ C4 rất lớn, thì làm gì có chuyện không ai chết, quán không hư, tiếng đồn không ra ngoài dân chúng, trong khi tiếng nổ “LONG TRỜI LỖ ĐẤT”?

Nhưng nếu ông Tổng thống không ra lệnh, thì Liên Thành, Trưởng ty Cảnh sát Thừa thiên Huế là thằng đại lão, điên cuồng hay sao? Thế nhưng, Đại tá Tôn thất Khiên, Tỉnh trưởng, và Thiếu tá Công an Trương công Ân được dẫn làm nhân chứng lại “co vùi, ngậm hén” để “làm nhân chứng Giê hô va” như Thiếu tướng Cần lao Nguyễn khắc Bình Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia. Thì ra, chỉ là một lũ chiến ngoan là được!!! Lúc thì BỆT, lúc thì LONG TRỜI LỖ ĐẤT, bố mẹ



thằng nào dám cãi Liên Thành, vì đó là tài liệu Tỉnh báo chính trị đó mà. Thậm tệ, thậm nan!!!

Xin nói thêm đề người ở xa được biết, cái quán cơm Âm Phủ nhỏ tí tẹo, nằm ngay giữa miếng ruộng nhỏ, nếu nhớ không lầm thì hồi đó, quán nằm bên con đường Triệu Ẩu, chạy ra gặp đường Nguyễn công Trứ cạnh bờ sông Trung. Thế nhưng, trong sách BĐMT Liên Thành ghi là: “đặt ở một góc trong quán Âm phủ”, và trong bài “Liên Thành trả lời các chất vấn trong bài Trịnh công Sơn”, thì ông tuyên bố một cách rùng rợn: “phía VNCH không có ai bị giết”!!! Quả đây mới thiệt là “Thượng đế ban phước lành cho người”. Chơ rằng mà tài rứa hè? Cái quán bằng bàn tay thôi, mà 3 kí lô C4, cho một tiếng nổ LONG TRỜI LỬ ĐẤT, thì đám ruộng cũng muốn mất toi, nói chi cái quán tranh này. Thế mà, không chỉ Tổng thống và thượng khách an toàn như vậy, mà hạ khách cũng chẳng trầy da, toạc háng chút nào. Có điều, tôi hồng nhớ ngày tháng nào, nhưng hôm Tổng thống đi kinh lý, thì tụi tôi cũng ngồi lai rai ở quán 76, đối diện Đồn Cảnh sát Đập đá, gần khách sạn Hương giang, cách quán Âm phủ không xa, thế mà cả lũ điếc hết nên chẳng hề nghe cái LONG TRỜI LỬ ĐẤT của Liên Thành. Nhưng chuyện ấy còn tha thứ được vì điếc mẹ hết rồi. Thế còn Báo chí, Đài truyền thanh, truyền hình trong nước, ngoài nước chết cả rồi sao mà không nghe ai nói tới? Một ông Tổng thống đi kinh lý, chứ đâu phải “mèo mả gà đồng” đi đêm “cầm rập”, chỉ một cái “BỆP” (chứ không phải BỆT) thì cũng đã LONG TRỜI LỬ ĐẤT BÁO CHÍ rồi chơ ỉ?

A ha, đúng là loại tình báo-chính trị ở thiên đảng Giê hô va mới xuống. Phía báo chí trong, ngoài nước thì chắc sợ Liên Thành nên không dám đăng như vụ thăm sát Mậu Thân ở Huế 1968; còn CS Hà nội và cái MTGP thì sao? Chắc cũng sợ luôn tay gián điệp TAM TRÙNG này nên cũng “bịt khu, bóp mỏ” luôn rồi! Ô hô, cả “hoàn vũ” không ai biết, chỉ có Liên Thành và đảng Đại việt biết thôi sao? Xin mạn phép “ba trợn” một chút để thách ông Thiếu tướng Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia Nguyễn khắc Bình, Quan năm Ba số Tỉnh trưởng

Tôn thất Khiên, Quan tư Chỉ huy Phó Cảnh sát đặc biệt Trương công Ân lên tiếng xác nhận chuyện này là “ĐÚNG” như lời ông Tướng nói trong buổi ra mắt sách BDMT tại Houston Texas, rồi tớ sẽ nói thêm cho mà nghe.

Cụ cố Tổng thống ươi, mặt mũi nào của chế độ ông hè? Một ông Tổng thống mang cả bầu đoàn ra Huế, dù chỉ “bẹt” thôi cũng đã khó chịu với giặc rồi, huống chi LONG TRỜI LỖ ĐẤT? Xin hỏi linh hồn ông, có phải chính ông là tay sai Bắc Việt cố tình ra lệnh phô trương thanh thế của CSHN? Còn một chuyện nữa là, trong khi Tổng thống đi như thế, không lẽ trong hệ thống Cảnh sát, Phủ Đặc ủy Trung ương tình báo, cấp Vùng chẳng có ma nào tham dự hay sao? Không lẽ Liên Thành chơi trực tiếp với Tong tong, nên chẳng xem cả hệ thống này ra cái quái gì cả? Hay là tất cả đều cố tình làm vậy để nâng cấp Cộng sản Hà nội trước dư luận quốc tế để chuẩn bị bàn giao?

Nhắc đến đây, bỗng dưng nhớ lại cái hồi Đảng Dân chủ ra đời, trong một cuộc Đại hội ngày tháng nào đó tôi không còn nhớ rõ, cờ Đảng treo đầy phố thị Huế thân yêu. Bọn hèn này năm bảy đứa cùng ăn sáng nơi quán Bún gân gần Cầu Mới, bỗng nổi điên dất nhau lang thang qua cầu chơi dzui. Tình cờ con bạn lấy máy chụp hình chụp chơi kỷ niệm. Không dè ả lấy nhầm cái máy đen trắng, nghĩa là hồng phải Color. Một tuần sau, lấy ảnh về, cả đám mới trở mắt lên vì một nỗi buồn hoa phượng. Đem ra so sánh với cái ảnh cũng trắng đen của cờ đỏ sao vàng, thì: “hai ta chung vốn chung lời; chung tiền chung gạo của người cũng chung” như hợp tác Mậu thân vậy. Thì ra, ai vẽ cái cờ “chống Cộng” này quả thật độc đáo. Cờ đỏ sao vàng hay cờ vàng sao đỏ dưới dạng “không Màu Tổ quốc” cũng như nhau, cũng là một. Đã từng bị làm tuyên huấn cấp làng, tôi vẫn lo sợ nếu có người phát hiện ra điều này mà hỏi, thì mềng đéc ươi “mằng răng” trả lời. Định hỏi còi cao, nhưng sợ cho là phản đảng thì bỏ mẹ, rồi giao cho Liên Thành trị tội thì coi chừng như Ngô Kha. Thôi đành câm nín là hơn. Hèn thiệt là hèn. Tôi xin tự thú.

2a- “Ông không quyết định được”- v à

2b- “Kế hoạch của tôi đã được Đại tá Tôn thất Khiên Tỉnh trưởng Tỉnh Thừa thiên Thị trưởng thành phố Huế chấp thuận”.

Chuyện xa vời, chuyện người đã chết thì không còn cách gì mà nói; nhưng “Quan năm ba số”\* dòng họ Tôn thất nghe đâu còn sống, rằng mà lặng thinh rứa hè? Một ông chấp thuận, một ông không quyết định được nên lôi Thành đi làm huyền thoại với Tong tong. Vậy thì ông nào là Tôn thất Tỉnh trưởng? Cũng một Liên Thành thì sao “khu trồc lộn tùng phèo”? Đầu hôm nói ri, sáng ra nói rứa, còn mai mốt nói rằng nữa? Hay “Thiên đàng chỉ dành cho kẻ đầu phục thể xác, linh hồn và trí khôn cho C...”. Chính vì vậy mà chỉ câm mới sống? Nhưng tôi không cần thiên đàng, không sợ chết nên phải nói. Tôi nói cho đồng bào tôi hiểu rằng, Liên Thành gian ác, xin nói thẳng như thế. Câu nói: “Một thời gian sau, nhóm hoạt động khủng bố này đã bị chúng tôi tóm gọn” đã tự tố cáo Liên Thành thật sự nham hiểm. Khi muốn bắt ai, giết ai, thì ông Thành tự tạo ra điều kiện để tự thi hành. Từ sự thanh trừng nội bộ như vụ Huỳnh văn Thiện, Biên tập viên Đại uý, phó trưởng ty; đến vụ giết người và lập án trường giả tại xã Thủy trường, việc thủ tiêu tình báo viên nhị trùng Nguyễn thị Gái,...Chuyện động trời hơn nữa là cả hai Trưởng ty Cảnh sát Thừa thiên và Quảng trị đều thành Cộng sản cả. Đó là hai ông Đoàn công Lập và Lê cảnh Thâm. Chúng tôi chờ đợi sự lên tiếng của hai gia đình này, nhưng chưa thấy. Tôi vẫn chưa xác định được vấn đề này là nằm trong trạng thái, khuôn khổ nào. Có thể là sau khi hoàn thành tốt công tác Mậu thân, Đảng của Thành đã ra lệnh cho hai người này rút lui vào bóng tối với biệt danh “Cộng sản” để giải độc cho họ. Cũng có thể họ bị thanh trừng. Tôi sẽ trở lại vấn đề này sau. Rồi đến Chủ tịch HĐ Tỉnh và nghị viên cũng Cộng sản luôn. Những điều vừa nêu đã chứng tỏ rõ ràng nhân cách, đạo đức của ông Liên Thành. Đặc biệt cho thấy quyền hạn của ông Thành là ở cấp Trung ương của Đại việt Cách mạng đảng của các ngài Hà thúc Ký- Nguyễn lý Tường, vì hai ông Lập và

Thâm đều là cán bộ quan trọng của đảng này. Vì vậy mà “hầu hết thương, gia, tiểu thương đến Giáo sư Đại học, Trung học, Sinh viên học sinh, Thầy tu Phật giáo tranh đấu” đều là Cộng sản hết. Do vậy mà Mậu thân 1968 đã vấy máu toàn dân Huế. Vậy họ phục vụ cho ai?

3a- một tiếng nổ nhỏ nghe...”Bẹt”...ti như người vỗ nhẹ hai tay vào nhau gần đầu đó.

3b- Tiếng nổ long trời lở đất.

Vậy tiếng nổ ấy như thế nào? Nó nổ như Liên Thành và đồng bọn đang nổ! Không thành có, có thành không; tráo trở, lật lọng, chứ có gì khác. Tay ông Liên Thành làm, chính ông Thành cho nổ, tai ông Liên Thành nghe, miệng ông Liên Thành nói; còn cả đám cao cấp, trung cấp chỉ cúi đầu khen “ĐÚNG”, mà đại diện tối cao hiện nay là ông Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình, ông Đại tá Tôn thất Khiên, ông Thiếu tá Công an Trương công Ân....chứ ai vô đó! Thật tội nghiệp cho mấy chữ Việt nam Cộng hoà! Tự dưng vô cớ, lệnh bỏ quân khu II, không chương trình kế hoạch, để cho Dân, Quân, Cán, Chính chết thảm. Cúi đầu không nói! Lệnh bỏ quân khu I, thật tới thật lui hai ba phen, để toàn quân dân chết thảm. Cúi đầu không dám nói! Giặc vào Dinh Độc lập rồi, giao cho kẻ khác để chửi ngược rằng họ đầu hàng! Mẹ kiếp, khôn vừa thôi chứ?

Đọc hết cả mấy trang từ 368 đến 370 để thấy rằng:

Mỹ tốn công lấy máy bay trực thăng chở 2 lít Acéton đặc biệt từ Đà Nẵng ra Huế cho ông Liên Thành hoá phép ra “bẹt”. Thế nhưng, đúng là công dã tràng rồi Mỹ ơi là Mỹ. Nó nổ LONG TRỜI LỖ ĐẤT rồi kia. Vậy, máy thăng Mỹ nó có hỏi gì không hả Liên Thành? Từ quán Âm phủ tới BCH Tiểu khu, Cảnh sát, MAC-V...không xa mấy, vậy máy thăng mũi lõ có “chảy trong quần” không hả Liên Thành?

-Khi nổ LONG TRỜI LỖ ĐẤT như thế, thì có chuyện: “nội tuyến mang 3 kí lô C4” về hay không, và có chuyện sau đây hay không:



*"Tại nhà an toàn, tôi đã dùng một thau giặt lớn, bỏ 3 kí chất C4 dẻo, màu ngà ngà, y như chất bột dẻo làm bánh bao và đổ 2 lít Acéton vào, nhào trộn với nhau trong gần một giờ đồng hồ. Chất nổ C4 trộn đều với hoá chất đặc biệt, chất nổ này đã trở thành một khối bột vô dụng, có đốt cũng không cháy, đừng nói gì loại ngòi nổ chậm chỉ có xẹt có tí lửa không đủ sức kích hoả khối chất nổ" (trang 370)*

Công uổng danh hư ông Thành hả? Mẹ kiếp cái thau giặt lớn, 3 kí C4, 2 lít Acéton đặc biệt, công trộn một giờ...bỗng LONG TRỜI LỖ ĐẤT hết mẹ rồi. Nội tuyến chết toi tan thành mây khói. Và cái "bê gãy kế hoạch" của ông đã trở thành vô dụng. Tội nghiệp rứa hè.

a) Khi cả Huế nghe LONG TRỜI LỖ ĐẤT, thì có chuyện này không:

*"Đại tá Bẩy Lanh và đám người của hắn sau khi kiểm thảo và phê bình công tác, thì cho đây là lỗi kỹ thuật, chất nổ đã quá cũ, bị hư nên không phát nổ. Thật tình mà nói trình độ của Bẩy Lanh và đám người của hắn quá kém, nếu không lịch sự thì có thể dùng chữ quá ngu muội mới đúng". (trang 369)*

Khi "BỆT" thì như rứa, đúng rồi; ông Liên Thành đã phá vỡ kế hoạch của Cộng sản hay ghê! Thế nhưng bây giờ nó đã LONG TRỜI LỖ ĐẤT, thì nó đã trở thành TÁM, CHÍN LANH, chứ đâu phải Bẩy, đúng không ông Thành? Bởi vì Bẩy Lanh đã sử dụng nội tuyến Liên Thành cho 3 kí C4 NỔ LONG TRỜI LỖ ĐẤT rồi. Mà tài tình thay là nổ ngay khi ông Tổng thống và phái đoàn chính phủ ăn cơm mới sượng chứ. Thế thì chuyện gì hắn phải "phê bình kiểm thảo", và chính Bẩy Lanh có thể lặp lại lời ông Thành mà gửi lại cho Thành: "quá ngu muội mới đúng"! Tội lỗi, tội lỗi!!!

Mẹ kiếp tình đời! Từ cái "BỆT", bay vào khung trời loạn mộng "LONG TRỜI LỖ ĐẤT" phải ít nhất mất hàng tỷ năm ánh sáng, chứ phải chơi đâu. Thế nhưng nhờ ơn cứu rỗi trên cao, nên "bết" và "long trời lỗ đất" chỉ là một. Nói què mùa một chút thì: "đánh rầm như sấm trên trời". Đúng là thiên

địa nhân tài duy nhất Liên Thành đại thánh miền Trung mới  
NỖ được!

Thương thay, một bầy chó rừng bị Thánh Sam sôn cột  
hai con vào một rồi cột đuốc vào đuôi, đốt lửa lên, “nóng khu”  
chỉ hoảng hồn mà chạy tới để mong đốt lửa người Phi li tin.  
Ngày xưa không biết kết quả ra sao, nhưng dạo này thế kỷ 21  
mà còn chơi trò này thì hỏng toét. Nên đại thánh Liên Thành  
ơi nhớ kỹ lời tôi: LÁO VỪA THỜI CHÚ’, nhé.

\*\*05-8-09\*\*

## Chương 29: Cùng mưu Biến động

Cuốn sách Biến Động Miền Trung của Hoàng thân Thiếu tá Liên Thành đã cố gắng đẩy đưa lịch sử, nhất là tại Thừa thiên Huế vào những năm 1966-1968 theo định hướng của phe nhóm ông. Vì vậy, buộc lòng chúng tôi phải đi tìm những “sự thật lừa dối” do tác phẩm này gây ra. Bằng vào vai trò Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Tỉnh Thừa thiên, Thị xã Huế, Hoàng thân Liên Thành đã được những Đồng chí của ông đưa nhau tán thưởng và cổ tình bịt miệng thiên hạ dưới những ngôn từ “bàng sanh khổ thú” mà không cần đến chứng lý cụ thể. Thế nhưng, họ đã thất bại vì những sự kiện rõ ràng trước mắt mà còn nói sai, thì những cái trò ‘tình báo chính trị’ của MỆ làm sao tin được hả?

Vì quan niệm: “*thắng mực Tàu- đau lòng gỗ*”, nên tôi đã cố gắng dùng những lời lẽ quê mùa nhất để nói với và nói về những tình tiết của cuốn sách Biến Động Miền Trung và tác giả của nó để độc giả không thấy nặng nề như một lối phê bình gay gắt, chỉ trích nặng nề...như những người khác. Nhưng “trong nụ cười có cả nước mắt”, và “trong tiếng thét có sự sợ hãi” là hai trạng thái đặc biệt khác nhau. Từ đó, quý vị biết rằng giữa Hoàng thân Liên Thành và bản nông dân hoàn toàn dị biệt. Tiếng nói của một kẻ ĐƯỢC TRỊ, và một kẻ BỊ TRỊ, tự nhiên đã có sự đối lập rõ ràng, khó bề dung hoá. Tuy nhiên, ở đây, tôi không hề đem tinh thần ấy ra làm bình phong ngăn chặn hai bên, tôi chỉ dùng những lời nhỏ nhẹ, khiêm tốn, mà thiết tha, vui nhộn nhưng cương quyết. Sự thật là sự thật, dù cho Quốc vương, Hoàng tử cũng không thể phủ nhận, hưởng chi sử dụng những thứ tào lao, cắc kè.

Trở lại chuyện tìm hiểu về một chuyên đề của cuốn sách BĐMT, là vụ Thảm sát Mậu Thân 1968, trước hết chúng

tôi thấy ngay một sự lừa dối trong cách sử dụng tiêu đề của cuốn sách này: “BIẾN ĐỘNG MIỀN TRUNG”. Trong tập sách ấy có ba việc lớn mà tác giả trình bày về các sự kiện 1966-1968-1972. Riêng cho Mậu thân từ trang 61 đến 152. Thế hoá ra, ông Liên Thành đã xem cuộc thảm sát Mậu thân chỉ là một “biến động miền Trung” thôi sao? Căn cứ vào sự phát xuất của cụm từ này, thì cụm từ “biến động miền Trung” đã được báo chí và các tác giả như Trung tướng Nguyễn chánh Thi, Thiếu tướng Đỗ Mậu, Trung tướng Trần văn Đôn... chỉ về việc Phật giáo đấu tranh năm 1966, chứ không phải là vấn đề gì khác. Thế nhưng, nay tác giả Liên Thành nói một cách nhẹ nhàng là “tôi đặt tên cho nó.....”, nhưng lại đem chuyện Mậu thân vào chiếm một phần ba, chuyện bắt người năm 1972 và khai thác Hoàng kim Loan nào đó vào làm nội dung chung cho cụm từ này. Thiệt là ngớ ngẩn, nực cười và đáng hổ thẹn!

Đây là một việc làm có chủ ý, bởi vì trước mặt và sau lưng tác giả là một tập đoàn hùng hậu, đầy đủ oai quyền, chứ không phải đơn phương. Vậy thì, khi xem cuộc thảm sát không tiền khoáng hậu trong lịch sử Việt nam như Thảm sát Mậu thân 1968 là một “biến động”, đồng thời nâng cấp “việc bắt người 1972” lên hàng “biến động miền Trung” là một mưu đồ chính trị không phải nhỏ. Tại sao và vì lý do gì??? Về phía nguyên tắc bề mặt, thì CSBV đã Tổng tấn công miền Nam, thì làm sao gọi là “biến động”? Như thế, ông Liên Thành xem CSHN cũng là một thành phần như những người dân của miền Nam chung sống với VNCH; và như thế cuộc Tổng tấn công Mậu Thân của CS không phải là một hành động xâm lăng tàn ác? Nhẹ nhàng và khôn ngoan quá nhỉ?

Việc bắt người năm 1972, là việc làm của chính quyền, mà người trực tiếp thi hành là Liên Thành, Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Tỉnh Thừa thiên Huế, vậy sao lại xem nó là “biến động miền trung”? Thế thì, CSBV cũng chỉ làm “biến động” và chính quyền miền Nam cũng chỉ làm “biến động” thôi sao? Ô hay, sao ông Liên Thành cho “hai đứa” này bằng nhau, có quyền hạn và ý nghĩa việc làm giống



nhau: “biến động”? Cộng sản Bắc Việt cũng chỉ làm “biến động” qua hình thức thẩm sát đồng bào năm Mậu thân. Chính quyền ông Thiệu mà người thay mặt tại Thừa thiên cũng chỉ làm “biến động” bằng cách bắt một lượt hàng ngàn người dân vô tội cũng chỉ làm “biến động”; Cuộc thẩm vấn để “suy tôn” tên cán bộ Tình báo Cộng sản Hoàng kim Loan cũng là “biến động”; vậy thì “hai đứa” con sinh đôi của ngoại bang cầm quyền tại hai miền Nam Bắc cùng bắt tay để trả thù Dân tộc Việt, chứ là gì khác?

Từ vấn nạn này, vừa cho phép, vừa bắt buộc chúng ta kiểm chứng nguyên nhân cuộc thẩm sát Mậu thân 1968. Thế nhưng, như James Clifford đã nói:

*“Phải chăng cuộc tàn sát tại Huế là cuộc tàn sát được giấu kín nhất? Đúng như vậy, nếu ta tin vào ngành truyền thông đại chúng Hoa kỳ cũng như trong môn học về lịch sử. Đó là lời kết luận của tôi sau 40 năm làm báo phục vụ trong hai hãng thông tấn quan trọng nhất thế giới là United Press và Associated Press”.*

Ông viết tiếp:

*“Tôi về hưu năm 2000 và như vậy là ra khỏi ngành truyền thông, một ngành được coi như liên hệ tới nhiều cơ quan khác và nhằm thổi còi ra lệnh. Có thể việc giới hạn mọi báo cáo về cuộc tàn sát tại Huế là một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức đã khiến tôi băn khoăn từ khi tôi còn là một phóng viên non trẻ phục vụ cho UPI, lúc tôi được thông báo ngăn ngừa về vụ thẩm sát này”.*

Trong bài “Đặt vấn đề xét xử cuộc tàn sát ở Huế Tết Mậu Thân”, luật sư Trần thanh Hiệp cũng viết:

*“Đã không có một cuộc kiểm tra dân chúng thực sự nào được thực hiện, nhưng đại cương chỉ biết rằng, chỉ tính tới tháng ba-1968 theo thống kê của nhà cầm quyền thì có 1.900 dân thường được đưa vào bệnh viện vì thương tích chiến tranh và khoảng 5.800 bị CS bắt đi mất tích, và cho đến giờ này tất cả những người này coi như đã chết”.*

Trích lại lời hai người, một nhà báo ngoại quốc làm việc cho hai tờ báo lớn nhất thế giới, một luật sư lão thành Việt nam đang sống ở hải ngoại để thấy rằng chính phủ Nguyễn văn Thiệu, và đặc biệt chính quyền Thừa thiên Huế do Đại Việt cách mạng đảng của Cụ Hà thúc ký- DB Nguyễn lý Tường lãnh đạo lúc bấy giờ, đã cùng với Hoa kỳ hoàn toàn ém nhem những tin tức quan trọng đến vụ Thảm sát Mậu Thân. Tại sao?

Một điều khó khăn mà chúng ta phải đối diện là, khi chính quyền Tổng thống Thiệu và riêng tại Thừa Thiên Huế đã thực hiện MỘT MÀN GIẤU GIÉM CỐ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC, thì làm sao chúng ta có thể tìm ra nguyên nhân? Khổ một nỗi, không phải kẻ bình thường giấu giếm, mà là kẻ cầm quyền miền Nam, kẻ đỡ đầu là Hoa kỳ, và cả kẻ đối thủ là CSVN, nên chuyện đã khó lại càng thêm khó. Nhưng như vậy, không lẽ chúng ta chịu bó tay hay sao? Trong lịch sử con người đã có những vụ án tuyệt mật, nhưng hậu thế cũng có thể khai mở. Xin hãy cùng nhau bắt đầu lần mò đi nhé.

Thông thường các nhà điều tra phải bắt đầu thu lượm những nguồn tin nhỏ, rải rác khắp nơi, rồi dùng bộ óc của mình để luận chứng. Nếu không có luận chứng hay không thể luận chứng được, thì tắt bó tay thôi. Do đó, theo bản nông dân, phần “luận chứng” không phải là “bằng chứng”, nhưng nó là tiền đề quan trọng nhất mà một nhà điều tra bị bắt buộc phải hoàn chỉnh. Cũng may mắn là chuyện Mậu Thân chưa phải là một tuyệt mật, nhưng tinh thần “nô lệ và sợ sệt” đã làm cho một số viên chức chế độ cũ phải câm miệng; thậm chí họ còn chửi những ai đi tìm dấu chân phụng hoàng trên bãi cát hầu làm sáng tỏ vấn đề. Biết rằng đụng chạm đến vấn đề này là phải gặp những khó khăn phức tạp, không những bị khủng bố tinh thần, mà tính mạng có thể bị cướp đi bất cứ lúc nào. Chuyện mà Dân tộc chúng ta phải chịu đựng không chỉ một phía, mà là cả ba phía Mỹ, VNCH và CSBV. Do đó khi tôi viết những dòng này thì cán bộ cả ba phía đều thù ghét, đều chống lại; và dĩ nhiên hiện nay chúng chỉ đưa những loài khuyến mã, dùng ngôn ngữ bàng sanh khổ thú để chống đỡ.

Nhưng một khi trò con khỉ không thể đạt hiệu quả, thì chắc chắn giai đoạn hai và ba sẽ được thực hiện. Nhưng tôi không hề sợ. Vui nhất là những bài ngắn ngủi cho rằng: "ai chống Liên Thành là chống lại Dân tộc"; rồi thì: "ông Liên Thành là người chống Cộng tuyệt đối"... Thế nhưng khi hỏi lại, ba mươi mấy năm qua Liên Thành chống Cộng như thế nào, thì chúng cười trừ, bye- bye; see you later...

Để có một cái nhìn tổng quát về những người lãnh đạo miền Nam hậu Cần lao Ngô đình Diệm, tôi nhận ra một điều thú vị, đó là Đại tướng Dương văn Minh đã biết trước rằng Đại tá Nguyễn văn Thiệu sẽ là người lãnh đạo kế tiếp của VNCH. Và một chuyện đặc biệt khác là Đại tướng Trần thiện Khiêm đã nói thẳng rằng lực lượng Đại Việt quá mạnh không thể làm trái ý họ khi mà Trung tướng Trần văn Đôn hỏi ông về những vấn đề chính trị lúc đảo chánh họ Ngô. Điều quan trọng thứ ba là chính Đại tướng Nguyễn Khánh nói rằng ông chẳng biết gì về mưu đồ và mục đích việc chính lý, ông chỉ theo sau mà thôi. Cộng cả ba điều này lại, chúng ta thấy ngay vai trò của tướng Trần thiện Khiêm và đảng Đại Việt hậu nhà Ngô của miền Nam. Trên thực tế, tại miền Trung, đặc biệt tại Thừa thiên-Huế, Quảng trị... thì "Đại Việt Kitô giáo", tách ra khỏi Đại việt quốc dân đảng, hoàn toàn thống trị miền Trung. Tôi sẽ đi vào chi tiết trong cuốn 2. Ở đây chỉ nhìn tổng quát như thế, để đặt một vấn nạn trước thảm cảnh Mậu Thân bị "giấu giếm cố ý và có tổ chức" như nhà báo ngoại quốc vừa nêu trên. Trong cuốn Việt nam nhân vật chí, Chính Đạo ghi rằng:

*"Đầu thập niên 60, sau cuộc đảo chánh Diệm, phe nhóm Ký lộng hành ở miền Trung. Bắt chước Cộng sản sử dụng những thủ đoạn bá đạo để triệt hạ đối thủ với tham vọng "độc quyền" làm cách mạng, nhưng tài năng còn thua kém cả những cán bộ Cộng sản hạng trung".*

Đây là một cuốn sách lịch sử, nhưng tôi không thấy sự phản bác nào từ phía đảng Đại Việt Cách mạng! Tôi dùng nó không theo tất cả ý của tác giả, mà chỉ để chứng minh rằng sự cầm quyền lãnh đạo tại miền Trung của Đại Việt

Cách mạng Đảng là có thật. Và chính tôi cũng là chứng nhân. Từ chỗ này để thấy thêm rằng việc Hoàng thân kính yêu mang bốn chữ Nguyễn phúc Liên Thành đã “không thật” khi ngài tuyên bố ngài chẳng có đảng nào ngoài đảng quân đội. Ô hô, ai tai!!! Một chuyện bản thân như thế, mà còn “giấu giếm cố ý”, thì sao chuyện Mậu Thân lại không thực hiện “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức” cho được? Chỉ nội một Xã trưởng thôi, nếu không là đảng viên ĐV, thì khó mà yên ổn; huống chi Liên Thành từ thiếu úy Phó trưởng ty lên đến CHT Cảnh sát từ 1966 đến giữa năm 1974. Nói như thế không phải toàn bộ, nhưng tất cả những cơ quan quan trọng đều thuộc về Đảng cầm quyền. Đại loại như Tỉnh Thị trưởng, Cảnh sát với 5000 nhân viên, Tỉnh đoàn Xây dựng nông thôn với trên dưới hai ngàn cán bộ, Ty An ninh Quân đội, Tiểu khu..thì đảng Đại Việt nắm giữ hết. Ngay cả đại tá Tỉnh Thị Tiểu khu trưởng như Lê văn Thân mà còn bị loại; ông Võ mạnh Đông, Dân biểu, em Đại tá Võ hữu Thu, ra làm Tỉnh đoàn trưởng XDNT cũng chịu không nổi áp lực phải cuốn dù, thì Liên Thành dựa vào đâu để sinh tồn và thăng tiến? Vào đảng là một quyền tự do của mọi công dân miền Nam, một thể chế tốt đẹp hơn miền Bắc, chứ đâu phải trộm cướp gì mà phải giấu giếm? Do đó, việc giấu giếm về đảng của Liên Thành xem ra không tốt chút nào; đó là không nói đến những mưu đồ chính trị khác. Cứ kiểm điểm lại các hệ thống của đảng Dân chủ của ngài Tổng thống Thiệu thì chúng ta biết ngay rằng trong một đảng chính trị nó có nhiều hệ thống chìm nổi khác nhau, chứ không chỉ có một hệ thống duy nhất ở bề mặt. Quan trọng nhất vẫn là hệ thống chìm, và dĩ nhiên chúng ta không thể nào biết họ. Có lẽ Liên Thành thuộc dạng này, nên mạnh mẽ nói ngang. Oh, Secret mission!

Nguyễn văn Thiệu, Trần thiện Khiêm là ai, những chính lý, đảo chánh giả, những trò hoan hô đá đảo ông Thiệu là những hình thức gì của những phe đảng này, chúng ta sẽ lần lượt kiểm chứng sau.

Để tìm hiểu thêm về chuyện Mậu thân, tôi thấy cần ghi lại những lời “báo cáo” của ông Nguyễn lý Tường, (Ủy viên



trung ương đảng ĐVCM, em chú bác ruột của ngài Tổng giám mục địa phận Huế: Nguyễn kim Điền) về Mậu thân để cùng chiêm nghiệm. Trong các chương trước tôi đã trích dẫn rồi, nay không lặp lại. Tuy nhiên vì yêu cầu của đoạn này, tôi muốn nhắc lại vài điều. Trong những bài viết của ông Tường, tôi nhận ra vài điều thú vị, nhưng lại mang theo những nghi điểm không thể bỏ qua. Tôi đã ca ngợi tinh thần thật hiếm hoi của ông Dân biểu, nhưng có những điều tôi không thể hiểu được. Việc thăm viếng các nhân vật lớn của chế độ trước Tết của ông là một nghĩa cử đẹp! Nhưng việc ông nói rằng đêm Ba mươi Tết ông ở ngoại ô thành phố Huế, mà sự thật cũng do ông nói lại chỉ ra rằng, ông đã về quê ở Quảng trị, là một nghi vấn lớn. Quảng trị không phải là ngoại ô của Huế, vậy tại sao ông nói điều này? Việc thứ hai là, khi ngày Mùng Ba Tết, từ Quảng trị, ông Dân biểu dùng máy bay Mỹ để vào Sài Gòn họp Quốc hội, thì lý do gì ông lại xuống Đà Nẵng để thăm ông Trung tướng Hoàng xuân Lãm, Tư lệnh Quân khu, rồi đáp xuống Nha trang mới vào Sài Gòn. Ông lại trực tiếp nói chuyện với Ty Cảnh sát, mà lúc đó Liên Thành là quyền uy tối thượng, vì theo Liên Thành thì ông Trưởng ty Đoàn công Lập đã là Cộng sản rồi, và cuộc chiến chỉ được điều khiển bởi Thiếu tá Nguyễn văn Tố, Tham mưu trưởng Tiểu khu, và Liên Thành, Phó trưởng ty đặc biệt. Tỉnh Tiểu khu trưởng, Tiểu khu phó, Phó Tỉnh trưởng, Phó Thị trưởng, Tỉnh đoàn trưởng XDNT bị loại dưới mọi hình thức! Ngày 09-2-68, ông Dân biểu lại trở ra Huế giữa lúc lửa đạn triền miên; và ở lại tại Tiểu đoàn 12 Pháo binh ở Phú bài và Ty Cảnh sát một đêm. Đây là hai cơ quan hoạt động chính của trận Mậu thân trong bảy ngày đầu!!!

Nếu như chỉ vì vai trò Dân biểu mà thôi, thì chắc chắn ông Dân biểu không đủ can đảm để làm chuyện này, phải thế không? Và nếu như chỉ vì hai chữ Dân biểu thì Liên Thành đã bắt nhốt và truy tố ông rồi. Ai không đồng ý điều này hãy xem lại sự đối xử của Liên Thành với các Dân biểu khác khi họ đến Trung tâm thẩm vấn của Ty Cảnh sát Thừa thiên trong tình trạng bình thường, ở gần cuối sách BDMT. Nếu như ông Tường không phải là cấp chỉ huy Trung ương Đảng của Liên

Thành, thì làm gì có chuyện tiếp ông Tường, và chịu sự ở lại một đêm trong tình hình hết sức nguy hiểm lúc đó. Ở lại để làm gì, và tại sao không là chỗ khác trong khi ông chỉ là một giáo viên chưa biết cầm súng, và lúc đó chỉ là Dân biểu? Chúng ta vẫn không thể biết bằng cách nào ông Tường đến đó một cách an toàn như thế trong lúc cuộc chiến mỗi lúc một trở nên tàn khốc.

Không lẽ ông được cả ba phía nâng ông lên hàng Tổng chỉ huy Liên hợp? Chúng ta lại không thể hiểu nổi tại sao ông Nguyễn lý Tường lại viết rằng ông LÊ đình Thương, Phó thị trưởng Huế đã tự sát bằng lựu đạn, trong lúc Liên Thành lại viết rằng ông TRẦN đình Thương bị giết ngay lúc đầu tại cổng nhà, và đến 12 ngày sau mới lấy được xác? Họ cũng khác, sự chết cũng khác, mà hai người đều là đại nhân chứng Mậu Thân! Một chuyện khác là, ông Tường nói rằng ông hướng dẫn các phái đoàn báo chí trong ngoài nước đến thăm những mồ chôn tập thể, nhưng thực tế, như nhà báo Clifford đã nói là không hề có một nhà báo nào được tận mắt chứng kiến. Vậy ông ấy nói chuyện này với ý gì?

Trong cuốn băng ghi âm cuộc nói chuyện của Hoàng thân Liên Thành ở Đức, tôi nghe Hoàng thân nói rằng ông “đi nói sự thật”; nhưng tiếc thay tôi chẳng nghe ông nói về “sự thật Mậu thân”, mà chỉ đi buộc tội những nhà sư Phật giáo một cách vô duyên và trơ trẽn. Tôi nói ông ấy vô duyên, vì sau vụ biểu tình đòi Quốc hội Lập hiến năm 1966, thì Phật giáo hoàn toàn im lặng vì VNCH đã có Quốc hội và Tổng Thống; nghĩa là có Hiến pháp và những cơ chế dân chủ tương đối để điều khiển miền Nam chống lại CSBV. Những gì xảy ra trong giai đoạn này thì tôi sẽ trình bày trong tập 2.

Tôi nói ông trơ trẽn vì ông đã lặp đi, lặp lại như cái máy để buộc Phật giáo phải gánh chịu một phần trách nhiệm trong vụ Thảm sát Mậu thân nói riêng, và sự mất mát miền Nam Việt nam nói chung! Một cách rõ ràng là chính quyền miền Nam do Tổng thống Nguyễn văn Thiệu điều khiển, dưới sự điều phối đằng sau của Đại tướng Trần thiện Khiêm. “Người ta” đã chọn một đảng cầm thù Cần Lao nhà Ngô để

thay Cần lao, vì Cần lao không thỏa mãn những yêu cầu của họ. Do đó, chủ trương đảng sau tàn bạo và tinh vi hơn đảng trước. Dù vậy, cũng không thành công hơn đảng Cộng sản Hồ chí Minh để tiêu diệt Dân tộc Việt, cho nên cuối cùng “lệnh trời” đã buộc Nguyễn văn Thiệu ra lệnh bỏ Quân khu 2; rồi bỏ Quân khu 1, cho CS bao vây ngặt Thủ đô Sài gòn, rồi ra đi êm thấm để bàn giao cho Lê Duẩn thống trị toàn bộ đất nước Việt nam. Những hiện tượng từ 1975 đến nay như thế nào, lợi cho ai, Dân tộc chúng ta đang gánh chịu những gì và còn gì nữa... chúng ta sẽ bàn thêm sau.

Trong lúc dân cả hai miền Nam Bắc chúi đầu vào cuộc chiến một cách lý tưởng, thì bọn đầu cơ chính trị cả hai bên đều đổ lửa hận thù vào làm tăng cao mức độ tiêu diệt giống nòi mà không ai biết. Hồ chí Minh và đảng Cộng sản ở miền Bắc hô hào Giải phóng Dân tộc, giải phóng miền Nam ruột thịt để che đậy mưu đồ bán Dân tộc cho ngoại bang. Tại miền Nam cũng tương tự, Ngô đình Diệm được đặt để vai trò đối thủ với Hồ chí Minh để phát động cuộc chiến. Nhưng vì chịu một phần giáo dục của Dân tộc, nên Ngô đình Diệm đã phạm phải một sai lầm lớn khi nghĩ rằng có thể chấm dứt chiến tranh bằng cách bắt tay với miền Bắc.

Ông không nghĩ là nhiệm vụ chính của ông được đặt để là “làm chiến tranh”, chứ không phải “đến để tạo Hoà bình”, do đó ông phải chết. Người ta cố tình không nói đến chuyện này, mà chỉ nói đến bàn tay nào “bóp cò”, đó là một mưu đồ chính trị tầm vóc Hoàn vũ, mà không ai để ý! Trong cuốn sau, chúng ta sẽ phải xét xem tình trạng chiến tranh như thế nào trong từng thời kỳ một; đặc biệt dưới quyền thống lãnh của Tổng thống Nguyễn văn Thiệu thì đất nước và Dân tộc chúng ta được gì, mất gì; và hậu quả từ 30-4-1975 đến nay ra sao.

Trong một biến chuyển mới rất quan trọng hiện nay, điều mà “người ta” đã tiên liệu từ lâu, là dùng Liên Thành để làm chiếc búa cuối cùng đập đầu GHPGVNTN, một tổ chức

căn bản của Phật giáo, hầu xoay chuyển tình thế, tạo thế đứng cho người của họ trong tương lai “đầy hy vọng”! Chỉ tiếc rằng búa này không đủ cân lượng cần thiết, dù cho họ hô hào “ngàn cánh tay vươn lên” cũng không thể nào giết chết được GHPGVNTN. Cả ba mặt đang giáp công.

Ngoài Cộng sản Việt nam dùng bàn tay sắt để bóp họng, những kẻ Phi Dân Tộc tố khổ “Phật giáo là Cộng sản”, thì “người anh hùng ngoại bang” lại đang giở trò ve vuốt nhằm buộc GHPGVNTN phải câm miệng, nếu muốn “phục hoạt”. Thế nhưng, Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ đã trả lời một cách nhẹ nhàng:

”Chúng tôi không thể lấy sự tự do, phục hoạt của Giáo hội chúng tôi để đổi lấy Tự do, Dân chủ, Nhân quyền của hơn 85 triệu dân Việt nam; do đó, chúng tôi sẽ tiếp tục kêu gọi nhà cầm quyền thực thi những điều cơ bản nhất để người dân chúng tôi được sống ấm no, hạnh phúc và thăng tiến như mọi dân tộc trên thế giới hiện nay. (lược thuật).

“Cái búa” đang đánh vào “sợi giây chùng”, “lưỡi dao” đang chém vào “nước”, liệu chúng ta thất bại hay thành công? Tôi vẫn tin, Tổ tông Lạc Việt muôn đời sẽ phù hộ chúng ta, những người con dân hiền hoà, trung tín, khiêm tốn nhưng cương quyết trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc, Dân tộc và Đồng bào. Đặc biệt là giữ vững nền văn hoá Rồng Tiên.

**\*\*17-9-09\*\***



## Chương 30: Đường xưa lối cũ

Để truy tìm nguyên nhân và hậu quả của cuộc thảm sát Mậu thân 1968 ở Huế, chúng ta cần tham khảo nhiều sách báo của ba phe liên hệ; và những lời tường thuật chính xác của các nhân chứng. Tuy nhiên, đọc sách báo không phải là nô lệ vào nó; nghe ngóng tin tức cũng không phải chỉ thuận tai, nhắm mắt. Công việc ấy lớn lao và ngoài tầm mức của nông dân tôi. Trong phạm vi khả năng, tôi sẽ trình bày, so sánh, đối chiếu một số sự kiện và dữ kiện nho nhỏ hầu góp sức cho những ai quan tâm đến vấn đề này; nhất là các thế hệ nối tiếp.

Để có một cái nhìn phổ quát, chúng ta cần biết về lực lượng, lợi điểm, nghi điểm...rồi luận chứng xem sao. Vì là viết về cuốn sách của tác giả Liên Thành, nguyên Thiếu tá Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Tỉnh Thừa thiên Huế, nên tôi chú trọng vào tài liệu do ông Thành đưa ra. Nếu cần, sau đó, chúng ta sẽ so sánh với các tài liệu khác và thẩm định giá trị của chúng. Tại trang 75, Liên Thành viết:

*“2-Quân lực VNCH trước giờ Việt cộng tấn công Huế:*

*Tư lệnh chiến trường Huế: Thiếu tướng Ngô quang Trưởng.*

*Lực lượng gồm có:*

*-Sư đoàn I BB với 3 trung đoàn 1,2,3.*

*-Hai đại đội Biệt lập: Đại đội Trinh sát, Đại đội Hắc báo.*

*-Hai Tiểu đoàn Pháo binh*

*-Một Trung đoàn Thiết giáp.*

*-Tiểu đoàn 2 và Tiểu đoàn 7 Nhảy dù.*

*-Các Liên đội Địa phương quân, Nghĩa quân, và lực lượng:*

*-CSQG Thừa thiên Huế*

*-Quân lực Hoa kỳ*

*Sư đoàn 101 Nhảy dù*

*Sư đoàn I Không kỵ, và một phần của Thủy quân lục chiến”.*

Về lực lượng CS tại Huế, Liên Thành viết nơi trang 73 như sau:

*-Lực lượng của cánh 1 là Trung đoàn 6, các tiểu đoàn đặc công, pháo cối và các đội Biệt động thành, du kích thuộc Huyện đội Hương trà, do Lê quang Mậu, tức Đẩu, tức Nguyễn trọng Đẩu chỉ huy.*

*Lực lượng cánh 2 gồm có:*

*Trung đoàn 9 của Sư đoàn 309, Trung đoàn 5, tăng cường một tiểu đoàn pháo, hai tiểu đoàn đặc công, Biệt động, và các đơn vị du kích của hai huyện Hương thủy, Phú vang, Thân trọng Một chỉ huy”.*

Ngay đầu trang 73, Liên Thành tóm lược như sau: “Tổng số tham chiến của Việt cộng khoảng trên 10,000 người”.

Tôi hoàn toàn không biết ông Liên Thành căn cứ vào những gì để nói lên con số 10,000 (mười ngàn) cán binh Việt cộng tham chiến. Nếu tin vào con số mà ông Thành cho thì chủ lực CSBV có 3 Trung đoàn bộ binh là 5, 6, 9 tương đương với Sư đoàn I BB của VNCH. Còn các thứ khác như “các tiểu đoàn Đặc công, Pháo cối, và các đội Biệt động thành, du kích”, thì không thể hiểu là bao nhiêu được. Tuy nhiên cũng đoán theo ý tác giả là cánh 1 có thêm ba tiểu đoàn, gồm Pháo binh, Đặc công, Biệt động, nghĩa là tương đương với một Trung đoàn, không kể du kích. Cộng thêm cánh 2 Ba tiểu đoàn nữa, tức là một Trung đoàn, không kể du kích. Như vậy tổng cộng có 5 trung đoàn tất cả, cộng thêm du kích. Theo con số 10.000 mà ông Thành cho, chúng ta có thể ghi nhận mỗi Trung đoàn khoảng 2,000 binh lính để đối chiếu với lực lượng VNCH. Nhưng chuyện này không ổn, vì Quân

lực VNCH, mỗi Trung đoàn chỉ có khoảng 1,200 lính mà thôi. Nếu tính theo cách này (VNCH) thì lực lượng CSBV phải có ít nhất 8 (tám) Trung đoàn, số còn lại là du kích. Nhưng ông Thành cho thì chỉ có 5 Trung đoàn; nghĩa là vào khoảng 6.200 cán binh, không lẽ du kích huyện Hương trà đông lên đến trên 4000 người?

Về lực lượng VNCH, tôi không rõ Đại đội trinh sát có bao nhiêu lính, nhưng Đại đội Hắc báo thì số lính tương đương với một tiểu đoàn; nhưng chắc chắn đại đội Trinh sát phải đông quân số hơn cấp đại đội thường, vì họ hoạt động biệt lập. Một điều nữa là, trong các lực lượng chiến đấu, ông Thành không nói đến Tỉnh đoàn Xây dựng nông thôn, một lực lượng rất quan trọng có trên hai ngàn cán bộ vừa xây dựng vừa chiến đấu tại nông thôn. Nếu nói riêng việc chiến đấu trực diện, thì lực lượng này quan trọng và hiệu quả hơn Cảnh sát. Vậy tại sao ông Thành không kể đến, mà chỉ kể Cảnh sát? Đây là một nghi điểm lớn liên quan đến cái chết của Thiếu tá Từ tôn Kháng, Tỉnh đoàn trưởng XDNT.

Với giả thử Địa phương quân và Nghĩa quân toàn Tỉnh khoảng chừng hai tiểu đoàn, và Đại đội Trinh sát là một tiểu đoàn, Đại đội Hắc báo là một tiểu đoàn và 2,000 cán bộ XDNT tương đương với 7 tiểu đoàn; 5,000 Cảnh sát tương đương với 16 tiểu đoàn. Cộng riêng những thứ này có chừng hai mươi bảy Tiểu đoàn (mỗi tiểu đoàn trên dưới 300, trung đoàn gồm 4 tiểu đoàn khoảng 1,200). Như vậy, chúng ta có:

- SĐ I, 3 Trung đoàn khoảng 3.600 lính
- Các thứ khác: 27 tiểu đoàn, gần 7 trung đoàn; khoảng 8.400 người.
- Hai tiểu đoàn Pháo binh, khoảng 600 lính.
- Một trung đoàn Thiết giáp, khoảng 1.200 lính.
- Hai tiểu đoàn Nhảy dù, khoảng 800 lính.

Như thế, riêng VNCH có khoảng gần 15.000 lính và cán bộ chiến đấu.

Theo ông Liên Thành, chúng ta phải cộng thêm Hoa kỳ khoảng hai Sư đoàn rưởi, khoảng 10.000 lính. Tổng cộng có khoảng 25.000 lính và Cán bộ, Cảnh sát trên chiến trường. Xin mở một dấu ngoặc khi nói về số binh lính của các đơn vị QLVNCH có sự sai khác trong những quân binh chủng khác nhau. Ở đây chỉ tạm lấy mẫu số chung của bộ binh VNCH mà thôi. Thứ nữa, tôi không biết hai Sư đoàn rưởi này của Hoa kỳ đóng ở đâu, con số cộng vào là do LT đưa ra. Sẽ đối chiếu sau.

Qua tính toán này, chúng ta thấy ngay là quân số VNCH và Mỹ gấp hai lần rưởi của VC. Thêm vào đó, cả VN lẫn Mỹ có những phương tiện tối tân như súng ống, máy bay, tàu thủy, thiết giáp, các hệ thống Sensors...VNCH lại có hàng chục đơn vị quân báo, tình báo, Cảnh sát, Cán bộ Xây dựng nông thôn, các cấp chính quyền từ làng xã đến Tỉnh đều khắp lãnh thổ, kể cả rừng núi. Như ông Liên Thành nói, chỉ riêng Cảnh sát thôi, thì một con kiến cũng không thể lọt. Thử xem, với một diện tích nhỏ bé, Tỉnh Thừa Thiên-Huế có 5.000 Cảnh sát viên; chúng ta chia đều cho 13 quận, thì mỗi quận có chừng 384.6 Cảnh sát. Nếu chia đều cho 73 xã, thì mỗi xã có 68.5 nhân viên cảnh sát. Vậy thì làm sao Cộng sản có thể hoạt động mà chính quyền không biết? Đặc biệt trong Tết Mậu thân, CS đã chuẩn bị 2.000 tấn lương thực, và cán bộ địa phương đi họp trong bưng, thì Liên Thành đều biết hết. Vậy tại sao không phá hủy các kế hoạch này? Thêm vào đó, các tên CS ly khai như Hoàng phủ ngọc Tường, Hoàng phủ ngọc Phan, Nguyễn đắc Xuân và đồng bọn về ở tại đâu, ngày nào, thì ông Thành nắm vững trong tay, vậy tại sao không bắt mà để chúng thăm sát đồng bào vô tội? Hỏi như vậy, nhưng ông Liên Thành đã trả lời rồi: *"Cả quân sự và Cảnh sát đều không bảo vệ ...dân chúng"*.

Như thế nghĩa là gì? Có nhiều câu có thể trả lời cho vấn nạn này. Thứ nhất, cứ để cho CS giết để người dân sợ CS mà không theo chúng. Đây là một kế hoạch có hiệu quả, nhưng rất dã man đối với lương tri nhân loại và kẻ cầm quyền. Kế sách này đã được thi hành trong vụ đốt Tòa lãnh



sự và Phòng tin Mỹ ở Huế năm 1966. Thứ hai, đây là âm mưu của chính phủ Nguyễn văn Thiệu và chính quyền Thừa thiên Huế do đảng Đại Việt lãnh đạo trả thù dân Huế về các vụ biểu tình những năm từ 1963 đến 1966. Điều này dễ nhận ra, vì theo Liên Thành thì Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng không có mặt tại Bộ Tư lệnh Sư đoàn I trong một ngày một đêm; nhưng trong sách lại viết ông Trưởng ngủ tại Bộ Tư lệnh! Kế đến là sự vắng mặt của Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa trong bảy ngày đầu; Tiểu khu phó, Phó Tỉnh trưởng, Phó Thị trưởng, Tỉnh đoàn trưởng Cán bộ Xây dựng nông thôn đều “vắng bóng” dưới mọi hình thức.

Theo Liên Thành thì hai người chỉ huy chiến trường là Thiếu tá Tham mưu phó Tiểu khu Nguyễn văn Tổ và Liên Thành, Phó Trưởng ty đặc biệt mà thôi!!! Chúng ta thử đặt một câu hỏi là: “Tại sao những tin liên quan đều khác nhau dù chỉ từ một người nói?” Tìm cách trả lời câu hỏi này, thì tự nhiên mọi việc được sáng tỏ ngay. Xin dành cho đồng bào và các nhà điều tra hôm nay cũng như mai sau. Thứ ba, biết rõ rằng lịch sử Cộng sản là lịch sử chém giết tàn khốc nhất, vì vậy hai bên đã “hoà điệu” với nhau. Mày giết kẻ thù của mày, tao giết kẻ thù của tao, mà mày phải lãnh trách nhiệm vì quá khứ tội ác của mày. Điều này cũng thật rõ rệt khi đọc các câu nhấn thật mới mẻ của ông Liên Thành như: *“Cộng sản vào Huế như chỗ không người”*; *“cả quân sự và Cảnh sát không bảo vệ... dân chúng”*...

Tôi đã đọc hàng ngàn trang tài liệu, nhất là phía Cộng sản để đi tìm cái nguyên nhân của cuộc thảm sát Mậu thân 1968 tại Huế, và đem đối chiếu với cuốn sách “Biến động miền Trung” của ông Liên Thành thì lòng lại đau đớn quặn thắt cho số phận Dân tộc! Hàng vạn nghi vấn cứ điên cuồng quán quít lấy hồn tôi, không nghỉ ngơi một tích tắc. Có những đêm phải thức trắng, mà tội nghiệp thay sáng lại phải “đi cày” kiếm cơm độ nhật. Tôi không có cái “may mắn” chai lỳ để khai bệnh ở nhà xin tiền trợ cấp, rồi hùa theo lũ Phi Dân tộc và Cộng sản để ám hại những kẻ tha thiết với quê hương Dân tộc Việt nam, hầu kiếm ăn bất chính.

Thử suy nghĩ về một cuộc đánh ghen của các bà lớn chẳng hạn, chúng ta thấy ngay những chuẩn bị cần thiết về người, về cách thức, lúc nào, tại đâu...và xa hơn nữa là chuẩn bị đối phó với dư luận khi bị lời khen, tiếng chê. Từ đó, chúng ta hiểu rằng, một cuộc Tổng tấn công toàn bộ miền Nam cùng một lúc không phải là chuyện dễ. Lúc đó, quân đội VNCH và Đồng minh đã lên đến trên 1.200.000 người với đầy đủ các vũ khí tối tân. Trên trời có máy bay các loại, dưới biển có Tàu chiến đủ thứ, trên sông có giang đoàn, trên bộ có xe tăng, súng pháo nhiều tầm, nhiều cỡ. Trong lúc đó, phía Cộng sản thì quân lính ít hơn nhiều lần, vũ khí không bằng, không có máy bay yểm trợ, không chủ động địa bàn, không có quần chúng....Vậy chúng lấy cái gì để đánh? Đọc những tài liệu Quân sử của các nhân vật quan yếu của Đảng CSVN và những lời đàm luận, chúng ta thấy ngay cho đến bây giờ còn quá nhiều con người chưa mở mắt! Chiến thắng Mậu thân ở đâu mà ăn mừng, ngoài hàng trăm ngàn cán binh thiệt mạng và bị thương trên toàn bộ chiến trường miền Nam? Đúng là “hát trên những xác người”, trên khổ đau của Dân tộc!

Quay trở lại để tìm hiểu nguyên nhân thảm sát Mậu thân tại Huế không ai không ngạc nhiên khi đọc tài liệu của hai miền Nam Bắc. Từ ngạc nhiên này, đến ngạc nhiên khác chồng chất lên nhau như núi đồi hoang lạnh. Riêng tại Huế, một trong hai mục tiêu quan trọng, mà theo tài liệu miền Bắc thì phải chiếm giữ cho bằng được. Như thế, những chuẩn bị cần thiết tuần tự phải thi hành như sau:

**\*\* Bước một là điều tra tình hình quân sự, trong đó bao gồm nhiều thứ như: quân số, khả năng cơ động, hỏa đồ đồn bót, ngõ ngách tấn công, các trạm trung chuyển, vũ khí, lương thực, lòng dân...**

Muốn đạt được những điều này, CSBV phải điều động một số lớn cơ sở nội vi, ngoại vi trong một thời gian khá dài mới có thể hoàn chỉnh được. Vậy thì, những chuyển động ấy không phải nhỏ; do đó làm sao qua mặt được hàng chục hệ thống Công an Cảnh sát, quân báo, an ninh quân đội...? Nói

cách khác, không phải VNCH và Đồng minh Mỹ không biết; do đó không có chuyện “tấn công bất ngờ” như CS và một số rêu rao. Chính Liên Thành cũng đã xác nhận chuyện này.

**\*\* Bước thứ hai là chuẩn bị chiến trường, trong đó bao gồm nhiều vấn đề phức tạp. Việc trước hết là huấn luyện quân sự, chuẩn bị lương thực, đặt các hệ thống tiếp tế đạn dược, lương thực, tải thương, cứu thương, tìm đường rút lui an toàn khi bị thất trận...Nghiên cứu sự phối hợp các quân binh chủng; điều binh bố trận sao cho phù hợp để đối phó với tình hình địch như đã điều tra. Tất cả những thứ này cũng đòi hỏi một thời gian dài và rất khó khăn, vì CS không chủ động chiến trường. Công việc này rất nhộn nhịp, do đó không thể nào tránh khỏi sự “giám sát” của Đồng minh và Chính phủ Sài Gòn. Tại vùng rừng núi, Mỹ đã thả những Sensor, mà người Việt chúng ta gọi là “cây nhiệt đới”. Thêm vào đó, những máy bay quan sát liên tục trên bầu trời, những toán biệt kích cũng hoạt động liên tu bất tận, thì làm sao không phát hiện được? Tại đồng bằng, thì Cảnh sát cũng dày đặc, cán bộ Xây dựng nông thôn rải khắp xóm thôn, cùng ăn cùng ở cùng làm với dân chúng, thì làm sao không phát hiện những biến cố to lớn và cùng khắp này? Chỉ cộng hai thứ Cảnh sát và Cán bộ XDNT thì ít nhất 7.000 người trên tổng số dân chúng chừng 600.000; nghĩa là 85.6 người dân đã có một CS và CB bên cạnh; đó là chưa kể chính quyền địa phương. Chỉ cần 5.000 Cảnh sát thôi thì ông Liên Thành đã tự hào là một con kiến cũng không lọt. Thế thì làm sao chính quyền không phát hiện? Điều này cũng được Liên Thành xác quyết là không có chuyện bất ngờ trong việc CS tấn công Huế.**

**\*\*Bước thứ ba là chuyển vận vũ khí vào thành phố, ém các lực lượng Biệt động thành. Các tài liệu CS cho thấy họ đã làm công việc này một cách dễ dàng. Các thứ vũ khí, chất nổ, tài liệu...đã được các cơ sở nội ngoại thành hợp nhất để triển khai mà không gặp một trở ngại nào. Điều này đặt ra một số câu hỏi cho ngành Cảnh sát và an ninh tình báo VNCH. Ông Liên Thành đã nhắc lại nhiều lần là “một con kiến cũng không lọt”, vậy thì có gì những hoạt động lớn của Cộng**

quân đã không bị phát hiện? Người nắm giữ lực lượng Cảnh sát Đặc biệt lúc đó là ông Liên Thành chứ không phải ai khác. Không nói xa xôi, mà chính ông Liên Thành đã biết rằng đêm Ba mươi Tết chính ông đã mục kích một Tiểu đoàn Cộng sản đi về Huế; chiều Mồng một Tết ông đã biết CS ém quân tại La chữ; một giờ rưỡi đêm Mồng một ông đã thấy Cộng quân vào khu vực Từ đàm, Phủ cam...; vậy tại sao không báo động, mà ngay cả Trung tá Phan văn Khoa Tỉnh trưởng phải chui vô tay áo bà Xơ ở Bệnh viện Huế trong bảy ngày? Tất cả những điều nêu trên cho thấy một sự kết hợp trong ngoài rất chặt chẽ của hai bên, mà nội ứng chính là Ty Cảnh sát Thừa thiên Huế, trong đó Liên Thành Phó Trưởng ty Đặc biệt chỉ huy lực lượng tình báo đã ém nhem mọi tin tức. Nếu ông Liên Thành cho rằng tôi nói sai, thì xin giải thích những vấn nạn trên đây cho đồng bào hiểu rõ.

Trò lừa buộc tội ông Đoàn công Lập, Trưởng ty Cảnh sát là Cộng sản không thuyết phục được ai đâu; bởi vì Cảnh sát Đặc biệt còn có hệ thống hàng dọc kia mà. Nếu như Liên Thành đã báo cáo mà cấp Vùng và Trung ương đều không quan tâm, thì rõ ràng là Chính phủ Thiệu Kỳ đã bắt tay với Cộng sản, chứ là gì khác??? Hơn nữa, ngoài hệ thống Cảnh sát, còn có nhiều lực lượng quân báo, tình báo, gián điệp... cả quân sự lẫn dân sự cùng khắp bờ cõi miền Nam; và gián điệp ngay tại các cơ quan của Cộng sản từ Tỉnh Thị đến Trung ương tại Hà nội, thì làm sao CS có thể giấu kín vụ Tổng tấn công này?

Mới đây thôi, thì chính Liên Thành đã tiết lộ rằng “người của ông bên cạnh Tổ hữu”, một Ủy viên Bộ chính trị đảng Cộng sản, Phó Thủ tướng đã khai về ông Thích trí Quang như đã dẫn trước đây. Một Trưởng ty nhỏ bé mà đã hoạt động ngay tại Bắc Bộ Phủ, thì Tình báo cấp Trung ương không lẽ trở thành con “gà què ăn vẩn cối xay”? Hay chính Thiệu Khiêm đã giao toàn bộ Tình báo Việt nam Cộng hoà cho Liên Thành? Một phần điều này ông Liên Thành đã gián tiếp xác nhận qua vụ “Bạch hoá ông Đỗ ngọc Yển”, người gián điệp của Phủ Đặc ủy Trung ương Tình báo. Không biết



ông Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình giải thích thế nào. Tôi hy vọng ông sẽ nói cho đồng bào nghe, nếu không thì cái Bình Cần Lao sẽ trở thành “Bình Bể” để chưng diện bộ mặt không đẹp của chế độ Nguyễn văn Thiệu mà thôi.

**\*\*** Bước thứ tư là triển khai kế hoạch, nghĩa là điều động quân đội để tấn công. Trong trường hợp của Huế, thì những tài liệu ba phía đều cho biết rằng CS tập trung quân và huấn luyện tại đầu nguồn sông Bồ thuộc quận Hương trà, cách Huế chừng ba bốn chục cây số. Vậy thì làm sao không bị phát hiện? Theo ông Liên Thành thì từ đó, CS chia hai đường để vào Huế; một cánh theo Tả ngạn, trung đoàn 6, vào Hương trà rồi vào Thành phố; một cánh khác đến quận Nam hoà gồm hai trung đoàn 5 và 9. Như thế, việc 10.000 người với quân trang, quân dụng, pháo cối...di chuyển trong vòng đai rất gần cố đô làm sao không bị phát hiện? Tôi xin nhắc lại là, đường vào Hương trà, thì đã bị Trung đoàn 3 thuộc Sư đoàn I trấn đóng tại cây số 17, nghĩa là cách La chữ, nơi CS ém quân chừng 10 cây số, thì làm sao không biết? Đoàn quân thứ hai xuất phát từ Nam hoà, thì đã có căn cứ Phú bài, cách Nam hoà chừng tám đến mười cây số; nơi gồm cả lính VNCH và Đồng minh trấn giữ, thì làm sao không biết sự chuyển quân này? Theo một tiết lộ không chính thức thì các đơn vị quân đội Hoa kỳ đóng tại Nam giao Huế, vậy thì vòng đai an toàn của họ phải xa tận Nam hoà, hoặc gần hơn là vùng Lăng Thiệu Trị, Tự đức, dòng Thiên an...Vậy tại sao không nổ súng khi Cộng quân xuất hiện ở vùng đó, mà phải để cho chúng vào Thành phố và tự do bắn giết trong bảy ngày đầu. Điều này do Liên Thành nói ra, chứ không phải tôi lý luận vu vơ.

Trong tài liệu quân sử của Cộng sản Việt nam có hai câu này đáng quan tâm:

*“Ngày 9 tháng 2, một phóng viên hỏi người chỉ huy Sư đoàn I quân Nam Việt nam là có phải Thành cổ quan trọng đến mức không được ném bom? Tướng Trưởng trả lời: Anh phóng đại vấn đề. NƠI ĐÓ CHỈ ĐỂ DU LỊCH, nhưng nếu*

*chúng tôi gặp phải sự chống cự mạnh thì chúng tôi sẽ ném bom, bắn pháo, đủ mọi thứ”.*

Một đoạn khác lại ghi:

*“Còn chính quyền Huế thì coi như không tồn tại. Tỉnh trưởng cũng là Đại tá Phạm văn Khoa trong sáu ngày đầu cuộc chiến trốn trên xà nhà một bệnh viện...Khoa tự bào chữa là cố ý để cho quân Giải phóng vào Huế để bị sắp bầy tại đây”.*

(Tài liệu này ghi sai quân hàm và Họ của Trung tá Phan văn Khoa).

Trong một tài liệu khác của Cộng sản cũng ghi nhận một câu nói của sỹ quan Mỹ nói rằng: ***“Hủy diệt nó để cứu nó”.***

Sự trả lời của trung tá Khoa và Tướng Trưởng là một xác quyết rõ rệt, và sự thể đã rõ ràng khi 90% nhà cửa, lâu đài Cố đô đã bị hủy diệt. Với quan điểm “NƠI ĐÓ CHỈ ĐỂ DU LỊCH”, nên sự hủy hoại đã rất thâm trọng cho Cố đô Huế. Không những vật chất mà cả nhân mạng. Chúng ta sẽ tìm thêm những quan điểm này trong các tài liệu của người miền Nam để thấy rằng chính phủ Nguyễn văn Thiệu, đặc biệt là chính quyền Thừa thiên Huế đã có sẵn chủ trương trong việc để cho Cộng sản vào Thành phố để thực hiện những mục tiêu vừa quân sự vừa chính trị của họ. Chính Liên Thành xác nhận rõ ràng:

*“Việt cộng đã vào thành phố quá dễ dàng, y như đi vào chỗ không người. Cũng chính vì vậy mà từ đêm Mồng 2 Tết, bọn chúng muốn đi đâu thì đi, muốn bắt ai cứ việc bắt, muốn bắn giết ai cứ việc bắn, cứ việc giết, tự do thoải mái hành động, thoả mãn thú tính...”* (BĐMT trang 144)

Thế nhưng, có ngại ngần lắm không khi đọc nơi trang 125:

*“Với số nhân viên đông đảo, trên 5.000 nhân viên, cùng hệ thống truyền tin tối tân nhất trong thời gian đó, được*

*trang bị từ cấp xã trở lên, vì thế mọi tin tức, mọi sự việc xảy ra có tầm mức quan trọng ở bất kỳ nơi thôn ấp hẻo lánh nào, trên toàn cõi lãnh thổ Thừa thiên Huế, Trung tâm Hành quân Cảnh lực BCH Tỉnh đều nhận được báo cáo từ cấp xã, quận gửi về rất nhanh, và sau đó chỉ trong khoảng thời gian ngắn, Trung tâm Hành quân Bộ Tư lệnh CSQG tại Sài gòn đã có đủ dữ kiện, tin tức cần thiết để trình với vị Tư lệnh CSQG”.*

Đọc đến đây, mọi người hiểu ngay rằng mọi biến chuyển của tình hình đều được báo cáo khẩn cấp về Chính phủ Trung ương; do đó việc Liên Thành nói rằng ông ta đã trình nhưng Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh trưởng nhưng không được lưu tâm đến, là một lời nói láo có ý thức nhằm che đậy những âm mưu hủy diệt cố đô Huế. Liên Thành lại còn tự bóp méo miệng mình khi cho rằng ông đã cùng Trung tá Khoa đi gặp Chuẩn tướng Trưởng để trình duyệt vấn đề. Chỉ một người mà hai chỗ nói trái ngược nhau, chứ không ai khác. Vậy những ai cho Liên Thành là người viết lịch sử đích thực, xin hãy tự đập cái cục đất sét trong đầu để suy nghĩ những vấn đề như thế.

**\*\*27-9-09\*\***

## Chương 31: Ruồi không Cộng lột

Để có thể tìm ra cái nguyên nhân tai ác của cuộc thảm sát Mậu thân 1968 tại Huế, tôi đã phải còng lưng đọc những tài liệu cả ba phe. Vui nhộn nhất có lẽ là tài liệu Bắc Bộ phủ. Nào là Tổng bí thư Nguyễn văn Linh, UVBCT Trương tấn Sang, Thượng tướng Phạm văn Trà, Đại tướng Võ nguyên Giáp, Đại tướng Văn tiến Dũng, Lê quang Đạo, Chu huy Mân, Thượng tướng Trần văn Quang, Đồng sỹ Nguyên, Thượng tướng Lê ngọc Hiền, Đại tá Phó tiến sỹ Nguyễn quốc Dũng, Trần bạch Đằng.....rồi nhiều thứ Tiến sỹ, Phó tiến sỹ, nhà báo, nhà văn...Ôi loạn xị xà ngầu. Nhưng không cái nào chuẩn xác toàn diện. Được cái này, mất cái kia, có khi cùng phe mà lại třeo cằng gối. Nhưng có một điểm chung là “nâng bi Đảng CS”. Tôi băn khoăn tự hỏi, tại sao và tại sao???

Khi đọc các tài liệu người nước ngoài cũng có những màn tương tự, chỉ thiếu chỗ nâng bi. Tài liệu người miền Nam thì ông này copy bà nọ, lượm bên này, lấp bên kia trệt lất đường rầy; chỉ nói ngọn mà không biết gốc. Còn với những “tác giả lớn”, thì cũng có nhiều chỗ bất toàn. Vâng, cứ mãi tự vấn lòng mình tại sao và tại sao? Cuối cùng thì cũng có một lời giải “thâm hậu”. Đó là đoạn này:

*“Có thể việc giới hạn mọi báo cáo về cuộc tàn sát tại Huế là một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức đã khiến tôi băn khoăn ngay từ khi tôi còn là phóng viên non trẻ phục vụ cho UPI, lúc tôi được thông báo ngắn ngủi về vụ thảm sát này..”(“Cuộc tàn sát bị bỏ quên” của James O. Clifford).*

Ông Douglass Pike, người Mỹ nắm độc quyền thông tin cũng hạ bút:



*“Trong một cung giọng hết sức cay đắng người dân ở đây sẽ nói với bạn rằng thế giới không biết gì đã xảy ra ở Huế, hoặc nếu biết thì cũng chẳng bận tâm”.*

Ông James O. Clifford còn nói:

*“Đã chẳng có một cuộc kiểm kê dân số thực sự ngay sau cuộc tấn công. Đến tháng ba các viên chức địa phương mới báo cáo rằng có 1.900 người thường dân đã nhập viện với những vết thương chiến tranh. Và họ ước lượng rằng khoảng 5.800 người dân không tìm ra tung tích, và cho đến bây giờ tất cả những người này coi như đã chết”.*

Còn ông Liên Thành thì trả lời ông Bùi dương Liêm trong cuộc phỏng vấn mới đây rằng, con số 5,327 người chết là do Cảnh sát các cấp báo cáo về cho ông; nhưng ông Thành không chứng minh những mồ chôn tập thể ở đâu, bao nhiêu... Chính chỗ này mà ông Clifford đã than là “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức”!!!

Ngay sau khi chiếm lại Thành phố Huế, TT Nguyễn văn Thiệu đã đưa Nguyễn ngọc Loan, Tổng giám đốc Cảnh sát ra trấn giữ để ém nhem mọi tin tức và không cho báo chí trong cũng như ngoài nước được đến tại các mồ chôn tập thể để quay phim, chụp hình... Vì thế, mà tất cả tin tức về cuộc thảm sát Mậu thân 1968 đã không được thế giới biết đến! Nhưng ai là “viên chức địa phương” có thẩm quyền này? Xin thưa ngay là Ty Cảnh sát. Điều này do ông Liên Thành nói như trên đã ghi; chứ không phải tôi. Một rắc rối khác là khi ông Trưởng ty Đoàn công Lập đã bị phát hiện là Công sản, thì ông Liên Thành có toàn quyền để đưa ra tin tức liên quan đến Mậu thân, chứ không ai khác. Liên Thành đã được Chuẩn tướng Nguyễn ngọc Loan ra ngồi đó làm Chứng minh sư, thì trên trời dưới đất ai dám đụng vào.

Cho đến hôm nay, đã 40 mươi năm trôi qua, Liên Thành không còn là Chỉ huy trưởng Cảnh sát nữa, nhưng cái “cung giọng” vẫn như xưa để độc quyền làm “Biến động miền Trung”. Để cho những ai chưa “Đầu phục thể xác, linh hồn và trí khôn” có thể tin được, thì ông Hoàng thân Thiếu tá hầy

đưa ra những chi tiết của những mồ chôn tập thể như: ở tại đâu, bao nhiêu mộ, bao nhiêu nạn nhân, ai khai quật, ai chứng kiến, những nhà báo nào được phép đến quay phim chụp hình...Chứ ông Thành muốn ôm lấy 5,327 cái xác không thể chứng minh, thì làm sao tin được? Chúng tôi, những người dân đen muốn rõ hư thực của chuyện thê thảm này, chứ không hề chống ai cả. Tôi xin nhắc lại, nếu như ông Liên Thành là người chống Cộng, thì tại sao khi Cộng sản tàn ác đập đầu dân lành vô tội như thế, ông lại không cho báo chí trong ngoài nước đến tận nơi để làm nhân chứng, để tố cáo tội ác của Cộng sản trước quốc tế, mà lại éo nhem tin tức? Ở các vùng xa xôi, ông Liên Thành có thể mượn chữ “mất an ninh” để che giấu dã tâm; nhưng tại Thành phố Huế, thì vì lý do gì mà các ông không cho báo chí trong ngoài nước đến đó? Các nhà báo nước ngoài đã lên tiếng từ lâu về sự “giấu giếm cố ý và có tổ chức” này, chứ không một người Việt nam nào dám nói. Ông Douglass Pike là “người nhà” mà còn nói một cách thê lương rằng: “Trong một cung giọng hết sức cay đắng người dân ở đây sẽ nói với bạn rằng thế giới không biết gì đã xảy ra ở Huế, hoặc nếu biết thì cũng chẳng bận tâm”!!!

Tại sao người dân Huế phải nói với “cung giọng cay đắng” như thế? Bởi vì nhà cầm quyền Thừa thiên Huế không cho họ “khóc đúng cách”, hoặc bắt họ “khóc theo tiêu chuẩn Cộng hoà”; nên họ chỉ biết ngậm ngùi gạt dòng nước mắt, thì thảm trong cổ họng thế thôi! Tại sao thế giới không biết đến một cuộc thảm sát rừng rợn nhất lịch sử Việt nam? Vì nhà cầm quyền Thừa thiên Huế đã không cho báo chí trong ngoài nước đến tận nơi để quan sát, để tường trình đúng như hiện trạng! Tại sao người ta biết đến mà cũng chẳng bận tâm? Bởi vì nhà cầm quyền Thừa thiên Huế đã cùng với Chính phủ Trung ương tại Sài gòn đã éo nhem phần lớn tin tức quan trọng của vấn đề. Bởi vì không một phóng viên, ký giả nào được tận mắt chứng kiến những mồ chôn tập thể này! Và câu hỏi cuối cùng là tại sao nhà cầm quyền Thừa thiên Huế phải che đậy tội ác tày trời này của “Cộng sản”? Từ những luận điểm nho nhỏ trên, tôi xin dành câu trả lời cho đồng bào độc giả. Riêng tôi, vẫn phải tự tra vấn lương tri để đặt thêm một

câu hỏi khác: Phải chăng nhà cầm quyền đã cùng bắt tay với Cộng sản để thanh toán những kẻ thù làm chùn chân việc thống trị Việt nam ..., nhất là những người trong phong trào tranh đấu 1963-1966"??? Câu hỏi này sẽ được trả lời bằng những trình tự tiếp theo. Ông Liên Thành tự hào mình là người nói sự thật, vậy xin ông cho biết những sự thật sau đây ra sao:

1- Sự thật, vì lý do gì mà chính quyền Thừa thiên Huế không cho báo chí trong ngoài nước đến tại hiện trường các mồ chôn đồng bào nạn nhân bị CS thảm sát?

2- Sự thật, ông đã điều tra về những dây điện thoại, dây kẽm gai trói nạn nhân từ đâu mà có? Hồ sơ được lập lúc nào, tại đâu, biên bản và mã số của chúng?

3- Sự thật, ông đã sử dụng ngành CSĐB để điều tra những dữ kiện để phát hiện những mồ chôn như thế nào? Tại sao đến tháng 9-1969 mà các ông không tìm thấy mồ chôn ở Khe Đá mài trong lúc các người ngoại quốc biết rõ rằng các nạn nhân đã bị bắt đi, bắn giữa đường, la khóc, kêu gào, lang thang nhiều ngày nơi thôn dã trước khi lên Đá mài để chịu chết? Xin hãy trưng bằng chứng rõ ràng chứ đừng nói miệng qua loa.

4- Sự thật, tại sao thân phụ ông là Hoàng thân Tráng Cử, cha của Phó trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt "Đại ác ôn" có thể rong chơi làm tửu thiện nhiều ngày mà bọn CS, nhất là "bọn nằm vùng HPNP-HPNT-NĐX.." không giết?

5- Sự thật, ông ghi nơi trang 68 rằng:

*"Theo nguồn tin của cơ sở trong ban hậu cần của Quân khu Trị-Thiên cung cấp, chúng tôi được biết, ban hậu cần của Quân khu Trị-Thiên đã thu mua và dự trữ được gần 2,000 tấn thực phẩm ở đồng bằng, trên 1,000 tấn ở vùng căn cứ, dụng cụ y tế và thuốc men bọn chúng có khoảng trên 9 tấn",*

có phải là ông mới ăn cắp câu sau đây của tên CS Nguyễn văn Quang trong bài: "Vai trò quần chúng nhân dân

Trị-Thiên-Huế trong TTC và nổi dậy Mậu thân 1968” hay không:

*“Đến ngày tổng công kích, khởi nghĩa, nhân dân tại các vùng địch kiểm soát (giáp ranh và thành phố Huế) tổng cộng đã quyên góp được 2000 tấn gạo, 8 tấn thuốc men, dụng cụ y tế, trong đó có gần một nửa số hàng trên đã được vận chuyển tới vị trí tập kết”.*(NVQ)

Nếu ông bảo là không phải ăn cắp để làm sách riêng, thì cũng được, nhưng phải trả lời cho đồng bào là tại sao ông đã biết rõ ràng như thế mà ông không bắt, không tịch thu, không phá hủy những thứ này? Nếu không trả lời được, thì người dân có quyền xem ông như kẻ nổi giáo cho CS.

6-Sự thật, ông viết tại trang 66 rằng:

*“Tại thành phố Huế có 8 chi bộ Đảng Cộng sản, khoảng 80 cơ sở nội thành bí mật, có những hoạt động khác thường, bọn chúng tiếp xúc với nhau thường xuyên hơn, các trạm giao liên nội thành có rất nhiều kẻ lạ xuất hiện”.*

Nguyễn văn Quang cũng viết:

*“Ở thành nội Huế lực lượng chính trị và phong trào Cách mạng của quần chúng dưới sự chỉ đạo của 8 chi bộ đảng, ta xây dựng được khoảng 100 cơ sở bí mật và nửa công khai”.*

Có phải là ông ăn cắp tài liệu của cùng tác giả trên rồi thêm mắm, bớt muối để làm của riêng hay không? Trả lời không phải cũng được, nhưng phải nói rõ là tại sao ông biết 8 chi bộ đảng Cộng sản mà không bắt thằng nào? Hay 8 chi bộ này do ông điều khiển? Xin nói rõ tên họ những thằng CS này, vì ông từng tự hào với ông Bùi dương Liêm là “Trời cho ông trí nhớ trung bình” và “cái khó của nhà tình báo là khó quên”. Cũng chính ông đã hai lần xác nhận trong sách là “với 5,000 Cảnh sát thì con ruồi cũng không lọt”, không lẽ 8 chi bộ và 80 cơ sở Cộng sản lại có thần thông? Và có phải đó là lý do mà đến nay cuốn sách “Biến động miền Trung” mới ra lò, vì trước đây chưa có nguồn để copy?



Xin phép nhắc ông một vài câu chuyện về Tình báo mà tôi đã biết. Một là, tên Hoàng văn Bảo, tài xế xe Lam Đông ba-Tây lộc, người quận Phú thứ. Sau khi VC chiếm trọn miền Nam, ông Bảo là Phó Chủ tịch An ninh của Quận I, thành phố Huế. Những ai trình diện tại đây đều biết rõ thái độ và ngôn từ của ông ta. Sau khi bị hạ tầng công tác, về làm Trưởng ban Lao động phường Tây lộc, ông bắt mẫn và đã theo Phế binh Thiếu tá Phan ngọc Lương, Bí thư quân ủy Đại Việt Cách mạng đảng của Cụ cố Hà thúc Ký và ông Dân biểu Nguyễn lý Tường để theo Phục quốc Trị Thiên. Ông bị kêu tù 12 năm; ở tại Lao Thừa phủ mấy năm và sau đó đưa lên trại 2 Bình điền. Tôi là người duy nhất bị đưa vào ở đội hình án này. Qua một số anh em, ông Bảo xem tôi “như người đàn anh”, dù tuổi tôi còn nhỏ. Ông ấy đã kể hết cuộc đời làm CS cho tôi nghe. Đặc biệt, khi mới lên đến trại này, Trần công Hình, Thiếu tá Trại trưởng gọi tên ông và khuyên nhủ, ông Bảo trả lời: “Mi chưa xứng xách giày cho tau đâu”. Điều này chứng tỏ khi ông ấy là “sếp”, thì Thiếu tá Trần công Hình chỉ là thứ tôi mà thôi. Ông Hình ngậm miệng ngay. Tất cả mọi người đều nghe. Tôi nhắc điều này để ông biết rằng, những tên cán bộ CS lớn của Tỉnh-Thành uỷ CS như Hoàng văn Bảo có mặt lâu năm ở Huế, mà Cảnh sát của ông chẳng hề hay biết. Vậy cái tài tình báo của ông khoe khoang nằm ở đâu? Nhưng dù sao, sau này ông ấy cũng đã trở thành đảng viên Đại Việt rồi!

Chuyện thứ hai tôi nghe là tên Lê (?) văn Anh, Trưởng ban thông tin huyện Hương thủy. Hắn chỉ là một sinh viên Nông lâm súc, nhưng Cảnh sát không dám bắt hắn, mà phải do Thiếu tướng Trần thanh Phong, Tổng giám đốc Cảnh sát, Tổng thư ký UB Phụng hoàng Trung ương ký lệnh truy nã giao cho một đơn vị khác đi bắt? Sau 1975 hắn gặp lại “người xưa” và đã trả thù một cách đê tiện. Sở dĩ hắn nhớ mặt người này, vì người ấy là bạn vong niên của thầy hắn là Trần hữu Trinh; đã vô ý tiết lộ chuyện bắt hắn tại nhà ông cậu là Cảnh sát, ở Tây linh. Chuyện thứ ba là con bé Nguyễn thị Hương, 20 tuổi, chăm nón, người Vân thê, lên ở tại đường Nguyễn công Trứ, quận 3 ngay trong nhà một Thượng sỹ Cảnh sát và

có một Thiếu úy Phòng 2 Tiểu khu ở chung. Nó là liên lạc viên của CHT Biệt động thành, thế mà Cảnh sát không bắt, cũng để UB Phụng hoàng Trung ương ra chiếu chỉ cho đơn vị khác bắt, là nghĩa làm sao? Vụ bắt này suýt nữa gây tai nạn nghề nghiệp, vì hai ông này được báo cáo và về ngay lập khắc để cản trở. Là nhà tình báo cao cấp và chỉ huy địa phương Thừa thiên Huế, chắc ông nắm rõ những hồ sơ này tại Ty ông cũng như ở Bộ Tư lệnh Cảnh sát Quốc gia Việt nam. Đó là chưa nói đến những tên Đặng quang Vinh, Thiếu úy BDT của Cộng sản đã vẽ tất cả bản đồ Huế cho âm mưu Mậu thân, nhưng tên hấn sau này không được nhắc đến vì bị tội tử hình, dù đã giảm án vì quá nhiều huy chương. Một con bé cái khác là Nguyễn thị Lài, sau này trở thành nữ anh hùng Cách mạng, người Dạ lê, bán rau cải tại chợ Đông ba Huế, đã bị bắt nhiều lần do nhiều cơ quan khác nhau, nhưng vẫn được thả ra. Hồi Trung uỷ Trung tâm trưởng thẩm vấn Hồ Lan, xem sau 1975 ông ấy đã phải đóng phim thế nào về chuyện này??? Xin ông hãy chứng minh “con ruồi không lọt” của ngành Cảnh sát do ông chỉ huy đã thực hiện như thế nào? Hay là...??? Đó là tôi chưa kể những chuyện “hộp thư sống- hộp thư chết” của Phú vang..., chưa kể chuyện ông dùng trực thăng đi khai hầm VC ở Xuân hoà.... và kết quả ra sao.

7-Sự thật, có phải ông đã lấy ý đoạn sau đây của Đại tá CS Nguyễn văn Giáo:

*“Quân tiến công đã đợi đợt pháo kích kết thúc, 5 phút sau mới tấn công trụ sở MACV nên Mỹ tranh thủ bố trí chiến đấu, đưa một khẩu đại liên lên một chòi gác bằng gỗ cao 6m, chặn được đợt xung phong đầu tiên của 40 binh sĩ thuộc Trung đoàn 4 Bắc Việt Nam. Một phát B40 đã tiêu diệt ổ súng máy trên chòi canh, bộ đội tiến vào cổng, gặp một số lính thủy đánh bộ Mỹ trong một lô cốt, nên phải tiến chậm lại”*

.( Đại tá Nguyễn văn Giáo quyền CHT-BCHHQ hành quân, trong bài “Vai trò quần chúng nhân dân Trị-Thiên-Huế trong TTC và nổi dậy Mậu thân 1968”)

để tạo ra một kỳ tích cho riêng ông nơi trang 87:

*“Viên chỉ huy cảnh sát nào đó (?) đã bắn quả đạn M79 qua MACV quả thật thông minh, hắn đã lôi được hai xe tăng của Mỹ ra án ngữ BCH/CS của hắn...”*

Ở đây ông không cho biết “viên chỉ huy Cảnh sát nào đó” là ai, nhưng trong cuộc phỏng vấn ông nói là chính ông bắn. Có trơ trẽn lắm không hả? Ông đâu thua Hồ chí Minh trong vai Trần dân Tiên? Và cũng xin nhắc rằng, lúc đó, tại MACV không hề có xe tăng nào cả.

8- Sự thật, hai ông Trần ngọc Huế, đại đội trưởng Hắc báo và Nguyễn văn Ngẫu sỹ quan Trung đoàn 3 đã xác nhận là họ kéo cờ MTGPMNVN xuống và treo cờ quốc gia lên cột cờ tại Ngọ môn Huế, và sau đây là vài tài liệu từ phía CS:

**“-“Cờ Giải phóng** đã được kéo lên trên cột cờ cao nhất thành phố. Quân Giải phóng và VN chỉ cần hai tiếng đồng hồ là chiếm xong thành phố lớn thứ hai miền Nam Việt nam”. (Nguyễn văn Tuyên là người cầm cờ thuộc Trung đoàn 6- Đại tá Nguyễn văn Giáo).

**“-Đại đội Hắc báo của Sư đoàn 1** được chọn làm đơn vị tấn công thành nội và hạ được **cờ Giải phóng** sau 25 ngày trên thành nội”. (Đại tá Nguyễn văn Giáo quyền chỉ huy trưởng BCHHQ Tỉnh Thừa thiên-Huế trong bài Lực lượng vũ trang Thừa thiên Huế trong TTC và nổi dậy Tết Mậu thân 1968)

**“-Từ 5 giờ sáng ngày 31 tháng 1, lá cờ MTGP** đã phấp phới bay trên đỉnh cột cờ trước Ngọ môn.” (Đại tá Trần thanh Phương Tư lệnh binh chủng Đặc công trong bài: “Đại đội Đặc công Biệt động trong TTC và nổi dậy”).

**“-Đến 11 giờ sáng ngày 2 lá cờ Mặt trận Giải phóng** trên kỳ đài Huế, tất cả bộ đội đều nhảy nhót vỗ tay hoan hô” (TTXVN: Trích trong luận án có tên:Tết Mậu thân bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Hồ Khang)

-“Trong sương sớm lá **cờ nửa đỏ nửa xanh của MTLMDTGPMNVN** phấp phới trên cột cờ thành nội” (cùng tác giả trên).

-Sử gia Trần gia Phụng viết:

*”Qua cửa Chánh Tây, VC tiến chiếm đại nội. VC dùng cờ thành Đại nội để bảo vệ kỳ đài, nơi đó ngày 31 tháng 1 (mồng hai Tết) VC treo một lá **cờ MTLMDTGPMNVN**”.*

Và còn nhiều nữa.

Như thế, cả hai phía mà đặc biệt là những người trực tiếp thi hành nhiệm vụ đều nói cờ Mặt trận giải phóng, thì tại sao một mình ông là kẻ không biết gì lại khẳng định là cờ của MTLMDTDCHB do ông Đôn hậu làm phó Chủ tịch để kết tội những nhà lãnh đạo Phật giáo, và Phật giáo nói chung vào tội ác Mậu thân thay cho CS? Ở một tài liệu khác, CS nói rằng, MTLMDTDCHB ở Sài gòn do ông Trịnh đình Thảo làm Chủ tịch và Thượng toạ Đôn Hậu làm phó:

*“Tại thủ đô, Mặt trận Liên minh Dân tộc, Dân chủ và Hoà bình chưa kịp xuất hiện, nhưng thành phần này của mặt trận này sau đó cũng được tiết lộ do luật sư Trịnh đình Thảo, ông Lâm văn Tết và Thượng toạ Thích đôn Hậu làm phó. Thành phần này thuộc tổ chức trung ương. Còn tại Huế một tổ chức loại này đã thật sự ra mắt hoạt động do giáo sư Lê văn Hảo cầm đầu và đã gây ra nhiều xáo trộn chính trị tại thành phố này”.*

Chỉ mấy câu rất đơn giản, xin vui lòng giải thích cho mọi người cùng biết.

Trở lại việc tìm hiểu tỷ lệ quân sự hai bên. Trong chương trước, tôi đã giả thử tính theo tài liệu cấp số của cố Thiếu tướng Đỗ Mậu để xem thử, thì tỷ lệ ở mức một trên hai rưỡi (1/2.5). Sau đó, tôi được một vị trưởng thượng cho hay là lúc Tết một phần của hai Sư đoàn của Mỹ có mặt tại Thừa thiên, chứ không có ở Huế. Rất cảm ơn sự chỉ giáo ấy, nhưng tôi chỉ căn cứ trên cuốn sách Biến động miền Trung của Liên Thành mà thôi, vì tôi đang nói về tác giả này. Sau



đó, một người bạn thân, đã từng làm phần vụ Quản trị nhân viên đã nói rõ hơn về cấp số quân đội. Anh cho biết là Sư đoàn có 10.000 lính và Tiểu đoàn có 864 lính. Một vị khác lại cho biết là Sư đoàn của Mỹ có 18.000 lính, chứ không như Việt nam. Nếu căn cứ vào cách tính này, chúng ta có:

-Sư đoàn IBB: 10.000; 2 Sư đoàn rưởi của Mỹ có 45.000; ĐPQ, NQ, CS, CBXDNT có khoảng 10.000; Pháo binh, Thiết giáp khoảng 3.500 (chỉ tính đại khái thôi), thì quân số VNCH và Mỹ tại chiến trường Huế lên tới 68.500 lính. Như thế tỷ lệ lên tới mười ngàn trên sáu mươi tám ngàn năm trăm; nghĩa là 1/6.85, tức gần 1/7. Vậy tại sao CSBV có thể vào Huế như chỗ không người, trong lúc Thành phố Huế chỉ có mấy cây số vuông?

Tài liệu về phía CS, thì có:

*“Cuộc hành quân của 11 tiểu đoàn tập trung hướng chính vào mặt trận Huế bắt đầu từ chiều 30-1-1968, gồm 8 tiểu đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn đặc công. Các đội vũ trang biệt động, các đội công tác trên nhiều hướng, nhiều mũi cũng vượt qua vòng vây dày đặc của địch tiến vào mục tiêu. 2 giờ 33 phút ngày 31-1-1968, pháo binh của ta đồng loạt nã vào những căn cứ lớn của địch làm hiệu lệnh mở đầu cuộc Tổng tiến công và nổi dậy lịch sử. Trung đoàn 6, Trung đoàn 9, Đoàn 5, các đội đặc công, biệt động, trinh sát vũ trang, các đại đội bộ đội địa phương, các đội công tác, du kích, tự vệ nội, ngoại thành đồng loạt tiến đánh các mục tiêu”.*

( Đại tá Nguyễn văn Giáo quyền CHTHQ Tỉnh Thừa Thiên Huế)

Con số này tương tự với sự trả lời của Lê khả Phiêu, TBT Đảng Cộng sản VN đăng trên Việt báo online, lúc đó là Chính ủy kiêm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 9; và cũng “tương tự với ông Liên Thành” là khoảng 10.000 lính BV và GP có mặt tại Huế. Không biết ai ăn cắp của ai? Về lượng giá quân số VNCH và Mỹ, người CS tính như sau:

-SD I TQLC	:22.466
-....3....:	24.417
-SDIKB	:18.647
-.....IBB	:17.539
-.....101 Dù	:15.220
Lữ đoàn 173 Dù	:5.313
-.....199	:4.215
-LLĐB số 5	:3.400

Theo cách tính này thì quân số Việt Mỹ lên tới cả hàng trăm ngàn; nghĩa là tỷ lệ 1/10.. như Lê khả Phiếu nói. Sự diễn tả sau đây của hai ông Nguyễn văn Ngẫu và Trần ngọc Huế lại còn cho biết nhiều chi tiết hơn:

“Phía VNCH có: Sư đoàn I, Thiết đoàn 7, SD Nhảy dù, Thủy quân lục chiến, các Tiểu đoàn BĐQ, 1 ĐĐ Trinh sát, 2 Tiểu đoàn Pháo binh, Giang đoàn 11 và 12. Phía Đồng minh có TQLC, SD 101 Nhảy dù, SD I Không ky...”

Chúng ta chỉ xem qua, chứ các con số này đều không chính xác, vì Liên Thành không đưa ra con số nào cả, và tài liệu do ông tự nói ra, chứ không có nguồn gốc trích dẫn. Bằng cách nào đi nữa, thì ít nhất như giả dụ của tôi trong chương trước là 1/2.5, và đến đây thì tỷ lệ lên tới 1/10. Chúng ta là chủ nhà có đủ tất cả các phương tiện để phòng chống giặc thù cướp nước. Tất cả máy bay, tàu thủy, quân báo, tình báo...đặc biệt là có 5.000 Cảnh sát trong một diện tích nhỏ bé, mà tại sao không hay biết gì về địch tình? Không thể nào! Chỉ một câu nói của ông Liên Thành:”Việt cộng vào Huế như chỗ không người” đủ để lên án một sự thật phũ phàng đã đổ lên đầu dân Huế mà tác nhân chính là do Chính phủ VNCH, Tư lệnh Quân khu I, Tư lệnh Sư đoàn I, và trực tiếp là do Chính quyền Tỉnh Thừa thiên do Đại Việt Cách mạng đảng lãnh đạo đã để cho CS thăm sát đồng bào mình. Nếu ông Liên Thành đã biết tự thú rằng:”mà Quân đội cũng như lực

lượng Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế không can thiệp, ngăn chặn và bảo vệ dân chúng”, thì tại sao lại đổ cho “Phật giáo Ấn quang” giết người? Một câu hỏi hết sức đơn giản là: “Tại sao CS có thể giết người?”. Câu trả lời cũng đơn giản như thế: “Vì quân đội và Cảnh sát không can thiệp, ngăn chặn và bảo vệ dân chúng”. Vậy thảm hoạ do ai mà ra? Do chính quyền VNCH và CS với sự dàn dựng của Mỹ. Chấm hết.

Có một bí mật mà không ai hiểu được, là trong cuốn sách Biến động miền Trung, Hoàng thân Thiếu tá Liên Thành nói về những cánh quân của CS, nhưng ông không hề đề cập đến một người CS rất quan trọng sau này; đó là Lê khả Phiêu, Tổng bí thư đảng CSVN 1997-2001! Lê khả Phiêu lúc đó là Chính ủy kiêm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 9, thế thì tại sao ông Liên Thành giấu tên đi mà lại viết:

*“Cánh 2: Thân trọng Một chỉ huy, gồm Trung đoàn 9, Trung đoàn 5, cùng các đơn vị Biệt động thành, Trinh sát, các đơn vị súng cối cùng với du kích Phú vang, Hương thủy, tấn công Quận ba”. (trang 84)*

Hắn ai cũng biết được một điều cơ bản là, đã có một Trung đoàn, thì tất có Trung đoàn trưởng. Nếu bị chết hoặc vì lý do nào đó không có mặt, thì phải có người thay thế. Thí dụ như Trung đoàn phó lên thay chẳng hạn. Vậy thì làm gì có chuyện Thân trọng Một chỉ huy hai Trung đoàn 5 và 9? Phải chăng, lúc đó, Lê khả Phiêu đang phối hợp công tác tại chân núi Kim phụng, nơi mà CS đặt BCH Hành quân, cách Huế 5 cây số??? Phải chăng đây là chỗ mà ông Nguyễn lý Tường gọi là ngoại ô Huế, nơi ông đến đêm ba mươi Tết, nên không có mặt tại Huế?

Để kiểm chứng, chúng ta có thể đọc bài: “Lực lượng vũ trang Thừa thiên Huế trong TTC và nổi dậy Tết Mậu thân 1968” của Đại tá VC Nguyễn văn Giáo, quyền chỉ huy trưởng BCH Hành quân, trong đó có đoạn:

*“Tiểu đoàn 116 (Trung đoàn 9) tiến đánh vùng La Chũr, Quê Chũr, An Lưu, Bồn Trì, Bồn Phổ, diệt 1 đại đội ngụy. Bộ đội ta*

*cùng với các đội biệt động dẫn đường đánh chiếm cửa Hương, cửa Thượng Tứ, cửa Đông Ba và khu phố Đông Ba. Lực lượng Tiểu đoàn 10 (Đoàn 5) và đội biệt động từ hướng Phú Vang hành quân đánh chiếm khu Gia Hội”.*

Ở đây cũng chỉ ra rằng, VC “đánh” vào La chữ... chứ không phải “ém quân” như Liên Thành nói. Cũng từ đây cho chúng ta thấy Lê khả Phiêu có một vai trò rất quan trọng trong trận chiến này. Trung đoàn này có nhiệm vụ bí mật hơn hai Trung đoàn kia. Chính chỗ này làm tôi băn khoăn tự hỏi: Có phải Lê khả Phiêu đã được Lê Duẩn trao trọng trách chính trị Liên hợp trong cuộc Tổng công kích này? Và: Có phải do công lao quá lớn này, mà sau đó Lê khả Phiêu đã trở thành Tổng bí thư đảng Cộng sản Việt nam?

Ở một chỗ khác, chúng ta thấy Liên Thành đã tự ý giảm số quân chính quy của CS;

*“Tổng cộng quân cánh 1 và cánh 2 là 10,000 quân trong đó có 4.200 chính quy”*

Trong lúc đó, CS xác nhận có 11 Tiểu đoàn, (thuộc 3 Trung đoàn 5-6-9, trung đoàn 6 chỉ có 3 Tiểu đoàn) và rõ hơn nữa là Lê khả Phiêu đã nói rằng mỗi trung đoàn có chừng 2.700 đến 3.000 quân. Như thế nghĩa là gì, nếu không phải là ca ngợi “bộ đội Bác Hồ”??? Và nếu như, quân chính quy Bắc Việt chỉ có 4.200, nghĩa là quân Giải phóng và du kích lên tới 5.800; nghĩa là ca ngợi chính nghĩa của MTGPMNVN? Hay là chỗ này ông Thành đã nói đúng, và vì vậy cả Hồ chí Minh và Nguyễn văn Thiệu đã kết hợp để tiêu hủy MTGPMNVN vì cả hai đều không ưa? Chúng ta sẽ xét xem thêm trong chương sau.

**\*\*07-10-09\*\***



## Chương 32: Mưu độc mắt tôm

Để có thể nhận ra những “sự thật lịch sử” của Thiếu tá Liên Thành về vụ Mậu thân 1968, và đã được Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình, nguyên Tư lệnh Cảnh sát quốc gia VNCH và ông Đại tá Trần minh Công... ra sức ca ngợi, xin cùng đọc đoạn sau đây của sách “tình báo, chính trị, sự thật, lịch sử” của ông Liên Thành tại trang 125:

*“Con số 5,327 này từ đâu ra? Tin được không? Làm sao tôi có thể nhớ được đến ngày hôm nay? Mặc dầu đã hơn 40 năm qua.*

*Thừa thiên Huế có 13 quận hành chánh và 73 xã....để phù hợp với hệ thống hành chánh, lực lượng CSQG ngoài BCH/Tỉnh Thị, chúng tôi có 13 BCH/CSQG quận và 73 đơn vị CSQG xã, thường gọi là cuộc Cảnh sát. Với số nhân viên đông đảo cùng hệ thống truyền tin tối tân nhất trong thời gian đó được trang bị từ cấp xã trở lên...*

*Sau Mậu thân, theo chỉ thị của tôi, các BCH Cảnh sát quận, các Cuộc Cảnh sát xã đã phối hợp với quận xã giúp đỡ đồng bào, thân nhân những nạn nhân tìm kiếm tin tức, vết tích của những người đã bị bắt đi. Mỗi khi phát giác được một hầm chôn tập thể nào, dù nhỏ, dù lớn, mọi chi tiết đều được ghi nhận và gửi về Trung tâm hành quân Cảnh lực Tỉnh. Tại đây chúng tôi thành lập một tiểu ban theo dõi và cập nhật hàng ngày mọi tin tức liên hệ để trình vào BCH vùng cũng như BTL tại Sài Gòn.*

*Như vậy con số tổng kết 5,327 đồng bào vô tội bị VC sát hại trong Tết Mậu thân và số 1,200 nạn nhân mất tích, là con số của Trung tâm hành quân Cảnh lực BCH/CSQG Thừa thiên Huế, sau khi đã tổng kết tất cả mọi báo cáo từ 73 Cuộc*

*Cảnh sát và 13 BCH/Cảnh sát quận, trên toàn lãnh thổ Tỉnh Thừa thiên và Thị xã Huế”.*

Đọc ngang đây, bản nông dân muốn “són lẹ” để tri ân tấm lòng cao trọng vì dân, vì nước của Thiếu tá Liên Thành và thượng cấp của ông về công lao ghê gớm giúp dân trong trận thâm sát Mậu thân! Khổ một nỗi, nó không “són” ra được là vì đầu năm 1971, tôi mới được đi học chuyện “cải tổ hành chánh” khoá đầu tiên tại Vũng tàu. Sau đó, thì hệ thống hành chánh chuyển qua gọi “Toà hành chánh” thành “Cơ quan chính quyền Tỉnh”, các Ty ngoại Tòa thành Sở, đặc biệt Ty cảnh sát được gọi là BCH/CSQG Tỉnh. Một số danh xưng thay đổi và các tổ chức nhỏ hơn được thành hình như BCH/CSQG quận, Quận đoàn XDNT, Cuộc Cảnh sát quốc gia Xã/Phường, Xã đoàn XDNT....còn trước đó thì chưa có. Không biết “nỗi nhớ” này có làm buồn các vị “ông bà cố tổ dân” hay không? Thiếu tướng Nguyễn khắc Bình và Đại tá Trần minh Công có cho em nhớ đúng không ạ? Hay các ông muốn lịch sử ra sao thì nó phải vậy, không ai được cãi lại?

Khi mà các Cuộc Cảnh sát Xã Phường và BCH/CSQG Quận, BCH Tỉnh “chưa đẻ”, thì ngài Liên Thành làm sao “útbala” để chúng báo cáo về “Trung tâm Hành quân Cảnh lực Ma” nào được, để rồi báo cáo về “BCH Vùng Ma” và “BTL Ma” tại Sài gòn chờ lì? Vào thời điểm 1968 chỉ có Ty Cảnh sát, Chi Cảnh sát Quận và mỗi Xã một Ủy viên Cảnh sát, chứ làm gì có các thứ BTL, BCH...Cuộc...như Liên Thành nói? Mà đã không có thì làm sao báo cáo, chưa nói chính xác hay sai lầm. Tất cả thay đổi này là do Tổng thống, Quốc hội, Chính phủ làm chứ không phải ai muốn nói sao thì nói. Điều đáng buồn là các ông Tướng Bình, Đại tá Công...đã coi thường đồng bào Việt nam, đặc biệt là những quân nhân, công chức cao cấp của chế độ hiện còn sống đến nay, để cùng Liên Thành chà đạp lên lịch sử đích thực của miền Nam; đánh mất lương tâm, bẻ cong lẽ phải, phục vụ cho mưu đồ bất hảo của phe nhóm họ!

Để có thể kiểm chứng những việc làm của Ty Cảnh sát do ông Liên Thành điều khiển, chúng tôi thấy ngạc nhiên

khi đọc một số bài của người ngoại quốc cũng như trong nước về vụ thảm sát Mậu thân. Trước hết là bài “Cổ đô kinh hoàng” của Elje Vannema, một Bác sĩ có mặt tại Huế và đã tự mình đi điều tra về vụ Thảm sát này. Khi nói về hầm chôn tại Tả ngạn gồm ba hầm có 21 xác, ông cho biết rằng chuyện này do một quân nhân người Úc tìm thấy ngày 10-3-1968. Việc tìm thấy 25 xác tại một nơi cách Huế 5 dặm về hướng Đông lại do một cố vấn Mỹ khám phá ngày 14-3-1968. Chuyện ở Khe Đá mài được phát hiện tháng 9-1969 lại do Sư đoàn Không kỵ Hoa kỳ nghe ở CBCS Hồi chánh (?). Tuyệt nhiên, tôi không thấy công lao của Cảnh sát Đặc biệt do ông Liên Thành chỉ huy phát hiện một hầm hố nào! Điều ấy cũng đúng thôi, vì cái BCH, cái Cuộc đều là MA cả.

Nói về cái chết của Thiếu tá Từ tôn Kháng, ông Nguyễn đức Cung viết trong bài “Vụ Tết Mậu thân (1968) bóng tối lịch sử đã sáng dần”, rằng:

*“Bị đe dọa riết rồi cuối cùng bà Nguyễn (vợ ông Kháng) phải chỉ nơi ông Kháng trốn, nên Việt cộng bắt ông dẫn đi, đi đâu thì chính bà Nguyễn cũng không biết. Sau này anh em CBXDNT tìm được chỗ VC giết ông Kháng là một cái hố nông”.*

Tôi không biết ông Nguyễn đức Cung là ai, nhưng qua văn cách tôi có thể đoán là ông thuộc ngành CB/XDNT hoặc là ông thuộc Tỉnh Ủy Đảng Đại Việt Thừa thiên Huế, nên rất rành về các nhân vật trong Bộ chỉ huy Tỉnh đoàn CB/XDNT cũng là hầu hết cán bộ Đại Việt, và ông dành nhiều cảm tình cho họ. Vì thế, tôi tin lời lẽ của ông là sự thật. Nhưng, nếu ông Cung đúng, thì ông Liên Thành và Nguyễn lý Tường có còn đúng hay không? Tại đầu trang 127, Liên Thành viết:

*“Thiếu tá Từ tôn Kháng, Tỉnh đoàn trưởng Tỉnh đoàn Xây dựng nông thôn tại Huế, bị bắn ngay tại tư gia”.*

Còn ông Nguyễn lý Tường thì viết:

*“Thiếu tá Từ tôn Kháng, Tỉnh đoàn trưởng Tỉnh đoàn Cán bộ Xây dựng nông thôn nhà ở 176 Bạch đằng (gần cầu*

*Đông ba) Huế, trốn trong nhà đã ba bốn ngày. Việt cộng vào nhà bắt vợ con ra đứng giữa sân và tuyên bố nếu ông Kháng không ra trình diện thì sẽ tàn sát cả nhà, khiến ông phải ra nộp mình. VC trói tay ông, cột ông vào cọc giữa sân, xẻo tai cắt mũi, tra tấn cho đến chết”.*

Nếu tôi hỏi ông Tường một câu “cắt xẻo”, thì làm sao ông biết, thì ông Tường phải trả lời thế nào? Ông Tường vào ba bốn ngày đầu của thảm nạn Mậu thân, thì không có mặt ở Huế, ông cũng không dẫn chứng được là ai nói lại với ông về chuyện này. Trong lúc ông Nguyễn đức Cung, tôi tin là một người có quan hệ chặt chẽ với ngành CB/XDNT vì ông nêu rõ tên tuổi những Cán bộ lãnh đạo của cơ quan này mà tôi cũng biết rất rõ; ông còn dẫn chứng rằng bà Nguyễn vợ ông Từ tôn Kháng chỉ chỗ chồng bà núp và bị VC bắt đi đâu không biết, chứ không phải chính ông Kháng nộp mình. Ông Cung cũng nêu rõ rằng sau đó anh em CB/XDNT đã tìm ra nơi VC chôn ông Kháng là một cái hố nông. Vậy thì sự thật ở đâu? Ông Nguyễn lý Tường trước đó đã cho rằng ông Lê đình Thương, Phó Thị trưởng hành chánh (ông LT viết là Trần đình Thương) đã dùng lựu đạn tự tử; và ông Liên Thành thì lại nói là bị bắn ngay giờ đầu tiên tại cổng nhà mà tiếc thay mười hai ngày sau mới lấy được xác khi đã thối rữa! Gom các điều này lại với nhau, thì hai nhà uy lực tối cao của Huế đã có công đưa đẩy những sự kiện Mậu thân vào “bóng tối” với một hậu ý không mấy lương thiện.

Trở lại chuyện của Cụ Lê hàn Sinh trong bài: "Mậu thân, nỗi đau không dứt của Huế" đã tự nhiên phản bác cái chết của ông Nguyễn (Trần) ngọc Lộ, bí thư quận ủy Đại Việt Cách mạng đảng quận Phú vang, võ sư Thất sơn Thần quyền, khi Cụ tiết lộ là ông Lộ đã đến nhà ông ngày mùng một Tết, sau đó chạy về phía cầu Đông ba, (nơi có nhà ông Thiếu tá Từ tôn Kháng); chính Cụ nghe một loạt đạn, nhưng hai ông Lộ, Thiết không hề hấn gì; nhưng sau đó, hai ông này bị đập đầu chôn sống tại con đường nhỏ rẽ vào trường Trung học Gia hội. Chính Cụ đã có mặt trong ngày cải táng đem về



chôn tại Bãi Dâu. Chính Cụ bỏ đất xuống mồ với một tâm trạng đau thương.

Cũng từ ông Nguyễn lý Tường lại cho rằng ông Trần ngọc Lộ bị giết tại Cồn Hến cùng với vợ, bỏ lại bầy con dại bơ vơ. Tôi nhắc lại chuyện này để thấy rõ âm mưu biến trắng thành đen của hai vị Tường-Thành. Vậy xin những ai cho rằng ông Liên Thành viết “sự thật, lịch sử” nó nằm ở chỗ nào? Dĩ nhiên những người như Cụ Lê hàn Sinh và ông Nguyễn đức Cung không phải là những nhà Chính trị hay có quyền lực lúc ấy, thì điều họ nói ra không hề mang tính lươn lẹo chính trị. Còn hai ông Tường và Thành thì lại khác. Do vậy, chúng ta thấy ngay “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức” là do hai ông này mà ra. Một bên là Ủy viên cao cấp của Đảng Đại Việt đang cầm quyền, em chú bác ruột ngài Tổng giám mục Nguyễn kim Điền; một bên là cán bộ đang thi hành nhiệm vụ lớn nhất tại địa phương, vì ông Trưởng ty Đoàn công Lập đã trở thành Cộng sản, và Trung tá Phan văn Khoa đã trốn “trong váy” bà Xơ 7 ngày mới lộ diện. Vì thế, lời họ nói trắng trẻo là có chủ ý, chứ không thể vô tâm. Hai người này thân thiết với nhau, và sau bốn mươi năm họ có kiểm chứng, nhưng vẫn nói trong dị biệt để làm gì? Điều tôi nói được xác nhận qua bài “Thẩm sát” của Peter Braestrup như sau:

*“Lời tuyên bố đầu tiên về các vụ hành quyết mà báo Newsweek Times đã đăng ở trang nhất ngày 12 tháng 2 năm 1968 đã được Trung tá Phan văn Khoa đưa ra. Trung tá Khoa lại bị báo giới coi là một Thị trưởng thiếu khả năng, ĐÁNG NGỜ và bị các Cố vấn Hoa kỳ chỉ trích là đã trốn tránh trong lúc có giao tranh”.*

Mặc dù sau khi trở lại Huế vào tháng tư hay tháng năm, 1968, tôi đã nghe nhiều sự thật phũ phàng mà chính quyền Thừa Thiên Huế đã giáng xuống đầu người dân, nhưng tôi xin chưa nhắc ở đây. Bà con có thể kiểm chứng trong cuốn sách của bà Nguyễn thị Thanh Sung đăng trên các trang điện tử với sự “chứng nhận” của các nhà khoa bảng. Ở đây, chúng ta tìm xem ông Trung tá Tỉnh trưởng

Phan văn Khoa “đáng ngờ” ở chỗ nào? Thứ nhất, là một Tỉnh trưởng kiêm Thị trưởng, kiêm Tiểu khu trưởng, ông Khoa không thể nào ông không biết gì về tình hình Tết Mậu thân khi ông nằm bên cạnh ông Tư lệnh Sư đoàn I. Chính ông Liên Thành xác nhận rõ ràng là: “Tóm lại, đánh Huế không phải là một bất ngờ”. Điều này cho thấy sự vắng mặt của ông Khoa, theo ông Liên Thành nói, là một điều có tính toán do Chính phủ Trung ương tại Sài gòn chỉ thị. Ông Chuẩn tướng lại không có mặt tại Bộ Tư lệnh trong một ngày một đêm cũng chứng tỏ sự tính toán ấy. Rồi ông Tư lệnh ngủ tại BTL cũng trong tính toán ấy. Ông Dân biểu Nguyễn lý Tường ở lại một đêm với Ty Cảnh sát, với Tiểu đoàn Pháo binh 12 tại Phú bài cũng tính toán ấy. Không nhắc đến tên Lê khả Phiêu, Chính ủy kiêm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 9 của CS cũng trong tính toán ấy...!!!

Có một vấn đề lộ ra trong bài viết của ông Elje Vannema là: “Có hố chôn mới được hai ba tuần, số còn lại còn mới”. Điều này, quý vị nghĩ gì? Nó có đúng một phần nào theo cuốn sách của bà Nguyễn thị thanh Sung hay không? Tuy nhiên, ở đây tôi không đặt nặng vấn đề này, mà chỉ quan tâm đến hành động của ông Liên Thành, Phó Trưởng ty Cảnh sát đặc biệt mà thôi.

Cứ xem như những điều ông Thành nói là đúng, thì xin hỏi rằng, nếu những Sĩ quan Úc và Mỹ không phát hiện, thì liệu chuyện gì sẽ xảy ra? Căn cứ trên bản tường trình của ông Elje Vannema, thì những hố chôn tập thể đến tháng 5/68 mới chỉ nhận ra khoảng 900, trong lúc ông Liên Thành bảo rằng tất cả có 5,327 xác, thì tỷ lệ còn quá thấp. Tại sao chuyện này có thể như thế? Với một hệ thống Cảnh sát dày đặc, mà không phát hiện được những mồ chôn hàng ngàn người, là chuyện không ai có thể tin tưởng.

Một vài người bị chôn vùi thì có thể nói là bí mật, chứ chôn một hố lên đến hàng trăm, hàng ngàn, thì không thể không ai biết. Cảnh sát là bạn dân, lại thêm một lực lượng CB/XDNT trên hai ngàn cùng ăn, cùng ở, cùng làm với dân; một hệ thống Quận, Xã, ấp, rồi các mạng lưới tình báo nhân

dân, các cơ quan tình báo, quân báo khác nữa mà không phát hiện quả là chuyện trên trời, chứ dưới đất ai tin nổi. Xin đọc thêm một đoạn của Elje để biết rằng đến tháng 8 năm 1969 mới tìm thấy những mồ chôn ở Vinh Thái, Phú Lương, Phú xuân, và đợt hai đến cuối năm 1969. Tại sao??? Tại Thủy thanh thì đến tháng 4 năm 1969; Vinh hưng, Vinh lộc thì đến tháng 7 năm 1969 mới tìm thấy; Khe Đá mài cũng đến tháng 9 năm 1969. Tại sao? Câu trả lời đã được nhắc trước đây là: "MỘT MÀN GIẤU GIÉM CÓ Ý VÀ CÓ TỔ CHỨC". Nhưng vấn đề đặt ra là tại sao Chính quyền phải giấu giếm chuyện Cộng sản gian ác đã đập đầu chôn sống đồng bào Huế, trong lúc họ bị Chính phủ miền Nam và nhất là Chính quyền Thừa thiên Huế buộc họ là Cộng sản? Đó là chỗ mà mọi người phải quan tâm nhiều nhất.

Chúng ta chưa cần nói đến chuyện Chính quyền Thừa thiên Huế có hay không có trả thù dân Huế vì những vụ tranh đấu từ 1963 đến 1966 đã làm hai chế độ "con chiên" sụp đổ và lung tung. Tư tưởng ấy đã lộ ra trong cuốn sách Biến động miền Trung. Chúng ta cũng chưa cần nói đến có hay không có chuyện muốn trở lại Độc đảng, do đó mà đảng cầm quyền thừa cơ để hủy diệt kẻ khác như chế độ Cần lao cũ. Câu hỏi trước mắt vẫn hiện ra là Cộng sản đã tấn công, hủy diệt, thảm sát đồng bào như thế mà tại sao chính quyền "không ngăn chặn, can thiệp và bảo vệ"? Thứ hai là, khi Cộng sản rút quân, thì chúng bị quân lực VNCH truy đuổi, vì vậy mọi việc xảy ra chung quanh các trận đánh thì chúng ta phải nắm chắc. Huống chi việc đem hàng ngàn người theo chúng và cuối cùng phải giết họ mà có hồ lên đến hàng tám trăm xác như ông Liên Thành nói. Vậy, những người dưới đáy mộ ấy là ai? Và tại sao không cho báo chí trong và ngoài nước đến để chứng kiến?

Theo tài liệu của phía CSBV, thì khi chuẩn bị việc Tổng tiến công và nổi dậy, họ đã chuẩn bị mọi thứ, trong đó có cả danh sách những người mà họ cần bắt giữ. Có thể, do một lý do nào đó, họ đã giết những người này, trong đó quân, dân, cán, chính miền Nam bị gọi là ác ôn thì phải chết trước.

Cộng sản Việt nam không thể chối cải điều này. Thế nhưng, lạ lùng thay, một số những phần tử có thể cho là “ác ôn cao cấp” thì lại không chết, thì tại sao lương dân phải bị giết? Bằng chứng rõ ràng là gia đình Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh trưởng, không ai chết. Gia đình ông Liên Thành không ai bị giết. Gia đình ông Đoàn công Lập không ai bị giết. Các vị Linh mục, Giám mục “kẻ thù không đội trời chung với Cộng sản” không ai bị giết, trừ ông Bửu Đồng linh hồn Đảng Cần lao và vài vị thuộc dòng khác. Đúng là phép lạ Trời ban!!!

Để có thể kiểm chứng vài vấn đề liên hệ, chúng ta thử đọc một vài ý kiến khác, xem sao. Trước hết, theo Marilyn B. Young trong sách tựa đề The Vietnam Wars, 1945-1990 ghi lại:

*"Trong những ngày đầu của cuộc chiếm đóng quả thực có những vụ xử tử công khai tại chỗ... khi trận chiến gần kết thúc bởi cuộc công pháo, lính miền Bắc trên đường rút lui xử tử những người họ đang giam giữ thay vì thả họ ra hay bắt theo làm tù binh - với con số người chết không nhiều như chính phủ Sài gòn và Washington công bố, nhưng nhiều đủ để tạo những câu hỏi tang thương cho những người sống sót ở Huế..."*

Tôi cho rằng đây là một lý luận rất đúng. CSBV đã bắt giữ, giết chết những quân nhân, cán bộ miền Nam, vì họ tự nhận đã lập sẵn danh sách những người cần bắt. Thế nhưng, mức độ những kẻ thù này phải có giới hạn của nó, chứ không thể bao gồm cả người già và trẻ em. Tôi vẫn quả quyết là: “Lịch sử CS là một lịch sử tội ác”, không thể chối cãi; nhưng vấn đề đặt ra là, nếu CS gây nên tội ác thì tại sao Chính phủ VNCH và riêng chính quyền Thừa thiên Huế lại thực hiện “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức”? Ông Liên Thành phải trả lời cho đồng bào về chuyện này, chứ không phải ai khác.

Tác giả: D.Gareth Porter. Tạp chí: "Indochina Chronicle", số 33 ngày 24/6/1974 viết:



"Một tuần sau, US Mission công bố một báo cáo của chính mình, bản báo cáo này về bản chất là diễn đạt lại báo cáo của QLVNCH. Báo cáo của US Mission được nói là đã là kết quả của một cuộc điều tra "của các cơ quan chức năng Mỹ và Nam Việt Nam". Nhưng vai trò của các cố vấn Mỹ trong báo cáo có vẻ như chỉ là thứ cấp; theo hăng tin của chính quyền Sài Gòn, Vietnam Press, báo cáo được dựa trên dữ liệu cung cấp bởi Cảnh sát Quốc gia ở Huế, các cố vấn Mỹ, các cuộc phỏng vấn các quan chức Thông tin và Tỵ Nạn của Nam Việt Nam, và "các hồ sơ của Tiểu đoàn Chiến tranh Chính trị số 10," nơi cung cấp các thống kê cơ bản về các vụ được coi là hành quyết. Vietnam Press còn báo cáo rằng "một sỹ quan của Tiểu đoàn Chiến tranh Chính trị số 10 có tham gia điều tra về các vụ hành quyết ước lượng rằng gần như một nửa số nạn nhân tìm thấy đã bị chôn sống."

Trong các tháng Ba và Tư, khi các tử thi được cho là của nạn nhân các cuộc hành quyết của Cộng sản đang được khai quật, chính quyền Sài Gòn không cho phép bất kỳ phóng viên nào xem các địa điểm có mộ hay các tử thi, mặc dù tại thời điểm đó có rất nhiều phóng viên nước ngoài đang có mặt tại Huế. Cuối tháng Hai, Đại tá Tỉnh trưởng Phan Văn Khoa tuyên bố rằng 300 thường dân là viên chức chính phủ đã bị Cộng sản hành quyết và đã được tìm thấy trong các ngôi mộ tập thể ở phía đông nam thành phố. Nhưng không một phóng viên nào được đưa đến thăm những nơi được cho là mộ đó. Thực tế, nhiếp ảnh gia người Pháp, Marc Riboud, người đã vài lần yêu cầu được nhìn thấy những ngôi mộ, đã liên liếp bị từ chối cấp phép. Khi cuối cùng anh ta dùng trực thăng để đến địa điểm đã thông báo thì phi công từ chối hạ cánh với lí do là vùng đất đó "không an toàn". Riboud không bao giờ nhìn thấy địa điểm đó, và đến khi danh mục chính thức theo thời gian của các phát hiện và bản đồ tọa độ của các địa điểm có mộ được công bố, không có địa điểm nào giống với cái mà Đại tá Khoa miêu tả".

Qua hai ý kiến trên của người nước ngoài, chúng ta thấy gì? Câu trả lời tự nó rất rõ ràng là chỉ có Ty Cảnh sát

mới có toàn quyền “ban phát tin tức”. Từ đó, Tiểu đoàn 10 Chiến tranh chính trị mới phổ cáo thiên hạ. Điều này có nghĩa là chỉ một mình Liên Thành mới có thể “làm nên Mậu thân” mà thôi. Dưới trướng của hung thần Nguyễn ngọc Loan, người giữ những chức vụ sinh sát nhất là Tổng giám đốc Cảnh sát, Giám đốc Nha An ninh quân đội kiêm Phủ Đặc ủy Trung ương Tình báo thì Trung tá Phan văn Khoa cũng chỉ biết cúi đầu. Còn Đoàn công Lập thì Liên thành “biến ra” Cộng sản mất rồi. Đúng là:

*“Hôm qua thế, hôm nay rồi cũng thế*

*Đời chỉ biết lấy no sầu với lệ*

*Tắm rách lành áo bạc gió dòn sương”. (TAN).*

Ông Liên Thành phải trả lời trước lịch sử Dân tộc Việt nam về những giấu giếm có tổ chức này về vụ thảm sát đồng bào tại Huế của đảng Cộng sản Việt nam năm Mậu thân 1968, chứ đừng mạnh miệng phủ đầu thiên hạ. Nếu không có ý đồ đen tối, thì tại sao phải ngăn cản các nhà báo làm bốn phạm thông tin của họ? Nếu ông chống lại Cộng sản, thì tại sao ông phải che giấu tội ác của Cộng sản? Nếu ông là người quốc gia tài giỏi, thì tại sao các mỗ chôn tập thể của các đồng bào nạn nhân không được phát hiện sớm, mà phải kéo dài cả hai năm? Nếu ông là người quang minh chính đại, thì tại sao ông phải lừa dối thiên hạ trong rất nhiều vấn đề mà tôi đã nêu ra?

Để tìm hiểu những thi hài dưới các mỗ chôn tập thể, chúng ta có thể tìm hiểu thêm vài dẫn dụ của nhiều phía. Trước hết là tài liệu phía CSVN.

Trong bài: “LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỪA THIÊN-HUẾ TRONG TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY TẾT MẬU THÂN 1968” của Đại tá NGUYỄN VĂN GIÁO Quyền chỉ huy trưởng BCHQ Tỉnh Thừa Thiên Huế viết:

*“Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do sự ngăn chặn của địch, như tháng 5-1968, Tiểu đoàn 10 bị bao vây ở Vĩnh Thái (Phú Vang) phải mở đường máu đưa 500 cán bộ, chiến sĩ*

*thoát vòng vây lên căn cứ, bộ đội thiếu ăn, đau yếu, sức khỏe giảm sút nhưng các lực lượng vũ trang trên chiến trường Thừa Thiên - Huế đã chấp hành nghiêm túc kế hoạch tiến công đợt 2, phối hợp với Sài Gòn. Trong tháng 5 và tháng 6 đã đánh hàng trăm trận càn quét của các đơn vị kỵ binh bay ở Phong Điền - Quảng Điền, đánh vào 66 mục tiêu, căn cứ, quận lỵ như: ấp 5, Động Toàn, Phú Thứ, Đồng Lâm, Mang Cá cắt giao thông Thuận An - Huế, Huế - Đà Nẵng”.*

Qua sự chứng minh của lời tự thú sự thua thiệt đáng cay của một Đại tá CS điều động quân đội tại chiến trường, cho chúng ta thấy rằng lời ông ta là sự thật. Điều ấy có nghĩa là Tiểu đoàn 10 và các đơn vị địa phương khác của Cộng sản hầu như bị tuyệt diệt tại Phú vang (Phú thứ). Họ chỉ cố gắng, hoặc nói cho oai, khi cho rằng đem 500 cán bộ lên núi mà thôi. Vậy thì, từ đó chúng ta biết ngay rằng tất cả lính của họ bị chết, họ không thể mang theo. Nói cách khác là phải chôn tại chỗ hoặc bỏ lại chiến trường. Vì vậy, những nắm mồ tập thể chính là xác của Cộng sản, trong đó có thể trộn lẫn một số người bị bắt theo, hoặc đồng bào tử nạn. Để chứng minh cho luận điểm này, xin giới thiệu thêm một đoạn trong bài “Cố đô kinh hoàng” của ông Elje Vannema:

*“Đầu tiên, địa điểm thứ (16), ở làng Vinh Thái. Địa điểm thứ hai ở làng Phú Lương. Địa điểm thứ ba ở làng Phú Xuân, tất cả thuộc quận Phú Thứ (CS gọi theo cách cũ là Phú vang). Tất cả được tìm thấy trong khoảng từ tháng 01 tới tháng 08.69. Quận này với quận kế bên bị cộng sản chiếm nhiều năm và nơi đây xảy ra nhiều cuộc không tập kéo dài nhiều tháng. Mãi tới đầu năm 1969 quân Cộng hoà mới tiến vào được vùng này.... Ba làng này cách thị xã Huế chừng 15 cây số về hướng đông và đông nam, cách bờ biển từ 3 tới 5 cây.... “*

Ngang đây, chúng ta thấy đã là vô lý rồi. Cảnh sát, chính quyền ở đâu mà không phát hiện các mồ chôn tội ác ngấp trời này? Cả hàng trăm xác trong một ngôi mộ, thì làm sao dân không biết? Quân đội VNCH truy kích họ, thì sao không biết? Không thể nào! Chỉ có một giải thích hợp lý là

chính quyền cố ý giấu giếm mà thôi. Để làm gì? Tôi không tìm thấy một lý luận nào xứng hợp, ngoài việc chính quyền bắt đồng bào phải khóc thương cho bộ đội Việt cộng; đem về an táng cho họ như cha mẹ, anh em chính mình. Nỗi đau này, ông Liên Thành phải chịu trách nhiệm, chứ không ai khác.

Xin đọc tiếp:

*“Theo các viên chức địa phương, trên 800 xác được tìm thấy trong các vùng trên trong vòng 6 tháng. Có hầm đào sâu, có hầm cạn. Nhiều xác chôn lâu rồi, quần áo đã mục... Trong số nạn nhân người ta nhận diện được 16 học sinh trung học, theo học ở Huế nhưng về quê ăn tết. Cả nhân viên hành chính, đàn ông, đàn bà, trẻ em, già lẫn trẻ. Một số tay bị trói, đa số đều chôn cùng một hố”.*

Nhiều trăm xác chết đủ loại chôn cùng một hố! Làm sao có thể đập đầu chôn sống một lần khủng khiếp như thế trong khi Cộng sản đang bị truy đuổi, và làm sao người ta không biết?

Xin đọc tiếp:

*“Vùng làng Vinh Thái đào được 135 xác; làng Phú Lương, 22; và Phú Xuân đợt đầu 230, đợt sau, khám phá vào cuối năm 69, có 357 xác. Dù thời gian qua lâu, nhưng nhờ lượng muối cao của đất vùng này giữ, đa số tử thi hãy còn có thể nhận diện được. Nhiều nhân viên hành chánh và quân nhân, bị bắn ở cổ và đầu. Đa số nạn nhân thuộc nam giới. Một vài phụ nữ và trẻ em và một vài người mang nhiều loại vết thương. Có các linh mục, tu sĩ và chủng sinh của các làng lân cận mất tích từ hơn 20 tháng kể từ biến cố tháng 02.68”.*

Để có thể tìm thêm lời giải thích hợp lý, chúng ta đọc thêm lời của một học giả Mỹ là ông Gareth Porter:

*“Ba địa điểm còn lại, được tìm thấy cuối tháng Ba và đầu tháng Tư, theo danh sách của Lầu Năm Góc có chứa 357 thi thể, nằm tại làng Phú Xuân và tại làng Phú Đa cách đó một đoạn đường ngắn. Một lần nữa, Phú Xuân, cách Huế*



*13 dặm, đã là chiến trường của các cuộc giao tranh dữ dội, trong đó có sự sử dụng mạnh của không lực Mỹ, trong các tuần nối tiếp cuộc Tổng tấn công. Trong một trận chiến kéo dài cả ngày mà các bom Mỹ đã được dùng đến, khoảng 250 lính Cộng sản đã bị thiệt mạng, theo một phỏng vấn với trưởng làng Phú Xuân được đăng trên tờ Tiền Tuyến - tờ báo của chính Phòng Chiến tranh Chính trị”.*

Khảng định của Sài Gòn rằng các tử thi tìm thấy là xác của các nạn nhân bị Cộng Sản hành quyết đã không thuyết phục ngay cả các quan chức trong chính quyền Sài Gòn. Bộ trưởng Y tế, Trần Lưu Y, sau khi đi thăm các địa điểm chôn cất vào tháng Tư năm 1969, đã thẳng thắn thông báo với Phó Tỉnh trưởng Thừa Thiên quan điểm của ông rằng các tử thi có thể là của những người lính MTGPDT bị chết trong các trận giao tranh. Báo Phòng Chiến tranh Chính trị lập tức lên án ông Bộ trưởng vì thái độ hoài nghi này.

Những thông tin ít ỏi được đưa ra về các thi thể chôn chôn hỗ trợ cho nghi ngờ rằng chỉ có rất ít nạn nhân quả là đã bị Cộng sản hành quyết. Xét riêng một điều, báo cáo của chính Thiếu tá Trung về số tử thi tìm thấy trong quận của mình chỉ khẳng định 9 nhân viên dân sự và 14 lính quân đội Sài Gòn trong tổng số 365. Người ta biết rất rõ rằng một số lượng đáng kể tử thi là của phụ nữ và trẻ em. Một sỹ quan Mỹ tại Huế đã thừa nhận với một phóng viên tờ Washington Post tại một lễ tang tập thể cho những người chết: "Một số có thể đã đơn giản là bị kẹt lại [trong các cuộc giao tranh]". Thật sự không có gì lạ nếu MTGPDT đã chôn nhiều phụ nữ và trẻ em bị chết do bom và pháo tại các làng mà họ đã kiểm soát ở gần Huế”.

Như mọi người đều biết, CSVN đã làm và thất bại ghê gớm trong tính toán làm một cuộc “Tổng tiến công và nổi dậy” vào năm Mậu thân 1968. Riêng tại Thừa thiên- Huế- Quảng trị, chúng đã bị truy diệt gần hết. Nhưng để có hiệu quả này, một lượng bom đạn khổng lồ đã giáng lên đầu dân Việt; đặc

biệt là trên đường chúng rút quân sau khi bỏ Huế. Do đó, lính CS và nạn nhân chiến cuộc lên rất cao tại các vùng truy diệt. Những lời ghi nhận trên đây của một người ngoại quốc, kể cả dẫn chứng lời Bộ trưởng Y tế là một thực tế không thể phủ nhận. Cũng từ đó, cho chúng ta thấy tội ác CS **“đập đầu chôn sống”**, và **“tội ác bắt dân khóc, thờ giặc”** của chính quyền Thừa thiên Huế không hơn không kém. Phải trả lại sự thật lịch sử Mậu thân.

**\*\*11-10-09\*\***

## Chương 33: Khủng khiếp hay

Phải công nhận rằng *cái “trung tâm chiến tranh hoàn vũ”* đã đẻ ra một kế hoạch “khủng khiếp hay” trong trận Mậu thân tại Huế. Sự cài đặt “đối phương” vào một thể không thể nhúc nhích, cưỡng lại là một đại tài! Khi gom tất cả những cái xác “vô phương phân biệt” lại với nhau và cho đó là nạn nhân do CS thảm sát, thì tự nhiên buộc những ai cho rằng “không phải” là những kẻ theo phe Cộng sản để chống lại VNCH. Đồng thời, họ không những lo chôn cất, lập đền đài, truy điệu, cúng tế cho giặc thù của đồng bào, mà còn bắt đồng bào phải khóc thương, tưởng niệm những kẻ đã tàn phá quê hương và giết chết thân nhân của họ. Thật là một diệu kế! Trong đoàn kỳ, họ đã thành công mỹ mãn. Họ quên đi rằng, đời là vô thường, nên tất cả bí mật không thể nào giữ kín mãi. Đôi khi, như hiện nay chẳng hạn; “sức ép của cái Bơm Biến động miền Trung” đã mang giòng nước mắt lên tận những tầng cao của tháp chọc trời người Việt. Sự câm nín có khi bùng vỡ, nổi im lặng có lúc điên cuồng. Những ngọn núi cao vững chãi ngàn năm có khi sụp đổ bất ngờ. Càng cường điệu bao nhiêu, thì tiếng vọng quay trở lại với chính mình cũng bấy nhiêu, không hư, không mất. Càng bị dồn nén bao nhiêu, thì sức bùng nổ lại mạnh bấy nhiêu, đó là công thức bomb H, bomb A... Tất cả đó là thực tại, là lịch sử, là kinh nghiệm...

Suốt chiều dài bốn mươi năm, từ Mậu thân 1968 đến nay, người ta như muốn quên đi để không tranh cãi những điều không mấy thú vị. Do vậy, những kẻ chủ trương chiến tranh tưởng rằng tất cả đã sợ họ, đã bị họ lừa vì nhờ “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức”; một màn chính trị, tình báo không đầu mối, không thể gỡ. Họ đã làm. Cổ nhân nói: “Kim găm trong túi, bày mũi ra ngoài”, là một câu rất hay, rất chuẩn. Thật ra, cái mũi nó tự bày ra cho người khác thấy, vì

đã đến lúc kẻ “thủ kim” phải ứng dụng nó. Cũng thế, Thiếu tá Liên Thành, một cán bộ bí mật thi hành bốn phận của ông cho sứ mạng đặc biệt đã đến lúc phải bấm nút cuối cùng không cần suy nghĩ gì nữa. Có lẽ, Liên Thành không có quyền lựa chọn; do đó, khi mà bomb nổ thì ông cũng tan theo. Nhưng dù sao, thì “tử vì đạo” thì sẽ được lên Thiên đàng với năm bảy bà tiên làm vợ cũng sướng ngắt rồi. Chỉ khổ một nỗi, không biết khi bay lên đó có ai không để tiếp rước hay chỉ nghe bốn con thú ra lệnh đem bảy bát đi giết người, cướp của, thống trị trần gian; và chỉ nghe những “hồn ma thập nhị phái” đòi thi hành nợ máu trong tuyệt vọng như thiên Khải huyền đã chứng nghiệm!!!

Để có thể kiểm chứng những “màn giấu giếm cố ý và có tổ chức” của chính quyền tỉnh Thừa thiên Huế trong vai trò Mậu thân, mà kẻ điều hành trực tiếp là ông Liên Thành, chúng ta hãy chia xẻ với Elje Vannema qua bài viết “Cổ đồ kinh hoàng”, khi ông điều tra về hầm chôn tại Cồn Hến thuộc xã Phú lưu, quận Phú vang:

*“Chính quyền xác nhận có 101 xác trong hầm. Theo đồng bào chạy thoát từ Cồn, thì trong số nạn nhân có nhiều người nam mang quân phục, một vài người bận đồ Kaki mặt trận, một số khác bận áo dòng ngắn, một vài người mang quân phục lính Cộng hoà, và một vài người bận thường phục. Tôi hỏi nhân viên chính quyền thì được trả lời là các tử thi không được nhận diện đầy đủ. Họ xác nhận là không thể quả quyết tất cả đều bị hành quyết. Một vài nạn nhân có thể đã chết trong khi giao tranh và vài xác khác, cũng theo họ là của quân thù”.*

Một điều tôi biết chắc, là trong ngày mùng bốn Tết, thì cả Phủ Hoài đức, trong đó có gia đình tôi đã vượt sông qua Cồn Hến để tỵ nạn; trong lúc dân làng này đã di chuyển đi chỗ khác. Cuộc chiến có xảy ở đó, nhưng rất ngắn và rất ít, vì cái Cồn quá nhỏ. Người ta đã chứng kiến nhiều người “mặc đồ đen và bịt mặt” mang súng ống kiểu Cộng sản thường có mặt “vui vẻ” ở đó; nhưng họ không đến gần ai để nói chuyện. Cùng lúc ấy, thì tại các xã Phú Mỹ, Phú Mậu, Phú thượng,



Phú hương... gần đó có nhiều cuộc giao tranh ác liệt xảy ra. Không một ai biết rằng có mồ chôn tập thể này, cho đến ngày họ trở về. Qua ý kiến của ông Vannema, chúng ta thấy sự mô tả lạ lùng. Trong hầm ấy có đủ thứ áo quần, kể cả “áo dòng ngắn”, “kaki mặt trận”. Vậy những người dưới nắm mộ ấy là ai? Nói một cách tàn bạo, phải chăng đó là Mắm Tôm của công ty Liên Thành trong vụ Mậu thân 1968?

Một cách rõ ràng, thì khi đã có giết, có chôn, thì phải có người biết. Việc chôn hàng trăm mạng sống không phải là chuyện nhỏ trong một diện tích quá nhỏ bé như thế, trừ khi bọn chủ chốt đã thủ tiêu toàn bộ “người thấy”. Các gia đình tạm lánh ở đó, hằng ngày phải chạy qua, chạy lại kiểm thức ăn, mặc dù đi trong run sợ, hãi hùng, nhất là ban đêm. Thế nhưng, chỉ có ban đêm mới có nhiều cơ hội yên tĩnh. Nhưng không nghe ai nói về việc này. Vậy thì, có cách nào để suy đoán về nắm mộ ấy? Điều trước hết mà một nhà điều tra có thể đặt ra là, tại sao ngôi mộ này được phát hiện rất sớm mà không thể “nhận diện đầy đủ”? Phải chăng, người ta đã hủy hoại dáng dấp của họ để thân nhân không nhận diện được? Sự hủy hoại có hai cách có thể xảy ra. Một là, do bom đạn chiến tranh, nhưng không thể là toàn thể cùng bị một cách, một chỗ (đầu mặt) trong người. Hai là những kẻ chủ tâm cố tình hủy hoại. Điều này không ai khác hơn ông Phó trưởng ty Cảnh sát đặc biệt có thể xác nhận, vì đó là “chuyên môn” của ông. Ngoài ông ra, không một nhà báo, nhân chứng, bác sĩ ... nào được đến để quan sát và thẩm định!

Ngang đây, xin phép được nói về chữ MẮM một chút. Mắm, theo nghĩa phổ thông là sinh vật ướp muối để cất ăn lâu ngày. Thường thì hầu hết là cá. Những loại mắm như mắm duội, mắm cơm, mắm chộp, mắm lóc, mắm nục, mắm thính, mắm thu... Ở Huế lại có một loại mắm đặc biệt là Mắm Tôm Chua, gọi tắt là Tôm chua. Trong những loại mắm có hai thứ rất khác lạ. Một là Mắm Lóc, thì người ta chặt bớt cái đầu; hoặc một phần tư, hoặc một phần hai. Còn Mắm Tôm Chua lại cắt bỏ cả cái đầu. Do đó không ai nhận ra toàn bộ

con Tôm nữa. Có lẽ đây là yếu tố chính chọn lựa của Công ty Mậu thân.

Trong năm mộ ấy, theo sự mô tả áo quần, là một tập đoàn hỗn hợp, và trong sự chứng kiến của đồng bào là có những kẻ “mặc đồ đen bịt mặt”, cho phép chúng ta đặt ra một câu hỏi có vẻ “bâng quơ” là: “Phải chăng, đó là nạn nhân của “nghề nghiệp”? Cũng không ai có thẩm quyền giải quyết, ngoài ông Liên Thành, vì chỉ có ông mới là người duy nhất ban phát tin tức Mậu thân! Những vấn nạn như thế được đặt ra không phải tự dưng vô cớ, mà là hậu quả của “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức” của chính quyền Thừa thiên Huế, mà người trực tiếp là ông Liên Thành. Nếu như, vào thời điểm nóng bỏng của tình hình như thế, chính quyền kêu gọi báo chí trong ngoài nước đến nơi để tận mắt chứng kiến những tội ác do VC gây ra, thì ngày nay làm gì phát sinh ra những vấn nạn ấy. Xin đừng trách. Nói một cách khác, nếu không có âm mưu, thì làm gì có sự che giấu? Nhưng xưa nay, việc che giấu tội ác cho giặc thù là một việc không tiền khoáng hậu. Chỉ có Liên Thành mới thực hiện âm mưu này mà thôi. Vậy, việc ấy mang ý nghĩa gì?

Để có thể hiểu thêm một chút xiu, tôi xin nhắc lại một câu nói quan trọng của ông Liên Thành trong cuộc hội luận ra mắt sách ở Đức quốc, ông đã tự hào từ khi ông làm Ty Cảnh sát đến sau này không hề có một cuộc phá hoại nào của Cộng sản. Thực tế, đúng như vậy, và chúng tôi cũng ngạc nhiên nhiều lắm. Sống giữa lòng một thành phố nhỏ nhoi, được xem là “thân cộng”, là “biến loạn”, mà Cộng sản chẳng làm gì cả, thì thật là tài cao Bắc đẩu. Thế nhưng, khi kiểm nghiệm các hoạt động của cán bộ Cộng sản, chúng tôi thấy các cán bộ chủ chốt của chúng không hề bị bắt, mới thấy lạ lùng hơn. Đặc biệt nhắc trước ở đây rằng, những tên tuổi mà ông Liên thành “tổ Cộng” đã không hề bị bắt. Ngay cả anh em Hoàng phủ ngọc Tường, Hoàng phủ ngọc Phan khi “lên đường làm Cách mạng”, mà ông Liên Thành cũng chỉ đứng “tiến đưa” từ phía bên này cầu, chứ chẳng cản ngăn gì. Khi

bọn người này “trở lại để giết người” năm Mậu thân, ông Liên Thành biết rõ họ ở đâu, lúc nào...nhưng vẫn không bắt.

Lại nữa, sau khi tóm được “Trung tá tình báo Hoàng kim Loan” và “khai thác triệt để”, thì một số Thầy tu Phật giáo thành Cộng sản, chứ các cán bộ Tỉnh ủy, Thành ủy Việt cộng đâu có mất sợi lông nào! Thậm chí Đại tá Tình báo cao cấp của Bắc Việt như Nguyễn khắc Từ cũng vẫn “sinh hoạt bình thường” cho đến 1975. Đó là điều do ông Liên Thành nói, chứ tôi đâu biết chuyện tình báo chi mô. Nhưng nếu ai đó lẻo mép hỏi thử, sao Trung tá Cựm, thì bắt, mà Đại tá Tình báo Trung ương thì không, không biết ông Liên Thành sẽ dùng nghề nghiệp để trả lời thế nào? Chắc ông sẽ nói là để đó theo dõi... Hì hì...Thôi, chuyện đó sẽ bàn trong cuốn sau.

Theo ông Vannema, thì dưới hầm tại Cồn Hén có cả những người “mặc đồ dòng ngắn”; nhưng chúng tôi không nghe thấy Chung sinh nào bị giết cả, kể cả trong sách của ông Liên Thành. Vậy họ là ai? Chuyện này có liên quan gì đến việc hai người trẻ nói về Khe Đá mài hay không? Xin nhớ rằng, trong sách Biến động miền Trung, ông Liên Thành có nhắc đến hai nơi liên hệ đến chữ “dòng” là Dòng Chúa Cứu thế, và nhà thờ Phủ cam, nhưng người hai chỗ này không được dẫn về Cồn Hén để chết, mà là Lăng xá Cồn, Lăng xá bầu, và khe Đá mài. Chúng tôi cũng ghi nhận trong sách ấy (BĐMT) chỉ nhắc đến Linh mục Bửu Đồng bị giết và đã tìm ra ở Phú thứ, chứ không phải ở Cồn hén. Vì vậy, những người mặc áo dòng ngắn này phải có vấn đề. Họ là những người “nhà dòng” thật hay giả? Họ chết vì lý do gì? Tại sao họ có mặt ở Cồn Hén? Nhà thờ nào, nhà dòng nào, chủng viện nào đã mất chủng sinh, linh mục mà không nghe nói tới? Nhưng không ai giải thích nổi, ngoài ông Liên Thành, người nắm quyền ban phát tin tức Mậu thân tại Huế.

Với những công lao hợp tác to lớn như thế, thì Cộng sản cần gì phải “bạch hoá hồ sơ Mậu thân” cho ỉ? Đó là một suy nghĩ mà có lẽ nhiều người thắc mắc. Tuy nhiên, tôi nghĩ cũng có nhiều người suy nghĩ như tôi, bởi vì đứng trước thảm trạng Mậu thân 1968, không ai có thể có được một câu

trả lời hoàn chỉnh. Một nỗi đau quần quai phủ lên con tim và khối óc mọi người. Có những người đã tha thiết hỏi tôi về người cha của họ đã mất tích từ Mậu thân, mà không có một tin tức, đầu mối nào. Tôi cũng chỉ lặng lẽ chia buồn, chứ làm sao nói được. Ai đã giết, ai đã vùi chôn ở đâu cái thân xác khổ đau kia của một con người đã từng tận tụy phục vụ cho quê hương xứ sở? Vâng, không ai biết. Tại sao??? Vì “cái biết” nó thuộc về Tình báo của Cảnh sát mà thôi, còn những kẻ khác tài nào hiểu nổi. Tuy nhiên, phải hiểu rằng những cái chết khác còn lẫn ra đầu mối; còn cái chết Mậu thân đã bị “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức”, thì còn ai phanh phui ra nữa. Đó là một nỗi ghen ngào, uất hận có thể không bao giờ thoát khỏi tâm hồn người dân Huế nói riêng!!!

Bây giờ, chúng ta thử tìm xem vài khía cạnh sắc sảo nhất của ông Liên Thành trong công tác Tình báo Mậu thân ra sao, trước khi xem coi những con số lý lẽ. Trong một bài viết ca ngợi tinh thần “nhân dân cách mạng” trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy trong bài: “Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Sài gòn chuẩn bị cho cuộc Tấn công Mậu thân 1968”, nhân vật CS Vũ tang Bồng đã tiết lộ:

*“Sau khi hoàn thành nguy trang, nghi trang, vũ khí được chuyển vận vào thành phố theo ba chặng cơ bản:*

*-Chặng thứ nhất: từ căn cứ giải phóng đến căn cứ bàn đạp (vòng giáp ranh)*

*-Chặng thứ hai: từ căn cứ bàn đạp đến trục lộ giao thông (do địch kiểm soát)*

*-Chặng thứ ba: tuyến di chuyển trên đường vào nội thành”.*

Đây là một lời tường thuật những công việc cần thiết của CS để đưa vũ khí, tài liệu...vào lòng đối phương. Đó là chuyện phải có của bất cứ tổ chức nào sinh hoạt bất hợp pháp. Ngược lại, những “người chủ nhà” cũng phải tìm cách ngăn chặn ba bước này, nếu không muốn mất nhà, cháy cửa, chết người. Công việc này là của giới tình báo, chứ không ai khác. Thế nhưng, tiếc thay trong toàn bộ cuốn sách “kinh



diễn” này (BĐMT), chúng ta không tìm thấy một chứng cứ nào về việc ngăn chặn của ông Liên Thành cả. Thêm vào đó, khi đọc bài viết của Đại tá Trần minh Công, một nỗi buồn lại nghe da diết hơn khi ông kể công tài tình báo của “Mệ” ông. Tôi hoàn toàn không biết ông Viện trưởng Học viện Cảnh sát Quốc gia Việt nam nghĩ gì về vận mệnh Dân tộc, về Quốc gia Việt nam khi ông hạ bút như thế? Nhưng thôi.

Việc đổ lỗi hậu quả biến động 1966 của Phật giáo dẫn đến Mậu thân là một tính toán có tính hoàn vũ. Nó không đơn giản như người vô tâm tưởng tượng. Trời có bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông. Gió có khi mát mẻ làn da, nâng niu mái tóc thề duyên dáng; gió làm cho ta đi vào một giấc ngủ thần tiên. Nhưng gió cũng làm nên sóng cả, lật đổ con thuyền. Gió cũng trở thành cơn lốc cuốn mất cả một vùng trời đất thân yêu. Chính trị cũng thế. Cuộc cách mạng Pháp dẫn đến những chết chóc thê lương. Anh hùng da đen Mỹ cũng mang đến rối loạn và cuối cùng phải ngã lăn ra chết cho lý tưởng của ông; nhưng kết quả việc làm của ông đến nay ai cũng biết. Cổ nhân người Việt đã dạy: “Ví phỏng đường đời bằng phẳng cả- Anh hùng hào kiệt có hơn ai” (NBH). Thế thì, ngồi đợi một sự êm ái vĩnh viễn chảy qua dòng đời là một điều không thể có. Cũng vậy, trước những gió giông cuộc đời, kẻ anh hùng lèo lái được con thuyền tai qua nạn khỏi mới xứng mặt chứ. Từ đó, hãy xem lại TT Nguyễn văn Thiệu và chính quyền Thừa thiên Huế do Đảng Đại Việt lãnh đạo đã làm được những gì ngoài việc đẩy những người YẾU DÂN TỘC về phía CS và bán đứng miền Nam, tàn hại quê hương???

Hơi dài dòng như thế để thấy rằng sự qui kết của những kẻ manh tâm “nô lệ đồng bào” là vô lý. Từ tháng 7-1966 đến tháng 12 năm 1967 là một chuỗi ngày tương đối yên lặng. Không có một “biến động” quan trọng nào cả. Nếu có chẳng là những âm mưu thầm lặng đầy quyền thế để truy diệt kẻ khác, nhằm thống trị bạo tàn. Thế rồi, cũng vì lý do đó, trong gần hai năm họ quên mất hay hợp tác, trao đổi với kẻ thù, nên cuối cùng toàn dân phải chịu nhiều đau đớn.

Trở lại với ba chặng đường chuyển vũ khí của Cộng sản vào thành, chúng ta ngỡ ngàng thực sự. Cảnh sát Đặc biệt Thừa thiên Huế đã không phát hiện, hủy diệt bất cứ một nỗ lực nào của phía CS! Trong vòng năm tháng cuối năm 1967, CS đã làm không biết bao nhiêu việc để chuẩn bị Tổng tiến công Mậu thân như tập luyện, họp hành, chuẩn bị và “tập kết” lương thực, vận chuyển vũ khí...chúng ta không nghe ông Liên Thành đưa ra một lời nào. Điều đó được chứng minh cụ thể, khi ông Liên Thành nói: “Cả quân sự và Cảnh sát không ngăn chặn, can thiệp và bảo vệ đồng bào”!!! Hỡi ôi, đã không ngăn chặn khi xảy ra chiến trận, thì nói chi chuyện ngăn chặn từ ngoài! Như thế có nghĩa là chính quyền đã làm lơ, nếu không muốn nói là hợp tác với Cộng sản để bọn chúng chuyển vũ khí vào thành. Thế thì kết quả Mậu thân của đất thần kinh là do cả hai bên cùng phối triển. Và từ “mối” này, thì làm sao Liên Thành không tự hào là trong thời gian ông cầm quyền ngành Cảnh sát, Cộng sản không hề có được một cuộc phá hoại nào!

Xin mở một dấu ngoặc để nói với các bậc cha mẹ dân là, tôi chỉ căn cứ trên sách của ông Liên Thành mà thôi; còn thực tế các vị có làm được gì hay không thì tôi và đồng bào không thể biết. Sự im lặng của quý vị, là do quý vị tự đào hố chôn mình đấy thôi. Xin đừng trách hạ nhân. Quý vị thử đọc lại những tường trình của “Mẹ” trong những công tác quan trọng như “rải truyền đơn cho CS”, “gài mìn định vị” trong máy đánh chữ giao cho CB nhị trùng Nguyễn thị Gái để tiêu hủy Tỉnh ủy CS cũng chính Mẹ. Trộn chất C4 với Acéton về vụ nổ quán cơm Âm phủ cũng tự tay Mẹ. Nổ cái “bệt” cũng Mẹ; nổ “long trời lở đất” cũng Mẹ...Thẩm vấn Hoàng kim Loan cũng Mẹ, lột quần ông sư Thích thiện Ý cũng Mẹ...Không biết 5,000 Cảnh sát “màng chi mô”? Chỉ có một điều là phát hiện các hoạt động liên tu bất tận của CS trước Mậu thân, và chặn đứng chúng, thì hồng thấy Mẹ làm gì, nói gì. Thử xem vài đoạn văn của VC xem sao.

*“Nhờ làm tốt nhiệm vụ xây dựng lực lượng đấu tranh chính trị ở cơ sở, nên lực lượng vũ trang toàn tỉnh phát triển*

*mạnh mẽ, rộng khắp. Ở các huyện Quảng Điền, Hương Trà, Phú Vang, Phú Lộc, quần chúng nhiều xã, thôn được các tổ vũ trang công tác và du kích hỗ trợ, đêm đêm rủ nhau ra gò, bãi luyện võ nghệ, tập dùng gậy gộc, giáo, mác đánh trả quân địch; tập vượt đầu tranh chính trị chống lại chế độ hà khắc bất công, đòi thành lập chính quyền tự do, dân chủ do nhân dân bầu nên. Khắp đường làng, ngõ xóm ở vùng giải phóng xuất hiện các khẩu hiệu “Mâu cầm tay, dao phay tra cán”, “Thà hy sinh chứ không chịu sống quỳ”, “Toàn dân tiến lên giải phóng quê hương” thúc giục mọi người hăng say luyện tập. Để chuẩn bị phục vụ bộ đội tiến công tiêu diệt địch, các làng xã đều tổ chức những đội vận tải, cứu thương, đào hầm bí mật. Một số xã ở phía Bắc, phía Tây thành phố còn lòng diệt bọn ác ôn có nhiều nợ máu với nhân dân, buộc chúng co vào đồn “án binh bất động” để cho các lực lượng cách mạng vận chuyển vũ khí lút ổ, chuẩn bị địa bàn đứng chân tiến công địch. Chị Đặng Thị Chè thôn Mỹ Xá “hóa thân” trong vai người buôn lương thực, đóng thuốc nổ và súng đạn vào các bao tải lúa gạo, dùng xuống máy vận chuyển, táo bạo vượt qua các trạm kiểm soát trên sông của địch đưa vũ khí vào bến Tượng an toàn. Anh Trần Điền, một cơ sở cách mạng đầy nhiệt huyết, dùng thuyền nan làm nghề chài lưới trên sông, bất chấp hiểm nguy rình rập, mạo hiểm “dong dẫu” nhiều bọc vũ khí thả ghim dưới đáy thuyền giao nộp an toàn cho cơ sở ở cầu Gia Hội. Nhân dân hai thôn Liễu Cốc Thượng (cây số 11) và Xuân Hòa thuộc huyện Hương Trà bị các đồn bắt địch theo dõi ngặt nghèo, nhưng vẫn khôn khéo vận chuyển một số lượng lớn vũ khí vào thành phố”.*

(Vai trò của quần chúng nhân dân Trị Thiên-Huế trong tổng tiến công và nổi dậy Mậu thân 1968. - Nguyễn văn Quang).

Xin đừng nói là không có chuyện này nhé. Dù cho nó nói láo, thì cũng bảy tám mươi phần trăm, còn lại vài ba chục phần trăm vẫn đúng chứ? Vậy, ông Liên Thành có phát hiện và phá hủy kế hoạch của chúng lần nào chưa?

Sau đây là một đoạn tiếp trong bài trên:

“Nhân dân tại các vùng địch kiểm soát và nội đô Huế đã được các tổ chức bí mật của ta tại các cơ sở huy động trong đêm tối tham gia đào được hàng trăm hầm hào chiến đấu, hầm trú ẩn, chuẩn bị các cơ sở nuôi giấu thương binh, đóng góp lương thực, thuốc men cho bộ đội. Đến ngày tổng công kích, khởi nghĩa, nhân dân tại các vùng địch kiểm soát (giáp ranh và thành phố Huế) tổng cộng đã quyên góp được 2,000 tấn gạo, 8 tấn thuốc men, dụng cụ y tế, trong đó có gần một nửa số hàng trên đã được vận chuyển tới vị trí tập kết. Để chuẩn bị cho phong trào khởi nghĩa và nổi dậy của quần chúng ở các vùng địch kìm kẹp cũng như nội đô Huế, các cơ sở quần chúng bí mật của ta được trên chỉ đạo đã ráo riết in được hàng chục tấn tài liệu, sách báo học tập tuyên truyền, truyền đơn, băng cờ, khẩu hiệu. Các tổ chức đoàn viên, học sinh, phụ nữ trong vùng nội đô đã mở được nhiều lớp tập huấn bí mật học về quân sự, chính trị, công tác binh vận, địch vận, công tác cứu thương, chỉ đường hướng dẫn kho bộ đội cũng như công tác giữ gìn an ninh trật tự khi thành phố được giải phóng”.

Chuyện “ăn cắp bài” thì đã nói rồi, nay không nhắc lại. Thế còn việc các cơ sở CS đã mua may cờ quạt, khẩu hiệu, đào hầm bí mật, giấu giếm cán bộ...thì sao? Tôi không nghe ông Liên Thành nhắc đến những chuyện này của 5,000 Cảnh sát do ông điều khiển. Ít ra thì Cảnh sát đặc biệt cũng có làm một chút gì chứ? Vậy, ai gây nên thảm cảnh Mậu thân, khi chính quyền hoàn toàn làm lơ trước những hoạt động rầm rộ của CS?

Trong bài: “Huế, 25 ngày kinh hoàng của 40 năm trước” của Thiện Giao, phóng viên đài RFA, có một đoạn như sau:

“Bộ đội Bắc Việt đã có mặt trong thành phố Huế từ sáng mùng một Tết. Ông Trần ngọc Huế, vào thời điểm đó, là Đại đội trưởng Đại đội Hắc báo thuộc Sư đoàn I Bộ binh kể lại rằng cho đến buổi tối, khi phía Bắc Việt bắt đầu tấn công, ông mới trực tiếp nhìn thấy bộ đội đặc công di chuyển vào sân



*bay Thành nội. Ông thừa nhận quân đội Bắc Việt có ưu điểm là giữ bí mật”.*

Cần lưu ý rằng, trước khi tấn công Huế, thì CS đã đánh vào nhiều Tỉnh Thị của miền Trung rồi, thế mà sáng Mồng Một Tết, Tướng Ngô quang Trưởng và chính quyền Thừa thiên Huế vẫn chào cờ “Minh Niên” ở Phú văn lâu, coi như không có gì xảy ra. Lại một lần nữa, ông Trần ngọc Huế ĐĐT Hắc báo đã xác nhận những điều Cụ Lê hàn Sinh nói là đúng; nghĩa là sáng Mồng Một Tết thì CS đã có mặt ở Thành phố Huế.

Ông Trần (Nguyễn) ngọc Lộ Bí thư Đại Việt quận Phú vang, đã đến nhà Cụ (có lẽ hai lần) đã ra đi về phía cầu Đông ba, phía có nhà Thiếu tá Từ tôn Kháng Tỉnh đoàn trưởng CB/CDNT, nghe loạt đạn nổ nhưng không hề hấn gì, và sáng hôm sau Cụ biết ông Lộ đã bị giết ở tại một con hẻm gần Trung học Gia hội. Hai sự xác nhận trên đây đã vô tình tố cáo hai kẻ ăn gian nói dối quyền thế nhất tại Thừa thiên Huế (Ông Trưởng và ông Thành). Và như thế, cho thấy rằng chính quyền Thừa thiên Huế đã âm thầm đón Cộng sản vào để gây nên cuộc thảm sát ghê gớm nhất lịch sử, chứ không ai khác.

Khi đọc câu của ông Trần ngọc Huế: “quân đội Bắc Việt có ưu điểm là giữ bí mật”, tôi buồn lắm. Không phải thế đâu, hỡi con người quân sự. Ông Liên Thành mới chỉ là Phó trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt của một tỉnh nhỏ mà đã biết mọi chuyện xảy ra tại Bộ Chính trị Cộng đảng ở miền Bắc từ lâu xa. Tin tức của ông nằm ngay trong “cơ sở hậu cần Cộng sản” như ông ấy đã trình bày trong sách, thì làm gì có chuyện quân đội Bắc Việt giữ được bí mật chứ? Cộng sản làm gì, ở đâu ông Liên Thành biết hết trội, chỉ có điều là ông “không ngăn chặn can thiệp bảo vệ đồng bào” đó thôi. Vì vậy mà ông nói là “chúng muốn đi đâu thì đi, muốn giết ai thì giết”. Nghĩa là chính quyền Thừa thiên Huế đã trao cho Cộng sản cái quyền giết dân Huế để họ thỏa mãn thú tính trả thù mà họ từng ôm ấp đó thôi. Để hiểu rõ hơn về sự phối triển của chính quyền Thừa thiên Huế và Hà nội, xin đọc đoạn phỏng vấn

của “Việt báo. Vn” với Lê khả Phiêu, Tổng bí thư đảng Cộng sản 1997-2001, ngày 31-01-08:

-Lê khả Phiêu nói:

*“Tôi có rất nhiều tư liệu về chiến dịch Mậu thân, vì lúc đó tôi vừa làm Chính uỷ Trung đoàn kiêm Trung đoàn trưởng, ở nội thành Huế 25 ngày”.*

Sự xác nhận này của ông Phiêu rất rõ ràng là ông có mặt ở chiến trường Huế, nhưng Liên Thành không nhắc đến tên ông ta, mà nói rằng Đại tá Thân trọng Một chỉ huy cả hai Trung đoàn 5 và 9. Trong sự trả lời, Lê khả Phiêu lại nói một chuyện “bí mật” khác” khi được hỏi rằng:

*-“Yếu tố bất ngờ có giữ được đến phút cuối không?”*

Ông Phiêu trả lời:

*“Vì giữ được bí mật đến phút cuối, nên chúng tôi tin tưởng là sẽ giành thắng Nhưng như tôi nói, ta chỉ có 2 trung đoàn, lại không có lực lượng dự bị phía sau, tất cả tập trung đánh, nhưng đằng sau lại không có lực lượng hộ vệ nên khi địch nhảy dù tập kích phía sau lưng ta bị "hở sườn"”.*

Tại sao ông Phiêu nói chỉ có hai Trung đoàn? Vậy Trung đoàn 9 do ông chỉ huy ở đâu? Đại tá Nguyễn văn Giáo, quyền Chỉ huy trưởng hành quân viết rằng có 11 tiểu đoàn tấn công Huế, trong đó Trung đoàn 6 chỉ có 3 tiểu đoàn (theo sử gia Trần gia Phụng) đánh từ Phong điền, Quảng điền vào thành nội. Trung đoàn 5, bốn Tiểu đoàn đánh từ Tam thai vào Quận 3, nhưng cũng không nói đến Trung đoàn 9 này đánh ở đâu; mà chỉ nói “đánh phản kích”. Từ đây cho chúng ta thấy rằng, Trung đoàn 9 do Lê khả Phiêu chỉ huy kiêm lãnh đạo do Hà nội trực tiếp gửi vào không phải để đánh Huế, mà chặn đường rút lui của cái gọi là “Quân Giải phóng”, buộc chúng phải chết ngay tại Huế. Thật khủng khiếp! Lê khả Phiêu nói rằng ông ta có nhiều tư liệu về chiến dịch Mậu thân, nhưng có lẽ những bí mật ấy ông sẽ đem xuống đáy mồ. Vì đó là những màn “hợp nhất” giữa ông và Chính quyền Thừa thiên Huế. Việc này liên hệ đến chuyện Chuẩn tướng Ngô quang

Trường không có mặt tại Bộ Tư lệnh Sư đoàn I trong một ngày một đêm; và Trung tá Tỉnh trưởng Phan văn Khoa mất tích bảy ngày đầu, theo lời Liên Thành. Một vô lý khác lại hiện ra khi Lê khả Phiêu trả lời câu hỏi:

***“Quyết định rút lui trong khi chưa có ý kiến phê chuẩn của cấp trên, đó là quyết định rất khó khăn của ông?”***

Phiêu nói:

***“Đó là quyết định lớn nhất, khó khăn nhất trong cuộc đời binh nghiệp của tôi”.***

Như mọi người đều biết, trong tài liệu của cả hai phía, thì Thiếu tướng Trần văn Quang mới là người có thực quyền tại Khu ủy Trị -Thiên- Huế, và Lê tư Minh là Tư lệnh mặt trận Huế. Như thế, quyết định đánh hay thôi là của hai người này, chứ không thể là ai khác. Vậy tại sao Lê khả Phiêu, một Đại tá Chính ủy kiêm Trung đoàn trưởng, dưới quyền hai người trên, lại nói: “Đó là quyết định lớn nhất, khó khăn nhất trong đời binh nghiệp của tôi”??? Thử hỏi, một Trung đoàn trưởng làm sao lớn hơn Tư lệnh chiến trường??? Từ đó, chúng ta hiểu ngay rằng, Hà nội giao toàn quyền “hợp tác ăn thịt” cái Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam, bởi vì những người này không phải (hay chưa phải) là Đảng viên Cộng sản. Chuyện cái “thai oan nghiệt” này sẽ nói sau.

Như vậy, rõ ràng “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức” của Hà nội và chính quyền Thừa thiên Huế để hai bên “cùng diệt kẻ thù” của mình, mà không ai biết. Hà nội diệt Mặt trận Giải phóng miền Nam để đưa người của chúng vào nắm toàn quyền. Chính phủ VNCH mà thực tế là Chính quyền Thừa thiên Huế diệt “Phật giáo đấu tranh”; vì Phật giáo là kẻ thù chung!!!

Ai phản bác được, xin lên tiếng.

**\*\*17-10-09\*\***

## Chương 34: Quyết định hải hùng

Để có thể hiểu rõ hơn về sự phối triển của VNCH, mà đặc biệt là chính quyền Thừa thiên Huế với CSBV, chúng ta cần lưu ý đến bài viết của ông Nguyễn lý Tường: “Tình hình Huế và Thừa thiên trước Mậu thân 1968”. Trong đó ông viết:

*“Mấy tháng trước Tết Mậu Thân, tình hình ở tỉnh Thừa Thiên có vẻ sôi động. Trong thời gian vận động bầu cử Dân Biểu Hạ Nghị Viện nhiệm kỳ 1967-1971, tháng 9 và tháng 10. 1967 tôi đã đi nhiều nơi trong tỉnh, qua khắp các quận, tiếp xúc với nhiều anh em nhờ vận động đồng bào ủng hộ cho tôi trong cuộc bầu cử. Nhờ vậy, tôi mới có dịp tìm hiểu về tình hình quân sự ở đây. Tôi nghe anh em nhắc đến một số tên Việt Cộng xuất hiện ở vùng này vùng khác. Tôi có đem chuyện đó nói lại với một số Quận Trưởng tôi quen và nhất là thảo luận với hai ông Nguyễn Minh Truật (phụ trách An Ninh Quân Đội tại Khu 11 Chiến Thuật ở Huế) và ông Đoàn Công Lập (Trưởng Ty Cảnh Sát Thừa Thiên). Căn cứ vào sự xuất hiện của một số cán bộ, bộ đội VC, các cơ quan chuyên môn về an ninh tình báo có thể biết tên các đơn vị VC xuất hiện”.*

Qua những câu này, chúng ta thấy tinh thần của ông rất cao. Ông đã dùng vai trò lãnh đạo đảng Đại Việt để bàn luận với những nhà lãnh đạo Thừa thiên Huế về tình hình quân sự. Nếu không phải là lãnh đạo đảng Đại Việt, thì làm sao thầy giáo trung học có thể nói chuyện với những vị cha chú này? Mấy chữ “tìm hiểu tình hình quân sự”, nếu phát ra từ miệng một ông bà nào khác, thì chắc cũng mềm xương, rục mạng rồi, phải không? Chỉ nói tới hai ông Truật và Lập không thôi, thì thiên hạ cũng khiếp vía rồi. Thế nhưng, chúng ta không nghe ông kể tiếp là những vị “vua” ấy đã làm gì, hay chỉ biết vậy chơi thôi. Đó là một tiếc rẻ! Sau khi ông “diễn cảm” chuyện Nhảy dù tìm đánh ở Phú lộc mà không gặp VC,



rồi thì hành quân vùng rừng núi Hương trà cũng không đụng độ gì, tôi cảm thấy vui ghê. Ông dùng mấy chữ “VC khéo giấu quân” để làm mờ mắt thiên hạ một cách tài tình! Nhưng nếu như vậy thì lực lượng quân báo, điệp báo, máy bay thám thính, Sensors, trinh sát...toàn là thứ ăn hại thôi sao? Ông viết tiếp:

*“Ngoài ra còn bắt được những mô hình để nghiên cứu hành quân trong đó VC đã phác họa địa thế gồm thành lũy, hào sâu và chuẩn bị thang leo vô thành. Các dụng cụ y khoa đó, theo nhận xét của bên quân y thì có thể phục vụ cho cấp quân đoàn. Do những dữ kiện đó, nhiều người nghĩ rằng Việt Cộng có thể đánh Huế. Nhưng tướng Ngô Quang Trưởng thì nhận định rằng, VC có thể đánh quận Hương Trà hoặc đánh vào một vị trí quân sự nào đó thuộc bắc Thừa Thiên. Tướng Trưởng không ước tính rằng VC có thể đánh Huế”.*

Chỗ này thì thật tội nghiệp cho Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng. Từ những thấy biết về quân y, phác đồ thành lũy...mà ông “Trưởng không ước tính được VC có thể đánh Huế”, thì sao gọi là tướng giỏi chứ? Vậy, cái hào quang quanh tướng Trưởng chỉ do Đại Việt nhào nặn ra vì lòng trung thành của ông Trưởng từ năm 1966 thôi chứ gì? Tội nghiệp quá!!! Cảm khái và vui nhất khi ông viết:

*“Nhân lễ Giáng Sinh năm 1967, lúc đó tôi là Dân Biểu Hạ Nghị Viện, trở về Huế tham dự lễ với sinh viên. Tôi đã đến Phú Cam nghiên cứu tình hình và thăm các gia đình nạn nhân. Sau đó tôi đã gửi văn thư xin Trung Tá Phan Văn Khoa, Tỉnh trưởng Thừa Thiên trang bị cho nghĩa quân xã Thủy Phước (Phú Cam) các loại súng lớn như đại liên, súng cối, M.79, M.72 để có hỏa lực mạnh”.*

Ở đây, ông Trưởng đã say sưa quá đà để nói về vai trò của một Dân biểu. Việc kiểm tra trang bị vũ khí cho lính không biết có quy định cho Dân biểu làm hay không, thì nông dân tôi không biết. Nhưng qua lời trình bày này cho thấy cả Tỉnh trưởng và Quận trưởng đều là thứ vô dụng, phải để một Dân biểu trẻ trung lo việc điều tra tình hình quân sự, và yêu

cầu trang bị. Câu hỏi tại sao ông Tường lại xin “súng cối” cho Nghĩa quân Thủy phước, mà không phải nơi khác, trước khi ông nhắc đến chuyện Chùa Từ đàm, tự nhiên được đặt ra. Ông viết tiếp:

*“Cũng nên nói thêm là trong cuộc tranh đấu của Phật Giáo Huế (TT Thích Trí Quang), đồng bào Phật tử ở Huế đã chịu ảnh hưởng rất lớn của các vị lãnh đạo Phật Giáo tại chùa Từ Đàm, cả những đơn vị quân đội như Trung Tâm Huấn Luyện Đồng Đa, Sư Đoàn 1, cảnh sát v.v... cũng tham gia biểu tình chống chính phủ Saigon. Lợi dụng tình hình chia rẽ trong nội bộ quốc gia, VC đã xâm nhập hoạt động và móc nối thành phần sinh viên, học sinh tranh đấu chịu ảnh hưởng của chùa Từ Đàm. Về sau sẽ thấy rõ ảnh hưởng tai hại của các cuộc tranh đấu đó đối với tình hình an ninh của quốc gia như thế nào”.*

Đến đây, thì ông Dân biểu “tự giải mã” rồi đó. Ông buộc tội Phật giáo, ông quan tâm Từ đàm,, ông chuẩn bị vũ khí riêng cho Nghĩa quân xã Thủy phước...Ô hô...Có điều ông quên đi là, Chính quyền Thừa thiên Huế đang nằm trong tay ông, một lãnh tụ miền Trung cao cấp và uy lực nhất, vì ông là em chú bác ruột của TGM Nguyễn kim Điền, là Ủy viên cao cấp đảng Đại Việt. Các cơ quan An ninh quân đội, Cảnh sát, Xây dựng nông thôn...đều do Đại Việt cầm hết; nghĩa là tính mạng Thừa thiên Huế đang nằm trong lòng bàn tay của ông. Vậy, ông đổ lỗi cho ai? Những tính toán ghê gớm đã thể hiện trong đoạn này:

*“Khi có ai đề cập đến vấn đề VC sẽ đánh Huế thì ông Tỉnh trưởng thường cười và tỏ ra tin tưởng rằng không thể có chuyện đó được. Khi tôi nói chuyện đó với Tướng Ngô Quang Trưởng, ông trả lời rằng ông có đủ lực lượng phòng vệ và đã được quân đoàn tăng cường thêm hai đơn vị lính nhảy dù rồi”.*

Giọng “cười” của Trung tá Khoa và niềm tin chủ quan của ông tướng Trưởng mạnh mẽ như thế, thì tại sao Huế phải bị tắm máu? Không ai có thể giải thích khác hơn câu này: “Vì đó là chủ trương của nhà cầm quyền”!!!

Xin đọc thêm:

*“Máy bay cất cánh từ phi trường Ái Tử, thời tiết rất xấu, không nhìn thấy gì ở dưới mặt đất. Đến Đà Nẵng, ở lại một đêm tại nhà Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm, tôi và ông Hoàng Xuân Tửu được Trung Tướng Lãm cho biết tình hình hành quân, những đơn vị còn chiến đấu chưa bị chiếm. Qua điện đài của Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn, tôi nghe tiếng của Tướng Trưởng xin rút khỏi Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 1 tại Mang Cá Huế (Thành Nội). Nhưng Trung Tướng Lãm trả lời: “Anh cứ ở đó, chờ đợi tôi giải tỏa, sau lưng anh có thằng Đệ (Thiếu Tá Nguyễn Hữu Đệ, quận trưởng Hương Trà) và phía Bao Vinh có Hải Quân Mỹ, ở Quảng Trị quân ta chiến thắng, sẽ có tiếp viện vào, quân Mỹ ở Phú Bài và quân đội Việt Nam ở Hương Thủy, Phú Lộc đang tiến chiếm phía Nam thành phố Huế... Ở Đà Nẵng chúng tôi đánh bật tụi nó ra rồi. Quân ta làm chủ tình hình... ”.*

Qua đây, chúng ta nhận ra ngay các lãnh tụ Đại Việt trước và ngay khi chiến trận xảy ra, họ đã họp bàn và điều động chiến trường Huế một cách chặt chẽ. Ngay khi còn ở tại Quảng trị, ông Trưởng cũng đã nói chuyện với ông Lãm rồi, trước Tết cũng vậy. Ba lãnh tụ Hoàng xuân Lãm, Hoàng xuân Tửu và Nguyễn lý Trưởng làm việc thật đặc lực. Họ đã tận tâm phục vụ đầy! Câu nói của Trung tướng Hoàng xuân Lãm mà ông Nguyễn lý Trưởng nhắc lại đáng ghi vào “kim sách”: “Sau lưng anh có thằng Đệ”! Tuyệt. Việc một Trung tướng Tư lệnh Quân khu bảo ông Chuẩn tướng Tư lệnh Sư đoàn tin tưởng vào “thằng” Quận trưởng, mà thực tế trong tay chỉ có vài trung đội Nghĩa quân đã bị VC đánh chết rồi, là một chuyện xưa nay chưa từng có. Vậy điều ấy mang ngữ nghĩa gì mà ông Dân biểu Ủy viên Trung ương đảng Đại Việt phải cẩn trọng nhắc lại như thế? Phải chăng vì Nguyễn hữu Đệ là Đảng viên ghê ruồi từ Chiêu hồi thuở nọ??? Bí mật nhỉ? Và từ chỗ này, chúng ta hiểu tại sao CSBV được phép ở lại Huế 25 ngày đêm trong sự phối hợp trực tiếp, bí mật của Lê khả Phiêu, Chính ủy kiêm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 9 thuộc “lực lượng BỘ”. Cũng cần nhắc lại chuyện Trung tướng Lãm

Tư lệnh Quân khu I qua bài “Tết Mậu thân 1968” của ông Trọng Đạt như sau:

*“Tại Quân khu I, sáng mùng một Tết (30-01) Đại tá Nguyễn duy Hình, XLTV Tham mưu trưởng Quân đoàn đã nhắc điện thoại báo cáo Trung tướng Hoàng xuân Lãm, Tư lệnh vùng I khi VC pháo kích gần tư thất ông. Nhưng tướng Lãm không tin, cắt ngang cuộc điện đàm”.*

Chúng ta không ngạc nhiên khi Trung tướng Lãm “cắt ngang điện thoại”, vì ông đã có chủ trương rồi. Ông Đại tá dĩ nhiên không hiểu, nên quấy rầy ông, nên ông giận, ông cắt ngang là phải. Không những ông Lãm, mà ông Tư lệnh Quân khu II cũng thế:

*“Ngoài ra Trung tướng Stone, Tư lệnh Sư đoàn 4BB Mỹ ở Cao nguyên, thu được tài liệu của VC nói về kế hoạch tấn công Pleiku ông vội thông báo cho Trung tướng Vĩnh lộc Tư lệnh vùng II, nhưng ông này cũng không tin, và bỏ về Sài gòn ăn Tết”. (Trọng Đạt)*

Tất cả những “không tin có kế hoạch” đã được tóm lược trong câu:

*“Nhưng theo các tài liệu khác như của Tướng Hoàng Lạc thì trước Tết mấy ngày, Tướng Westmoreland đã cho ông Thiệu biết VC sẽ tấn công. Ông đề nghị rút giờ hưu chiến từ 36 còn 24 nhưng ông Thiệu không tin và không chịu nghe theo”.*

Đến đây đã rõ ràng rồi chứ gì? Có ai cãi lại được nữa hay không? Việc để cho CS vào là quyết định của Tổng thống Nguyễn văn Thiệu. Ông đã làm gương về quê vợ ăn Tết. Tướng Vĩnh lộc vui vẻ làm theo. Hoàng xuân Lãm cắt ngang điện thoại của quyền Tham mưu trưởng khi báo cáo tình hình. Nguyễn lý Tường thăm viếng Hoàng xuân Lãm, gọi điện từ Quảng trị, rồi vào nhà; rồi nói chuyện với Ty Cảnh sát Thừa thiên Huế; rồi vào Sài gòn, rồi quay ra ngủ lại tại Ty Cảnh sát, Tiểu đoàn 12 Pháo binh; rồi đi thăm các nơi khi còn trong lửa đạn; rồi cải táng; rồi đưa tin...Tất cả chỉ vì “Một màn



giấu giếm cố ý và có tổ chức” để con không thể tìm ra cha, vợ không thể nhận diện chồng...mà phải khóc cho xác thân giặc thù tàn hại quê hương!!!

Ngoài ra ông Trọng Đạt còn ghi nhận ở Huế :

*“Trước Tết vài ngày, an ninh lỏng lẻo, nhiều thanh niên lạ mặt, xanh xao, đi dè dặt vào thành phố mà không thấy Cảnh sát hỏi han gì”.*

Rõ ràng, chính quyền Thừa thiên Huế đã biết VC vào mấy ngày trước rồi, chứ không phải đợi đến sáng mùng một mới khởi sự; nhưng chính quyền, đặc biệt là Liên Thành, Phó trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt vẫn để mặc cho chúng tự do đi lại và giết người. Chính Liên Thành đã xác nhận nhiều lần như thế kia mà. Vậy Liên Thành là ai? Xin những ai bên vực lên tiếng cho biết.

Bây giờ, chúng ta đi tìm những con số đơn đau nhất, và hãy tự hỏi tại sao.

Về lực lượng CS tấn công vào Huế, theo Đại tá Nguyễn văn Quang quyền Chỉ huy Bộ chỉ huy hành quân của Việt cộng thì: “có 11 tiểu đoàn, gồm 8 Tiểu đoàn BB và 3 Tiểu đoàn Đặc công”, nhưng đó chỉ là trên nguyên tắc mà ông được biết. Còn trong thực tế, ông ta diễn tả như sau:

*“Ở cánh Bắc: Đại đội 1 đặc công và Đại đội 2 bộ binh thuộc Trung đoàn 6 tiến công Sở chỉ huy Sư đoàn 1 ngự ở Mang Cá. Đại đội 2 (Tiểu đoàn 2 đặc công) và Đại đội 2 (Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 6) ba lần đánh chiếm sân bay Tây Lộc, tiêu hao nặng 2 tiểu đoàn địch ra phản kích. Cùng lúc Đại đội 14 đặc công và Đại đội 3 (Tiểu đoàn 2, trung đoàn 6) tiến công vào khu Đại Nội diệt đơn vị Hắc Báo. Đại đội 3 (Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 6) tiến chiếm Cột cờ Thành nội. 9 giờ 31-1-1968, chiến sĩ Trung đoàn 6 Nguyễn Văn Tuyên đã cắm cờ lên đỉnh cột cờ Phú Văn Lâu. Đồng thời một số đơn vị Trung đoàn 6 đánh chiếm các mục tiêu vòng ngoài như cầu Bạch Hổ, Kim Long, Kẽ Vạn, Văn Thánh, tiêu diệt và tiêu hao 2 tiểu đoàn địch, đánh chiếm cầu An Hòa, làng An Hòa, 5 lần đánh*

*bại Tiểu đoàn 7 ngụy phản kích, diệt 5 xe M-113 và nhiều tên địch buộc chúng tháo chạy về hướng Bao Vinh để vào Mang Cá”.*

Như vậy, cộng lại chỉ có 7 Đại đội vào trong Thành nội mà thôi.

*“Ở cánh Nam: Tiểu đoàn 1 đặc công (Đoàn tiến công Trung đoàn 7 thiết giáp ngụy ở Tam Thai, diệt 350 tên địch, phá hủy 35 xe thiết giáp và xe tăng. Tiểu đoàn 4 bộ binh (Đoàn 5) đánh chiếm cầu Kho Rèn diệt sở chỉ huy cảnh sát dã chiến, chiếm khu vực Ngã 6, đánh chiếm Đài phát thanh Huế. Các đại đội của Tiểu đoàn 815 bộ binh tiến công tiêu diệt gọn đại đội Nam Triều Tiên tại khu Tàu Lãng, đánh chiếm Phước Quả, Ty sắc tộc, Tòa tỉnh trưởng, phá nhà lao Thừa Phủ (giải phóng 2.000 cán bộ, chiến sĩ bị địch bắt), nhà lao Thảm Ván (giải phóng 107 người). Đại đội 1 thuộc Tiểu đoàn 1 đặc công (Đoàn 5) đánh chiếm tiểu khu Thừa Thiên, khách sạn Thuận Hóa, Hương Giang và đánh vào An Cựu diệt 2 đoàn binh định. Tiểu đoàn 10 (Đoàn 5) đánh Tiểu đoàn 1 (Trung đoàn 3 ngụy) ở Đồng Di và Tiểu đoàn 4 (Trung đoàn 3 ngụy) ở Tam Đông.”*

Vậy, cánh Nam chỉ dùng 4 Tiểu đoàn và 1 đại đội. Còn Trung đoàn 9 do Lê Khả Phiêu chỉ huy không nghe nhắc tới, ngoại trừ ghi nhận Tiểu đoàn 116 đánh ở La chữ (làng của Cụ Hà thúc Ký Chủ tịch Đảng Đại Việt). Đây là một nghi vấn lớn. Tuy nhiên, tôi không nhằm khảo chứng toàn bộ, mà muốn nói đến lực lượng ở trong thành nội mà thôi.

Còn tin tức về phía VNCH thì sao? Dù cố gắng tìm xem, nhưng tôi không thấy các nhà quân sự hay bình luận nhắc nhở đến tình hình quân sự chi tiết hai bên trong nội thành. Có lẽ đây cũng là một chủ trương chẳng? Trong bài viết của ông Trọng Đạt có ghi một đoạn ngắn:

*“Mùng 5 Tết, Dù giải toả phòng Tây lộc...cả hai bên đều mệt mỏi, VC bắt đầu hết đạn dược, thương vong tại nội thành lên tới 300 mà không di tản được. Ngày mùng 5 Tết Lê Minh họp các cấp chỉ huy CS quyết định rút lui khỏi Huế”.*

Ông Nguyễn ngọc Bích ghi trong bài: "Trận chiến Mậu thân tại Huế từ góc nhìn của chỉ huy chiến trường Bắc quân":

*"Ngày mùng 4, mùng năm chiến trận tạm lắng vì cả hai bên đều kiệt sức, nhất là vì Việt cộng hết đạn (có điện đánh về Hà nội ngày 05-02-68)"*

Chúng ta cũng không nghe thấy CS được tiếp tế đạn được gì thêm. Do đó, trong Đại nội lực lượng CS càng ngày càng lúng túng, vô phương cứu chữa. Ở trên, chúng ta thấy Quyền chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy hành quân Cộng sản nói là 7 đại đội, nhưng thực chất thì hai đại đội đánh vào BTL Sư đoàn I, không biết nó ở trong hay ngoài đánh vào. Cứ cho là 7 đại đội như đã nói, thì quân số bên trong Hoàng thành cũng quá ít: khoảng chừng 1.500. Sau đó, chúng đã bị Đại đội Hắc báo, Trung đoàn 3 và các đơn vị Nhảy dù tấn công, thì số thương vong trong 5 ngày đầu đã lên tới 300 (theo Trọng Đạt). Như vậy, CS chỉ còn khoảng 1.200 quân mà thôi. Về phía VNCH, Phóng viên Thiện giao của RFA viết trong bài: "Huế 1968: Khăn Tang và Nước Mắt đường lên Ba Đồn" như sau:

*"Thiếu úy Nguyễn Văn Ngẫu nhớ lại những ngày chuẩn bị phản công:*

*"Sau 31 tháng Giêng, dân chúng đang ăn Tết vui vẻ. Thành phố Huế trở thành trọng tâm của chiến trường. Đặc công vào nội thành do trung tá Khánh Lửa dẫn quân vào Kỳ Đài và 4 con đường chính gồm vùng An Hoà, Thượng Tứ, Cửa Ngăn, Cửa Sập từ vùng núi đi về tập kích. Lực lượng Nội Thành gần đó đang đóng ở Thượng Tứ, Cửa Ngăn, Cửa Sập cũng tiến vào. Đơn vị tôi đang đóng tại quận Hương Trà. Một ngày sau khi nổi lên, tướng Ngô Quang Trưởng trực tiếp điện đàm với quân Khu 1, tướng Hoàng Xuân Lãm, Tổng tham mưu và sau hai ngày là bắt đầu phản công."*

*Đại Đội Trưởng Hắc Báo, ông Trần Ngọc Huế hồi tưởng:*

*“Huế không lớn nhưng đánh dai dẳng vì quyết tâm của Cộng Sản là muốn thắng lợi bằng bất cứ giá nào. Mà ý chí của miền Nam và Huế cũng bằng bất cứ giá nào phải dành lấy mảnh đất thiêng liêng của mình.” Cuộc phản công tái chiếm Huế diễn ra ác liệt. Hai bên giằng co từng căn nhà, từng khu phố, từng tấc đất. Ông Trần Ngọc Huế nhớ lại: “Hai bên quần thảo, tiến lên, rồi lui lại, rồi lại tiến lên, rồi lui lại, tranh từng căn nhà, từng khu phố. Mỗi tấc đất là một tấc máu. Từng cái nhà, đánh liên tục không có thời giờ ăn và thời giờ ngủ. Đánh liên tục. Nhiều khi phải chia thành từng tổ 2, 3 người thay phiên nhau ngủ.”*

Rất tiếc là hai vị trực tiếp chiến đấu không ghi lại được quân số hai bên, nên đành chịu. Tuy nhiên, cũng không trách hai vị này được, vì họ chỉ là đơn vị nhỏ, lo chiến đấu, không thể nào biết toàn cuộc được. Tạm ngưng ngang đó, chúng ta thấy rằng, với quân số ít hơn rất nhiều lần, CS không thể nào chiến thắng. Không những quân đội Việt nam, mà sau đó, quân Mỹ cũng nhảy vào để tiêu diệt trọn gói bọn chúng. Tinh thần quả cảm của quân đội Việt nam Cộng hoà đáng vinh danh muôn thuở. Nhưng hồi cì, nỗi niềm mà ông Trần ngọc Huế ôm ấp là phải bảo vệ di tích lịch sử này đã bị kẻ cầm quyền xoá sổ! Không ai có thể biện minh cho sự hủy hoại toàn bộ khu Hoàng thành này được. Việc để cho Cộng sản vào Thành phố Huế và lưu lại 25 ngày đêm là của Tổng thống Nguyễn văn Thiệu, của Trung tướng Hoàng xuân Lãm Tư lệnh Quân khu I, của Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng, TLSĐI, của Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh trưởng, của Ty trưởng Cảnh sát Đoàn công Lập, trong đó có Liên Thành là Phó Trưởng ty Đặc biệt, chứ không phải vô tình. Chính Liên Thành xác nhận trong sách BĐMT cũng như nhiều lần phỏng vấn rằng: “đánh Huế không phải là một bất ngờ”. Phương châm “dụ địch để diệt địch”, “hoàng thành chỉ là nơi du lịch”, là của chính quyền, là của Tướng Trưởng. Để có một khái niệm “dụ địch” của Tướng Trưởng, chúng ta cần xem lượng giá và bố trí quân đội VNCH của địch: “Tết Mậu Thân 1968- Bước ngoặt của cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước”- Hồ Khang:



“Ở Quảng Trị, mặc dù địch bố trí lực lượng phòng thủ khá dày đặc (Trước ngày ta nổ súng tiến công, địch tăng tiếp tới khu vực Quảng Trị 2 tiểu đoàn kỵ binh không vận Mỹ và 6 tiểu đoàn quân đội Sài Gòn nhằm củng cố khả năng phòng thủ thị xã quan trọng này) nhưng đêm 30 rạng ngày 31 tháng 1, ta đánh mạnh vào phía Đông Nam thị xã, tiêu diệt 1 tiểu đoàn quân Sài Gòn ở khu vực Tri Bưu, đánh tiêu hao nặng 1 tiểu đoàn khác đến phản kích suốt ngày 31 tháng 1”.

Qua tài liệu này, chúng ta thấy rằng, hai Trung đoàn 1 và 2 của Sư đoàn I đóng tại quanh Thị xã Quảng Trị, Đông hà, chứ không phải tại các vùng cận sơn để ngăn chặn bước tấn công của CS. Cũng tài liệu trên cho biết:

“Tại Mặt trận Huế, thành phố lớn thứ ba miền Nam với dân số 15 vạn người - tính đến thời điểm cuối năm 1967, là nơi tập trung các cơ quan đầu não chỉ đạo chiến tranh của Mỹ, nguy ở khu vực Vùng 1 chiến thuật, nơi địch tập trung một bộ phận khá lớn binh lực và phương tiện chiến tranh (Toàn bộ Mặt trận Huế, cho đến thời điểm nổ ra cuộc Tổng tiến công và nổi dậy, địch có khoảng 25.000 đến 30.000 quân, gồm 13 tiểu đoàn bộ binh (8 tiểu đoàn quân Sài Gòn, 5 tiểu đoàn quân Mỹ), 2 trung đoàn thiết giáp, 3 tiểu đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn biệt kích, 2 tiểu đoàn công binh, 2 tiểu đoàn vận tải, 1 tiểu đoàn pháo cao xạ, 2 tiểu đoàn hải thuyền, 12 đại đội bảo an, 3 tiểu đoàn cảnh sát, 96 trung đội dân vệ, 18 đoàn binh định, 100 máy bay vận tải, một số đơn vị trực thuộc của Sư đoàn 1 bộ binh quân đội Sài Gòn và Sư đoàn 8 lính thủy đánh bộ Mỹ”.

Qua một tài liệu khác:

“Lực lượng vũ trang Thừa thiên Huế trong Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu thân 1968” của Đại tá (CS) Nguyễn văn Giáo, quyền chỉ huy trưởng BCH Hành quân cho biết:

“Tiểu đoàn 10 (Trung đoàn 5) đánh Tiểu đoàn 1 (Trung đoàn 3 Ngụy) ở Đông Di và Tiểu đoàn 4 (Trung đoàn 3 Ngụy) ở Tam Đông”.

nghĩa là cũng như Quảng trị, Tướng Trưởng đưa 2 Tiểu đoàn của Trung đoàn 3 vào Phú thứ; còn hai Tiểu đoàn ở Phong điền, Quảng điền, và cũng ở khu vực đồng bằng. Bỏ ngỏ mặt cận sơn cho Cộng sản vào Thành phố một cách êm thấm. Chủ trương này không những của Việt nam mà còn là của Mỹ. Ông

Trọng Đạt viết trong bài “Tết Mậu thân 1968” rằng:

*“Trong hồi ký cuộc chiến đang dở trang 260,28 (bqk-tôi không hiểu cách ghi này) Tướng Trần văn Nhật cho biết: “Tướng Westmoreland vào cuối năm 1995 trong buổi tiếp tân và phỏng vấn tại nhà tôi, ông nói, ông đã biết trước các âm mưu của CSBV sẽ tấn công VNCH vào dịp Tết Mậu thân 1968, nhưng ông không thể bật mí vì có ý định nhử Cộng quân tập trung vào các thành phố để tiêu diệt dễ hơn là đánh chúng trong rừng núi. Theo ông, nhờ chiến thuật này, nên sau Tết Mậu thân toàn bộ các đơn vị của MTGPMNVN đều bị loại khỏi vòng chiến”.*

Như thế, cái chết oan uổng của Huế do: MỸ-THIỆU-LÃM-TRƯỞNG-KHOA-LẬP-THÀNH, chứ ai khác. Và trên tất cả của những tên Việt nam này là Đảng Lãnh đạo của chúng. Cụ Hà thúc Ký đã xác nhận lai lịch, đảng tịch của Nguyễn văn Thiệu rồi!!! Đồng ý rằng trong chiến tranh thì chuyện chết chóc là thường tình; nhưng cái chết của người dân Huế không thường chút nào. CSBV nói rõ là ra lệnh cho quân đội chúng trong bảy ngày đầu phải hoàn tất nhiệm vụ:

*“Trong 7 ngày đêm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu cơ bản, tập trung chủ yếu” (NVQ-như trên)*

Trong lúc đó, Trung tá Phan văn Khoa, Tỉnh/Tiểu khu trưởng Thừa thiên Huế cũng “mất tích 7 ngày”, điều này không phải là một tình cờ! Việc không nói đến Đại tá CS Lê khả Phiêu, chính ủy kiêm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 9 của BỘ cũng không phải vô tình! Việc tướng Trưởng không có mặt tại BTL một ngày một đêm cũng không phải vô tình. Rồi việc tướng Trưởng ngủ tại BTL cũng không phải vô tình... Vậy nó là cái gì, nếu không phải là “Một màn giấu giếm

cố ý và có tổ chức” của chính phủ và chính quyền Thừa thiên Huế?

Vấn đề đặt ra cho chúng ta là tại sao những người có thẩm quyền nhất tại Huế phải giấu giếm mọi vấn đề, nếu họ không có thủ đoạn tày trời trong trận tắm máu này của dân Huế? Đến nay, đã bốn mươi năm trôi qua, thế nhưng, một nhà lãnh đạo Đảng, một nhà lãnh đạo An ninh, Tỉnh báo lại cố tình đưa ra những dữ kiện không thật, chống trái nhau. Tại sao? Chỉ một cái chết của ông Phó Thị trưởng Huế thôi, thì hai bên đưa ra họ khác nhau, cách chết khác nhau. Cũng thế, cái chết của ông Từ tôn Kháng cũng đầy bí ẩn, trùng trùng. Ông Trần ngọc Lộ cũng vậy. Cái ớn lạnh nhất vẫn là nguồn tin của ông Nguyễn lý Tường:

“Ông Hồ Đình là một đại đội trưởng thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 3, sư đoàn 1 bộ binh, kể lại:

“Sau khi quân ta đánh tấn Việt Cộng ra khỏi Huế, tôi bị thương điều trị tại quân y viện Nguyễn Tri Phương. Tình cờ gặp đoàn xe của Tiểu Khu Thừa Thiên đi đào xác hai hồ tập thể Xuân Ổ và Diên Đại, tôi đi theo xem. Vùng đó tôi quá quen thuộc vì hơn 2 năm qua, đơn vị tôi bảo vệ an ninh cho vùng đó. Đoàn xe đi theo tỉnh lộ rải đá về hướng Tây Bắc thành phố Huế. Đến chợ Sam xe dừng lại vì chỉ còn cách xa một cây số, chúng tôi đã ngửi trong gió biển mùi hôi thối. Đoàn người đi bộ tiến về bãi chôn người cách 500m thì một cảnh tượng hãi hùng xảy ra. Rõ ràng là một bức tranh của quỷ trong truyện Liêu Trai: Trên các giòng (làn) của bãi cát là những người được đứng bởi một cọc tre hoặc xuyên từ đít lên tới đầu chừng 40 cùm, mỗi cùm 5 đến 10 người, phía dưới chân là những người bị chặt ngang cổ, có người bị chặt chân ngang bụng. Phía dưới chân các giòng cát thì nước còn riu riu vì trời còn mưa lai rai suốt cả tháng là những người bị chôn sống, 2 tay bị buộc chặt sau lưng rồi chôn quay mặt lại như đang nói chuyện với nhau, có người trên đầu có mũ, có người có một tàn thuốc gắn vào nón. Tất cả đều tím đen hoặc rỉ nước vàng hôi thối ghê gớm. Sau cùng là các hầm, hầm được lấp đi lòi

*chân tay ra ngoài, mỗi hằm có 4 đến 5 xâu, xuyên qua lòng bàn tay bằng dây kẽm gai và bị đánh bằng vật cứng ở sau đầu, cũng có người bị tan nát mặt, tất cả đều bị rửa trôi rất khó nhận dạng.”*

Ông Tưởng say sưa quá mà quên mất rằng việc đào xác ở Phú Thứ xảy ra tháng 01 đến tháng 8 năm 1969. Nghĩa là từ một năm đến một năm rưỡi sau, và không ai ghi nhận có mồ chôn tại Diên đại và Xuân ổ cả. Vậy mà người bị “đóng cọc” chưa ai phát hiện để ông Hồ này về chứng kiến và ông Tưởng thuật lại! Đúng là Bắc Hồ và Nam Nguyễn keo sơn!

Những chuyện sai trái thì tôi đã nói rồi, nay nhắc lại là để thấy rằng chính quyền Thừa thiên Huế, đặc biệt là Cảnh sát tại sao hơn một năm sau mà không thấy, không biết cái “quỷ trong truyện Liêu trai” mà ông Tưởng nhắc lại ở đây? Có lạ lùng lắm không khi mà “những người bị đóng cọc” đứng như thế hơn một năm mà vẫn còn mùi hôi thúi, trong khi đồng bào địa phương không thể thấy biết cái xác bị đóng cọc, cái mùi này??? Làm thế nào mà sau hơn một năm mà các xác này còn “rỉ nước vàng hôi thối ghê gớm”; không lẽ đó là những thiên thần giáng thế??? Những chuyện rõ ràng như thế mà còn nói được, thì cái gì họ không dám nói?

Vì lý do này, chúng ta phải tìm hiểu nhiều hơn về âm mưu tiêu hủy Đại nội Huế.

**\*\*22-10-09\*\***



## Chương 35: Những câu hỏi náo nùng

Đọc những tài liệu của Trung tá Phạm văn Sơn thuộc Nha Quân sử Quân lực Việt nam Cộng hoà, chúng ta mới thấy một nỗi đau nhức trước quyết định thủ tiêu Cố đô Huế của chính phủ miền Nam do TT Nguyễn văn Thiệu lãnh đạo và đặc biệt là chính quyền Thừa thiên Huế. Mở đầu, ông viết:

*“Các nhà quân sử kim cổ Đông Tây đều ghi nhận đặc tính của binh pháp là quỷ trá kỳ xảo, tức là chiến pháp bao hàm ý nghĩa quyền mưu, chủ trương dùng tất cả mọi thủ đoạn để đi tới chiến thắng. Theo trên, người ta không thấy làm lạ nếu đôi bên giao tranh có những lối “công kỳ vô bị xuất kỳ bất ý” để bên này khai thác những sơ hở về một phương diện nào của bên kia. Liên hệ ít nhiều đến nguyên tắc chỉ đạo chiến tranh này mà đã được nhắc đến trong thiên Quân tranh của Tôn Tử, Lý Tế Xuyên trong sách “Việt điện u linh tập” cũng đưa ra nguyên tắc: Tọa đãi địch chí bất như tiên phát dĩ ách kỳ phong (ngồi chờ giặc đến không bằng đem quân đánh trước để chặn mũi nhọn của địch)”.*

Qua câu: “Tọa đãi địch chí bất như tiên phát dĩ ách kỳ phong”, chúng ta thấy rằng nhà cầm quyền biết rất rõ về binh pháp, mà một cách thông dụng người ta nói : “Tiên hạ thủ vi cường”. Thế nhưng, cả Mỹ và VNCH lại chủ trương “Dụ địch để diệt địch” ngay trong thành phố Huế nói riêng là một chủ tâm gian ác, mang tính “trả thù lịch sử” hơn là một trận chiến quyết định giữa hai bên. Tôi vẫn đồng ý rằng người lãnh đạo, chỉ huy chiến tranh có thể dùng mọi cách để giành chiến thắng. Tuy nhiên, chiến đấu là để bảo vệ đồng bào, bảo vệ Dân tộc và Tổ quốc, chứ không phải “bằng bất cứ giá nào”. Nếu muốn thực hiện công thức “dụ địch để diệt địch”, thì cũng không ai phê phán gì, nếu nhà lãnh đạo có một chương trình, kế hoạch để bảo đảm an toàn cho dân chúng. Ở đây, chúng

ta thấy rằng, chính phủ nói chung, và chính quyền Thừa thiên Huế nói riêng đã hoàn toàn không quan tâm đến tính mạng đồng bào Huế. Qua cuốn sách “Giải khẩn sô cho Huế” của bà Nhã ca, chúng ta thấy ngay âm mưu hủy diệt vùng Từ đàm, Bến ngự... như thế nào. Cũng thế, việc ông Dân biểu Nguyễn lý Tường yêu cầu trang bị “súng cối” cho Nghĩa quân xã Thủy phước (Phủ cam) không phải là một chuyện bình thường. Việc ông Liên Thành cho Trung tá Phan văn Khoa “mất tích” bảy ngày, và sau khi ông ấy xuất hiện thì ra lệnh cho ông Liên Thành kiêm luôn Quận trưởng quận 3 trong hai năm, cũng như “bí mật” tạo cho ông Trưởng ty Cảnh sát Đoàn công Lập trở thành Cộng sản đã tự nhiên tố cáo những mưu đồ gian ác ấy. Một cuộc “trả thù lịch sử” cũng đã được ông Liên Thành tiết lộ trong cuộc phỏng vấn của ông Du tử Lê ngày 19-9-09 trên đài SBTN khi ông Liên Thành tố cáo Vua Minh mạng đã hiếp dâm và giết chết Ngũ đại Cao tổ bà của ông là vợ của Hoàng thái tử Nguyễn phúc Cảnh, đày dòng của ông trở thành thứ dân. Ông Liên Thành cũng đặt vấn nạn về cái chết của Hoàng tử Cảnh, mặc dù lịch sử ghi rằng ngài đã bị “bệnh đậu mùa” mà qua đời.

Câu trả lời từ ông Hoàng thân Bửu Chánh, chủ tịch Hội đồng Hoàng gia Nguyễn phước tộc đã cho chúng ta vài khái niệm về “sáng tạo nghi án lịch sử” cố ý của Liên Thành. Hẳn nhiên không phải vô tình để Liên Thành đưa ra vấn đề lịch sử này, nếu nó không liên hệ đến “biến cố Mậu thân 1968” trong cuốn sách của ông. Để có thể hiểu thêm về những “chuẩn bị” biện pháp thủ tiêu Cố đô Huế, xin mời đọc tiếp tài liệu trên:

*“Biện pháp phòng thủ hai tỉnh Thừa Thiên và Quảng Trị của miền Nam Việt Nam được đặt ra và ước lượng rằng quân số Việt-Mỹ lên đến 50,000 người để phòng ngừa một cuộc đánh úp vào hai tỉnh này. Sư Đoàn Nhảy Dù của VNCH được lệnh tăng cường vùng hỏa tuyến với quân số một chiến đoàn. Một số các đơn vị chủ lực Hoa Kỳ như Sư Đoàn 1 Không Vận cũng được đưa ra Vùng 1 Chiến Thuật để giúp VNCH phòng chống lại sự xâm nhập của CSBV”.*

Như thế, chính phủ VNCH đã tiên liệu mọi vấn đề. Vậy thì tại sao chính phủ phải ngồi chờ giặc đến? Đọc qua việc bày binh bố trận cả hai phía, chúng ta thấy ngay rằng tướng Ngô quang Trưởng đã nhận lệnh để đưa quân của ông về vùng đồng bằng, thay vì phải bố trí tại vùng sơn cước hay cận sơn để diệt địch từ ngoài. Tại sao chính phủ không làm cái việc *“tiên dĩ phát ách kỳ phong”*, mà phải **“toa đãi địch”** để rồi thành phố Huế điêu tàn, hàng chục ngàn dân chúng Huế chết tức tưởi, kẻ còn lại sống điêu linh cơ cực? Gian ác chồng lên gian ác.

**Chính phủ và chính quyền Thừa thiên Huế mở cửa cho Cộng sản giết dân, rồi cũng tự họ che giấu tội ác cho giặc thù, bắt đồng bào phải khóc, phải chôn, phải thờ chúng qua “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức”. Một điều vô lý không nhẫn nhịn được là việc chính quyền Thừa thiên Huế, mà trực tiếp là Ty Cảnh sát trong đó Liên Thành là người chỉ huy ngành Cảnh sát đặc biệt đã che giấu những mồ chôn tập thể lớn nhất tại Phú Thứ, Vinh lộc.** Không riêng gì ông Liên Thành, mà những ai to tiếng hỗ trợ Liên Thành phải trả lời thế nào mấy câu hỏi sau đây:

a) Khi CS bị đánh đuổi khỏi thành phố Huế, thì ông Liên Thành biết rõ rằng CS rút quân về phía Phú vang, Phú Thứ; và quân đội VNCH và Mỹ đã truy kích trong nhiều tháng trời, những trận ác chiến đã xảy ra; vậy tại sao họ không phát hiện những mồ chôn hàng ngàn người này mà phải đợi đến tháng giêng, tháng chín năm 1969 mới thấy? Tất cả những người viết về Mậu thân trước đây đều có một nhận định chung là, khi CS thua và rút lui, thì có bắt theo một số tù nhân. Như thế, khi CS giết hàng ngàn người, tất thị những tiếng kêu khóc tự nhiên sẽ phát ra, chắc chắn phải đến tai đồng bào. Và từ đó, dân chúng có thể nghe được, biết được, chứ sao lại không? Nếu dân chúng biết thì Cảnh sát, chính quyền... phải biết. Vậy tại sao cả hơn một năm sau mới phát hiện?

b) Việc ông Dân biểu, Ủy viên trung ương đảng Đại Việt viết bài và được dịch ra ngoại ngữ để tố cáo tội ác CSVN, trong đó có việc ông Hồ Đình, một sỹ quan QLVNCH nói rằng ông đã về Xuân Ổ, Diên đại thuộc quận Phú thử đã thấy những xác nạn nhân bị “đóng cọc” còn nguyên vẹn, mùi hôi thúi, chảy nước vàng... Nhưng chuyện phát hiện này chỉ xảy ra sau tháng giêng năm 1969, nghĩa là một năm sau vụ Mậu thân hoặc lâu hơn. Như thế, trong suốt thời gian xa dài ấy, tại sao đồng bào, chính quyền, đặc biệt là Cảnh sát không thấy? Phải chăng chính quyền đã dùng bạo lực để ếm nhem chuyện này hầu không cho con tìm cha, vợ nhận chồng... và biến xác giặc thù thành nạn nhân Cộng sản để bắt đồng bào khóc thương, chôn cất, cúng tế... trong lúc thân nhân của họ đã bị “ai đó” bí mật thủ tiêu?

c) Tại sao chính quyền Thừa thiên Huế không để cho các cơ quan chính quyền phường xã, áp báo cáo về những nạn nhân cũng như những thiệt hại tại địa phương mà phải dùng Cảnh sát để khống chế họ; và độc quyền ban phát tin tức Mậu thân? Xin nhắc lại là vào lúc đó chưa hề có “Cuộc Cảnh sát” như Liên Thành nói, mà chỉ có MỘT ủy viên Cảnh sát tại Phường, Xã mà thôi.

d) Tại sao chính quyền Thừa thiên Huế không cho báo chí trong và ngoài nước đến tại hiện trường chôn sống đồng bào của CS, mà phải giấu giếm, ngụy biện cho đến lúc này?

e) Trong Tết Mậu thân đồng bào Phật tử Huế đã trả lời một cách rõ ràng rằng họ không hề thân Cộng, không phải là Cộng sản; vậy thì lí do gì đến nay những kẻ to mồm vẫn buộc tội những nhà lãnh đạo Phật giáo và tín đồ Phật giáo là Cộng sản? Phải chăng do kết luận hàm hồ ấy mà cả hai bên đã ra tay giết chết hàng chục ngàn đồng bào Phật tử Huế như đã thấy trong Tết Mậu thân 1968?

f) Việc đổ tội thảm sát đồng bào Huế cho những người giáo sư, sinh viên tranh đấu năm 1966 đã bị chính quyền đưa đẩy chạy theo Cộng sản, phải chăng là một trò



chạy tội cho CSVN? Phải chăng muốn buộc tội Phật giáo đấu tranh là Cộng sản? (xin xem thêm phần luận giải của Sử gia Trần gia Phụng về những tên như Hoàng phủ ngọc Tường, Hoàng phủ ngọc Phan, Nguyễn đức Xuân...)

Để hiểu thêm về âm mưu thâm độc của Mỹ, Chính phủ VNCH và chính quyền Thừa thiên Huế, xin đọc tiếp bài của Trung tá Phạm văn Sơn:

*“Như vậy khác với lần trước, lần này Việt Cộng hướng đánh vào các cơ quan của quân đội đồng minh không như lần trước chỉ riêng vào quân đội Việt Nam Cộng Hòa”.*

Ông Liên Thành cũng viết tại cuối trang 116 và đầu trang 117 như sau:

*\*“Có lẽ chuyện mua bán giữa Tổng thống Mỹ, Quốc hội Hoa kỳ với ông Hồ cùng Chính trị Bộ đảng Cộng sản Việt nam chưa xong, nên lính Mỹ đánh giặc kiểu “trời ơi đất hỡi” như vậy”.*

*\*“Lực lượng Hoa kỳ hoàn toàn án binh bất động trong 7 ngày đầu Việt cộng tấn công Huế...từ giờ đó Việt cộng không tấn công vào BCH/Cảnh sát nữa”.*

Trong “Giải khấn sớ cho Huế” bà Nhã ca ghi nhận:

*\*\*“Đoàn quân Mỹ dừng lại, một vài người Mỹ đi vào nhà gần nhất lôi ra một thanh niên. Anh này biết nói tiếng Anh, là một giáo sinh trường sư phạm Quy Nhơn về thăm nhà. Anh đưa giấy tờ, nói chuyện với người Mỹ. Nhưng họ đâu cần biết. Một phát súng nổ, người thanh niên tội nghiệp ngã xuống đất, co dúm người lại. Người Mỹ leo lên xe lái về Phú Bài. Trong căn nhà gần đó, mọi người đổ tủa ra ôm lấy xác thanh niên khóc lóc”*

*\*\*..... Mới mấy ngày trước đây, quân Mỹ mất một khẩu súng đã giết đổ một căn nhà lâu...*

*\*\*.....“Tôi hôm đó, mấy chị em nằm cạnh nhau, Hà kể chuyện Từ Đàm, cho biết tất cả chùa đều bị sập.*

*\*\*..... Mấy ngày nay, máy bay bay nhiều vô số. Đứng ngoài quốc lộ, chúng tôi có thể nhìn thấy những chiếc phản lực liệng nhanh như chớp và thả xuống từng loạt bom, tiếp theo những tiếng nổ, dù dội xa, nhưng vô cùng kinh khủng. Ra xa hơn, đứng ở bên này sông nhìn sang, chợ Đông Ba trở thành bình địa, nhà cửa bên phố như quán chắt trong đám khói mù. Mỗi tiếng nổ, cát bụi, gạch ngói lại bay toả như một trái pháo khổng lồ nổ tung xác...”*

*\*\*“Người chạy với chó, chó chạy với người. Những con chó ở đâu chạy theo đoàn người mà nhiều thế không biết. Một con chó đen bị những bước chen lấn, chạy tràn xuống một đầu cầu mép sông. Bỗng một phát súng nổ, con chó kêu một tiếng thảm thiết, lăn tròn và rơi xuống nước. Tiếng cười ồn ào nổi lên. Mấy người Mỹ đen, Mỹ trắng đứng trên cầu tiếp tục bắn ngăn không cho con chó lội lên bờ. Con chó cứ xa dần bờ, kêu oảng oảng, hết sức thảm thương. Những viên đạn vẫn bắn tới tấp nhưng hình như không định giết con chó, mà chỉ giữ không cho nó vào bờ. Có những viên đạn bắn trệch lên bờ đường, những viên khác dội xuống nước. Đoàn người tản cư chạy tới hỗn loạn, kêu khóc rền trời. Tiếng kêu khóc càng to thì tiếng cười của một số người Mỹ bên kia sông cũng càng lớn. Ngã xuống rồi đứng dậy, đứng dậy rồi chúi nhủi. Dân tộc tôi đây sao? Con chó đang cố lóp ngóp lội vào bờ tìm sự sống đó sao? Đáng thương cho dân tôi, nước tôi, thân phận người dân không bằng một trò đùa, không bằng một con chó”.*

Qua hai đoạn Quân sử và Cảnh sử của Trung tá Phạm văn Sơn và Thiếu tá Cảnh sát Liên Thành, chúng ta thấy rằng Cộng sản Hà nội và Mỹ đã bí mật ký kết bất tương chiến với nhau trong 7 ngày đầu. Cộng sản tự do thoải mái chém giết đồng bào Huế, Mỹ vẫn vui vẻ ngồi yên. Thế nhưng, VNCH là gì của Mỹ? Để trả lời câu này, Đại tướng Cao văn Viên, Tổng tham mưu trưởng VNCH đã xác định:

**“Chúng ta không có trách nhiệm về chiến tranh. Trách nhiệm chiến đấu ở đây là người Mỹ. Chính sách do họ đề ra, chúng ta chỉ theo họ mà thôi”.**

(trích trong Việt nam nhân chứng của Trung tướng Trần văn Đôn).

Lời xác nhận của viên Tổng tham mưu trưởng, Đại tướng Cao văn Viên đã cho thấy bộ mặt thật của chính phủ Nguyễn văn Thiệu. Chính vì chỗ này Tổng thống đã cho bà Nhã ca minh xác: Ngã xuống rồi đứng dậy, đứng dậy rồi chúi nhủi. Dân tộc tôi đầy sao? Con chó đang cố lóp ngóp lộn vào bờ tìm sự sống đó sao? Đáng thương cho dân tôi, nước tôi, thân phận người dân không bằng một trò đùa, không bằng một con chó”.

Nguyễn Tổng thống quá anh minh đi thôi!!! Ông xác nhận *“thân phận người dân không bằng một con chó”*; do đó ai giết, ai xua đuổi, ai hành hạ đâu dính dáng gì đến ông? Không những ông mời Cộng sản vào để giết, mà ông còn để cho ông chủ Mỹ giết luôn. Hình ảnh mà bà Nhã ca ghi lại của một giáo sinh đã vô cớ ngã gục dưới họng súng quân Mỹ đã tự nó chửi thẳng vào chế độ của “con chiên Nguyễn văn Thiệu”.

Vì không thể nô lệ được người dân Huế dưới mỹ từ tôn giáo, Nguyễn văn Thiệu và bọn dưới quyền tại Thừa thiên Huế đã mượn bàn tay Cộng sản để giết hại dân lành. Cùng lúc, chúng đã âm thầm truy diệt những người từng đấu tranh chống lại độc tài quân phiệt, tay sai ngoại bang. Bảy ngày đầu không đánh Mỹ, Mỹ không đánh. Bảy ngày đầu Phan văn Khoa Tỉnh trưởng vắng mặt và Liên Thành đã làm gì ở đâu, không ai hiểu được. Không cần ai phải minh xác, mà chính Liên Thành đã tự tiết lộ sơ hở của chính ông ta khi nói rằng cơ quan MACV đưa hai xe tăng ra giữ an ninh cho MACV và Ty Cảnh sát. Sự thật, lúc ấy tại MACV làm gì có xe tăng mà đem ra trấn giữ?

Những tường trình của phía CS khi tấn công vào MACV đã tố cáo điều ấy. Liên Thành đã giết cha con ông

Thiên Tường vì lý do gì? Cho rằng Thiên Tường là Cộng sản, còn Thọ thì sao? Chuyện này sẽ nói thêm sau. Có bao nhiêu người cùng chung số phận như thế? Ai biết? Có rất nhiều người biết, đặc biệt là Sỹ quan Cảnh sát, nhưng đến giờ này mà vẫn sợ “những bóng đen ám sát”, ngay cả tại Hải ngoại. Còn Cộng sản Việt nam dĩ nhiên chúng biết rất rõ những vụ này, nhưng vì đã tuyên thệ thực hiện “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức” giữa ba phe, nên chúng vẫn ngậm miệng không nói.

Khi nhìn vào thực tại, tôi cảm thấy huyền nhiệm làm sao! Phải chăng “Thượng đế đã ban phước lành” cho cả bọn gian ác? Không kể từ phía trên cao ngang tầm nhau như Thiếu tướng Trần văn Quang- Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng, các Trung đoàn trưởng của hai phía; mà ngay cả Lê tư Minh Bí thư Thừa thiên kiêm Chỉ huy mặt trận Huế- Phan văn Khoa, Trung tá Tỉnh trưởng; Hoàng Lanh, Bảy Khiêm- Đoàn công Lập, Liên Thành đều không ai rụng sợi lông chân, ngay cả gia đình của họ. Thậm chí Hoàng phủ ngọc Tường, Hoàng phủ ngọc Phan, Nguyễn đắc Xuân, Nguyễn thị đoàn Trinh....đều không ai bị thương, bị chết. Thượng đế đã ban phước lành hay cả bọn này đang ở cùng nhau tại trung tâm hành quân trong núi Kim phụng để cùng điều hành cuộc chiến??? Khi la lên “Cộng sản và Công giáo là hai kẻ thù không đội trời chung”, nhưng tất cả giáo sỹ các cấp đều chẳng hề hấn gì, trừ “linh hồn Càn lao Bửu Đồng” phải chết. Vậy có nghĩa là gì? Thế nhưng Liên Thành viết một câu biếm nhẽ:

*“Ngoài ra BCH Cảnh sát chúng tôi không ghi nhận được có vị Thượng toạ hoặc Đại đức nào bị Việt cộng bắt, hoặc thẩm sát trong biến cố này”. (BĐMT trang 128)*

Chuyện này dễ hiểu thôi, vì “tất cả thầy tu là Cộng sản” rồi, đâu có gì ngạc nhiên phải không? Cái chỗ đáng nói là : “hai kẻ thù không đội trời chung” mà không thằng nào bị bắt, bị giết mới lạ!!! Vậy thì chúng là thù hay là bạn của nhau??? Để hiểu thêm một chút, chúng ta hãy đọc bài Vụ “thẩm sát tại Huế” năm 1968 của D.Gareth Porter:



“Nhuư Hăng Thông tấn Pháp tường thuật từ Huế trong thời gian diễn ra trận đánh chiếm thành phố, một số nam thanh niên, **đặc biệt từ vùng Phú Cam, đã nhận được súng** hoặc được sử dụng như là những người khiêng cáng thương để vận chuyển thương binh về phía những nơi đóng quân trên núi”.

Từ đây cho chúng ta hiểu rằng, những thanh niên Phú cam đã hành hoạt “vì lương tâm công giáo”, chứ đâu phải bị giết ở khe Đá mài. Một câu hỏi phổ thông có thể đặt ra là, tại sao Cộng sản không giết cán bộ La mã (giáo sĩ-linh mục) mà lại giết “trẻ thơ công giáo”? Ai có thể luận chứng được, xin hoan hỷ giải thích dùm cho.

Ông Porter, còn viết:

“Khẳng định của Sài Gòn rằng các tử thi tìm thấy là xác của các nạn nhân bị Cộng Sản hành quyết đã không thuyết phục ngay cả các quan chức trong chính quyền Sài Gòn. Bộ trưởng Y tế, Trần Lưu Y, sau khi đi thăm các địa điểm chôn cất vào tháng Tư năm 1969, đã thẳng thắn thông báo với Phó Tỉnh trưởng Thừa Thiên quan điểm của ông rằng các tử thi có thể là của những người lính MTGPDT bị chết trong các trận giao tranh. Báo Phòng Chiến tranh Chính trị lập tức lên án ông Bộ trưởng vì thái độ hoài nghi này”.

Vậy thì lập luận của tôi cũng chưa phải là vô lý, mà ngay từ đầu ông Bộ trưởng Trần lưu Y đã nói rồi, và chính ông Bộ trưởng mà còn bị lên án, thì đồng bào ai dám hờ môi? Vậy ông Liên Thành giải thích thế nào?

Tại trang 129, ông Liên Thành viết:

“Theo BCH Cảnh sát chúng tôi ghi nhận sau các cuộc khám nghiệm cho thấy, trong số 5,327 nạn nhân có khoảng 2/3 bị bắn hoặc bị vật cứng đập bẻ đầu, bẻ sọ, số nạn nhân còn lại 1/3 người chết không có vết tích nào trên thân thể chứng tỏ rằng họ chết vì ngột thở, bị chôn sống”.

Vấn đề đặt ra cho chúng tôi là, khi Cảnh sát không cho bất cứ nhà báo nào đến tận chỗ có mồ chôn sống ấy để

quay phim chụp hình, quan sát, chứng kiến, thì sự khảm nghiệm ấy do ai làm hay chỉ người nhà của ông? Khi nói rằng bị bắn, thì ai bắn, làm sao ông có thể tự mình quyết đoán trong khi vô số bom đạn do máy bay, pháo binh, súng các loại, bom mìn...cả ba phía đã đổ xuống đầu dân? Ngay cả ông Bộ trưởng Y tế lúc đó đã không thể chấp nhận, thì làm sao hậu nhân có thể nhẫn chịu với lý luận của ông. Đừng mạnh miệng bảo tôi bào chữa cho Cộng sản, vì chuyện ấy ông đã làm rồi, đâu cần tôi. Tôi nhắc lại là, tôi vẫn hỏi một câu:

**“Tại sao những mồ chôn tập thể tại ngoại ô thành phố Huế phải từ một năm đến một năm rưỡi mới tìm ra mà trước hết là nhờ lính Mỹ?”.**

Nếu không có sự vô tình này, thì chắc chắn chính quyền do ông điều khiển sẽ cho nó vào dĩ vãng chứ gì?

Trở lại với vài nét chiến tranh của bà Nhã ca, chúng ta ghi nhận:

*“Tôi hôm đó, mấy chị em nằm cạnh nhau, Hà kể chuyện Từ Đàm, cho biết tất cả chùa đều bị sập”.*

Đây chỉ mới là mấy ngày đầu mà tất cả chùa đã sập. Thế nhưng, thâm hơn nữa là khi tái chiếm, “người ta” thấy chùa Báo quốc chưa cháy rụi, tượng Phật vẫn ngồi dưới mưa, họ tiến vào và chỉ dưới bàn thờ Phật nói rằng Việt cộng trong đó. Vị trú trì chùa mới từ chùa Từ hiệu trở lại, vội vã chạy ra thưa thỉnh rằng không có ai trong đó, dưới đó chỉ có nhang đèn mà thôi. Nhưng nhóm lính này đuổi ông ra và ném chất nổ vào. Thế là ngôi chùa Đào tạo Tăng tài của Phật giáo đã hoá ra tro tàn, và tượng Phật bằng gỗ lâu đời cũng phải “tùy duyên cộng hoà” để sang thế giới khác hoá độ! Một cuộc trả thù kinh khủng hay bom đạn vô tình??? Tôi xin nhắc lại là ngày mùng năm, thì Cộng sản đã rút lui khỏi vùng quận 3, vùng Phủ cam, Từ đàm rồi.

Xin hãy đọc lại và nghiền ngẫm thật kỹ đoạn văn của bà Nhã ca đã được Tổng thống con chiên Nguyễn văn Thiệu ấn chứng để thấy một nỗi đau của một Dân tộc bị nô lệ:

*“Đoàn người tản cư chạy tới hỗn loạn, kêu khóc rền trời. Tiếng kêu khóc càng to thì tiếng cười của một số người Mỹ bên kia sông cũng càng lớn”.*

Trong thực tế, dù cho con người trắng đen hay đỏ vàng thì cũng đều sợ chết. Vậy tại sao những người Mỹ này lại có thể cười trước sự khổ đau chết chóc của dân tộc chúng ta khi họ đang chiến đấu với Cộng sản vì Tự do, vì Việt nam, vì thành trì chống Cộng? Không có một lý giải nào khác ngoài suy nghĩ rằng họ xem sự chém giết dân tộc chúng ta là một “thiên mệnh” mà họ được trao truyền. Họ đã xem sự sống chúng ta còn thua một con chó! Nhưng tư tưởng này thuộc hệ “thượng đế”; do vậy, cuộc chiến đã tự nhiên trở thành thánh chiến mất rồi. Nghĩ buồn thương cho họ, trong lúc họ xem Dân tộc chúng ta như thế, thì bản thân họ cũng bị những kẻ lãnh đạo của họ xem giống như vậy. Họ đã và đang chết mà họ không biết. Những nụ cười của họ trước cái chết của đồng loại đã biến họ thành những con thú (chiên) vô cảm. Tôi nói con thú vô cảm, bởi vì cũng trong thực tế, con chó Việt nam còn biết thương khóc chủ nó khi bị kẻ khác hành hại. Thế nhưng, tiếc thương thay cho 58,000 lính Mỹ đã ngã xuống trên chiến trường Việt nam. Họ đã hy sinh cho ai hay chỉ vì xem người Việt như một con chó?

Chúng ta vừa xét qua ba tư tưởng của ba người về Quân sự, Cảnh sát và dân sự cũng như quan điểm và thái độ của những người lính Mỹ trong cuộc thảm sát Mậu thân. Từ đó cho chúng ta thấy rõ rằng việc phá hủy Cố đô Huế là chủ trương chung của ba phía Mỹ, Cộng sản và Chính phủ Thiệu, đặc biệt là chính quyền Thừa thiên Huế, mà ông Liên Thành đóng một vai rất quan trọng. Người Mỹ xem dân tộc chúng ta như con chó. Chính phủ Thiệu thì nói : “chính sách do họ đề ra, chúng ta chỉ theo họ mà thôi”. Ngô quang Trưởng thì xem Cố đô Huế chỉ là một nơi để du lịch; Liên Thành thì hận thù Minh mạng, nên cũng xem Cố đô Huế của dòng dõi vua Minh

mạng như một tội ác với chi phái của ông. Liên Thành còn xem Huế là nơi phát xuất mọi đấu tranh do Cộng sản lãnh đạo; mà khổ lụy thay tám mươi phần trăm dân Huế đã tham gia tích cực trong cuộc đấu tranh này. Bên cạnh đó, những chùa chiền và sự hưng thịnh của Phật giáo cũng nhờ ảnh hưởng của các đời Vua- Chúa nhà Nguyễn; nghĩa là liên hệ đến “đế hệ Minh Mạng”!!! Tất cả đó là nguyên nhân của điều tàn, tang tóc, của thảm sát ba chiều trong trận Mậu thân 1968.

Thế, còn về hậu quả thì sao?

*“Theo báo cáo tổng kết của Douglas Pike, lúc bấy giờ là nhân viên hành chính ngoại giao của cơ quan thông tin Hoa Kỳ, năm 1970: “Câu chuyện (về Huế) chưa chấm dứt. Nếu ước đoán của giới chức Huế được coi như gần đúng, khoảng 2.000 người vẫn còn mất tích. Tổng kết về người chết và mất tích như sau:*

*Tổng số dân sự tử vong: 7.600 –*

*chết lẫn mất tích Chiến trường: - 1.900 bị thương vì chiến cuộc; 944 thường dân chết vì chiến cuộc*

*Nạn nhân của những vụ giết tập thể:*

*1.173 - số tử thi tìm trong đợt đầu sau cuộc chiến, 1968*

*809 - số tử thi tìm trong đợt nhì, kể cả tìm thấy ở đụn cát, tháng 3-7 năm 1969*

*428 - số tử thi tìm trong đợt thứ ba, trong khe Đá Mài (khu Nam Hoa) - tháng 9 năm 1969*

*300 - số tử thi tìm trong đợt thứ tư, khu Phu Thu, tháng 11 năm 1969*

*100 - số tử thi tìm thấy các nơi trong năm 1969*

*1.946 - mất tích (tính đến năm 1970)”*

Trước khi lượng định những con số, chúng ta cần xem thêm một tài liệu do Hà nội đăng tải là: The Myth Of The



## Hue Massacre 68 By Noam Chomsky and Edward S. Herman Lê Hồng Phong dịch

*“Rất ít người để ý đến giả thuyết rằng những nạn nhân ở Huế không phải do Bắc Việt hay bom đạn Mỹ mà do quân đội Saigon khi tái chiếm thành phố. Nhiều người thân Cộng đã lộ dạng trong suốt cuộc tổng tấn công, và đã hợp tác với chính quyền địa phương do những người cách mạng ở Huế hình thành, hoặc bày tỏ sự ủng hộ của họ đối với MTGPMN. Khi quân giải phóng rút đi, nhiều cán bộ và những người ủng hộ quân giải phóng kẹt lại ở thế rất nguy hiểm và họ trở thành nạn nhân của những sự trả thù của Saigon. Bằng chứng đã được đưa ra ánh sáng rằng sự giết để trả thù trên quy mô lớn đã xảy ra ở Huế do lực lượng Saigon sau khi tái chiếm thành phố. Trong một bài mô tả đầy sinh động, một nhà báo người Ý Oriana Fallaci, trích dẫn lời một linh mục Pháp ở Huế đã kết luận rằng:*

***“Tất cả có khoảng 1,100 người bị giết (sau ngày quân Saigon “giải phóng” thành phố)”. Hầu hết sinh viên, giáo viên đại học, tu sĩ, những nhà trí thức và tín đồ (religions people) ở Huế đã không bao giờ che đậy cảm tình của họ đối với quân giải phóng”.***

Điều này có xảy ra hay không? Khó mà xác định. Tuy nhiên qua cái quyết định tức khắc giết cha con Thiên Tường, cho phép chúng ta nghi ngờ nhiều trường hợp tương tự đã xảy ra. Những chuyện mà bà Nguyễn thị thanh Sung kể cũng liên hệ đến vấn nạn này. Chỉ có Liên Thành và Trung tá Phan văn Khoa, ông Trưởng ty Đoàn công Lập mới giả mã được mà thôi. Nhưng đồng bào đừng hy vọng điều này cũng như chờ đợi người Cộng sản công bố, vì “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức” của cả ba phe đã buộc họ phải câm miệng. Vì nếu mày nói tau, thì tau sẽ nói mày. Thế cài khoá mồm nhau đã buộc lòng chúng ta chịu oan ức. Có một điều cần nhắc nhở là những gia đình nạn nhân hãy nói lại cho con cháu tất cả uẩn khúc tình trường ấy để sau này khi chế độ Cộng sản không còn nữa, thì hậu nhân có cơ hội điều tra những sự thật này. Tôi không biết là ông Liên Thành đã phản bác tài liệu

của Noam Chomsky and Edward S. Herman trên đây hay chưa? Nếu ai biết, xin chia sẻ tin tức.

Trở lại với con số do Douglas Pike đưa ra, tôi thấy rõ một sự vô lý về “1,900 bị thương vì chiến cuộc; 944 thường dân chết vì chiến cuộc”. Đây là một sự dối trá không thể chấp nhận. Bách khoa toàn thư Wikipedia ghi nhận:

*“Theo Gareth Porter, một học giả Mỹ, các ước lượng ban đầu của Bộ Di dân và An sinh Xã hội Việt Nam Cộng hòa, số dân thường thiệt mạng do giao tranh và bom pháo là 3.776, trên tổng số dân thường bị thương, chết hoặc mất tích là 6700 người, chứ không phải các con số 944 và 7600 do Tiểu đoàn Chiến tranh Chính trị số 10 của Quân lực Việt Nam Cộng hòa đưa ra. (Các con số 944 và 7600 này đã được Pike Douglas dùng trong thống kê của mình.)”.*

Trên phương diện thực tế cũng như lý luận không cho phép chúng ta chấp nhận con số 1,900 người bị thương trong khi hàng trăm ngàn tấn bom đạn đã phá hủy thành phố Huế và những cuộc tranh chiến gay go đã xảy ra. Để kiểm nghiệm con số này chúng ta cần xem xét hậu quả đã được ghi nhận như sau:

*“Sau vụ TCK của quân Giải phóng miền Nam thực hiện vào Huế kết thúc. Huế đã bị tàn phá 80% nhà cửa. Thành nội với chiều dài 2km5 kể như hoàn toàn bị tàn phá. Toàn bộ khu cung điện chính gồm có các Điện Cần chánh, điện Cần thành, Lầu Kiến trung, Điện Khôn thái, và hai tả hữu Điện Phụng thiên và Thái miếu cùng vô số lăng tẩm, chùa chiền trong và ngoài Hoàng thành bị phá hủy hoàn toàn. Ngộ môn cùng các công trình khác bị hư hại nặng nề làm biến dạng, mãi đến cuối thập niên 1970 mới được trùng tu sửa chữa”. (Wikipedia)*

Như thế thì, con người chạy đi đâu cho khỏi chết và bị thương, mà kết luận rằng trong gần 150.000 dân chỉ bị thương 1,900 người???

**\*\*25-10-09\*\***

## Chương 36: Lỗi tại ai?

Đọc hồ sơ quốc phòng VNCH của Trung tá Phạm văn Sơn, Giám đốc Nha Quân sử, chúng ta mới hiểu rõ thêm về chủ mưu cho Việt Cộng vào Huế để “tiêu diệt”:

*“Đêm 30 Tết, tức ngày 29 tháng 1/1968, Việt Cộng đồng loạt tấn công vào 5 thị xã thuộc Vùng 2 Chiến Thuật:*

*Thị xã Qui Nhơn lúc 4 giờ 10.*

*Thị xã Kontum lúc 2 giờ 00.*

*Thị xã Pleiku lúc 4 giờ 40.*

*Thị xã Darlac lúc 1 giờ 30.*

*Thị xã Nha Trang lúc 0 giờ 30.*

*Đồng thời, Việt Cộng pháo kích và đột nhập vào Tổng Hành Dinh Quân Đoàn 1 lúc 3 giờ 40 sáng.*

*Cũng trong đêm này, Việt Cộng đột kích vào Chi Khu Hội An, pháo kích vào thị xã Quảng Trị, phi trường Đà Nẵng, phi trường Non Nước về phía Nam Đà Nẵng khoảng 4 km và pháo kích tấn công nhiều đồn bót lẻ tẻ trên toàn quốc. Cả 5 thị xã kể trên và Tổng Hành Dinh Quân Đoàn 1 đều bị Việt Cộng lọt vào. Tuy nhiên tại Qui Nhơn, Nha Trang và Pleiku áp lực Việt Cộng đã được giải tán nhanh chóng. Tổng hành dinh Quân Đoàn 1 cũng đẩy lùi địch quân trong vài giờ đồng hồ. Các lực lượng Việt Cộng tại các thị xã Ban Mê Thuột và Kontum cũng bị đẩy lui ngay. Tuy nhiên, tại hai thị xã này, Việt Cộng đã bám sát và tạo áp lực mạnh quanh vùng. Sau nhiều ngày chiến đấu, quân đội VNCH mới hoàn toàn làm chủ tình hình. Đêm mùng 1 Tết, tức 24 giờ sau các cuộc tấn công*

vào các tỉnh lỵ miền Cao nguyên và miền Trung, Việt Cộng mở các cuộc tấn công vào đô thành Saigon - Chợ Lớn và các tỉnh lỵ miền Nam. Khi xảy ra vụ trận tấn công đêm giao thừa, chính quyền trung ương VNCH đã thông báo ngay cho các địa phương biết để kịp phòng bị. Vào sáng mùng 1 Tết, Đài phát thanh quốc gia Saigon tố cáo Việt Cộng vi phạm trắng trợn việc hưu chiến trong dịp Tết và ban bố bãi bỏ lệnh này”.

Như thế, chính phủ VNCH đã ban bố bãi bỏ lệnh hưu chiến từ sáng mùng một Tết. Thế thì tại sao sau khi CS đã “lọt” vào Tổng hành dinh Quân đoàn I và tấn công nhiều nơi trong đêm 30 Tết, nhưng Tư lệnh Hoàng xuân Lâm, Tư lệnh Quân khu I vẫn bình chân như vại ; và Chuẩn tướng Tư lệnh Sư đoàn I vẫn “chào cờ” sáng mùng một Tết tại Phú văn lâu, mà không điều binh bố trận? Tự trong câu hỏi ấy đã có câu trả lời cho âm mưu của chế độ “con chiên Nguyễn văn Thiệu” đã cố tình “trả thù lịch sử” một cách “thánh thiện”! Chúng ta tự hỏi, nếu muốn “dụ địch để diệt địch”, thì Chính phủ VNCH, mà trực tiếp là Tư lệnh Quân đoàn I, Tư lệnh SĐI, chính quyền Thừa thiên Huế có thể “diệt địch” khi CS mới về tới Nam hoà, La chữ... hay không? Nếu cố tình “diệt địch” mà không phá hủy Thành phố Huế, không tiêu diệt đồng bào Huế, thì khi Cộng quân xuất hiện ở khoảng cách giữa Nam hoà và Huế, giữa La chữ và Huế, thì phi pháo, xe tăng, bộ binh... có thể “diệt tận” các lực lượng này một cách dễ dàng. Nhưng tại sao nó không xảy ra như thế? Thử xem lại kết quả thiệt hại của hai bên để trả lời cho âm mưu này. Sau đây là tài liệu do trung tá Phạm văn Sơn đưa ra:

## VIỆT NAM CỘNG HÒA

.....	tháng 2/1968	tháng 3/1968
tử thương	3,501	1,453
bị thương	10,678	4,419



mất tích	543	383
tổng cộng	14,722	6,255
vũ khí bị mất	1,418(súng cá nhân), 106(súng cộng đồng)	741 (súng cá nhân), 741(súng cộng đồng)

### **ĐỒNG MINH (Hoa Kỳ, Úc, Nam Triều Tiên, Thái Lan, v.v.)**

.	tháng 2/1968	tháng 3/1968
tử thương	2,832	1,292
bị thương	15,832	3,453
mất tích	352	252
tổng cộng	19,016	4,997

### **TÔN THẤT PHI CƠ CỦA VIỆT NAM CỘNG HÒA VÀ ĐỒNG MINH**

.	tháng 2/1968	tháng 3/1968
bị tiêu hủy	63	60
hư nặng	154	60
hư nhẹ	99	116

### **VIỆT CỘNG**

..... .....	tháng 2/1968	tháng 3/1968
tử thương	41,181	17,192
tù binh	7,391	2,070
tổng cộng	48,572	19,262
vũ khí bị tịch thu	9,079(súng cá nhân), 2,923(súng cộng đồng)	4,109(súng cá nhân), 1,328(súng cộng đồng)
tổng cộng	7,257	2,954

Như thế, tổng cộng toàn quốc về phía VNCH và Đồng minh thiệt hại nhân mạng lên tới 33,738 người. Còn phía CS thiệt hại 48,572 người kể cả chết, mất tích và bị thương; cùng với 316 máy bay bị tiêu hủy và hư hỏng. Còn tài liệu phía CS thì sao? Theo Hồ Khang thì, tại chiến trường Trị-Thiên, tổng số chết, mất tích, bị thương, đào ngũ, lạc, bị bắt lên tới 13,777 cán binh. Tổng số toàn miền nam Việt nam gồm tất cả là 124,097 cán binh Việt cộng. Đối với người dân thường thì Trung tá Phạm văn Sơn cho biết rằng toàn quốc có 14,000 người chết; 24,000 bị thương; 72,000 người trở thành vô gia cư. Như thế, ai thắng, ai bại trong cuộc chiến này?

**CHỈ CÓ THẦN CHIẾN TRANH MỚI THẮNG, CÒN DÂN TỘC VIỆT NAM HOÀN TOÀN THUA!!!**

Hàng hai trăm ngàn người Việt và Đồng minh đã chết, bị thương, nhà cửa nát tan, cuộc sống điêu linh, khốn khổ; đất nước tan hoang vì bom đạn cả ba phía. Đặc biệt, Huế là nơi chịu khổ nạn nhiều nhất vì mưu đồ của “con chiên Nguyễn văn Thiệu” trả thù Dân tộc, chứ không ai khác. Tất cả mọi người đều đồng ý rằng Hồ chí Minh và đảng Cộng sản Việt nam là nguồn chính gây nên chiến tranh Việt nam; nhưng trong Tết Mậu thân, nếu Nguyễn văn Thiệu và Lâm,

Trưởng, Khoa, Lập, Thành không cho phép chúng vào Huế, thì làm sao thảm nạn xảy ra?

Những kẻ ăn bám Thần Chiến tranh cứ nói rằng sở dĩ Huế bị chết nhiều là vì CS chiếm Huế lâu dài, mà họ quên đi rằng chính Nguyễn văn Thiệu, Hoàng xuân Lãm, Phan văn Khoa, Đoàn công Lập, và đặc biệt là Liên Thành đã mở đường mời Cộng sản vào để cùng chém giết. Chính Liên Thành xác nhận rõ ràng:

*“Việt cộng đã vào Huế quá dễ dàng, Y NHƯ ĐI VÀO CHỖ KHÔNG NGƯỜI. CŨNG CHÍNH VÌ VẬY MÀ TỪ ĐÊM MÔNG HAI TẾT VÀ LIÊN TỤC ĐẾN NGÀY MÔNG SÁU TẾT, BỌN CHÚNG MUỐN ĐI ĐÂU THÌ ĐI, MUỐN BẮT AI CỨ VIỆC BẮT, MUỐN BẮN AI CỨ VIỆC BẮN, CỨ VIỆC GIẾT, TỰ DO THOẢI MÁI HÀNH ĐỘNG, THỎA MÃN THÚ TÍNH, và hậu quả là điều tàn, là đổ nát, là tang thương, là 5,327 thường dân vô tội bị lính ông Hồ giết chết, không nguyên nhân, cũng chẳng cần lý do, MÀ QUÂN ĐỘI CŨNG NHƯ LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT QUỐC GIA THỪA THIÊN HUẾ KHÔNG CAN THIỆP, NGĂN CHẶN VÀ BẢO VỆ DÂN CHÚNG”.* (BĐMT trang 144).

Một câu hỏi tức khắc hiện ra trong đầu óc mọi người, dù còn ngây thơ, non dại là: “Vậy lính VNCH và 5,000 Cảnh sát đi đâu?”. Bộ Tư lệnh Sư đoàn I đóng ngay trong thành nội Huế, Ty Cảnh sát và Tiểu khu đóng ngay trong quận 3 Thành phố; vậy họ đã đi đâu trong suốt 6 ngày, mà để cho Cộng sản muốn bắt ai, giết ai thì mặc? Vậy, họ chống Cộng hay làm theo Cộng sản? Họ ăn cơm quốc gia, mà trực tiếp là tiền thuế từ dân mà có, từ “tiền ngoại viện Chống Cộng” mà có; nhưng “họ không can thiệp, ngăn chặn và bảo vệ dân chúng”, thì họ là kẻ phản bội, chứ là gì khác? Không những là phản bội, mà còn đồng lõa với kẻ địch để giết hại đồng bào và hủy diệt Cố đô Huế, một phần tim óc của Mệ Việt nam.

Qua trang 145, Liên Thành lại treo lưới để biện minh cho những tính toán gian ác của chế độ nói chung và chính quyền Thừa thiên Huế nói riêng:

***“mà lỗi ở tại các cấp chỉ huy quân sự, an ninh, vì chủ quan, vì tin vào lệnh hưu chiến, vì tắc trách, lơ là, nên đã không có kế hoạch đề phòng, trấn giữ Huế”.***

Nhưng cái lão lường của Liên Thành đã bị Trung tá Phạm văn Sơn, giám đốc Nha quân sự vạch trần. Cả Việt Mỹ đã chuẩn bị cho chiến trường Trị-Thiên 50,000 quân trước đó. Các Tướng Westmoreland, Tư lệnh lục quân Mỹ tại Việt nam; Stone, Tư lệnh Sư đoàn 4 BB của Mỹ tại Vùng 2 đã báo động rồi, nhưng Thiệu vẫn không thèm nghe, vì Thiệu đã có chủ trương rồi. Riêng tại Huế, thì trước đó, hôm 30 Tết, Quân đoàn I đã bị tấn công; chiến trường Khe sanh sôi động từ 20 tháng 01 năm 1968; và đặc biệt là Nguyễn Tổng thống đã báo động từ sáng mùng một Tết, thì tại sao Chuẩn tướng Ngô quang Trưởng không điều động Trung đoàn 3 và hai Tiểu đoàn Nhảy dù, Thiết đoàn 7... lên vùng Nam hoà, La chữ...để diệt địch, mà để cho chúng vào Thành nội Huế rồi mới sai lính vào đánh? Tôi xin nhắc lại là, lúc đó 4 Tiểu đoàn của Trung đoàn 3 được chia hai, 2 Tiểu đoàn đóng ở quận Phú thứ, 2 Tiểu đoàn ở Hương trà, Phong điền; hai Tiểu đoàn Dù cũng ở Hương trà và Quảng điền. Vậy thì, xin lặp lại là, khi nghe báo động, tại sao Tướng Trưởng không điều quân lên Nam hoà và La chữ...để đánh chặn địch, mà cho chúng vào Huế? Vì vậy, khi Liên Thành cho rằng vì tin lệnh hưu chiến...là một trò quỷ quyết không thể chấp nhận. Chính Liên Thành, một Phó Trưởng ty Cảnh sát mà đã biết rằng:

*“...Vì vậy mà vào tháng 5 năm 1967 Hồ chí Minh đã chủ tọa phiên họp của Bộ chính trị trung ương đảng CSVN để duyệt xét kế hoạch cho chiến dịch Đông Xuân 1967-1968. Kế tiếp từ ngày 20 đến ngày 24 tháng 10 năm 1967 tại phiên họp của Bộ chính trị, thay mặt quân ủy trung ương, tướng Văn tiến Dũng trình bày dự thảo kế hoạch chiến dịch Đông Xuân Hè 1967-1968, và Bộ chính trị quyết định thời gian mở cuộc Tổng công kích, Tổng nổi dậy là vào đúng ngày Tết Mậu thân 1968”. (trang 65)*

Đọc ngang đó, thì chỉ có đui điếc mới bảo rằng VNCH bị tấn công bất ngờ. Một Phó Trưởng ty của một tỉnh nhỏ



như Liên Thành mà còn biết việc bí mật tại Bộ chính trị Cộng đảng ở Hà nội từ nhiều tháng trước, thì không lẽ CIA, Phủ Đặc ủy Trung ương Tình báo, Tổng Giám đốc Cảnh sát Quốc gia VNCH mà không biết hay sao? Chính Liên Thành cũng xác nhận:

“Tóm lại, Việt cộng tấn công Huế trong Tết Mậu thân 1968 KHÔNG LÀ MỘT BẤT NGỜ” (trang 71).

Nhưng, khi đã nói “không là một bất ngờ”, nghĩa là Chính phủ và chính quyền Thừa thiên Huế biết rõ mọi việc có thể xảy ra, nhưng họ vẫn cố tình thỏa mãn nó! Tất cả bằng chứng cũng như lý luận cho phép mọi người hiểu rằng việc để cho Cộng sản tắm máu đồng bào Huế, cũng như mục đích tiêu hủy Huế là do “con chiên Nguyễn văn Thiệu” và đồng bọn tại Thừa thiên-Huế chủ trương, chứ không phải vô tình, hay bị tấn công bất ngờ. Một mũi tên bắn được nhiều con chim! Một là, tiêu hủy Vương thành Huế, nơi được Vua Minh mạng kế tục đã chặn đứng được bước xâm thực văn hoá Tây phương; một ông vua đã hiếp dâm chị dâu, vợ của Hoàng tử Cảnh, rồi giết đi; một người đã đày dòng này ra làm thú dân (theo Liên Thành). Một triều đại nhà Nguyễn đã giúp đỡ Phật giáo phát triển, nơi có nhiều Chùa chiền, lăng tẩm được xây dựng. Một thủ đô Phật giáo, mà nơi đó đã xuất phát một cuộc đấu tranh làm triệt tiêu chế độ “con chiên Ngô đình Diệm”, và làm đảo lộn “con chiên Nguyễn văn Thiệu” trong một thời gian. Tiếc thay, cho đến giờ này, người ta nói đến chuyện “mất miền Nam”, họ lại đổ lỗi cho những người lãnh đạo Phật giáo đấu tranh, mà quên đi rằng cả hai chế độ Cộng hoà đều do “hai con chiên La mã lãnh đạo”. Người ta cũng cố quên đi bài viết của Tướng Ngô quang Trưởng về quyết định đơn phương bỏ Vùng I và vùng II của Con chiên Nguyễn văn Thiệu. Tội ác này như thế nào sẽ nói thêm sau. Hai là, nhờ “quyết định Mậu thân”, bằng đảng Nguyễn cao Kỳ đã bị triệt tiêu ngay khi “bắn lầm” vào Bộ chỉ huy tối cao của Chính phủ! Xin hãy đọc một đoạn ngắn trong Việt nam Nhân chứng của cố Trung tướng Trần văn Đôn:

*“Trong trận Tết Mậu thân tại Chợ lớn, sĩ quan thân tín của Nguyễn cao Kỳ có những chức vụ then chốt trong hành chánh và quân đội bị máy bay Mỹ bắn hoả tiễn làm chết khá đông. Nguyễn cao Kỳ mất tay chân thân tín nên ảnh hưởng bị thu hẹp thêm từ đó, chỉ còn lại một chức vụ Phó Tổng thống vô quyền” (trang 382).*

Ba là, những đầu não của Cần lao bị thanh toán sạch và gọn. Xin hãy dành một chút lòng thành khẩn nguyện cho “linh hồn Cần lao Bửu Đồng” qua một đoạn văn sau đây trên Wikipedia:

*“Bửu Đồng was a popular parish priest of Su Lo An, a village east of the city of Huế. As the area was inhabited by many Viet Cong, he worked hard to stay on good terms with both them and the Army of Vietnam (ARVN) during the war. In 1967, he invited Vietcong and government soldiers to sit together for Christmas dinner. He also was rumored to keep a picture of Ho Chi Minh in his room, telling parishioners that he prayed for Ho because, "He is our friend, too." At the same time, he accepted sewing machines for his parishioners from American USAID programs”.*

Thật là độc địa vô cùng khi cho rằng “was rumored to keep a picture of Ho chi Minh in his room” để trù lên thành tích của một Linh mục Linh hồn Cần lao chống Cộng tuyệt đối như Linh mục Bửu Đồng! Nhưng bộ mặt nham nhở lại không thể che đậy được. Nếu như Bửu Đồng nói: “He is our friend, too”; nghĩa là gọi Hồ chí Minh cũng là bạn, và “he prayed for Ho” thì làm sao Cộng sản lại chôn sống ông cho được chứ? Huống hồ, ông giữ tấm hình họ Hồ trong phòng của ông, và mời Cộng sản cùng dùng “cơm Giáng sinh” chung, thì tại sao người Cộng sản không cung chiêu ông để tuyên truyền mà lại giết ông đi? Linh mục Bửu Đồng cũng là một “danh nhân” có hạng dưới chế độ Ngô đình. Ông đã về Sư lỗ để làm một linh mục bình thường, sống một cuộc đời “an phận”, thế nhưng chúng vẫn không tha.

Có phải vì ông mang chữ Bửu, chữ Càn? Vậy chúng là ai? Ai chủ trương tận diệt Càn lao? Câu trả lời rất đơn giản là chính một đảng khác được chọn lựa để thay thế Càn lao, chứ ai khác! Sự thế lại càng trở trên hơn khi mà những thành phần lãnh đạo cao cấp của “kẻ thù không đội trời chung với Cộng sản” không một ai bị sát hại, mà chỉ có “linh hồn Càn lao Bửu Đồng” trở thành Cộng sản và bị Cộng sản giết đi! Nỗi oan này trời cao có thấy??? Từ những sự thanh trừng này, cho chúng ta thấy chủ trương, đường lối của “con chiên Nguyễn văn Thiệu” và chính quyền Thừa thiên Huế đối với những thành phần khác như thế nào trong dịp Tết Mậu thân. Chính vì thế mà Liên Thành đã thực hiện “MỘT MÀN GIẤU GIÉM CỔ Ý VÀ CÓ TỔ CHÚC” về nguyên nhân và hậu quả Mậu thân 1968. Ngày nay, Liên Thành muốn đội lư hương thay “đảng lãnh đạo” để nói một lời xin lỗi được sao? Hàng chục ngàn mạng sống đồng bào Huế đã bị cướp đi một cách thê thảm, toàn bộ di tích lịch sử từ Cung điện, Chùa chiền, Lăng tẩm bị phá hủy hoàn toàn, nhà cửa dân chúng tan thành mây khói...tội ác có thể nói một lời xin lỗi được sao? Ai đã giết, ai đã phá hủy những thứ này? Xin thẳng thừng trả lời ngay:

1-Đảng Cộng sản Việt nam do Hồ chí Minh và Lê Duẩn lãnh đạo tại miền Bắc

2-Nguyễn văn Thiệu, Hoàng xuân Lãm, Ngô quang Trưởng, Phan văn Khoa, Đoàn công Lập, Liên Thành tại miền Nam; và “đảng lãnh đạo” của họ. (Tôi chỉ nói riêng Huế)

Ở đây tôi không nhắc đến Mỹ và cái Mặt trận GPDTMNVN, vì hai cơ cấu này tùy thuộc vào sự khôn dại của các nhà lãnh đạo của hai miền Nam Bắc Việt nam; mặc dù Mỹ là quan thầy VNCH, và Mặt trận là đầy tớ của Bắc Việt.

Hai câu trả lời trên đây chắc chắn sẽ tạo nên một tranh luận và một sự chụp nón cối cho bản nông dân. Nhưng tôi không ngại, vì nón cối không giao thì cũng đã có người đội

rời, đâu đến phiên tôi. Còn những ai muốn tranh luận một cách vô tư, thì xin hãy chuẩn bị để trả lời luận điểm sau đây:

Mọi kết quả đều phát sinh từ một hay nhiều nguyên nhân; nhưng giữa NHÂN và QUẢ có một tiến trình quan trọng đó là DUYÊN. Hạt lúa là NHÂN, nhưng nếu hạt lúa bị bỏ vào thùng, cất trong kho lẫm, thì hạt lúa không thể nào nảy mầm để trở thành cây lúa và cho kết quả là sinh ra nhiều hạt lúa khác được. Khi lúa đã nảy mầm, không có nước, phân, chăm bón...thì kết quả, nếu có cũng chỉ giới hạn. Cũng thế, Chủ nghĩa Cộng sản gian ác là một NHÂN XẤU, nhưng làm sao chúng có thể phát triển nếu không có những DUYÊN TỐT cho nó? Một cách gần gũi hơn với đề tài này, thì Cộng sản miền Bắc có chủ trương xâm lấn miền Nam là một sự thật. Chúng chuẩn bị Tổng tiến công, Tổng nổi dậy tại miền Nam là sự thật. Nhưng mọi chuyện thì chỉ cần một Phó trưởng ty Cảnh sát Tỉnh Thừa thiên cũng biết mọi tiến trình hội họp ngay tại Bắc bộ phủ từ tháng 5 năm 1967, thì làm sao mà CIA, Phủ Tỉnh báo, Tổng nha Cảnh sát không biết? Ngay khi CS đưa quân hội tụ tại đầu nguồn sông Bồ, rồi về tại Nam hoà, La chữ, thì tất cả đều đã biết, vậy làm sao Cộng sản có thể xua 10,000 quân vào Huế như chỗ không người? Có áo nã lăm không, khi chúng ta nghe tường trình rằng chỉ trong mấy tiếng đồng hồ là toàn bộ thành phố Huế nằm trong tay Cộng sản?

Nếu cây lúa không thể nào nảy mầm, đâm chồi và trở bông,thành hạt lúa trong phút chốc, thì chuyện chiếm Huế của Cộng sản cũng không thể xảy ra nhanh chóng như vậy, nếu không có trợ duyên từ VNCH. Phải thế không? Vậy thì, cái DUYÊN ở đây là “duyen ông Trời”, là “tăng thượng duyên”, chứ không phải cái duyên tầm thường như phân, nước...nên Cộng sản mới Úmbala mà vào thành phố Huế như chỗ không người.

Khoảng cách giữa Nam hoà và Huế khoảng hơn 10 cây số; từ La chữ về Huế cũng khoảng 7 cây số; vậy thì làm sao chúng chuyển hàng một vạn lính với tất cả đại pháo,



súng ống...mà không ai biết? Đó là chưa nói tới chuyện chúng di chuyển từ đầu nguồn sông Bồ về các chỗ ấy. Không ai công nhận Chính phủ VNCH đui, điếc; cũng không ai cho rằng Quân đoàn I, Sư đoàn I, Tiểu khu Thừa thiên và Ty Cảnh sát là đui điếc; thế thì làm sao họ không biết chứ? Do đó, chỉ có cách hiểu là họ đã bắt tay với Cộng sản để hủy diệt Huế và giết người Huế mà thôi, chứ có cách nào khác?

Tôi lại bùi ngùi thương tiếc cho Tướng Nguyễn ngọc Loan. Ông bắn tên Bảy Lém, nghĩa là chỉ giết một người mà bị bay chúc, bị thế giới nguyên rủa. Còn Liên Thành ra lệnh giết hai cha con Thiên Tường mà vẫn bình chân như vại, lại còn thăng quan tiến chức nữa chứ! Đó mới chỉ là một chuyện mà Liên Thành tự thú, chứ còn bao nhiêu nữa thì không ai biết, hay biết mà vẫn câm miệng như hến. Thử suy nghĩ lại về cái chết của ông Phó Thị trưởng, ông Tỉnh đoàn trưởng XDNT, ông Bí thư Đại Việt quận Phú vang...xem có cách nào để lý giải cho thông hay không???

Để hiểu rõ hơn về cái trò che giấu này, chúng ta cần quay lại với những con số oan nghiệt. Trong tác phẩm Biến động miền Trung, Liên Thành quả quyết:

*“Riêng phúc trình của BCH/CSQG Thừa thiên Huế gửi vào Bộ Tư lệnh CSQG tại Sài gòn, con số nạn nhân 5,327 người bị Việt cộng giết chết tại nhà, tại ngay trong thành phố, và một số lớn thi thể nạn nhân sau đó tìm thấy tại các mồ chôn tập thể, tại các quận thuộc vòng đai thành phố Huế- Số người mất tích vĩnh viễn, không có tin tức, không để lại một dấu vết nào cả: 1.200 người”. (trang 124-125)*

Và Liên Thành khẳng quyết:

*“Tất cả có 26 mồ chôn tập thể ở các quận trên, mồ chôn ít nhất là 3 người, trung bình là 400 người, nhiều nhất là 800 người”. (trang 129)*

Thế nhưng Douglas Pike, người có thẩm quyền đưa tin Mậu thân của Mỹ lại nói là 7,600 người, trong đó ghi 1,946 người mất tích tính đến năm 1970. Nhưng, “*Theo Gareth Porter, một học giả Mỹ, các ước lượng ban đầu của Bộ thiệt mạng do giao tranh và bom pháo là 3,776, trên tổng số dân thường bị thương, chết hoặc mất tích là 6,700 người, chứ không phải các con số 944 và 7600 do Tiểu đoàn Chiến tranh Chính trị số 10 của Quân lực Việt Nam Cộng hòa đưa ra. (Các con số 944 và 7,600 này đã được Pike Douglas dùng trong thống kê của mình.)*”(Wikipedia”.

Mặt khác, một nguồn tin độc lập là của Bác sỹ Elje Vannema thì có cả thầy là 19 mồ chôn tập thể, tổng cộng có 2,252 người, trong đó có đủ loại áo quần, già trẻ... Tài liệu Cổ đô kinh hoàng của ông ghi rõ từng nơi, từng chỗ, từng hầm rất rõ ràng. Có nhiều nơi ông còn ghi cả họ tên người bị giết. Ông Nguyễn Trân, trong cuốn Công và Tội lại ghi rằng có cả thầy là 5,800 người chết, trong đó có 2,800 người bị Việt cộng giết và chôn tập thể. Ông Nguyễn ngọc Bích cũng ghi nhận tìm được 2,800 người trong các mồ chôn tập thể. Ông Nguyễn lý Tường cho rằng có 22 mồ chôn, tổng cộng 2.326 người bị chôn tập thể.

Vậy thì cái nào đúng, cái nào sai? Chúng ta không thể khẳng định được. Tại sao? Tại vì Chính quyền Thừa thiên Huế đã làm “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức” để ém nhẹm mọi tin tức về Mậu thân. Sự khẳng định của Liên Thành dĩ nhiên là không thể chấp nhận được, bởi vì dẫn nguồn không có và dẫn chứng hoàn toàn sai. Tin do Liên Thành tự tiện viết ra, trong lúc thực tế không hề có các Cuộc Cảnh sát, BCH quận của Cảnh sát vào năm 1968. Ngay cả ông Nguyễn lý Tường, một nhân vật lãnh đạo đảng Đại Việt, người mà trong thực tế là cấp trên của Liên Thành cũng đưa ra con số sai khác (5.327/2.326) So sánh tất cả nguồn tin trên đây, chúng ta thấy ngay sự lươn lẹo của Liên Thành; và từ đó cho phép chúng ta không thể tin tưởng một con người có âm mưu

trong cuộc thảm sát đồng bào Huế vào năm Mậu thân 1968.  
Một câu hỏi không thể nào giải mã là :

**TẠI SAO LIÊN THÀNH PHẢI GIẤU GIÉM CÁC TIN  
TỨC VỀ MẬU THÂN, ĐẶC BIỆT LÀ NHỮNG MỒ CHÔN TẬP  
THỂ?**

Nếu như đó chỉ là tội ác do Cộng sản gây ra, thì đáng lẽ Liên Thành phải mời báo chí trong và ngoài nước đến chứng kiến, quay phim chụp hình, viết bài... để tố cáo trước công luận quốc tế và quốc nội, chứ sao lại phải giấu giếm như vậy? Từ điều chung chung này, liên hệ đến lời tố cáo của một vị linh mục Pháp về việc giết 1,100 người như đã dẫn trong chương trước, đến sự ra lệnh giết hai cha con ông Thiên Tường một cách tùy tiện, vội vã, bất hợp pháp, cho phép chúng ta liên tưởng đến một sự “đồng hành” trong Mậu thân của Ty Cảnh sát Quốc gia Thừa thiên Huế do Liên Thành chỉ huy. Và một câu hỏi tự nhiên được đặt ra là:

***“Có phải vì lý do này mà tất cả sỹ quan Cảnh sát Thừa thiên Huế đã phải im hơi lặng tiếng hay không?”.***

Cùng lúc, một câu hỏi khác cũng lại tự nhiên lộ dạng:

***“Có phải những kẻ đang cổ vũ cho Liên Thành hiện nay là những người đã nhúng tay hoặc liên hệ vào món nợ Mậu thân 1968 với đồng bào Huế hay không? ”.***

**\*\*11-11-09\*\***

## Chương 37: Có hay không?

Tôi đã cố gắng cùng đồng bào xem lại những nghi án về vụ thảm sát Mậu thân 1968 tại Huế để thấy rằng, ông Liên Thành trong một vai trò hết sức quan trọng lúc đương thời đã ém nhẹm mọi tin tức liên quan đến các mồi chôn tập thể do Cộng sản gây ra. Thật ra, với khả năng, quyền hạn của một Phó trưởng ty Cảnh sát Đặc biệt, Liên Thành không dễ dàng thực hiện được âm mưu này. Như chúng ta đã biết, ngay sau khi quân đội Việt Mỹ đánh tan lực lượng cuối cùng của Cộng sản tại Huế, thì Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã đưa Chuẩn tướng Nguyễn ngọc Loan, Tổng Giám đốc Cảnh sát kiêm Phủ đặc ủy Trung ương Tỉnh báo ra trấn thủ ngay tức khắc. Điều đó chứng tỏ rằng Chính phủ Trung ương Việt nam Cộng hoà đã cố ý thực hiện “một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức”, chứ không phải cá nhân Liên Thành hay chính quyền Thừa thiên Huế có thể làm được.

Để có thể bịt miệng báo giới một cách hiệu quả, Nguyễn văn Thiệu tức khắc cho Trung tá Phan văn Khoa đi ngay và đưa Đại tá Lê văn Thân, một người Cán bộ Cần lao “mềm môi” về thay thế. Cùng lúc, cho ông Trưởng ty Cảnh sát Đoàn công Lập “trở thành Cộng sản” để chạy tội trước lịch sử. Nhưng trò hề này không che được mắt ai. Ông Đoàn công Lập là một cán bộ then chốt của Đảng Đại việt, đảng cầm quyền tại Thừa thiên Huế. Nếu như ông Lập là Cán bộ Cộng sản như Liên Thành nói, thì chắc chắn ông Lập đã bị kết án tử hình rồi. Thế nhưng, ông vẫn được vui vẻ sống ở Sài gòn.. Nếu ông Liên Thành muốn người ta tin thì hãy trưng bày bản án chế độ dành cho ông ấy. ( theo nguồn tin khả tín, thì ông Lập đã tự tử tại Sài gòn sau năm 1975; chỉ có gia đình ông ở bên Canada. Tôi không cố ý đem chuyện riêng vào đây, chỉ viết trên nguyên tắc, vì ông là Trưởng ty. Ước



mong gia đình ông lên tiếng). Trò chơi chính trị này đã chứng tỏ thủ đoạn nham hiểm của kẻ cầm quyền trong chiến cuộc Mậu thân tại Huế. Ngày nay Liên Thành có thể khoe môi múa mép rằng ông ta có trình lên Trưởng ty, nhưng vì ông này là Cộng sản nên không cho phép hành quân Cảnh sát để trừ diệt hiểm hoạ. Liên Thành quên đi rằng chàng đã hờ hênh đến độ không thể chấp nhận. Cộng sản chủ trương Tổng tiến công và Tổng nổi dậy cả toàn quốc, chứ đâu phải một mình Huế mà thôi. Hành quân Cảnh sát làm sao khi cả hàng chục ngàn Cộng quân đang tiến vào Huế như Liên Thành đã biết trước? Ông Tư lệnh Sư đoàn I phải biết hơn Liên Thành chứ, ông Trung tá Tỉnh trưởng cũng phải biết nhiều hơn chứ? Liên Thành cũng quên đi rằng tại sao người ta đưa một Thiếu úy Địa phương quân hoàn toàn không biết gì về Cảnh sát cũng như Tinh báo làm Phó Trưởng Ty Cảnh sát đặc biệt. Không hổ thẹn với chính mình trong vai trò tồi tệ, mà lại còn khoe khoang “tôi tái tuyển dụng họ” (Mật vụ Cần lao). Đúng ra phải nói “họ tuyển dụng tôi” mới phải. Họ tuyển dụng một kẻ không biết gì ngồi đó “làm vì” để dễ bề thao túng. Nếu như bưng một Biên tập viên Cảnh sát ngồi vào ghế Phó Trưởng ty Đặc biệt, thì làm sao sai khiến dễ dàng được, vì những vị này biết rõ bốn phận và chuyên ngành của họ. Chính Liên Thành lúc đầu cũng phải thú nhận:

“Sao khi hỏi Trung tá không nói trước, em là lính làm sao chỉ huy Cảnh sát được, khó quá”.(trang 49)

Ông Liên Thành sao vội quên quá nhỉ? Ông cũng không biết rằng, nếu không bồng “ấu chúa” để lên ngai vàng, thì làm sao các “đại thần” có thể làm mưa làm gió. Thân phận của Liên Thành cũng y hệt như thế. Người ta đã chủ tâm triệt tiêu toàn bộ hệ thống Tinh báo Thừa thiên Huế bằng cách bưng “ấu chúa Liên Thành” lên ngai vàng để đó; còn đám Mật Vụ Cần Lao cũ được “tái tuyển dụng” để làm VUA thật sự, sau khi “các đầu Cần lao” đã bị chặt hết. Do đó, “ấu chúa” chỉ được phép nói những gì mà các “đại thần” bảo nói mà thôi! Mấy hôm nay nghe lại các cuộc “ra mắt sách” của Liên thành tại Úc châu cũng như gần nhất là Sacramento, tôi

cảm nhận một “niềm vui thắt ruột” cho ông Liên Thành khi “bà Mẹ Chu mỹ Dung” của ông phát biểu “hùng hồn” trong khi bà chẳng phải là gì của Ban tổ chức cũng như không nói là gì của Liên Thành cả.

Ngược lại, những ai phát biểu mà không phải “phe miềng”, thì bị “đám cô hồn” la ó như sinh hoạt “chợ cá Đông ba”. Ôi, hội luận, ôi Dân chủ” của đám “cà răng cặng tai” thời đại mới!!! Vậy, có lẽ bà Chu là Thượng đế (của Liên Thành) nên “đến như kẻ ăn trộm”!

Mẹ Chu và Mẹ Liên đồng thanh phát biểu rằng Mẹ Liên chẳng hề buộc tội Phật giáo, mà chỉ nói vài “Cộng sản đội lốt nhà tu” mà thôi. Ông thách thức ai dẫn chứng được điểm nào ông đã buộc tội Phật giáo cho ông xem. Chính vì vậy mà trong chương này tôi phải dẫn chứng chút xíu làm bằng. Ngay mở đầu cuốn sách (trang 2), một tác giả tài ba đã dùng chiến sách “bụng để ngoài da”:

*“Tại miền Trung, đặc biệt là Thừa thiên Huế, đại đa số quần chúng theo đạo Phật, có thể đến 2/3 dân số. Trong cuộc đảo chánh 1/11/1963, lật đổ nền đệ nhất Cộng hoà và hạ sát Tổng thống Ngô đình Diệm cùng hai bào đệ của Tổng thống là ông Cố vấn Ngô đình Nhu và Ngô đình Cẩn, ngoài Hoa kỳ và một số tướng lãnh VNCH, **Phật giáo Ấn quang là** một trong những lực lượng chủ lực của cuộc đảo chánh này. Vì vậy, sau khi thành công, thế lực và ảnh hưởng của Phật giáo Ấn quang trong chính quyền và quần chúng rất mạnh”.*

Những dòng mở đầu cuốn sách bằng lời trực khởi như thế đã tự tố cáo âm mưu của tác giả là “đánh thẳng vào Phật giáo” chứ là gì khác? Tác giả đã nói rất rõ là “Phật giáo Ấn quang là một trong những lực lượng chủ lực”, chứ đâu phải nói một cá nhân nào? Vào năm 1963 làm gì có “Phật giáo Ấn quang”, mà chỉ có Tổng hội Phật giáo Việt nam là cơ quan cao nhất của Phật giáo mà thôi. Vậy thì, cái mưu đồ chụp mũ toàn Phật giáo đã hiện rõ, chứ là gì khác? Nhưng trong đêm 20-8-1963 thì nhà Ngô đã bắt hết tất cả những nhà lãnh đạo Phật giáo rồi, kể cả tu sỹ lẫn cư sỹ, thì làm sao gọi

là “lực lượng chủ lực” đảo chánh Ngô đình Diệm? Họ chỉ được thả ra sau Cách mạng 01-11-1963, thì làm sao buộc họ vào “tội” đảo chánh? Sự bất lương của tác giả đối với Phật giáo Việt nam đã biểu lộ ngay từ những lời mở đầu cuốn sách khi buộc mấy chữ “Phật giáo Ấn quang” vào “Tổng hội Phật giáo Việt nam”. Từ đó cho người đọc thấy ngay chủ tâm của tác giả là cuốn sách được ra đời chỉ vì “đánh phá Phật giáo” mà thôi. Chủ trương “đập Rắn phải đập ngay đầu” đã được trình bày ngay sau đó với tất cả cáo buộc hàm hồ, không bằng chứng. Từ nơi trang 147 của cuốn sách BĐMT, tác giả ghi:

*“Sáng ngày mùng 2 Tết, lá cờ 3 mảnh, hai xanh một đỏ với ngôi sao vàng nằm ở giữa, treo tại kỳ đài Ngọ môn, đó không là cờ của lực lượng Giải phóng miền Nam mà đó là cờ của Thích đồn Hậu, của Lê văn Hảo...”*

Chỉ cần nhìn vào cách lật ngược vai trò giữa ông Hảo và ôn Đôn Hậu, chúng ta biết ngay dã tâm của người viết. Tôi đã chứng minh rõ ràng về lá cờ được treo trên kỳ đài chính của Hoàng thành 25 ngày đêm trong Tết Mậu thân là cờ MTDTGPMNVN bằng tài liệu của cả ba phía: Mỹ, CSVN và những chiến sỹ VNCH; đặc biệt là hai vị Trần ngọc Huế, Đại đội trưởng Đại đội Hắc báo và Nguyễn văn Ngẫu, sỹ quan Trung đoàn 3, những người chỉ huy tiến chiếm kỳ đài và treo cờ VNCH lên sau khi hạ lá cờ của MTDTGPMNVN xuống. Sự láo lường của tác giả về chuyện này đã chứng tỏ sự bất thiện của toàn bộ cuốn sách; và những ai gọi ông ta là “chứng nhân lịch sử”, là “khả tín” thì cũng toàn là những thứ muốn “bẻ cong lịch sử” để bảo vệ quyền lợi cho bọn ngoại bang bất lương mà thôi.

Ngoài ra, Liên Thành còn chơi trò xỏ lá rằng Chính ông Thích chánh Trực là TRÚ TRÌ CHÙA TƯỜNG VÂN, và đưa Hoàng kim Loan, Trung tá Cụm trưởng cụm Tình báo CS vào ở trong chùa Tường vân hơn một năm. Thế nhưng sự thật ông Thích chánh Trực không liên quan chi đến chùa Tường vân, mà ông ở Chùa Kim tiên gần đó mà thôi. Nơi chùa Tường vân có cả hai người thân của Liên Thành ở là

Thích chơn Kim và Thích chơn Trí ở đó, thế mà Liên Thành dám tố cáo vu vơ. Sự sắp xếp hoàn toàn sai như thế mà Liên Thành còn viết ra được thì cái gì mà ông ta không dám làm? Nhưng khi ông Chánh Trực đã không phải là TRÚ TRÌ CHÙA TƯỜNG VÂN, thì làm gì có chuyện Hoàng kim Loan ở trong chùa Tường vân? Ôn Tường vân là Đệ nhất Tăng thống của GHPGVNTN, và cũng là người thân của Liên Thành, sao ông ta không biết? Như thế thì, không đánh phá Phật giáo thì là cái gì??? Trong tác phẩm này, bằng mọi cách lươn qua, lẹo lại, tác giả cố tình buộc những tên Hoàng phủ ngọc Tường, Hoàng phủ ngọc Phan,, Nguyễn đắc Xuân...vào tội diệt chủng chính, chỉ nhằm mục đích chạy tội cho CSVN và để trối buộc Phật giáo vào sự liên hệ của những người này vào Phong trào đấu tranh Phật giáo trong những năm 1963-1966. Rồi từ đó cho rằng Phật giáo là Cộng sản, chứ là gì khác? Thế nhưng, Liên Thành quên đi một chuyện hết sức quan trọng là, trong chiến tranh Việt nam, vì là một thứ chiến tranh huynh đệ tương tàn, cho nên trong một nhà mà cha con, vợ chồng, anh em...thì ai có ý thức nấy. Cha làm Cộng sản, nhưng con là Quốc gia thứ thiệt; anh là Cộng sản, nhưng em chống Cộng quyết liệt...

Do quan niệm “gia đình liên hệ” hoàn toàn sai lầm của chế độ Ngô đình đã làm VNCH đi vào chỗ chết. Nguyễn văn Thiệu tiếp tục con đường này nên càng đẩy nhanh tiến độ bàn giao cho CS cả nước. Chính Liên Thành cho đến nay vẫn dùng chính sách này để bôi mặt Trung tướng Trần văn Trung khi vợ ông này là con nuôi bà Tuần Chi chẳng hạn. Khi Liên Thành cho rằng ông ta chỉ nghe Hoàng kim Loan nói, chứ ông không cáo buộc Tướng Trung; thế nhưng, ông không biết rằng khi đưa ra một lời như thế mà không chứng minh được, là một sự vi phạm luật pháp quốc tế hay sao? Điều khó hiểu là Tướng Trung vẫn im lặng, và nghe đâu ông Matthew Trần là em ruột của ông, một “con chiên” cực đoan vẫn im hơi lặng tiếng. Người ta nghi ngờ, vì quyền lợi của “cơ cấu hoàn vũ” nên các vị này đã chấp nhận trước sự tố cáo này để làm gương, cảnh cáo. Cả một ông Tướng là Tổng



Cục trưởng mà cũng phải bị Liên Thành “đè bẹp”, thì mấy anh “nhóc” đừng hòng cụ quậy, phải thế không? Họ đã làm!

Trở lại với vấn đề các ông Tường, Phan, Xuân...trong vai trò “đồ tể Mậu thân”, tôi không muốn tự mình tranh luận với Liên Thành, nên xin mượn lời của Sử gia Trần gia Phụng khi ông bàn về vấn đề trên. Trong phần 3 của loạt bài Tàn sát Mậu thân Huế, ông Trần gia Phụng viết:

*“Dư luận Huế và báo chí sách vở thường kết án Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoàng Phủ Ngọc Phan, Nguyễn Đắc Xuân là thủ phạm của những cuộc tàn sát. Cho đến nay, vẫn chưa biết thật sự nhóm này đóng vai trò gì, đã làm những gì, nhưng giả thiết như họ đã hành động tàn bạo đối với đồng bào, (chỉ giả thiết mà thôi), thì chẳng qua họ cũng chỉ là những con rối phải thi hành mệnh lệnh và kế hoạch của đảng Cộng Sản. Nếu những Tường, Phan, Xuân không thi hành mệnh lệnh của đảng CS, họ sẽ bị cộng quân loại bỏ dễ dàng. Những người này chỉ là những con chốt thí trong cuộc cờ của cộng sản. Ai cũng biết rằng trong tổ chức cộng sản, chỉ có đảng viên và nhất là đảng uỷ mới có quyền quyết định những chuyện hệ trọng. Còn những hạng tân tòng như Tường, Phan, Xuân chẳng có quyền hành gì để quyết định mạng sống của một tập thể quần chúng lớn lao, trừ vài chuyện trả thù cá nhân mà thôi. Bằng chứng cụ thể là sau năm 1975, Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoàng Phủ Ngọc Phan, Nguyễn Đắc Xuân chẳng được trọng dụng nữa. Cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân là cơ hội để cộng quân nhuộm đỏ những người thoát ly và những người lừng khừng, làm cho họ không còn con đường nào quay về phía VNCH, dù họ có mặt hay không có mặt ở Huế, và dù họ giết người hay không giết người trong thời gian này”.*

Tôi hoàn toàn đồng ý với Sử gia Trần gia Phụng trong nhận xét này. Trong một chế độ “đảng trị”, mà là thứ đảng trị độc tài tuyệt đối như Cộng sản, thì làm gì mà “con cháu ngoại” có chút thẩm quyền nào để quyết định chính sách lớn như vậy. Vì thế, Liên Thành và những kẻ nào âm mưu cho những người này là “đồ tể chính”, là những kẻ cố tình chạy

tội cho Cộng sản Bắc Việt, chứ là thứ gì? Ngay trong tài liệu Cộng sản, họ nói rằng họ đã lập sẵn hồ sơ bắt ai, giết ai rồi. Vậy thì thứ tôm tép Hoàng phủ ngọc Tường, Hoàng phủ ngọc Phan, Nguyễn đức Xuân...làm sao tự tiện thi hành cuộc thảm sát theo ý mình?

Chẳng qua Liên Thành tuân lệnh ma vương để buộc tội những người này, rồi quay qua nói rằng đó là những người của ông Trí quang, Đôn hậu lên rừng và trở lại giết đồng bào. Nhân đây xin nhắc ông Liên Thành một chuyện xa xưa. Đó là chuyện ngài Nguyễn phúc Ánh, tức vua Gia long có sinh ra người con trưởng là Hoàng tử Nguyễn phúc Cảnh. Do nhu cầu đánh bại Tây sơn để giành làm vua, ngài đã giao Hoàng tử thân yêu cho Giám mục Bá đa lộc làm con tin đi hầu vua Pháp để xin viện trợ. Ngày trở lại, vua bảo Cảnh đến lạy bàn thờ Tổ tiên sau nhiều năm xa cách, nhưng Cảnh trả lời là “không lạy đồ Ma Quỷ”.

Trong trường hợp như thế, Liên Thành nghĩ sao về trách nhiệm của vua Gia long? Vua đâu có dạy con chửi Tổ tiên mình là đồ Ma quỷ. Nhưng do bọn giặc ngoại xâm nuôi dạy nó, nên nó trở thành bất hiếu, vô nghi. Vì tuổi ngây thơ và bị kềm chế lâu ngày, Hoàng tử kính yêu đã trở thành nghịch tử! Cũng thế, những người theo ông Trí quang trong vụ tranh đấu 1963-1966, sau khi bị Liên Thành đẩy vào đường cùng nên phải lên rừng theo Cộng sản. Đặc biệt ở đây là những người này không phải con ruột ông Trí quang, mà chỉ là những người cùng chí hướng “Dân tộc tự tồn” lúc đó. Vậy làm sao kết luận là “người của Trí quang” như Liên Thành đã nói? Nếu Liên Thành muốn kết luận điều đó, thì trước hết xin lên án Nguyễn Ánh Gia long đã để cho con mình (và truyền tử lưu tôn) đã trở thành kẻ phản bội Tổ tông, chống lại Tổ quốc, phản bội Dân tộc, chạy theo ngoại bang; duy vật, duy thực, rời xa văn hoá giống nòi Lạc Việt, phục vụ Ma vương, hãm hại đồng bào. Liệu Liên Thành có đủ bạo dạn để làm chuyện này hay không???

Nhưng ngay cả Liên Thành can đảm kết tội vua Gia long đi nữa, thì hai câu chuyện này cũng đã khác nhau. Một

bên Chúa Nguyễn Ánh vì nhu cầu viện trợ, nên tự ý đưa Hoàng tử Cảnh đi theo Bá Đa Lộc, nên cuối cùng bị “giáo hoá sai lầm”; còn ông Trí quang đâu có nhu cầu, và dù có nhu cầu đi nữa, thì những người theo ông tranh đấu có chạy theo hay không chạy theo Cộng sản là quyết định của cá nhân họ, ông Trí quang đâu có quyền “Phụ tử tối hậu” như Nguyễn Ánh để buộc họ thi hành?

Hoàng tử Cảnh còn ngây thơ, non dại; chứ những người bị Liên Thành lên án đều là những Giáo sư, sinh viên cả rồi, thì việc ép họ làm theo “mệnh lệnh không ngại”, làm sao có thể xảy ra? Hơn thế nữa, những lệnh truy nã họ đã được đọc trên đài phát thanh một cách rõ ràng; nhưng ngày họ ra đi và ngày họ trở về thì Liên Thành đều biết rất rõ; nhưng Liên Thành không bắt họ. Vậy thì, ông chủ của vấn đề “thảm sát” là do Liên Thành chứ ai khác?

Có một điều rất vui là trong các cuộc “hội luận cà răng cẳng tai”, Liên Thành tuyên bố một cách hùng hồn là “rồi đây sẽ truy tố những đao phủ này trước Toà án quốc tế”, rồi thì đám “Tà rầu” vỗ tay chí chóe. Thế nhưng, những cổ động viên này quên đi một điều là Cộng sản đã chiếm miền Nam 35 năm rồi, mà “anh hùng chống Cộng Liên Thành” trốn chui, trốn nhủi đâu mất, nay mới thò mặt ra để làm Biến Động Miền Trung!

Những kẻ bị truy tố ấy như ông Giáo sư Hoàng văn Giàu chẳng hạn, có mặt tại Úc mấy chục năm rồi, vậy có ai biết Liên Thành đã “thổi kèn” cho ông “sát thủ” này lần nào chưa? Ông Nguyễn đắc Xuân đã qua Mỹ mấy lần, vậy có ai thấy Liên Thành “xuyết bệ” cho ông “sát thủ” Xuân lần nào không? “Sát thủ”, vâng, những sát thủ hiện ngay trước mắt ông Liên Thành đó, nhưng Liên Thành đã nói gì, làm gì với họ? Sau 30 tháng 4 năm 1975, đảng Cộng sản Việt nam đã chêm chệ trên ngai vàng toàn trị, Liên Thành đã nói gì, làm gì để chống Cộng, xin thử nói ra xem? Nếu không chứng minh được thì “cả bọn thân tín” đã bị Liên Thành lặp lại là “thứ chống Cộng Củ khoai” (CCCC) như ông ta đã nói Đại tá Tỉnh trưởng Lê văn Thân trước đây vậy.

Để hiểu thêm những gian ác chính trị của phe nhóm Liên Thành, xin đọc lại một đoạn này nơi trang 146:

*“Về một thiểu số quần chúng Huế, những kẻ nửa nạc, nửa mỡ, một chân bên này, một chân bên kia, hay nói trắng ra là những kẻ sống trong lòng quốc gia được hưởng mọi quyền lợi mà chính thể VNCH dành cho mỗi công dân miền Nam Việt nam. Con nơ áo ấm và mọi quyền tự do căn bản của con người, vậy mà không hiểu tại sao, họ vẫn ngưỡng mộ, hoài vọng những người Cộng sản, hằng ngày vẫn ăn cơm quốc gia nhưng lại thờ ma Cộng sản. Khi Cộng sản vào thành phố Huế, họ là một trong những thành phần nguy hiểm, họ hợp tác với địch, hướng dẫn các lực lượng an ninh (công an) Khu ủy, An ninh Tỉnh thị ủy Việt cộng bắt bớ, hành hạ, giết hại dân lành. Những người này cũng phải chịu một phần trách nhiệm trong cái chết của 5,327 nạn nhân tại Huế”.*

Đây là một kết luận hết sức rùng rợn của một người nắm quyền lực Công an Cảnh sát. Phải chăng, từ nhận định này mà “một thiểu số quần chúng” đã bị trừng trị sau khi tái chiếm Huế như một linh mục người Pháp đã nói mà tôi đã trích đăng trong chương 35:

*“Trong một bài mô tả đầy sinh động, một nhà báo người Ý Oriana Fallaci, trích dẫn lời một linh mục Pháp ở Huế đã kết luận rằng: **“Tất cả có khoảng 1,100 người bị giết (sau ngày quân Saigon “giải phóng” thành phố)”. Hầu hết sinh viên, giáo viên đại học, tu sĩ, những nhà trí thức và tín đồ (religions people) ở Huế đã không bao giờ che giấu cảm tình của họ đối với quân giải phóng”.***

Con số này (1,100) tương đương với con số 1,200 người mà Liên Thành đã tuyên bố là Vĩnh viễn mất tích, không tìm ra dấu vết. Từ chỗ này cho chúng ta một câu hỏi là: “Có phải do chuyện này mà các mồ chôn tập thể đã bị một màn giấu giếm cố ý và có tổ chức hay không?”

Những ai ủng hộ ông Liên Thành hãy trả lời câu hỏi này trước lịch sử Dân tộc; và phải trả lời tại sao các mồ chôn tập thể đã bị che kín cho đến cả một năm rưỡi sau mới được



phát hiện, trong lúc lực lượng 5,000 Cảnh sát dày đặc Tỉnh Thừa thiên, Thị xã Huế nhỏ bé này. Xin đọc thêm một đoạn tiếp theo nơi trang 146:

*“Và ông Thích trí Quang, Thích thiện Siêu, Thích đồn Hậu, cũng phải chịu một phần lớn trách nhiệm trong vụ tàn sát 5,327 nạn nhân, bởi lẽ những kẻ nhúng tay vào máu dân lành vô tội tại Huế trong Tết Mậu thân 1968, ngoài lực lượng an ninh của Việt cộng, phải nói đến các đội tự vệ Thành, hay tự vệ khu phố, tất cả những thành phần này là của các ông, họ do các ông khai sinh, huấn luyện mà có. Họ bạo hành, tác loạn từ năm 1963, khi các ông lật đổ chế độ đệ nhất Cộng hoà, giết hại Tổng thống Ngô đình Diệm và hai bào đệ của Tổng thống. Và rồi đến năm 1966 các ông cũng lại dùng đám này mưu toan lật đổ chính phủ hợp pháp của miền Nam Việt nam, bọn này đã làm dân chúng miền Trung nói chung và dân chúng Huế nói riêng, một lần nữa điêu đứng trong vụ tranh đấu 1966, biến động miền Trung. Sau 1966, bọn này những người của các ông lên mật khu, để rồi mùa Xuân 1968 trở lại thành phố chém. giết dân lành”.*

Xin nhắc lại là chuyện “bọn chúng” lên mật khu và trở lại Huế chém giết là do Liên Thành đưa đẩy, hay nói khác đi là nhờ ân đức của Mẹ Liên Thành nên bọn chúng không bị bắt. Không những thế, chính quyền Thừa thiên Huế đã ban cho chúng “tự do đi lại, muốn bắt ai thì cứ việc bắt, muốn giết ai thì cứ việc giết” như Liên Thành đã nói. Vậy thì việc đi, sự về, và chém giết của bọn chúng đều do một tay Ty Cảnh sát của Liên Thành chỉ huy mà có cả, chứ ai vô đó. Vậy thì, làm sao các ông kia chịu trách nhiệm hả? Làm sao mấy ông thầy tu lật đổ Ngô đình Diệm, làm sao mấy ông thầy tu giết gia đình Ngô đình Diệm, diệt đảng Cần lao? Tôi sẽ trình bày rõ trong cuốn hai để mọi người thẩm định.

Có một điều mà tôi muốn nói ngay ở đây là câu: *“Và rồi đến năm 1966 các ông cũng lại dùng đám này mưu toan lật đổ chính phủ hợp pháp của miền Nam Việt nam”.* Đây là một luận chứng hoàn toàn sai lầm ngay từ căn bản. Sau Cách mạng 1963, lật đổ chế độ gia đình tôn giáo trị của Ngô

đình Diệm, thì Hiến pháp 1956 đã bị hủy bỏ. Tiếp theo là trò hề Chính lý, đảo chánh lẫn nhau. Vậy thì khi Nguyễn văn Thiệu lên chức Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo Quốc gia không có “pháp” nào cả, thì căn cứ vào đâu mà nói “chính phủ hợp pháp”? Không lẽ cái “pháp” là do cái miệng của Liên Thành? Vì thấy tình trạng quân phiệt như thế, nên Phật giáo mới đứng lên yêu cầu hai ông Tướng Thiệu Kỳ phải tổ chức bầu cử Quốc hội lập hiến để có Hiến pháp. Chính Thiệu Kỳ sau âm mưu tổ chức một “Ủy ban soạn thảo Hiến pháp tôi đòi” không thành đã hứa tổ chức Bầu cử Quốc hội lập hiến. Do đó, chính nghĩa của việc đấu tranh này đã được chính hai ông “lãnh đạo quốc gia tạm thời” chấp nhận là đúng, và thi hành. Nhờ thế, VNCH mới có Hiến pháp mới và bầu cử Quốc hội, Tổng thống sau đó. Như vậy, sao không nhớ ơn mà lại nói oán?

Nếu chỉ trích Phật giáo đấu tranh, thì cũng như chỉ trích Thiệu Kỳ làm theo lệnh phe đấu tranh sao? Nếu Phật giáo không đấu tranh, thì miền Nam Việt nam đã không có Hiến pháp, không có Quốc hội và Chính phủ theo một chế độ Tự do, Dân chủ; mà nó đã trở thành một “chế độ độc tài quân phiệt” từ lúc đó rồi. Từ đó, cho chúng ta thấy, Liên Thành và những kẻ ủng hộ nồng nhiệt ông ta là một BẢNG ĐẢNG ĐỘC TÀI, CHỦ TRƯỞNG NÔ LỆ ĐỒNG BẢO VIỆT NAM, chứ là cái gì khác? Âm mưu quay trở lại một chế độ ĐỘC TÀI như Diệm Nhu không thành công, nên thâm thù những kẻ đấu tranh vì Dân tộc, vì Đồng bào; và đồ tội là thân Cộng. Nhưng thực tế, những kẻ hô hào chống đối việc Phật giáo đấu tranh cho Tự do Dân chủ, là những kẻ “Cộng sản Hoàn vũ”, chủ trương nô lệ Dân tộc Việt nam (và các dân tộc khác) dưới chiêu bài khác. Kinh nghiệm thực tế 35 năm qua đã cho thấy ai là kẻ CHỐNG CỘNG THỰC SỰ, ai là kẻ THỎA HIỆP VỚI CỘNG SẢN để đày đoạ Dân tộc Việt nam.

Để kết thúc cuốn MỘT này, tôi mạn phép bàn qua một chuyện mà ông Liên Thành viết:

*“dân chúng Huế nói riêng, một lần nữa điều đứng trong vụ tranh đấu 1966, biến động miền Trung”.*

Vào những tháng ngày sôi động tại Huế năm 1966, tôi có mặt tại hiện trường, mặc dù không tham gia tranh đấu. Tôi đã chứng kiến mọi sinh hoạt của người dân cũng như ngành công lực. Hầu hết dân Huế đã trực tiếp tham gia một cách tích cực. Không ai than oán vì chuyện đấu tranh mà phải liên lụy; trừ Phủ cam, thì tôi không rõ. Từ công chức, giáo viên, đến quân nhân, tiểu thương, thương gia...đều tham gia cả. Vậy thì, từ chỗ đó cho phép mọi người trong cũng như ngoài nước thấy rõ chính nghĩa của nó. Ngoài dân chúng bình thường ra, trong số này thành phần khoa bảng trí thức cũng tham gia nhiệt liệt. Không lẽ họ toàn là Cộng sản hay sao? Xin phép giả thử rằng tất cả là Cộng sản, thì những ai tự gọi mình là Quốc gia phải hiểu rằng chính họ đã trở thành phi nghĩa như chủ nghĩa Cộng sản rồi, phải vậy không? Một chế độ mà, từ dân đen cho đến trí thức đều chống lại, thì không phải phi nghĩa thì là gì?

Người ta nhận ra rằng, ĐỘC TÀI QUÂN PHIỆT, ĐỘC TÀI GIA ĐÌNH TÔN GIÁO TRỊ KHÔNG KHÁC VỚI ĐỘC TÀI CỘNG SẢN; do đó, họ cùng nhau nói lên tiếng nói của khát khao Tự do, Dân chủ. Những nhà khoa bảng, trí thức; những nhà Tư bản, Tiểu thương...hẳn họ biết rằng chế độ Cộng sản là chế độ Trung ương tập quyền, tiêu diệt quyền Tư hữu, độc tài tuyệt đối, bất nhân, bất nghĩa, chống lại Dân tộc, vô Tổ quốc, vô Tôn giáo, vô Gia đình...Vậy không lẽ họ tự chui đầu vào chỗ chết? Không thể nào. Chính vì sợ chủ nghĩa Cộng sản bành trướng, cho nên toàn dân quyết tâm xây dựng miền Nam thành một chế độ Dân chủ thực sự, ngổ hầu chống lại chủ nghĩa Cộng sản một cách hữu hiệu. Ngược lại, những kẻ cầm quyền lúc đó và cho đến 1975 đã chứng tỏ tinh thần độc tài, đẩy dân chúng vào ngõ bí; buộc những người YẾU DÂN TỘC chạy theo Cộng sản.

Sự thể ấy đã được chứng minh cụ thể khi Nguyễn văn Thiệu đơn phương quyết định bỏ quân khu I và Quân khu II và đẩy quân đội, dân chúng vào hỗn loạn, chết chóc. Sau đó, 3 tên cầm đầu Thiệu Khiêm Viên chạy ra nước ngoài vào ngày 24-4-1975 mặc cho Cộng sản điều hàng chục Sư đoàn

bao vây Thủ đô Sài gòn. Nếu không có Dương văn Minh đứng ra chịu nhọc đầu hàng, thì Sài gòn đã đầm máu. Âm mưu trả thù dân tộc như trả thù tại Huế trong Tết Mậu thân đã bị chặn đứng, nên ngày nay chúng lại đưa nhau kết tội Đại tướng Dương văn Minh và đổ lỗi cho Phật giáo. Tôi sẽ lật lại mọi sách sử để làm sáng tỏ vấn đề trong cuốn hai sắp tới.

Nhận thấy sự nguy hiểm của cuốn sách Biến động miền Trung trong vai trò chuẩn bị “hậu Cộng sản”, bắt buộc tôi phải lên tiếng. Ở đây, tôi không hề muốn tranh cãi với bất cứ ai, mà chỉ muốn mọi người dân từ Nam chí Bắc, từ trong nước đến ngoài nước phải biết rõ một giai đoạn lịch sử đen tối của nước Việt nam chúng ta như nó đã thực sự xảy ra, ngõ hầu đủ sáng suốt để không bị Ma vương Quỷ dữ đưa đường chỉ lối trong mai hậu. Mong rằng những ý kiến thô thiển này được đồng bào cùng chia xẻ.

**\*\*15-11-09\*\***

## **HẾT TẬP I**

(Xin đón đọc tập II)

Khởi viết ngày 14-12-08

Hoàn tất ngày 15-11-09



## PHỤ ĐÍNH

(Theo yêu cầu của một số anh chị em, tôi đã xin anh Định Nguyên để đăng bài sau đây của anh hầu độc giả có thêm tài liệu tham khảo)

/)

### LIÊN THÀNH VÀ BIẾN ĐỘNG MIỀN TRUNG HỘI LUẬN HAY MINH HỌA!?

**Định Nguyên**

Trước tiên, tôi xin được trình bày cùng độc giả vài nét về buổi ra mắt sách và hội luận cuốn Biến Động Miền Trung (BĐMT) của tác giả Liên Thành (LT) tại Sacramento, thủ phủ của Tiểu bang California vào ngày 8 tháng 11 năm 2009.

Về lượng người tham dự: Có khoảng trên dưới ba trăm người, một kỷ lục chưa từng có trong những lần ra mắt sách trước đây. Trong số này bao gồm ba thành phần bênh, chống ông LT và những người chỉ đến để tìm hiểu. Phe bênh ông LT nhiều hơn, cộng với “đội hộ giá” của ông đến từ Houston, TX; từ San Jose, CA... cho nên đây là thành phần áp đảo trong buổi sinh hoạt.

Với chủ tâm của Ban tổ chức (BTC), tác giả LT, cùng những người có tinh thần “chống cộng triệt để” trong số đông cử tọa, buổi “hội luận” hoàn toàn có lợi cho ông LT. Tác giả đã được hoan nghênh nhiệt liệt. Số người mua sách cũng nhiều nhất từ trước đến nay.

Như thế có thể nói buổi ra mắt sách rất thành công, thành công về tài chánh, về sự ủng hộ dành cho tác giả cũng như về mục đích nào đó mà ông LT nhắm đến!

Bây giờ, tôi xin giải thích tại sao tôi lấy tựa đề “Hội Luận Hay Minh Họa”.

Trong phần giới thiệu tác phẩm, tác giả LT trình bày ba biến cố mà người dân Huế phải đối đầu: Biến cố 1966 (BĐMT), Mậu Thân 1968, “Mùa Hè Đỏ Lửa” 1972, sau đó ông tuyên bố đi vào phần “hội luận” bằng cách thách thức rằng ông sẵn sàng đối chất với bất cứ ai, đặc biệt xin mời hai ông Bảo Quốc Kiếm (người viết tác phẩm Liên Thành Mắm Tôm, tôi đọc được trên “net”) và Trần Kiêm Đoàn (tác giả bài Điều Điều với ông Liên Thành), nếu có mặt hôm nay, mời lên ngồi hàng ghế đầu mặt đối mặt nói chuyện với ông để “tìm ra sự thật”! Tôi cho rằng đây là một sự thách thức nặng phần trình diễn, kích động, mục đích không có gì khác hơn là để “gây khí thế”, nhận những tràng pháo tay, những tiếng la hét hoan hô từ thành phần ủng hộ. Ông Bảo Quốc Kiếm không phải là người địa phương (ở đâu tôi không biết), ông Trần Kiêm Đoàn tuy là người địa phương nhưng đã từ chối đối chất ngay từ đầu tại sao còn thách thức?! Ngoài ông Bảo Quốc Kiếm, Trần Kiêm Đoàn, tôi cũng là người đã phản biện ông LT, đã nói với BTC, ông Trần Văn Ngà, cả tuần trước (TVN, người điều khiển chương trình, đồng Trưởng Ban tổ chức với ông Bùi Hoàn), tại sao tôi không được chất vấn ông LT? Tác giả LT, ông TVN chắc chắn đã đọc bài tôi (*“Liên Thành, Người Bỏ Quên Lịch Sử”*, đăng trên DCVonline ngày 08 tháng 6 năm 2009, haivannews.com (và báo giấy tại địa phương) cùng thời gian, một vài website đã tự ý lấy đăng lại như aolam.vn... Trước khi ông LT đến Sacramento, tôi đã cho phổ biến lại trên Báo Làng số 567, ngày 06 tháng 11 năm 2009), đã biết tôi có mặt trong hội trường, tại sao làm ngơ? Như thế, sự thách thức “sẵn sàng đối chất với bất cứ ai” của tác giả LT chỉ có tính cách “tuyên truyền”, thiếu thực tâm! Khi lên phát biểu, tôi xin được nêu năm câu hỏi có liên hệ móc xích với nhau dành cho tác giả LT thì ông TVN không chịu, với lý do: “Làm việc gì cũng phải theo nguyên tắc, điều lệ”! Nguyên tắc điều lệ nào? Trước khi đi vào phần “hội luận”, ông chưa hề đưa ra một nguyên tắc điều lệ nào cả, tôi lấy gì mà theo? Vì không có nguyên tắc, điều lệ nào nên nội dung sinh hoạt

hôm ấy không gì khác hơn là một sự tập hợp để tố cáo liên tục và “*cạn tàu ráo máng*” hai nhà sư Thích Đôn Hậu, Thích Trí Quang mà không chấp nhận ý kiến phản biện. Ông Thích Đôn Hậu đã tịch, ông Thích Trí Quang đang “bế môn tỏa cảng”, chẳng còn ảnh hưởng gì tới ai nữa, sống đó cũng coi như đã chết rồi. Tố cáo những “xác chết” này, khơi lại hận thù cũ là tinh thần sinh hoạt tại Sacramento hôm ấy! Trong khi tôi đang trình bày, thì những lời phản đối “Thôi! Đẹp!” vang lên từ phía khán giả. Sau đó, một anh bạn trẻ nêu lên một câu hỏi cũng thuộc loại phản biện thì hội trường trở nên náo loạn và hung dữ. Những tiếng la ó đồng loạt, những nắm tay đưa lên, những thân người chồm tới đầy “khí thế đấu tranh”, thiếu đường muốn ăn tươi nuốt sống người ta! Một số người thấy tình trạng bát nháo như thế nên bỏ ra về. Với hiện tượng này, chúng ta hãy cùng suy nghĩ: Người Việt Nam ở Mỹ đã học hỏi được rất nhiều điều từ người bản xứ, nhưng tinh thần sinh hoạt dân chủ, văn minh thì không chịu học!

Tôi hoàn toàn thất vọng về cách tổ chức và tinh thần “thảo luận” ấy. Từ mấy ngày nay, tôi chiêm nghiệm rằng buổi sinh hoạt ra mắt sách và hội luận BĐMT tại Sacramento không phải là cơ hội cho những tiếng nói tri thức, viễn kiến, xây dựng. Tôi rất tiếc là đã bỏ thì giờ đến tham gia. BTC đã đứng hẳn về phía ông LT, không đóng vai trò trung gian để tìm hiểu ý kiến đôi bên. Không những căn cứ vào cách điều hành “hội luận” của BTC, mà trong bài tường thuật BUỔI HỘI LUẬN VÀ RA MẮT “BIẾN ĐỘNG MIỀN TRUNG” CỦA LIÊN THÀNH TẠI SACRAMENTO THÀNH CÔNG RỰC RỠ của ông TVN đã nói lên điều ấy.

Mời quý vị vào [www.haivannews.com](http://www.haivannews.com) đọc để thấy được cái nội dung và tinh thần của bài “tường thuật” này của ông TVN. Đây không phải là loại “report” của một “reporter” đứng đắn mà là một sự đánh trống khua chiêng, sự vuốt đuôi, sự lặp lại luận điểm của ông LT trong BĐMT của chính người tổ chức và điều hợp chương trình. Nó đã chứng tỏ BTC, đặc biệt là ông TVN, đã có chủ ý đem “tinh thần BĐMT của ông LT” đến Sacramento từ trước.

Bên cạnh sự hợp lực cùng với ông LT tổ cáo những nhà sư lãnh đạo Phật giáo đấu tranh, ông TVN còn “hỏi thăm sức khỏe” những nhân vật khác không can dự đến buổi “hội luận” (sao không viết một bài khác?). Tổ chức ra mắt và hội luận một cuốn sách đã gây nhiều sóng gió như thế mà BTC đã hoàn toàn không làm đúng theo chức năng của mình. Có người cho rằng BTC đã thiếu trình độ, không đủ khả năng để tổ chức và điều hành một buổi sinh hoạt có tính chuyên nghiệp, văn minh, tự do và dân chủ như họ mong đợi.

### Vài dòng tâm sự với tác giả Liên Thành

Trước khi có vài chia sẻ, mong anh hiểu rằng tôi bắt đồng quan điểm với anh nhưng hoàn toàn không xa lánh anh. Tuy làm việc tại Ty CSQG Thừa Thiên-Huế (hồi ấy còn gọi là Ty, chưa phải là BCH) chỉ mấy tháng, chưa gặp anh trong công việc lần nào nhưng tôi vẫn tôn trọng anh. Anh lên Sacramento tôi cũng đã tìm thăm, cũng ngồi ăn cơm với anh. Với tôi, phản bác cứ phản bác, anh em vẫn cứ là anh em. Trong tinh thần đó, tôi có vài dòng bàn thảo thêm với anh.

Khi tôi hỏi câu: *“Theo tôi, sự đấu tranh của Phật Giáo là một phong trào quần chúng, sự tác hại đối với VNCH phải có, nhưng ở mức độ nào đó tôi không rõ. Anh cho rằng các vị Hòa Thượng, Thượng Tọa lãnh đạo Phật giáo ở Huế... như Thích Trí Quang, Thích Đôn Hậu v.v... là cộng sản, đã vâng lệnh Hà Nội kích động quần chúng làm rối loạn xã hội miền Nam, đâm sau lưng chiến sĩ, và là nguyên nhân chính làm sụp đổ miền Nam. Vậy, theo anh, về phía chính quyền, những tên Việt cộng cao cấp chính cống như Huỳnh Văn Trọng, Nguyễn Cao Thắng, Vũ Ngọc Nhạ, Phạm Ngọc Thảo, Nguyễn Hữu Hạnh... nội tuyến trong quân đội và chính phủ, kể cả Phủ Tổng Thống qua cả hai nền Đế I và Đế II Cộng Hòa có phải là nguyên nhân làm sụp đổ VNCH không? Nếu có, so với mấy ông sư Phật giáo, họ nguy hiểm hơn hay chỉ đứng sau mấy ông sư?”*



Anh đã không trả lời trực tiếp mà chỉ tập trung tố cáo dai dẳng hai nhà sư Đôn Hậu và Trí Quang mà việc này anh đã làm trong phần phát biểu về tác phẩm rồi. Với yêu cầu của tôi, sau đó ban tổ chức đã phải nhắc anh trở lại câu hỏi, nhưng cũng như trước, anh vẫn không trả lời trực tiếp mà *“bổn cũ soạn lại”*, tố cáo hai nhà sư nói trên thêm một lần nữa. Hai vợ chồng tôi hết sức thất vọng và ngạc nhiên tại sao anh không trả lời trực tiếp câu hỏi của tôi. Cuối cùng, khi buổi sinh hoạt sắp tàn, tôi gần như lên giựt micro (và anh đã tự động đưa micro cho tôi, không phải BTC, cảm ơn anh) lặp lại câu hỏi.

Không thể né tránh được, anh đã trả lời, đại ý ***“chuyện trung ương tôi không biết”***! Cũng được đi, nhưng tại sao anh không trả lời như thế ngay từ đầu mà phải vòng vo mất ít lắm là 30 phút cho hai lần tránh né câu hỏi bằng sự lặp lại thừa thãi? Anh muốn lợi dụng “khí thế” của buổi sinh hoạt để tránh trả lời thắc mắc của tôi chăng? Cũng lạ, biết anh lạc đề như thế mà nhiều người vẫn cứ hò hét, vỗ tay hoan nghênh anh từng bừng!

Là Chỉ Huy Trưởng CSQG địa phương Thừa Thiên-Huế, anh không biết chuyện Trung ương cũng phải thôi. Thế nhưng làm sao anh lại biết chuyện Thượng Tọa Thích Trí Quang tiếp xúc với Đại sứ Hoa Kỳ tại Sài Gòn? (Sài Gòn không phải là trung ương sao?) Nhân đây, tôi có một thắc mắc về chuyện gặp gỡ này.

Trong buổi hội luận vừa qua, anh phát biểu: *“Nhìn vào thành phần Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia và Nội Các Chiến Tranh, hầu như không có người của Thích Trí Quang. Phản ứng đầu tiên của Thích Trí Quang là gặp Đại sứ Mỹ tại Sài Gòn, tỏ ý muốn tổ chức đảo chánh lật Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ. Đại sứ Mỹ hỏi Trí Quang: Nếu đảo chánh lật Thiếu Tướng Kỳ thì Thượng Tọa đưa ai thay thế, **Trí Quang trả lời rằng cứ lật nó rồi cho nó làm lại**”*! Không những tôi mà nhiều người (tôi quen) ngồi theo dõi và nghe rõ mồn một như vậy. Nhưng khi về nhà, đọc lại BĐMT thì không phải thế. Anh đã viết rằng: *“...Đại sứ Mỹ hỏi Trí Quang: Nếu đảo chánh*

lật Thiếu Tướng Kỳ thì Thượng Tọa đưa ai thay thế, **Trí Quang không trả lời được câu hỏi của Đại sứ Mỹ, lẳng lặng ra về**!” Từ “Trí Quang trả lời cứ lật nó rồi cho nó làm lại” đến “Trí Quang không trả lời được câu hỏi của Đại sứ Mỹ, lẳng lặng ra về” khác biệt cả một trời một vực! Vậy đâu là sự thật, thưa anh? BĐMT là một cố gắng “*Trả lại sự thật cho lịch sử*” của anh hay chỉ là một “*sáng tác văn nghệ*” theo cảm hứng? **Sự thật của lịch sử không thể thay đổi tùy tiện như thế được.** Anh ngụy tạo nhiều sự kiện quá nên khi phải lặp lại thì không nhớ hết nổi chẳng? “*Một lần bất tín, vạn lần không tin,*” xin những nhà viết sử, những cựu viên chức cao cấp của VNCH, những bậc cao minh cho tôi xin ý kiến về vấn đề này. Tôi muốn tin những gì ông LT viết trong BĐMT lắm, nhưng chính ông là người “*tiền hậu bất nhất*” làm sao tin? Chưa hết, anh đã tố cáo nhà sư Thích Trí Quang là CS trong suốt cả mấy tiếng đồng hồ, nhưng gần cuối buổi sinh hoạt anh cho phân phát một tài liệu mà Mỹ đã giải mật, tiết lộ rằng ông Trí Quang đã nhận tiền từ CIA, nghĩa là ông Trí Quang là kẻ vừa là VC vừa là CIA! Tôi hỏi tại sao lạ vậy, anh trả lời “*Có thể Thích Trí Quang là một điệp viên hai mang*!” Tôi gần như “*tẩu hỏa nhập ma*”, hoang mang quá sức.

Anh đã tuyên bố anh viết BĐMT với mục đích làm rõ một giai đoạn lịch sử. Trong lời giới thiệu BĐMT cũng đã viết rằng việc làm của anh là để “*Trả lại sự thật cho lịch sử*”. Nhưng đọc quyển sách này nhiều người thấy rằng, qua giọng văn tố cáo hằn học, qua những sự kiện mập mờ khó kiểm chứng, anh muốn cộng sản hóa Phong Trào đấu Tranh Phật giáo với tư cách là một nhân chứng sống, hơn thế nữa, một nhân chứng sống có thẩm quyền.

Tôi cho rằng sách BĐMT chưa thể, không thể “*trả lại sự thật cho lịch sử*” được! Ai cũng biết BĐMT là sự kéo dài của Phong trào Đấu tranh Phật giáo. Viết về BĐMT mà không viết, không nói đến lý do tại sao có Đấu Tranh Phật giáo thì thật là một thiếu sót lớn lao, không nói lên được một cách khách quan toàn bộ bối cảnh của giai đoạn lịch sử đen tối đó. Tranh Đấu Phật Giáo và BĐMT chỉ là một biến cố lịch

sử. Anh không thể cắt biến cố này ra làm hai, rồi chỉ nói phần tiêu cực mà tảng lờ nguyên nhân chính đáng của nó. *“Một khúc bánh mì vẫn là bánh mì, một mẩu của sự thật không thể là toàn bộ sự thật”!* Khi ngồi trong Nhà Hàng Nha Trang (Sacramento) tôi hỏi riêng anh: *“Nguyên nhân nào có Phong Trào Đấu Tranh Phật Giáo”?* Anh trả lời *“lúc đó tôi còn là một học sinh nên không biết gì về chuyện đó cả”!* Ai tin được anh đây? Con người thông minh, có trí nhớ trên cả siêu việt như anh, chuyện BĐMT đã xảy ra gần nửa thế kỷ mà anh còn nhớ như in, kể vanh vách trong sách (như thật!) thì làm sao một người địa phương như anh, lúc đó cũng đã 17 tuổi (nếu anh sinh năm 1946) hoặc 21 tuổi (nếu anh sinh năm 1942) rồi, lại không biết, không nhớ vụ tranh đấu Phật giáo năm 1963 chỉ cách BĐMT có ba năm?! Thành ra, theo tôi, không phải anh không nhớ, không biết mà anh đã cố tình bỏ qua biến cố 1963.

Chính vì sự bỏ qua này của anh mà người khác có thể thấy rằng đây là một sự tránh né có chủ đích, một sự bao che vụng về của anh đối với những sai lầm của Đệ Nhất Cộng Hòa! Do đó, dù viết mạch lạc, chi tiết đến mức độ nào, sách BĐMT đã không có được tính khách quan cần thiết, không nói lên được toàn bộ bối cảnh của biến cố ấy. Ai cũng biết các vị sư lãnh đạo Phật giáo và Phật tử các giới đứng lên đấu tranh là để chống lại sự đàn áp Phật giáo của Chính Phủ Ngô Đình Diệm. Đây là một sự thật lịch sử mà thế giới, đặc biệt là toàn dân Miền Nam VN, nhất là Huế ai cũng biết. Mọi sự cố tình dấu diếm, bao che, xuyên tạc như thế đều vô ích, nó chỉ làm nổi bật một điểm duy nhất: anh đang nhắm đến một hướng đi nào đó, không phải là tìm sự thật lịch sử.

Biến cố Phật giáo năm 1963 và BĐMT sau đó ít nhiều có liên quan đến hai tôn giáo lớn: Phật giáo và Thiên Chúa giáo. Sự liên quan mà tôi đề cập là sự liên quan xấu, nghĩa là sự hiềm khích, sự kinh chống lẫn nhau giữa một số tín đồ hai tôn giáo này đã xảy ra đâu đó trên mảnh đất miền Nam từ 1963 trở về sau. Đã gần nửa thế kỷ qua, đặc biệt là sau khi mất nước, tất cả hầu như đã chìm vào dĩ vãng. Thế mà, sau

khi sách BĐMT của anh và những phản ứng bênh chống tiếp theo xuất hiện, sự hận thù tôn giáo ấy đã sống lại, ít nhất là trên các diễn đàn báo chí điện tử tại hải ngoại. Mời anh cùng quý vị nghe hai phần phát biểu sau đây tôi “lượm” được trên ĐCV online:

**“\*Ông LT viết BĐMT và TCS, nhân đó dẫn thêm những anh CS đầu trọc đội lốt thầy tu phá làng phá xóm...Thành phần Phật giáo gồm tăng ni và tướng tá đạo Phật đa số bại hoại, mang náo trạo phản quốc nên để mua chuộc...**

**\*Đàn áp Phật giáo là điều quá rõ ràng mà còn lớn giọng chống chế... Không nên tranh luận với đám con chiên đeo thánh giá, chúng ngu si, cuồng tín bất chấp lẽ phải, nói xuôi cũng được, nói ngược cũng xong, luôn luôn lấn lướt người khác để bành trướng đạo Trời, bất kể gia đình, tổ quốc! Mong rằng những người VN theo Vati giáo nên trở về với dân tộc”!**

Nhiều, nhiều nữa, càng đọc càng thấy lo sợ. Nếu không có BĐMT, những kẻ quá khích của cả hai bên đều không có cơ hội phát biểu một cách sai lệch, hận thù tôn giáo như thế. Mọi tôn giáo tại VN, đặc biệt là hai tôn giáo lớn là Phật giáo và Thiên Chúa giáo, dù đến đất nước ta vào thời điểm nào, bằng con đường nào, hiện nay họ đã là một thành phần bất khả phân của Dân tộc VN, chúng ta phải chấp nhận nhau, tôn trọng nhau để sống hài hòa với nhau. Mọi hành động, lời nói bôi bác nhau, kinh chống nhau, xúc phạm nhau kiểu như thế...chỉ làm cho dân tộc và đất nước thêm điêu linh. Anh có bao giờ suy nghĩ đến điều này khi viết BĐMT không? Trong tình hình hiện nay, VC trấn áp khốc liệt các tôn giáo, đặc biệt là Thiên Chúa giáo và Phật giáo thì sự “tái xuất giang hồ” tinh thần kỳ thị tôn giáo trong sinh hoạt của người VN là một điều rất đáng lo ngại, nó chỉ có lợi cho VC.

Sau khi dự ra mắt sách và hội luận của anh tại “quê tôi”, sáng hôm sau tôi đọc được bài Biến Động Miền Trung của tác giả Trọng Đạt trên Take2tango.com (11-09-09) tôi



cảm thấy rất tâm đắc. Thì ra cũng có người có cùng ý tưởng như tôi. Mời anh đọc một đoạn:

*“Trên nhiều diễn đàn ngày càng có thêm những bài viết chỉ trích, than phiền về cuốn BĐMT của LT, cách đây vài tháng trên DCVonline một bài góp ý với LT được đưa lên diễn đàn này, ngay sau đó có hàng mấy chục rồi gần một trăm người góp ý, họ đem tác giả bài viết ra đấu tố y hệt như cải cách ruộng đất 1955 ngoài Bắc. Những người bên vực ông LT chửi rủa, tru tréo, mạt sát tác giả bài viết và sau đó những người ủng hộ tác giả phản pháo lại dữ dội, họ làm như muốn ăn tươi nuốt sống nhau. Điều đáng sợ là trong đó vấn đề tôn giáo đã được hai bên đem ra làm đối tượng tranh cãi, bên này chỉ trích nói xấu tôn giáo bên kia, chia rẽ tôn giáo đã thực sự thành vấn đề.”*

Anh có biết BĐMT của anh đã gây mâu thuẫn sâu sắc trong các cộng đồng không? Anh có biết BĐMT của anh đã làm sống lại sự kỳ thị tôn giáo không? Tôi rất lo ngại ảnh hưởng của BĐMT trong những thời gian sắp đến. VC đang tàn hại Dân tộc và Đất nước Việt Nam. BĐMT của anh có tinh thần chống cộng thật, nhưng nó chỉ kích động chống loại “inactive Communists, cộng không còn hiện diện, cộng đã mất năng cách” mà không tạo một lợi điểm nào (nếu không nói là rất bất lợi) trong việc chống bọn “active Communists, cộng đang bán nước hiện tại”. Với tình trạng chia rẽ trầm trọng trong sinh hoạt cộng đồng từ bấy lâu nay, sau khi sách BĐMT xuất hiện, tình trạng này càng trở nên tồi tệ hơn. Không có đoàn kết làm sao có sức mạnh? (Xin quý vị cao minh, đặc biệt quý vị chống cộng qua cuốn BĐMT cho kẻ hèn này biết tác phẩm này có lợi điểm như thế nào trong sự nghiệp chống CS của chúng ta HIỆN NAY?)

Khi tôi hỏi: *“Là một người chống cộng như anh, xin cho biết BĐMT có lợi như thế nào trong sự nghiệp chống CS của Dân tộc VN hiện nay?”* Anh đã trả lời: *“Khi tôi viết những sự việc ấy, tôi không nghĩ là nó có lợi hay có hại gì cả!”* Cũng lạ, những người trí thức, những giới chức cũ như anh đáng ra phải có ý thức trách nhiệm cao, phải làm sao tạo được sức

mạnh đoàn kết để đấu tranh với VC chứ. Rất tiếc, vì anh vô ý thức (?) nên BĐMT có vẻ như đã đi ngược với chiều hướng đó. Trong biến cố Phật giáo, bà Trần Lệ Xuân, vợ ông Ngô Đình Nhu, đệ Nhất Phu Nhân VNCH thời ấy, khi qua Mỹ để gọi là “giải độc” đã phát biểu như sau: *“I believe all the devils in the hell are against us”* (tạm dịch: Tôi tin rằng tất cả quỷ sứ dưới địa ngục đang chống lại chúng tôi!) Khác với giọng điệu thiếu lễ độ, thiếu cung cách ngoại giao của bà Trần Lệ Xuân, BĐMT được viết khá hơn nhưng cũng hàm chứa những xúc phạm nặng nề tập thể các vị Hòa thượng Thượng tọa lãnh đạo Phật giáo và các giới Phật tử, xưa cũng như nay.

Trong biến cố năm 1963 tại Huế, không phải chỉ có Phật tử mới đấu tranh như anh nghĩ. Tôi đã từng tham gia vào Lực Lượng Sinh Viên-Học Sinh tranh đấu, nhưng tôi không phải là một Phật tử (tôi chưa bao giờ là một Phật tử cả). Tôi tranh đấu không phải để “Bảo vệ đạo pháp” như những người “con Phật”. Tôi cùng tham gia với họ để chống bất công, chống đàn áp, chống gia đình trị, chống tôn giáo trị... Ngoài ra, tôi có thằng bạn học thời ấy, con của một vị Phó Quận Trưởng Hương Thủy, người Thiên Chúa giáo cùng tham gia tranh đấu với tôi. Hai thằng tôi từng bị CSDC đuổi chạy có cò, từng có mặt và thoát chết tại Đài Phát Thanh Huế đêm 8 tháng 5 năm 1963. Người Thiên Chúa giáo chân chính tin vào sự cao cả và thánh thiện của Đức Chúa Trời, không theo những kẻ phàm phu lợi dụng đạo Chúa để mưu cầu quyền lợi trần tục thấp hèn. Biến Động Miền Trung tại Huế là một bước quá đà của giới lãnh đạo Phong Trào Đấu Tranh Phật giáo, khó chấp nhận được. Tuy nhiên, không phải sự đấu tranh này là do VC phát động và điều khiển. VC nội tuyến trong hàng ngũ Phật giáo là điều khó có ai chối cãi, nhưng chỉ có người, không phải hầu hết những người tham gia đấu tranh.

Anh có biết hiện nay đa số đồng hương Phật tử nghĩ như thế nào về anh không? Họ nghĩ rằng, qua sách BĐMT, anh đang đánh phá, bôi đen Phật giáo VN, nói chung! Anh có là Phật tử hay không, không thành vấn đề. Xưa cũng như

nay, thiếu gì kẻ phản đạo, kẻ cả người đã khoác áo tu hành. Tôi có đọc được một thông báo của Nguyễn Phước Tộc minh xác họ vô can đối với BĐMT của anh, lên án anh về việc xúc phạm đánh phá Phật giáo, gây hoang mang chia rẽ trầm trọng trong các cộng đồng. Do đó, nhiều người cho rằng, sách BĐMT không thể được coi là một tác phẩm đọc để “ôn cố tri tân” mà, dù vô tình hay cố ý, đó là một sự hâm nóng hận thù cũ, một sự đánh phá tôn giáo rất nguy hiểm.

Người Mỹ ví von hiện tượng này bằng câu nói: “*The action of opening the can of worms*,” nghĩa là hành động mở nắp một thùng giòi! Không cần phải giàu tưởng tượng ai cũng có thể hình dung được cảnh tượng như thế nào sau khi thùng giòi được khai nắp. Anh và một số phần tử khác tin rằng ông Đôn Hậu và Trí Quang là VC, nhưng còn những người khác, nhất là đa số giới Phật tử thì sao? Họ không tin như vậy (niềm tin tôn giáo là niềm tin vô điều kiện mà anh). Thêm nữa, chi tiết “*tìm thấy quần lót phụ nữ*” trong phòng ông Trí Quang của anh đã làm cho giới Phật tử đau lòng và phẫn uất. Họ nói rằng chính anh đã dàn dựng chuyện này (khi đã có chủ tâm thì ĐỂ NHƯ LẤY ĐỒ TRONG TÚI ÁO, nhất là người có điều kiện như anh) và do đó anh đã tạo “nghiệp” quá lớn.

Cá nhân tôi thấy chuyện “quần lót” này khó tin. Lý do: hơn ai hết, ông Trí Quang biết mình là một người tu hành nổi tiếng (hay ít lắm cũng đội lốt tu hành, theo quan điểm của anh) luôn luôn bị dòm ngó, nếu có “ăn vụng” như thế thì ông cũng thừa khôn ngoan để “chùi mép” giữ thể diện chứ. Ông không phải là người trần tục ăn nằm với phụ nữ thoải mái hằng ngày, để lại vật chứng một cách “vô tư” bất cần sự đàm tiếu của thiên hạ như thế. Vấn đề là anh đã nêu lên những sự kiện rất khó kiểm chứng, mức thuyết phục của những sự kiện này tùy cảm tính, tùy trình độ kiến thức, tùy định kiến, tùy vào suy nghĩ của từng người, và không bao giờ có được sự đồng lòng về một kết luận chung. Chính sự khác biệt này là mầm mống gây chia rẽ trong cộng đồng. Không hiểu qua BĐMT anh gặt hái được cái gì, bao nhiêu, nhưng chắc chắn nó tạo



ra sự chia rẽ, sự hiềm khích tôn giáo trong hàng ngũ của người Quốc gia là có thật! Làm sao chúng ta chống cộng hữu hiệu được? Các vị sư mà anh tố xả lảng trong BĐMT đều là tiền bối của Hòa thượng Thích Quảng Độ cùng những sư sãi trong Giáo Hội PGVN/TN bây giờ, một tổ chức đang bị VC cấm hoạt động, có thể bị tiêu diệt bất cứ lúc nào. Tôi không biết Hòa Thượng Thích Quảng Độ đạo cao đức trọng đến đâu, nhưng thưa anh và quý vị, tôi hoàn toàn ngưỡng mộ và ủng hộ đường lối của Ngài cũng như của GHPGVN/TN hiện nay. Ngoài tư cách là một tu sỹ Phật giáo, Ngài là một người yêu nước, rất gần gũi với mọi người dân VN yêu tự do, chuộng dân chủ và đặc biệt là chống ngoại xâm! Ngài đòi dân chủ đa nguyên, Ngài đòi tự do cho người dân, cho sinh hoạt tôn giáo, Ngài chống VC bán nước, Ngài lên án việc VC cho TC khai thác bô-xít ở Tây Nguyên, Ngài kêu gọi đừng dùng hàng hóa thực phẩm của kẻ xâm lăng TC, v... v... Chừng đó chưa đủ để chúng ta ủng hộ Ngài sao? (Không ủng hộ chủ trương của Ngài, không lý chúng ta ủng hộ các sư sãi, linh mục quốc doanh bán linh hồn, theo phò bọn vô thần khát máu?) Có thể Ngài chưa phải là một nhà tu chuẩn mực, có người không phục Ngài. Nhưng hiện nay, nguy cơ mất nước của chúng ta rất lớn. Những người sinh hoạt chính trị trong hàng ngũ Quốc gia chống cộng nên ý thức như thế và nên biết tự chế, có thể tạm quên những khác biệt hoặc xung khắc để cùng Ngài đấu tranh, cứu nguy Dân tộc VN thoát ách CS mới là việc cần và nên làm. Có dư luận cho rằng anh nhận tiền của VC và TC để đánh phá Phật giáo, gây chia rẽ tôn giáo, tạo hiềm khích hận thù trong các cộng đồng để chúng ta đánh nhau, quên chuyện đánh TC cướp nước, quên chuyện đánh VC đang bán nước và áp bức đồng bào quốc nội. Tôi không tin anh có thể làm một điều ghê tởm như thế, nhưng dư luận như vậy là có thật. Trong bài của Trọng Đạt nói trên, tôi chú ý thêm đoạn này: *“Nói về ảnh hưởng của cuốn BĐMT thì ta khó mà chối cãi được, năm ngoái năm kia, trong khi dân oan khiếu kiện tại Sài Gòn, Hà Nội ầm ĩ, đồng bào Công giáo Thái Hà đòi đất, giáo dân đòi Tòa Khâm Sát Hà Nội đang nóng hổi thì BĐMT cũng nổi đình đám ầm ĩ tại*



*Hải ngoại át hần vụ tòa Khâm Sứ và vụ Thái Hà của giáo dân trong nước, có một nhà báo đã nói cuốn sách này có thể khiến người ta quên đi vụ Thái Hà, Tòa Khâm Sứ...”.*

Anh suy nghĩ như thế nào về những dư luận như thế?!

Tôi chưa biết động lực nào thúc đẩy anh viết BĐMT. Tôi thật sự không hiểu nổi tại sao một số người chống cộng lại ủng hộ anh nhiệt tình qua tinh thần của cuốn BĐMT?! Là “tín đồ chống cộng”, nghe “cộng” là chống, không cần biết “cộng chết” hay “cộng sống” chẳng?!

Sacramento, CA  
Mùa Cựu Chiến Binh 11-2009

**Định Nguyên**

(Nguyễn Hữu Đinh, Cựu Đại Úy Cảnh Sát  
Khóa 3, Học Viện Cảnh Sát Quốc Gia VNCH)

## MỤC LỤC

ĐÔI LỜI CỦA NHÀ XUẤT BẢN.....	3
VÀI DÒNG GIAO CẢM.....	8
Chương 1: Về tác giả và người giới thiệu.....	11
Chương 2: Về tác giả và người giới thiệu (tiếp theo) .....	22
Chương 3: Sự thật ở mô?.....	34
Chương 4: Buồn vương mắt em.....	45
Chương 5: Nỗi buồn hoa Phượng.....	56
Chương 6: Chuyện tình hai đứa.....	67
Chương 7: Lý luận kẻ không.....	78
Chương 8: Lom khom nhặt cánh hoa đời.....	89
Chương 9: Nuốt hồng dzô.....	101
Chương 10: Chuyện tình ai oán.....	111
Chương 11: Cờ chi rứa Mẹ.....	122
Chương 12: Tìm lại khăn sô.....	133
Chương 13: Bằng chứng Thánh.....	145
Chương 14: Trước gây sự dữ bởi mây.....	157
Chương 15: Cả vú lấp miệng em.....	167
Chương 16: Đừng chơi xô lá.....	177
Chương 17: Khớp con ngựa ô.....	187
Chương 18: Chứng nhân cao quý.....	197
Chương 19: Xin đừng nhí nhỏ.....	207
Chương 20: Mập mờ đánh lộn con đen.....	217
Chương 21: Hèn vừa thôi chứ.....	227
Chương 22: Xin đừng gọi gió đưa mây.....	238
Chương 23: Gây chi sương khói mịt mù.....	249
Chương 24: Cổ tình ảo hoá.....	259
Chương 25: Chơi trò chung gánh.....	269
Chương 26: Cháy nhà ra mặt chuột.....	279
Chương 27: Kim giấu trong túi bày mùi ra ngoài.....	290
Chương 28: Đánh rắm như sấm trên trời.....	301
Chương 29: Cùng mưu Biến động.....	312
Chương 30: Đường xưa lối cũ.....	322
Chương 31: Ruồi không Cộng lọt.....	333
Chương 32: Mưu độc mắu tôm.....	346
Chương 33: Khủng khiếp hay.....	360
Chương 34: Quyết định hải hùng.....	373
Chương 35: Những câu hỏi não nùng.....	386
Chương 36: Lỗi tại ai?.....	400
Chương 37: Có hay không?.....	413
PHỤ ĐÍNH: Bài của anh Định Nguyên.....	426

## Cùng một tác giả:

ĐÃ IN

**1- Múa nữa đi cưng**

(Phản luận với cuốn sách "Tổ quốc ăn năn" của Nguyễn gia Kiếm- Sách dày 363 trang, chữ nhỏ)

**2- Người Việt nên chối bỏ???**

(trả lời thích đáng Mục sư Tiến sỹ Lê anh Huy về việc ông cho là Tổ tông LạcViệt là Quỷ Satan, và kêu gọi người Việt chối bỏ nguồn gốc Quỷ tính để trở lại với Chúa Trời- Sách dày 592 trang, chữ nhỏ)

CHƯA IN

**3- Một năm xuống núi**

(Nói chuyện Về nguồn- Sách dày 590 trang)

**4- Giông bão lòng tôi**

(những bài viết về nhiều đề tài)

## Mọi thư từ liên lạc xin đề:


Khoi Truong  
PO Box 1022  
Garden City, KS 67846

Email: quockiemb@yahoo.com

Phone nhà: 620-275-0341

Cell: 615-238-7753

(xin gọi sau 5 giờ chiều hoặc ngày thứ bảy, Chủ nhật)

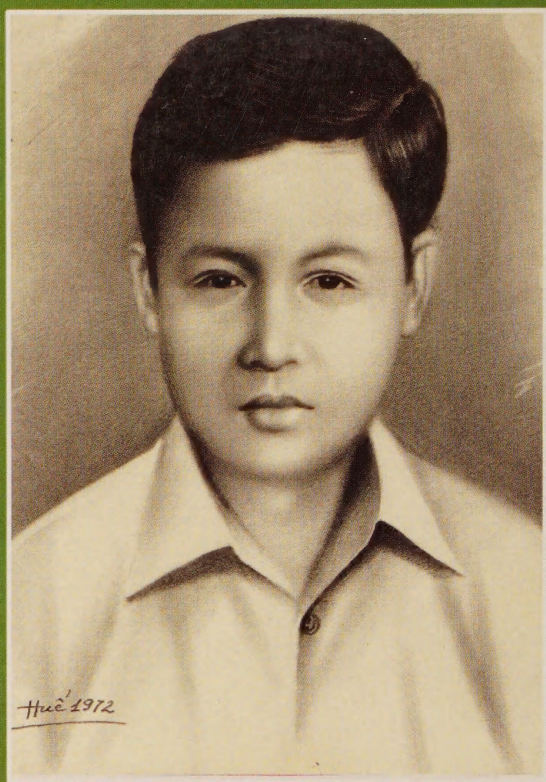
\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Printed by **PAPYRUS**  
1002 S. 2nd Street  
San Jose, CA 95112  
Tel: (408) 971-8843  
email: [papyrusqt@yahoo.com](mailto:papyrusqt@yahoo.com)









Nông dân Lạc Việt  
**BẢO QUỐC KIỂM**

**KHÔNG**

*Danh cũng không mà lợi cũng không  
Một mình một kiếm bước thong dong  
Trừ gian khử bạo vì Tổ quốc  
Hiển chánh tôi tà giúp của Không  
BQK*

TÁC GIẢ GIỮ BẢN QUYỀN  
hai mươi lăm mỹ kim